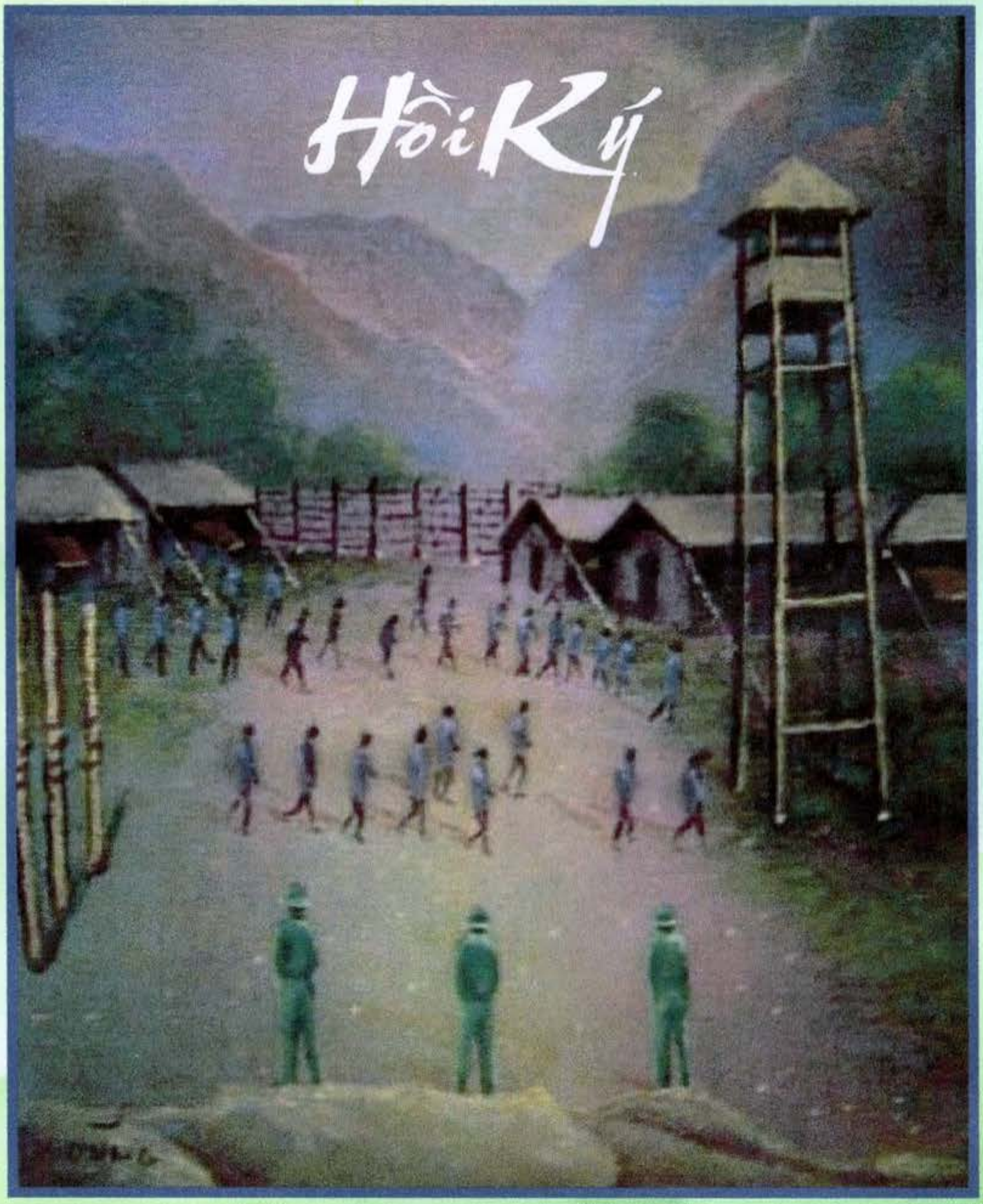
Phạm Gia Đại

# NHỮNG NGƯỜI TÙ CUỐI CÙNG




2011

https://tieulun.hopto.org

Phạm Gia Đại

# Hồi Ký:

# Những Người Tù Cuối Cùng

**Tái bản**

Bìa Trước
Tranh Vẽ Sơn Dầu Của Họa Sỹ Huy Dũng
Huy Chương Vàng 1963, Sàigòn
Đặc Biệt Dành Cho Hồi Ký: "Những Người Tù Cuối Cùng"

https://tieulun.hopto.org

**Copyright @ 2011 by Pham Gia Dai.**
ALL RIGHT RESERVED

https://tieulun.hopto.org

# MỤC LỤC


Lời Tựa - Phạm Gia Đại .....007

*Chương một*: Sàigòn Ngày Tháng Cuối .....009

*Chương hai*: Cánh Cửa Địa Ngục .....035

*Chương ba*: Ba Người Tù Tổ Điện .....065

*Chương bốn*: Những Người Tù Áo Hoa .....097

*Chương năm*: Người Tù Bất Khuất .....127

*Chương sáu*: Anh Hùng Sư Đoàn 5 .....155

*Chương bảy*: Huyền Thoại Về Một Vị Sư .....169

*Chương tám*: Tấm Lòng Người Vợ .....199

*Chương chín*: Sức Người Trong Vòng Xoay
Định Mệnh .....215

*Chương mười*: Những Giấc Chiêm Bao .....255

*Chương mười một*: Thân Mẫu Tại Đường
– Như Lai Tại Thế .....279

*Chương mười hai*: Chuyến Tầu Xuôi Phương Nam .....295

*Chương mười ba*: Thăm Nuôi Trong Trại Giam .....323

*Chương mười bốn*: Một Thoáng Yêu Người .....365

*Chương mười lăm*: Ngày Trở Về.....399

*Chương mười sáu*: Thành Phố Kỷ Niệm .....451

*Chương mười bảy*: Bến Bờ Tự Do .....479


https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

# Lời Tựa

Hồi Ký "Những Người Tù Cuối Cùng" nói lên tinh thần bất khuất, sức chịu đựng phi thường cùng lòng dũng cảm và sự tương thân tương ái của những quân dân cán chính Việt Nam Cộng Hòa đã bị giam giữ, lưu đây trong các trại gọi là "Tập Trung Cải Tạo" của *cộng sản* sau khi miền Nam sụp đổ ngày 30-4-1975.

Thiên Hồi Ký cũng nêu lên những sự diệu kỳ linh thiêng của Ơn Trên, Trời Phật và Mẹ Việt Nam đã che chở cho những người tù... trong nhà tù *cộng sản*.

Đọc xong Hồi Ký này, chúng ta sẽ thấy những sự tuyên truyền xuyên tạc của *cộng sản* nhắm vào chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã tan rã như bọt nước; những sự trả thù tàn bạo của *cộng sản* dành cho những quân nhân viên chức Việt Nam Cộng Hòa đã không thành công như ý họ muốn và thế cờ đã được lật ngược như thế nào.

Tác giả đã mất hai năm để hoàn tất. Hôm nay, Hồi Ký được ra mắt quí vị độc giả.

Tác giả xin gửi lời tri ân đến:

-Mẹ, các anh Quang, Minh, Chính, các em Tuyết, Khánh, Thu, Trang, Nam, hai con Trâm, Đăng và gia đình.

-Quí giáo sư và quí anh trong hội B-CVA Nam CA & Bắc CA, và quí bạn đồng môn Trần Lục - CVA.

-Quí anh cựu tù nhân chính trị, những người tù cuối cùng.

https://tieulun.hopto.org

-Quí anh chị trên những diễn đàn như Bến Vui, CVA646566...

-Quí bạn bè và thân hữu xa gần.

-Cám ơn những độc giả đã yêu mến thiên Hồi Ký này: Minh T. Nguyễn (Nurse, Toronto Canada), Trần T. Mỹ Phượng (Fall Church, VA), Vũ T. Tiên (Stockton, CA), Nghiêm H. Hùng (San Jose, CA), Phạm H. Diến (San Jose, CA), Lê D. San (San Jose, CA), Lương Mỹ Trang (Úc Châu), Lê Ngọc Túy Hương (Đức Quốc), Trần Xuân Lan (Đan Mạch), Lê Khánh Thọ (Pháp) và nhiều nữa...

-Cám ơn nhiếp ảnh gia CVA646566 Vũ Công Hiển, San Jose, Bắc CA.

-Đặc biệt cám ơn em Châu Chương Thành, Software Development Manager, Richmond VA đã bỏ rất nhiều công sức giúp layout thiên Hồi Ký.

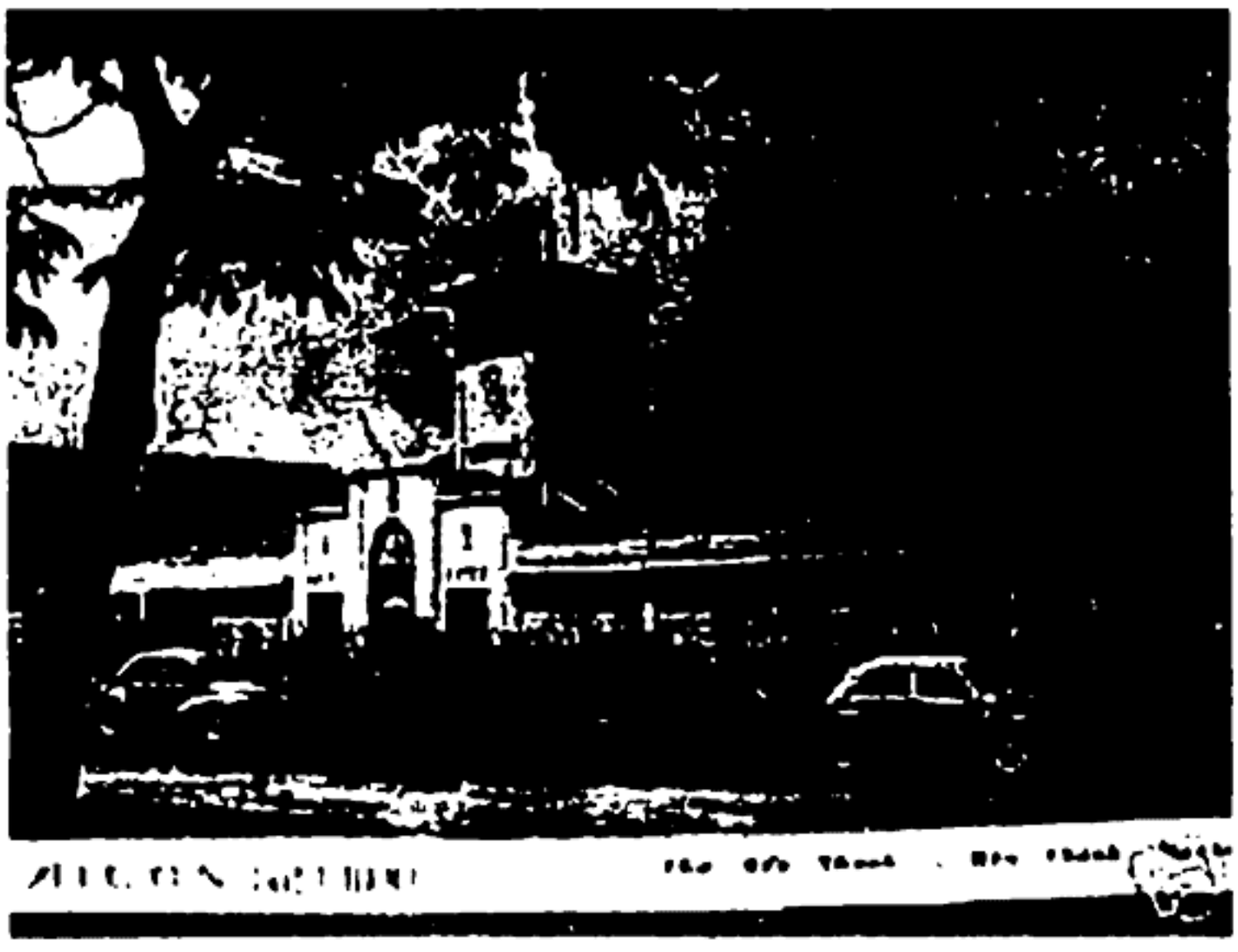
Ghi Chú: Các hình ảnh trong Hồi Ký do tác giả, thân hữu cung cấp và lấy từ Internet.

Dù tác giả đã cố gắng hết sức nhưng thiên Hồi Ký cũng không tránh được những sai sót, mong quí độc giả lượng thứ cho.

***Tác giả*: Phạm Gia Đại**

https://tieulun.hopto.org

# *Chương một:*



Chợ Bến Thành - Sàigòn

## Sàigòn Ngày Tháng Cuối

Suốt bao nhiêu năm nhưng tôi vẫn không sao quên được những ngày tháng cuối cùng của Sàigòn mà tôi đã sống trong đó. Những ngày thành phố lâm trọng bệnh đi vào cơn hấp hối như người đang khoẻ mạnh bỗng chốc vướng vào chứng nan y, nhưng Sàigòn vẫn anh dũng chiến đấu đến hơi thở cuối cùng rồi mới chịu buông xuôi hai tay trước định mệnh uất nghẹn thương đau.

Tôi cũng không thể nào quên nổi vì đâu mà cả chế độ của một quốc gia hùng mạnh như Việt Nam Cộng Hòa, lúc đó phát triển ngang hàng hay hơn nếu so sánh với Thái Lan,

https://tieulun.hopto.org

Phi Luật Tân, Đại Hàn, hay Đài Loan, đã phút chốc bị tan tác như xác pháo.

Vì đâu mà hầu như nguyên một chế độ theo chân nhau vào tù trong bàng hoàng và tủi hận...

Tôi theo mẹ tôi leo lên trên lầu. Căn nhà số ba năm bẩy này có một tầng lầu nhìn ra con đường Trương Minh Giảng, Quận Ba, Sàigòn.

Tôi đẩy nhẹ cánh cửa sổ để có được một cái nhìn khái quát những xáo trộn ồn ào mà mười mấy năm nay tôi chưa từng bao giờ thấy xẩy ra trên con phố này. Những khuôn mặt ngơ ngác của dân chúng, người ôm giỏ người xách va-li vừa đi vừa chạy. Thành phố đang trong cơn náo loạn vì từ hơn hai chục năm nay dù là chiến tranh bộc phát nhiều nơi trên lãnh thổ miền Nam nhưng Sàigòn vẫn bình yên; và bây giờ lần đầu tiên Sàigòn - thủ đô của chế độ Việt Nam Cộng Hòa - đang lâm nguy trong những giây phút cuối.

Phía bên kia đường, một tốp binh sĩ Cộng Hòa lầm lũi đi bên cạnh những người dân đang chạy loạn, họ về nhà hay đi về đâu thì tôi cũng không biết được nữa. Nhìn dáng đi thẫn thờ của những người lính, có người chỉ mặc áo may-ô, có người đi chân đất, không còn súng ống không còn quân phục, mà lòng tôi quặn đau khi nghĩ anh tôi, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng của Sư Đoàn 5 bộ binh thuộc Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ở Bình Dương cũng bặt tin thời gian qua bây giờ không rõ ra sao. Bình thường, đầu óc tôi rất bén nhậy mà lúc đó cũng gần như tê liệt không nghĩ được phương kế gì.

Dương Văn Minh - (người vừa được đưa lên chức vụ Tổng Thống để thay thế cụ Trần Văn Hương, một nhà chí sĩ yêu

https://tieulun.hopto.org

nước nhưng đã bất lực trước thời cuộc) - vừa đọc thông điệp đầu hàng và kêu gọi mọi người buông súng.

Lúc đó buổi sáng ngày 30-4-1975, giờ Sàigòn. Một không khí nặng nề bao trùm lên thành phố sau thông điệp đầu hàng đó và cảnh tượng dưới đường càng hoảng loạn hơn vì mọi người biết rằng quân Bắc Việt sắp sửa vào "*tiếp thu*" thành phố. Báo chí Sàigòn mấy tuần lễ nay đăng nhiều bản tin *cộng sản* vào miền Nam sẽ thành núi xương biển máu. Phía Hoa Kỳ cố gắng cải chính nguồn tin này để trấn an người Sàigòn nhưng không mấy tác dụng vì người dân miền Nam, qua bao nhiêu giai đoạn khốc liệt của chiến tranh, hiểu sự tàn bạo giết người không gớm tay của *cộng sản* hơn ai hết.

Dương Văn Minh - hình như mỗi lần ông ta xuất hiện (mà theo một số bình luận gia thì các xuất hiện của ông đều do Mỹ đạo diễn) - là một thảm họa cho dân tộc Việt.

Lần này, thông điệp đầu hàng của ông là một thông điệp của Thần Chết, báo hiệu sự cáo chung của một miền Nam yêu chuộng hòa bình, một miền Nam phát triển, thịnh vượng và nhân bản. Thông điệp này đã làm cho Sàigòn sụp đổ nhanh chóng hơn, báo hiệu một miền Nam bị nhuộm đỏ, bị tắm máu trong hận thù của *cộng sản* phương Bắc.

Lệnh buông súng vừa loan ra từ Dinh Độc Lập, tôi nghe tin một trung đội Dù, có người nói là Nhảy Dù nhưng những đồng bào hớt hơ hớt hải từ ngã ba Ông Tạ chạy lên qua nhà tôi nói là trung đội Biệt Cách Dù, đã xua dân chúng ra xa rồi ngồi vòng tròn ôm nhau trong tư thế huynh đệ chi binh anh dũng nổ lựu đạn tự sát chứ nhất định không hàng quân giặc. Họ là những vị anh hùng vừa đền nợ nước trong danh dự. Nhiều nơi khác trong thành phố, ở ngoại ô, hay ở các tỉnh ven đô cũng còn những đơn vị chưa chịu buông súng

https://tieulun.hopto.org

điếu cầy, ít thuốc lào cho các chú hút thuốc "*giải lao*" cho vui.

Cháu bé thường nhìn trước nhìn sau không có ai là bê nguyên bình rượu Mai Quế Lộ của ông nội ra cho các chú mỗi người tu một hớp, rồi ngồi bên cạnh há hốc mồm ra nghe một cách say sưa, trong khi các chú vừa lao động vừa kể chuyện cổ tích như "cô bé Lọ Lem", "Tấm Cám", "Ăn Khế Trả Vàng", những chuyện lạ lắm nó chưa từng được nghe bao giờ.

Hỏi là lớn lên cháu thích làm gì, cháu trả lời không do dự:

-Cháu muốn làm "người tù áo hoa" như các chú.

Cần mở ngoặc ở đây là vài năm sau khi vào trại, chúng tôi được phân phát các bộ đồ *treillis* mầu hoa rừng, theo tôi nhận định, một phân trại muôn tiết kiệm ngân quỹ, mặt khác cũng có thâm ý để cho chúng tôi mặc quần áo của quân đội Việt Nam Cộng Hòa mà ở trong tù. Nhưng những lúc ra ngoài trại lao động, người dân nhìn thấy và từ đó họ gọi chúng tôi là "tù áo hoa", người tù mầu áo hoa rừng.

-Tại sao không muốn làm cán bộ như ông nội con đó?

-Tại vì tù áo hoa có nhiều quà lắm. Mỗi lần thăm nuôi là một xe đầy quà à!

Chúng tôi dù đang trong hoàn cảnh tù lưu đây cũng không nhịn được và phá ra cười.

Sau khoảng hai tuần lễ sửa chữa nhà cửa cho tay trưởng trại này xong, những người tù áo hoa không còn có dịp gặp lại chú bé con dễ thương đó nữa, nhưng vẫn không thể nào quên được tình cảm thương mến mà chú bé đã dành cho

https://tieulun.hopto.org

hay tìm con đường tự sát để không phải chịu nhục trước kẻ thù.

Ôi! Máu bắt đầu đổ xuống quê hương ngay trong ngày Sàigòn trút hơi thở cuối cùng.

Tôi đã đưa gia đình lên ở với mẹ và các em từ hai ngày nay vì căn nhà tôi trong Phú Lâm tuy thuộc Quận Sáu, Sàigòn nhưng nằm ở ven đô không được an ninh cho lắm. Cứ tạm thời ra trung tâm thành phố để tránh các toán du kích nằm vùng ở ngoại ô có thể xuất hiện bất ngờ trong hiện tình đất nước đang tranh tối tranh sáng như mấy hôm nay.

Ngoài ra tôi cũng muốn vào khu trung tâm Sàigòn trong những ngày rất là biến động về chính trị này để giữ liên lạc với các bạn đồng nghiệp trong lúc chờ đợi người Mỹ sẽ bốc đi cùng gia đình, hay sẽ tùy cơ ứng biến.

Tôi đã nộp cho tòa đại sứ Mỹ một danh sách hai trang về chương trình di tản cho cả đại gia đình của tôi một hai tháng nay rồi, cho nên tôi phải kiên nhẫn chờ đợi tin từ phía các cố vấn Hoa Kỳ.

Hai ngày trước sáng 28-4, người Mỹ đột ngột ngưng chương trình di tản bằng đường hàng không, khi có một phi công nằm vùng trong Không quân đã bỏ bom xuống Tân Sơn Nhất, mọi người ai cũng hối hả tìm đường ra đi trước khi quá trễ. Có người bạn rủ tôi vào khu vực Hải Quân trên Bến Bạch Đằng xem sao, nhưng tôi lại không đi, tôi cố chờ đợi để đi theo chương trình ấn định của tòa đại sứ Mỹ trong buổi họp cuối cùng vì đi theo chương trình này ngoài vợ con, tôi còn đem theo được cả đại gia đình mẹ và các em một cách an toàn nhanh chóng hơn.

Chương trình di tản khẩn cấp đó là dựa theo tinh thần của buổi họp cuối cùng của Đoàn Liên Lạc Hoa Kỳ tại tòa đại

https://tieulun.hopto.org

sứ Mỹ vào ngày 27 tháng Tư năm 1975. Hầu hết các nhân viên người Mỹ, Việt và Á Châu trong đó có tôi đều tham dự phiên họp này.

Thuyết trình viên người Mỹ loan báo rằng tòa đại sứ sẽ đưa đi tất cả những nhân viên và gia đình của họ nhưng chương trình nêu ra vài điểm đặc biệt về thứ tự ưu tiên:

-Ưu tiên một:
Dành cho các nhân viên từ sứ quán Vùng I và Vùng II ở miền Trung chạy lánh nạn *cộng sản* mấy tháng nay đã về tới Sàigòn, những người này sẽ ra đi trước với gia đình họ.

-Ưu tiên hai (*không thiết yếu: non-essential*):
Các nhân viên trong tòa đại sứ kể cả người Mỹ lẫn người Việt được chia ra làm hai thành phần:

******không thiết yếu (non-essential) và thiết yếu (essential).*

*Theo sắp xếp, những nhân viên không thiết yếu được ra đi trước vì nhiệm vụ của họ không còn cần nữa trong tình hình hiện tại.

*Các nhân viên thiết yếu là những người đang sát cánh với các cơ quan, các Phủ Bộ của chính phủ Sàigòn phải ở lại tiếp tục yểm trợ các Phủ Bộ này cho đến giờ phút chót, tránh cho các cơ quan bạn có thể sụp đổ sớm vì nhân viên của tòa đại sứ Mỹ rút đi trước thời hạn.

-Lúc nào là thời điểm sau cùng? Lúc nào thì chương trình di tản khẩn cấp cho nhân viên thiết yếu sẽ bắt đầu?

Câu hỏi ấy đều trong đầu mọi người nhưng không ai trả lời được.

https://tieulun.hopto.org

Câu trả lời từ thuyết trình viên là có thể trong tình hình dầu sôi lửa bỏng tòa đại sứ Mỹ sẽ thông báo cho các nhân viên Việt-Mỹ thuộc dạng thiết yếu biết để bốc họ đi bằng trực thăng cùng gia đình.

*Bảo đảm sẽ bốc hết tất cả mọi người còn lại. Thuyết trình viên một viên chức cao cấp người Mỹ đã lập đi lập lại lời cam kết sẽ đón đi hết các nhân viên thuộc dạng thiết yếu dưới bất kỳ tình huống nào.

-Kế Hoạch B:

Nếu tình hình cần thiết, năm ngàn Thủy Quân Lục Chiến Mỹ từ Đệ Thất Hạm Đội ngoài khơi Thái Bình Dương sẽ đổ bộ vào Vũng Tầu, thiết lập một con đường bộ nối liền Sàigòn ra Vũng Tầu - một con đường "Thép" an toàn bảo đảm cho việc di tản không bị gián đoạn.

*Chương trình di tản này dự trù sẽ kết thúc vào ngày 15-5-1975.

-Ngoài ra cần nói rõ thêm trong các ưu tiên hàng đầu phải nói đến Văn Phòng Tùy Viên Quân Sự DAO (Defense Attache's Office) của Mỹ đã bắt đầu chương trình di tản trước tiên cho nhân viên của họ ra khỏi Sàigòn từ vài tháng trước. Nhờ đó mà vào tháng 3-75, chị dâu tôi và hai cháu đã đoàn tụ với anh thứ ba của tôi, thủ khoa khoá XIII Hải Quân, Phạm Gia Chính đang tu nghiệp tại Rhode Island bên Mỹ.

Mấy lần anh quá sốt ruột về tình hình sẽ mất Sàigòn, anh như người ngồi trên lửa khi thấy cảnh di tản tại Sàigòn, cảnh chiến tranh bom đạn trên truyền hình Mỹ, và anh định bỏ về nước. Tôi phải gửi điện khẩn qua hệ thống của tòa đại sứ để khuyên anh bỏ ý định mạo hiểm về Sàigòn của anh, bảo đảm chị ấy và hai cháu sẽ qua.

https://tieulun.hopto.org

Trong bốn anh em trai lớn, gia đình anh ba là gia đình hạnh phúc duy nhất đã đoàn tụ trên phần đất tự do.

Ba anh em chúng tôi còn lại đều... vô tù. Nhưng như vậy cũng chưa phải là nhiều vì bên cô ruột tôi, năm người con của cô, là em họ tôi cũng không thoát cảnh lao tù.

Sau buổi thuyết trình về kế hoạch di tản ngày 27-4, chúng tôi trong Đoàn Liên Lạc đều tin tưởng vào kế hoạch này, tuân thủ theo đúng lệnh họp và ở lại đến giờ phút cuối cùng, chờ đợi trong sự căng thẳng.

Ngày 28-4, tôi chở vợ con trên chiếc Renault 4CV, thứ xe rất phổ thông dạo ấy được dùng làm xe Taxi, ra nhà mẹ tôi ở Trương Minh Giảng, và sau một ngày chờ đợi không có tin tức gì từ phía các cố vấn Mỹ, tôi quyết định vào văn phòng của Đoàn Liên Lạc Hoa Kỳ bên cạnh một cơ quan tình báo trên Bến Bạch Đằng xem sao.

Lúc đó sáng ngày 29-4, khi tôi lái xe đến nơi, mấy anh an ninh mở cổng cho tôi vào nhìn tôi với cặp mắt hết sức ngạc nhiên:

-Ủa! Ông mà còn đây thì làm sao tụi tôi đi được?

Với vẻ mặt bình tĩnh, tôi vẫy tay chào các anh rồi lái xe vào cổng:

-Tôi đang liên lạc chưa được. Có gì sẽ thông báo ngay cho các anh biết để cùng ra đi.

Tôi đậu xe vào khu vực sân bên trong rồi chạy lên lầu mở cửa vào văn phòng, dùng điện thoại liên lạc ngay vào tòa đại sứ nhưng tất cả các đường giây đều bận hoặc điện thoại reo mà không có ai trả lời.

https://tieulun.hopto.org

Trong lòng tôi nóng như lửa đốt như có linh tính không hay, mắt bên phải máy liên tục. Tôi vẫn tin là máy mắt bên trái thì may mắn hay có tiền, nhưng bây giờ lại máy mắt phải.

Tôi vừa quay máy gọi vừa mong phía bên kia đầu giây có ai đó làm ơn nhắc dùm cái điện thoại lên nhưng vẫn vô vọng, biệt vô âm tín.

Kể từ hôm 27-4 sau buổi họp cuối cùng về tình hình di tản, các cố vấn Mỹ biệt tăm, bây giờ hai ngày sau cũng không biết họ giờ ở đâu. Lần đầu tiên tôi có cảm giác bơ vơ, hụt hẫng của người bị bỏ rơi.

Tôi cố gắng kiên nhẫn gọi nhiều lần trong suốt một tiếng đồng hồ với hy vọng nghe được tiếng nói của bất kỳ tay cố vấn nào trong Đoàn Liên Lạc thì sẽ tìm ra manh mối về điểm tập trung mới cho kế hoạch di tản sau khi phi trường Tân Sơn Nhất đã bất khả dụng, nhưng mọi nỗ lực đều không có kết quả.

Có lẽ chỉ còn một ít đường giây đặc biệt nào trong tòa đại sứ là còn hoạt động mà thôi, các đường giây khác đều bỏ trống vì nhân viên phụ trách đã di tản cũng gần hết rồi.

Tôi ngồi đó nhìn lại văn phòng nơi mình đã làm việc năm năm trời với bao nhiêu là kỷ niệm, nhìn sang hai bàn bên cạnh nơi hai bạn tôi vẫn ngồi nay đều trống trơn. Thấy giấy tờ còn đầy trên mặt bàn và trong các hộc tủ, tôi quyết định thủ tiêu hết các tài liệu, một sô giây tờ không kịp hủy, tôi bỏ vào trong thùng đem xuống xe.

Khi bước ra khỏi văn phòng, tôi nhìn suốt dọc hành lang tất cả đều vắng lặng như tờ, nguyên dẫy này và dẫy bên cạnh nữa trước kia tấp nập người đi lại, chạy lên chạy xuống cầu thang, giờ mình tôi đứng trên đây tựa vào lan can.

https://tieulun.hopto.org

Dưới sân cũng không một bóng người, chi còn cây Mai Tứ Quí một mình bơ vơ giữa sân như tôi cô đơn đứng trên này. Một lúc sau trong trạng thái thất vọng, tôi bước từng bước nặng nề xuống cầu thang. Tôi quyết định lái xe trở về nhà mẹ tôi để lại ngồi chờ tin nữa.

Gia đình vẫn luôn là nơi cho ta trú ẩn qua những cơn giông tô của cuộc đời. Lần này một cơn giông bão khủng khiếp khổng lồ và đen tối nhất đang úp chụp lên miền Nam. Liệu gia đình có còn là nơi trú ẩn an toàn nữa không đây?

Dầu sao tôi vẫn phải trở về nhà, đồng hồ mới chỉ 1 giờ trưa ngày 29-4, vẫn còn chút hy vọng là những người bạn Mỹ sẽ còn nhớ đến chúng tôi để thông báo về địa điểm tập trung cho kế hoạch di tản mới.

Trên đường về, tôi thử tạt qua vài nơi mà các tay số vấn Mỹ vẫn thường lui tới làm việc bí mật gọi là các nhà an toàn nằm trên đường Hồng Thập Tự và Sương Nguyệt Ánh nhưng họ đều đã rút đi hết không còn một ai.

Tối ngày 29 tháng Tư, tôi quyết định chở vợ con vào tòa đại sứ chứ không ngồi nhà chờ đợi nữa. Sau khi giã từ mẹ và các em trong xúc động của sự chia ly, tôi lái xe đến cổng sau để tìm đường vào bên trong thấy thiên hạ đen nghịt và nhốn nháo đầy những người. Chiếc cổng sắt đã đóng, trên bức tường bao quanh khu vực Thủy Quân Lục Chiến Mỹ đang gườm súng không cho ai ra hay vào nếu không có lệnh. Những nhân viên nào trình ra được thẻ của tòa đại sứ mới có cơ hội được nhấc vào bên trong bức tường mà thôi.

Tôi đưa vợ con đến sát chân tường và tuy có thẻ nhân viên tòa đại sứ trong túi nhưng không biết có thuyết phục được các tay lính Mỹ này cho vợ con đi theo hay không.

https://tieulun.hopto.org

Nếu tôi vào được bên trong mà vợ con bị bỏ rơi lại thì suốt đời là phân ly, có thể vợ con mình sẽ bị *cộng sản* trả thù. Ý nghĩ đó cứ luẩn quẩn trong đầu tôi một lúc, rồi đột nhiên trong một giây tôi quyết định, một quyết định đã làm thay đổi hẳn cả một đời người. Tôi sẽ ở lại cùng vợ con chấp nhận hiểm nguy, tôi lách người ra khỏi đám đông đưa vợ con ra xe trở về lại nhà bên nội.

Khi mẹ tôi nhìn thấy tôi chỉ hỏi được một câu tại sao con không đi? Tôi trả lời rằng tôi không thể ra đi một mình được trong khi mẹ và tất cả gia đình đều ở lại, nhất là ông anh cả thì chưa có tin tức gì. Mẹ tôi chỉ biết than trời vì mẹ đã bảo tôi cứ ra đi một mình rồi mẹ sẽ lo cho vợ con tôi.

Tối hôm đó tôi ngủ không được, chỉ có một điều ân hận mình chết quá trẻ hai mươi chín tuổi; vì khi mà *cộng sản* vào thành phố, chúng tìm ra tôi một phát súng là xong ngay.

Tôi chợt nhớ những ngày Tết Mậu Thân năm 1968 khi dân chúng đang vui vẻ ăn Tết Nguyên Đán thì đột nhiên Bắc Việt xé bỏ lời hứa hưu chiến rồi mở cuộc tổng công kích. Chúng điên cuồng tấn công vào thành phố Sàigòn, vào các tỉnh lỵ và thị xã; đốt phá, chém giết mọi người trên đường chúng đi, chôn sống dân lành tại Huế một cách man rợ. Trong khi chúng ta tin vào hưu chiến nên đã cấp giấy phép cho khoảng một nửa số quân nhân công chức đang đồn trú trong thành phố về ăn Tết với gia đình.

Điều đáng ngạc nhiên là các đơn vị quân đội của Hoa Kỳ trấn đóng tại Sàigòn và ven đô lại án binh bất động trước cuộc tổng công kích này trong khi các lực lượng quân sự và bán quân sự của chúng ta trong thành phố đồng loạt phản công lại tức thời.

https://tieulun.hopto.org

Nhiều lý do khiến cho *Việt Cộng* có thể dễ dàng tuôn người và vũ khí vào được trong thành phố nhân dịp Tết Mậu Thân: một phần vì chúng ta thiếu cảnh giác tin vào lời hưu chiến, vì các nút chặn vào thành phố quá nhiều sơ hở lỏng lẻo, vì chúng ta không thẩm định kỹ các nguồn tin tình báo cho biết tình trạng tập trung quân của *Việt Cộng* quanh vòng đai Sàigòn. Tôi tin là người Mỹ đã biết trước nhưng thụ động, lúc đó báo chí thủ đô cho rằng Mỹ muốn thử xem phản ứng của chúng ta như thế nào.

Một điểm nữa vô cùng quan trọng là bao nhiêu Tiểu Đoàn Biệt Kích Mỹ trong đó có các sĩ quan chỉ huy của Lực Lượng Đặc Biệt Việt Nam Cộng Hòa đã bị giải tán, đưa về Địa Phương Quân. Những đơn vị Biệt Kích Mỹ trong những năm qua chính là lực lượng đã đóng một vai trò vô cùng hữu hiệu trong nhiệm vụ nằm chốt suốt chiều dài biên giới Việt Miên từ cực nam lên đến cao nguyên Kon-Tum Pleiku để ngăn chặn đường xâm nhập vũ khí và người của Bắc Việt từ Lào vào miền Nam. Các tiểu đoàn Biệt Kích Mỹ này thường xuyên tung ra những cuộc hành quân chớp nhoáng dọc biên giới gây nhiều tổn thất to lớn cho con đường mòn Trường Sơn, góp phần hủy diệt tiềm năng của Bắc quân trước khi chúng xâm nhập vào miền Nam, và là cái gai mà Bắc quân bao lần muốn nhổ không được. Bắc Việt đã nhiều lần mở các cuộc tấn công vào các căn cứ quan trọng này nhưng đều thất bại, đều gánh lấy những tổn thương nghiêm trọng và buộc phải rút lui. Năm án ngữ dọc theo biên giới, các tiểu đoàn Biệt Kích Mỹ là những tiền đồn vững chắc gây rất nhiều khó khăn cho con đường xâm nhập người, vũ khí, quân trang quân dụng, xe tăng từ miền Bắc qua Lào và Campuchia vào miền Nam.

Thế nhưng phía Hoa Kỳ đã bất ngờ giải tán các đơn vị tinh nhuệ dũng cảm này vào cuối năm 1966 khiến cho biên giới mạn sườn phía tây của chúng ta mở ngỏ, tạo cơ hội băng

https://tieulun.hopto.org

vàng cho *cộng sản* xâm nhập vào vùng cao nguyên, vào các tỉnh miền tây suốt một năm trời không gặp trở ngại nào để chuẩn bị cho tổng công kích Tết Mậu Thân 1968.

Đầu năm 1968, lần đầu tiên người dân thành phố biết thế nào là chiến tranh, đạn nổ khắp nơi, chạm súng diễn ra ngay trên đường phố thủ đô, trong các ngõ hẻm. Hỏa tiễn *cộng sản* pháo kích bừa bãi vào khu dân cư, nhiêu gia đình đang mừng xuân trong khu gia binh bị cộng quân tàn sát thật thương tâm và dã man.

Trên đường Trần Quốc Toản, toán *Việt Cộng* vừa xâm nhập vào tới con đường này thì chúng ngăn dòng xe cộ lại, bắt các đàn ông thanh niên úp mặt vào vách tường của trường đua Phú Thọ. Công chức, quân nhân từng người một bị chúng hạ sát ngay tại chỗ.

- Công chức hả? bùm!

- Trung sĩ hả? bùm!

- Đại úy hả? bùm!

Thây người ngã đổ xuống dài theo chân tường, máu loang khắp nơi.

Biến cố Tết Mậu Thân 1968, trong thời gian rất ngắn *Việt Cộng* xâm nhập vào Sàigòn rồi nhanh chóng bị các đơn vị Cộng Hòa, cảnh sát, nhân dân tự vệ tiêu diệt và đẩy lui mà chúng còn giết hại hàng chục ngàn người một cách không gớm tay.

Bây giờ Bắc quân và đám "*mặt trận giải phóng*" trong Nam đã chiếm được thủ đô Sàigòn thì khó tránh được cuộc thảm sát đẫm máu. Trên đường đi chúng gặp những người như

https://tieulun.hopto.org

tôi thì chẳng tiếc gì một viên đạn. Đó là điều tôi phải suy nghĩ về số phận của mình khi chấp nhận ở lại.

Tối hôm 29-4 ấy, tôi không tài nào chợp mắt được. Tôi đã bỏ lỡ hai cơ hội để ra đi dù là đi một mình, lần thứ nhất là sáng ngày 29 và lần thứ nhì mới mấy giờ đồng hồ trước tại cổng sau của tòa đại sứ.

Nếu buổi sáng 29-4, tôi chạy xe thẳng vào *compound* là tòa đại sứ Mỹ và tìm cách ở lại trong đó thì chắc chắn sẽ gặp lại các cố vấn của Đoàn như Frank Rygalski, Vance Vincent, Jeffrey Ho, Paul hay Dick hay James, và đêm 29-4 tôi đã leo lên nóc sứ quán vào trực thăng để bay ra Đệ Thất Hạm Đội ngoài khơi Thái Bình Dương.

Nhưng không hiểu sao tôi lại không chạy thẳng vào tòa đại sứ để ở lại trong đó sáng ấy?

Một phần vì không thể bỏ lại vợ và hai đứa con còn nhỏ dại đang ở nhà chờ tin tức, một phần tôi vẫn hy vọng người Mỹ còn giữ kế hoạch bốc chúng tôi đi vào phút chót vì tôi biết khả năng của người Mỹ rất rõ, biết tiềm năng của Hoa Kỳ là khổng lồ, nếu họ muốn là làm được.

Thực tế đáng buồn là Hoa Kỳ chỉ bí mật ra lệnh cho các nhân viên người Mỹ gấp rút vào trong *compound* sáng ngày 29-4, mà không hề thông báo cho các nhân viên người Việt hay Á Châu.

Không có trực thăng nào xuất hiện để bốc ai đi cả. Các nhân viên người Việt hay gốc Á Châu của sứ quán Mỹ thuộc Đoàn Liên Lạc cùng với các bộ phận yểm trợ bên Cảnh Sát Quốc Gia hay các phủ bộ kể cả các cơ quan tình báo thuộc Phủ Tổng Thống không một ai biết địa điểm tập trung mới là ở đâu nữa - cho nên tất cả sau đó đều gặp nhau trong... tù.

https://tieulun.hopto.org

Bây giờ lệnh đầu hàng đã loan đi trên làn sóng điện Sàigòn, những nhân viên còn lại của Đoàn Liên Lạc Hoa Kỳ trong đó có tôi lại càng thêm bối rối. Con đường ra đi đã tắc nghẹn, kế hoạch di tản đến 15-5-1975 tan ra mây khói, *plan B* đưa năm ngàn lính Mỹ từ Đệ Thất Hạm Đội vào Sàigòn cũng bị hủy bỏ; con đường ở lại thì tương lai đen tối như đám mây mù không biết ra sao.

Tình huống trở nên tuyệt vọng, nhiều tin loan tải đi rất nhanh; như là cả một hạm đội gần hai mươi bảy chiếc tầu của Hải Quân Việt Nam đã ra khơi an toàn, rồi tin thiên hạ đang ùn ùn kéo nhau về miền Tây để sinh sống hay tiếp tục tìm đường di tản.

Tin tức khác nữa thì chúng ta sẽ bỏ Vùng III và lui về cố thủ tại Vùng IV Chiến Thuật là vựa thóc đủ sức nuôi quân chờ một giải pháp mới chứ chúng ta không chấp nhận đầu hàng dễ như vậy.

Hay sẽ có một chính phủ liên hiệp, một giải pháp tốt hơn cho miền Nam cũng được nhiều người bàn tán trong đó có ông anh thứ hai của tôi không hiểu sao lại tin tưởng sẽ có giải pháp hòa hợp?

Những tin tức đủ loại như vậy chỉ làm cho người dân trong đó có tôi thêm rối trí. Tôi đang đứng suy nghĩ như vậy thì nghe tiếng mẹ gọi. Bên dưới nhà ngay sau khi nghe tin Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng trên radio mẹ bảo tôi đóng ngay cửa hàng bán quần áo trẻ em lại, khóa cửa sắt bên trong, kéo tấm màn che kín hết cửa hàng lại rồi kêu tất cả mọi người rút lên lầu.

Bên ngoài đường, như là đã chuẩn bị từ trước ở vùng ven thủ đô, cho nên chỉ khoảng một tiếng đồng hồ sau tôi nghe thấy tiếng âm thanh động cơ nặng nề của những bánh xích

https://tieulun.hopto.org

xe tăng T-54 lăn rầm rầm trên đường nhựa từ phía ngã ba Ông Tạ. Những xe tăng trước kia chỉ ở trong rừng rú bây giờ đang lăn bánh trong thủ đô Sàigòn đang chạy qua trước mặt nhà làm rung chuyển cả đường phố, chúng đều chạy qua nhà tôi về hướng cầu Trương Minh Giảng.

Tôi dụi mắt, đây là mơ hay là sự thật?

Nhìn qua cánh cửa sổ hé mở từ trên lầu, trong mắt tôi hình ảnh đau thương đầu tiên nhất về ngày mà Sàigòn sụp đổ là một đoàn xe tăng T-54 đang lăn bánh hướng vào trung tâm của Sàigòn.

Trong khi mà đa số dân chúng hai bên đường còn sửng sốt chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra, thì một số người từ bên vỉa hè chả hiểu sao lại giơ tay vẫy vẫy đoàn xe tăng này. Hình ảnh trái ngược cạnh đó là những người lính Việt Nam Cộng Hòa từ trước tới nay chỉ biết cầm súng bên gan quyết chí chiến đấu bảo vệ miền Nam, nay đang lặng lẽ bước đi chẳng màng đến tiếng động cơ gầm rú trên đường.

Những xe tăng đang lăn bánh, nắp xe chợt mở lên, những lính Bắc Việt chui ra đứng lên nhìn thành phố một cách ngỡ ngàng, có lẽ họ không ngờ rằng thành phố Sàigòn to lớn đồ sộ phồn thịnh như vậy? Trái hẳn với luận điệu tuyên truyền là Sàigòn nghèo khổ *dưới áp bức của Mỹ Ngụy nên phải vào để "giải phóng" thủ đô?*

Từng chiếc, từng chiếc một chạy ngang qua trước mặt tôi bên dưới lòng đường như những mũi kim xuyên qua da thịt đâm vào tim đau nhói. Tôi có cảm tưởng như bầu trời tối xầm hẳn lại vì một sự kiện không bao giờ ai tin có thể xảy ra: quân Bắc Việt đang tiến chiếm và "*tiếp thu*" thành phố Sàigòn - thủ đô của Miền Nam thân yêu của tôi, và chế độ

https://tieulun.hopto.org

Việt Nam Cộng Hòa vừa tan vỡ sau hai mươi năm anh dũng chống lại quân xâm lược từ phương Bắc.

Mạch máu trong thân thể tôi như nghẹn lại vì Sàigòn của tôi đang phủ màu tang trắng, Sàigòn của tôi đang bắt đầu vào thảm cảnh nước mất nhà tan.

Tôi theo mẹ xuống nhà dưới để chuẩn bị cùng gia đình ăn bữa cơm trưa, cố gắng lùa bát cơm nhưng không thể nào nuốt nổi dù là mẹ tôi có nấu những món mà tôi thường ưa thích.

Trên radio chợt có những giọng nói rất lạ đầy sắt máu của một nữ xướng ngôn viên mới. Trong những bản nhạc được phát đi, người ta nghe thấy bản "Nối vòng tay lớn" của nhạc sĩ họ Trịnh.

Tôi với tay tắt cái radio đi vì chả có gì cần phải nghe nữa trên cõi đời này. Thế là chấm hết, một dấu chấm to tướng.

Buổi sáng ấy, buổi sáng ngày 30-4, ngày mà chúng ta mất Sàigòn. Không hiểu sao tôi ngủ dậy rất sớm sau một đêm thao thức và trằn trọc vì cái quyết định ở lại không ra đi một mình.

Tôi lấy xe chạy về phía tòa đại sứ Mỹ xem tình hình như thế nào trong khi cả nhà trừ mẹ tôi, là còn đang say ngủ.

Trời mới vừa hừng sáng, không khí còn hơi mát của sương đêm. Sàigòn dễ thương là chỗ đó, dù ban ngày có nóng mấy đi chăng nữa nhưng khi màn đêm buông xuống là không khí dịu đi ngay.

Phố phường dọc theo con đường Trương Minh Giảng còn vắng người, tôi vừa lái xe ra khỏi nhà một lát chưa tới khu chợ chợt thấy một dáng người thất thểu đi bên đường như

https://tieulun.hopto.org

không hồn trông rất quen thuộc. Tôi nhận ra anh Điện, anh bạn đồng nghiệp của tôi biệt phái qua Tổng Nha Cảnh Sát. Tôi mừng quá vội dừng xe lại, nhảy xuống bắt tay anh hỏi thăm chỉ nhìn thấy một khuôn mặt u buồn, anh không nói một lời nào, chỉ siết tay tôi thật chặt rồi lại đi bộ dọc theo con đường hình như đang suy nghĩ gì lung lắm. Tôi đứng nhìn theo anh một lát rồi lên xe đề máy chạy chầm chậm suốt cho tới cuối con đường, gặp ngã ba rẽ trái vào Trần Quí Cáp để hướng về phía đường Thống Nhất.

Trong khi lái xe tôi suy nghĩ về anh Điện, dự định chiều nay sẽ đến thăm anh nhưng tôi không ngờ rằng đó là lần cuối cùng tôi gặp anh bởi ngay sau khi anh nghe tin Dương Văn Minh đầu hàng, anh uống thuốc tự tử. Anh sinh trưởng ở Huế, là một người rất hiền lành, một công chức cần mẫn, gia đình chỉ có hai vợ chồng không con cái.

Con đường Trần Quí Cáp sáng hôm ấy vẫn đẹp và rợp bóng mát với hai hàng cây cao bên đường như mọi ngày nhưng tôi có cảm giác thật lạc lõng thật cô độc. Thiên hạ hình như còn đang chìm trong giấc ngủ, thỉnh thoảng mới thấy một hai chiếc xe gắn máy chạy vụt qua rồi mất hút.

Những chiếc lá theo từng cơn gió sớm mai bay là là nghiêng cánh trước mặt kính xe của tôi rồi rơi xuống mặt đường nhựa và nằm im trên đó. Cuộc đời tôi cũng sẽ rơi rụng như chiếc lá khô này chăng?

Tôi lái xe vào phía trước của tòa đại sứ Mỹ và không thể không kinh ngạc khi nhìn thấy một dinh thự hoàn toàn trống rỗng, cánh cổng trước mở toang ra, với các mảnh kính vỡ bay ra tới tận ngoài đường.

Vòng xe lại phía sau là đường Hồng Thập Tự quang cảnh còn tang thương hơn.

https://tieulun.hopto.org

Một tòa đại sứ hôm nào còn nhộn nhịp, còn là đầu não của mọi kế hoạch tinh vi cho cuộc chiến tại miền Nam, bây giờ là một căn nhà hoang phế. Các cửa sổ bị đập nát, khu cỏ xanh, đường nhựa phía sau này đầy các mảnh vụn của cửa kính vỡ, tôi phải lái xe ra xa để tránh các mảnh vỡ đó.

Mới tối hôm qua khi tôi đến đây còn đông nghẹt những người là người chen chúc nhau để tìm đường di tản. Trên bức tường kia là các Thủy Quân Lục Chiến Mỹ hườm súng và cổng vào thì đã đóng chặt. Bây giờ hai cánh cửa mở toang, trên tường hoang lạnh, trong sân chỉ thấy vài bóng người, trên nóc, hôm qua các trực thăng còn nườm nượp bay đi về để chở người di tản ra Đệ Thất Hạm Đội bây giờ cũng chẳng còn ai. Tôi chỉ nhìn thấy một bóng trắng rất nhỏ bốn chân đang chạy từ trên nóc xuống, có lẽ là con mèo đang đi tìm thức ăn.

Tôi đậu xe lại bên hàng cây, bước xuống cầm lên một mảnh vụn kính văng ra và nghĩ rằng phải có người dùng chất nổ để phá các két sắt trong đó tìm tiền hay đô la còn sót lại thì các mảnh mới có thể văng xa đến như vậy.

Có điều tôi không ngờ rằng chẳng bao lâu sau cuộc đời hàng triệu người dân miền Nam trong đó có tôi cũng vỡ vụn ra không khác gì mảnh kính vỡ tan kia.

Tôi vòng xe về nhà nghỉ một chút để chiều ngày 30-4 ghé thăm anh Điện, nhà anh rất gần nhà mẹ tôi, ngay trong con hẻm bên cạnh ngôi chợ. Khi bước vào căn nhà, không khí hoàn toàn vắng lặng, tôi hơi bị khựng lại vì trong nhà vắng hoe chỉ có một người bà con ngồi đó. Tôi được biết anh đã quyên sinh. Tôi bước ra khỏi nhà anh mà đầu óc còn chưa tỉnh hẳn, mới gặp anh sáng nay mà giờ anh đã không còn nữa.

https://tieulun.hopto.org

Tôi để xe đó đi bộ vào trong chợ, có ý tìm một nhân viên của tôi cùng làm việc trong Đoàn Liên Lạc, một người gốc Chàm rất thành thật và dễ mến.

Đang loay hoay nhớ lại lối vào nhà anh vì rất quanh co ở phía sau chợ, tôi chợt thấy anh vác chiếc xe đạp ra định đi đâu. Gặp tôi anh mừng qua dắt chiếc xe đạp trở lại, dựng nó tựa lên vách phòng khách trong nhà rồi chạy lại nắm tay tôi mời vào nhà.

Căn nhà anh ở là nhà sàn vách ván, con sông chảy lượn lờ bên dưới vòng quanh chân cầu Trương Minh Giảng. Căn phòng khách đơn sơ tối tù mù, trên tường một bàn thờ che vải đỏ nơi anh thờ bùa chú gì đó. Anh là một người với một cuộc đời khá đặc biệt chuyên giúp người, mà tôi nghe nhiều nhưng khi quen anh mới hay.

Anh là một ông thầy người Chàm cao tay về bùa yểm. Căn nhà sàn này cũng là một tặng phẩm của một bà trên chợ Bến Thành biếu cho anh vì anh đã cứu mạng con gái của bà.

Anh kể tôi nghe rằng con gái của bà này khi xuống Cần Thơ ăn học có gặp một người thương yêu cô nhưng cô không chịu. Chàng trai kia bèn nhờ thầy bùa gì đó dưới Cần Thơ "thư yểm" vào phong bì gửi cho cô. Lúc mở thư ra, cô bắt đầu thấy như có ngọn lửa đang nung đốt ruột gan mình chịu không nổi, cô la hét và xé cả quần áo như người điên.

Cô được đưa đến bệnh viện cấp cứu nhưng bao nhiêu bác sĩ cũng bó tay vì không tìm ra chứng bệnh gì hết. Bà mẹ bèn đem cô về Sàigòn để tìm thầy chữa trị, và may mắn có người giới thiệu với anh.

https://tieulun.hopto.org

Anh nói với tôi anh biết người đã yểm bùa hại cô này nhưng anh cao tay hơn nên chữa được. Sau khi con gái bà đã được giải trừ bệnh tật xong, bà đã mua tặng cho anh ngôi nhà sàn này để đền ơn.

Lúc anh mới vào làm cho tòa đại sứ và được đưa về Đoàn Liên Lạc Hoa Kỳ, anh nói tiếng Việt chưa sõi mà tiếng Anh cũng yêu nữa nên tôi thường giúp anh trong các khi cần phiên dịch hay diễn đạt bởi thế anh rất thân với tôi hơn những nhân viên khác của Đoàn.

Tôi tình cờ đến thăm và thấy anh rất vui mừng. Anh có hỏi tôi về tình hình tại sao người Mỹ lại không giữ lời hứa và không đến đón chúng tôi như đã cam kết trong buổi họp cuối cùng ngày 27-4-1975.

Tôi nói tôi không biết và lược sơ tình hình mấy ngày nay cho anh hiểu.

Riêng tôi có một câu hỏi với nghề nghiệp thầy pháp, tạm gọi anh như vậy đi, không biết anh có thể tìm được điều gì về tâm linh ngõ hầu soi sáng thêm cho tình hình đen tối này hay không.

Anh nhìn tôi chầm chậm lắc đầu một cách bi quan.

Anh cho tôi biết một số anh chị em trong Đoàn còn lại tại Sàigòn cũng rất hoang mang, không biết tính sao. Tôi nhờ anh nhắn lại với họ rằng mọi người nên lo cho gia đình mình là tốt nhất rồi xem tình hình ra sao sẽ tính.

Tôi ngồi nói chuyện với anh một lát, bắt tay anh rồi ra về.

Đó là lần tôi gặp anh sau lệnh đầu hàng và không còn dịp nào gặp lại nữa nhưng lúc nào tôi cũng mến anh, một con người thật thà ngay thẳng hay giúp người.

https://tieulun.hopto.org

Tôi chạy xe đến nhà anh Sang, một cấp chi huy cũ trong Đoàn Liên Lạc. Tôi bước vội vào phòng khách, chỉ thấy một cô bé giúp việc đang khóc sụt sùi trong căn phòng vắng lặng trống trải, cô nói rằng cả hai vợ chồng anh đều đã ra đi từ hồi nào cô không hay nữa. Bấy giờ tôi mới hiểu rằng tất cả đều đã tan tác như loài ong vỡ tổ và mạnh ai người nấy đi tìm đường thoát ra khỏi miền Nam trước khi quá trễ.

Vì quá tin vào lời hứa và cam kết của các cố vấn Mỹ trong buổi họp ngày 27- 4 mà phút chót, tôi cũng như hầu hết mọi nhân viên trong đoàn đều bị kẹt lại.

Các bạn đồng nghiệp của tôi, chính tôi nữa khi bước chân vào các trại "*tập trung cải tạo*" của *cộng sản*, đã phải trả một cái giá rất đắt với bao nhiêu năm tù đầy cho niềm tin vào lời hứa sẽ bốc đi bằng trực thăng của người Mỹ.

Bởi lẽ các cố vấn Mỹ chỉ lo cho những người họ quen biết, hay chỉ đưa đi một số người quan chức đã được chỉ định trong chính phủ mà thôi.

Vào đầu tháng 5-1975, tôi quyết định đi một vòng để thăm bạn bè và có dịp gặp gỡ một số bạn đồng nghiệp còn ở lại trong đó có một chị người Hoa nói tiếng Việt rất ít nên chúng tôi thường phải đối thoại bằng Anh Ngữ.

Câu chuyện của chị kể đã khẳng định điều nhận xét của tôi là đúng.

Chị A.L. cho tôi biết vào sáng ngày 29-4, người cố vấn Mỹ đang thuê nhà của chị nói rằng anh vừa được lệnh triệu tập khẩn cấp các cố vấn Mỹ đang ở trong thành phố hay đang làm việc tại các nhà an toàn phải vào trong tòa đại sứ ngay lập tức.

https://tieulun.hopto.org

Tay cố vấn này hỏi chị muốn đi hay không, chị A.L. trả lời đang chờ cố vấn của Đoàn Liên Lạc thông báo xem sẽ tập trung ở đâu. Người Mỹ này nói không còn kịp nữa đâu mà chờ đợi. Nhờ có tay cố vấn ấy mà cả hai mẹ con chị mới vào được trong *compound* yên ổn ngay sáng ngày 29-4.

Tôi thắc mắc tại sao hai mẹ con chị đã vào bên trong yên ổn rồi mà còn ở lại đây Sàigòn giờ này?

Chị nói quả con người ta đi đứng đều có số mạng.

Bởi tối hôm 29-4, ai có mặt trong tòa đại sứ cũng đều biết rằng đó là buổi tối cuối cùng vì ngày mai trực thăng sẽ không còn vào đón người di tản nữa từ trên nóc của sứ quán.

Vì lẽ đó mà thiên hạ chen nhau một cách hỗn loạn, leo lên từng bậc thang một để lên trên sân thượng nơi trực thăng đang chờ - *lý do là mỗi chuyến trực thăng chỉ đón một số người nhất định có tên trên manifest mà thôi.*

Chị A.L. dẫn mẹ già nên chậm hơn mọi người. Khi lên đến nóc tòa nhà và chuẩn bị chui vào chiếc trực thăng chị hốt hoảng nhìn lại không thấy mẹ mình đâu. Hóa ra bà cụ vừa mới đứng phía sau chị bên cạnh cầu thang đã bị người ta xô đẩy tuốt về phía sau từ hồi nào. Chị vội quay xuống dẫn cụ lên lại tới nơi thì chiếc trực thăng đó không thể chờ được và đã cất cánh.

Chị kiên nhẫn đứng chờ các chuyến sau, từng chuyến một, nhưng vẫn bị từ chối vì không còn chỗ, và cứ thế chờ suốt đêm đến sáng rồi đành ra về khi toán lính Mỹ cuối cùng đã rút lui - không còn một vết tích gì nữa của người Mỹ đã hiện diện ở đây ngày hôm qua.

https://tieulun.hopto.org

Những người không đi được còn lại ở bên trong, một số ở bên ngoài quá bất mãn, đã phá tung cánh cửa ùa vào phá hết các đồ đạc tủ bàn ghế. Một số người nữa từ các nơi ngoài đường thấy cổng mở cũng túa vào. Họ đập nát các tủ sắt lấy đi những gì còn có thể lấy được. Đó là vì sao mà các mảnh vụn của cửa kính văng xa ra tới tận ngoài đường.

Ngày 30-4, ngày mất miền Nam, cái dinh thự to lớn và bề thế của tòa đại sứ Hoa Kỳ trên đường Thống Nhất cũng chỉ còn một cái xác nhà tan hoang. Tôi nhìn lại dinh thự đó một lần chót, không thể ai tin được rằng dinh thự ấy mới đây còn là nơi yểm trợ cho công cuộc chống Cộng của chế độ Việt Nam Cộng Hòa miền Nam tự do, nay đứng chơ vơ xác xơ như thân cây rỗng mục.

Trên đường phố chung quanh tôi nhìn thấy nhiều cảnh dở khóc dở cười của những người hôi của.

Họ chạy xe gắn máy các loại, thòng dây kéo theo các chiến lợi phẩm như những chiếc ghế xoay rồi cột trên đó thêm cái máy lạnh, cái quạt máy, hay cái máy đánh chữ. Xe của họ phải chạy chầm chậm vì nhanh một chút nữa chiếc ghế xoay kia sẽ đổ ụp xuống đường. Tôi lắc đầu không hiểu được, trong tình hình này tôi chẳng còn thiết tha gì nữa.

Lái xe ngược trở về nhà mẹ tôi để thu xếp đưa gia đình về lại căn nhà tôi đang ở trong Phú Lâm.

Tất cả đã hết thật rồi và hy vọng cũng tan tành như mây khói.

Những người bạn Mỹ ngày nào vẫn cùng nhau sát cánh bao nhiêu năm giờ đây đã rời xa nghìn trùng không còn một dấu vết.

https://tieulun.hopto.org

Các viên chức quân dân cán chính thuộc các phủ bộ kể cả những cơ quan tình báo thuộc Phủ Tổng Thống cũng đang phải đối diện với một ngày mai đen tối, trước mặt là một kẻ thù cực kỳ hiểm độc và tàn ác.

Thôi cứ về nhà chờ rồi sẽ hay, cái gì đến sẽ phải đến. Có khác chăng, trước kia tôi chờ trong niềm vui hạnh phúc sẽ được người Mỹ đón đi di tản cùng với gia đình, còn bây giờ chờ người của họ sẽ đến tìm bắt mình ngay tại nhà.

Thành phố Sàigòn không còn nữa, tất cả những ngày tháng êm đềm mang đầy kỷ niệm trên mọi ngả đường thân yêu trong cái thành phố mang tên Hòn Ngọc Viễn Đông đó không còn nữa.

Lịch sử vừa sang qua một trang mới đầy sắt máu, hãi hùng, bi thương; và bên cạnh đó là một nền văn minh huy hoàng của hai mươi năm xây đắp dưới chế độ Cộng Hòa bắt đầu bị kẻ chiến thắng hủy diệt ngay trong thủ đô thân yêu mang tên Sàigòn.

Tôi lái xe đưa vợ con về lại căn nhà cũ trong Phú Lâm. Tôi đã mua sẵn một hộp thuốc ngủ loại mạnh và định cùng với cả gia đình quyên sinh chứ không thể sống với *cộng sản*. Nhưng nhìn hai đứa con đang say ngủ ngây thơ vô tội, lòng tôi chùng xuống, tôi bỏ ý định tự tử, chờ họ đến bắt mình rồi phó mặc cho số mệnh.

Mấy ngày sau, một chiếc xe díp chạy vào sân nhà tôi, ba người mặc sắc phục như công an trong đó có một người có vẻ là chỉ huy, ngừng trước nhà và hỏi tìm tôi. Họ đưa tôi đến một căn nhà ba từng tại ngã ba Ông Tạ, bên ngoài là một tiệm may, nhưng không ngờ một tiệm may trá hình mà trên lầu nơi ẩn trốn của *Việt Cộng* nằm vùng ngày trước. Sau ba ngày thẩm vấn liên tục, tên chỉ huy tự giới thiệu

https://tieulun.hopto.org

*Trung Tá*, có lẽ thuộc cơ quan phản gián nói giọng Bắc bảo tôi về sửa soạn để đi "*tập trung cải tạo*". Lúc đó tôi vẫn chưa để ý đến hai chữ "*tập trung*". Sau này tôi mới thấu hiểu được cách dùng chữ vì ở tù tập trung có nghĩa bị giam giữ không hạn định, không biết ngày về.

Thế rồi lệnh của *Ủy Ban Quân Quản* thành phố qua thông cáo và loa phát thanh cho chúng tôi chuẩn bị một tháng để đi "*học tập cải tạo*", "*để thành công dân tốt*", để được hưởng "*chính sách khoan hồng nhân đạo*" của Đảng và Nhà Nước. Trên thực tế, những người đi "*cải tạo*" mười ngày kéo dài ra vài tháng vài năm. Những người đi một tháng trở thành năm năm, mười năm, mười lăm năm.

"Hãy nhìn những gì *cộng sản* làm, đừng nghe những gì *cộng sản* nói", câu nói ấy chưa bao giờ đúng và đầy ý nghĩa như vậy.

Một định mệnh đầy xót xa đang cuồn cuộn bao trùm lấy thân phận những viên chức chế độ Việt Nam Cộng Hòa cũ còn ở lại sau ngày mất Sàigòn. Hàng trăm ngàn người bị bỏ rơi, bị ném vào một tình thế vô cùng nguy hiểm, trước cơn cuồng phong bão tố của giặc đỏ đang xô tới. Trước mắt họ và gia đình họ hiện ra những năm tháng đen tối nhất trong đời với bao nhiêu mất mát thương đau trong chương bi hùng ca "*tù cải tạo*".

https://tieulun.hopto.org



Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ - Sàigòn

https://tieulun.hopto.org

## *Chương hai:*



# Cánh Cửa Địa Ngục

Chúng tôi ngồi đó trên dốc đồi thoai thoải nhìn xuống xa lộ hướng chạy về Sàigòn. Phía bên ngoài dẫy nhà, một khoảng đất trống kéo dài tới lớp hàng rào thô sơ đan vào nhau bằng những tấm tôn mỏng chạy vòng chung quanh khu làng cô nhi Long Thành - nay đã được biến thành trại tập trung "*cải tạo*" tạm giam các tù nhân chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Trời đã mát, bóng năng đang lùi xa dần qua bãi đất trống. Khoảng hơn một ngàn anh em chúng tôi trong đó một số ít phụ nữ là viên chức chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đang bị tập trung tại cô nhi viện hoang vắng này đã một năm rồi.

Khi mới vào trại, tổng số trên ba ngàn người, trong năm qua hơn một ngàn người vừa được thả về vừa bị chuyển đi trại khác nên số còn lại chỉ hơn ngàn người vẫn còn ở tại

https://tieulun.hopto.org

trại Long Thành này. Tất cả đều thuộc thành phần dân sự, dân cán chính bao gồm cả cánh sát, còn các sĩ quan quân đội bị tập trung tại những trại khác như Long Giao, Suối Máu hay các trại giam của mỗi tỉnh.

Chúng tôi có thói quen thường tản bộ quanh khu nhà hay ngồi bên dốc đồi mà mặt hướng về phía Sàigòn sau bữa cơm chiều. Có lẽ trong mỗi người, ai cũng tự hỏi bây giờ những người thân yêu của họ đang làm gì và có nhớ đến họ như họ đang thương nhớ đây không? Và cuộc sống của những người thân thương ấy bây giờ ra sao sau một năm dài không tin tức?

Một anh bạn ngồi bên tôi trên dốc đồi nhìn ra xa lộ thở dài:

-Họ cứ nhốt mình riết như vầy, chẳng cần phải lao động gì cực nhọc, ngồi không mà nhớ gia đình và buồn chán quá cũng đủ chết.

Thật đúng như vậy, thời gian đầu còn lạ lẫm đủ thứ nơi cái cô nhi viện hoang tàn này, ngày ngày chờ đi lãnh hai bữa cơm, lao động trồng rau muống, khoai sắn cho biết thế nào là cầm cái cuốc cái xẻng mà thôi, nên không thấy nhớ nhà nhiều. Vài tháng sau, ban đêm bắt đầu nghe thấy những tiếng thở dài trong căn nhà rộng mênh mông chứa mỗi căn hai trăm người. Nhiều anh không ngủ được ra ngồi ngoài hiên châm điếu thuốc. Lúc bấy giờ chúng tôi có thể ra hiên hay ra sân ban đêm cho mát vì không có cửa ra vào nên chưa bị sông trong cảnh khoá trái nhốt bên trong.

Tất cả dù không nói ra nhưng trong thâm tâm ai cũng hoang mang không biết tương lai mình sẽ đi về đâu? Không lý họ cứ giam giữ mình trong cái trại cô nhi hoang phế, trong những dãy nhà trống tuyếch toác không cửa sổ, không cửa ra vào, ngăn cách với thế giới bên ngoài bằng

https://tieulun.hopto.org

một hàng rào mong manh bằng tôn và cho lên luống, trồng trọt rau xanh để hiểu thế nào là lao động thôi ư?

Những người còn ở lại đây trong đầu vẫn có nhiều câu hỏi luẩn quẩn không lời giải đáp.

Chúng tôi như những con cá đã mắc lưới chờ đem lên thớt mà không hề hay biết, cứ tưởng rằng một ngày nào đó mình sẽ được thả ra khỏi lưới để về lại với ao biển sông hồ. Điều này chứng tỏ rằng trước kia chúng ta chống Cộng nhưng không hề hiểu rõ *cộng sản*, nay vô tù nằm trong tay họ rồi mà vẫn chưa hiểu họ nốt.

Bởi sau khi Bắc Việt chiếm được miền Nam, với cái chiến thắng quá nhanh và hầu như chưa kịp chuẩn bị, cộng quân quá ngỡ ngàng nên có nhiều thành phố bỏ ngỏ vài ngày hay cả vài tuần sau cộng quân mới dám lò dò đến để "*tiếp thu*" vì vẫn còn e ngại người Mỹ chưa thực sự bỏ rơi miền Nam hay Mỹ dụ họ vào thành phố bỏ hoang để tiêu diệt như một số cán binh Bắc Việt nói lại sau này.

Cho nên *ủy ban quân quản* thành phố theo lệnh Hà Nội vội vã ra thông cáo "*khoan hồng nhân đạo*" và "*học tập cải tạo*" để trấn an lòng dân miền Nam mà họ chưa nắm được trong tay ngõ hầu có thời gian chuẩn bị siết gọng kìm lại.

Người *cộng sản* trong mục đích tiêu diệt đối phương luôn nghiên cứu rất kỹ lưỡng các phương pháp và khi thực hiện không bao giờ nương tay. Bây giờ họ đã có miền Nam trong tay, gần như cả một chế độ Việt Nam Cộng Hòa nằm trong tay họ, như radio VOA có nhận xét: "Hầu như cả chế độ và những thành phần ưu tú đang nằm trong tù *cộng sản*", họ phải tìm cách tận dụng mọi tài nguyên của miền Nam và tìm cách "*đối xử*" thế nào với các quân nhân viên chức chế độ Việt Nam Cộng Hòa này cho đúng mức. Quả

https://tieulun.hopto.org

đúng là các thành phần ưu tú đang nằm trong tù vì hầu như tất cả sĩ quan cấp tướng, cấp tá, cấp úy và các viên chức cao cấp từ thủ tướng, bộ trưởng đến chánh văn phòng, chủ sự phòng đều ở trong một hệ thống trại tù mang tên "*cải tạo*" với khoảng hơn một trăm năm mươi trại giam được dựng lên nhanh chóng khắp nơi từ Nam ra Bắc, từ mũi Cà Mau cho đến biên giới Việt-Trung dọc theo dải đất hình chữ S để đón tiếp hàng trăm ngàn tù nhân chính trị...

Một năm qua chiếm được Sàigòn, *cộng sản* Bắc Việt quá ngỡ ngàng về sự giầu có của miền Nam nên họ đã vơ vét hết, chuyên chở bằng mọi phương tiện tất cả những gì quí giá có thể đem được từ miền Nam ra miền Bắc từ cái radio, máy truyền hình, đồng hồ, vàng bạc nữ trang, cho đến xe cộ, trang khí cụ, để giúp cho miền Nam nhanh chóng bần cùng hóa giống miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Năm trăn trọc trên chiếc chiếu suy nghĩ mông lung, tôi đi vào giấc ngủ lúc nào không biết. Tôi nằm mơ thấy mình trở về căn nhà xưa và vợ con chạy ra mừng mừng tủi tủi. Tôi ôm hai đứa con mới bốn năm tuổi vào lòng và hứa với chúng rằng "Bố sẽ ở nhà không đi đâu nữa." Chúng kể cho tôi nghe bà nội cháu cũng nhắc đến tôi hoài, còn vợ tôi nói rằng ngày tôi ra đi căn nhà trở nên trống vắng lạ kỳ, nhất là buổi tối khi hai con ngủ rồi, không gian thật im vắng và buồn não lòng. Tôi khẽ nắm bàn tay gầy guộc của vợ mình và nói với nàng rằng "Em đừng lo lắng, anh sẽ về nay mai thôi, em sẽ không còn lẻ loi nữa". Vừa mơ tới đó tôi chợt thức dậy vì anh bạn nằm gần bên ra hút thuốc ngoài hàng hiên vừa lục đục vào tìm giấc ngủ.

Hoá ra giấc mơ, sao chi là giấc mơ? Giá là sự thật đời đẹp bao nhiêu.

https://tieulun.hopto.org

Tôi ngồi dậy nhìn quanh, dãy nhà này gồm ba căn phòng rộng thông thống với nhau vì các cánh cửa ngăn các buồng đều không còn. Vì cửa sổ cũng mất hết nên mỗi khi trời mưa chúng tôi phải cuốn mùng vào giữa nhà tránh mưa. Những *"cải tạo viên"* đều ngủ dọc theo hai bên bờ tường trên sàn đá hoa. Hai trăm người mỗi dãy nhà mà chúng tôi như lọt thỏm vào trong. Có điều tôi không biết rằng đó là lần cuối tôi còn nhìn thấy loại sàn lót bằng đá hoa đẹp và mát như vậy trong chuỗi những ngày tháng bị tập trung trong trại giam của *cộng sản*.

Trí nhớ tôi tìm về một năm trước, ngày tôi xách ba lô và nhờ Tuấn, cậu em họ chở đến nơi tập trung là trường Chu Văn An trên đường Minh Mạng, Chợ Lớn trước đôi mắt mở to ngạc nhiên của hai đứa con còn bé bỏng, chúng hỏi tôi rằng bố đi đâu vậy và bao giờ thì bố về? Vợ tôi nhìn xuống đất khi đưa tiễn chồng ra cửa.

Tôi cố ngăn niềm xúc động đang dâng lên trong lòng và bảo cậu em họ nổ máy xe ra đi mà không dám ngoảnh nhìn lại, cũng không nghĩ rằng tôi sẽ chẳng bao giờ trở về sống dưới mái nhà đó nữa.

Tôi nhớ lại mấy ngày bị họ tra hỏi trên lầu tiệm may ở ngã ba Ông Tạ, tay sĩ quan đầu bạc sau khi thẩm vấn xong, bảo tôi về sửa soạn để đi "*học tập cải tạo*". Tôi nhìn ông ta và nói một cách bình tĩnh:

-Tôi sẽ đi và tôi không sợ cực khổ đâu, ăn cơm với muối cũng được.

Nhưng ở đời chẳng ai học được chữ ngờ vì cái cực khổ mà tôi tưởng tượng ấy cũng chưa thấm gì so với thực tế, và muối cũng chẳng có nữa đừng nói gì đến cơm trong cái gọi là trại "*cải tạo*".

https://tieulun.hopto.org

Ngày mà hàng triệu người trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa ra "*trình diện*", *ủy ban quân quản* với sự chỉ đạo của miền Bắc đã tuyên truyền ầm ĩ về cái gọi là chính sách "*khoan hồng nhân đạo*" của nhà nước *cộng sản* đối với những người làm việc cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Các loa phát thanh nói ra rả suốt ngày, thông cáo dán khắp nơi trong thành phố rằng "*học tập*" sẽ kéo dài ba ngày cho các viên chức sơ cấp, mười ngày cho sĩ quan cấp úy và một tháng cho cấp tá và cao cấp. Tôi được thông báo là chuẩn bị đi một tháng, nơi tập trung là trường Chu Văn An.

Nhưng trên thực tế, thời gian ấn định đó đã thành thiên thu bất tận, nó kéo dài trong đọa đày nhằm nghiền nát cuộc đời của hàng trăm ngàn quân cán chính miền Nam trong những trại giam với vỏ bề ngoài lừa bịp "*tập trung cải tạo*", cái chính sách "*khoan hồng nhân đạo*" đã lường gạt cả trong nước và thế giới.

Khi chúng tôi hiểu ra được thì đã quá muộn.

Ngày "*trình diện*", vừa bước chân qua chiếc cổng quen thuộc của trường Chu Văn An năm xưa, lòng tôi không khỏi bồi hồi.

Nhìn lại ngôi trường thân yêu mà đúng mười năm trước tôi đã giã từ sau khi thi đậu Tú Tài II ban toán để trôi vào giòng đời.

Mười năm rồi, khoảng thời gian đủ thay đổi một đời người nhưng ngôi trường vẫn những hình nét ấy. Chỉ có khác hôm nay tôi trở lại đây, người học sinh cũ của ngôi trường xưa, trong tư thế của một người đang chờ bước chân vô tù.

Mười năm trước ra trường trong bao hân hoan và hãnh diện thì hôm nay vật đã đổi sao đã dời.

https://tieulun.hopto.org

Tôi nhìn lên dãy nhà đầu tiên bên trái, căn phòng học đầu tiên trên lầu là lớp Đệ Nhị B-1, nơi tôi đã ngồi học với bao nhiêu bạn bè thân quen, nay mỗi đứa một nơi và tôi lạc lõng chốn này. Bên trong các phòng bên dưới nhà đã đầy nhóc những người, đa số là các viên chức chính phủ và thành phần dân sự ngồi nằm la liệt trên ghế dài hay dưới đất, tư trang bỏ lên bàn. Tôi chọn một chỗ ngoài hành lang, bỏ chiếc ba lô xuống đê ngả lưng nghỉ ngơi một chút.

Đang nằm dài ngoài hành lang tôi thấy từ xa cuối dãy xuất hiện một người dáng thư sinh đi lên, bước qua chỗ tôi nằm đầu cúi xuống như chẳng thiết tha gì. Nhìn kỹ thì đúng là ông thầy trẻ tuổi dậy Anh văn chúng tôi năm Đệ Tam. Tôi cố gắng nhưng chưa nhớ ra tên của thầy, vẫn cái dáng nho nhã, khuôn mặt trắng trẻo với gọng kính trắng ấy, nhưng hình như thầy gầy ốm đi nhiều, tâm trí thầy có lẽ để nơi đâu nên cứ lầm lũi bước đi, thầy đi qua đám người trong đó có tôi mà sao chăng buồn nhìn ai. Tôi thấy một cái gì dâng lên nghẹn cổ họng không nói nên lời vì nếu như trong trường hợp bình thường khác, tôi đã đứng lên chào thầy rồi, nhưng tôi là một trong đám đông này - những con người sắp sửa bước chân vào cuộc đời tù tội với một tương lai vô định. Bóng ông thầy cũ khuất dần sau dãy nhà mà tâm trí tôi vẫn còn xao xuyến hình ảnh về bạn cũ trường xưa năm nào thật gần mà như thật xa vời hư ảo - bởi vì tôi đang ngồi trong khuôn viên ngôi trường cũ mà lòng ngổn ngang trăm mối trước sự đổi thay của giòng đời diễn tiến quá nhanh và quá đột ngột.

Chung quanh tôi chưa nhìn thấy một khuôn mặt thân quen nào, có thể vì quá đông nhưng như vậy lại hay hơn, gặp bạn bè thân quen làm gì trong môi trường đau xót cùng cực này. Tôi bèn nằm dài ra dựa vào ba lô tìm giấc ngủ. Chiều đã buông xuống lúc nào cảnh vật sẫm dần vào màn đêm, tôi kéo cao cổ áo nhắm mắt lại cho đỡ mệt, ngoài đường đã lên

https://tieulun.hopto.org

đèn và giòng xe cộ thưa dần, có lẽ giờ này mọi người đều về nhà. Sau ngày 30-4, ban đêm Sàigòn và cả Chợ Lớn đường phố đều vắng hẳn đi, y như người dân bắt đầu biết sợ bóng tối không dám ra đường phố nhiều trừ những lúc thật cần thiết. Giờ này, giờ này... chắc vợ và hai con tôi đã xong bữa cơm chiều và sửa soạn đi ngủ sớm, buổi tối đầu tiên không có tôi ở nhà. Tôi biết vợ tôi buồn lắm, hai con tôi còn nhỏ lắm nên có lẽ hai cháu chỉ thắc mắc chứ chưa hiểu được vì sao mà bố của cháu phải vắng nhà.

Khoảng nửa đêm trong không gian tĩnh mịch chỉ nghe tiếng vài con muỗi vo ve thì tiếng động cơ ầm ầm của một đoàn căm nhông Nga Sô chạy vào sân trường làm cho chúng tôi đều thức dậy và từng tốp một được lệnh leo hết lên xe. Sau này tôi để ý thấy dù là không còn chiến tranh nhưng người *cộng sản* vẫn quen di chuyển vào đêm.

Đoàn xe bít bùng này chạy dọc theo xa lộ khoảng một giờ và bỏ chúng tôi xuống làng cô nhi Long Thành này.

Lúc đó làng cô nhi với hai dẫy nhà trống trơn, đất chung quanh cũng bỏ hoang.

Trong tháng đầu tiên tại đây, anh em chúng tôi chưa có một ý niệm nào về tù tội vì cuộc sống chỉ buồn vì xa gia đình nhớ vợ con chứ chưa phải thiếu thốn gì nhiều nên một tháng rồi cũng qua nhanh chóng.

Đến ngày thứ hai mươi chín tại trại Long Thành, anh Thúy thuộc Phủ Tổng Thống nằm đối diện, nhìn tôi nheo mắt lại ý nói rằng thời hạn một tháng như họ tuyên bố đã chấm dứt và anh em mình sắp được trở về với gia đình. Anh Lộc, quyền Đặc ủy Trưởng thì hỏi tôi nghĩ ra sao và khi tôi chưa kịp trả lời, anh đã nhìn tôi một cách rất bi quan nói là anh

https://tieulun.hopto.org

không tin họ sẽ thả chúng ta ra đúng một tháng như họ đã tuyên truyền.

Ngày hôm sau đúng một tháng tròn đi "*cải tạo*", tất cả đều yên tịnh không có một dấu hiệu gì khác lạ, y như một ngày thường, chúng tôi nhìn nhau thầm hỏi tại sao. Đến buổi chiều, đột nhiên có một nhóm cán bộ mặc quần áo đồng phục xanh theo kiểu "*giải phóng*", đội mũ tai bèo với dép râu vào trại ra lệnh cho chúng tôi tập hợp lại hết trong một căn nhà trống.

Một anh Bảy nào đó đứng ra nói chuyện huyên thuyên về chính sách "*khoan hồng nhân đạo*" và kể lể những "*tội*" mà chúng tôi đã làm trước kia "*chống lại nhân dân*". Cuối cùng anh nói một câu thật ngắn gọn, thật giản dị rằng thời hạn một tháng đã chấm dứt, chúng tôi không phải đóng tiền cơm như tháng đầu tiên nữa, mà từ nay *nhà nước* sẽ nuôi chúng tôi "*học tập*" cho tốt để trở thành "*người dân lương thiện*" hầu hội nhập với xã hội sau này, và hỏi xem ai có thắc mắc gì không.

Khi anh Bảy vừa dứt tiếng, chúng tôi cảm thấy một niềm tê tái đầy u uất dâng lên trong lòng, nhưng không ai buồn lên tiếng, cả căn nhà dùng làm hội trường chợt im lặng, một cái im lặng nặng nề u ám khác thường bao phủ chúng tôi, không ai bảo ai mọi người đều lặng lẽ trở về chỗ nằm. Niềm hy vọng vào một tháng "*cải tạo*" xong sẽ được về đoàn tụ với gia đình vợ con tiêu tan thành mây khói một cách thê lương. Đám cán bộ miền Nam vào nói chuyện xong bước ra khỏi căn nhà lặng lẽ cũng như khi họ mới đến.

Đêm ấy, tôi không tài nào chợp mắt được, đêm Long Thành thật mát mẻ, trên trời ánh sáng lung linh mờ ảo và nhạt nhòa của Mặt Trăng thượng tuần tỏa xuống yếu ớt,

https://tieulun.hopto.org

ánh trăng đó không đủ đem xuống một chút tin yêu nào cho những con người đang sa cơ thất thế trong tay địch. Tôi ra ngoài hàng hiên ngồi tựa vào tường nhìn ra xa lộ; lúc đó trời đã tím thẫm, lâu lắm mới thấy ánh đèn của một chiếc xe chạy vụt qua thật nhanh như nó cũng sợ bóng đêm vậy.

Một lát sau, tôi thấy lục tục một số bạn cũng ra hàng hiên ngồi hút thuốc và tâm sự với nhau. Một anh bạn đốc sự Phó Quận nói nhỏ với tôi: "Bà xã tôi ngày mai thế nào cũng trông ngóng, tôi nghiệp quá, đúng nước mất thì nhà tan" Một anh bạn khác là luật sư bị đi "*cải tạo*" vì tham gia vào đảng phái chống Cộng trước kia, không nói lời nào cứ châm hết điếu thuốc này đến điếu kia, khuôn mặt ngây dại.

Tôi nghĩ đến vợ và hai đứa con thơ ở nhà không biết sẽ sống ra sao nếu sau một tháng hay hơn nữa tôi không về? Vợ tôi nàng rất dại khờ, từ ngày về với tôi nàng chỉ biết nội trợ, săn sóc cho chồng con, nàng chưa bươn chải ra đời một ngày nào. Bây giờ nàng cũng như trăm ngàn người vợ khác là cánh hoa mong manh trong thời loạn, không có chồng nương tựa, con thì nhỏ dại, không biết sẽ ra sao. Tôi chỉ còn niềm an ủi là mẹ và các em tôi sẽ giúp đỡ cho vợ con tôi mà thôi vì tôi biết mẹ và các anh em tôi tình gia đình rất nặng không bỏ nhau bao giờ.

Buổi tối hôm ấy ngồi dựa vào tường nhìn ra phía xa lộ, lần đầu tiên tôi hút hết bao thuốc lá với anh bạn luật sư và vào chỗ nằm thao thức mãi chờ sáng, cổ họng đắng nghét.

Không biết có phải một giai đoạn mới vừa bắt đầu hay không vì sau ngày họ tuyên bố "*nhà nước nuôi các anh*" thì thời gian giam cầm không còn hạn định và một thời gian sau họ cũng chẳng cho chúng tôi ngồi không để buồn chán đến chết.

https://tieulun.hopto.org

Chiến dịch "*lao động là vinh quang*" còn làm cho chúng tôi dần dần kiệt sức trong tình trạng sống dở chết dở.

Khi mới vào trại Long Thành, chúng tôi bắt đầu làm quen với lao động tay chân như trồng khoai, sắn, rau muống, lên luống và thời gian từ từ trôi qua cho đến đúng sáu tháng thì có một đợt thả lớn và hầu hết các chị và các anh em tương đối "*nhẹ tội*" hơn đã được kêu tên ra về trong tổng số hơn ba ngàn người.

Sau đó chúng tôi bị sàng lọc lại, "*biên chế*" vài lần nữa. Tôi được đưa về căn nhà số sáu cùng với một số sĩ quan cấp tá của ngành cảnh sát đặc biệt, một số viên chức thuộc ngành an ninh và tình báo.

Sống trong trại Long Thành được khoảng mười ba tháng, một đêm cũng bình thường như những đêm khác, nhưng tôi không bao giờ quên được cái đêm tăm tối ấy vì sau đó chúng tôi chính thức bước vào cuộc sống lưu đầy của địa ngục trên trần thế.

Đêm đó đang ngủ, tự dưng có linh tính gì khiến tôi thức dậy, đồng hồ mới chỉ một giờ sáng, tôi chui ra khỏi mùng và bước ra ngoài hiên nhìn ra sân. Cả khu trại yên lặng như tờ đang chìm trong bóng tối, cảnh vật lờ mờ dưới ánh trăng khuyết, bầu trời không một ánh sao, thỉnh thoảng mới thấy vài cán binh mũ tai bèo vác súng đi tuần ngoài sân chung quanh những dẫy nhà.

Vừa quay mình định bước chân vào, tôi chợt thấy lấp loáng ánh đèn pin từ phía cổng trại chiếu về phía dẫy nhà tôi đang ở cùng tiếng người nói lao xao. Chỉ vài phút sau, khoảng vài chục bộ đội đa số là Bắc Việt với súng AK lăm lăm trong tay di chuyển thẳng về dẫy nhà chỗ tôi đang đứng và tiến về phía cuối dẫy là nơi chúng tôi đang nằm ngủ.

https://tieulun.hopto.org

Tôi vội chui lại vào trong mùng huých tay đánh thức hai bạn bên cạnh thức dậy. Vừa lúc đó đám bộ đội xộc vào phòng, kêu hết mọi người dậy và ra lệnh tất cả bước ra bên ngoài tập hợp.

Chúng tôi lặng lẽ đi ra hành lang đứng thành một nhóm đối diện với tốp bộ đội vũ trang. Một anh bạn bên cạnh tôi không biết có phải vì sương đêm đang đô xuông thâm lạnh mà châm điếu thuốc mãi không cháy.

Chúng tôi nhìn nhau lần nữa và trong đầu nghĩ rằng thế là xong, tình hình trước mắt dữ nhiều lành ít. Một việc gì trọng đại sắp xảy ra, mỗi người sẽ lãnh một viên đạn trả nợ cuộc đời? - Cái giá cho kẻ thất trận.

Chúng tôi những người trong gian cuối của dẫy nhà đứng sắp hàng trước sân, toán bộ đội khoảng vài chục người tỏa ra bao vây chung quanh, một tay có vẻ là cấp chỉ huy rút một tờ giấy trong túi ra nói rằng những ai có tên đứng qua một bên.

Anh ta còn trẻ không đeo "*quân hàm*" nên không rõ cấp bậc gì. Rất thản nhiên và cũng rất từ từ anh ta đọc tên từng người một, ai có tên thì đứng qua một bên. Đến người thứ tư là tên tôi trong tổng số tất cả bốn mươi người được sàng lọc trong danh sách hàng ngàn người còn trong trại Long Thành.

Tay chỉ huy này với cặp mắt lạnh lùng bảo chúng tôi bốn mươi người hãy gấp rút chuẩn bị để di chuyển với hành lý gọn nhẹ, trong khi các cán binh lăm lăm tay súng và mắt nhìn chúng tôi một cách thù hận, có lẽ họ được tuyên truyền rằng chúng tôi là thành phần nguy hiểm cho chế độ.

Tôi vội vã nhét những vật dụng hàng ngày vào trong ba lô và ra dấu cho các bạn còn ở lại những món đồ mà tôi không

https://tieulun.hopto.org

đem đi được để họ sử dụng, rồi quay ra giúp cho anh bạn cùng ngành với tôi xách theo cái thùng đựng nước.

Tôi cũng không rõ anh đem theo cái thùng này để làm gì trong khi có nhiều thứ khác cần mang theo hơn, hay có lẽ thấy cái gì trong tầm tay thì anh xách theo hay vì đầu óc anh cũng đang bối rối chăng.

Ngoài sân, trời vẫn tối, chúng tôi chỉ có thể phân biệt được là đang di chuyển về phía cổng trại nhờ ánh đèn đường vàng vọt yếu ớt chiếu xuống với ánh đèn pin loang loáng của các cán binh đi theo áp tải.

Các dẫy nhà bên cạnh cũng đều thức dậy nhưng chỉ đứng lố nhố bên trong cửa sổ nhìn ra thôi.

Một người bạn đang đi bên cạnh tôi chợt thở dốc vì xách lủ khủ mấy thứ hay vì cơn suyễn, anh buông cái túi xách xuống dừng lại để thở, một tên cán binh bước lại giơ báng súng lên thúc dục, tôi vội bước lại xách dùm cái túi và đi kèm sát bên anh, tên lính canh bèn hạ báng súng xuống.

Cuối cùng chúng tôi cũng ra đến chỗ đậu xe cách đó ba trăm thước. Tên chỉ huy lúc nãy ra khẩu lệnh cho chúng tôi phải tuân theo khi đoàn xe đang di chuyển là trên đường đi dù có gặp thân nhân hay người quen cũng không được lên tiếng, không được ra dấu hay liên lạc, anh ta nhắc lại từng điểm cấm chúng tôi không được làm khi ngồi trên xe, và nói sẽ trừng trị nếu ai vi phạm.

Lần đầu tiên trong đời tôi biết cái còng số tám và sợi xích sắt. Vì số còng đã hết nên họ dùng những sợi dây xích bằng sắt để xích tay hai người lại với nhau. Tay trái tôi xích vào tay phải của anh Sửu người bạn và đồng nghiệp của tôi. Anh Sửu nói xích chặt quá, tên cán binh nhìn anh siết lại chặt hơn nữa rồi mới tra ổ khóa vào. Cổ tay anh lớn hơn cổ

https://tieulun.hopto.org

tay tôi nên tôi nhìn rõ nét đau đớn hiện lên trên khuôn mặt sạm nắng của anh.

Anh cũng làm cho tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Sàigòn như tôi, anh yểm trợ cho Tổng Nha Cảnh Sát Đô Thành còn tôi cho Phủ Tổng Thống. Trong số tù nhân có một đồng nghiệp khác của tôi, anh đã đi theo bao nhiêu chuyến bay trong tháng Tư năm một chín bảy lăm từ Sàigòn ra Guam, tới vài căn cứ nữa của Mỹ trên Thái Bình Dương để chuyên chở tài liệu và nhân viên không thiết yếu di tản trước. Đi về như đi chợ nhưng chuyến cuối cùng anh về đến Sàigòn thì anh bị kẹt lại, chương trình di tản bằng đường hàng không đã bị đình chỉ vì sân bay bị phá hoại.

Chúng tôi leo lên những xe cam nhông bít bùng hai bên chỉ hở phía sau, vì tay bị còng và sàn xe rất cao nên loay hoay mãi chúng tôi mới lên hết được trên xe. Đoàn xe âm thầm chạy trên xa lộ, thỉnh thoảng mới thấy dọc hai bên một vài hàng quán ven đường với những ngọn đèn dầu hiu hắt đang còn mở cửa, cả thành phố đang say ngủ. Tất cả chung quanh chúng tôi là bóng đêm và tiếng gió thổi xào xạc qua những rặng cây bên đường. Quang cảnh thật là buồn nản, chúng tôi ngồi trên xe đều im lặng mỗi người theo đuổi ý nghĩ riêng nhưng tựu trung vẫn là câu hỏi: "Họ đưa mình đi đâu trong đêm tối?"

Khoảng một giờ đồng hồ chạy trên xa lộ, sau khi đoàn xe rẽ quặt vào một con đường nhỏ, chui qua ba cánh cửa sắt nặng nề vào đến trong sân, chúng tôi nhận ra đang ở trong Trung Tâm Cải Huấn Thủ Đức.

Bốn chục người chúng tôi được dồn chung vào một căn phòng vừa xong thì cánh cửa sắt to lớn đóng sầm lại và khóa trái bên ngoài. Một năm ở trại Long Thành, cửa được để ngỏ, bây giờ lần đầu tiên họ chính thức đối xử với chúng

https://tieulun.hopto.org

tôi như những tù nhân trong trại giam, không còn những giây phút thong thả như trước nữa. Cuộc đời chúng tôi vừa chuyển qua một giai đoạn mới đầy cam go thử thách gian lao - giai đoạn chung thân lưu đầy và cưỡng bức lao động khổ sai.

Ngày hôm sau đi dạo trong sân, tôi mới biết một sô viên chức chế độ Việt Nam Cộng Hòa đủ thành phần trung cao cấp đã đến đây rồi và đang ở những buồng giam khác, có nhiều anh đã ở đây cả năm trời rồi. Sau ba ngày giam giữ tại trại Thủ Đức, đêm ngày thứ ba chúng tôi nghe thấy tiếng lách cách mở khoá cửa, tất cả đều thức giấc và được lệnh phải nhanh gọn tập trung ra sân di chuyển ngay.

Bước vào sân trại tôi thấy chai lọ, túi ny lông, và các vật dụng cá nhân linh tinh khác vất bừa bãi khắp nơi, như vậy là đã có những toán khác vừa đi xong trong vội vã.

Chúng tôi lại leo lên mấy chiếc xe vận tải, tay trong còng số tám hay bị xích với nhau. Đoàn xe chạy trong đêm được hơn nửa tiếng thì thấy những ánh đèn của một thành phố, có lẽ là Sàigòn. Tim tôi tự dưng đập mạnh hơn khi nghĩ đến những người thân yêu chắc giờ này đang say ngủ, nhưng rồi sau khi chạy vòng vòng, hai chiếc cam nhông không đi vào thành phố mà lại rẽ vào phi trường Tân Sơn Nhất và đổ đám tù nhân xuống bên cạnh chiếc máy bay vận tải khổng lồ Hercules C-130 của Không quân Việt Nam Cộng Hòa. Sân bay bây giờ như trông rỗng chỉ có vài chiếc máy bay đậu lẻ loi cạnh phi đạo có vẻ như hư hỏng đang chờ sửa chữa, vài ngọn đèn leo lét không đủ soi sáng phi đạo... gió đêm Sàigòn mát lạnh.

Khi bước vào vận tải cơ C-130 chúng tôi nhận ra viên phi công là một Trung Tá của Không quân cũ đang bị trưng dụng để lái các loại vận tải cơ, anh âm thầm làm việc kiểm

https://tieulun.hopto.org

soát lại nhiều chỗ trong lòng phi cơ rồi vào khoang lái của anh, không nói một lời nào. Một thời gian sau tôi được tin các phi công này cũng bị tập trung vào hết trong trại "*cải tạo*", vì *cộng sản* chỉ sử dụng một số nhân tài của miền Nam trong thời gian ngắn mà thôi.

Chẳng phải các phi công cũ sau một thời gian bị *cộng sản* trưng dụng đều vào hết trong tù, mà một vài năm sau, tôi còn nghe được là đám "*mặt trận giải phóng miền nam*" cũng được Hà Nội cho đi chỗ khác chơi, và "thành đồng" đã trở thành "đồng nát".

Nhắc tới những người trong "*mặt trận giải phóng*" tôi sực nhớ đến những hồi chánh viên đã trở về với Quốc Gia theo một chương trình rất thành công từ giữa thập niên sáu mươi là Chiêu Hồi. Ước tính đã có đến hai trăm ngàn vừa *Việt Cộng* trong Nam lẫn Bắc quân đã ra hồi chánh, tính đến đầu năm 1975. Họ đã phản ảnh được lòng dân ngoài Bắc chán ngấy chiến tranh đem quân vô nướng trong Nam, không muốn con em họ bị bắt ép vào quân đội để sinh Bắc tử Nam, nhưng địa phương đã được lệnh từ trung ương là phải nộp bao nhiêu lính. Cho nên nhiều gia đình cho con trai trốn khỏi nhà hay trốn lên rừng để tránh thi hành *nghĩa vụ*, nhưng cuối cùng cũng phải gọi con về đi bộ đội vào B (chiến trường trong Nam) nếu không cả gia đình bị cúp "*hộ khẩu*" (là sổ gia đình) thì chết đói cả nhà.

Lính của họ từ Bắc xâm nhập vào hay *Việt Cộng* trong Nam chỉ được huấn luyện sơ qua, biết cầm súng là bị đẩy vào chiến trường. Lính *cộng sản* chết mất xác, bị tiêu diệt hàng tiểu đoàn, trung đoàn, sư đoàn, nhưng Hà Nội không sót thương vì mạng con người trong chế độ xã hội chủ nghĩa không hơn con kiến. Hà Nội sẵn dàng hy sinh hàng triệu thanh niên thanh nữ để đạt mục tiêu cuối cùng là chiếm miền Nam bằng được theo lệnh của Nga-Tầu.

https://tieulun.hopto.org

Những người lính của họ ngu ngơ, sĩ quan trình độ viết chữ không thông vậy mà họ đã chiếm được miền Nam thì thật là tang thương cho quê hương Việt. Những cán bộ "*giải phóng*" mũ tai bèo ở trại Long Thành đã kể những câu chuyện như máy bay Mig núp trong mây chờ máy bay Mỹ đến là bắn hạ, phòng không miền Bắc bắn một hỏa tiễn Sam diệt hai phi cơ của Mỹ, hay báo cho chúng tôi nhiệt độ sẽ lạnh tới 100 độ C làm chúng tôi bâm bụng mà cười. Vậy mà chúng tôi đang là tù nhân trong tay họ, thật nghịch lý.

Ngồi bên trong chiếc vận tải cơ khổng lồ, lòng tôi rối như tơ vò. Chi mới mấy ngày qua mà bao nhiêu là biến cố xẩy ra, không biết tương lai mình và các bạn mình đây sẽ đi về đâu? Từ Long Thành chuyển về trại Thủ Đức mới có ba ngày lại di chuyển đi đâu nữa đây trên chiếc vận tải cơ khổng lồ này?

Chiếc C-130 là loại máy bay mà tôi sử dụng nhiều nhất trước kia khi còn làm việc cho Đệ Thất Không Đoàn Hoa Kỳ trong những chuyến bay ra miền Trung những năm 1967, 1968, nhưng không ngờ thời thế đổi thay, bây giờ tôi lại ngồi trên chiếc ghế vải này trong thân phận tù tội, cuộc đời quả thật nhiều éo le và cay đắng.

Chiếc vận tải cơ cứ lặng lẽ bay hết giờ này qua giờ khác, chúng tôi nhìn nhau tự hỏi hay là họ cho phi cơ bay vòng vòng sợ chúng tôi đoán biết được nơi sẽ đến? Có anh em đoán rằng họ sẽ đem tù ra Phú Quốc để giam giữ. Khi bay được một thời gian đã lâu thì tay cán bộ ngồi cạnh tôi, tóc bạc, không đeo cấp bậc quay sang hỏi tôi là đã đi trên chiếc C-130 này lần nào chưa và có biết đi đâu không. Ông ta hỏi lần thứ nhì bất đắc dĩ tôi mới trả lời là tôi đã bay nhiều lần trên vận tải cơ này rồi và không biết phi cơ đang bay về đâu. Ông ta nói chúng tôi sẽ biết nơi máy bay đang đáp

https://tieulun.hopto.org

xuống. Nhìn qua cửa kính máy bay, trời đang rạng sáng, thời tiết đang vào mùa Hè.

Chiếc Hercules khổng lồ đang chao cánh để đáp xuống phi trường Gia Lâm, miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Chúng tôi đều bàng hoàng khi biết mình đã bay ra đến tận miền Bắc.

Chúng tôi cũng như vài chục ngàn người tù chính trị khác đã bị phân loại "*nguy hiểm cho chế độ*" phải được di chuyển ngay bằng mọi phương tiện từ Nam ra Bắc. Bứng chúng tôi khỏi mọi gốc rễ miền Nam để họ rảnh tay đưa miền Nam mau chóng vào quỹ đạo của xã hội chủ nghĩa. Chúng tôi có lẽ "*nguy hiểm*" hơn cho nên phải đưa bằng phương tiện nhanh nhất là máy bay ra Bắc.

Vài chục ngàn quân dân cán chính khác được di chuyển bằng đường thủy, bằng xe lửa và xe cam nhông từ những trại trong Nam ra Bắc cũng trong năm 1976 và 1977.

Chúng tôi đặt chân xuống sân bay, bỏ những túi xách hay ba lô cá nhân xuống đất chờ đợi, hai người một vẫn bị còng lại với nhau suốt chặng đường từ trại Cải Huấn Thủ Đức ra sân bay, trên máy bay ra tới đây.

Nhìn sân bay Gia Lâm, một sân bay được coi là lớn vào hàng thứ nhì tại miền Bắc mà xơ xác hoang tàn, nhiều nơi những đám cỏ tranh và bông lau cao đến nửa người mà không ai buồn ngó ngàng tới, tôi như có một linh cảm không lành về đợt chuyển trại này. So với sự nhộn nhịp của phi trường Tân Sơn Nhất trước khi mất Sàigòn thì sân bay Gia Lâm này là vùng đất chết. Tôi cảm nhận một cái gì thật lạnh lẽo u ám không sinh khí khi vừa đặt chân xuống sân bay và miền đất hoang dã này. Nó toát ra một cái gì thật lạnh lẽo vô cảm tính.

https://tieulun.hopto.org

Chỉ trong một đêm cuộc đời tù tội chúng tôi đã đổi khác hẳn như trắng qua đen, chúng tôi vừa từ giã miền Nam thân yêu để đặt chân lên miền Bắc xã hội chủ nghĩa, một điều không ai ngờ tới. Cùng trong một nước mà miền Nam phồn thịnh bao nhiêu thì miền Bắc nghèo nàn xác xơ bấy nhiêu. Tôi như người vừa đến vùng đất hoàn toàn xa lạ không phải trong quê hương mình. Trên bước đường lưu đầy, tôi cũng không thể nào nghĩ được rằng bao nhiêu những gì tăm tối nhất, đọa đầy nhất, ngục tù nhất trên thế gian đang chờ đón chúng tôi trong suốt mười hai năm trời trên đất Bắc.

Nếu lúc đó họ ban cho mỗi người chúng tôi một phát súng thì họ còn một chút nhân đạo, nhưng qua mười hai năm lao động khổ sai bị lưu đầy trong tình trạng thiếu ăn thiếu mặc suy dinh dưỡng, trải qua những mùa Hè nắng chói chang kiệt sức ban ngày, oi bức mất ngủ ban đêm. Chúng tôi phải sống trong những mùa Đông âm u gió bấc lạnh lẽo, giá buốt thấu xương, chúng tôi chợt hiểu rằng họ không muốn cho chúng tôi chết đi một cách dễ dàng như thế.

Chính sách "*khoan hồng nhân đạo*" đó làm chúng tôi sống dở mà chết đi cũng không được, họ đã áp dụng đúng mức cái phương pháp "*cải tạo*" của Nga Sô và Trung Cộng trong các trại tập trung. Họ đã tìm ra cách trả thù thâm độc nhất: để cho chúng tôi sống nhưng chết đi từng giờ, từng ngày, từng tháng, và từng năm.

Chúng tôi đã vừa bước chân vào chốn Địa Ngục trần gian, nơi không có ngày tháng, nơi hoang vắng tình người, nơi mà sự sống và cái chết luôn kề cận bên nhau như bóng với hình, và nơi mà tính mạng con người không hơn cọng rơm cỏ rác.

https://tieulun.hopto.org

Lúc bị đưa ra miền Bắc năm 1976, chúng tôi cũng không ngờ rằng cánh cửa của Địa Ngục vừa mở rộng ra để đón nhận chúng tôi vào.

* * * * *



## Thước Đo Lòng Người

Việc di chuyển một số lượng rất lớn ước chừng năm chục ngàn quân dân cán chính chế độ Việt Nam Cộng Hòa ra miền Bắc đã hầu như hoàn tất trong năm 1978.

Các sĩ quan được chuyển lên những trại giam được dựng lên vội vã trong rừng núi Hoàng Liên Sơn, các trại này kết hợp với nhau thành những liên trại kéo dài tới biên giới Việt-Trung. Các thành phần viên chức dân sự được đưa về các trại Hà Tây trong Hà Sơn Bình, Nam Hà trong Hà Nam Ninh, Vĩnh Phú hay Thanh Cẩm trong Thanh Hóa.

Chúng tôi đã qua năm đầu tiên ở miền Bắc với một mùa Đông lạnh đến độ nhiều trâu bò chết cóng, nước đóng thành băng làm cho cá chết nổi lềnh bềnh lên khắp mặt ao hồ. Tôi sinh trưởng ở miền Bắc nhưng lúc còn nhỏ gia đình sung túc nên chưa biết đến đói rét là gì, bây giờ đột nhiên

https://tieulun.hopto.org

phải sống trong môi trường thiếu ăn thiếu mặc, lao động lam lũ trong mưa phùn gió bấc lạnh cắt vào da thịt thì sức lực sút giảm mau chóng và tinh thần cũng không còn vững vàng như trước. Chỉ sau mùa Đông đầu tiên này, những người tù chúng tôi trở nên hốc hác thảm thương, ai cũng gầy đét như que củi, sức khoẻ không còn.

Mùa hè năm sau, thời tiết lại biến đổi lạ kỳ, đột nhiên trời nắng như thiêu đốt vì hạn hán kéo dài nhiều tháng không một hạt mưa, ruộng nương nứt nẻ, cây cỏ đều ủ rũ thiếu nước, trâu bò phì phò mệt nhọc trong đám ruộng thưa và cái nóng như gia tăng theo với cái khô khan trong không khí làm con người như muốn nghẹt thở, nhất là trong các buồng giam chật ních những người.

Ban ngày tất cả người và vật lao động ngoài đồng đều tìm một bóng mát, một tàng cây rợp lá hay chút mát lạnh của ao nước bờ sông đê tránh nắng, hay nhớ lại những ngày mưa gió.

Nhiều người thì nghĩ sắp có thiên tai hay dịch bệnh vì chưa bao giờ mà nóng đến như vậy.

Rồi trong cơn hạn hán nắng cháy đó bỗng nhiên trời đổ cơn mưa. Cơn mưa này kéo theo cơn mưa khác và ở trên rừng mưa ngày mưa đêm, ngày này qua ngày khác. Nghe nói mưa rất lớn từ trên thượng nguồn, đang đổ về miền Trung Du và làm mực nước sông Hồng dâng cao tới mức báo động đỏ.

Trại giam nằm cạnh một con sông khá lớn là nhánh của sông Hồng, sau một tuần nước trên nguồn đổ về thì con đê bị vỡ ra một màng, nước tràn vào làng xóm hai ven bờ sông và ngập luôn các buồng giam. Chỉ còn tầng trên là khô ráo

https://tieulun.hopto.org

còn trong buồng muốn đi đâu thì cũng phải lội bì bõm trong nước đục ngầu đầy rác rưởi tới đầu gối.

Thời Pháp thuộc hệ thống đê điều còn được sửa chữa bảo quản thường xuyên, nhưng từ khi Việt Minh cướp chính quyền thì các con đê "*xuống cấp*" rất nhanh và mỗi mùa mưa bão, dân chúng lại lo sợ phập phồng con đê sẽ vỡ.

Người dân làng vốn đã nghèo xác xơ hàng ngày lo chưa xong hai bữa ăn, nhiều gia đình không có khả năng đóng tiền học phí cho con đi học, giờ đây lại thêm cái mối lo đê vỡ, mà con đê không giữ được khiến cho nước lũ tràn vào làng thì không những sinh mạng con người bị đe dọa mà trâu bò gia súc và ruộng nương sẽ không còn.

Trở lại với con đê đang bị nước lũ tràn qua có nguy cơ cả vùng chung quanh sẽ bị ngập lụt trong mưa thì bất ngờ một buổi sáng vừa thức dậy, tôi nghe tiếng kẻng trong trại đánh đồn dập như báo động, bên ngoài phèng la inh ỏi chưa biết chuyện gì xảy ra thì ba tay cán bộ trại bước vào, ra lệnh cho chúng tôi tập hợp lại để đi hộ đê.

Từ bé đến giờ, tôi chỉ ở thành phố nên chẳng hay hộ đê là làm sao, bây giờ mới hiểu cách họ hộ đê là như thế nào ở một nước giật giải quán quân về nghèo nàn và lạc hậu nhất thế giới.

Chúng tôi được dẫn ra tới bờ sông thì thấy mực nước đã mâp mé tràn qua con đê, tôi thấy một mảng nhỏ của khúc đê bị vỡ đã được bồi đắp lại. Theo phân công cứ sáu người một, chúng tôi xuống một chiếc thuyền chèo ra ngoài xa bờ, chỗ nông một chút rồi nhảy xuống dùng mai và xẻng xúc từng cục đất lớn một đổ lên thuyền. Nước ngập lên đến ngực mà mỗi lần xúc được một tảng đất lớn chúng tôi mừng lắm nhưng khi kéo lên trên mặt nước thì đất tan rã

https://tieulun.hopto.org

dần chi còn vài nắm tay nên họ yêu cầu phải ngụp lặn xuống mà xúc đất lên cho nhiều. Chúng tôi thay phiên nhau lặn xuống xúc đất lên mãi mới được một góc thuyền, xong chèo vào bờ rồi đổ lên đắp vào con đê.

Tôi sực nhớ tới ngày xưa thời Bắc thuộc, ông cha chúng ta cũng phải xuống biển mò ngọc trai và san hô cho quân Tầu đô hộ thì khi tôi ngụp lặn trong làn nước lạnh mới thấy thương tổ tiên ông cha mình ngày trước bị quân Tầu cai trị và cảm thương cho dân tộc Việt bây giờ dưới sự thống trị của *cộng sản*.

Nhìn thành quả mấy tiếng đồng hồ xúc đất mà chỉ như muối bỏ biển, ai cũng ngao ngán, một phần vì ngâm nước quá lâu nên chúng tôi bắt đầu thấm lạnh run lập cập. Suốt một ngày quần thảo với mấy cục đất ngụp lên lặn xuống mà chỉ được có bốn chuyến đổ đất lên bờ đê cũng chẳng làm cho nó chắc hơn được chút nào, nhưng mà công tù có mất gì đâu. Khi về đến buồng thì ai nấy đều mệt rã người và lạnh cóng.

May mắn năm đó nước lũ chỉ tràn vào có một lần, nếu nước sông Hồng dâng cao lên chút nữa làm vỡ đê thì không biết chuyện gì sẽ xảy ra vì tất cả phương tiện hộ đê chỉ là những dụng cụ thô sơ với sức người là chính.

Sau những ngày hạn hán rồi mưa lũ đi hộ đê, chúng tôi được điều đi lao động bên ngoài trại dọc theo con sông vì nhiều nơi quanh trại cần tu bổ sửa sang lại. Mỗi ngày, chúng tôi thường thấy mấy em vừa bé trai bé gái chân đất, áo quần xốc xếch cặp sách đi ngang qua trên đường đến trường làng ở bên kia con đê.

Một hôm khi đội của mấy anh Đại Tá tù chính trị đang cuốc đất bên cạnh đội tôi, thì chúng tôi thấy một bé gái

https://tieulun.hopto.org

khoảng độ bẩy tám tuổi đi qua khu vực lao động của đội vừa đi vừa khóc. Mấy anh thấy tội nghiệp bèn hỏi thăm thì cháu cho biết là vừa bị đuổi học, lý do thiếu tiền đóng học phí cho trường. Động lòng trắc ẩn thương em bé gái đó nên các anh trong đội Đại Tá bảo cháu ngày mai cũng giờ này ra đây sẽ có tiền đóng học phí.

Tối về buồng, các anh quyên góp được một số tiền, một ít quần áo rồi sáng ngày hôm sau kín đáo đem ra khu vực lao động để giúp cho cả cô bé lẫn bố mẹ cô ta nữa. Nhờ có số tiền này và các áo quần sửa lại mà cô bé ấy đã được quay trở lại trường ăn mặc tươm tất hơn.

Ít hôm sau cô bé đem ra các trái cây trồng trong vườn, cùng chục trứng gà và nói bố mẹ cháu biếu các bác các chú nhưng bố mẹ cháu không thể ra gặp để cám ơn được. Các anh bảo nhau từ chối và nói rằng thấy cháu được đi học lại như những đứa trẻ khác là vui rồi và nhắn bô mẹ cô đừng bận tâm. Gia đình cô bé ấy đã lan truyền câu chuyện giúp đỡ này ra khắp xóm làng về tấm lòng nhân ái của những người tù chính trị. Không ngờ chỉ vì lòng thương xót cô bé nhà nghèo, các anh ra tay giúp đỡ mà lấy được lòng thương mến và cảm tình của dân làng ở quanh khu vực trại giam giữ tù chính trị.

Từ đó đội các anh còn nhận cô bé làm con nuôi nữa. Chúng tôi thấy cô bé đã ăn mặc lành lặn hơn, chân đi đôi dép, miệng luôn nở nụ cười thật tươi mỗi khi đi học qua khu vực lao động của các bố nuôi. Các anh vẫn tiếp tục trợ giúp gia đình bé gái ấy và vài gia đình nữa cho đến khi vài năm sau chuyển về trại Ba Sao Nam Hà thì không còn liên lạc được nữa với cô con gái nuôi.

Trên một tờ báo Nhân Dân xuất bản tại Hà Nội, lúc đó khoảng năm 1980, tôi có đọc một bài viết của Nguyễn

https://tieulun.hopto.org

Khắc Viện, giáo sư đại học bấy giờ về "Giấc Mơ Năm 2000". Tôi rất đỗi ngạc nhiên bởi vì sau hơn ba thập niên dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, con người sống tại Hà Nội vẫn còn những ước mơ rất là giản dị mà không bao giờ thực hiện được. Những giấc mơ này người Sàigòn trước năm 1975 thấy rất là tầm thường trong cuộc sống hàng ngày, nhưng ở Hà Nội qua thập niên tám mươi rồi vẫn chỉ là mơ ước.

Ông Nguyễn Khắc Viện viết lên một giấc mơ về một Hà Nội đến năm 2000 sẽ khang trang sạch sẽ, không còn bị ngập lụt mỗi khi một cơn mưa lớn đổ xuống Hà thành, sẽ không còn tiếng xe điện đêm đêm chạy qua thành phố làm người dân bị thức giấc giữa khuya, người dân thành phố sẽ có đủ điện nước cho tiện nghi tối thiểu của gia đình. Tôi lúc đó cứ thắc mắc mãi là sau khi cướp được chính quyền năm 1949 rồi thì Việt Minh họ đã làm được những gì cho nhân dân để 31 năm sau khi tờ báo này lên khuôn người dân tại ngay thủ đô vẫn còn mơ ước một Hà Nội không bị ngập lụt sau mỗi cơn mưa? Không còn bị cúp điện, thiếu nước? Người dân bên ngoài còn nhiều khắc khoải như vậy thì tù nhân trong trại tập trung sẽ như thế nào?

Chế độ "*tập trung cải tạo*" bắt chước y khuôn các trại tập trung lao tù của Nga Sô và Trung Cộng, nên khi du nhập vào miền Bắc sau năm 1954 nó đã gieo kinh hoàng cho dân chúng ngoài Bắc làm cho họ sợ hãi đến tê liệt hết ý chí không còn dám chống đối nhà nước *cộng sản* nữa.

Sau khi xâm chiếm miền Nam tháng Tư 1975 thì Bắc Việt đã dùng ngay con bài này là các trại tập trung để vừa trả thù vừa trừ khử những sĩ quan và viên chức chế độ Việt Nam Cộng Hòa, cũng là đòn răn đe những ai ngoài xã hội còn ý tưởng chống đối lại chế độ vô sản chuyên chính.

https://tieulun.hopto.org

Đòn đầu tiên quật ngã ý chí của người tù là giam giữ không có bản án nghĩa là sau ba năm bị giam trong tù thì tự động chồng lên ba năm nữa không cần công bố hay đưa ra tòa xét xử, nhằm khủng bố tinh thần những người tù mà họ gọi một cách mỵ dân và lường gạt dư luận là "*cải tạo viên*".

Đòn thứ hai là cưỡng bức lao động khổ sai nhưng chi cho ăn thật thiếu thốn cả về chất lượng và số lượng để những người tù này phải đói khát, giá lạnh, khổ cực triền miên hàng ngày, hàng tháng, hàng năm mà ... không chết được.

Họ phải chịu giá lạnh vì một năm Nhà Nước chỉ cung cấp mỗi người hai bộ quần áo tù mong manh và một cái chăn mền, mặc dù họ bị giam tại những vùng rừng núi nhiệt độ ban đêm nhiều lúc xuống tới zero độ C.

Nhưng nếu họ không lao động cật lực để qua lao động "*cải tạo*" bản thân thì nhà kỷ luật với đủ hình thức tra tấn hay nhà biệt giam sẵn sàng mở cửa đón tiếp. Lao động thế nào là tốt hay xấu là tùy theo sự phán xét của tay quản giáo, của trại giam, người tù không được có ý kiến. Trên thế giới từ cổ chí kim có lẽ chưa có một quốc gia nào, một đất nước nào bắt người tù phải đóng tiền cơm để vào tù như chế độ *cộng sản* sau khi chiếm đóng miền Nam năm 1975. Khi đi "trình diện" để vào tù, mỗi người phải đóng tiền ăn cho tháng đầu tiên.

Tháng thứ nhì nhà nước loan báo sẽ nuôi các "*cải tạo viên*", nhưng khi giam giữ họ nhiều năm sau đó thì Bộ Nội Vụ đưa lệnh xuống hệ thống trại giam, chỉ thị cho tất cả trại giam đều phải tự túc lương thực - có nghĩa là những người tù phải lao động cật lực để tạo ra của cải vật chất làm giầu cho trại và tự nuôi lấy mình. Hay nói một cách khác nhà nước giam giữ tù mà ngân quỹ không hề tốn một đồng xu

https://tieulun.hopto.org

nào, cho nên muốn giam giữ bao lâu cũng được, hàng trăm ngàn tù cũng được mà không là gánh nặng cho nhà nước.

Thực tế, nhiều trại không những tự túc được về lương thực mà còn làm ra nhiều tiền nữa để trại đem nộp lên cấp trên của họ, tuy nhiên người mà đích thực làm ra của cải cho trại là các tù nhân thì khẩu phần ăn vẫn không thay đổi. Mức quy định cho mỗi tù nhân còn sức khỏe đi lao động một tháng là 15 ký chất bột, còn người nằm bệnh xá hay bệnh tại buồng chỉ còn 13 ký rưỡi.

Chất bột có nghĩa là nếu không có gạo thì thay bằng bo bo, sắn, khoai lang, khoai tây, bột mì quy ra bột. Nhiều trại cả năm chỉ vào những ngày Tết hay lễ lớn mới thấy nhà bếp phát cơm và chút thịt lợn luộc bằng đầu ngón tay út, hay chỉ chút canh có mỡ màng, còn quanh năm suốt tháng chỉ có khoai sắn và bo bo. Nhiều khi khoai sùng và sắn mốc đến xanh vàng trong kho cũng được nhà bếp quy ra bột và nâu cho tù ăn.

Chính chế độ ăn uống thiếu thốn suy dinh dưỡng và thiếu vệ sinh như vậy đã làm cho người tù dần dần kiệt sức hay ngã bệnh. Ngoài cái đói khổ ra, có anh còn phải chịu những dằn vặt vì lo nghĩ cho vợ con đau ốm thiếu thốn ở nhà. Một anh cùng buồng đã cho tôi xem thư gia đình trong đó viết vợ và bảy đứa con của anh hiện nay không biết sẽ xoay sở ra sao vì nhà đã hết gạo mà tiền thì cũng cạn, mỗi đứa con phải gửi một nơi nhờ nội ngoại nuôi dùm. Tôi nhìn đôi mắt đỏ hoe của anh mà trong lòng như bị xát muối. Người tù vốn đã đến chỗ cùng cực rồi lại phải chịu thêm nỗi đau này nữa, không biết ông Trời ở nơi đâu? Sau khi quê hương mất vào tay *cộng sản* toàn thể dân chúng miền Nam trong hay ngoài tù đều hứng chịu những nỗi khổ đau phong ba bão táp như nhau, nhưng có lẽ những gì thiệt thòi nhất, đau thương nhất vẫn dành cho những người ở trong tù.

https://tieulun.hopto.org

Trong tình hình khó khăn như vậy, bình thường ai cũng mong sớm về với gia đình, nhưng có nhiều anh đã rất can trường và oai hùng thẳng thắn từ chối sự bảo lãnh của thân nhân ở phía bên kia và chấp nhận sự lưu đầy và lao động khổ sai. Nhưng nhiều người vì vượt quá sức chịu đựng của họ nên đã trở thành lãng trí hay mất trí luôn.

Đại tá L., chỉ huy trưởng của đơn vị 101 có kể cho tôi nghe rằng ba của anh đến trại thăm và ngỏ ý sẽ bảo lãnh cho anh sớm được thả. Anh đã xin phép quì xuống xá ông ba cái để trả ơn công sinh thành ngay tại nhà thăm nuôi nhưng nói rằng mỗi người có một lý tưởng khác nhau. Lý tưởng Tự Do của người Quốc Gia trong anh không bao giờ thay đổi, anh chào từ biệt ba anh và thanh thản bước vào trại, chấp nhận ở tù mười mấy năm.

Anh Bửu U., một bạn thân của tôi cũng có người cha theo "Cách Mạng" ra Bắc, ông vào trại thăm anh để tiến hành thủ tục bảo lãnh nhưng anh cũng tìm cách chối từ bởi vì anh là người chống Cộng kịch liệt. Anh là một trong hai mươi người cuối cùng bước chân ra khỏi trại giam sau mười bảy năm tù.

Quả thật như trong Kinh Dịch nói "cùng thì tất biến", trong những lúc đói khổ thiếu thốn như vậy, xui khiến anh em trong tù nghĩ ra nhiều cách "*cải thiện*" đời sống như chọn một ít đất bên cạnh đường mương để trồng ít rau cải bẹ xanh, rau muống, cà chua.

Ngoài ra, rất nhiều anh có hoa tay nên đã biến những sừng trâu thành bao nhiêu là cái lược sừng khắc tên cho vợ con ở nhà, bao nhiêu là tượng Phật, tượng Chúa rất đẹp, và quan trọng nhất là cái lò nấu bằng dầu hôi chế tạo từ những lon sữa bò hay hộp cá mòi. Chính nhờ cái lò dầu hôi này mà mùa Đông chúng tôi có thể nấu ít nước trà nóng hay ít canh

https://tieulun.hopto.org

rau để giữ ấm được thân nhiệt. Các anh có đầu óc sáng chế và tài hoa này phải kể hàng đầu là anh Quát thuộc Phủ Đặc ủy, anh Quang sừng ngành quân báo.

Nội quy do trại đặt ra nghiêm cấm đủ mọi thứ vì vi phạm là kỷ luật, và mục đích của nội quy là đóng khung người tù trong điều kiện sống khắc khổ nhất để họ chết dần chết mòn không cục cựa được. Bởi vậy, quy luật trong tù là họ cấm cái gì thì làm cái nấy như thế mới hy vọng sống còn, ngây thơ mà tuân theo nội quy cứng ngắc đó không khác gì cho cổ vào dây thòng lọng.

Trại giam cũng như một xã hội thu nhỏ, bên ngoài là nhà tù lớn trong đó, dân chúng một mặt bị tịch thu hết tài sản nhà cửa, tống đi kinh tế mới, mặt khác còn bị tròng vào cổ bao nhiêu tầng áp bức. Các cấp lãnh đạo nhà nước *cộng sản* làm giầu trên xương máu cướp đoạt tài sản của nhân dân nhưng lúc nào họ cũng hô hào nhân dân làm chủ, lúc nào cũng phô trương lừa bịp với thế giới rằng chế độ xã hội chủ nghĩa tốt đẹp hơn chế độ tư bản ngàn lần.

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

# *Chương ba:*



# Ba Người Tù Tử Điện

Cuộc đời con người ta trong cõi trần gian này giống như con thuyền nan lênh đênh trên giòng nước, có lúc trôi thật êm đềm lượn lờ thơ mộng dưới ánh trăng, có nhiều lúc nó nhỏ bé li ti trên giòng nước mà phải lao đao qua bao thác ghềnh và giông bão gian nguy, nhưng nếu vững tay chèo lái thì con thuyền ấy vẫn đến được bến bờ hạnh phúc bình yên.

Mỗi lúc nhìn lại, hình như có bàn tay mầu nhiệm của Ơn Trên đã che chở cho con thuyền nan ấy đã không tan tành ra mảnh vụn khi bị cuốn hút vào cơn cuồng nộ của bão táp phong ba trên sóng nước đục ngầu một mầu đỏ.

https://tieulun.hopto.org

Quả thật vậy, chúng tôi vừa vượt qua được bốn năm đầu tiên gian khổ thiên nan vạn nan nhất trong cuộc đời tù tội và lưu đầy từ miền Nam ra xứ Bắc với những mùa Hè nóng như thiêu như đốt và mùa Đông giá buốt.

Bao nhiêu người đã ngã xuống tan tành như những chiếc thuyên nan không qua khỏi cơn bão tô, nhưng những người còn lại thì vẫn đứng thẳng bước về phía trước dù họ chỉ như cây sậy hay bộ máy biết cử động theo từng tiếng kẻng. Tiếng kẻng đánh thức dậy chuẩn bị cho một ngày lao động mới, kẻng sắp hàng vào buồng giam mỗi buổi chiều, hoặc kẻng báo hiệu giờ leo lên chiếc chiếu chuẩn bị đi ngủ.

Vào đầu năm một chín bảy chín khi những người tù đang đi đến bờ vực sâu của tuyệt vọng, bỗng đâu ánh sáng nhiệm mầu hiện ra soi chiếu xuống trại giam, như rưới nước cam lồ cứu vớt những người tù, và hai điều thần kỳ bắt đầu xảy ra cùng một thời gian đã vực họ sống lại.

Điều kỳ diệu thứ nhất: Những chuyến xe chở hàng thăm nuôi đầu tiên đã đến các trại giam ở miền Bắc để tiếp tế cho những người tù sau bốn năm sống còn hơn người tu khổ hạnh. Người tù đã phải cố gắng sống còn với khẩu phần ăn quá ít so với mức độ lao động khổ sai hàng ngày trong bộ quần áo tù mong manh dưới những cơn mưa phùn gió bấc của mùa Đông có thể làm họ ngã gục bất cứ giờ phút nào.

Đầu năm ấy, phía trại giam thông báo như là một ân huệ trong chính sách "*khoan hồng nhân đạo*" của nhà nước cho các người tù được viết thư về gia đình để xin các thứ cần thiết, nhưng tuyệt đối không được tiết lộ tên trại nơi giam giữ ở miền Bắc mà phải đề là đang bị giam tại trại 50-A Chí Hòa - Sàigòn. Thư nào đề không đúng sẽ bị bỏ lại.

https://tieulun.hopto.org

Báo hại mẹ tôi tưởng thật là con mình còn ở trong Nam nên đã chuẩn bị rất công phu những món quà gửi cho tôi đầy cả một giỏ. Mẹ tôi còn gửi thêm các món ăn nóng mà trước kia tôi rất thích như chả giò, giò lụa, chả quế trong giỏ quà đó rồi đem đến tận trại giam Chí Hòa năn ni tên lính gác cho vào thăm tôi.

Tay lính gác đó đương nhiên từ chối thẳng thừng vì tụi tôi làm gì có mặt tại Chí Hòa thời gian ấy mà cho mẹ tôi vào thăm với nom. Cuối cùng năn nỉ mãi không được, mẹ tôi đành miễn cưỡng bỏ giỏ quà lại cho họ, đi về mà trong lòng dâng lên một niềm căm phẫn khôn nguôi đối với cái *chế độ xã hội chủ nghĩa* ác độc này.

Tất cả những gói quà thân nhân đem đến được tập trung lại hết và từ nhà giam Chí Hòa một đoàn xe tải quân đội lãnh nhiệm vụ chuyên chở ra Bắc. Đoàn xe chạy mất ba ngày đêm cộng thêm một ngày trại kiểm tra, nên khi tôi ra nhận giỏ quà vào trại, mở ra thì các thức ăn ngay như chả giò, giò lụa, khi di chuyển đã bị bể ra trộn lẫn vào nhau thành một khối mốc meo xanh xám không nhận ra được món gì nữa.

Nhìn gói quà đầu tiên từ gia đình gửi cho sau bốn năm trời không liên lạc, tôi và anh bạn thân là Nhái nằm bên cạnh cố gắng mà cũng không phân tích được là cái gì trong đó, cho đến khi thư của mẹ tôi trại kiểm duyệt xong đưa lại thì tôi mới thấy tiếc và thương mẹ tôi cất công đi gửi cho con mà chẳng được gì. Trong lúc đang đói khổ cần thực phẩm "*bồi dưỡng*" mà thức ăn mẹ tôi làm chắc chắn phải bổ dưỡng rồi, tới tay mình đã mốc xanh, lòng tôi thật xót xa thật tiếc nuối nhưng đành cam chịu. Ở tù dậy cho tôi phải biết chịu đựng mọi nghịch cảnh. Dầu sao thì cũng còn vài thức ăn khô, một tuýp kem đánh răng kem trắng chỉ hồng, vài bộ quần áo lót lấm lem với các mốc xanh xám ấy.

https://tieulun.hopto.org

Việc họ cho thăm nuôi nhận quà gia đình chẳng phải vì lòng nhân đạo thương tiếc gì mấy người tù chính trị này mà vì hai lý do:

Lý do thứ nhất là thế giới, đặc biệt tại Mỹ và Châu Âu đang dấy lên phong trào cứu giúp thuyền nhân vượt biển, lên án chế độ *cộng sản* cai trị hà khắc phi nhân nên dân chúng không sống nổi và phải lao ra biển đi tìm tự do trong cái chết. Ngoài ra, các phong trào này cũng đòi thả hết các tù nhân chính trị. Thêm vào đó, nhiều phái đoàn ngoại quốc của nhiều nước kể cả tổ chức Ân Xá Quốc Tế Amnesty International đã vào thăm các trại giam và trong các bản phúc trình, họ đã nêu lên chế độ nghiệt ngã của *cộng sản* Việt Nam áp dụng trong hệ thống trại giam "*cải tạo*" đối với hàng trăm ngàn tù nhân chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

Lý do thứ hai là số tù chết vì kiệt sức và vì bệnh tật trong trại lên quá cao. Những người tù còn sống hầu hết đã quá suy dinh dưỡng, sắp hết khả năng lao động để làm ra của cải vật chất cho trại, nên nhà nước *cộng sản* đẩy trách nhiệm và gánh nặng qua cho gia đình các tù chính trị gửi đồ tiếp tế vào trại để nuôi dùm, để vực chồng con thân nhân của họ dậy. Cách này thật thâm hiểm vì vừa không tốn kém một xu cho tù mà nhà nước *cộng sản* vừa được tiếng với thế giới, và khi người tù lấy lại được sức khoẻ phần nào họ lại tiếp tục còng lưng ra làm công cụ sản xuất kiếm tiền cho trại. Gia đình vì lòng thương xót của cha mẹ dành cho con, vợ dành cho chồng mà cố gồng gánh thêm việc thăm nuôi trên đôi vai vốn đã trĩu nặng những âu lo trong cuộc sống mới đầy những cam go thử thách chông gai dưới chế độ *xã hội chủ nghĩa*. Bên ngoài xã hội, gia đình các tù nhân chính trị cũng sống trong căng thẳng vì bị khủng bố, bị kỳ thị, bị đánh tư sản, tịch thu nhà cửa, đổi tiền, bị thúc đẩy về vùng

https://tieulun.hopto.org

kinh tế mới bởi các giới chức cán bộ địa phương luôn tìm cách làm khó dễ người dân để làm tiền.

Dầu sao, những đợt thăm nuôi đầu tiên tựa như giòng suối tiên tưới vào những cành cây đã bao năm khô héo và làm nó sống lại. Những người tù chính trị như vươn vai đứng dậy sau bao năm ngủ say và sức khoẻ của họ cũng hồi phục khả quan.

Điều kỳ diệu thứ hai: Cuối năm 1978, tất cả tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa được lệnh di chuyển từ các trại Hoàng Liên Sơn gần biên giới Việt-Trung và từ các liên trại Vĩnh Phú xuôi về miền trung du và đồng bằng, để tránh cuộc chiến tranh sắp xảy ra giữa Hà Nội và Bắc Kinh. Nhờ khí hậu ở trung du bớt khắc nghiệt hơn so với miền núi nên sức khoẻ của tù nhân di chuyển về đây cũng khá hơn.

Việc di chuyển trại khởi nguồn từ một hai năm trước xảy ra tình trạng giết người Việt hàng loạt gọi là "cáp duồn" bên Campuchia, không những nhắm vào thường dân mà các bộ đội Bắc Việt cũng cùng chung số phận. Thây người bị giết bị chặt đầu thả trôi trên sông. Đa số các đơn vị Bắc Việt tại Miên nghe đồn bị tấn công là thành phần thân Nga Sô.

Nhằm tái lập trật tự và nắm quyền kiểm soát lại Campuchia, phía Hà Nội đã tung ra cuộc hành quân qui mô với bộ đội chính qui để càn quét Khmer Đỏ bên Miên năm 1978, và một chính phủ thân Hà Nội được thiết lập lên tại Nam Vang. Việc này đã động chạm đến quyền lợi và uy quyền của Trung Cộng tại Campuchia đưa đến việc Bắc Kinh quyết định dậy cho Việt Nam một bài học; và đó là lý do mà hàng chục ngàn tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa, hầu hết là các sĩ quan đã được vội vã di chuyển sâu xuống phía nam trước khi cuộc chiến diễn ra tại sáu tỉnh biên giới vào đầu năm 1979.

https://tieulun.hopto.org

Tình cờ, ông anh cả tôi là Thiếu Tá Sư Đoàn 5 Bộ binh đã mất liên lạc ngay trước ngày Sàigòn sụp đổ, được chuyển về cùng trại với tôi và hai anh em đã gặp nhau thật là ngẫu nhiên thật lạ lùng. Trước đó, tôi nghi rằng anh tôi khóa 20 Võ Bị Đà Lạt và cậu em họ là Tạ Mạnh Huy khóa 19 Đà Lạt làm cho phòng 7 Tổng Tham Mưu trước kia cũng đang bị giam ở miền Bắc nhưng không rõ trại nào. Mẹ tôi khi hay tin cũng thâm cảm ơn Trời Phật là hai anh em đã gặp được nhau và ở cùng một trại để cho việc thăm nuôi dễ dàng hơn. Tôi rất mừng là có dịp chăm sóc cho anh mình vì ông anh cả của tôi tính tình rất là thờ ơ chẳng để ý đến chuyện gì, bao nhiêu gói quà gia đình gửi vào cho hai anh em, anh ấy giao cho tôi giữ hết để ăn chung và để chia sẻ cho các anh em còn thiếu thốn chưa có thăm nuôi.

Sau một loạt "*biên chế*" buồng giam của tôi nhận thêm ba người mới, ba người tù mà tôi rất thân và cảm mến - đó là ba anh đều cấp bực Trung Tá làm trong tổ Điện mà tôi đã có duyên được quen biết.

Ba người tù tổ Điện này là bộ phận duy nhất phụ trách toàn bộ máy chạy điện và các đường dây trong ngoài trại, cũng là những con người mà tôi vô cùng cảm phục về trí thức, về sự can trường và cách sống của họ. Lúc đó, phần lớn anh em đều đã được gia đình trong Nam, hay thân nhân ngoài Bắc đến thăm, hay nhận được quà tiếp tế qua đường bưu điện, nhưng ba anh tổ Điện này thì vẫn chưa. Tôi và một số anh em trong phòng đem ít thực phẩm, trà thuốc đến biếu ba anh và rồi quen nhau thật là thân tình lúc nào không hay.

Ba anh gọi nhau như thứ tự gia đình, anh Hai (anh Lạng) là người Bắc lớn tuổi hơn, Trung Tá Bộ binh có bằng Master khi du học tại Hoa Kỳ, người đọc được bẩy thứ tiếng; kế là anh Ba (anh Thạnh) người miền Nam hiền lành ít nói, Trung Tá Không quân tốt nghiệp kỹ sư Phú Thọ; và anh Tư

https://tieulun.hopto.org

(anh Hải) là người Bắc, Trung Tá Hải quân rất giỏi về cơ khí. Ban đầu tôi thân với anh Tư hơn vì anh rất cởi mở vui vẻ tính tình sởi lởi, nhưng dần dần tôi và anh Hai lại thân nhau hơn.

Có lần tôi hỏi anh Tư là lý do nào khiến anh ra coi nhà máy điện. Anh cười và nói với tôi rằng:

-"Bạn thấy đó, máy điện của trại bị hư họ không sửa được, anh em tụi mình biết tôi có khả năng sửa chữa nên anh em nói với mấy người quản giáo. Lúc đầu anh em có hỏi ý kiến tôi, tôi có nói với anh em là mặc kệ họ, nếu nhận sửa mà không sửa được họ lại bêu rếu mình. Nhưng anh em chửi thề và bảo tôi rằng - mày không sửa thì lấy điện đâu bơm nước để chúng tao tắm, lấy ánh sáng đâu để sinh hoạt ban đêm. Bọn cai tù chúng nó còn ra giếng, tối đến chúng nó đốt đèn măng xông. Mày đừng có suy nghĩ vớ vẩn". - Thế là tôi nhận lời, cố gắng hết sức sửa chữa và máy điện đã chạy lại được. Kể từ đó họ giao luôn nhà máy điện cho tôi phụ trách.

Cái máy điện này bị hư đã lâu nhưng các cán bộ phụ trách về điện của trại và từ Hà Nội vào cũng không sửa được. Sau khi anh Tư sửa cho máy chạy lại được bình thường, cán bộ trại đã nhìn những người tù chính trị với con mắt nể vì.

Anh Hai thường tâm sự với tôi nhiều khi ngồi uống trà sau mỗi tối các anh trực máy về, nhờ vậy mà tôi biết được nhiều chuyện bên ngoài trại. Tôi nhìn thấy ở anh ngoài tính gương mẫu của cấp chỉ huy, là sự hiểu biết uyên bác, sự dũng cảm đương đầu với số phận, dù đói khổ vẫn luôn giúp đỡ mọi người và không nhận một sự đền đáp nào từ phía cán bộ trại cũng như gia đình họ.

https://tieulun.hopto.org

Anh Hai có dáng dong dỏng cao, bước đi rất khoan thai lúc nào cũng nhàn nhã, khuôn mặt trí thức với cặp kính trắng thỉnh thoảng nói chuyện, anh lại cười thật tươi lộ chiếc răng khểnh rất là có duyên.

Cuộc đời anh Hai những năm đầu trong trại tập trung của *cộng sản* đầy những đau thương hãi hùng mà suốt đời anh chẳng thể nào quên nổi. Anh nằm trong số một ngàn hai trăm sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa bị chuyên ra miên Bắc chậm hơn những đoàn tù khác. Một đêm năm 1977, từ trại Suối Máu bất thình lình các anh bị di chuyển ra đi vội vã xuống tầu Sông Hương không biết đi về đâu. Sau ba ngày khổ ải sống như một con vật trên con tầu, các anh được di chuyển bằng một đoàn xe tải chở đi vòng vòng mãi chiều tối mới về tới trại Sơn La, miền Bắc. Nhìn những binh lính sĩ quan của trung đoàn 54 Bộ binh đang bị giam giữ ở đây hình hài còm cõi như bộ xương, các anh đã thấy một tương lai đen tôi trước mặt; nhưng có điều các anh không bao giờ ngờ đến là trại đã chuẩn bị ra sao để "*xử lý*" các anh.

Xuống xe chưa bao lâu, các anh được giải ra đến một khu đất trống giữa rừng núi âm u bao quanh trong không khí se lạnh của hoàng hôn vừa tắt. Rồi hoàn toàn bất ngờ như lúc bị chuyển trại trong đêm rời Suối Máu, một ngàn hai trăm sĩ quan Cộng Hòa bị xích lại với nhau, xâu lại với nhau thành năm bảy hàng ngang và bị trói quặt vào các cọc đã được dựng lên từ bao giờ. Phía sau lưng là những hố nông cạnh những giao thông hào và phía trước ba khẩu đại liên đã lên đạn và khoảng hai trung đội lính trong quân phục mặt còn trẻ măng lạnh lùng không cảm giác đang hườm súng, chờ cấp chỉ huy của họ.

Bấy giờ các anh mới sửng sốt xen lẫn niềm căm phẫn nhận ra mình bị lãnh bản án tử hình và họ đang chuẩn bị xử bắn

https://tieulun.hopto.org

xong là chôn vùi thây người tù trong các hố và giao thông hào mới đào.

Tiếng la hét *đả đảo cộng sản* vang lên trong đoàn sĩ quan tù, nhiều anh đứng ưỡn ngực ra chờ lãnh viên đạn, nhiều anh ứa nước mắt vì tủi hận, anh Hai uất nghẹn trong cổ. Thời gian cứ chầm chậm trôi qua trong căng thẳng và kinh hoàng cho mãi đến tôi mới có tay trưởng trại ra báo cho biết "*chúng mày là tù binh sẽ bị xử bắn*" nhưng vừa có lệnh của "*đồng chí Tổng Bí Thư Lê Duẩn*" đã "*tha tội chết cho chúng mày được học tập cải tạo*" nhưng "chúng mày phải lao động khổ sai để *chuộc tội*".

Các anh nhìn nhau không tin là mình vừa thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Sau đó họ di chuyển ngay những người tù sĩ quan này lên Hoàng Liên Sơn, đến cả Cổng Trời, qua hơn mười trại rồi lại về Sơn La giam giữ ở đây.

Hơn một năm sau, anh Hai và một số tù nhân nữa di chuyển về trại Hà Tây và anh Hai được "*biên chế*" về tổ Điện.

Anh Hai kể lại cho tôi nghe mà giọng tràn đầy xúc động dù việc suýt bị xử bắn đó xảy ra đã hơn ba năm trước.

Điều an ủi là nay anh đã về đây và lao động trong tổ Điện với anh Ba và anh Tư.

Công việc của các anh tuy không nặng nhọc bằng lao động ngoài hiện trường hay đồng áng, nhưng có những ngày mùa Đông lạnh căm căm, các anh đi sửa điện cho khu gia binh mà bắt mãi không được mấy con vít vì quá đói quá lạnh làm cho tay thì run và mắt thì hoa lên, có lúc các anh phải ngồi xuống nghỉ một lát mới tiếp tục làm việc được. Cái đói và cái lạnh không phải chỉ hành người tù một ngày, mà nhiều tháng, nhiều năm liên tục cho đến khi họ liên lạc

https://tieulun.hopto.org

được với gia đình thì tình trạng tang thương đó mới thuyên giảm.

Trong bụi gai nhiều khi bất chợt nở một bông hồng cho đời thêm mầu sắc và hương vị, đó là câu chuyện tình đầy lãng mạn của một anh trong tổ Điện. Một hôm, các anh đang lắp dây điện cho khu gia binh có một cán bộ nữ biết tình cảnh ăn uống thiếu thốn trong trại nên đem từ trong nhà ra biếu các anh một đĩa xôi lạc mà chị ta vừa nấu xong vẫn còn nóng. Khi ấy, một củ khoai củ sắn cũng quá quí rồi chứ đừng nói gì đến xôi nếp với đậu phụng là món không bao giờ có trong trại giam, là điều không ai dám mơ ước; nhưng anh Hai nhất định bảo anh Tư phải đem vào trả lại và cám ơn họ. Chị cán bộ kia lại bước ra ân cần đưa tận tay anh đĩa xôi, nhưng anh vẫn nhất quyết từ chối và cám ơn một cách từ tốn. Chị là một người cũng rất mến thương ba anh trong tổ Điện nhưng câu chuyện tình của anh Tư mới như một trái bom nổ ở trong và cả ngoài trại lúc đó.



Một người nữ cán bộ trẻ đẹp tên Thu Hiền được cử làm quản giáo tổ Điện trong một thời gian, người mà không ngờ sau đó lại đem lòng thương yêu anh Tư.

https://tieulun.hopto.org

Cô thổ lộ rằng các anh là thần tượng của khu gia binh và của cô nữa. Cô thương anh một điều giản dị vì các anh hoàn toàn khác với đám cán bộ luôn bon chen, lừa gạt lợi dụng lẫn nhau mà cô ta đã phải sống và làm việc cạnh họ hàng ngày. Có nhiều cán bộ nam theo đuổi cô nhưng cô đều từ chối. Anh Tư nói với tôi rằng anh cũng xúc động trước mối tình ấy, nhưng hai chiến tuyến ngăn cách.

Mối tình đó đến thật bất chợt như một cơn giông trong mùa Hè nắng cháy. Người nữ quản giáo mới ngoài hai mươi tuổi tên Thu Hiền, trong những lần đưa anh Tư ra ngoài đi sửa điện khu gia binh, khu bộ chỉ huy và nhất là trong lần đi công tác ba ngày đến trại Thanh Hà, ở sau dẫy núi Chùa Hương, đã đem lòng thương yêu anh lúc nào không biết. Trại Thanh Hà là nơi giam giữ các tù nhân chính trị và lúc đó năm 1979 đang giam khoảng 150 anh em Biệt Kích nhảy toán ra Bắc. Những anh Biệt Kích này sau được chuyên về trại Hà Tây và được thả. Trong mấy ngày ở trại Thanh Hà, Thu Hiền đã không dấu diếm tình thương yêu với người tù tài hoa là anh Tư. Cô nói rằng cô đã đọc kiểm duyệt môt số thư gia đình bên ngoài gửi vào trong đó có bức thư của vợ anh Tư gửi cho anh xin phép anh cho chị sẽ đi bước nữa, lòng cô bỗng thấy thương cảm cho anh, muốn được an ủi khoả lấp nỗi trống vắng trong lòng anh và muốn được làm vợ anh.

Nhưng không ngờ một tay cán bộ nam vốn theo đuổi cô lâu nay không được đem lòng thù oán đã theo dõi cô từ lâu và tố cáo cô với cơ quan. Cô bị kiểm điểm, bị khiển trách, chuyển qua công tác khác xa rời tổ Điện. *Bộ phận đảng của trại* đã quyết định bắt cô phải lấy chồng một cán bộ nam mà cô không hề yêu thương để tách cô khỏi anh Tư.

Anh Tư đã cho cô Thu Hiền biết rằng anh rất cảm động, cám ơn tình cảm chân thành của cô dành cho anh, nhưng

https://tieulun.hopto.org

anh không thể đáp lại tình cảm ấy được trong hoàn cảnh này. Tối hôm đó, tôi ngồi tâm sự rất lâu với anh Tư, hết sức an ủi anh sau khi anh nhận lại lá thư đã kiểm duyệt từ cô Thu Hiền, người nữ quản giáo rằng người vợ sẽ đi lấy chồng khác vì không thể chờ đợi anh được. Nhưng có điều tôi cũng không biết sau này chính tôi lại rơi vào tình trạng bi thương tương tự như vậy.

Những nghĩa cử mà tổ điện giúp đỡ cho khu gia binh đã làm cho nhiều cán bộ, cán binh và người dân chung quanh trại nhìn ra được sự thực rằng những tù chính trị chẳng phải ăn gan uống máu người như phía nhà nước họ vẫn tuyên truyền, mà là những người có học thức, đầy lòng nhân ái luôn giúp đỡ tận tình mọi gia đình trong khu gia binh và không nề hà khó nhọc. Các anh không những giúp họ về điện nước mà còn phổ biến cả kiến thức phổ thông cho họ hiểu cách sống, cách ăn uống như thế nào để phòng tránh bệnh tật. Trước kia, trại thường bị cúp điện liên tục, nhưng từ khi các anh phụ trách đường dây điện của trại thì tình trạng cúp điện ít khi xảy ra, vì cái máy phát điện cũ kỹ từ thời Pháp để lại đã được sửa chữa và thay thế nhiều bộ phận cần thiết nên ít hư hỏng hơn trước.

Không những tay cán bộ quản giáo tổ Điện tỏ ra có thiện cảm nể nang cả ba anh thợ điện dưới quyền mình mà hầu như toàn thể khu gia binh đều bàn tán nhiều về ba người tù học thức và "khác thường" này.

Chính ba anh cũng là một trong nhiều trường hợp mà tư cách người tù đã làm biến đổi cách nhìn của cán bộ trại đối với tù chính trị từ ban đầu đầy hận thù khinh rẻ qua giai đoạn cảm thông nể phục. Cũng nhờ vậy, không khí ngột ngạt trong tù dần dần tan biến đi mau chóng tạo thêm nhiều thuận lợi cho người tù phục hồi nhanh chóng lại danh dự

https://tieulun.hopto.org

của mình; phía bên tù hình sự cũng tự nhiên ngưng các việc chửi bới nhục mạ nhắm vào bên tù chính trị.

Các anh trong tổ Điện cũng như những sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa khác là những chàng trai trong thời chiến vừa có tài, vừa có đức, văn võ song toàn, những sĩ quan đã được tôi luyện theo tinh thần "lấy trí nhân mà thay cường bạo, lấy tình thương xóa bỏ hận thù". Nên khi chiến đấu ngoài mặt trận, họ anh dũng, can trường, không ngại hy sinh tính mạng để bảo vệ tự do. Khi sống với dân, họ thương yêu đùm bọc lo toan cho người dân lành an cư lạc nghiệp. Cuộc sống binh nghiệp không làm họ bị chai đá tâm hồn mà trong họ vẫn là những chàng trai có trái tim thật nồng nàn và tình yêu thiết tha với gia đình. Trong lao tù khổ sai, họ vẫn không làm mất nhân phẩm của mình mà còn làm cho những cán bộ *cộng sản* với trái tim sắt máu phải thay đổi hẳn thái độ. Với tấm lòng nhân bản, dù phải sống trong đọa đầy nhưng họ đã làm được điều tưởng như không thể làm được là ... *cải tạo* lại cán bộ *cộng sản* và xây dựng một hình ảnh đẹp về người tù chính trị trong lòng dân miền Bắc.

Trong thời gian quen biết, ở cùng phòng với ba anh trong tổ Điện, tôi học hỏi được rất nhiều về kiến thức, sự nhận xét tinh tế của anh Hai, sự thâm trầm bình thản chấp nhận số phận của anh Ba, sự năng động thích ứng với mọi hoàn cảnh của anh Tư. Nhờ đó sau này tôi biết cách ứng xử và thich nghi nhanh hơn với mọi tình huống để tồn tại khi mà càng về sau lại càng đòi hỏi người tù một tinh thần vững vàng bình tâm hơn nữa để sống còn.

Một yếu tố chính đã vực người tù đứng dậy được là việc gia đình vào trại giam thăm nuôi, đem lại nguồn sống cho người tù về vật chất và làm tinh thần họ vươn lên rất cao khi biết tin tức gia đình, nhất là tin tức về những hội đoàn như Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị của bà Khúc Minh

https://tieulun.hopto.org

Thơ, của các cá nhân Việt-Mỹ đã tranh đấu với chính phủ Mỹ làm áp lực buộc Hà Nội phải sớm thả hết các tù nhân. Những người tù còn rất hân hoan khi được tin Tổng Thống Ronald Reagan đặc biệt quan tâm đến những tù chính trị còn bị giam giữ.

Một điều làm cho tôi và các tù nhân khác tinh thần phấn chấn hẳn lên là tin tức của ba anh thợ điện, đúng ra là từ anh Hai, những tin tức vô cùng chính xác về những thăng trầm cam go trong các công cuộc tranh đấu đòi thả tù chính trị này. Những tin tức anh cho biết, tôi lại kín đáo thông báo cho các bạn thân để loan truyền đi các buồng. Khi biết với phương tiện nào mà các anh đã thâu lượm được những tin tức quí giá như thế tôi càng khâm phục ba anh đã có những sáng kiến thật độc đáo về kỹ thuật thông tin. Cũng nhờ vào những tin tức lạc quan liên tục như vậy từ những gia đình thăm nuôi đem đến và từ anh Hai tiết lộ đã thực sự mang lại cho chúng tôi một niềm tin rằng mình sẽ có ngày trở về, lúc đó chúng tôi mới thấy được ánh sáng từ cuối đường hầm. Những tin tức quí báu ấy là những liều thuốc bổ cho những người tù không bản án, vì tập trung là tù không có án, chính vì thế mà dân chúng ngoài Bắc rất sợ hãi khi nghe đến tù tập trung. Chúng tôi ở trong trại tập trung năm này qua tháng nọ cũng phải quen dần đi.

Tôi gặp hai cậu nhỏ còn vị thành niên bên tù hình sự, cả hai đều bị bắt về tội trộm một con gà nhưng cậu A bị bắt quả tang thì lãnh án 5 năm còn cậu B kia chỉ vì bạn mình khai ra thôi và dù là không bị bắt quả tang lại bị lãnh án tù tập trung. Sau ba năm được giảm án, cậu A năm năm tù được thả ra về còn cậu B kia vẫn còn trong tù. Muốn ra sớm phải có tiền đút lót, nhưng gia đình cậu B rất nghèo, cơm còn không đủ ăn lấy tiền đâu ra *chạy* cho cậu B về sớm? Luật pháp dưới chế độ *xã hội chủ nghĩa* là như vậy đấy.

https://tieulun.hopto.org

Từ khi có gia đình đến thăm, hình như cái nghiệp chướng tù đầy cũng vơi đi nhiều, chúng tôi tìm thấy niềm vui bên cạnh nhau uống chén trà hút điếu thuốc và hàn huyên mỗi buổi tối.

Những cuối tuần vào tối thứ Bẩy thường hay có party văn nghệ bỏ túi và không ngờ trong anh em xuất hiện nhiều tài năng, có những người hát rất hay đàn thật giỏi. Trong cái không khí vắng lặng của trại giam, các cán bộ trại đều kéo hết ra chơi ngoài thị xã ngay từ chiều thứ Bẩy, những bài hát tình cảm ngày xưa như "Chiều Trên Phá Tam Giang", "Thuyền Trăng", "Thiên Thai", "Nha Trang Ngày Về", "Hòn Vọng Phu", "A Time For Us", "Love Story" đã như cho mọi người sống lại cái không khí của ngày nào thật thơ mộng êm đềm, ngày nào thật là hạnh phúc khi còn ở Sàigòn năm xưa và tạm quên đi số phận tù đầy.

Các cán binh đi gác hay tuần tra ban đêm không ngờ cũng là những khán giả thường xuyên của các phòng trà bỏ túi đó và văn nghệ trở thành điều kỳ diệu khi đã từ từ xoá đi những hận thù giữa họ và tù chính trị. Ban đầu, các cán binh đi tuần khuyến cáo anh em chúng tôi giải tán văn nghệ để đi ngủ, nhưng anh em đưa cho họ điếu thuốc ba số 5 hay bị thuốc lào ngon, chung nước trà móc câu thì họ đều ngồi lại bên ngoài cửa song sắt bỏ cả súng ống qua một bên để nghe nhạc. Nhiều lúc họ kéo nhau hai ba người đến một lúc bỏ cả canh gác, ngồi ngoài cửa sổ uống trà hút thuốc, cùng thưởng thức những bản nhạc ngày xưa và còn yêu cầu các bài mà họ thường nghe tại các party bỏ túi này. Họ nói rằng nhạc của các anh hay quá nghe thích hơn là các bài hát tuyên truyền vẫn phát ra rả hàng ngày qua loa phóng thanh. Nhờ có thăm nuôi, chúng tôi lại có thêm phương tiện để hàn huyên với nhau nhiều hơn.

https://tieulun.hopto.org

Anh Hai tâm sự với tôi rằng trước kia vì có bằng cấp bên Mỹ nên khi về nước, anh đã được đơn vị biệt phái qua làm việc với một bộ phận quân báo của Không quân Hoa Kỳ trong Tân Sơn Nhất. Anh được người Mỹ rất tin cậy nên anh đã biết được một vài phi vụ bí mật thử các loại vũ khí mới của Mỹ trên chiến trường miền Nam.

Anh nói rằng người Mỹ không muốn chiến thắng chứ với những vũ khí tối tân như lúc đó, chiến lược biển người kiểu như *Việt Minh* tại Điện Biên Phủ 1954, hay *Trung Cộng* áp dụng tại cuộc chiến Triều Tiên đầu thập niên năm mươi đã hoàn toàn lạc hậu và hoàn toàn vô tác dụng.

Anh kể cho tôi nghe rằng để giải vây cho một tiền đồn của một đại đội Dù 101 Mỹ trên ngọn đồi trong vùng Khe Sanh đang bị hai trung đoàn quân Bắc Việt bao vây với ý đồ làm cỏ đại đội này, Không quân Hoa Kỳ đã được trưng dụng để thử một loại vũ khí mới. Hai trái bom đã thả xuống hai trung đoàn địch là loại bom mà con người hít phải sẽ bị tháo chất nước trong người ra và mất sức chiến đấu. Chỉ nửa tiếng đồng hồ sau không còn nghe những tiếng gào thét tấn công của lính Bắc Việt nữa trên sườn đồi, chiến trường đột nhiên im tiếng súng vì quân Bắc Việt đã âm thầm "*chém vè*" bỏ cả cờ xí, súng ống.

Người Mỹ còn đem thử một loại vũ khí mới để triệt hạ một họng pháo phòng không mà Bắc Việt đã dấu trong lòng núi, họng súng đó đã hạ nhiều máy bay của Không quân Việt Nam Cộng Hòa và Mỹ bay qua khu vực Khe Sanh. Vũ khí mới đó chính là một loại súng gắn tia Laser được trang bị đặc biệt trên máy bay. Tia laser này được bắn từ xa vào hang núi và cắt họng súng phòng không của Bắc Việt ra từng mảnh như cắt bánh ga-tô. Ánh sáng chói lòa của nó làm cho các pháo thủ địch bị mù mắt chỉ còn biết đắt díu nhau xuống núi ra hàng. Câu chuyện này làm cho tôi nhớ

https://tieulun.hopto.org

đến cuốn phim "Les Canons de Navarrone" với hai họng súng khổng lồ của Đức Quốc Xã dấu trong hang núi đã bắn chìm bao nhiêu chiến hạm Đồng Minh khi qua vùng vịnh đó và cuối cùng nhờ đến toán Biệt Kích Anh Mỹ xâm nhập được vào tận nơi mới đặt mìn triệt hạ được hai họng đại pháo này.

Anh nhìn tôi nói tiếc là người Mỹ họ không giúp chúng ta đến nơi đến chốn chứ chúng ta hơn Bắc Việt nhiều mặt, chúng ta không thua trận và tôi rất đồng quan điểm với anh.

Trong ba người, anh Hai lại đặc biệt hợp với tôi, mỗi lần chín giờ đêm khi anh tan ca trực được đưa lại vào buồng giam, anh thường đi ngang qua chỗ tôi nằm nói nấu ít nước trà. Lúc đó tôi biết ngay là anh có điều gì muốn kể lại sau một ngày ra ngoài công tác hay có được tin gì hấp dẫn. Tối hôm ấy anh kể cho tôi nghe hai chuyện thật đáng chú ý.

Câu chuyện thứ nhất về lòng dân miền Bắc:

Chiều hôm đó khi anh đang đứng canh máy điện cạnh con đê, khúc đê này chạy ngang qua trước cổng trại, vòng qua ngôi làng bên kia sông nối vào với lũy tre xanh, anh thấy một bà cụ chống gậy định đi hướng vào ngôi làng, nhưng nghĩ thế nào lại rẽ qua gặp anh. Nhìn cái áo *treillis* mầu hoa rừng anh đang mặc, cụ hỏi anh có phải là tù chính trị trong trại không, cấp bực gì, rồi cho anh vài cái bánh lá. Anh cám ơn bà cụ nhưng không dám nhận:

-Thưa cụ đúng vậy, cháu là tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa trong Nam và đang ở trong trại này, cháu cấp Tá.

Bà cụ nhìn anh ngần ngừ một chút, một cái nhìn vừa thương mến vừa trách móc:

https://tieulun.hopto.org

-Thật đẹp mặt nhi! Chúng tôi cứ ngỡ là các anh ra đây giải phóng ngoài này chứ ai đâu ngờ ra nông nỗi này.

Và cụ thở dài, nhè nhẹ lắc đầu:

-Âu thôi cũng là số Trời đã định.

Anh kể rằng lúc đó, tuy anh là con người rất cứng rắn chưa hề nhỏ một giọt nước mắt dù đau khổ đến đâu trong suốt bốn năm qua, nhưng không hiểu sao câu nói ấy đã khơi dậy một nỗi đau sâu kín nhất trong lòng và bất chợt anh quì xuống:

-Xin lỗi cụ! Chúng cháu bất tài đã không giữ được nước.

Thế rồi, những giọt nước mắt anh cứ tuôn ra không thể cầm lại được nữa trên đôi gò má sạm nắng phong sương. Anh đã khóc như cho vơi đi bao u uân trong lòng bấy lâu nay vì anh biết các bạn anh là những sĩ quan tài giỏi, dũng cảm vậy mà miền Nam đã mất trong uất hận. Có lẽ bà cụ nói đúng, số Trời.

Anh đứng dậy nhìn ra xa tuốt bên đường là cổng trại, giờ này tất cả tù đã vào buồng, trên con đường đất sỏi thỉnh thoảng chỉ còn vài chiếc xe đạp vội vã chạy về khu gia binh cho bữa cơm tối. Đâu đây tiếng xào xạc của ngọn gió từ bờ sông thổi qua rặng cây bên đường trong khi ráng chiều đang ửng lên cho một ngày nữa lại sắp tàn trên con đê vắng bóng người. Nhìn dáng cụ chậm rãi bước trên con đê lần bước về phía ngôi làng bên kia sông, anh thầm nghĩ bà cụ là ai hay là một vị tiên vừa giáng xuống an ủi những tù nhân?

Tối hôm đó hai anh em tôi mắt đều đỏ hoe, điếu thuốc chén nước trà sao nghe thật đắng trên môi và trong lòng một nỗi u hoài không sao ngủ được khi nhớ đến lời nói trách móc

https://tieulun.hopto.org

nhẹ nhàng nhưng thấm thía của bà cụ trên con đê chiều nay. Nỗi đau ít ai thấu hiểu vì sao chúng ta có học thức, sống nhân bản, chúng ta đã chiến thắng trên hầu hết chiến trường mà nay sao lại vô tù?

Kẻ thù của chúng ta: *cộng sản Bắc Việt* mà sĩ quan cao cấp của họ đa số từ giai cấp bần nông leo lên, và dù họ có sau lưng hậu thuẫn của khối *cộng sản*, vẫn nhiều lần bị chúng ta đánh tan tành như trận Tết Mậu Thân năm 1968; căn cứ địa "*hậu cần*" bị chúng ta phá tan tành, rồi các đơn vị Bắc quân và *Việt Cộng* tan tác bên Campuchia năm 1970; chúng lại ôm hận đau thương khi bị Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đánh bật ra khỏi Cổ Thành Quảng Trị năm 1972. Chúng thất bại chua cay tại An Lộc, Bình Long, nhưng rốt cuộc kẻ thù lại chiếm được miền Nam? Kẻ thù đã từng bao lần bại trận như vậy mà rốt cuộc lại nhuộm đỏ cả dải non sông gấm vóc?

Không phải chỉ có các anh Biệt Kích nhảy toán ra miền Bắc mà chúng tôi đã được gặp đều trông mong quân đội chúng ta ra Bắc giải phóng, mà bà cụ là đại diện cho người dân và những người Hà Nội bị đầy lên rừng núi Hoàng Liên Sơn trong thâm tâm cũng mong có ngày đó. Nhưng than ôi đúng là Định Mệnh quá khắc nghiệt và số Trời đã định để chúng ta thành kẻ thất trận như lời bà cụ nói.

Câu chuyện thứ hai mà anh kể cũng lạ kỳ không kém và đượm nét huyền bí. Đó là câu chuyện về con Ma dấu mặt tại tổ Điện.

Lý do là dạo này máy điện chạy cả đêm, nên các anh kể cả tay cán bộ tổ Điện cũng phải thay phiên nhau ngủ ngoài trại trong cái chòi bên con đê để canh máy điện.Tối nào cứ vào giấc khoảng một giờ sáng thì người trực máy thấy mặt mình lạnh toát, y như có ai lật cái chăn mền đang đắp ra.

https://tieulun.hopto.org

Mấy tuần lễ nay, ai trực ca đêm trong khi ngủ cũng bị như vậy. Anh Tư là người dạn nhất nên đã quyết tâm tìm ra thủ phạm, đêm hôm qua anh Tư trực nằm đắp chăn nhưng cố gắng không ngủ dù là rất mệt mỏi thì quả thật vừa qua nửa đêm, anh thấy rõ ràng bàn tay một người con gái mặc áo voan trắng giở tấm chăn anh đang đắp lên, anh vùng ngồi dậy thì chỉ thấy một bóng trắng thấp thoáng, một khuôn mặt thật mờ ảo nhẹ nhàng lướt đi về phía con sông rồi biến mất.

Anh chạy lại bên bờ sông nhưng không tìm thấy một vết tích gì. Các anh kể cho nhau nghe thì ai cũng thấy sự việc xảy ra giống như vậy. Tay cán bộ quản giáo tổ Điện xác nhận rằng anh ta vẫn thấy cái bóng trắng không rõ mặt đó thường một hai năm lại hiện lên để phá phách trêu ghẹo những ai trực đêm tại căn chòi này. Dân chúng quanh vùng đặt tên cho nó là con Ma dấu mặt, có lẽ một thiếu nữ nào đó ở làng bên đã chết oan tại con sông này và không siêu thoát được. Câu chuyện này cho tôi biết thêm một điều là ngoài mặt các con người *cộng sản* luôn nhận họ là *duy vật* và chối bỏ tâm linh nhưng thực tế họ vẫn tin là có ma quỷ. Bằng chứng là tay cán bộ tổ Điện này xác nhận về sự quấy phá của con Ma dấu mặt.

Tôi sống chung cùng buồng với ba anh tổ điện cũng được hơn ba năm, gia đình thì xa xăm ngút ngàn nên có được những tình bạn tình anh em bên cạnh nhau là một niềm an ủi vô biên. Công việc chính của ba anh là về điện cho nên các anh đi khắp nơi trong và ngoài trại, đến các cơ quan, vào khu gia binh, sửa điện cho từng nhà một rồi tối lại về buồng trà lá với chúng tôi.

Đầu thập niên tám mươi, trại lập ra đội văn nghệ, ba anh tổ Điện cũng nằm trong nhân số của đội để lo cho phần âm thanh ánh sáng và là những người đã đóng góp nhiều vào

https://tieulun.hopto.org

sự thành công phải nói là vang dội của đội, góp phần vào việc làm thay đổi hẳn cách đối xử của trại đối với tù chính trị. Trại giao cho bên tù chính trị trách nhiệm thành lập đội và các anh em có năng khiếu lần lượt được chuyển vào đội này. Lúc đó tôi vẫn còn bên đội gạch, là một đội lao động nặng nhất trong trại, một đội được coi như trừng giới mà hầu hết các anh bị kỷ luật đều bị đưa về đội này, một hình thức tiếp tục sự trừng phạt. Mãi hơn một năm sau, vài người bạn có lẽ thương tình hay sao mà tìm cách kéo tôi về được đội văn nghệ và nhờ đó tôi được đi theo trong một chuyến lưu diễn tại cây số 60 - một kỷ niệm không bao giờ quên được trong đời.

Linh hồn của đội lúc bấy giờ phải nói tới các cây ghi-ta như anh Cầm, đội trưởng, anh Quí, anh Sỹ, violon là bác Định. Các ca sĩ như anh Công, Bình, hòa âm và hát bè Bửu Uy. Ca cải lương vọng cổ có các anh Tuấn, Hùng, Hữu Vị, kép chánh là anh Diệp Tùng, anh Năm, anh Đẹp, Hùng đen và hai anh đàn vọng cổ; phụ trách trang phục là anh Linh.

Bước đầu vô cùng gay go vì trại muốn hát các bài của họ nhưng phía anh em đều nghĩ cách để đưa nhạc mình vào. Nhóm đầu não của đội ngồi lại bàn bạc với nhau trong đó cũng có các anh thợ điện và cuối cùng đã đưa ra được một chương trình dung hòa bao gồm vài bài hát tình cảm nổi tiếng thời bấy giờ của Tiệp Khắc, Nga, kèm theo những bài hát Anh, Tây Ban Nha, Pháp, kết hợp với các vũ điệu. Sau nhiều lần bàn thảo, tay quản giáo văn nghệ nói trại chấp thuận chương trình đầu tiên đó và cho tập dượt. Chương trình này, ngoài ba tiết mục vọng cổ và tân cổ giao duyên, còn lồng trong những vũ điệu rất lả lướt sống động của các bài hát nhạc Pháp, Anh, Tây Ban Nha như "Un Homme Est Venu", "Dans Le Soleil Et Dans Le Vent", "Main Dans La Main", "La Paloma", "Beautiful Sunday", "Guantanamera", và một vở hài kịch.

https://tieulun.hopto.org

Bản nhạc Guantanamera, lời Tây Ban Nha, được dàn dựng thành một ca khúc mở màn với hợp ca hai bè, phần múa do hai anh Linh và Tân nhảy theo điệu Habanera trong y phục Mễ Tây Cơ với mũ rộng vành sombrero trông rất đẹp mắt. Khi bắt tay vào mới thấy thật nhiều khó khăn trở ngại vì mọi thứ đều thiếu thốn từ kim chỉ, quần áo, phấn son, nhạc cụ, nhưng mọi người đều đồng tâm và nói như họ là tạo "*khi thế*".

Chương trình đầu tiên trình diễn trước trong trại nhưng cán bộ ngoài cơ quan nghe được đều kéo rốc hết vào xem. Đêm đó đã thành công ngoài dự tính vì không ngờ là dân ngoài Bắc lại rất mê cải lương và các bài hát phương Tây cùng các vũ điệu mà chúng ta vẫn nhảy trong Nam trước kia mà họ gọi là "*múa đôi*".

Thành công khởi đầu đó như một chấn động vang xa ra đến tận Hà Nội. Các buổi diễn sau đó, khu gia binh, cả thân nhân họ từ Hà Nội kéo lũ lượt vào xem, tay quản giáo nói họ mê nhất vũ khúc mở màn là bài Guantanamera, sau là các bài hát Tây phương và vọng cổ. Nhiều nữ cán bộ đã không che dấu tình cảm khi vào trong trại tìm gặp các ca sĩ của tù chính trị như nữ cán bộ tên Chờ vào thăm anh ca sĩ Bình Không quân, khen ngợi hết lời rồi trao tặng họ những bịch đường hay hộp sữa đặc, là những thứ chỉ được mua theo *tiêu chuẩn*. Trong thời gian trình diễn, hầu hết khu gia binh đều tỏ sự hâm mộ của họ dành cho đội văn nghệ. Mỗi khi gặp chúng tôi đi lao động gần khu họ ở hay gần cơ quan, các cán bộ nữ, các bà trong bếp đều chạy ra hỏi thăm tíu tít. Họ mượn đâu ra hai cây đàn ghi-ta rồi yêu cầu chúng tôi hát ngay tại một gốc cây cạnh khu lao động bài "Beautiful Sunday" và nghe một cách say mê.

Thế rồi, khoảng năm một chín tám mốt, bất ngờ trại quyết định cho đội văn nghệ đi lưu diễn hai đêm qua trại cây số

https://tieulun.hopto.org

60 cho tù hình sự và đồng bào xem. Đây là một mốc quan trọng đánh dấu sự chuyển hướng 180 độ của trại giam và người dân đối với tù chính trị.

Đội có mấy ngày để chuẩn bị cho buổi lưu diễn, sau đó tất cả khoảng gần ba chục người lên ba chiếc xe vận tải hở mui cùng tất cả phông màn trang trí phụ tùng trực chi cây số 60. Trại này lấy tên cây số 60 vì cách thị xã đúng 60 cây số. Trước kia, một số anh em cấp Trung Tá đã bị giam giữ ở đây nhưng bây giờ chỉ còn toàn tù hình sự.

Ba chiếc xe chạy bon bon trên con đường độc đạo về phía cây số 60, nhiều lúc chúng tôi phải ngồi thụp xuống vì những nhánh cây chìa ra từ bên đường có thể quét chúng tôi văng ra khỏi xe lúc nào không hay. Một vài anh không để ý người mất nón lá người mất cái mũ vì gió thổi vù vù bên tai. Lần đầu tiên ra khỏi trại giam sau sáu năm trời, chúng tôi thấy cái gì cũng lạ, nhất là những ngôi nhà lá vách đất trong ngôi làng nghèo xơ xác bên đường, những con trâu già ì ạch như không kéo nổi cái cầy bên người nông phu đã luống tuổi. Có lẽ trai tráng thanh niên đều đã ra đồng hay lên núi lao động hết rồi. Gần hai tiếng đồng hồ đoàn xe mới đến cổng trại. Chúng tôi lục tục xuống xe, dỡ các phông màn trang trí bỏ tạm trên sân. Điều làm cho chúng tôi ngạc nhiên là các cán bộ trại đối xử với chúng tôi như các vị khách từ xa đến chứ không coi như tù nhân và được cho ở riêng một căn buồng giam. Nhìn điều kiện vệ sinh rất thấp kém của trại này và tình trạng thường xuyên khan hiếm nước, chúng tôi đã hiểu vì sao các anh Trung Tá bị giam ở đây thời gian trước đã ngã bệnh rất nhiều đưa đến một số tử vong vì tiêu chảy và kiết lỵ.

Trại chỉ có một giếng nước, cứ đến mùa khô là cạn chỉ còn trơ đáy đầy đá lởm chởm. Để có nước nấu ăn, nhà bếp phải ngày ngày kéo các xe cải tiến với các thùng phuy to đi xa

https://tieulun.hopto.org

vài cây số đến các làng bên xin nước chở về. Các tù nhân phải tự túc về nước uống, muốn có nước thì phải đi ra ngoài lao động. Hàng ngày khi họ lao động xong , các tù nhân được tắm tại một nhánh sông nhỏ và đem ít nước về trại mà dùng. Riêng tù hình sự rất là nghèo không có đến cái ca múc nước thì lấy cái gì mà đựng nước đem về buồng mà chứa, nên tình trạng khan nước uống là thường trực. Nhưng nhánh sông độc nhất ây vào mùa Hè cũng cạn trơ chỉ còn ít nước lẫn với bùn đen, nhiều lúc tù nhân phải vục xuống các vũng trâu nằm mà uống nên hầu hết đều bị bệnh đường ruột.

Buổi chiều hôm đó khi kẻng tan giờ lao động, các đội tù hình sự lần lượt báo số vào trại, tôi không thể tưởng tượng nổi khi nhìn các người tù hình sự đang nhập trại, họ như những bộ xương còn biết đi, phất phới bay trong bộ quần áo rộng thùng thình đầy cả sân trại, đứng quanh mấy thúng săn khô là phần ăn chiều của họ. Một hình ảnh thật là ghê rợn của trại tù miền Bắc. Hình ảnh đó làm tôi nhớ đến chúng tôi một vài năm trước cũng chẳng khá gì hơn và vẫn thắc mắc tại sao họ còn sống được trong điều kiện mất vệ sinh, thiếu ăn thiếu cả nước uống và lao động nặng nhọc như vậy? Chỉ có những tù phục vụ trong nhà bếp và trật tự viên là còn có da có thịt, ăn mặc sạch sẽ tươm tất hơn vì được trại ưu đãi cho phần ăn khá hơn và không phải lao động ngoài trời.

Khâu phần ăn dành cho chúng tôi vì là khách mới nên khá hơn một chút, có thêm ít mỡ màng "*bồi dưỡng*". Chúng tôi ngồi ngoài sân cho mát để ăn phần cơm chiều, đang ăn nhìn lên tôi thấy một số tù hình sự đến gần cặp mắt lộ vẻ rất là thèm thuồng. Đã từng trải qua những cơn đói triền miên, nên anh em chúng tôi bèn nhường bớt phần ăn cho họ và lấy phần lương khô đem theo ra ăn một chút cho đỡ đói. Ai cũng mệt vì đứng trên xc vận tải và bị nhồi lên nhồi xuống

https://tieulun.hopto.org

hai tiếng đồng hồ, bởi nhiều khúc con đường gồ ghề những đá sỏi mà tài xế vẫn không giảm tốc độ, có lẽ muốn đến cho đúng giờ quy định.

Buổi tối lúc giăng mùng đi ngủ chúng tôi mới thấy hãi hùng vì từ trong vách tường đất nứt nẻ hiện ra hàng đoàn rệp bò như xe tăng xuống dọc theo tường và vào đầy các chỗ nằm; dù có tấn mùng kỹ cách nào thì nó cũng chui vào được để xin tí huyết. Căn phòng dành cho chúng tôi là khá nhất mà còn cả trung đoàn rệp thì không biết các buồng kia ra sao. Người tù sống được quả là sức chịu đựng phi thường. Anh Phát nằm cạnh tôi, người Huế rất là hiền lành thì niệm Phật và cười: "Thôi thì tối nay anh em mình cũng hoan hi cho chúng một bữa ăn no vậy, có lẽ chúng đói cũng lâu rồi vì buồng này có vẻ như bỏ trống một thời gian, nhện giăng đầy bốn góc".

Báo hại mỗi buổi sáng thức dậy chúng tôi phải lôi hết mùng màn chiếu gối ra sân nắng bắt từng chú rệp một cả tiếng đồng hồ mới xong để chuẩn bị cho một màn chiến đấu nữa với đoàn xe tăng rệp vào ban đêm.

Để đánh vào trí tò mò của dân làng chung quanh cùng những nơi xa xôi bên kia rặng núi về chương trình văn nghệ tân cổ giao duyên, điều lý thú và đặc biệt ở đây là một số anh em chúng tôi được mặc quần áo dân sự đi theo trên hai chiếc xe díp có vẽ bảng quảng cáo đầy mầu sắc gắn hai bên xe là... "Đoàn Cải Lương Sàigòn 7" sẽ lưu diễn hai đêm trong và ngoài trại để đồng bào đến xem. Chúng tôi thực sự ngạc nhiên không ngờ họ dám quảng cáo ngang nhiên như vậy, nhưng chi cười không nói gì vì thấy mấy tay cán bộ trại có vẻ rất háo hức, thích thú như đã từ lâu họ không được xem một tuồng tích cải lương nào.

https://tieulun.hopto.org

Đêm đầu buổi diễn trong trại cho tù hình sự xem đã thành công với sân chật đầy kín người. Anh trật tự chính của tù hình sự đến thăm chúng tôi bầy tỏ lòng ngưỡng mộ. Ít lâu sau, anh ta được chuyển về cùng trại với tụi tôi và trở thành một tay đắc lực nhiều lần mua bán các thực phẩm cần thiết cho anh em chúng tôi. Tên anh ta gọi là anh Binh, lúc đầu tôi tưởng tên cha mẹ đặt cho, sau hỏi ra mới biết đó là biệt hiệu vì dáng anh cao lớn và tên tù nào lạng quạng bị "binh" ngay nên đám hình sự rất sợ anh ta. Không hiểu sao, đặc biệt với chúng tôi và mấy anh tổ Điện, anh tỏ ra nhiều cảm tình, anh cứ nhất định mời vài anh em qua buồng anh để thết đãi vài chung rượu trắng. Ở một nơi thâm sơn cùng cốc như nơi này, nước còn không đủ uống mà đem rượu ra mời thì phải là khách quí lắm cho nên tôi đưa mắt nhìn anh Tư và anh gật đầu. Khi tôi và anh Tư qua thăm họ xã giao thì thấy chỗ anh nằm đã được quét dọn sạch sẽ, anh trải chiếu mới mời ngồi rồi rót ba chung rượu chúc mừng sự thành công. Anh nói răng anh rất cảm phục những người tù chính trị từ khi các anh Trung Tá còn ở đây vì tác phong, nhân cách và lòng thương người của các tù chính trị đối với phía hình sự. Anh Binh nói rằng buổi diễn tối mai cho dân chúng sẽ còn thành công hơn nữa vì tâm lý khán giả bây giờ thích xem và nghe nhạc tây phương, cổ nhạc, các bài hát về quê hương Hà Sơn Bình như chúng tôi vừa trình diễn hơn là chương trình nặng về tuyên truyền của các đoàn văn công trung ương. Từ đó tôi hiểu được rằng không kể những người tù, mà lòng người dân ngoài Bắc cũng đã quá chán ngán những bài hát ca tụng chiến tranh sắt máu nhưng không dám công khai chống lại thôi.

Sáng hôm sau, chúng tôi có được một cơ hội thật đặc biệt là lần đầu tiên sau sáu năm trong tù được tản bộ ra một ngôi làng gần bên để xem dân cho biết sự tình. Hai tay cán binh đưa chúng tôi đến một quán nước xong để chúng tôi ngồi đó, hẹn một hai tiếng sau sẽ quay lại đón rồi biến mất.

https://tieulun.hopto.org

Ngôi làng quê này sao giống y như trong các sách của Tự Lực Văn Đoàn ngày xưa mà các nhà văn Nhất Linh, Khái Hưng hay Thạch Lam đã mô tả. Cũng những mái tranh nghèo, những con đường đất quanh co bên vài thửa ruộng cằn cỗi, lũy tre làng một mầu xanh ngát bao quanh, vài hàng quán nước chè xanh lưa thưa dọc con đường đất, trong quán treo vài ba nải chuối sứ, hũ trà móc câu, ít kẹo lạc, vài gói thuốc lào vậy thôi. Người dân làng chất phác hiền lành suốt đời chi quanh quẩn trong thôn xóm với ruộng đồng nương khoai; nhiều cụ già suốt đời cũng chưa hề biết đến thành phố thị xã là gì.

Chúng tôi có dịp vào thăm một gia đình người dân tộc trong làng, một mái nhà tranh hai gian trống trải từ trước ra sau, một cái vườn nhỏ với hai cây đu đủ, dăm cây cải bẹ xanh và mấy luống khoai sắn. Người chồng sau khi biết chúng tôi thuộc đoàn văn nghệ, bác nói chuyện vui hẳn lên:

-Các anh thấy đó hai vợ chồng chúng tôi có hai con nhỏ, bà ấy đi ra chợ còn hai cháu đi học rồi. Đời sống chật vật lắm vì cái gì cũng bị ***quản lý***. Ngay cả cây đu đủ họ cũng lại đếm xem ra mấy quả, gà qué còn mấy con. Muốn ăn con gà hay cúng giỗ gì phải xin phép có lý do mới được. Vợ chồng tôi muốn trao đổi gì phải chờ đêm hai cháu đi ngủ mới dám nói với nhau, vì trường học dậy cháu nó về nhà phải canh chừng bố mẹ. Ban nẫy có anh muốn mua một quả đu đủ mà sao tôi không bán là như vậy.

-Thế lúc thèm thịt gà bác làm sao?

-Úi dà! Có hôm thèm quá tôi chờ cho hai cháu đi học bà ấy đi chợ xong, ra bắt con gà làm thịt chén một bữa. Lông gà chôn dưới đất, ai hỏi nói nó chạy vào rừng rồi.

https://tieulun.hopto.org

Ngày trước chúng ta có câu thăm dân cho biết sự tình. Quả thật nếu không vào thăm gia đình bác nông dân này tôi không thể hiểu được sự chặt chẽ của cán bộ địa phương *quản lý* người dân ra sao. Người *cộng sản* đã giáo dục các cháu nhỏ thơ ngây trở thành những tai mắt cho công an, chẳng còn chút đạo đức nào, tố cáo cả bố mẹ chúng.

Chúng tôi quay trở về hàng quán và nói cô hàng bán cho một bình trà. Hai chị em đưa ra một giỏ ấm trong đó có một bình bằng sứ đựng nước trà còn nóng và rót ra các cái chung nhỏ xíu. Tôi nhấp một hớp thì quả là trà ngon, hương thơm thoang thoảng của loại trà mộc không ướp. Hai chị em cô hàng nước chỉ chừng đôi tám, ăn nói rất nhỏ nhẹ có vẻ người thành thị, da trắng chứ không rám nắng như những thôn nữ khác, có lẽ không phải lao động nơi đồng áng. Khi biết chúng tôi trong đoàn văn nghệ, cô em yêu cầu một bài nhạc xưa và khi anh Hùng đen vừa ca tân nhạc rồi cô nhạc chay, vì không có đàn, lúc đó cô em năm trong tay tờ hóa đơn gì đó nghe say sưa đến độ vò nát tờ giấy lúc nào không hay. Cô còn muốn yêu cầu hát nữa nhưng đã đến giờ, chúng tôi đứng dậy cáo từ ra về. Lúc trả tiền tôi loay hoay mãi đếm không xong vì chưa quen với tiền hào tiền xu của họ, hai chị em định không lấy tiền bình trà, nhưng chúng tôi vẫn để tiền lại trên bàn, nhắn họ vào xem văn nghệ đêm nay rồi rút lui.

Tối hôm đó là một kỷ niệm khó quên vì tình cảm nồng hậu mà đồng bào dành cho đội văn nghệ. Từ trưa chúng tôi đã chuẩn bị sân khấu, căng phông màn cho các tuồng tích rất là chu đáo, vì nghe nói ở đây hàng chục năm cũng chưa có đoàn văn nghệ nào đến lưu diễn về miền xa xôi núi rừng diệu vợi này nên anh em chúng tôi cố gắng để lại cho dân làng một kỷ niệm tốt đẹp về những người tù chính trị. Buổi chiều, chúng tôi được trại dành cho một đặc ân vì mỗi người được một thùng nước giếng để tắm rửa sạch sẽ sẵn

https://tieulun.hopto.org

sàng cho các màn biểu diễn khi màn đêm buông xuống. Phải nói là đặc ân vì toán anh em trong bếp phải lóc cóc đẩy xe *cải tiến* đi từ sáng ra làng bên chở về hai thùng phuy nước giếng cho đội văn nghệ.

Chương trình dự trù 7 giờ tối khai mạc nhưng 6 giờ hơn rồi, sân khấu đã đâu vào đấy xong xuôi, tôi nhìn xuống bãi cỏ rộng mênh mông dành cho khán giả chỉ thấy lèo tèo vài đám con nít và người già.Tôi nghĩ rằng buổi diễn chắc phải hủy bỏ. Chúng tôi nhìn nhau không biết tính sao nên đành chờ đợi. Thế nhưng chỉ một lát sau, trời vừa sập tối, tôi vô cùng ngạc nhiên trước một quang cảnh kỳ lạ chưa nhìn thấy bao giờ và không tin vào mắt mình nữa. Từ phía bên kia rặng núi, đồng bào Kinh, Thượng nối đuôi nhau như rồng rắn tay cầm những bó đuốc sáng rực chạy vòng quanh núi trên những đường mòn dẫn lối qua bên này, hướng về phía trại. Chỉ một giờ sau thì bãi cỏ đã đầy kín những người là người không còn chỗ trống. Hai chị em cô hàng nước sáng nay cũng có mặt và còn đem lên tặng chúng tôi nào là chuối, đu đủ mà họ trồng trong vườn.

Cho tới lúc mở màn, khán giả mới biết đây là đoàn văn nghệ của tù chính trị chứ không phải là Đoàn Sàigòn 7 như quảng cáo, nhưng khán giả vẫn nồng nhiệt ở xem cho đến tiết mục cuối cùng trong ba tiếng rưỡi đồng hồ liên tục. Khi tấm màn nhung hạ xuống chấm dứt chương trình, tiếng vỗ tay của khán giả khen ngợi vang dội cả một góc núi rừng. Nhiều người còn quyến luyến chưa chịu về, họ bước lại gần chúng tôi thăm hỏi rất chân tình. Có người nói họ đi bộ hơn mười cây số, có người đi bộ hơn ba mươi cây số từ bên kia rặng núi qua để xem văn nghệ, có người nói là họ đạp xe đạp suốt ngày lúc trời còn tờ mờ sáng từ nhà để đến đây xem cho kịp. Trong vở tuồng có hai vai nữ do hai anh trẻ trong đội đóng giả gái, một anh giả gái giống đến nỗi khán giả tưởng thật. Vừa hết vở tuồng, tôi thấy hai cậu thanh

https://tieulun.hopto.org

niên đến bên dưới sân khấu hỏi tôi là vai đó là giả gái hay người nữ đóng thiệt. Tôi nói là giả gái thì cậu ta buồn bã rút trong túi ra bao thuốc lá chung cho cậu kia. Thì ra là họ cá nhau, chứng tỏ rằng hình thức trang điểm và hoá trang trai giả gái trong vở tuồng đã thành công.

Dù màn đêm buông xuống sẫm núi đồi, nhưng trước khi tản mác ra về khán giả vẫn cố xếp hàng lần lượt đi qua trước sân khấu để nhìn chúng tôi lần chót, để vẫy tay chào các người nghệ sĩ bất đắc dĩ này và cầu chúc cho chúng tôi mau được trở về đoàn tụ với gia đình. Không khí thật là cảm động, không ngờ văn nghệ đã làm cho con người dễ cảm thông với nhau. Các cán bộ trại đều đứng đó, chúng tôi đứng trên và dưới sân khấu, dân làng vây chung quanh - những thù hận do chế độ *cộng sản* tuyên truyền trước kia đối với chúng tôi không còn nữa - thay vào đó là tình cảm đặc biệt thương mến của dân chúng quanh vùng dành cho những người tù chính trị. Chúng tôi tháo gỡ phông màn, cảnh trí trên sân khấu, các anh tổ điện gỡ đường dây điện kéo từ trong trại ra, khán giả đã ra về hết, sân cỏ vắng tanh, chỉ còn núi rừng chung quanh và sương đêm đang xuống lạnh hai vai những người tù.

Ngày hôm sau là ngày cuối cùng tại trại cây số 60, một cơ hội hiếm có đã xảy ra từ sáng khi tôi và một số bạn được đánh thức dậy để đi thăm chùa Hương cách trại này ba ngọn núi. Toán của tôi là toán thứ hai gồm khoảng mười người do hai cán binh hướng dẫn lặng lẽ ra khỏi trại. Quả thật tôi cứ ngỡ như trong mơ vì ít có một dịp may như thế, cũng không ngờ mấy tay cán binh này đối xử điệu nghệ với tù chính trị như vậy, nhưng khó khăn là phải trèo qua ba ngọn núi mới đến chùa Hương được.

Toán thứ hai này cố đi thật nhanh đến chân núi rồi trèo lên từng phiến đá dốc theo chân một cán binh đang leo thoăn

https://tieulun.hopto.org

thoắt. Lối mòn này là đường đi tắt của dân địa phương thường vượt phía sườn núi bên này để đến chùa Hương chứ không phải là con đường chính thức vào thăm chùa Hương. Toán chúng tôi tuy leo núi không giỏi nhưng nghĩ đến lúc vào được chùa Hương mà lễ Phật thì lại hăng hái leo cho nhanh, hai tay bám chặt vào từng nấc, từng mỏm đá. Ráng lắm chúng tôi cũng chỉ vượt đến quả núi thứ hai, khi đang ở lưng chừng núi thì hết giờ phải quay về, mấy xe vận tải đang chờ bên dưới. Tôi tiếc mãi vì chưa vượt qua được quả núi thứ ba để vào động Hương Tích, chưa đủ duyên lành đảnh lễ Đức Phật Bà Quán Thế Âm tại ngôi chùa nổi tiếng linh thiêng nhất miền Bắc. Chỉ có toán thứ nhất đi lên núi từ năm giờ sáng thì may mắn đã đến được Chùa Hương và mua về một số kỷ vật.

Năm 1983, tất cả các tù chính trị từ nhiều trại giam khác trên miền Bắc tập trung về trại Ba Sao, Nam Hà rồi tuần lễ sau có một đợt lớn hàng ngàn tù nhân từ Nam Hà được lệnh chuyển trại vào Nam. Trong đợt này có anh cả của tôi và ba anh trong tổ điện. Tôi mừng cho anh tôi và các bạn được xuôi trên chuyến tầu vào Nam, về miền quê hương nắng ấm, gần gia đình hơn, sức khoẻ sẽ khá hơn; nhưng các anh cũng đem bao nhiêu là tình cảm và kỷ niệm của tôi theo với chuyến tầu. Năm sau 1984, tôi được tin anh tôi và một số sĩ quan cấp tá đã được thả ở trong Nam, không rõ ba anh tổ điện có được thả trong đợt này hay không.

Sau đợt di chuyển tù vào Nam năm 1983 đội văn nghệ không còn hoạt động trong lĩnh vực này nữa. Chúng tôi những người còn lại tiếp tục con đường "*cải tạo*" qua lao động. Đội văn nghệ trở thành đội tạp dịch, đi ra bưu điện Ba Sao lãnh các bưu phẩm về cho các đội bên tù chính trị, trang trí hội trường, dọn kho bãi, an táng khi có tù chính trị qua đời và mỗi năm qua ngọn đồi nghĩa trang làm công việc tảo mộ.

https://tieulun.hopto.org

Mỗi khi nghĩ lại những quãng đường mà đời mình đã đi qua, tôi nghiệm thấy rằng con người ta có số mạng. Trên những chặng đường mình đi, hình như Định Mệnh đã an bài để ta gặp những người bạn nào đó trong giai đoạn khó khăn ấy ngõ hầu giúp cho ta thêm kiến thức, thêm phong cách, hiểu đời hơn, sức chịu đựng bền bỉ hơn, rồi sau đó họ tự nhiên biến mất y như khi họ bất ngờ xuất hiện.

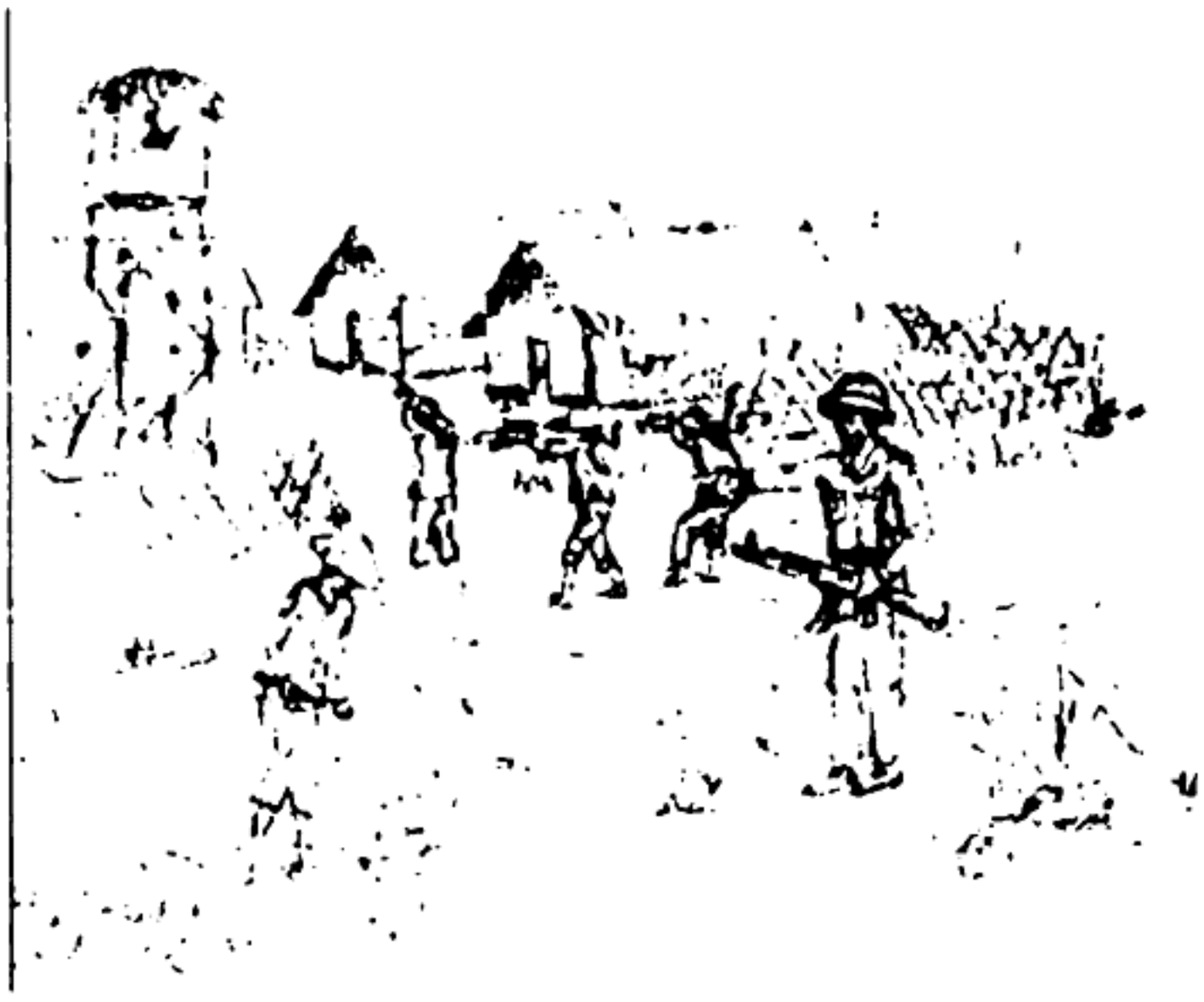
Tôi muốn nói đến những người bạn thân trong tù mà tôi đã sống chung một thời gian, chia sẻ những buồn vui, trong đó có ba anh thợ điện mà tôi rất mến phục.



Đường Vào Chùa Hương Tích

https://tieulun.hopto.org

## *Chương bốn:*



# Những Người Tù Áo Hoa

Một năm đầu ở trại cô nhi Long Thành, với hơn ba ngàn người hầu hết là dân sự trong các Phủ Bộ của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa, tôi thấy thời gian thật là chán nản và không gian là một khoảng trống không vô tận.

Trong năm đầu tiên ấy, chúng tôi lao động nhưng chưa phải là khổ sai, vẫn có cơm ăn tuy không no nhưng chưa biết đói, các cánh cửa sổ và cửa ra vào đều đã bị lấy cắp nên trống trơn, bởi vậy chưa có cảm giác đích thực ở tù bị khóa kín bên trong. Hàng rào bao quanh khu cô nhi dùng làm trại giam tạm thời chỉ là những tấm tôn mỏng xếp lại bên nhau một cách đơn sơ chưa phải là vách tường cao của nhà tù, nhưng cũng chẳng có ai nghĩ đến trốn trại.

https://tieulun.hopto.org

Thời gian ở trong tù quả thật là thời gian chết, thời gian nằm chờ chết, là khoảng thời gian vô nghĩa vì chúng tôi không biết lấy cái gì để lấp đi được hết cái khoảng trống đó hay làm sao để giết đi được hết những thì giờ thừa thãi. Đâu phải chỉ là mười ngày hay một tháng "*tập trung cải tạo*" như lời tuyên truyền lừa bịp của *quân quản* thành phố khi Sàigòn đã mất, mà nó kéo dài lê thê hết năm này qua tháng nọ hòa lẫn với mồ hôi và thấm máu của hàng trăm ngàn tù nhân chính trị.

Có điều chúng tôi đều... không hay và không hề biết rằng những khoảng thời gian ấy là những tháng ngày hiếm có. Chúng tôi còn được những giây phút thoải mái thong dong một chút trước khi bị đưa ra miền Bắc *xã hội chủ nghĩa,* trước khi chúng tôi bị ném vào "hỏa ngục" trên trần gian - đích thực là những trại "*tập trung cải tạo*" với nhiều hình thức lao động khổ sai khác nhau dập khuôn theo các trại ở Siberia hay Tân Cương.

Cái chính sách "*khoan hồng nhân đạo*" của nhà nước *cộng sản* trên thực tế đã biến miền Nam thành một nhà tù lớn nhất thế giới. Những người dân miền Nam dưới chế độ *cộng sản* trong xã hội mới, và các quân dân cán chính chế độ cũ Việt Nam Cộng Hòa qua một thời gian ngắn sống trong lao tù, bắt đầu hiểu thế nào là *chủ nghĩa xã hội*. Khi mà cơm gạo bắt đâu khan hiếm, được thay thế bằng thức ăn dành cho súc vật là bo bo mà cũng không có đủ, thì bên trong trại giam người tù nhìn thấy một cuộc đời khổ ai đã dành sẵn cho họ, và người dân bên ngoài nhận thức được một tương lai đen tối đang đổ xuống quê hương mình.

Tại sao lại cả một chế độ trong miền Nam đang tự do no ấm lại chui hết cả vào tù như thế này? Tại sao hầu như tất cả những thành phần tinh hoa của chế độ cũ đều bị rơi vào

https://tieulun.hopto.org

trong cái rọ này hết? Ai, những ai là người đã gây ra cái thảm trạng này, vì chúng tôi bất tài chăng?

Câu hỏi đó cứ xoáy mãi vào trong đầu tôi và có lẽ cũng trong đầu những người tù đang ở chung quanh tôi.

Những người c*ộng sản* gian manh xảo trá lại là kẻ cưỡng chiếm được miền Nam, chúng tôi văn minh văn hóa hơn, sống có tình người hơn lại là kẻ thất trận.

Từ ngàn xưa, chúng ta đã bị ảnh hưởng nhiều từ hai luồng triết học của Khổng giáo và Phật giáo. Sau ngày di cư vào Nam năm 1954 chúng ta còn được học Công Dân Giáo Dục và Đức Dục dậy tại các trường học. Các môn trí dục đó đều dậy chúng ta trở thành những con người vừa có tài năng vừa có đức hạnh, ngay thẳng, thật thà và biết thương người.

Đem hai lối sống đối chọi nhau như vậy ra cân đo, một đàng c*ộng sản* chỉ biết một điều chém giết và phá hoại tất cả mọi thứ trên đường chúng đi không nương tay để cướp chính quyền bằng mọi thủ đoạn; và một bên chúng ta những người Quốc Gia đã hành động như những người quân tử có lòng nhân đạo nhưng không biết phòng bị đối với kẻ tiểu nhân luôn mưu đồ ám toán. So sánh như thế, chúng ta đã hiểu vì sao *Việt Minh* thành công trong việc lén lút thủ tiêu bao nhiêu nhà cách mạng của các phong trào và các đảng phái yêu nước thời chống Pháp, cuối cùng họ đã thành công trong việc cướp chính quyền.

Ngày 20 tháng 7 năm 1954, đất nước bị chia đôi, hiệp định Genève ký chưa ráo mực, c*ộng sản* đã xé bỏ ngay những lời cam kết chúng vừa ký để xua quân xâm nhập trái phép vào miền Nam qua vùng Phi quân sự. Chúng đã sử dụng cả đất Lào và Miên làm đường chuyển quân, làm căn cứ "*hậu cần*", làm nơi dưỡng quân cho *cộng quân* từ phương Bắc,

https://tieulun.hopto.org

*Việt Cộng* trong Nam. Chúng dùng sách lược cũ của quan thầy Nga-Tầu là dùng vũ lực xua quân vào xâm lăng miền Nam.

Trong tù, nhiều anh bàn luận rằng nếu ngày trước, hành quân bắt được tên *Việt Cộng* hay *Bắc Việt* nào bắn bỏ hết thì chúng đâu còn lực lượng mà tấn công chúng ta nữa? Nhưng người Quốc Gia chúng ta thượng tôn luật pháp đâu có thể làm thế được. Cho nên chỉ giam giữ tù binh một thời gian, cho một bản án, rồi lại thả ra, chúng lại trốn vào bưng, như cóc bỏ dĩa vậy.

Đến khi tù chính trị bị lưu đầy ra Bắc, ban đầu dân chúng trẻ em đều tránh xa chúng tôi. Có những em bé chăn trâu hay những trẻ mót lúa trên đồng nhìn thấy chúng tôi thì lạ lùng sợ hãi lắm.

Nhưng vài hôm sau quen dần, mấy em mon men lại gần hỏi chúng tôi có biết đọc chữ không? Bởi các em và dân làng đều bị tiêm nhiễm sự tuyên truyền rằng các lính "*Ngụy*" chỉ biết ăn gan hút máu người mà thôi.

Thế rồi vài anh đã dậy cho các cháu tập đọc, chỉ cho khoa học thường thức như cách giữ gìn vệ sinh tránh bệnh tật và nếu có thời gian các anh còn kể chuyện đời xưa.

Các em bé này khi về tới làng loan truyền lại rằng những người tù mà em gặp đều rất hiền lành tử tế chứ không hung dữ như các cán bộ huyện xuống tuyên truyền đâu. Mỗi khi đội chúng tôi đi lao động bên ngoài trại, các em lại tìm cách đến gần vì rất thích nghe các chú kể truyện trong Nam.

Nhớ những ngày đội xây dựng được điều về sửa sang và tu bổ lại căn nhà của tay trưởng trại là Thiếu Tá Dũng, cậu bé cháu nội của ông ta mới lên bảy thường khệ nệ vác ra cái

https://tieulun.hopto.org

điếu cầy, ít thuốc lào cho các chú hút thuốc "*giải lao*" cho vui.

Cháu bé thường nhìn trước nhìn sau không có ai là bê nguyên bình rượu Mai Quế Lộ của ông nội ra cho các chú mỗi người tu một hớp, rồi ngồi bên cạnh há hốc mồm ra nghe một cách say sưa, trong khi các chú vừa lao động vừa kể chuyện cổ tích như "cô bé Lọ Lem", "Tấm Cám", "Ăn Khế Trả Vàng", những chuyện lạ lắm nó chưa từng được nghe bao giờ.

Hỏi là lớn lên cháu thích làm gì, cháu trả lời không do dự:

-Cháu muốn làm "người tù áo hoa" như các chú.

Cần mở ngoặc ở đây là vài năm sau khi vào trại, chúng tôi được phân phát các bộ đồ *treillis* mầu hoa rừng, theo tôi nhận định, một phân trại muôn tiết kiệm ngân quỹ, mặt khác cũng có thâm ý để cho chúng tôi mặc quần áo của quân đội Việt Nam Cộng Hòa mà ở trong tù. Nhưng những lúc ra ngoài trại lao động, người dân nhìn thấy và từ đó họ gọi chúng tôi là "tù áo hoa", người tù mầu áo hoa rừng.

-Tại sao không muốn làm cán bộ như ông nội con đó?

-Tại vì tù áo hoa có nhiều quà lắm. Mỗi lần thăm nuôi là một xe đầy quà à!

Chúng tôi dù đang trong hoàn cảnh tù lưu đây cũng không nhịn được và phá ra cười.

Sau khoảng hai tuần lễ sửa chữa nhà cửa cho tay trưởng trại này xong, những người tù áo hoa không còn có dịp gặp lại chú bé con dễ thương đó nữa, nhưng vẫn không thể nào quên được tình cảm thương mến mà chú bé đã dành cho

https://tieulun.hopto.org

các anh em trong đội xây dựng nhất là hớp rượu Mai Quế Lộ hiếm có.

Bà vợ của trưởng trại này còn gọi chúng tôi là "tù quốc tế", có lẽ bà nghe nói quốc tế vẫn lên tiếng chi trích về nhân quyền vì Hà Nội vẫn còn giam giữ hàng trăm ngàn tù nhân chế độ cũ sau khi đã chiếm miền Nam.

Bà ta nói:

-Các anh cứ đưa tiền đây cho tôi, tôi sẽ mua trứng gà và thịt thà cho. Ăn vào cho nó khỏe chứ các anh là tù quốc tế mà sợ gì tụi nó.

Tụi nó ở đây là đám cán bộ an ninh và trực trại, họ luôn đứng rình lục xét từng người tù một ngay tại cổng trước khi cho nhập trại, nếu họ có gì nghi ngờ. Nhiều lần chúng tôi đã bị tịch thu mất hết các thức ăn rau quả mua được ngay tại công trại, tiếc ngân ngơ mà đành chịu vì đó là cả một gia tài của mình. Hôm sau, chúng tôi phái liên lạc viên đến kể với bà thì bà lại bươn bả chạy vào trực trại và bảo đám cán bộ này phải trả lại cho những người tù thức ăn rau trái đã bị tịch thu. Đám trực trại tức lắm, chúng bèn "*báo cáo*" với trại trưởng về việc bà vợ của ông cứ buôn bán "móc ngoặc" với tù.

Bà ta nói rất là mạnh miệng, nhưng có lần trong đội cử ra một anh làm "sĩ quan liên lạc" để đi lấy hàng, khi vừa đến cửa nhà tay trại trưởng, anh ta định kêu bà đem hàng ra thì nhìn thấy ông ta ngồi lù lù cạnh cái bàn đang rít điếu thuốc lào, còn bà vợ ở phía sau cứ xua tay rối rít. Anh "sĩ quan liên lạc" này hiểu ý vội dọt lẹ.

Hôm sau anh "sĩ quan liên lạc" này gặp bà ta lấy hàng, bà phân bua đủ thứ:

https://tieulun.hopto.org

-Các anh không biết chứ ông ấy cứ hay lên lớp tôi là mua bán "*móc ngoặc*" với các anh như thể là làm ăn không tôn trọng nội quy, làm ông ta mang tiếng. Hôm qua tôi bèn nói cho ông ta biết rằng: nếu tôi không làm ăn buôn bán thế này thì lấy đâu ra ngày ngày thịt lợn luộc cho ông ấy ăn, rượu Mai Quế Lộ cho ông ấy nhắm? Còn tiêu chuẩn nhà nước cấp cho ông ấy í à, ba thì mười họa mới có vài lạng thịt.

Cô con gái của bà đôi lúc cũng càu nhàu cho có hình thức nhưng vẫn luôn mau mắn giúp bà trong những dịch vụ mua bán với chúng tôi.

Bà vợ trại trưởng này tuy người gầy đét như que củi, hàm răng thì cả một tiểu đội trú mưa cũng còn dư, nhưng được cái không hiểu sao rất là tốt với những người tù áo hoa, có thể vì chúng tôi sẵn sàng mua hàng với bất cứ giá nào dù là cao hơn nhiều so với ngoài chợ, miễn là có hàng cho chúng tôi để bù vào cái khẩu phần ăn quá thiếu thốn.

Vậy mà trong một thời gian dài, bà đã giúp chúng tôi rất nhiều trong dịch vụ cung cấp "chất tươi" là thịt lợn, nhất là trứng gà rau trái.

Hễ có con gà nào vừa đẻ, bà lại dành dụm thành một chục để bán cho tù chính trị và chỉ bán cho tù chính trị mà thôi. Có anh em hỏi tại sao không bán cho tù hình sự, bà chỉ lắc đầu không nói, nhưng chúng tôi hiểu ngầm bà chỉ tin tưởng vào đồng tiền của người tù áo hoa thôi.

Mãi cho đến khi các gia đình trong Nam ra thăm nuôi chúng tôi được thường xuyên hơn, những dịch vụ buôn bán của bà vợ trại trưởng này mới thưa dần đi.

Dù thời gian đã xóa nhòa đi nhiều kỷ niệm, nhưng tôi vẫn không bao giờ quên được cái dáng gầy đét như cây sậy và

https://tieulun.hopto.org

đôi chân trần nứt nẻ của bà với dáng bà khua khua tay trong không khí vừa đi vừa nói:

-Các anh không biết chứ ngày xưa tôi là hoa khôi trong làng, cho nên ông ấy mới mê tít đi mà hỏi cưới tôi đấy.

Dầu sao cũng phải công nhận là bà có cái "Tâm" tốt, không hề bị ảnh hưởng bởi luận điệu tuyên truyên của *nhà nước cộng sản* nên đối xử với chúng tôi có tình người.

Những hôm mua được "hàng" từ nguồn cung cấp của bà vợ trưởng trại này, và qua mặt được sự khám xét ở cổng trại để đem "hàng" vào được trong trại yên lành đó là những thời gian vàng son của người tù.

Chúng tôi chia nhau có thể năm hay mười người một con gà luộc để có một bữa ăn cho bõ ghét, đúng là một phút huy hoàng trong năm tháng đói lạnh triền miên. Nằm ngay trước mặt tôi là một anh bạn khác đội, anh là pilot ngày xưa cao lớn. Anh ăn rất khỏe bởi thế anh lại là người đau khổ nhất mỗi khi nhận phần ăn chưa đầy một bát bo bo hay lưng bát cơm. Thấy tôi nhỏ con nên anh thường hay qua đổi cơm lấy bo bo ăn cho nó nặng bụng hơn một chút, vì bo bo vỏ dầy ăn vào lâu tiêu hơn là cơm nên có cảm giác đỡ đói hơn.

Hôm ấy, anh dành tiền mua được nguyên một con gà. Buổi tối sau khi vào buồng, anh mượn cái chậu thau phát cơm để đựng con gà, bây nó nguyên con ra trước mặt, và anh đã làm một bữa đánh chén có một không hai cho thỏa những ngày bụng xẹp lép quanh năm.

Tôi ngồi ngay trước mặt anh ở sàn trên bên này nên không muốn cũng phải nhìn từ đầu đến cuối, từ lúc anh bắt đầu ngồi xuống chiếc chiếu, sắn tay áo xong bê cả con gà lên, rồi anh nghĩ sao lại bỏ nó xuống, bẻ một cái cánh ra nhấm

https://tieulun.hopto.org

nháp trong khi cặp mắt lim dim lại để tận hưởng cái khẩu vị êm ái và ngọt ngào đó. Nhìn cách anh chậm rãi "xơi tái" con gà một cách ngon lành tôi cảm thấy vui lây vì bạn mình vừa có một bữa đánh chén no nê để trả thù cái đói kinh niên đáng nguyền rủa cứ bám chặt lấy người tù bao tháng ngày qua. Thình lình anh mở mắt ra nhìn thấy tôi bèn chỉ vào chiếc đùi gà, tôi lắc đầu chỉ vào phần thịt gà mà tôi được chia.

Sau cả tiếng đồng hồ anh mới xong bữa tối. Bình thường thì chỉ vài phút chúng tôi đã ăn xong phần ăn của mình, vì chỉ có độc nhất ít bo bo hay khoai tây nhỏ bằng ngón tay út, hay lưng chén cơm, không có canh, không có cả nước muối hay rau cỏ gì nên thanh toán rất nhanh.

Anh rửa qua loa cái chậu thau bỏ nó ra gần cửa, xong leo lên giăng mùng chui vào với giấc ngủ đến thật êm đềm.

Tối đó tôi tin là anh ngủ rất say không nhiều mộng mị. Người tù đó vừa có một ngày vui bất ngờ, một bữa ăn thịnh soạn như trên trời rơi xuống, và ngày mai muốn ra sao hãy tính sau.

Từ khi được phát cho bộ *treillis* thay vì bộ đồ tù vải thô và mỏng, người tù trong bộ quần áo mầu hoa rừng đó của các binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, Nhảy Dù, Biệt Động Quân đã đi khắp đó đây trong núi rừng trùng trùng điệp điệp của Hoàng Liên Sơn với công việc thường nhật là chặt cây đem về cho trại. Thiên bất dung gian cho *cộng sản* vì họ không ngờ rằng vô hình chung quân lực Việt Nam Cộng Hòa như bừng sống lại giữa núi rừng Bắc Việt từ trung du lên các tỉnh miền thượng du.

Trong mắt dân làng nhất là dân tộc thiểu số qua những lần tiếp xúc tuy ngắn ngủi với các người tù chính trị chế độ

https://tieulun.hopto.org

Việt Nam Cộng Hòa, họ nhận thấy những người tù này hoàn toàn khác hẳn và dân chúng bắt đầu gọi chúng tôi là "người tù áo hoa" để phân biệt với tù hình sự.

Những năm mà người tù là các sĩ quan còn bị giam giữ tại các liên trại trong vùng núi Hoàng Liên Sơn, mỗi ngày vào rừng đốn cây, có khi phải vào rất sâu trong rừng mới tìm được những thân cây đúng kích thước. Một hôm, anh cả tôi và người bạn bị lạc đường, không tìm được lối ra nhưng may sao lại gặp một dân địa phương tốt bụng đưa về nhà. Biết những người tù này đói nên chủ nhà đã đãi ăn một bữa khoai sắn no nê - một bữa tiệc thịnh soạn trong đời mà anh không bao giờ quên được. Anh tôi rất ngạc nhiên nghe họ nói giọng người Hà Nội rất là thanh tao, hỏi ra mới biết năm 1954 khi *cộng sản* vào miền Bắc thì người Hà Nội cũ bị đuổi ra khỏi thành phố về vùng kinh tế mới trong rừng sâu rồi nhà nước tịch thu hết nhà cửa và tài sản của họ. Bà chủ nhà khi biết anh và người bạn là sỹ quan chế độ Việt Nam Cộng Hòa từ Sàigòn thì niềm nở hẳn ra, bà chỉ vào ngôi nhà lá đơn sơ của mình và chỉ lên bàn thờ:

-Hai anh biết không? Ông nhà tôi sau tháng 4 năm 1975 vẫn nhất định không tin là mất miền Nam và nói đó là thủ đoạn tuyên truyền cho nên năm sau tìm mọi cách để vào Sàigòn xem tận mắt sự thực ra sao. Khi trở lại ngôi nhà này, ước mơ một ngày đẹp trời nào đó gia đình chúng tôi sẽ rời bỏ vùng núi rừng này, ước mơ có thể trở về căn nhà thân yêu tại phố hàng Buồm năm xưa tan ra mây khói. Ông nhà tôi đau buồn uất ức quá, phát bệnh và mất đi năm ngoái.

Hóa ra dân chúng ngoài Bắc cũng mong ước trong thâm tâm một ngày đẹp trời quân đội Việt Nam Cộng Hòa sẽ ra giải phóng cho họ thoát khỏi chế độ hà khắc tàn bạo của *cộng sản*. Tiếc thay! Trời không chiều lòng người.

https://tieulun.hopto.org

Khi ra Bắc được khoảng hai năm, vào một ngày cuối Thu, trời chợt chuyển lạnh thình lình rồi mưa xuống xối xả như thể bao nhiêu nước trên trời đều tuôn xuống vùng rừng núi Hoàng Liên Sơn hoang vu này.

Nước từ trên nguồn cũng tháo xuống qua thung lũng, qua khe núi, từ trên rừng đổ về. Chỉ mấy ngày sau cả vùng ngập lụt trong nước trăng xóa. Những ngôi làng dân tộc thiểu số người Thái, người Tầy chìm trong biển nước.

Hoa mầu mất sạch, nương rẫy đều biến mất dưới làn nước trào dâng như sóng biển, trâu bò xổng chuồng bị nước lũ kéo phăng đi, nước cuồn cuộn đổ về tàn phá xóm làng. Cả một vùng mênh mông bao nhiêu thôn làng đều ngập nước. Sức nước xoáy quả thật là ghê gớm như cơn thịnh nộ của trời đất. Tất cả hầu như không còn gì dưới dòng nước trắng đục.

Miền Bắc nhất là các vùng mạn ngược nơi đồng bào thiểu số cư ngụ vốn dĩ đã nghèo xác xơ dưới chế độ *cộng sản*, quanh năm suốt tháng chỉ trông chờ vào hoa mầu khoai sắn, bây giờ trắng tay. Dân làng đứng trước một nạn đói không thể tránh được. Địa phương nơi nào lo nơi đó, các quan chức chế độ không hề quan tâm đến dân làng nhất là khu vực của những sắc dân thiểu số, mà chỉ lo cho gia đình của họ mà thôi; vì thế những người tù áo hoa bảo nhau nhập cuộc.

Hàng ngày mỗi khi ra lao động ngang qua khu vực làng mạc bị thiên tai, tù nhân chính trị gom góp người cái áo, người cái quần, cái mùng hay đôi dép, lon Guigoz, cái nón lá và ngay cả khẩu phần ăn ít ỏi của họ nữa, rồi kín đáo bỏ lại bên gốc cây còn khô ráo, chỉ cho dân làng đến lấy về dùng. Những nghĩa cử đó thật là nhỏ nhoi trước bao mất

https://tieulun.hopto.org

mát to lớn của dân làng trước cơn lũ, nhưng không ngờ đã làm cho người dân tộc cảm kích và biết ơn.

Một thời gian, sau khi qua được thiên tai đó, mỗi khi người dân tộc Thái, người Tầy thấy những người tù áo hoa đi qua khu vực làng xóm của họ, họ vội bồng bế con cái chạy ra, từ xa chắp tay lại cúi đầu xá những người tù này như xá những ông thần của họ vậy. Họ đem ra nải chuối, củ khoai, củ sắn bỏ bên cạnh các gốc cây cho những tù chính trị, nhưng những người tù trong mầu áo hoa rừng đều ra hiệu cám ơn không nhận - bởi thấy người dân làng họ nghèo quá, nghèo đến độ mà những người tù thân còm cõi trong hoàn cảnh lưu đầy nhìn thấy cũng còn phải xúc động.

Nói về con người giam giữ con người thì trong lịch sử bốn ngàn năm của dân tộc Việt Nam, các vua chúa thời xưa cũng dựng lên nhiều loại ngục thất dành cho các kẻ tạo phản hay để trừ khử những thành phần chống lại triều đình, nhưng chưa bao giờ lại có một hình thức kỳ lạ và quái dị như các trại tập trung "*cải tạo*" mà *cộng sản* du nhập vào từ Liên Xô-Trung Cộng để giam giữ hàng trăm ngàn người dân một lúc.

Cho nên trong trại tôi ở miền Bắc có một bác người quắc thước râu bạc phơ, rất là hiền lành và ít nói, bị tù vì thuộc về đảng phái chống Cộng. Một hôm ngay tại "*hiện trường*" lao động bác đã quá bực tức vì cái án tập trung "*cải tạo*" vô hạn định này mà la lên rằng:

-Tôi cũng đã bị ở tù nhiều lần trước kia nhưng chưa bao giờ thấy cái tù nào nó kỳ quặc như lần này.

-Ông Trời không biết có thấu không chứ tôi hết chịu nổi cái tụi này rồi.

https://tieulun.hopto.org

Bác cứ la inh ỏi cả một góc khu trồng rau cải bẹ xanh, bác bỏ cả cuốc thúng mủng bên cạnh mà đập tay đập chân xuống đất và la đến khản cổ. Nhưng chỉ có chúng tôi nghe thấy mà thôi vì tay quản giao lấy xe đạp chạy đi mất từ sáng, nên không xảy ra chuyện gì.

Bởi thế khi mà chúng tôi bước vào trại tập trung, chính mình cũng không ngờ rằng mình đang mang bản án tù chung thân qua nhãn hiệu tập trung và không bao giờ có quyền thắc mắc.

Duy một điều người tù biết chắc chắn là trại đang sử dụng họ như một công cụ sản xuất "*làm ra của cải vật chất*" cho trại qua "*lao động vinh quang*" với một khẩu phần ăn nếu chỉ ngồi không, không phải lao động ngoài nắng hay giá rét, cũng khó mà tồn tại.

Chúng tôi cứ lao động cứ "*vinh quang*" như vậy cho đến hơi thở cuối cùng. Nếu người nào ngã gục sẽ có một bộ ván sáu miếng đóng vội vàng, khênh lên nghĩa trang trên ngọn đồi là xong một kiếp người.

Một điều rất oái oăm đau lòng là khi sống người tù chẳng bao giờ được ăn một bữa ăn tương đối no bụng, nhưng khi nằm xuống, một bát cơm trắng đầy và một quả trứng gà luộc được đặt ngay trước mộ. Nhưng chỉ ngay tối hôm đó, chưa qua ngày hôm sau bát cơm và quả trứng ấy cũng biến mất. Có còn chăng là nấm mồ đơn sơ mà nhiều khi cũng không có cả tấm bia mộ để tên người quá cố.

Giòng đời vẫn cứ trôi, ngàn năm mây vẫn bay và người tù vẫn kéo lê cuộc đời lao tù, sống dở chết dở.

Quả thật chẳng có gì chán nản, mất tinh thần hơn là ở tù dù là tù chính trị, chẳng thế mà ông bà ngày xưa đã nói "nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại" và "nhất tội nhì nợ". Thời

https://tieulun.hopto.org

gian này thật nghiệt ngã trong đời sống mỗi ngày của người tù, nó như kéo họ xuống đáy sâu của hỏa ngục, mà họ vẫn cứ phải lê bước đi trong đói rét trong đau khổ, không biết đến bao giờ con đường buồn thảm này mới hết mà không có cách nào để thoát ra.

Lâu lâu, vào những dịp lễ Tết, trại lại thả một số người, khi thì vài anh lúc thì vài chục người, còn những người không có tên lại tiếp tục trong bốn bức tường, ở lại trong một tâm trạng buồn chán hơn, mất tinh thần hơn và nghĩ đến cái chết nhiều hơn.

*Cộng sản* rất khôn ngoan qui quyệt vì trại nào cũng pha trộn đủ thành phần tù nhân để sau nhiều năm vẫn có những người được thả ra và vẫn còn những tù trong trại. Mục đích có những đợt thả trong năm, dù là nhỏ giọt, là nhằm thúc đẩy những người tù "*cải tạo*" tích cực hơn, làm ra nhiều tài sản cho trại hơn. Trên thực tế, hiệu quả lại ngược chiều vì mọi người dần dần nhận thấy một sự thực là bản án nặng hay nhẹ, ở tù lâu hay mau chính là dựa vào *lý lịch* chứ không hề dựa vào sự "*cải tạo*" nào cả.

Những người trong các "*diện*" liên quan đến tình báo, an ninh quân đội, cảnh sát đặc biệt thì chẳng hề thấy tên mình trong danh sách được thả sớm bao giờ.

Thêm vào đó là những đợt Bộ Nội Vụ xuống trại thẩm vấn liên tục, mỗi đợt kéo dài hàng tháng, có khi hàng năm. Họ bắt người tù đa số nằm trong các "*diện*" nêu trên phải nhận tội trong các bản gọi là "*tự khai*" để từ đó tìm ra muôn vàn những điều mà họ cần biết trong tổ chức của chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

https://tieulun.hopto.org

Tôi cũng nằm trong số bị thẩm vấn không biết bao nhiêu lần, mỗi lần cách nhau chi vài tháng cũng một nội dung tương tự.

Bắt người tù khai đi khai lại một câu chuyện bao nhiêu lần, khai vừa xong thì lại nhận được một sấp giấy và cái bút chì bắt khai lại vì chưa đủ "*thành khẩn*". Ban đầu chúng tôi những người bị thẩm vấn cảm thấy nhức đầu và rất khó chịu vì không biết họ muốn cái gì. Sau này, dần dà hiểu ra cách "*làm việc*" của họ, nên cứ bản cũ sao chép lại là xong dù cán bộ hỏi cung có hài lòng hay không cũng vậy.

Phương pháp thẩm vấn đều giống nhau, thẩm vấn viên tìm mọi cách khủng bố tinh thần người tù, rồi dụ dỗ để khai ra càng nhiều "*tội*" càng tốt chứng tỏ lòng "*ăn năn hối cải*" của mình để được "*khoan hồng*" sớm.

Nhưng thực tê, bản án dành cho người đó đã có săn, không thận trọng thì bút sa gà chết đôi khi chính mình lại buộc tội mình.

Có anh chi là nghĩa quân, nhưng địa phương thù oán đã gán cho cái mác ""thiếu tá tình báo" và anh bị chuyển ra Bắc ở tù mất năm, sáu năm mới được tha về.

Có anh chi là nhân viên liên lạc nhưng đề chức vụ là "tổng thư văn" cũng bị đưa ra tuốt miền Bắc.

Có anh chi vì trùng họ tên với một Tiểu Đoàn Trưởng Địa Phương Quân, ông này đã rời đơn vị ngày Dương Văn Minh lên tiếng đầu hàng, riêng anh còn ở lại đơn vị. *Cộng sản* bắt anh vào trại tập trung dù là anh khai chi cấp bậc hạ sĩ quan (các hạ sĩ quan từ Chuẩn úy trở xuống không phải đi tù tập trung). Anh lên tiếng cải chính thế nào cũng không được. Tôi cũng không rõ anh phải ở tù bao lâu vì sự trùng

https://tieulun.hopto.org

tên này oái oăm này. Điều này càng khẳng định chính sách của c*ộng sản* là "thà bắt lầm hơn tha lầm".

Nhiều anh chức vụ quyền đại đội trưởng hay quyền giám đốc, họ bắt bỏ chữ quyền vì "các anh là đại đội trưởng các anh phải có quyền chứ". Những chuyện cười ra nước mắt như vậy vô số kể trong thời gian thẩm vấn.

Những người hỏi cung bắt tù khai nhiều lần để xem có vô tình viết ra điều gì mới hay không, bởi thế khi khai xong lần đầu tôi đã kín đáo viết lại các chi tiết đáng ghi nhớ và dấu vào nhiều chỗ khác nhau để lần sau khai cho đúng.

Sỡ dĩ phải dấu và phải viết tắt vì thường xuyên họ có đợt kiểm tra "*đột xuất*" chỗ nằm và tư trang.

Tôi rút kinh nghiệm vì có lần trực trại bất ngờ xộc vào buồng hỏi chỗ nằm của tôi để kiểm tra "*nhạc vàng*". May mà tôi nằm trên góc sàn từng trên, nên kịp thời tâu tán hai cuốn Kinh Phật trước khi tay trực trại leo lên bắt đồ hết mọi thứ trong ba lô ra và xâm xoi hết chỗ nằm. Có thể họ đã thấy tập chép tay các bài hát của thời xưa mà tôi cho anh bạn buồng bên cạnh mượn. Cuối cùng chẳng tìm được gì, họ chỉ nói vài câu cảnh cáo rồi leo xuống.

Mỗi buổi chiều, chúng tôi các người được gọi ra "*làm việc*" ban ngày trong lúc đi bộ trước sân thường trao đổi với nhau về việc đấu trí trong các buổi thẩm vấn.

Anh Quang "sừng", người thợ thật khéo tay tạc các bức tượng Phật và tượng Chúa, hay các kỷ vật bằng sừng trâu đã kể cho tôi nghe khi ra thẩm vấn ban sáng là tay cán bộ thẩm tra hỏi anh ý như khoe về "*chính sách khoan hồng*":

-Anh nhận xét sao về chính sách này mà nhà Nước đã khoan hồng cho các anh?

https://tieulun.hopto.org

Anh Quang bình tĩnh trả lời một cách thản nhiên:

-Tôi chi biết rằng trong chế độ chúng tôi trước kia nếu giam giữ mà không có án là tù chung thân, bị tù mà còn bị lao động nặng là tù khổ sai, bị đưa ra khỏi miền Nam là lưu đầy.

Tên cán bộ bị khựng lại và đổi qua đề tài khác.

Phần tôi khi ra "*làm việc*", tay cán bộ của Bộ Nội Vụ tóc đã hoa râm rót chén trà nóng mời tôi theo thủ tục, châm điếu thuốc lá hút rồi hỏi mỉa mai tôi có lúc nào nghĩ rằng trước kia như vậy mà nay ngồi ở đây hay không. Tôi trả lời nhẹ nhàng rằng nếu biết như vậy thì tôi đã đi từ lâu chứ không có ngồi như ngày nay ở đây đâu. Tôi cũng cho họ biết rằng họ đã chiếm được miền Nam, họ có thể kiểm chứng nhiều nguồn tin, tôi chăng có gì cần phải dấu diếm như họ kết tội; còn như nếu họ cứ không tin, tôi cũng đành chịu chứ khai tới khai lui cũng chi có thế. Suốt bốn năm đầu, vừa đói khát vừa xuống tinh thần vì lo nghĩ đến gia đình ở nhà không biết sinh sống ra sao, những người tù chính trị lại bị chồng thêm cái mất ngủ do những buổi hỏi cung liên tục và sự căng thẳng của các thẩm vấn viên từ Hà Nội vào nên chúng tôi sa sút thấy rõ, nhưng vẫn trước sau khai giống nhau. Có lẽ thấy cũng tốn thời gian mà không khai thác được gì thêm, nên từ đó họ bỏ hẳn không còn xuống "*làm việc*" nữa.

Không biết có phải nghiệp chướng tù đầy của chúng tôi đã được Trời Đất thuyên giảm cho hay không, hay vì chúng tôi đã nhẫn nhục chịu đựng mọi gian khổ thử thách một cách can trường, mà cùng lúc với việc họ không xuống trại làm nhức đầu chúng tôi nữa, gia đình cũng được tin cho vào trại thăm nuôi chúng tôi để mở ra một giai đoạn hoàn

https://tieulun.hopto.org

toàn mới với nhiều thay đổi lạ kỳ trong cuộc đời tù đầy của tù nhân chính trị.

Chị Liên, chị họ của tôi là con bác Phán, chị của bố tôi, từ Hà Nội vào thăm tôi lần đầu tiên. Hai chị em sau một phần tư thế kỷ gặp lại nhau, chị giả lả nói những lời khuôn sáo rỗng tuyếch như khuyên tôi cố gắng lao động, chấp hành tốt nội quy, nhưng khi thấy tên cán bộ bỏ ra ngoài cửa thì chị nắm lấy tay tôi nói:

-Sao em gầy thế, chị nhớ hồi chị ra thăm cậu mợ ở Hải Phòng trước khi cậu mợ di cư vào Nam thì em bụ bẫm lắm. Em phải cẩn thận giữ sức khỏe nha, còn lâu đấy! Rồi chị lau nước mắt ra về.

Bác Phán là chị cả và Ba tôi là thứ hai nhưng về phái nam ba tôi là trưởng tộc, bác gái rất thương Ba tôi vì ngày xưa khi gia đình ba mẹ tôi giàu có ở cái dinh thự lớn nhất nhì Hải Phòng, mẹ tôi rất biết ăn ở và có lòng thương người kể cả họ hàng, và thương cả các chị vú nuôi xem như trong gia đình vậy. Ngày xưa, tình cảm rất gắn bó giữa người vú nuôi và con cái trong gia đình, người vú được coi trọng như là người mẹ thứ hai. Nhiều khi các chị vú thương chúng tôi quá đến nỗi mẹ tôi giục dã mãi mới bịn rịn về thăm quê ngày Tết hay giỗ chạp. Mẹ tôi thường cho tài xế đi đón các chị con bác Phán từ Hải Dương ra Hải Phòng chơi, mỗi lần như vậy mẹ lại dắt các chị đi mua sắm áo quần, vòng vàng, giầy dép đủ thứ, và đi ăn ở những hiệu ăn sang trọng nữa nên các chị rất quý mến thương yêu mẹ tôi như mẹ ruột vậy. Khi cuối cùng Ba tôi nghe lời Mẹ tôi quyết định di cư vào Nam, ba mẹ tôi để lại ngôi dinh thự này cùng tất cả tài sản xe cộ cho gia đình bác Phán vì bác trai cũng muốn vào Nam nhưng thu xếp không kịp. Không ngờ khi Cộng Sản "tiếp thu" Hải Phòng chúng đã gây bao nhiêu khó dễ khổ sở cho hai Bác trong mưu kế chiếm đoạt cái dinh cơ này.

https://tieulun.hopto.org

Khi mẹ tôi nhờ chị Liên đi dò đường trước để vào trại thăm tôi, chị nhận lời ngay dù là lúc đó dân chúng ngoài Bắc họ rất sợ dính vào chính trị nhất là đi thăm tù chính trị từ trong Nam ra.

Đến khi mẹ tôi và Tuyết em kế tôi ra Bắc thăm tôi lần đầu tiên, các chị con bác Phán đón tiếp mẹ tôi nồng hậu như thượng khách. Các chị hỏi mẹ tôi thích ăn gì để đãi cơm, mẹ tôi nghĩ Hà Nội cũng như Sàigòn nên nói là bún chả. Báo hại các chị chạy khắp Hà Nội mới mua được ít than quả bàng về để quạt mẻ thịt nướng. Khi biết ra mẹ tôi cứ xin lỗi mãi vì có ra tận ngoài Bắc mới hiểu được cái nghèo khổ thiếu thốn và sự túng quẫn như thế nào mà người dân đã phải sống dưới *chế độ xã hội chủ nghĩa* từ năm 1954 đến bấy giờ là năm 1979.

Trong thời gian tôi ở tù kể ra cũng có nhiều quý nhân giúp đỡ ngoài các anh chị con bác Phán.

Một ông anh rể bên vợ tôi lúc đó ở Hà Nội cũng vào thăm tôi và nói thẳng rằng:

-Anh có bạn quen ở Bộ Nội Vụ, anh có nhờ họ xem dùm hồ sơ của em thấy ghi trên đó là CIA.

Anh ngừng một chút rồi nói tiếp:

-Anh vào thăm em lần này để cho em biết, nếu không lo anh sợ em sẽ phải ở rất lâu đấy. Em hãy nói với mẹ em đi nếu chịu thì anh sẽ lo cho.

Tôi nhìn anh một lát. Lúc đó tôi đã gặp thầy Tâm là người thầy đã dậy cho tôi về đạo Phật và về nghiệp lực. Trong lòng tôi suy nghĩ rất nhanh, tôi bèn nói với anh:

https://tieulun.hopto.org

-Cám ơn anh đã vào thăm em. Em biết ở nhà, vợ em bây giờ bán hết rồi các xe cộ và cả các bộ vest cũng bán luôn. Mẹ em thì chẳng còn tiền sau khi anh hai và cậu em út của em đi vượt biên bị bắt lại. Thỉnh thoảng mẹ em gom được ít tiền gửi qua bưu điện vào đây cũng là quý lắm rồi, làm gì còn "cây" nào nữa đâu mà "chạy". Họ nghi em là CIA thì đành chịu thôi biết làm sao.

Tôi vào trại kể lại cho thầy Tâm nghe, thầy là một vị sư bị ở tù vì làm việc trong Nha Tuyên Úy Phật Giáo, thầy bảo tôi quyết định như thế là đúng và cứ chuyên tâm niệm Phật. Về đạo Thầy nói tất cả do nghiệp chướng gây ra, nước mất thì nhà tan, người người đi tù. Khi nào mà nghiệp lực hết, tay chân sẽ không còn xiềng xích, người tù thong dong ra về. Từ đó tôi kiên nhẫn đếm từng ngày qua đi trong bốn bức tường trong khi học hỏi thêm về đạo Phật, cộng với quan sát nhận xét, thâu thập kinh nghiệm qua những người bạn tù mà tôi quý mến.

Về việc đời mà nói, chúng tôi nhận thấy thả tù nhanh hay chậm là do lý lịch chứ không do "*cải tạo*" tốt hay xấu dần dần ngày càng sáng tỏ vì có những anh vừa bị kỷ luật xong vài bữa sau lại có tên tha về. Cho nên sự tuyên truyền của họ về "*khoan hồng*", về "*cải tạo*" thành người công dân tốt đều tan ra mây khói không còn ai tin nữa. Chúng tôi mỗi người đều tự cố gắng giữ gìn sức khỏe để sống còn trên con đường lưu đầy còn dài thăm thẳm trước mắt.

Nếu biết thực chất của *cộng sản* là tàn bạo, vô tổ quốc, vô tôn giáo, vô dân tộc, người *cộng sản* chỉ cần có *chủ nghĩa xã hội* của họ thôi, chúng tôi sẽ chiến đấu đến cùng chứ không chịu nghe theo lệnh đầu hàng của Dương Văn Minh để rơi vào tay họ như thế này.

https://tieulun.hopto.org

Riêng tôi và các bạn làm cho tòa đại sứ hay lãnh sự quán Hoa Kỳ tại miền Nam trước kia còn mang theo một mối ưu tư tại sao người Mỹ, nói đúng hơn là chính phũ Mỹ bấy giờ hay các cấp có thẩm quyền Mỹ tại Sàigòn đã cố tình bỏ rơi chúng tôi lại, để chúng tôi bị rơi vào tay *cộng sản*? Chính phủ Mỹ chắc hiểu rằng những nhân viên này ở lại tính mạng có thể nguy hiểm trong tay *cộng sản*, hay sẽ phải ở tù mọt gông?

Tại sao họ lấy cớ sân bay Tân Sơn Nhất bị phá hủy phi đạo vào ngày 28-4-1975 để đình chỉ chương trình di tản đường hàng không?

Trong đầu tôi có nhiều câu hỏi mà tôi đang đi tìm câu trả lời, nhưng có một điều tôi biết chắc rằng nếu tôi chỉ làm việc thuần túy tại tòa đại sứ Hoa Kỳ ở Sàigòn, tôi và gia đình có thể cả mẹ và các em tôi đã ra đi được trước ngày mât miên Nam.

Vì yểm trợ cho một cơ quan tình báo thuộc Phủ Tổng Thống nên tôi mới bị kẹt lại và vào tù chung với các viên chức bên Phủ. Từ đó Bộ Nội Vụ của họ vốn chủ trương "*bắt lầm hơn tha lầm*" đã suy diễn ra tôi là người làm việc cho CIA, và hơn nữa có thể được cài lại cho kế hoạch hậu chiến. Tôi không ngạc nhiên khi trong các buổi thẩm vấn họ đều cố dò hỏi về kế hoạch hậu chiến của Hoa Kỳ tại Việt Nam, nhất là ở miền Nam, nhưng tôi trước sau đều lắc đầu không biết.

Một dịp may đã giải tỏa thắc mắc của tôi nhờ tình cờ đọc được bài viết của một vị luật sư người Cu Ba lưu vong.

Tôi đã tỉnh mộng về người bạn đồng minh Hoa Kỳ, người bạn da trắng cao lớn, mặt mũi sáng sủa đứng bên cạnh chính phủ Việt Nam Cộng Hòa và giành đóng cả hai vai

https://tieulun.hopto.org

vừa đạo diễn vừa diễn viên chính nhưng họ chi cho chúng ta đóng một vai phụ trong trận chiến Quốc-Cộng kéo dài hai mươi năm.

Dịp may đó là một anh bạn đã cho tôi mượn đọc tập san Reader's Digest đăng bài của một luật sư ái quốc Cu Ba lưu vong về vụ thất bại của cuộc đổ bộ tại Vịnh Con Heo. Tôi thấy lạnh xương sống khi so sánh sự kiện Vịnh Con Heo với việc Hoa Kỳ đã bỏ rơi đồng minh Việt Nam Cộng Hòa một cách thật nhanh chóng, thật dứt khoát, không thương xót, nhất là bỏ rơi các thành phần quan trọng ở lại có thể nguy hiểm đến tính mạng như tôi và các bạn đồng nghiệp vào tay *cộng sản*.

Vị luật sư này đã trốn thoát khỏi Cu Ba qua Mỹ sau vụ đổ bộ thất bại, ông đã thề rằng nếu cần ông sẽ dùng hết cuộc đời của mình để tìm hiểu tại sao Mỹ lại hủy bỏ kế hoạch Vịnh Con Heo vào phút chót thì ông cũng không từ nan. Ông đã vào các thư viện, qua bạn bè đến tận Bộ Quốc Phòng, xem được các tài liệu mà sau 20 năm đã được bạch hóa và ông đã tìm ra câu trả lời.

Chiến dịch giải phóng này đã được thành hình hoàn hảo dưới thời Tổng Thống Eisenhower. Hàng ngàn người Cu Ba lưu vong tại Mỹ được huấn luyện quân sự chu đáo cho cuộc đổ bộ cướp lại chính quyền từ tay Fidel Castro theo *chế độ xã hội chủ nghĩa*, là một cái gai ngay bên cạnh mà Mỹ cần phải nhổ.

Ba giai đoạn chính của kế hoạch sẽ diễn tiến như dự trù:

-Ngày đổ bộ là 17 tháng Tư năm 1961 các chiến hạm Mỹ hoàn tất cuộc đổ bộ lực lượng chiến sĩ Cu Ba này lên Vịnh Con Heo.

https://tieulun.hopto.org

-Không quân Hoa Kỳ sẽ tới dội bom làm cỏ Không quân non yếu và san bằng các cứ điểm quân sự của Fidel Castro trong thủ đô.

-Sau cùng, lực lượng Cu Ba lưu vong trên Vịnh sẽ tiến vào giải phóng thủ đô Havana là xong.

Khi Tổng Thống Kennedy lên cầm quyền, kế hoạch vẫn thực hiện như thường lệ, bước đầu đổ bộ đã hoàn thành. Khi vị tư lệnh chiến trường người Cu Ba vừa đặt chân lên Vịnh Con Heo, ông gọi phi cơ và chiến hạm ngoài khơi nã pháo vào thủ đô và sân bay trên đảo, nhưng không có tín hiệu trả lời. Vị tướng này vô cùng kinh ngạc khi thấy các chiến hạm Hoa Kỳ lặng lẽ rút ra xa dần, bỏ mặc họ chơ vơ trên bãi biển.

Bước thứ nhì trong kế hoạch giờ phút chót đã bị hủy bỏ mà ông không hề hay biết, đó là Không quân Hoa Kỳ không hề xuất hiện, nên giai đoạn thứ ba kết thúc chiến dịch tiến vào giải phóng thủ đô thành tự sát, không thể thực hiện được vì lực lượng của Fidel Castro còn nguyên vẹn.

Lúc vị Tư Lệnh thấy các chiến hạm Mỹ rút ra khơi xa, ông như nhìn thấy bản án tử hình đã dành cho lực lượng đổ bộ của ông gồm hàng ngàn chiến sĩ yêu nước Cu Ba lưu vong đang phơi mình trên bãi biển của Vịnh Con Heo vậy.

Phía Fidel Castro sau một thời gian án binh bất động như tê liệt vì quá sợ hãi trước cuộc tấn công bất thình lình của lực lượng hùng mạnh Cu Ba lưu vong và chờ đến khi chắc chắn các chiến hạm Hoa Kỳ đã rút lui không can thiệp nữa, hay có thể Cu Ba đã được mật lệnh từ Moscow, nên Fidel Castro mới mạnh dạn tung quân ra và cho các máy bay cũ kỹ của mình đến bãi biển tàn sát lực lượng vừa đổ bộ. Một số lớn chết bị thương, một số còn lại bị bắt. Fidel Castro đã

https://tieulun.hopto.org

ra lệnh tra tấn tàn nhẫn, hành hình dã man những chiến sĩ Cu Ba yêu nước sa cơ này.

Các lực lượng khác Cu Ba lưu vong được Mỹ huấn luyện đã chờ sẵn tại Nicaragua, Venezuela vào ngày đổ bộ này để chờ lệnh xuất quân vượt biển Caribbean trực chỉ Cu Ba. Nhưng lệnh xuất quân này không bao giờ được ban ra.

Lý do theo vị luật sư ái quốc người Cu Ba này là vì Tổng Thống Kennedy không muốn đối đầu với Liên Xô tại Cu Ba. Nhưng tại sao không hủy bỏ kế hoạch ngay từ đầu, sao lại để hàng ngàn người Cu Ba yêu nước bị chết một cách thảm khốc và tức tưởi thì không thể hiểu được một nước văn minh hàng đầu thế giới là Hoa Kỳ lúc đó nghĩ gì? hay Mỹ muốn dùng thân xác của hàng ngàn chiến sĩ Cu Ba lưu vong trên Vịnh Con Heo như một sự cảnh cáo Liên Xô qua Cu Ba?

Ngoài ra có giả thuyết rằng Hoa Kỳ muốn duy trì một nước Cu Ba c*ộng sản* ngay bên hông để dân chúng Mỹ biết sợ hãi mà ủng hộ các chương trình chạy đua vũ trang của chính phủ Hoa Kỳ lúc bấy giờ.

Từ đó tôi tìm ra lời giải đáp cho câu hỏi của tôi là người Mỹ đã *plan* một kế hoạch hậu chiến để tiếp tục "đánh" *cộng sản* trên phương diện chính trị và nhân quyền.

Người Mỹ biết rằng các thành phần như tôi hay các nhân viên làm cho các ngành tình báo quân báo an ninh quân đội chẳng hạn, c*ộng sản* khó mà thả ra sớm trước mười năm, đó là lá bài mà mà Mỹ có thể tấn công c*ộng sản* về nhân quyền hay để đạt tới những mưu tính khác của người Mỹ.

Chúng tôi những người tù cuối cùng chính là một trong những lá bài quý giá đó trong tay người Mỹ.

https://tieulun.hopto.org

Vì thế, họ đã chọn lựa mục tiêu bốc đi con số khoảng mười ngàn người không thiết yếu, đa số là hành chánh văn phòng, tài xế, thư ký, thuộc lãnh sự quán các vùng I vùng II và tại tòa đại sứ Mỹ Sàigòn, trong tổng số hơn một trăm ba chục ngàn người miền Nam, được di tản trước ngày 30-4 1975.

Người Mỹ đã đạo diễn hết từ lúc có ý định rút lui khỏi miền Nam năm 1972 sau cái bắt tay giữa Henry Kissinger và Chu Ân Lai tại Bắc Kinh. Một số điều tiết lộ cho biết bàn cờ đã được bầy lại sau những đàm phán giữa Mỹ và Trung Cộng. Phía Hoa Kỳ sẽ rút quân khỏi miền Nam, đồng ý bồi thường chiến tranh 3 tỷ USD và 1.7 tỷ USD về kinh tế cho nhà nước Bắc Việt để đổi lấy giao thương với Hoa Lục. Phía Bắc Việt, Lê Duẩn nêu thêm yêu sách như Mỹ phải giao cho họ tất cả các sĩ quan trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa để họ đem ra xử bắn; nhưng vì Mỹ đã đồng ý bồi thường chiến tranh và kinh tế cho Bắc Việt nên việc thủ tiêu hết toàn bộ các sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa (như Liên Xô đã thủ tiêu hơn hai chục ngàn sĩ quan Ba Lan trong Thế Chiến thứ II) đã không đem ra thi hành mà chuyển qua lao động khổ sai và chung thân lưu đầy. Họ sắp xếp mọi chuyện chi li đến từng chi tiết từ khởi đầu đến kết thúc.

Lúc đầu khi tìm cách leo thang cuộc chiến ở miền Nam, người Mỹ đã đưa "sự kiện" tầu hải quân Hoa Kỳ Mát-Đóc bị tầu Bắc Việt tấn công trong vịnh Bắc Bộ năm 1964 để đem nửa triệu quân Mỹ vào miền Nam tham chiến mà đỉnh cao là năm 1965.

Người Mỹ đã bí mật tổ chức các toán Biệt Kích nhẩy ra miền Bắc để khuấy động, làm cho Bắc Việt phải cảnh giác, trong khi người Mỹ biết rất rõ một trăm phần trăm rằng những người Biệt Kích cảm tử và yêu nước này sẽ bị bắt vì màng lưới an ninh nhân dân của *cộng sản* dầy đặc, trước

https://tieulun.hopto.org

sau gì cũng bị bắt. Các toán Biệt Kích nhảy dù xuống miền Bắc trong những năm đầu thập niên sáu mươi cũng có thể hiểu như một thông điệp của Mỹ gửi cho Bắc Việt là Hoa Kỳ đã nhảy vào vòng chiến. Điều này sẽ khiến cho Bắc Việt phải chuẩn bị một chiến tranh lan rộng, Nga và Tầu phải yểm trợ Bắc Việt mạnh hơn, nâng cao cường độ chiến cuộc trong Nam và gửi nhiều quân hơn nữa xâm nhập vào Nam để trả đũa Hoa Kỳ.

Lúc muốn rút lui và bỏ rơi miền Nam, Mỹ đã đạo diễn những phong trào phản chiến, "Việt Nam Hóa" chiến tranh thời Nixon, trao toàn bộ trách nhiệm cho chúng ta trong công cuộc chống Cộng, một mình Việt Nam Cộng Hòa chống lại cả một khối *cộng sản quốc tế*.

Trong hòa đàm tại Paris, Mỹ nắm vai trò trực tiếp đàm phán với Bắc Việt trong nhiều năm, để chúng ta ngồi ngang hàng với "*mặt trận giải phóng miền Nam*" dù chúng ta cực lực phản đối người Mỹ vẫn giữ lập trường của họ. Chúng ta không thể có ý kiến gì được trong lúc hai bên Mỹ-Bắc Việt đàm phán riêng với nhau trên số phận của mình về cuộc chiến tranh mà chúng ta đang gánh vác một mình.

Sau khi ký kết được như ý muốn Hiệp Định Paris, đồng minh Hoa Kỳ liền thi hành một chiến thuật cắt giảm tối đa viện trợ cả về quân sự lẫn kinh tế trong chiến lược bỏ rơi đồng minh Việt Nam Cộng Hòa đơn độc chiến đấu trong tình trạng thiếu súng ông đạn dược và nhiên liệu. Trong lúc ấy, cả khối *cộng sản* Nga, Tầu, Đông Âu đầy gian manh hiểm độc đang yểm trợ mạnh mẽ và thúc c*ộng sản Bắc Việt* và *Việt Cộng* trong Nam "đánh cho đến người Việt Nam cuối cùng".

Hoa Kỳ làm ngơ trước các vi phạm hiệp định Paris của Bắc Việt. Mặt khác, vì bị cắt quân viện một cách nhanh chóng,

https://tieulun.hopto.org

quân đội Việt Nam Cộng Hòa - quân lực hùng mạnh và thiện chiến bậc nhất thế giới thời bấy giờ, dù chiến thắng trên mọi chiến trường đang dần rơi vào hoàn cảnh thất thế.

Chính phủ Mỹ buộc Tổng Thống Thiệu phải từ chức và sau cùng tìm cách đưa Dương Văn Minh lên- với mục đích duy nhất là ra lệnh đầu hàng, dâng miền Nam cho c*ộng sản* như Nixon và Kissinger đã mật ước với Chu An Lai năm 1972 qua ngoại giao bóng bàn.

Trong lịch sử loài người tự cổ chí kim có lẽ không có một cuộc chiến đấu nào can trường anh dũng oai hùng hơn cuộc chiến đấu cho một chính nghĩa Tự Do sáng ngời của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa - chiến đấu trong đơn độc với lòng quả cảm vô biên đến viên đạn và hơi thở cuối cùng để bảo vệ Miền Nam chống lại cả một khối c*ộng sản*.

*Cộng sản* và Hoa Kỳ giống nhau ở một điểm là họ sẵn sàng hy sinh hàng triệu người để đạt mục đích.

*Cộng sản* đã ném hàng triệu thanh niên thanh nữ vào chỗ chết trong các chiến trường chống Pháp ở miền Bắc, vào trận Điện Biên Phủ, vào cuộc chiến xâm lăng hai chục năm ở miền Nam hầu nhuộm đỏ toàn bộ đất nước.

Người Mỹ sẵn sàng hy sinh mười bảy triệu dân miền Nam để đổi lấy mậu dịch với Trung Cộng.

Điểm khác biệt là người Mỹ không hy sinh dân chúng Mỹ mà đem mười bảy triệu dân chúng miền Nam ra để hy sinh trong cuộc trao đổi với Tầu Cộng, nhưng c*ộng sản* Việt Nam thì hy sinh chính người dân mình theo kế hoạch của Nga-Tầu.

Một số anh khi ra "*làm việc*" đã nói thẳng với thẩm vấn viên của Bộ Nội Vụ rằng:

https://tieulun.hopto.org

-Các ông chẳng có gì mà làm rùm beng về việc chiếm được miền Nam, chính người Mỹ đã làm cỗ sẵn và mời các ông đến ăn mà thôi.

Anh bạn này sau đó đã bị thẩm vấn liên tục vì câu nói ấy. Anh bị giữ lại tại trại Hàm Tân đến năm thứ 16 mới được thả ra.

Quả là về chính trị không thể có tình người mà dùng thân xác con người để lót đường cho bước đường chính trị của những tay hoạt đầu như Kissinger, Lê Đức Thọ, Nixon.

Chúng ta có Chính Nghĩa mà chúng ta lại thất trận là vì lý do đó.

Trong chế độ Cộng Hòa chúng ta, có rất nhiều các quân dân cán chính tài giỏi và anh hùng, không những khi đối mặt với quân thù ngoài trận tuyên nhưng ngay cả khi họ sa vào trong ngục tù, và lưu đầy, họ cũng âm thầm chịu đựng một cách can trường mọi sự trả thù tàn nhẫn phi nhân bản mà kẻ thù dành cho họ.

Thời gian lưu đầy ở ngoài Bắc có dịp tôi được gặp những người Biệt Kích nhảy toán ra Bắc thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Các anh đều sống rất kỷ luật, vẫn tôn trọng cấp bậc quân đội, và buồng giam đều giữ sạch sẽ ngăn nắp. Khi ngồi tâm sự với nhau, các anh cũng nói tới cái niềm đau không thể diễn tả được khi nghe tin Sàigòn đã mất ngày 30-4-1975.

Lần đầu tiên, nhiều anh đã không còn cầm được nước mắt vì chính trong thâm tâm các anh cũng như đồng bào miền Bắc đều trông đợi một ngày nào đó trong Nam sẽ ra giải phóng miền Bắc, các anh sẽ thoát cảnh tù đầy rồi trở về mái nhà xưa; nhưng tất cả đã hoàn toàn sụp đổ một cách chua cay và đau đớn.

https://tieulun.hopto.org

Có sống trong những giai đoạn ngục tù lưu đầy mới thấy được cái đau đớn trong tâm thức không giãi bầy được của những người tù.

Sau chiến tranh, một số thành phần phản chiến người Mỹ tỏ ra hối hận khi họ thấy hàng triệu người miền Nam bất chấp hiểm nguy đã vượt biên, hàng trăm ngàn chết ngoài biển khơi, hàng triệu người phải vô tù. Tiếc rằng đám phản chiến này hối hận thì đã quá trễ.

Chiến tranh chấm dứt, nhìn lại nhà tù mọc lên như nấm thay trường học.

Trong những năm tù đọa đày , giờ giấc của chúng tôi đều lệ thuộc vào tiếng kẻng. Tiếng kẻng lanh lảnh vọng đi rất xa có thể cả vài cây số đến những vùng lân cận.

Khác hẳn với tiếng chuông chùa ngân lên thanh thoát nhẹ nhàng trong khói lam chiều, hay tiếng chuông nhà thờ reo vui dồn dập bên thánh đường, tiếng kẻng mỗi lần vang lên trong trại giam là mỗi lần nhắc người tù tới khổ ải nhọc nhằn và đọa đầy.

Nhất là những chiều mùa Đông rét mướt đói lạnh, tiếng kẻng đối với người tù không khác gì tiếng chuông gọi hồn. Tiếng kẻng .... tiếng kẻng là cái gì chúng tôi thù ghét nhất, chúng tôi lại phải sống với nó từng giờ từng ngày và quanh năm bốn mùa.

Người tù chính trị, một mặt thân xác rã rời sau một ngày lao động, buổi tối những đêm mùa Đông, họ co ro lạnh cóng vì không đủ quần áo, không đủ chăn mền, trong khi bụng đói cồn cào hành hạ đến hoa cả mắt. Hình ảnh gia đình luôn trong tâm trí nhưng hoàn toàn bất lực. Bởi vậy, khi mà con người quá căng thẳng thần kinh, quá rệu rã về

https://tieulun.hopto.org

thể lực, nhiều lúc tìm cách quyên sinh cũng không phải là không có lý của họ.

Đó là sự giải thoát ngắn nhất để mỗi ngày không phải nghe cái điệp khúc đáng nguyền rủa là tiếng kẻng báo thức, kẻng xuất trại đi lao động, kẻng nghỉ "*giải lao*", kẻng thu quân, kẻng điểm danh vào buồng, nhiều khi cả đêm chưa ngủ yên giấc thì đã nghe tiếng kẻng đánh thức rền vang khắp trại giam và núi rừng.

Một điều cười ra nước mắt, lần đầu tiên nhìn thấy làm tôi vô cùng kinh ngạc không tin ở mắt mình nữa là ngay cả trâu bò cũng nghe và hiểu được tiếng kẻng, phân biệt được các loại kẻng báo hiệu nữa mới lạ.

Thí dụ như vừa mới nghe kẻng "*giải lao*" kêu "keng! keng! keng!" lanh lảnh từ xa trong trại vọng ra ngoài cánh đồng, con trâu năm phịch ngay xuống luống cây, nó không cần suy nghĩ gì, nó không cần phải chờ lệnh từ người thợ cầy với nó cũng là tù nhân. Nó thở phì phò một cách mệt nhọc vì chính nó cũng không được ăn uống no đủ để mà "*lao động trong vinh quang*" nữa.

Con vật trong *chế độ xã hội chủ nghĩa* - chế độ mà người *cộng sản* vẫn khoe khoang không biết xấu hổ là "*thiên đường*", là tốt đẹp hơn nghìn lần chế độ tư bản "*bóc lột*" đang dẫy chết - cũng thật đáng thương.

Huống chi con người, những tù nhân chính trị chế độ cũ trong trại giam của những người *cộng sản* còn nhiều hận thù nhỏ nhen và sắt máu nhất thế giới.

https://tieulun.hopto.org

## *Chương Năm:*



# Người Tù Bất Khuất

Đất nước Việt Nam qua bốn ngàn năm văn hiến, ông cha chúng ta đã thành tựu trong việc gầy dựng lên một quốc gia hùng mạnh với sức sống mãnh liệt, và đã bảo vệ được đất đai của tổ tiên trong công cuộc giữ nước chống lại không biết bao nhiêu lần ngoại xâm từ phương Bắc.

https://tieulun.hopto.org

Trong lịch sử dân tộc có những triều đại lẫy lừng như Đinh, Lê, Lý, Trần với những nền văn hoá rực rỡ. Và mỗi khi tổ quốc lâm nguy lại xuất hiện nhiều anh hùng hào kiệt để cứu nước giải nguy.

Bình Định Vương Lê Lợi, mười năm nằm gai nếm mật để đánh đuổi quân Minh phục hồi giang san lấy lại Thăng Long thành.

Vua nhà Trần với quốc sư Trần Thủ Độ, danh tướng Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn và nhiều anh hùng nữ lưu khác, đã ba lần bẻ gẫy mộng xâm lăng của quân Mông Cổ làm quân thù thất kinh hồn vía, làm rạng danh đất Việt.

Vua Quang Trung Nguyễn Huệ, chiến thuật chuyển quân thần tốc đã đại phá quân Thanh chiếm lại kinh đô trong hào quang sáng ngời.

Lý Thường Kiệt xuất quân chinh phạt Tống, chiếm ba quận phía nam Trung Hoa viết nên trang sử vàng có một không hai.

Nhưng qua thế kỷ hai mươi thì vận nước Nam bắt đầu suy vong, *chủ nghĩa cộng sản* ra đời mang đại họa cho dân tộc Việt Nam. Ngày 20-7-1954, hiệp định Genève chia cắt đất nước ta thành hai miền Nam Bắc qua vĩ tuyến 17. Một triệu người đã phải bỏ quê hương đất Bắc sau lưng mà di cư vào miền Nam lánh nạn c*ộng sản*.

Một chế độ Tự Do đã dần hình thành vững mạnh trong miền Nam từ năm 1954, quân lực Việt Nam Cộng Hòa cũng dần dà trưởng thành trong khói lửa chiến tranh để chống lại sự xâm lăng của miền Bắc theo *chế độ xã hội chủ nghĩa*, đã theo mệnh lệnh của *cộng sản quốc tế Nga – Tầu*, lại xua quân qua vùng phi quân sự để tấn công miền Nam, vi phạm trắng trợn hiệp định Genève vừa ký kết.

https://tieulun.hopto.org

Miền Nam đang vui hưởng cảnh thanh bình an lạc nhưng trước cái hiểm họa c*ộng sản* muốn nhuộm đỏ cả giải đất hình chữ "S", các thanh niên nam nữ đã lần lượt giã từ bút nghiên lên đường nhập ngũ theo tiếng gọi của núi sông để bảo vệ nền tự do cho miền Nam.

Những thanh niên học sinh ấy đã trở thành những người lính, những sĩ quan tài giỏi thao lược, những anh hùng lưu danh muôn thủa trong các binh chủng của quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Họ là những người lính Cộng Hòa, nối gót cha ông, nối gót tiền nhân, đi khắp các nẻo đường đất nước để bảo vệ quê hương chống họa xâm lăng từ phương Bắc. Hầu như gia đình nào cũng có con em nhập ngũ trong những năm đầu của thập niên sáu mươi tại Sàigòn và khắp các tỉnh miền Nam.

Gia đình tôi có chín anh em không kể "con bé dại", mẹ tôi vẫn gọi đứa em gái vắn số của tôi như vậy khi nó mất đi mới có vài tháng tại thành phố Hải Phòng, miên Băc.

Tôi tuy sanh đẻ tại Nam Định nhưng trong ký ức không còn nhớ gì về thành phố nơi chôn nhau cắt rốn này của mình, bởi mới sanh ra thì ba mẹ tôi đã phải tản cư liên miên. Lúc đó các thành phố lớn đều là mục tiêu cho các cuộc tấn công và phá hoại của *Việt Minh* và giao tranh của Pháp-Nhật tại Đông Dương. Người dân lành chỉ còn biết trốn chạy lúc thì trốn *Việt Minh*, lúc thì trốn quân phiệt Nhật để qua vùng Pháp kiểm soát, lúc thì trốn các cuộc giao tranh giữa Pháp - *Việt Minh*, thật vô vàn cơ cực.

Thành phố Hải Phòng là nơi thiếu thời của tôi và ba anh lớn, nơi mà tôi còn lưu giữ nhiều kỷ niệm, nhất là những năm tháng theo học tại trường Dòng Saint Joseph. Hai đứa em út thì sanh trong Nam nhưng ba em gái tôi sanh tại miền Bắc lúc đó cũng quá nhỏ nên tôi không nhớ nhiều hay

https://tieulun.hopto.org

có nhiều kỷ niệm như với ba ông anh trai lớn. Bốn anh em trai trong gia đình tôi dù là cùng một cha một mẹ, thực tế tính tình lại không giống nhau và có những cuộc đời cũng khác nhau.

Ông anh cả hiền lành và đạo đức nhưng có khuynh hướng thiên về quân sự ngay từ nhỏ, anh rất thích bầy binh bố trận với các tên lính bông súng và các xe jeep băng thiếc mà ông Nội tôi đúc cho. Anh cũng rất say mê họa các hình võ tướng ngày xưa như vua Quang Trung, Lê Lợi, Trần Hưng Đạo với áo mão gươm đai.

Ông thứ hai thông minh trước tuổi và mẹ tôi vẫn nói rằng anh lấy hết sự khôn lanh của ông anh đầu, có lẽ vậy mà sau này khi di cư vô Nam mới hai mươi tuổi đã lấy vợ rồi sống tự lập từ khi vừa xong hai cái Tú Tài ở Trung Học Võ Tánh, Nha Trang.

Ông thứ ba trầm tĩnh hơn, khôn ngoan và chín chắn hơn trong bốn anh em, có vẻ như già trước tuổi mà hồi bé tôi vẫn gọi anh là "ông cụ non". Cũng không ngờ là "ông cụ non" ấy sau này lại là thủ khoa của khóa XIII sĩ quan Hải quân Nha Trang.

Khi anh đậu thủ khoa, một số người ngạc nhiên bởi lẽ trong khóa XIII có một anh là cháu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu nên ai cũng nghĩ rằng anh này, vì con ông cháu cha, sẽ là thủ khoa. Nhưng xét lại điểm thì anh ba tôi hơn anh kia đến 27 điểm, quá xa để có thể thay đổi thứ bậc được và đây cũng là một điểm son của chế độ Cộng Hòa chúng ta, khác hẳn chế độ *cộng sản* mọi việc đều do chỉ định theo giai cấp và đảng tịch chứ không do tài cán.

Còn tôi khi di cư vào Nam mới lên chín tuổi, tính vốn hiền và nhút nhát từ nhỏ nên bảo sao làm vậy là yên thân lại

https://tieulun.hopto.org

được ba mẹ khen ngoan chứ không hay bị la rầy vì nghịch ngợm như ông anh thứ hai. Ông anh thứ hai tuy khôn lanh hơn anh của mình nhưng không ngờ khi lớn lên thì ông anh cả lại nổi danh hơn nhiều công trận hơn so với ông thứ hai dù là cả hai anh em đều là sĩ quan phục vụ cho Sư Đoàn 5 Bộ Binh đóng tại Lai Khê, Bình Dương.

Chúng tôi lớn lên trong Nam khi vận nước nổi trôi nên ngay sau khi vừa đỗ xong bằng Tú Tài toàn phần là bốn anh em tôi đi theo bốn con đường khác nhau.

Anh cả sau thời gian vài năm đi dậy học các trường tư thục tại Sàigòn đã tình nguyện vào trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt khóa 20. Trong thời gian thụ huấn anh có biệt hiệu là "Quang râu" vì có bộ râu quai nón đẹp rất con nhà võ. Anh tôi đã theo chân cậu em họ là Tạ Mạnh Huy đang theo học khóa trước là khóa 19.

Ông thứ hai vào ngành Quân Y và được thuyên chuyển về Sư đoàn 5 Bộ Binh tại Bình Dương để lo về y tế cho các thương bệnh binh hay cùng hành quân với tiểu đoàn. Một vài người lính của anh tôi về phép Sàigòn ghé lại nhà chơi thường cười nói với mẹ tôi là ông Trung Úy Minh bây giờ "ngon" rồi chứ lúc đầu ông ấy thấy máu là muốn xiu à, vậy thì làm sao mà cấp cứu thương binh?

Ông thứ ba khóa XIII sĩ quan Hải quân Nha Trang vui với những chuyến hải hành lấy biển khơi làm nhà, ít có dịp lên "bờ". Có một thời gian anh tôi phục vụ trong đoàn Biệt Hải phối hợp với toán người Nhái oai hùng của hải quân trong những hải vụ nguy hiểm tại vùng phi quân sự làm cho mẹ tôi nhiều khi cũng ăn ngủ không yên, nhưng làm sao được vì người trai trong thời loạn ly chỉ có một chí hướng duy nhất là chống lại sự xâm lăng của đám vô thần cuồng tín *cộng sản* Bắc Việt để giữ vững miền Nam bằng mọi giá.

https://tieulun.hopto.org

Anh ba tôi những khi từ Nha Trang về phép Sàigòn, ngồi ăn trong không khí ấm cúng gia đình vừa nhấm nháp các món ăn mà mẹ và các em gái tôi nấu, thường hay kể về người Nhái hải quân với giọng nể phục. Anh kể về những trận đánh hầu như huyền thoại, về các cuộc hành quân chớp nhoáng rồi rút lui của toán Biệt Kích người Nhái này mà ít khi nói về công tác của anh, nhưng tôi ngầm hiểu rằng anh tôi cũng là một sĩ quan tham dự trong các trận chiến âm thầm nhưng vô cùng hiểm nguy, với cái chết và cái sống chỉ cách nhau gang tấc, nhưng anh không kể ra vì sợ mẹ lại lo buồn.

Vì từ khi ba tôi mất đi mẹ tôi đã ở vậy nuôi con lúc mà cậu em út của tôi mới lên một, tất cả tình thương của mẹ đều dành cho chúng tôi dù các con đều đã lớn. Ngược lại, anh em chúng tôi cũng dồn tình yêu thương dành cho mẹ và luôn làm vừa lòng cũng như tránh làm gì cho mẹ phải lo nghĩ.

Các anh tôi nhất là anh cả và anh ba luôn hiếu thảo, mỗi tháng lãnh lương xong là anh cả cho vài người lính về phép đề ghé nhà đưa hầu như toàn bộ số lương cho mẹ tôi. Anh ba trong thời gian huấn luyện tại trường sĩ quan Hải Quân Nha Trang lãnh lương Trung Sĩ một ngàn ba một tháng, chỉ giữ lại đúng một trăm đồng bỏ túi, trừ các khoản chi phí xong anh gửi hết phần còn lại về cho mẹ. Tháng nào tôi cũng đạp xe lóc cóc ra bưu điện Sàigòn để lãnh tiền lương anh gửi về và những dịp Tết, Trung Thu tôi lại lóc cóc đạp xe ra bưu điện để gửi bánh trái ra Nha Trang cho anh.

Nhưng có điều tôi ít ngờ tới là cuộc đời tôi và anh cả tôi lại có những thời gian gắn bó bên nhau trong những năm tháng lưu đầy nơi đất Bắc sau khi mất miền Nam. Tôi lớn lên trong thành phố Sàigòn hoa lệ, Sàigòn thủ đô của miền Nam. Nhưng với tôi Sàigòn là tất cả, là thời niên thiếu, là

https://tieulun.hopto.org

thời hoa niên học trò tại trường Trần Lục ở Tân Định, là trường trung học Chu Văn An trong Chợ Lớn, là căn nhà nơi tôi đã trưởng thành trên con đường Trương Minh Giảng thân thương với rạp hát Văn Lang gần bên, trường Lê Bảo Tịnh trước cửa, là nhà cô ruột tôi trong ngõ hẻm bên cạnh, các cậu em họ thân thiết với bốn anh em chúng tôi, và quá nhiều kỷ niệm với Sàigòn.

Trước khi thi Tú Tài, tôi cũng theo anh cả đi dậy kèm các trẻ em tư gia để kiếm thêm giúp cho mẹ. Cho đến lúc đỗ Tú Tài toàn phần xong, một hôm tôi tình cờ đọc một tin đăng trên báo Chính Luận, cái tin đã thay đổi hoàn toàn cuộc đời sinh viên của tôi.

Không quân Hoa Kỳ trong căn cứ Tân Sơn Nhất, Sàigòn đang cần tuyển nhân viên. Vì muốn giúp cho mẹ nhiều hơn là đồng lương ít ỏi kèm trẻ tại tư gia nên tôi tham dự thi tuyển. Tôi đã đậu kỳ thi đó, được tuyển dụng về một đơn vị quân báo của Không quân Hoa Kỳ. Tôi bắt đầu bước vào ngành tình báo lúc nào không hay nhưng tôi lại cảm thấy rất thích thú với việc làm mới mẻ này của mình vì hai lẽ. Thứ nhất, tôi sẽ giúp cho gia đình vững vàng hơn với số lương tháng đưa về cho mẹ nhiều hơn để trả những nợ nần chồng chất vì bao chi phí cho nhà thương Grall sau khi ba tôi mất. Thứ hai là tôi có dịp góp mặt trực tiếp vào công cuộc chống lại họa xâm lăng của *cộng sản* Bắc Việt, diệt trừ lũ *cộng phỉ* đang ngày đêm đốt phá xóm làng giết hại dân lành.

Thêm vào đó, khi nghĩ đến ba anh trai tôi đang xông pha ngoài chiến trận mà mình thì cứ mãi trong học đường làm nhiều lúc tôi cũng không yên trong thâm tâm, mang mặc cảm tội lỗi với cuộc sống quá yên bình tại Sàigòn. Bởi thế nên tôi đã quyết định dấn thân vào làm việc, hơn năm năm trời cho Không quân Mỹ. Tôi bay đi về từ Sàigòn ra Đà

https://tieulun.hopto.org

Nẵng thường xuyên để cùng phối hợp với các đơn vị quân báo Quân Đoàn I. Những khi ở Sàigòn, tôi cùng đơn vị thường ghé lại làm việc tại Trung Tâm Chiêu Hồi Thị Nghè nhằm phối hợp thêm tin tức về những hoạt động của *Việt Cộng* trong vùng III chiến thuật.

Tuy tôi dồn hết nỗ lực vào làm việc cho đơn vị quân báo Không quân Hoa kỳ nhưng vẫn không quên việc học vấn nên cố theo học ban cử nhân Anh Văn tại Đại Học Văn Khoa Sàigòn dù gặp rất nhiều khó khăn vì không thể đến trường thường xuyên.

Số tôi luôn có quí nhân phù trợ nên có một anh bạn thân học chung trường Chu Văn An là Nguyễn Đình Phương đã giúp tôi rất nhiều và lấy dùm "cua" cho tôi đầy đủ. Năm đó không hiểu có sao may mắn chiếu vào hay không mà tôi đậu luôn hai chứng chỉ Văn Minh Việt Nam khóa I và đậu Văn Chương Văn Minh Mỹ khóa II.

Có một kỷ niệm mà tôi không quên được là khi tôi vừa xong một chuyến công tác ra Đà Nẵng, khi bay về Sàigòn thì ngày hôm sau phải vào vấn đáp cho chứng chỉ Văn Chương Văn Minh Mỹ.

Hai giáo sư theo như các sinh viên thì thầm với nhau là đều khó. Giáo sư Diệm thì nhớ mặt các sinh viên thường xuyên tới lớp và giáo sư người Mỹ thì "quay" tối tăm mặt mũi lại về các tiêu thuyết phải đọc trong chương trình như the Scarlet Letter, the Ambassador, Moby Dick.

Một sinh viên lên trước tôi, người mà không hề vắng mặt lại bị thầy Diệm hỏi sao không thấy anh đến lớp bao giờ và có lẽ bị điểm dưới trung bình rồi. Khi lên kế tiếp tôi chắc mẩm sẽ ăn một quả trứng to tướng vì tôi chẳng hề đến lớp thầy bao giờ nhưng thật lạ lùng, thầy hỏi thẳng vào cuốn

https://tieulun.hopto.org

tiểu thuyết The Scarlet Letter như vậy là trúng tủ vì tôi học quyển này rất kỹ.

Đến khi qua phòng bên vào vấn đáp với giáo sư Mỹ thì chính ông này lại hỏi là tôi có thường đến lớp hay không mới lạ chứ? Tôi bèn trình bầy sự thật là vì chiến tranh đang lan rộng, tôi đang phục vụ cho một đơn vị quân báo của Đệ Thất Không Đoàn Mỹ nên không thể có mặt được thường xuyên. Nhưng nếu mà giáo sư thông cảm cho tôi 10 điểm thì tôi sẽ chắc chắn đậu chứng chỉ này và tôi hứa sẽ thu xếp thời gian để có mặt tại giảng đường nhiều hơn. Chả hiểu ông bà phù hộ hay sao mà ông giáo sư Mỹ này cho tôi đúng 10 điểm như yêu cầu. Quả là học tài thi phận, mẹ tôi có dịp lại khen tôi trước mặt các bà bạn của mẹ hay với các chị đang giúp may vá trong nhà là tôi học giỏi vì vừa đi làm vừa đi học nữa mà được như vậy. Riêng tôi khi gặp mấy cô bạn của các em gái tôi thì có vẻ tự hào, làm cao hơn một chút.

Thế rồi chiến sự bùng nổ ra khắp bốn vùng chiến thuật.

Sau hai lần *Việt Cộng* mở cuộc tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968, tôi cảm thấy người Mỹ hình như đang muốn thay đổi chiến lược, muốn rút bớt quân số của họ đang tham chiến tại miền Nam về nước.

Một hôm năm 1969, các người bạn Mỹ Không quân nói với tôi là họ đang chuẩn bị rời miền Nam và muốn giới thiệu tôi qua tòa đại sứ Mỹ tại Sàigòn. Tôi đến tòa đại sứ trên đường Thống Nhất nộp đơn để tham dự một kỳ thi. Tôi trúng tuyển nhưng cũng có duyên nghiệp với ngành tình báo hay sao, cho nên từ tòa đại sứ tôi được đưa qua yểm trợ cho một cơ quan tình báo thuộc Phủ Tổng Thống và làm ở đó cho đến ngày Sàigòn sụp đổ.

https://tieulun.hopto.org

Một Đại Tá Mỹ trong Đệ Thất Không Đoàn hôm gặp tôi trong căn cứ Tân Sơn Nhất hỏi thăm về bốn anh em tôi xong, ông nói nếu gia đình nào ở miền Nam cũng như gia đình tôi thì *cộng sản* chắc chắn sẽ phải thua và không có đất sống.

Gia đình tôi có ba anh trong quân đội nhưng bên cô tôi vào quân đội tới 7 người, còn đông hơn gia đình ba mẹ tôi nữa.

Nhà mẹ tôi nằm ngoài mặt đường Trương Minh Giảng, nhà cô tôi trong hẻm nhưng chỉ cách nhau vài trăm thước nên bốn anh em trai chúng tôi rất thân với các cậu em họ dù vài anh lớn tuổi hơn chúng tôi nhiều. Trong những năm của thập niên sáu mươi hai gia đình từ từ vắng người dần bởi các anh tôi và các em họ tôi đều đã lần lượt nhập ngũ vào Thủ Đức hay Đà Lạt.

Khi nước mất thì nhà tan, ngoài anh ba tôi được cử đi tu học một khóa hải quân tại Rhode Island, Hoa Kỳ, sau đó đoàn tụ với gia đình vợ con, nhờ chị làm cho cơ quan Defence Attache's Office (D.A.O.) nên chị và hai cháu đã đi thoát được trước ngày Sàgòn sụp đổ, ba anh em tôi còn lại đều... vào tù.

Bên gia đình cô Hanh là em út của ba tôi với tám trai bốn gái thì bảy con trai trong quân đội. Sau ngày 30-4, chỉ trừ một cậu là hạ sỹ quan, một cậu nữa giải ngũ, và cậu út được miễn dịch còn tất cả năm anh còn lại cũng bị đi tù "*cải tạo*".

Những năm sau ngày *cộng sản* xâm chiếm miền Nam tháng 4-1975, hầu như gia đình nào cũng mang nhiều đau thương mất mát. Mẹ tôi vẫn thường nói cô tôi rất can đảm chịu đựng những tang tóc to lớn đổ xuống gia đình của cô vì

https://tieulun.hopto.org

một lúc mất đến bốn người con trai những năm cuối thập niên bẩy mươi, đầu tám mươi.

Anh Hải là anh lớn sau hai năm trong tù "*cải tạo*" đã cùng với một nhóm bạn tù trốn được ra khỏi trại giam ở trong Nam. Nhóm người này đã thành công vượt qua bao nhiêu gian nan nguy hiểm để đến được Thái Lan bình an. Mọi người đều báo tin về cho gia đình nhưng anh Hải thì mất tích và không nghe tin tức gì từ đó. Theo các bạn anh suy luận có lẽ anh Hải đã tham gia vào lực lượng kháng chiến bên Thái Lan để trở lại miền Nam chiến đấu vì quá căm thù bọn *cộng sản* ác độc đã chiếm đoạt quê hương mình.

Điều lạ lùng là một thời gian cả chục năm sau, có lần tôi nằm mơ thấy anh y như lúc anh còn sống. Anh dắt tôi vào trong một khu rừng rồi chỉ vào một gốc cây nói với tôi rằng:

-Đại ơi! Tôi ở chỗ này này.

Gốc cây ấy to như gốc cổ thụ nhiều cành lá xum xuê, ánh ra những tia vàng nhạt trong khi những thân cây khác ở chung quanh thì mờ mờ trong bóng tối làm cho tôi tin rằng anh đã mất tại gốc cây này và đã hiển linh. Anh không nói rõ đó là chốn nào.

Khi tỉnh dậy tôi nhớ giấc mộng đó như in và thông báo cho gia đình bên cô tôi biết mà làm ma chay cúng kiếng cầu siêu cho anh bởi lẽ cô tôi nhất định tin rằng anh còn sống và đang ở Thái Lan dù là hai chục năm đã trôi qua không hề có một chút tin tức nào về anh. Anh Hải thời còn trẻ rất đẹp trai y như tài tử Robert Taylor trong phim "Vũ Điệu trong Bóng Mờ" (La valse dans l'ombre) với nữ tài tử khả ái Vivian Leigh, một trong những phim mà tôi say mê hồi còn bé.

https://tieulun.hopto.org

Anh thứ sáu là Linh, khi ra khỏi trại giam vài năm anh tìm đường vượt biên một mình để lại vợ con để nếu đi lọt thì vợ con sẽ theo sau. Nhưng gia đình không hề bao giờ nhận được tin tức cụ thể gì về chuyến tầu này, nên nghĩ rằng anh đã chết vì kiệt sức cùng chuyến tầu đó trên đường đi tìm Tự Do .

Anh Trường là thứ tư, chết trong tình trạng rất là tội nghiệp vì khi ra tù anh nguyện ăn chay cho nên lúc con thuyền lênh đênh trên biển nhiều ngày hết lương thực, mọi người vớt được cá ăn và sống sót nhưng anh nhất định không chịu ăn cá và nhịn đói - anh là người duy nhất thiệt mạng trên chuyến tầu. Những thuyền nhân kể lại rằng anh mất đi nhưng đã linh thiêng phù hộ cho chiếc thuyền nhỏ bé hết lương thực, hết xăng dầu trôi dạt được vào bờ biển của Mã Lai. Nhiều lúc tôi cứ suy nghĩ mãi không biết anh Trường không chịu ăn cá để duy trì mạng sống của mình, anh vẫn cố giữ lấy lời nguyện ăn chay cho đến chết, bỏ hết cả vợ con lại như thế có đúng hay không trong đạo Phật?

Nhưng câu chuyện về anh Cường con thứ ba của cô ruột tôi mới là câu chuyện bi thương và hùng tráng nhất của một người tù bất khuất có những hành động phi thường làm cho kẻ thù phải khiếp sợ.

Anh Cường, Tạ Mạnh Cường từ nhỏ đã ưa thích võ nghệ nên được cô chú tôi cho đi học võ cùng với người em là Tạ Mạnh Trường tại võ đường của Tổ Sư Nguyễn Lộc người sáng lập ra môn phái Vovinam ở Hà Nội.

Tôi nhớ lúc đó tôi mới bẩy tuổi cùng ba ông anh được ba mẹ cho lên chơi Hà Nội ở nhà cô tôi ba tháng hè. Hai thành phố Hải Phòng và Hà Nội rất gần nhau nhưng vì gia đình giầu có nên mỗi lần lên thăm cô tôi ba mẹ tôi đều mua vé máy bay cho các con. Trong những tháng hè vui chơi bên

https://tieulun.hopto.org

nhau, anh Cường thường chỉ dậy thêm môn võ Vovinam cho chúng tôi với thế tập đầu tiên là lộn mèo qua lưng một người khác trước khi có thể tập tự mình tung người lên trên không và lộn một vòng. Các anh tôi đều tập được nhưng tôi có lẽ còn quá nhỏ và không có năng khiếu võ thuật hay sao mà lộn hoài không xong. Lúc ấy anh Cường thường nhìn tôi mỉm cười lộ chiếc răng vàng thật dễ thương và cho tôi miễn tập làm cho tôi vô cùng khoái chí vì "ông thầy" không phạt mình. Anh cũng dậy tôi luyện cho gân cốt hai bàn tay cứng như sắt bằng cách mỗi ngày tập nắm và vo tờ nhật báo. Tôi cũng thử nhưng bàn tay nhỏ xíu của mình vo tờ báo được một lát là mỏi rã rời nên chào thua.

Anh bảo rằng muốn tập thế tung người lên không lộn một vòng, anh và anh Trường đã phải ra bãi cát luyện cả mấy tuần lễ. Qua anh, tôi học thêm nhiều điều kỳ thú về võ thuật lại càng khâm phục Vovinam Việt Võ Đạo và tự hào chúng ta, ngoài môn võ Bình Định lừng danh của dân tộc, cũng có một môn võ thuật nữa làm rạng danh Việt Nam.

Anh kể rằng Tổ Sư Lộc võ nghệ uyên thâm không biết đâu mà lường, lần đầu tiên trong đời anh thấy Tổ Sư chỉ ngồi tại bàn giấy hai mắt nhắm nghiền nhưng nghe tiếng gió mà tránh hết các đòn tấn công của học trò đứng chung quanh. Anh cũng cho chúng tôi biết rằng Tổ Sư Lộc đã dầy công nghiên cứu các sở trường của những môn phái khác để sáng chế ra môn võ Vovinam của người Việt và cho người Việt.

Khi di cư vào Nam năm 1954, anh Cường đã lên đẳng cấp Võ Sư, tôi có dịp hân hạnh được xem anh và phái đoàn Vovinam biểu diễn tài nghệ tại rạp Thống Nhất lúc đó tên là rạp Norodome tại Sàigòn vào khoảng năm 1956. Đặc biệt của môn phái Vovinam là biểu diễn không có nệm *tapis* như Nhu Đạo hay các môn võ khác mà quật nhau thẳng trên sàn gỗ và dao sử dụng là con dao thiệt. Chính võ

https://tieulun.hopto.org

sư Phạm Lợi cũng lên sân khấu xem con dao thật dùng để tấn công.

Dưới khán giả cũng có nhiều môn phái bạn ngồi xem và tôi cũng như tất cả khán giả đều vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt khi anh Cường biểu diễn cú chặt bằng cạnh bàn tay đánh rơi con dao của một võ sinh khác đóng vai kẻ cướp tấn công anh. Màn anh tung người nhảy qua một võ sinh đê dùng hai chân cặp cổ quật một võ sinh khác là một thế võ đặc biệt của Vovinam.

Võ sinh bị chặt rớt con dao cổ tay vẫn còn đau ê ẩm vì anh Cường biểu diễn chặt thật bằng cạnh bàn tay. Võ sinh bị cặp cổ thì dù đã lộn người theo thế quật nhưng sau đó vẫn còn sợ hãi vì chút nữa bị trặc cổ.

Võ sư Phạm Lợi, nhiều võ sư, võ sinh của các môn phái khác như Nhu Đạo, Nhu Thuật có mặt trong buổi biểu diễn và cả chú bé con là tôi cũng đứng lên vỗ tay hoan hô nhiệt liệt mấy màn biểu diễn của anh Cường.

Một thời gian ngắn sau, anh được mời làm huấn luyện viên võ thuật cho Cảnh sát Quốc Gia, và tôi lại càng hãnh diện hơn về anh. Bốn anh em chúng tôi chơi thân với các anh con cô tôi từ nhỏ. Khi vô trong Nam, hai nhà thường ở gần nhau nên tôi hay chạy qua nhà cô tôi hầu như mỗi ngày.

Có lần tôi vừa qua nhà tôi thấy cô em họ tôi đang nấp sau cánh cửa, tay cầm cái gáo bằng nhựa định hù anh mình. Khi anh Cường vừa bước chân qua cánh cửa cô ta đập cái gáo vào đầu anh Cường để rỡn chơi thôi nhưng phản xạ tự nhiên, anh vung tay lên chém một cái và cái gáo bay tuốt ra sân, còn cô em họ tôi thì mất cả hồn vía ôm mặt khóc hu hu làm tôi cũng phá ra cười.

https://tieulun.hopto.org

Anh giòng giỏi con nhà võ vì chú ruột của anh có một gánh xiếc lưu diễn khắp nơi từ vùng trung du lên cả mạn ngược ở miền Bắc trước năm 1954. Đi đến đâu gánh xiếc này cũng đều gặt hái thành công. Gánh xiếc họ Tạ nổi danh vì ông chú của anh là một người võ nghệ cao cường, thường tay không chế ngự được con cọp và điều khiển nó theo ý mình.

Như vậy anh là nối giõi con đường võ nghệ theo chân ông chú chứ ba của anh thì võ vẽ chẳng biết một tí gì, rất hiền lành chi biết buôn bán.

Tuy hai anh em đều theo học cùng lúc với Tổ Sư Nguyễn Lộc nhưng anh Cường tài nghệ giỏi hơn người em. Tôi nhớ có một lần tụi tôi năm sáu người ra quán Mai Hương góc đường Lê Lợi và Công Lý ngồi ăn kem và nhìn ông đi qua bà đi lại cho vui. Khi ấy, quán này có một toán cao bồi hay đóng đô tại đây thường quấy nhiễu các khách hàng mà chủ quán không dám ho he gì vì sợ chúng phá phách. Bọn chúng đông cũng khoảng chục mạng, tay nào tay nấy ăn mặc quần áo theo kiểu chim cò đúng là dân chơi cao bồi thứ thiệt. Hôm đó không biết chúng ngứa mắt ra sao mà tính qua bàn chúng tôi cà khịa.

Anh Cường thản nhiên như không, vẫn cười nói với chúng tôi và chỉ ngoái lại bàn phía sau nói với tên đầu đảng cao bồi này rằng anh là huấn luyện viên võ thuật cho cảnh sát và muốn hơn thua thì đến Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát. Nghe đến đó, chúng lâm lét rồi từ từ dông hết làm cho tôi vừa phục anh vừa khoái chí nữa vì "ông thầy" đã cho bọn chúng một bài học nhưng không cần phải ra tay. Cũng từ đó thì đám cao bồi này dời "đô" đi nơi khác không còn thấy tại quán kem Mai Hương nữa.

https://tieulun.hopto.org

Hồi nhỏ, tôi theo học trường Dòng St. Joseph tại Hải Phòng, không biết có phải vì kỷ luật và giáo dục tại trường này rất chặt chẽ hay không mà tính tôi vốn nhút nhát lại càng thêm hay sợ hãi thiếu tự tin. Chính vì thế mà hồi mới di cư vào Sàigòn, đi đâu có anh Cường hay các em họ con cô tôi, tôi rất yên tâm và tụi tôi thân với nhau nhất vì toàn là con trai, và mang tiếng là em họ nhưng các anh ấy đều lớn tuổi hơn tôi nhưng vân thân mật gọi tôi bằng "anh" theo đúng lễ giáo ngày xưa.

Bên bác Phán chị ruột ba tôi thì ở Hải Dương và gia đình bác lại toàn con gái. Các anh trai thì quá lớn không thèm chơi với bọn tôi cho nên bốn anh em chúng tôi từ Hải Phòng thường được ba mẹ mua vé máy bay mỗi dịp hè để lên thăm cô tôi tại Hà Nội nhiều hơn là xuống Hải Dương. Những lúc như vậy lại có cơ hội tập hợp hết cả lũ con trai với nhau hơn chục đứa tha hồ nghịch phá bởi cô tôi rất dễ tính và hay chiều con cháu.

Thế rồi hiệp định Genève di cư vào Nam, bốn anh em trai tôi vào trước vì ba tôi còn chưa muốn đi, chúng tôi lại có dịp ở chung một thời gian với các cậu em họ trong nhà cô tôi tại Bến Chương Dương cho đến khi cô tôi dọn về Trương Minh Giảng chúng tôi mới tách ra nhưng vẫn giữ tình anh em rất là thân thiết.

Khi lớn lên, ba ông anh trai và bảy cậu em họ tôi đều vào quân ngũ, bay đi bôn phương trời, rồi lập gia đình nhưng vẫn giữ liên lạc với nhau. Một năm sau ngày mất miền Nam, bốn người trong nhóm anh em chúng tôi gồm có tôi, anh cả tôi, anh Huy là con trai thứ năm và anh Cường là con trai thứ ba của cô tôi bị chuyển trại đưa ra miền Bắc.

Anh Trường là Trung Úy Công Binh và anh Linh là Trung Úy tại Ủy Hội quốc tế ở Sàigòn bị giam giữ trong miền

https://tieulun.hopto.org

Nam. Vài năm sau anh Linh và anh Trường được thả về nhưng anh Cường vẫn bị giữ lại ở ngoài Bắc dù anh chi là Công Binh Kiến Tạo xây dựng cầu đường mà thôi. Năm đầu chúng giam anh Cường trong Nam nhưng sau đó thì không hiểu sao anh chi là sĩ quan công binh, không tác chiến mà bị chuyển ra liên trại Hoàng Liên Sơn miền Bắc.

Anh Huy kể cho tôi nghe rằng anh có hai dịp may gặp được hai người anh của mình trong tù. Lần đầu khoảng cuối năm 1975, tình cờ anh gặp anh Hải là anh lớn khi lao động ngoài ruộng trong trại Long Giao, anh không ngờ đó là lần cuối hai anh em còn thấy mặt nhau, sau đó anh Huy chuyển qua trại Suối Máu và bị đưa ra Bắc. Thời gian ở Hoàng Liên Sơn một dịp may hiếm có vào năm 1977, hai đoàn tù nhân từ hai phân trại đang tập trung tại bến phà ở Yên Bái, anh bất ngờ gặp anh Cường. Hai anh em nhìn nhau ngỡ ngàng, chi kịp mừng rỡ hỏi chuyện nhau được mười lăm phút thì phải chia tay vì hai đoàn người lại rẽ theo hai ngả đường khác nhau, và đó cũng là lần cuối cùng anh nhìn thấy anh Cường.

Thời gian ở ngoài Bắc, anh Cường mang trong mình tính kiêu hùng cương trực của con nhà võ nên anh hay bênh vực đồng đội chống lại đám cán bộ của trại, bởi thế anh luôn bị ghép vào tội chống đối và "*cải tạo*" xấu. Anh là cái gai trong mắt của bọn cán bộ trại. Những khi cán bộ trại đọc lệnh thi hành kỷ luật người tù nào mà anh thấy bất công là anh đứng lên phản đối, đòi lại sự công bằng, nhiều khi trại nhượng bộ giảm hình thức kỷ luật xuống theo yêu cầu hợp lý của anh, nhưng nhiều khi chính anh cũng bị kỷ luật theo bạn mình.

Sự hận thù của người tù đối với đám bộ đội của trại giam ngày càng gia tăng vì vừa xảy ra chuyện căng thẳng trong một buổi lao động trên ngọn đồi trọc. Sáng hôm đó, những

https://tieulun.hopto.org

người tù đang khai quang trên lưng chừng ngọn đồi này dưới ánh nắng chói chang mùa Hè thì nghe tiếng từ đám bộ đội ngồi bên dưới tàng cây bóng mát vọng lên:

-Anh kia, xuống đây bảo!

Nhiều anh ngừng tay cuốc nhưng không ai quay lại vì có cảm giác bọn bộ đội này hay kiếm chuyện làm khó dễ. Thây không ai quay lại, chúng lại kêu lên lần nữa thì chợt có một anh quay lại:

-Cán bộ gọi tôi?

-Đúng rồi, xuống đây!

Anh em nhìn ra là anh Sơn, người tù gầy ốm nhất trong đội. Anh từ từ tụt xuống dốc đồi đến trước mặt đám bộ đội còn rất trẻ chi trên dưới hai chục tuổi, những người bị tuyên truyên và đang căm ghét những lính "*Ngụy*":

-Mày trước cấp bậc gì?

-Tôi là Đại Úy.

-Leo lên đến Đại Úy thì mày phải gây nhiều tội ác với nhân dân rồi.

Thế rồi chẳng nói chẳng rằng chúng đứng dậy dùng báng súng đánh anh tới tâp. Tôi nghiệp cho thân hình còm cõi của anh Sơn tự dưng hứng lấy một trận đòn thù, anh thổ ra một búng máu và ngã sấp trên đất bất tỉnh. Thấy vậy các anh em khác vội chạy bay xuống đỡ anh Sơn dậy và đứng chắn ngang trước mặt không cho họ đánh nữa. Khi về tới trại, một số anh trong đó có anh Cường đã ra ngoài cổng trại thưa kiện vụ đánh người trái phép và đòi trại phải kỷ

https://tieulun.hopto.org

luật mấy tay bộ đội kia. Trại đã không những không kỷ luật mà coi như không hề hay biết gì.

Không những thế, họ còn âm thầm tìm cách thi hành kỷ luật những người đã dám chống đối lại trại và kỷ luật anh Cường giam vào *connex*. *Connex* là một loại thùng lớn bằng tôn dầy của quân đội Mỹ hình khối mỗi chiều khoảng 3 đến 5 mét hay lớn hơn, trước năm 1975 dùng để chứa các kiện hàng, những loại nhu yếu phẩm và hàng tiếp liệu chuyên chở theo đường biển cho quân đội Hoa Kỳ trú đóng trong miền Nam.

*Cộng sản* khi chiếm miền Nam tháng 4-1975, đã vơ vét hết tất cả những gì có thể được từ trong Nam chuyển ra Bắc kể cả các loại xe vận tải hạng nặng của Mỹ và thùng *connex* nữa.

Tù nhân bị giam trong *connex* một vài ngày còn có cơ hội sống sót chứ bị nhốt lâu ngày sẽ ngộp thở mà chết bởi vì buổi trưa dưới ánh nắng mùa Hè thiêu đốt trong một cái hộp tôn dầy kín mít như vậy, nhiệt độ sẽ lên đến trên 45 độ C.

Anh Cường bị giam trong thùng *connex* mấy ngày nay rồi, anh phải chịu cái nắng khủng khiếp của vùng rừng núi nhất là vào giữa trưa như hun đốt trong hỏa lò cộng với bị bỏ đói bỏ khát là một hình thức tra tấn tàn bạo của trại giam nhằm tiêu diệt ý chí và dũng khí của anh, nhưng anh vẫn không đầu hàng để được thả ra khỏi *connex* sớm hơn.

Ngoài ra, ban đêm khí lạnh của cây rừng cộng với sương xuống dầy đặc khiến cho nhiệt độ hạ thấp dần đến lạnh cóng ở trong thùng connex. Mỗi một ngày là anh phải chiến đấu với cái nóng buổi trưa đến bỏng da thịt và chịu suốt đêm cái lạnh ghê gớm này.

https://tieulun.hopto.org

Bên ngoài, các bạn anh bàn tính với nhau tìm cách khôn khéo mua chuộc mấy tay nhà bếp nên anh đã được cho khẩu phần ăn khá hơn dù là ăn độn khoai sắn. Bạn anh đã chuyển vào cho anh được một vật rất tầm thường nhưng vô cùng quan trọng là cái đinh bù loong.

Chính cái đinh này đã cứu anh sông sót trong thời gian bị giam lâu ngày trong "*connex*". Mỗi ngày một lần khi nhà bếp và trực trại mở cánh cửa đưa ít nước và phần ăn vào, anh chờ lúc họ đóng cánh cửa lại thì nhét cái đinh này vào khe cửa, nhờ thế mà những trưa nắng như thiêu đốt bên ngoài và anh sắp ngạt thở trong cái thùng bít bùng đó, anh bò lại gần khe cửa ghé mũi sát vào cái khe hở nhỏ xíu đó mà hít được ít hơi mát từ bên ngoài vào.

Sau nhiều ngày chịu cực hình trong thùng *connex* anh được khiêng ra ngoài. Nhưng quả là họa vô đơn chí vì chi một thời gian ngăn sau đó trực trại kêu anh ra "*làm việc*" vì anh vẫn nhất định không chịu ký tên vào biên bản nhận "*tội*" như họ ra lệnh.

Các anh em trong buồng đều bảo anh không nên đi, mỗi người một câu:

-Cậu cáo ốm ở lại trong buồng thì tụi nó làm gì được?

-Giăng mùng lên chui vào ngủ là xong, kệ nó.

-Mình cảm thấy lành ít dữ nhiều đó nha, nên cẩn thận.

Cáo ốm ở lại trong buồng thì anh không thể làm được vì như thế là tỏ ra sợ chúng nó, anh vốn là con nhà võ, hơn nữa lại là võ sư không thể để mất danh dự của môn phái, nên anh không chịu cáo ốm như vậy. Vả lại anh nói trước sau gì cũng phải đối mặt với họ một lần:

https://tieulun.hopto.org

-Các cậu cứ để tôi ra xem chúng giở trò gì? Mình trong tay nó mà, hôm nay không ra gặp chúng thì ngày mai cũng phải gặp thôi.

Anh từ từ đi ra ngoài cổng trại chiều hôm đó trong sự lo âu của các bạn tù cũng là các sĩ quan chế độ cũ.

Khi ra đến nơi anh thấy tay trực trại và an ninh đã ngồi sẵn tại bàn. Tên an ninh mặt lạnh như tiền đưa tờ giấy cho anh để viết bản nhận tội

Anh bình tĩnh đưa lại tờ giấy:

-Tôi không hiểu tôi mắc vào tội gì?

Hắn đập bàn như hét lên:

-Anh còn ngoan cố hả, không ký thì bỏ tù cho rũ xương ra.

Hắn hầm hầm đứng lên và bước ra khỏi phòng trực trại.

Anh chuẩn bị bước ra cửa để vào trại thì mấy tay cán bộ như có dàn cảnh trước đã ngăn anh lại:

-Chúng tôi còn *làm việc* với anh chưa xong.

Anh cảm thấy một cái gì không ổn nhưng đã quá trễ để rút lui và chờ xem chúng giở thủ đoạn gì.

Tay cán bộ vừa dứt lời, các cửa sổ được đóng kín lại chỉ chừa có cửa ra vào là còn mở và từ ngoài bất ngờ hàng chục bộ đội của trại mang theo gậy gộc thanh sắt xông vào phòng. Lúc đó tay trực trại mới chịu bước ra ngoài. Bấy giờ anh mới hiểu rõ dã tâm của bọn chúng kêu anh ra ngoài này "*làm việc*" là như vậy.

https://tieulun.hopto.org

Anh nhìn quanh, căn phòng khá hẹp, anh lui dần về phía góc phòng. Nếu ở bên ngoài một lũ tép riu này chi cần học trò của anh cũng đủ dậy cho chúng một bài học, nhưng mấy năm nay lao động khổ sai và ăn uống kham khổ đã làm anh mất đi rất nhiều sức lực nên không biết sao đây.

Dù sao thì cũng phải cho chúng biết thế nào là một Võ Sư được chân truyền. Anh ngầm lấy sức vận nội công lên hai cánh tay và đôi chân thủ thế.

Hầu như đã được chỉ thị trước, bọn cán binh không nói một lời vung các gậy các thanh sắt lên xông vào tấn công anh túi bụi, nhưng vì anh đã lui vào góc phòng nên chỉ hai ba đứa có thể tấn công một lúc vì chúng sợ loạn đả vào nhau.

Thế rồi anh ra chiêu nhanh như gió và chỉ một loáng thôi, trước những con mắt kinh hãi của đám cán binh, các vũ khí của chúng đều rơi gọn nhẹ xuống đất. Đứa thì ôm cô tay nhăn nhó, đứa thì ôm chân la bài hải lùi dần ra phía cửa. Anh gạt chúng sang hai bên tính bước ra khỏi cửa thì đột nhiên hai họng súng đen ngòm hướng về phía anh. Chúng đã tính trước sẽ phải dùng đến súng để đối phó với anh.

Anh đứng lại tại chỗ thản nhiên chờ đợi. Chúng tiến lại gần, trói hai tay anh vào thanh sắt cửa sổ và trói hai chân lại với nhau. Xong đâu đấy toán bộ đội này, vốn đã được nhồi nhét những tuyên truyền xuyên tạc mọi thứ xấu xa về các sĩ quan "*Ngụy*" cho nên nhảy vào dùng các thanh gỗ và sắt quất những đòn thù vào thân anh không thương tiếc.

Than ôi! Người võ sư hào hùng ngày nào của võ đường Vovinam, người tù anh hùng đã bảo vệ bao nhiêu bạn mình trước bạo quyền trong trại giam "*tập trung cải tạo*" của chế độ *lao tù cộng sản*, người sĩ quan hiền hòa vẫn xây dựng bao nhiêu đường xá cầu cống cho dân làng miền Nam ngày

https://tieulun.hopto.org

trước, người tù bất khuất ấy bây giờ đã ngất xiu đi trong cơn đau đớn tột cùng của thân xác.

Mắt anh mờ dần đi và anh thấy lấp lánh đâu đó là những giọt nước mắt của mẹ già tóc đã bạc phơ chỉ sau mấy năm Sàigòn đổi tên và rồi anh không còn biết gì nữa.

Khi tỉnh dậy anh thây mình năm trong bệnh xá của trại và có những bạn bè cùng buồng đến thăm anh mang theo đủ thứ nhìn anh với cặp mắt lo âu:

-Ê! Cường tỉnh dậy rồi nè.

-Lấy ít cháo loãng thôi.

Một anh bạn đến gần nói nhỏ:

-Ráng ăn ít cháo đi rồi uống thang thuốc này. Mình mới vào rừng hái ít lá cây nâu lên uông đê xô máu bâm ra.

-Cậu là võ sư chứ người thường thì chết rồi. Chúng dã man hèn hạ quá. Loài thú chứ không phải loài người!

Anh bị thương tích khắp người, mặt sưng vù lên, chấn thương ở đầu cổ, hai vai bầm dập, đau thốn hai bên mạn sườn, hai tay không giơ lên được nữa có lẽ đã bị gẫy, chân đau buốt. Rất may là các vết thương trên đầu không nặng lắm sau trận đòn thù đó, nhưng không biết nội thương ra sao.

Tình hình trong trại mấy ngày sau đó cực kỳ căng thẳng, các anh đi lao động bị kiểm soát và theo dõi chặt chẽ trong một bầu không khí nặng nề u ám. Những người tù đều hiểu rằng nếu có bạo động thì trại sẽ thẳng tay đàn áp. Một anh tức quá nói ra lao động anh sẽ lấy súng của bọn nó cho chúng nó mỗi đứa viên đạn rồi muốn ra sao thì ra. Nghe

https://tieulun.hopto.org

được, anh nhắn các bạn thân của mình chuyển lời đến anh bạn này là không bạo động, anh không muốn vì anh mà nhiều anh em khác bị kỷ luật, bị trả thù hay thiệt mạng. Anh đã là một biểu tượng oai hùng trong con mắt của những người tù đồng cảnh ngộ nên lời nói của anh đã giúp cho các bạn tù của anh dần dần bình tĩnh lại dù lửa hờn căm vẫn còn trong từng ánh mắt của họ .

Từ ngày đó anh không còn khả năng đi ra ngoài lao động, không còn những giây phút vào rừng sâu kiếm củi, nghe được tiếng chim hót ban mai hay hưởng cái hơi mát lạnh của núi rừng khi chiều buông xuống. Anh chỉ có thể khó khăn lắm mới lê từng bước một tập đi trong bệnh xá. Năm sau, các bạn anh vì là cấp Úy nên cũng từ từ được thả ra nhưng anh là một trong những cấp Úy sau cùng ra khỏi trại giam đó. Anh trở về gia đình trong căn hẻm Trương Minh Giảng gần nhà mẹ anh, được thuốc thang chạy chữa nhưng vì lục phủ ngũ tạng đều bị trọng thương nên một thời gian ngắn sau anh qua đời trong sự thương tiếc của gia đình và bạn bè khắp nơi.

Anh mất đi lúc mới ngoài bốn mươi tuổi để lại người vợ còn trẻ và mấy đứa con còn nhỏ dại. Cô tôi vừa khô nước mắt khóc hai đứa con trai chết trên biển, một đứa con mất tích trong rừng, nay lại mang thêm một cái tang nữa. Mẹ tôi ở gần bên cạnh cũng chỉ biết qua nhà an ủi cô tôi mà thôi vì chính mẹ tôi trong lòng cũng ngày đêm lo sợ cho tôi và anh cả tôi lúc đó đang bị lưu đây ngoài Bắc.

Đám ma anh Cường được tổ chức đơn sơ nhưng rất đông người tham dự kể cả gia đình họ hàng, nhất là các bạn Công Binh Kiến Tạo ngày xưa, các bạn tù của anh, những võ sinh của Vovinam cũng đến thắp nén nhang để tưởng niệm người anh hùng yểu tử, vị võ sư hào hùng dũng cảm vì bảo vệ bạn tù, vì bảo vệ Chính Nghĩa mà vong thân.

https://tieulun.hopto.org

Hình bóng của anh vẫn sống mãi trong tâm khảm của mọi người. Anh là một sĩ quan Công Binh Kiến Tạo tận tụy với nghề nghiệp được đơn vị thương yêu, một người chồng gương mẫu, một người lính Cộng Hòa sống gần gũi với dân chúng, bảo vệ họ tại những cùng thôn xóm làng mạc xa xôi chống lại sự đe dọa của *Việt Cộng*.

Khi anh còn là sĩ quan công binh, một hôm hành quân qua một vùng *xôi đậu* là những xóm làng mà ban ngày do Quốc Gia kiểm soát và ban đêm thì *Việt Cộng* mò về khuấy rối bắt dân xóm làng nghèo nàn này phải đóng góp gạo thóc gia súc cho chúng, anh mới biết là *cộng sản* tuyên truyền rằng dân chúng đừng có theo Quốc Gia vì xe tăng toàn là giấy các-tông và máy bay trực thăng cũng bằng bìa.

Để phá tan sự tuyên truyền láo khoét này, anh gọi dân làng lại cho họ đích thân đến cạnh một chiếc xe tăng tháp tùng cuộc hành quân để họ được tự tay mình sờ mó gõ đập vào xe tăng xem có phải bằng các tông hay không thì dân làng mới tin.

Anh luôn giúp đỡ dân nghèo làng quê, một hôm hành quân qua một xóm nhà ở Hóc Môn, anh thấy một phụ nữ đang ngồi khóc trước cửa căn nhà tranh vì rơi mất sợi dây chuyền vàng trước sân lẫn trong cát mà chị tìm không ra. Anh lấy máy rà mìn ra và bảo người lính công binh rà hết cái sân cát trước cửa nhà và quả nhiên anh đã tìm lại được sợi dây chuyền. Người phụ nữ đó vừa cám ơn mừng rỡ vừa ngạc nhiên trước sự thần kỳ của cái máy này. Anh chỉ cười vỗ về dân chúng trong xóm rồi đi. Từ đó thì dân chúng trong làng ngả hẳn về phe Quốc Gia và mỗi khi có du kích mò về là họ thông báo ngay cho các lực lượng đồn trú tại địa phương.

https://tieulun.hopto.org

Bây giờ anh không còn nữa nhưng anh vẫn là ông thầy võ mà tôi kính phục khi tôi còn thơ ấu, một võ sư mà bao nhiêu võ sinh dưới quyền nể trọng nhưng trên hết anh là một người tù bất khuất, một anh hùng bất tử trong trang sử bi hùng của hàng trăm ngàn tù nhân chính trị trong trại giam tập trung của *cộng sản*.

Khi tôi được thả ra khỏi trại về đến Sàigòn, nghe tin anh mất thật xúc động, bởi tuổi thơ của tôi đã nhiều kỷ niệm gắn bó với các em họ con cô ruột tôi từ lúc còn ở Hải Phòng, Hà Nội và trong thời thanh niên ở Sàigòn. Tôi vẫn không quên được những bài học vỡ lòng về Vovinam mà anh dậy cho bốn anh em chúng tôi trên sân gác thượng nhà cô tôi ở Hà Nội.

Ngọc, cô em họ tôi, người mà nấp sau cánh cửa lấy cái gáo dọa anh mình ngày trước, nói với tôi rằng ảnh các anh và ảnh của anh cả tôi để tại Chùa Linh Giác đường Lý Thái Tổ.

Tôi đến ngôi chùa nhỏ ấy nhiều lần để thắp nén hương dâng lên anh cả tôi, dâng lên các anh Hải, Trường, Linh và nhất là anh Cường với bao niềm ngậm ngùi rằng các anh đã cống hiến hết tuổi thanh xuân của mình cho công cuộc bảo vệ chính nghĩa, bảo vệ miền Nam chống lại *cộng sản* xâm lăng trong hai thập niên nhưng cuối cùng miền Nam lại mất trong đau thương, các anh đã mất bao nhiêu năm tháng tươi đẹp của đời người trong tù. Nhìn ảnh của các anh, tôi như hồi tưởng lại những kỷ niệm thời thơ ấu đến khi trưởng thành mà chúng tôi còn bên nhau vui đùa. Bây giờ các anh đã ra đi nhưng hình bóng của các anh vẫn còn mãi trong tôi, sẽ còn mãi trong sử sách để soi gương cho đời sau những tấm gương anh hùng. Các anh đã làm xong bổn phận của người trai thời chinh chiến, trả xong nợ núi sông, cầu

https://tieulun.hopto.org

nguyện cho các anh sớm được siêu thoát về miền Tây Phương Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Không biết có phải vì lòng tôi thương nhớ các anh mà tôi thấy các anh hiện về trong giấc mơ, người nào cũng cao lớn dị thường, chỉ nhìn tôi nhưng không nói hết. Tỉnh dậy tôi vẫn còn nhớ như in và đem điều này hỏi thầy Tâm, lúc đó thầy đã về trụ trì tại ngôi chùa Thới Hòa ở đường Quang Trung, Sàigòn thì thầy bảo khi nằm mơ thấy thân nhân mình đã mất mà thân hình cao lớn khác thường như vậy, có thể hiểu là các anh đã hiển linh thành Thần rồi.

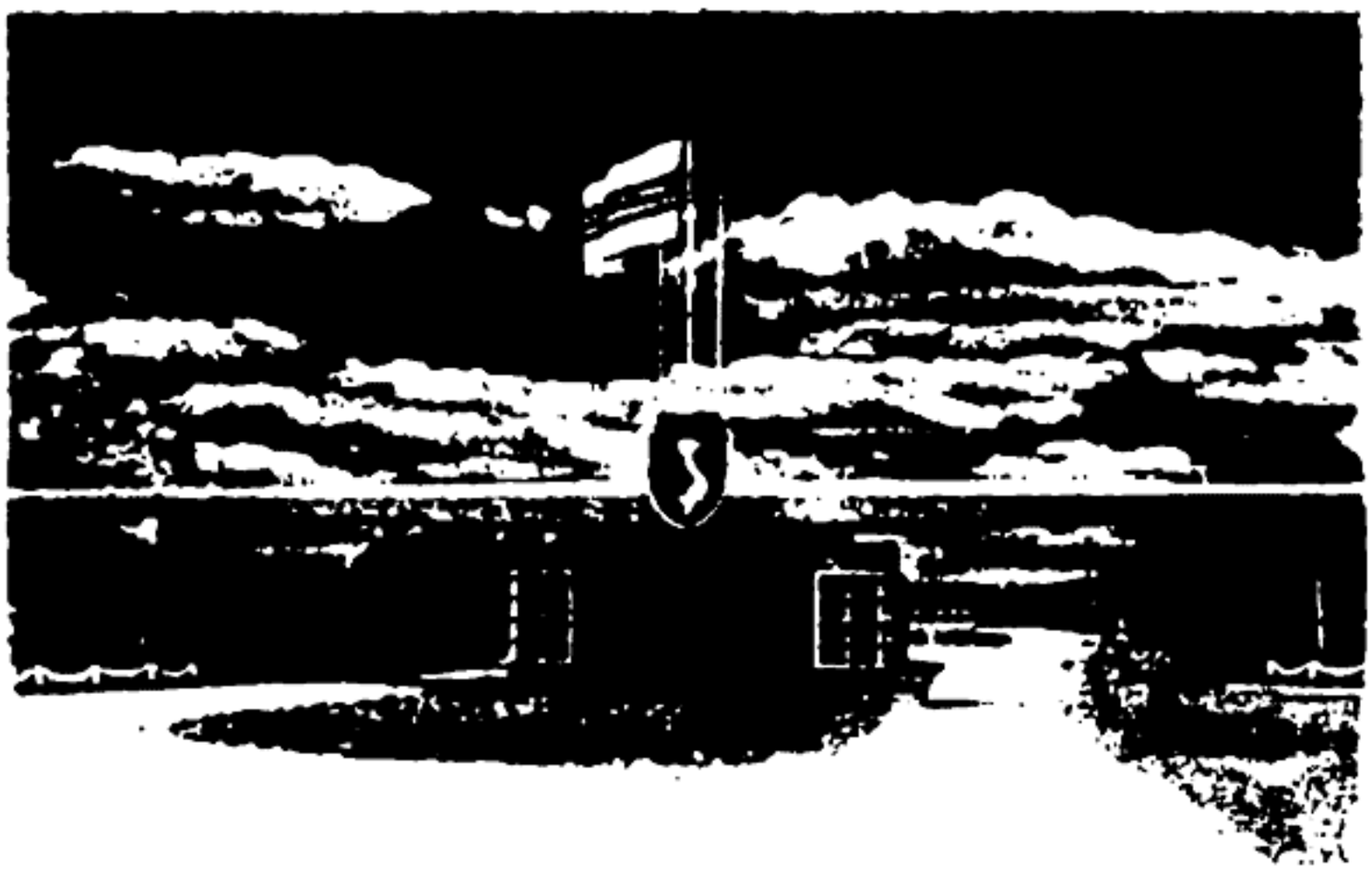
Mai sau này không biết con cháu mình có còn nhớ ngày xưa đã có những anh hùng bất tử, những người lính, theo gót chân tiền nhân, đã ghi lại bao chiến công oanh liệt trong trang sử của quân lực Việt Nam Cộng Hòa? Có biết trong lịch sử hệ thống trại giam "*tập trung cải tạo*" của chế độ *cộng sản* vô thần tại Việt Nam đã có những người tù bất khuất mà võ sư Vovinam Tạ Mạnh Cường là một?

https://tieulun.hopto.org



# *Chương sáu:*

https://tieulun.hopto.org



Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt

# Anh Hùng Sư Đoàn 5

*(Nhân dịp kỷ niệm 36 năm mất miền Nam vào tay cộng sản, "Anh hùng Sư Đoàn 5" là một bút ký nêu lên tinh thần anh dũng, hào hùng, can trường, bất khuất, hy sinh vô bờ bến của người chiến sỹ Quốc Gia và của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong hai thập niên 1954-1975. Tác phẩm này cũng như một nén hương kính dâng lên tất cả những anh hùng tử sĩ quân dân cán chính Việt Nam Cộng Hòa.)*

Năm một chín sáu ba là một năm xáo trộn về chính trị, tại Mỹ - Tổng Thống John. F. Kennedy bị ám sát, ở miền Nam - phong trào chống lại chế độ "gia đình trị" của Tổng Thống Ngô Đình Diệm lên đến cao điểm đưa đến sự thảm sát hai ông Diệm và ông Nhu.

Nguồn dư luận lúc đó cho rằng người Mỹ muốn đem quân vào Miền Nam nhưng hai ông Diệm Nhu đã không tán đồng nên đã bị dẹp qua một bên giống như họ dẹp Tổng Thống Kennedy bên kia trời Âu vậy.

https://tieulun.hopto.org

Có một điều mà chúng ta phải thừa nhận rằng dưới chế độ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, dù là mới phôi thai, nhưng từ năm 1954 người Quốc Gia đã tập trung lại được trong miền Nam để thành lập một tiền đồn chống Cộng vững vàng cho vùng Đông Nam Châu Á và chính vì cái vị thế chiến lược đó của miền Nam mà người Mỹ đã nhảy vào giúp chúng ta xây dựng cái tiền đồn chống Cộng này.

Từ đó lá cờ vàng ba sọc đỏ của Việt Nam Cộng Hòa bắt đầu tung bay ngạo nghễ khắp miền Nam và trên thế giới. Miền Nam, đất lành chim đậu, với thiên thời địa lợi và nhân hòa, đã là nơi khai sinh ra vùng trời Tự Do cho người Việt Quốc Gia, sau khi Hiệp Định Genève chia đôi hai miền Nam Bắc qua con sông Bến Hải. Những bài hát những câu hò ca ngợi Tự Do và tình yêu quê hương thủa đó như "Nắng Đẹp Miền Nam", "Trăng Thanh Bình", "Giã Gạo Đêm Trăng", "Chuyến Đò Vĩ Tuyến", "Nhà Bè nước chây chia hai, ai về Gia Định Đông Nai thì về", "Ai vô Nam, ngớ ngẩn vì muôn câu hò...", đã nói lên niềm khát vọng cho hòa bình và xây dựng đất nước của người dân Việt sau bao nhiêu năm dài chinh chiến.

Nhưng không ai ngờ rằng một cuộc chiến thảm khốc nhất đang được khối *cộng sản* Nga - Tầu giao cho *cộng sản* Việt Nam vụt đổ ập xuống quê hương miền Nam.

Những tin tức hàng ngày về *Việt Cộng* (VC) và quân Bắc Việt (BV) đốt làng phá xóm, giật cầu đắp mìn trên lộ, giết hại dân lành làm cho người dân bắt đầu cảm nhận được cường độ của chiến tranh đang gia tăng nhất là tại vùng nông thôn.

Lúc đó cả ba anh trai của tôi đều đang trong quân trường, anh cả khóa 20 Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, anh hai trong Quân Y, anh ba đang thụ huấn khóa 13 Sĩ Quan Hải Quân Nha

https://tieulun.hopto.org

Trang. Tôi thì đang theo học Tú Tài I trường trung học Chu Văn An, Sàigòn.

Cô ruột tôi, nhà chi cách nhà mẹ tôi một con hẻm trên đường Trương Minh Giảng, còn đông con hơn nữa với bảy cậu em họ của tôi đều lần lượt giã từ bút nghiên để theo nghiệp đao cung khi quốc gia nguy biến. Chỉ trừ cậu út là được miễn dịch.

Khi còn nhỏ tại đường Cầu Đất, Hải Phòng, anh Quang lớn của tôi đã tỏ ra có năng khiếu về quân sự. Ông Nội rất thương anh là cháu đích tôn nên ông đúc cho anh bao nhiêu là lính bồng súng và xe jeep bằng chì, anh dàn các người lính bằng chì này ra, chia làm cánh quân hai bên đánh nhau. Anh cũng rất say mê vẽ hình các vị anh hùng dân tộc, có lẽ đó cũng là điềm báo trước anh theo binh nghiệp sau này.

Hai năm huấn luyện tại quân trường, anh cả tôi ra trường Võ Bị Đà Lạt với cấp bậc Thiếu Úy hiện dịch, được thuyên chuyển về Sư Đoàn 5 Bộ Binh (BB) đóng tại Lai Khê, Bình Dương. Chỉ hơn một năm sau anh đã được thăng Trung Úy và với những chiến tích nổi bật, anh được đề cử làm đại đội trưởng đại đội trinh sát của Trung Đoàn 9.

Anh bắt đầu áp dụng các lý thuyết học trong quân trường với kinh nghiệm thực tế để rèn luyện những sĩ quan binh sĩ của đại đội trở thành những chiến sĩ gan dạ am hiểu trận địa, kết quả là đại đội đã thắng trận liên tục đem về vinh dự cho cả Sư Đoàn.

Trong trận Ấp Ba, một tiểu đoàn của trung đoàn 9, Sư Đoàn 5 BB trong khi xung phong vào Ấp đã bị thiệt hại và phải rút lui ra để tải thương binh về hậu cứ vì lợi thế nghiêng về phía địch.

https://tieulun.hopto.org



Bộ tham mưu trung đoàn bèn quyết định đưa đứa con cưng của mình vào trận và đại đội trinh sát được trực thăng vận đến ngay cánh đồng lúa trước mặt một khu đồng trống dẫn vào Áp.

Tuy ở cấp đại đội nhưng đại đội trinh sát của trung đoàn được trang bị hỏa lực rất mạnh cùng với vũ khí tối tân nhất bấy giờ với quân số luôn đầy đủ và có ưu điểm là cơ động rất nhanh tạo sự bất ngờ khiến cho địch quân nhiều lúc trở tay không kịp.

Khi anh vừa đáp xuống trực thăng, anh thấy ngay lý do tại sao địch với cấp số đại đội mà đã đẩy lui được cả một tiểu đoàn. Đó chính là địch đã dựa lưng vào mật khu phía sau và muốn tấn công vào Áp, chỉ có một con đường duy nhất qua khu đồng trống đó.

Nhìn thấy ven lộ có một cái miếu, anh bảo binh sĩ dưới quyền trong tư thế sẵn sàng chờ anh một lát, anh lấy từ trong ba lô ba nén nhang rồi vào trong miếu thắp lên cầu nguyện Thổ Thần Thổ Địa che chở cho những người lính Quốc Gia đang tiễu trừ *cộng phỉ*. Khi bước ra khỏi miếu, anh cho các trung đội dàn đội hình và ra lệnh xung phong.

https://tieulun.hopto.org

Anh và các sĩ quan đều chạy trên tuyến đầu nã súng vào những nơi nghi ngờ *cộng quân* đang cố thủ.

Từ trong Ấp, đạn bắn ra như mưa, khoảng cách chỉ hai trăm thước vào Ấp mà dài như cả cây số. Thế rồi đạn từ trong Ấp đột nhiên yếu dần đi và khi đại đội vào hẳn được trọng Ấp thì thấy nồi niêu soong chảo của địch còn nguyên, nồi cơm còn bốc khói chưa kịp ăn.

Lúc bấy giờ anh mới được binh lính trình báo là đại đội đã vượt qua một bãi mìn VC gài nhưng không có một trái nào nổ cả. Có lẽ đó là lý do làm quân địch khiếp vía nghĩ rằng đoàn quân này có lẽ từ trên Trời xuống nên phải đánh bài "*chém vè*" bỏ cả bữa cơm chiều vừa nấu chín. Tiểu đoàn vừa qua cũng vì bãi mìn này mà phải rút lui và nhường trận địa lại cho đại đội trinh sát.

Tổng kết, phía đại đội chỉ có năm binh lính bị thương và đã được trực thăng đến bốc ngay về hậu cứ, không có một tử vong nào. Những viên đạn của địch cũng đan chéo qua mũ sắt và áo trận của anh nhưng không một viên nào trúng người.

Từ đó anh còn nổi tiếng là một cấp chỉ huy "không sát quân" và binh lính dưới quyền lại càng thêm tin tưởng vào cấp chỉ huy của mình, đại đội lại càng lập nên nhiều chiến công hiển hách hơn nữa.

Có một lần đại đội được bốc và thả vào mật khu để phá hủy căn cứ của một tiểu đoàn địch. Khi vừa chạm chân xuống đất, đại đội anh lọt ngay vào ổ phục kích. Đạn của địch bắn như mưa rào vào các chiến sĩ trinh sát, anh có linh tính như là mình đang trong tình thế cực kỳ lâm nguy vì tin tình báo đã không chính xác đưa tới sự kiện đại đội của anh bị lọt vào ổ phục kích của không phải một tiểu đoàn địch

https://tieulun.hopto.org

mà có lẽ quân số và hỏa lực của địch phải là cấp trung đoàn.

Địch đã được lệnh từ Trung Ương để xoá sổ đại đội trinh sát ưu tú của trung đoàn 9 này bởi vì tuy ở cấp đại đội nhưng với một chiến thuật hành quân chớp nhoáng đã gây cho địch quân những tổn thất nặng nề và là cái gai mà chúng cần phải nhổ.

Dù đang trong vạn phần hiểm nguy nhưng anh vẫn bình tĩnh chỉ huy các trung đội liên lạc với nhau và tìm đường rút ra ngay khỏi mật khu. Những khẩu đại liên, trung liên, súng cối và tiểu liên của địch thi nhau nã vào những người chiến sĩ trinh sát đang thất thế nằm ép dưới các gốc cây. Anh ra lệnh cho các trung đội liều chết đột phá vòng vây và cho truyền tin thông báo ngay về sư đoàn xin Không quân và Pháo binh yểm trợ.

Lúc đó mới thấy sự gan dạ, dũng cảm và thiện chiến của người lính trinh sát. Họ vừa chạy băng băng ra khỏi khu rừng vừa bắn trả lại địch quân bất kể sống chết trong khi pháo binh bắt đầu rót vào ngay sau lưng họ, và súng đủ loại của địch thì đang nổ rát ngay bên tai.

Vừa ra thoát khỏi vòng vây của địch, anh kiểm lại quân số chỉ có bốn tử vong và khoảng một chục thương tích khá nặng nhưng đồng đội đã di tản ra được vùng an toàn, thật như một phép lạ vì anh ước tính tổn thất có thể hơn nửa đại đội sẽ phải nằm lại vĩnh viễn trong khu rừng đó. Bản thân anh thì áo trận rách nhiều chỗ vì cây rừng và lỗ chỗ vết đạn nhưng anh và cả bốn Thiếu Úy trung đội trưởng đều bình an.

Trong số bốn tử vong có một hạ sỹ cận vệ của anh và một người lính gốc Hoa tên là Tý mà anh rất thương.

https://tieulun.hopto.org

Khi về Sàigòn nghi phép ngắn hạn áo chiến còn vương bụi đường, anh đã cùng hai cận vệ đến tận nhà từng người lính đã hy sinh trong trận phục kích để thăm viếng gia đình và ủy lạo.

Gần căn cứ Lai Khê có một ngôi đền nên anh thu xếp cùng với các sĩ quan đại đội đến cúng cho những người lính anh hùng vừa nằm xuống.

Một hôm một chuyện thật lạ lùng xảy ra khi anh đang trong doanh trại của đại đội. Bất ngờ có hai lính gác cổng dẫn vào một lính trinh sát có vẻ như say rượu, anh nhìn ra đó là binh nhất tên Sơn. Khi nhìn thấy anh thì Sơn phân bua:

-Em xin vào gặp Trung Úy nhưng tụi gác cổng này không chịu lại còn nói là mày say rượu vào gặp ổng cho mấy "củ" bây giờ. Em có bảo cho tụi nó biết là em không phải Sơn mà là thằng Tý.

-Mày ẩu vậy hả, ổng bây giờ là Đại Úy sao mày cứ kêu Trung Úy?

Lấy làm lạ, anh bèn ra lệnh cho mấy người lính buông Sơn ra để xem hắn nói chuyện gì.

Anh và các lính gác cổng và cả mấy sĩ quan trinh sát đang ngồi trong văn phòng với anh đều hết sức ngạc nhiên khi biết là Tý người lính đã hy sinh trong trận phục kích đang nhập vào Sơn là tên bạn thân của hắn để về thăm vị chỉ huy của mình:

-Trung Úy biết không, em vì vắn số nên ra đi hôm đó, em rất cám ơn Trung Úy đã đến nhà báo tin cho gia đình em ở Chợ Lớn. Em tên thật không phải là Tý cho nên các thức ăn trái cây mà Trung Úy đem ra ngôi đền cúng, em không nhận được vì mấy ông trong đền dùng hết. Hôm nay, em

https://tieulun.hopto.org

xin được một chút thời gian để đến đây cám ơn Trung Úy. Thôi! Em phải đi đây, cái ông Thần giữ cửa đang thúc em. Trung Úy nói mấy người này giữ dùm cho em đi nhe.

Anh vốn theo đạo Phật, vào thuyết luân hồi nên anh tin là hồn của binh nhất Tý đã nhập vào Sơn để vào đây. Anh kêu mấy lính gác mạnh khoẻ ghì chặt lấy Sơn. Chỉ thấy thoáng một cái, mấy người lính như bị một sức mạnh nào làm cho bật tung ra mấy phía, còn anh chàng Sơn thì như người vừa ngủ dậy, ngơ ngác và sợ hãi không biết mình tội gì mà bị điệu lên văn phòng của đại đội trưởng.

Sau Tết Mậu Thân, anh được đặc cách lên nắm tiểu đoàn và tạm biệt những người lính thân thương của trinh sát.

Năm 1970, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (QLVNCH) chính thức mở đợt tấn công qua Cam Bốt để phá hủy các căn cứ hậu cần của VC và BV. Các căn cứ này nhận được các vũ khí đạn dược, xăng dầu, do đường tiếp tế của chúng từ ngoài Bắc chạy qua bên Lào dọc theo đường mòn Trường Sơn kéo dài xuống tới Miên để xâm nhập vào miền Nam.

Người Sàigòn bắt đầu làm quen với những địa danh Kratie, Kompong Cham, Snoul, Khe Sanh, trên báo chí hàng ngày nhưng vẫn không đo lường được một cuộc chiến khốc liệt đang diễn ra trên xứ Chùa Tháp.

Sư Đoàn 5 bộ binh trong đó có tiểu đoàn do Đại Úy Quang làm tiểu đoàn trưởng cùng với các binh chủng ưu tú và các sư đoàn bạn hùng dũng tiến vào Campuchia - nơi mà *cộng sản* đã lợi dụng sự trung lập của đất nước này lảm căn cứ địa để tấn công vào mạng sườn phía Tây của miền Nam. Đây là một chiến dịch vĩ đại nhất để tận diệt VC và quân BV ngay trong hang ổ của chúng bên Campuchia. Sư đoàn

https://tieulun.hopto.org

5 Bộ Binh đã chiến đấu một cách oai hùng, tiểu đoàn do Đại Úy Quang chỉ huy đã hành quân liên miên không ngừng nghỉ hàng tháng trời cho đến kiệt sức. Có những người lính đã không còn cầm nổi cây súng và tiểu đoàn trưởng nhiều lúc đã phải xách súng dùm cho binh lính của mình.

Phần thưởng xứng đáng nhất chính là thành quả rực rỡ của chiến dịch với các khu hậu cần của địch bị phá hủy và san bằng; và ý định của địch nhằm tấn công vào các tỉnh miền Nam đã bị đổ vỡ. Địch đã phải đợi đến hai năm sau mới mở được mặt trận bao vây An Lộc.

Sau chiến thắng vang dội tại Campuchia, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu nhiệt liệt khen ngợi tất cả những đơn vị đã tham gia vào chiến dịch tại Campuchia.

Tổng Thống ban khen, trao tặng huy chương, và phần thưởng đặc biệt là một tuần nghỉ phép tại Đài Loan cho các sĩ quan và binh sĩ ưu tú của chiến dịch.

Đại úy Quang có tên trong những sĩ quan được một tuần nghỉ phép tại Đài Loan nhưng anh đã đề nghị lên cấp trên dành vinh dự đó cho một binh lính trong tiểu đoàn đã lập được nhiều công trận, trước sự ngạc nhiên và thán phục của cả tiểu đoàn.

Nhưng sự thử lửa được xem như một cuộc đại chiến thư hùng giữa ba sư đoàn BV và Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù và Sư Đoàn 5 Bộ Binh đã diễn ra ngay tại An Lộc hai năm sau đó, một lần nữa đem lại vinh quang sáng chói cho QLVNCH nói chung và Sư Đoàn 5 BB trong đó có tiểu đoàn của Đại úy Quang nói riêng.

Thế giới thường nhắc đến trận Điện Biên Phủ với 55 ngày quân Pháp bị Việt Minh bao vây và cuối cùng là sự đầu

https://tieulun.hopto.org

hàng của quân Pháp đưa đến việc đất nước bị chia cắt làm hai. Với An Lộc, cường độ cuộc chiến còn ác liệt gấp nhiều lần hơn trận Điện Biên mà kết quả là quân Bắc Việt đã thảm bại và QLVNCH đã chiến thắng anh dũng.

Địch quân đã "*hạ quyết tâm*" san bằng An Lộc bằng mọi giá rồi tiến chiếm tỉnh Bình Long trên đường thẳng tấn công vào Sàigòn.

Chính vì thế mà trong gần 100 ngày - tức là gấp đôi thời gian của trận Điện Biên - bao vây An Lộc, mỗi ngày địch quân pháo liên miên hàng ngàn quả vào các đơn vị tử thủ của QLVNCH trong thị trấn An Lộc, một thị trấn nhỏ bé với chu vi mỗi chiều khoảng một cây số.

Chúng vẫn áp dụng chiến thuật cổ điển là "*tiền pháo hậu xung*" nhưng những đợt tấn công của chúng lần nào cũng bị bẻ gẫy bởi ý chí quyết chiến của các đơn vị Cộng Hòa tử thủ. Địch bị thiệt hại nặng, tinh thần binh lính của BV bắt đầu giao động trước sức kháng cự mãnh liệt của lực lượng phòng thủ.

Để thực hiện cho được chỉ thị san bằng An Lộc và dâng chiến công lên cho quan thầy Nga-Tầu, các binh lính BV buộc phải cố thủ trên các cây chung quanh thị trấn, chân của họ đều bị xích vào thân cây để không chạy trốn được; các pháo thủ bị xích vào trong xe tăng; và bất kỳ bộ đội BV nào mà tháo chạy sẽ bị chính cấp trên của họ "*xử lý*" ngay tại chỗ.

Những đợt pháo ngày đêm nã vào thị trấn ròng rã ba tháng trời đã hầu như san bằng thị trấn và không còn một căn nhà nào cũng như không còn một ngọn cây nào đứng vững. Những người sống sót đều nằm sâu dưới hầm trú ẩn. Những giây phút ngắn ngủi nào mà địch quân im tiếng

https://tieulun.hopto.org

súng ngưng pháo kích, mọi người đều cảm thấy một sự im lặng kỳ lạ khó tả giống như đang nghe trống đánh liên hồi bên tai rồi đột nhiên ngưng bặt.

Đại úy Quang, một cố vấn Mỹ, 15 người lính Sư Đoàn 5, và một con chó trú ẩn trong một cái hầm kích thước không hơn 9 mét vuông. Sau này khi thoát chết trở về, anh nghĩ rằng anh rất may mắn có lẽ nhờ vào sự linh thiêng của pho tượng Phật ngọc thạch mà anh đã bỏ vào ba lô khi dân chúng trong vùng chạy trốn đạn pháo kích bỏ rơi trên đường. Con chó sau khi thoát chết khỏi trận mưa pháo kích cũng quấn quýt bên cạnh anh và những người lính sư đoàn 5 BB.

Âm mưu xoá sổ An Lộc của địch quân đã thảm bại, chúng đã chuốc lấy thất bại cay đắng khi các lực lượng tiếp viện của QLVNCH từ ngoài đánh chọc thủng vòng vây và lực lượng tử thủ từ trong đánh bật ra.

Tướng chỉ huy trận tử thủ An Lộc là Lê Văn Hưng và QLVNCH đã chiến thắng vẻ vang.

Một cô giáo đã cảm khái với chiến thắng này mà viết ra hai câu thơ bất hủ:

An Lộc địa sử lưu chiến tích,
Biệt Cách Dù vị quốc vong thân.

Trong suốt ba tháng anh tôi tử thủ tại An Lộc, đêm nào mẹ tôi cũng ra ban công khấn vái hay đi lễ các Đền, Chùa cho anh tôi và các binh sĩ tử thủ được an lành.

Khi anh về đến Sàigòn người đầu tiên anh ôm chầm lấy là mẹ:

-Mẹ ơi! con đã trở về bình an.

https://tieulun.hopto.org

Anh là con trưởng nên sau trận An Lộc mẹ tôi khuyên anh phải lập gia đình dù cuộc đời tác chiến nay đây mai đó còn nhiều gian nguy. Tôi rất cảm phục anh vì chúng tôi có một ông chú là Đại Tá trong Bộ Tổng Tham Mưu muốn kéo anh về văn phòng làm việc sau khi nghe mẹ tôi kể về trận tử thủ An Lộc, nhưng anh nhất định từ chối, anh nói rằng anh không thể bỏ tiểu đoàn và những người chiến sĩ thân thương đã bao lần sông chết với anh để tìm an nhàn cho bản thân được.

Anh là hiện thân của hàng trăm ngàn chàng trai thời loạn nghe theo tiếng gọi của núi sông đã khoác áo chiến y, anh dũng đứng lên bảo vệ quê hương chống lại sự xâm lăng tàn bạo của *quân cộng nô* từ miền Bắc xâm nhập vào để tàn phá cuộc sống thanh bình của người dân miền Nam.

Anh rất thương mẹ nên anh vâng lời mẹ và kết hôn với một người con gái miệt vườn Lái Thiêu, người mà sau chuyên lên căn cứ Lai Khê tham dự buổi khao quân của đại đội trinh sát đã đem lòng thương yêu người sĩ quan trẻ tuổi khóa 20 Võ Bị Đà Lạt.

Sau chiến thắng An Lộc, anh được vinh thăng Thiếu Tá, anh vẫn tiếp tục nắm tiểu đoàn và lập nhiều chiến công hiển hách khác cho Sư Đoàn 5 Bộ Binh.

Ngày 30 tháng Tư năm 1975 khi Dương Văn Minh ra lệnh đầu hàng, anh cũng như tất cả mọi người đều không tin đó là sự thật. Anh cô giữ bình tĩnh tập trung tiểu đoàn lại và nói với những người lính đã cùng anh vào sinh ra tử hãy về quê, về với gia đình.

Anh bị bắt sau đó và bị đưa đi tập trung "*cải tạo*" gần 10 năm. Khi ra khỏi trại giam, anh về quê sống với vợ con được ba năm thì anh ra đi một cách đột ngột - (nghe nói vì

https://tieulun.hopto.org

bệnh tim mạch) - trong lúc đang ôm thằng con út ngủ trưa trong khu vườn Lái Thiêu. Một giấc ngủ bình yên của một người trai đã hoàn thành xong nhiệm vụ của mình khi quê hương miền Nam trong thời binh lửa.

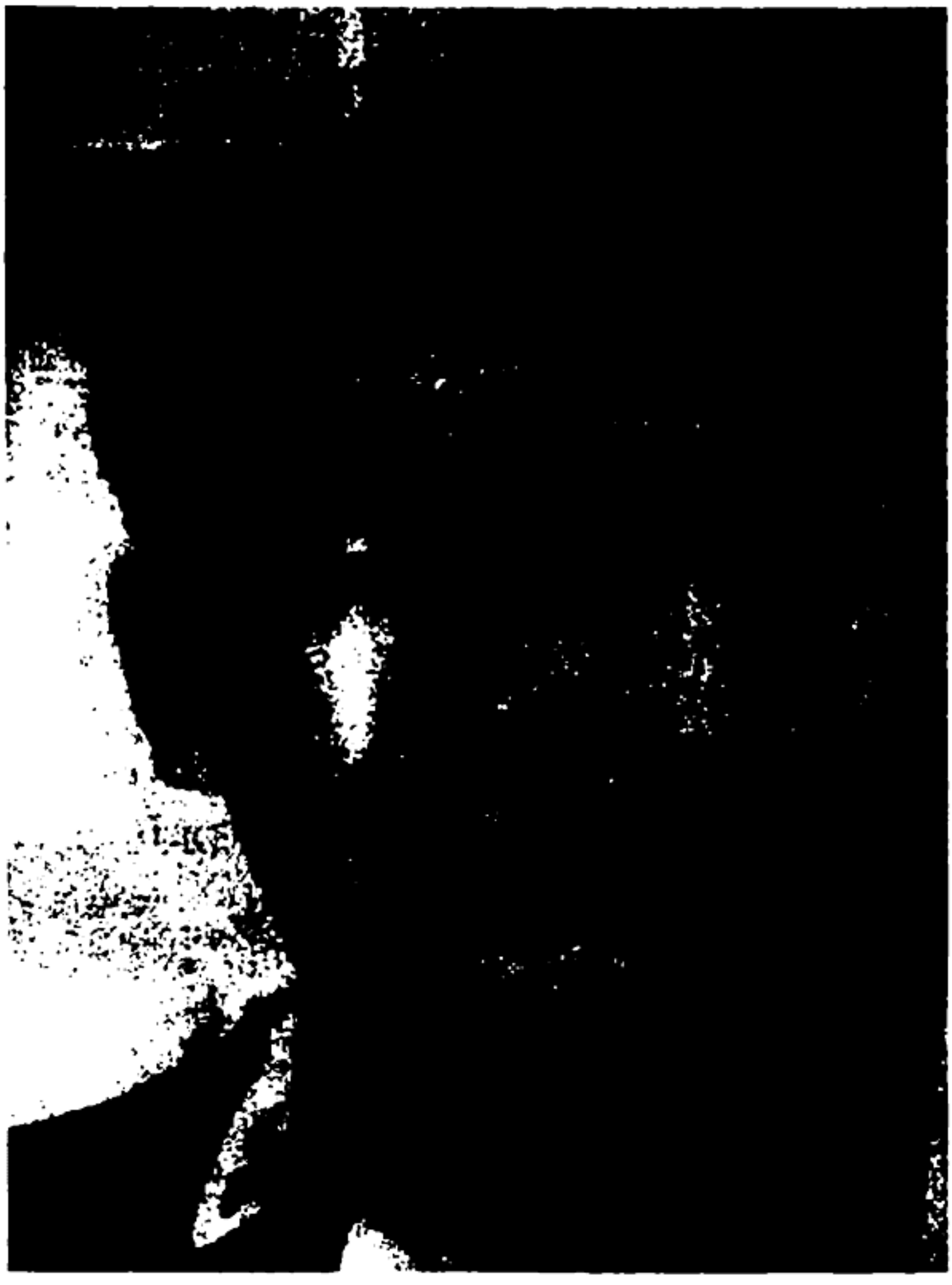
Ba năm sau khi anh mất, vợ con anh được phái đoàn Hoa Kỳ phỏng vấn tại Sàigòn và cho vào chương trình Humanitarian Operation (HO) qua Mỹ định cư. Hiện nay người vợ sinh sống tại New Hampshire, con gái lớn của anh là Thoa, một Đại Úy Không quân Hoa Kỳ đang theo học Doctor of Pharmacy tại Florida. Cháu gái thứ hai là Thảo tốt nghiệp bằng Master về computer đang làm việc tại San Francisco, cháu út là Thắng tốt nghiệp Mechanical engineer làm việc tại New York.

Anh là một người con hiếu thảo, một người anh đạo đức, một người cha gương mẫu, một thanh niên tha thiết yêu quê hương đất nước mình.

Dù là miền Nam đã không may mất vào tay *cộng sản* ngày 30-4-1975, dù lịch sử đã sang trang, nhưng những chiến công oai hùng của anh, của Sư Đoàn 5 BB, của các đơn vị tinh nhuệ của những binh chủng trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và của tất cả các quân dân cán chính chế độ Cộng Hòa chúng ta sẽ không bao giờ phai mờ trong lịch sử dân tộc.

***Viết xong tại nam California nhân ngày giỗ anh Phạm Gia Quang - Khoá 20 Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt.***

https://tieulun.hopto.org



Anh Phạm Gia Quang

https://tieulun.hopto.org

## *Chương bảy*:



Ảnh Thượng Tọa Thích Thanh Long

# Huyền Thoại Về Một Vị Sư

Mỗi năm cứ vào tháng Tư âm lịch chúng ta lại liên tưởng đến lễ Phật Đản, đến đạo Phật thậm thâm vi diệu đã ăn sâu trong đời sống dân gian từ hàng ngàn năm nay, và trở thành mẫu mực cho một xã hội đạo đức thịnh trị từ ngàn xưa .

https://tieulun.hopto.org

Kính Phật thì phải trọng tăng nhưng không dễ gì trong cuộc sống đời thường chúng ta có cơ duyên gập được các vị cao tăng, các vị chân tu đức hạnh cao dầy, huống chi là trong những năm tháng đọa đầy trong ngục tù tăm tối của các trại giam dưới chế độ c*ộng sản* tại miền Bắc *xã hội chủ nghĩa*.

Vậy mà tôi đã có cơ duyên ấy, không những được gặp, còn được sông chung trong một trại và nhiều khi cùng một buồng giam với những vị sư Nha Tuyên Úy Phật Giáo của chế độ Việt Nam Cộng Hòa; đồng thời tuy không cùng buồng nhưng tôi cũng sống cùng trại giam với những vị linh mục, mục sư Tuyên Úy trong một thời gian dài năm năm lưu đầy ở miền Bắc.

Năm 1976, một số lớn các vị trong Nha Tuyên Úy chuyển trại từ miền Nam ra Bắc rồi bị giam giữ tại trại 1 Sơn La hay còn gọi là trại Mường Thái, nơi mà trước kia Pháp đã từng giam giữ những tù nhân bị án lưu đày. Năm sau, các vị Tuyên Úy này bị di chuyển về trại Yên Hạ, trại giam này nằm dưới thung lũng và bao vây chung quanh bởi những dãy núi đá vôi, thuộc huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Trại Yên Hạ là nơi chuyên giam giữ những tử tội hình sự cướp của giết người đã được *nhà nước* tha cho tội chết, chuyển án xuống chung thân hay 20 năm và phải lao động để "*cải tạo bản thân*" cho tới khi nào hết án.

Vào khoảng năm 1981, tất cả các vị Tuyên Úy lại được chuyển trại từ Thanh Cẩm, Thanh Hóa ra miền trung du về giam tại Hà Tây, tỉnh Hà Sơn Bình và hai năm sau tất cả tù chính trị tại đây được lệnh di chuyển hết về trại Nam Hà, tỉnh Hà Nam Ninh.

Trong Nha Tuyên Úy Phật Giáo mỗi vị đều có một sắc thái khác nhau, nhưng có một vị sư mà cuộc đời của ngài đã trở thành huyền thoại. Nếu muốn viết đầy đủ phải một cuốn tự

https://tieulun.hopto.org

điển bách khoa mới nói hết được những sự việc phi phàm về cuộc đời của thầy, nhất là trong hơn mười hai năm bị lưu đầy giam cầm trong ngục tù *cộng sản*, thầy đã chia sẽ gian khổ, giúp đỡ, an ủi, và có mặt bên cạnh những người tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa như thế nào.

Đó là Trung Tá quyền Giám Đốc Nha Tuyên Úy Phật Giáo, Thượng Tọa Thích Thanh Long, một vị sư đứng trên các vị sư, một nhà tu hành đã đắc đạo trên những vị tu hành, người làm rạng danh đạo Phật trong tù và làm cho kẻ thù phải nể phục. Trước ngày mất miền Nam, Thầy đứng ra nhận trách nhiệm điều hành Nha Tuyên Úy khi Thượng Tọa Thích Tâm Giác viên tịch để chăm sóc về tinh thần cho các quân nhân Phật tử. Các thầy đều được phong cấp bậc từ Đại Úy đến Trung Tá để dễ làm việc trong quân đội, vì lẽ đó mà thầy Long và toàn thể các vị trong Nha Tuyên Úy đều phải vào tù khi miền Nam rơi vào tay *cộng sản*. Vì mang cấp bậc sĩ quan giả định đó nên quí thầy và quí vị linh mục, mục sư trong Nha Tuyên Úy Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo và Tin Lành phải lao động khổ sai như những sĩ quan tù nhân chính trị khác. Một lý do nữa mà các vị tuyên úy còn bị đầy đọa là vì *chủ nghĩa cộng sản* vốn dĩ căm ghét tất cả các tôn giáo. Người *cộng sản* luôn tìm mọi cách tiêu diệt các tôn giáo nên họ phải tìm mọi phương thức trấn áp các vị trong Nha Tuyên Úy ở các trại giam.

Khi mất miền Nam, Thầy Thanh Long và Thầy Minh Tâm pháp danh Thích Thiện Chánh, là hai vị sư có chức vụ cao nhất trong Nha Tuyên Úy tại thủ đô Sàigòn, được lệnh bàn giao một số cơ sở Phật giáo ở Sàigòn cho mấy sư quốc doanh của *mặt trận giải phóng miền Nam*. Các nhà sư *Việt Cộng* này ra sức chiêu dụ hai thầy gia nhập phong trào "*Phật giáo yêu nước*" mới thành lập thì hai thầy sẽ được ở lại chùa của mình, không phải đi tập trung "*cải tạo*".

https://tieulun.hopto.org

Thầy Thanh Long rất bình tĩnh từ chối lời đề nghị ấy nhưng nghiêm khắc chỉ vào mặt Thích Minh Nguyệt và Thích Thiện Siêu là những nhà sư hoạt động cho *cộng sản* mà mắng rằng:

-Thân tôi dù có làm kiếp dòi bọ trong hố xí thì cũng phải biết đến đạo đức và liêm si. Các ông đã dựng lên cái "*Phật giáo yêu nước*" này, con đường các ông lựa chọn các ông cứ đi, còn tôi, tôi theo đường của tôi, vô tù cùng với các Phật tử và chiến hữu của tôi.

Hai sư quốc doanh này chính là người mà Cảnh Sát Đặc Biệt thuộc lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia đã bắt giam trước năm 1975 vì hoạt động cho *cộng sản*. Thích Minh Nguyệt đã bị đày ra Côn Đảo, còn Thích Thiện Siêu thường được gọi là ông sư chùa Từ Đàm vì tu ở chùa này ngoài Huế. Sau đó chính Thượng Tọa Thích Thanh Long là người đã đứng ra bảo lãnh cho họ ra khỏi tù để ăn năn hối cải mà trở về lại con đường tu hành vì họ đã bị lộ hình tích. Không ngờ hai nhà sư thân cộng này vẫn không hối cải, tiếp tục phản lại đạo, phản lại tổ quốc và xuất đầu lộ diện sau ngày 30 tháng 4.

Khi bàn giao thủ tục xong, Thầy Long và thầy Tâm bỏ ra về và thanh thản bước chân vào chốn lao tù. Mấy tay sư quốc doanh đó cũng sượng mặt vì biết rằng thuyết phục dụ dỗ cũng không lay chuyển được hai thầy. Chúng âm mưu lôi kéo hai thầy vào để huyênh hoang thêm về cái tổ chức *Phật giáo quốc doanh* đó nhưng đã không thành công mà còn bị mất mặt trước đám cán bộ "*tiếp thu*" hôm đó nữa.

Trước khi Sàigòn sụp đổ, hai tòa đại sứ bạn là Trung Hoa Dân Quốc và Úc đã cho người đến đón thầy Long đi di tản ra nước ngoài nhưng thầy đã nhã nhặn từ chối và cám ơn họ. Thầy quyết định ở lại quê hương mình vì thầy không

https://tieulun.hopto.org

thể bỏ chùa bỏ Phật tử mà ra đi một mình như thế được. Thầy nói rằng tu hành thì ở đâu cũng là tu.

Nhìn bề ngoài, Thượng Tọa Thích Thanh Long giống như một ông già Bắc Kỳ nhà quê chất phác hiền hậu ngoài lục tuần trong bộ áo nâu sòng, một ông già trên môi thường nở nụ cười hỉ xả như chẳng có gì phải âu lo trong kiếp sống lưu đầy khổ cực này vậy. Thầy luôn ăn nói đi đứng đều khoan thai chậm rãi, mùa Hè thì phe phẩy trên tay chiếc quạt nan và mùa Đông thầy thường uống trà và đội trên đầu chiếc mũ len mỏng cũng mầu nâu như bộ áo của thầy. Thầy trải lòng vị tha, thương xót của mình đến tất cả những người tù chung quanh không phân biệt tôn giáo, còn mạnh khoẻ hay đang đau yếu.

Lúc ấy, sức khoẻ người tù đang trên đà suy sụp vì lẽ sau bốn năm ăn uống kham khổ, thiếu ăn thiếu mặc, thiếu dinh dưỡng, thiếu thuốc men khi đau ốm, cộng thêm với lao động khổ sai quanh năm suốt tháng khiến người tù chỉ còn da bọc xương. Cơ thể quá suy nhược như cây khô thiếu nước khiến cho họ thèm từ cục đường hạt cơm cho đến củ sắn củ khoai. Có anh trước khi trút hơi thở cuối cùng còn ao ước: "Cho tôi cục đường!" Anh đã nhắm mắt mà niềm mơ ước một cục đường nhỏ bé tầm thường đó cũng không có được. Người bạn nằm bên cạnh nghe não lòng nhưng không biết tìm đâu ra cục đường nơi chốn khôn cùng này lúc bấy giờ?

Năm sau, có một phái đoàn Phật tử thuần thành từ chùa Giác Ngạn miền Nam ra thăm thầy Long, đem theo ít quần áo, thức ăn chay và bột đường tiếp tế cho thầy. Khi vào trại, thầy đã mang bịch đựng 15 cục đường hình móng trâu phân phát đến từng chỗ nằm của những người tù đang bệnh hay trong tình trạng suy nhược .

https://tieulun.hopto.org

Có sống trong những giai đoạn đó mới thấy một hạt muối, một cục đường quí giá như thế nào vì cơ thể người tù bị lao động khổ sai vừa mất chất muối lại vừa thiếu chất đường - có lẽ vàng cũng không sánh được.

Bởi thế nên nghĩa cử thầy đem phân phát ân cần từng cục đường đến những người đau yêu từ đâu buông đến cuối buồng, người bệnh nhiều được một thỏi đường móng trâu, bệnh nhẹ nửa thỏi, phân phát hết mà không hề nghĩ đến bản thân mình, không dành cho mình một thỏi nào - là hành động trông rất bình thường nhưng trong hoàn cảnh ấy lại mang một tính cách phi thường và vô cùng nhân bản của một vị tu hành sống giữa đời trong cõi địa ngục trần gian. Nơi mà kẻ thù chỉ mong muốn cho người tù mòn mỏi đi, chết dần đi từng ngày trong đau đớn và tủi nhục. Những người tù khi nhận được cục đường từ tay thầy phân phát đã không cầm được nước mắt trước tấm lòng vị tha, quảng đại vô biên của một vị sư mà tâm đã định và huệ đã ngời sáng. Thầy còn chia sẻ cả những viên thuốc tây trị đau bao tử, thuốc trị đau nhức, thuốc bổ, cho những anh em nào đang cần mà chưa có gia đình đến thăm kịp thời, và thuốc men trở thành thần dược đã cứu sống rất nhiều sinh mạng người tù.

Những năm tháng mùa Đông đầu tiên trên đất Bắc khi chưa có gia đình đến thăm nuôi, người tù khổ sở hơn nữa vì cái giá rét sương mù, mưa phùn gió bấc khiến cơ thể ốm yếu rất dễ nhuốm bệnh. Cái đói cái rét lại càng dầy vò họ triền miên ngày đêm cho đến độ nhiêu người tù bắt bất cứ con gì nhúc nhích, hái đủ loại rau cỏ vệ đường để ăn sống. Từ đó lại thêm căn bệnh về đường ruột làm suy yếu thêm cơ thể vốn dĩ đã suy nhược.

Có một hôm, tôi đang ngồi nhâm nhi miếng bột hấp bằng ngón tay cái - là khẩu phần ăn sáng dành cho người tù chờ

https://tieulun.hopto.org

tiếng kẻng xuất trại đi lao động, thì một anh nằm dưỡng bệnh bên cạnh tôi, Thiếu Tá Cảnh Sát chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã bị phù thủng lâu rồi không đi lao động được đang cố nhấm nháp một chút chất bột, chợt hai tay anh buông thõng và trút hơi thở cuối cùng.

Tôi vội kêu các bạn khác đến để khiêng anh xuống bệnh xá cấp cứu nhưng không còn kịp nữa. Anh ra đi thật nhẹ nhàng y như ngọn nến vụt tắt khi không còn một chút sáp nào nữa vì đã cháy đến cuối tim đèn. Hôm ấy, tụi tôi trong buồng vẫn xuất trại đi lao động bình thường, nhìn các bạn cùng đội đang lúi húi cuốc đất khai quang một vùng đất hoang để trồng thêm rau xanh cho trại, tôi hiểu rằng trong đầu họ cũng đang nghĩ như tôi là bao giờ thì đến lượt mình đây.

Có lần bàn tay tôi co duỗi không được mỗi buổi sáng khi thức dậy, lao động phải khó khăn lắm mới cầm vững được cái cuốc hay cái xẻng. Tôi lo sợ không biết căn bệnh gì. Thế mà như một phép lạ, một hôm có phái đoàn ngoại quốc ghé thăm, trại dàn cảnh bán cho mỗi tù nhân chính trị mỗi người một lon sữa đặc có đường. Tôi bèn đục ngay ra uống một hơi một phần ba lon sữa đặc cho bớt cơn thèm chất ngọt. Sáng hôm sau tỉnh dậy hai bàn tay tôi đã co duỗi lại như thường, hoá ra cơ thể quá thiếu chất đường làm cho gân cốt hai bàn tay sơ cứng lại.

Thời gian tôi có cơ hội được ở cùng trại với quí thầy trong Nha Tuyên Úy, tôi có dịp học hỏi những tấm gương nhân ái từ những vị tu hành này. Thượng tọa Thích Thanh Long, như một vì sao sáng trong bóng tối, thầy luôn ở bên cạnh an ủi, khuyến khích, nâng đỡ các bạn tù về cả tinh thần lẫn vật chất, nhiều lúc thầy kể chuyện hay giảng một chút về đạo Phật để xoa dịu nỗi đau khổ của chúng sanh, để cùng dìu nhau đi hết quãng đời tù tội. Thầy là bậc cao tăng tôi có

https://tieulun.hopto.org

duyên được gặp trong những năm tháng tối tăm nhất của đời người. Điều kỳ diệu lúc đó tôi không giải thích được là mỗi khi tôi đến gần thầy, tôi như cảm nhận được một luồng điện nhu hòa từ thầy toát ra chung quanh làm cho tôi thấy trong lòng an vui và tinh thần phấn chấn hẳn lên.

Rất nhiều anh em hỏi thầy về đạo Phật, có khi thầy từ tốn giảng giải đôi điều về nghiệp chướng, về thế nào để giữ được lục hòa là sự hòa hợp trong gia đình, bạn bè, cuộc sống, nhưng cũng có khi thầy chỉ mỉm cười và nói: "Hãy cứ làm điều Thiện là tu hành rồi", một câu nói rất đơn giản nhưng bao hàm gói ghém trong đó bao nhiêu là triết lý cao siêu của đạo Phật. Thầy là người tu và hành thiện ngay trong tù vì chính thầy đã thực hiện hạnh bố thí trước tiên.

Bởi thế mọi người đều gọi thầy bằng Bố một cách kính trọng. Thầy Khuê, một Đại Đức trong Nha Tuyên Úy và là huấn luyện viên Đệ Tam Đẳng Nhu Đạo của võ đường Quang Trung, Sàigòn trước kia, đã nói với tôi rằng thầy là một bậc chân tu, là biểu tượng của đạo Phật trong tù.

Ngược lại, đối với kẻ thù, thầy Long lại đối đầu với chúng thật cương quyết, dũng cảm, dứt khoát không bao giờ đầu hàng, không bao giờ nhường chúng dù chỉ một bước; làm cho chúng ta nhớ tới những vị quốc sư, những bậc anh hùng danh tiếng thời Lý, Lê, Trần đã gầy công dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm trước.

Những lần cán bộ của Bộ Nội Vụ đến trại bắt hàng loạt tù nhân ra thẩm vấn và làm bản tự khai về "*tội lỗi*" của mình đối với "*cách mạng*" với "*nhân dân*"; đến phiên thầy, thầy ung dung ngồi xuống chép nguyên bài "Chú Đại Bi" rồi đưa cho họ. Chúng tức điên người lên, đập bàn quát tháo dọa nạt thầy đủ điều xong rồi đưa lại tờ giấy khác và bảo thầy vào buồng giam suy nghĩ cho kỹ rồi viết lại. Hôm sau,

https://tieulun.hopto.org

thầy đem nộp cho họ bài "Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh" và bình thản nói với họ rằng thầy chỉ biết có hai bài kinh và chú này thôi. Thầy còn đề nghị với các thẩm vấn viên Bộ Nội Vụ rằng thầy là người chỉ huy, các ông Đại Đức Tuyên Úy dưới quyền chỉ là người theo lệnh của thầy mà thi hành, nên thầy yêu cầu họ thả hết các vị sư trong Nha Tuyên Úy ra và muốn giam giữ thầy bao lâu cũng được.

Bọn cán bộ hỏi cung, lúc đầu hùng hổ, sau đổi chiến thuật qua dụ dỗ thầy cũng không xong, bọn họ đã hoàn toàn thất bại trước vị sư mà bề ngoài nhìn giống như một ông già quê mùa chất phát. Điều đáng ngạc nhiên là sau các buổi thẩm vấn trong nhiều năm không khai thác được gì, họ đã tỏ lòng kính phục vị sư già. Cách xưng hô đã đổi từ "anh" qua "thầy" khi họ đến làm việc lần cuối với thầy, trước khi một đợt lớn tất cả các vị Tuyên Úy của các tôn giáo Phật, Thiên Chúa và Tin Lành được thả vào đầu tháng 9-1987.

Buổi chiều hôm đó cuối tháng 8-1987, khi tôi đi dạo trên sân với thầy chờ kẻng điểm danh vào buồng, lần đầu tiên tôi thấy thầy quàng vai tôi một cách rất thân thương như người cha ôm đứa con, và thầy tâm sự với tôi rất lâu. Thầy nói rằng họ đã hỏi cung thầy nhiều lần và cuối cùng họ chẳng khai thác được gì bởi vì, thầy ghé nhỏ nói vào tai tôi:

-Dù họ có lấy bom nguyên tử mà ghè vào đầu thì thầy vẫn vậy thôi.

Thầy nở nụ cười thật tươi và mãn nguyện. Thầy biểu tượng cho một nhà tu hành đã đạt đến trình độ Vô Úy nên không hề nao núng, không hề hãi sợ trước những đe dọa của kẻ thù. Có sống trong lao tù *cộng sản* mới cảm nhận được sự tàn bạo khủng khiếp của hệ thống trại giam đối với người tù; và có dịp sống cạnh thầy Long thì mới thấy được cái uy

https://tieulun.hopto.org

dũng của một vị tu hành với hai bàn tay không dám đứng thẳng người hiên ngang chống lại cả cái hệ thống lao tù vô nhân đạo đó. Thầy đã làm cho chính nghĩa Quốc Gia của chế độ Việt Nam Cộng Hòa chúng ta ngời sáng trước thái độ hung hăng vô lễ của kẻ thù là *cộng sản Bắc Việt.*

Trong lòng tôi lại càng thêm kính phục một vị chân tu, một người chiến sĩ Quốc Gia can trường dũng cảm đối đầu với quân thù ngay trong hoàn cảnh thất thế và cuối cùng đã làm kẻ thù phải kính phục. Thầy bảo với tôi rằng cuộc đời của thầy không có gì phải ân hận vì những điều mình làm đều đúng theo lương tâm.

Khi mới lớn đang ở trong chùa, bố mẹ thầy bắt thầy về nhà để lập gia đình nhưng thầy cương quyết xin bố mẹ cho tiếp tục con đường tu hành vì thầy đã chọn con đường này. Tôi có hỏi thầy người con gái đó là ai, thầy cười bảo rằng sau đó bô mẹ thầy chấp thuận cho thầy tiếp tục con đường tu hành, cô ta đã sang Pháp rồi lập gia đình với một anh bác sĩ. Thầy cũng đã xin lỗi cô ấy vì đã không tuân theo lời bố mẹ được. Mỗi khi nghĩ lại, thầy nói rằng mình đã làm đúng và trong lòng thấy thanh thản.

Đối với việc hai tòa đại sứ bạn đưa người đến để đón thầy di tản trước ngày Sàigòn sụp đổ nhưng thầy đã quyết định ở lại quê hương; và về quyết định của thầy từ chối lời đề nghị hợp tác với "*Phật giáo yêu nước*" của Thích Minh Nguyệt, Thích Thiện Siêu, thầy bảo rằng mình là người tu hành không thể làm thế được dù phải trả giá bằng những năm tháng tù đày. Trong những năm tháng cực kỳ gian nan đói khổ triền miên và bị kẻ thù hành hạ một cách tiểu nhân trong các trại giam từ miền Trung ra miền Bắc, mỗi khi nghĩ lại, thầy nói rằng thầy rất hài lòng vì mình đã có những quyết định như vậy. Thầy bảo với tôi rằng *cộng sản* nó là quỷ dữ đấy không thể hợp tác được và thầy chấp nhận

https://tieulun.hopto.org

vào tù cùng với các Phật tử. Tâm sự của Thầy cũng y hệt tâm sự của Thầy Tâm là vị thầy đã khai sáng cho tôi về đạo Phật và cũng là dưỡng phụ tinh thần của tôi.

Sau này tôi mới vỡ lẽ rằng Thầy Long tâm sự như vậy hôm chiều đi bộ ngoài sân trại với tôi để dậy bảo thêm cho tôi, để thắp sáng hơn nữa trong tôi niềm tin vào đạo Phật, để hun đúc cho tôi mạnh mẽ hơn vì Thầy biết tôi sẽ còn phải đi nốt quãng đời tù tội cho đến cuối cùng. Chính tôi không ngờ rằng buổi chiều hôm đó là lần cuối cùng hai thầy trò gặp nhau và tôi sẽ chẳng bao giờ còn có dịp nhìn thấy thầy một lần nữa. Có lẽ tôi là người duy nhất may mắn được Thầy dành cho nhiều thời gian tâm sự như vậy bởi vì chỉ một hay hai ngày sau có đợt thả lớn trong đó toàn bộ các vị tu sĩ, linh mục và mục sư, kể cả Thầy Long và Thầy Tâm, đều có tên ra về.

Thầy tu hành từ nhỏ, tôi tin rằng thầy là bậc cao tăng đã đạt được huệ nhãn và biết được các chuyện quá khứ vị lai nhưng Thầy chỉ nói khi nào thật cần thiết mà thôi.

Có lần Thầy bảo một anh Đại Úy cùng buồng giam khi đi lao động phải thận trọng về sông nước. Năm đó nước lũ kéo về vùng trại giam Thanh Cẩm trong Thanh Hoá, ruộng nương đều trắng xoá và trời mưa gió rét mướt. Nước vừa rút xuống thì những người tù được lệnh phải xuất trại lao động. Lúc vượt qua một con suối nước chảy siết, các tù nhân phải nắm tay nhau chầm chậm dò dẫm từng bước một để băng qua nhưng anh Đại Úy đó có lẽ sức quá yếu nên đã bị nước lũ cuốn phăng đi không tìm thấy xác.

Một lần khác lúc tôi đang ngồi sau buồng giam để đun nước uống bên cạnh Thầy và anh Nguyễn Duy Xuân là viện trưởng Viện Đại Học Cần Thơ, đột nhiên Thầy quay qua anh Xuân nói rằng anh Xuân phải cẩn thận đấy vì Thầy

https://tieulun.hopto.org

cảm thấy có một cái gì cực độc đang ở trong người anh. Thời gian đó anh Xuân đang mặc áo đà như một người tu tại gia và trông dáng khoẻ mạnh, mỗi sáng anh đều tập thể dục thường xuyên. Đâu có ngờ chỉ ít lâu sau, anh trở nên ăn khó tiêu sức khoẻ xuống dần. Gia đình anh bên Pháp gửi về cho anh thuốc bổ gan và thuốc lọc máu nhưng bệnh tình không thuyên giảm.

Anh Xuân, người viện trưởng mà tôi rất quý mến ấy đã nằm xuống vĩnh viễn. Bộ Nội Vụ biết anh đã bị căn bệnh ngặt nghèo đó nhưng vẫn nhất định không thả. Một lần nữa họ đã cho chúng tôi thấy rõ "*chính sách khoan hồng nhân đạo*" của họ như thế nào và lòng hận thù nhỏ nhen của họ đối với tù nhân chính trị ra sao.

Đó là những dẫn chứng mà tôi tin rằng Thượng Tọa Thích Thanh Long là người đã đạt được huệ nhãn nhưng Thầy chỉ nói những gì thật sự cần thiết với một vài người tù đồng cảnh ngộ chứ không thể tiết lộ thiên cơ.

Hôm tôi qua buồng giam thăm Thầy Long và thăm Thầy Tâm trước khi tất cả các vị tuyên úy được thả về tháng 9-1987, chúng tôi còn lại khoảng hơn hai trăm người đều nghĩ rằng chỉ vài ngày hay vài tuần nữa sẽ có đợt thả lớn thứ nhì vì người Mỹ đã đạt được thỏa thuận với Hà Nội để thả hết tù chính trị rồi. Nhưng Thầy Long nói với tôi là phải chờ đến Tết, tức là gần 5 tháng sau mới có đợt thả. Lúc đó tôi không tin lời Thầy nhưng chờ đợi mỏi mòn cũng không thấy động tĩnh gì và phải 5 tháng sau trước Tết 1988 mới có đợt thả lớn thứ nhì mà chúng tôi trông đợi. Đúng như sự tiên tri của Thầy Long làm cho tôi mỗi khi nghĩ lại, càng kính phục thầy nhiều hơn.

Khi được thả ra khỏi trại, Thượng Tọa Thích Thanh Long về lại ngôi chùa Giác Ngạn trên đường Trương Minh Ký,

https://tieulun.hopto.org

rất gần nhà mẹ tôi tại quận Ba, Sàigòn, là nơi mà Thầy đã trụ trì trước kia. Tôi viết thư về kể cho mẹ tôi nghe những câu chuyện mang tính huyền thoại về Thầy Long và mẹ tôi đã đến thăm Thầy tại ngôi chùa này. Thực tế đau lòng là một vị sư *quốc doanh của nhà nước* đã được cử đến để chiếm ngôi chùa này kể từ khi Thầy vào tù. Họ chỉ cho Thầy trú trong một góc chùa, không trả chùa lại cho Thầy. Thầy vẫn bình thản sống trong góc chùa ấy. Chùa Vĩnh Nghiêm có vời Thầy ra nhưng Thầy vẫn ở lại Giác Ngạn – ngôi chùa mà Thầy góp công xây dựng lên và trụ trì cho tới khi mất nước. Nghe tin Thầy trở về, các Phật tử đã mừng rỡ đến thăm Thầy rất đông và để hỏi thăm sức khoẻ Thầy.

Ít năm sau khi chuyển trại vào Nam, lúc đang ở trại giam Hàm Tân tôi nghe tin Thầy Long, Thượng Tọa Thích Thanh Long, đã viên tịch tại Sàigòn sau một thời gian dài lâm bệnh. Tôi không ngăn được niềm xúc động vì tôi vẫn tin rằng khi tôi ra khỏi trại, tôi sẽ còn có dịp đến chùa thăm Thầy Long và Thầy Tâm là hai vị thầy mà tôi kính yêu để kể lại cho Thầy nghe bao nhiêu là kỷ niệm với Thầy trong tù. Bây giờ hết rồi, thân tôi còn trong tù mà Thầy đã vội bay xa khỏi cõi hồng trần, tôi thấy trong lòng một cái gì thật trống vắng và một nỗi buồn mênh mang không nguôi. Tại sao một người Thầy đáng quí như vậy lại lâm trọng bệnh và ra đi quá vội vã? Tại sao Thầy không ở lại với bao nhiêu Phật tử còn cần đến sự hoằng pháp của Thầy? Hay vì Thầy đã chán cảnh đời trong thời mạt pháp nên tìm về cõi Phật?

Tôi nhận được một số ảnh chụp đám tang của Thầy qua gia đình thăm nuôi gửi vào trại Hàm Tân. Tôi nhìn thấy trong ảnh rất nhiều quí thầy thân quen trong Nha Tuyên Úy Phật Giáo như Thầy Khuê ôm bức chân dung của Thượng Tọa Thích Thanh Long đi đầu, phía sau là các vị đại đức đã từng ở chung tù với tôi ngoài Bắc như Thầy Tùng, Thầy

https://tieulun.hopto.org

Thạnh, Thầy Đức, và cả một rừng người đưa tiễn Thầy lần sau cùng. Đám tang của Thầy thật là lớn với hàng ngàn Phật tử trong đoàn người kéo dài hàng cây số đi chật hết một bên lòng đường. Tôi nhìn bức ảnh chân dung Thầy Long với niềm ngậm ngùi rằng thế gian vừa mất đi một vị chân tu.

Nhìn lên bâu trời xanh thăm thăm trên đâu, tôi như thấy một bông sen tỏa ánh vàng rực rỡ, một đoá sen hồng chân tu mà tôi vô cùng kính phục đã trả xong nợ một kiếp người và bay về miền Tây Phương Cực Lạc - nơi chỉ có an vui hạnh phúc, nơi không còn hận thù chém giết đọa đầy, nơi không còn oán tằng và sinh lão bệnh tử.

* * * * *



# Một Vị Sư — Một Đóa Sen Hồng

Mùa hè năm ấy có lẽ là một mùa hè nóng bức oi ả nhất của thập niên tám mươi tại miền Bắc.

Trại giam Ba Sao, Nam Hà thuộc tỉnh Hà Nam Ninh như nằm yên dưới sức nóng thiêu đốt, ngay cả về đêm cái nóng vẫn còn âm i, mọi thứ như tỏa ra hơi nóng – những bức tường, những sàn lót gạch hung hung đỏ, cái sân tráng xi

https://tieulun.hopto.org

măng trước mặt, ngay cả cái ván lót trên sàn nằm cũng toát ra hơi nóng. Những tù nhân chính trị chế độ cũ như sống trong một hoả ngục trên trần gian, ban ngày lao động khổ sai đổ mồ hôi không phải đổi lấy bát cơm mà đổi lấy ít thức ăn độn như khoai sắn hay bo bo mà vẫn không đủ no, ban đêm cố dỗ giấc ngủ trong cái nóng như nung như đốt ấy với cảnh nằm xếp hai từng như cá đóng hộp trong buồng giam. Mồ hôi lại đổ ra cho đến khi mệt lả người đi thì giấc ngủ chập chờn mới đến.

Cái nóng kinh người đã kéo dài cả tháng nay và đồng ruộng đã nứt nẻ, các em bé chăn trâu mà chúng tôi gặp trên đường đi lao động cũng chui vào các bụi cây trú nắng. Các giếng nước cũng từ từ khô cạn đưa đến nạn thiếu nước trầm trọng cho cả dân chúng những làng bên ngoài lẫn những người tù khốn khổ. Trong trại có một cái giếng thật lớn đường kính đến sáu mét mà mùa này cũng cạn trơ, chỉ thấy những viên đá tảng lởm chởm nằm bên dưới đáy. Chúng tôi phải dùng các lon sữa bò để kéo lên từng chút nước một để dành đánh răng rửa mặt.

Bị tù ở trong Nam có những nỗi cơ cực của nó vì ở đâu thì chủ trương của *cộng sản*, kẻ huyênh hoang về *chiến thắng*, luôn tìm cách dìm người tù xuống bùn sâu trong đói khổ và nhục nhằn; nhưng ở tù ngoài Bắc người tù còn phải chống chỏi với khí hậu khắc nghiệt của những trại giam nơi rừng thiêng nước độc. Mùa Đông lạnh cắt vào xương thịt và mùa Hè nắng cháy da, cả hai mùa đều đáng sợ như nhau vì nó có thể làm cho người tù gục ngã bất cứ lúc nào khi sức chịu đựng đã đến tận cùng.

Buổi trưa hôm đó cũng như mọi ngày sau khi lao động về, ăn xong phần ăn trưa ít ỏi, các người tù cố nằm giỗ giấc ngủ ngắn để lấy sức lao động cho buổi chiều thì chúng tôi thấy một vị sư già đang ngồi ngoài sân nắng trong thế kiết

https://tieulun.hopto.org

già từ hồi nào, mặt ngước nhìn thẳng lên trời. Chúng tôi thầm hiểu Thầy vẫn cầu nguyện như thế cho mưa thuận gió hòa và hôm nay Thầy đang cầu nguyện vì hạn hán kéo dài đã lâu có thể gây nguy hiểm cho tính mạng người tù trong buồng giam, và chúng tôi thầm hy vọng chiều tối hay nửa đêm một cơn mưa giông sẽ kéo đến.

Tôi đã đọc trong nhiêu sách truyện đời xưa kể cả Tam Quốc Chí về Khổng Minh có tài cầu đảo để chuyển hướng gió trong trận Xích Bích, nhưng hôm ấy mới biết lần đầu trong tù có một vị sư đẹp như một đoá sen hồng đang cầu nguyện trời ban xuống một cơn mưa cho những người tù.

Đêm nay cũng thế, những người tù cố dỗ giấc ngủ để mai còn sức trả cái nợ những cuốc xẻng, gồng gánh nơi lao động nhưng không làm sao nhắm mắt được. Họ ngồi trên chiếc chiếu mà mồ hôi trên người cứ nhỏ từng giọt làm cho sức khỏe của họ cạn dần đi theo đêm. Mỗi người mặc đúng một cái quân đùi nhưng hơi người trong buồng giam khoá trái cộng với cái nóng hun lại từ chiều làm cho ngộp thở. Hai ngọn đèn vàng trên trần, có lẽ chỉ khoảng 40 watt nhưng cũng tỏa ra một sức nóng ghê hồn. Cũng hai ngọn đèn này trong những đêm Đông lạnh lẽo, mong nó tỏa nhiều hơi nóng lại chăng giúp sưởi ấm thêm được chút nào. Đó là những nghịch lý trong cuộc sống lưu đầy. Nhiều anh nửa đùa nửa thật nói rằng nếu có hỏa hoạn trong buồng mọi thứ rất dễ bắt cháy và khi trại vào mở được cửa buồng thì chúng tôi trong này thành heo quay hết rồi.

Để tìm cách ngủ nhanh nhất, có anh nghĩ ra cách nhúng cái mùng vào thùng nước rồi vắt cho bớt sũng đi, xong treo lên rồi chui vào nằm ngay để hơi mát của nước sẽ ru người tù vào giấc mộng. Tôi thấy hay nên bắt chước và thỉnh thoảng tìm được một chút mát mẻ nhưng phải ngủ ngay vì chỉ một thời gian ngắn là cái mùng đó lại khô queo. Điều phiền

https://tieulun.hopto.org

phức là rất nhiều muỗi nên bắt buộc phải chui vào mùng dù là có ngột ngạt khó ngủ đến đâu cũng phải chịu.

Tôi nhớ tới một bạn thân là Lương Trọng Lạt nằm bên cạnh tôi vừa nói hồi chiều rằng chỉ ước ao ông Trời cho một trận mưa chứ tù cả chục năm rồi cũng chẳng mơ ước xa xôi gì ngày trở về nữa. Niềm mơ ước nhỏ bé thực tiễn ấy đã phản ánh được sự khủng khiếp của cái nóng kinh người mùa Hè xứ Bắc.

Thế rồi đêm hôm đó, như một phép lạ những làn gió mát từ đâu từ từ thổi đến, len lỏi vào những khung cửa sổ, luồn dưới những cánh cửa buồng giam, và từ xa xa vài lằn chớp loang loáng bên trời. Chẳng bao lâu sau những giọt mưa, ôi những giọt mưa cam lồ của Trời ban xuống như thêm sức mạnh cho những người tù biệt xứ lưu đày. Các buồng giam không ai bảo ai đều thức dậy, tung mùng ra để được hít thở những làn gió mát rượi lùa vào trại giam, đó là những giây phút thần tiên hiếm hoi.

Tôi nhìn những giọt mưa rơi tí tách ngoài hàng hiên, cơn nóng không còn, ngoài sân và các hàng cây, các buồng giam bên cạnh mờ mờ trong cơn mưa đêm chợt đến bất ngờ giữa mùa Hè nắng cháy. Những giọt mưa cứ tí tách rơi rồi mưa ào tới trong đêm khuya, nhìn qua các tấm mùng vắt lên cho gió lùa vào của các bạn cùng buồng, tôi chợt ý thức thân phận tù đầy của mình trong cơn mưa đêm ấy và lòng chùng xuống khi nghĩ về gia đình, vợ con mình bây giờ ra sao, mẹ già và các em ra sao? Một nỗi buồn theo cơn mưa đêm lùa vào trong hồn tôi, tâm hồn tưởng đã chai đá sau bao nhiêu biến cố đau thương của ngày Sàigòn sụp đổ, sau bao nhiêu đọa đầy bơ vơ nơi đất Bắc, sau bao nhiêu mùa Đông lạnh giá mùa Hè nung đốt, giờ chợt đau nhói trong tim. Vợ con ở miền Nam thân tôi miền Bắc, hai phương trời biết bao giờ mới lại tương phùng. Ngoài trời những hạt

https://tieulun.hopto.org

mưa vẫn đan đan vào nhau bay bay trong tiếng gió hú qua khu đồng trống lùa vào buồng giam khiến cho lòng tôi dâng lên một nỗi buồn tê tái trong niềm nhớ thương tràn ngập tâm hồn. Còn cái buồn nào hơn nỗi buồn xa xứ của người tù lưu đầy phương Bắc nhớ về vợ con mình đang sống trong thiếu thốn ở phương Nam.

Kiếp tù khổ sai này kéo dài đến bao giờ đây? Cơn gió mát lạnh đưa tôi về thực tế. Dù sao chăng nữa tôi cũng phải tìm giấc ngủ để ngày mai lại kéo cầy. Hãy đương đầu một cách can đảm với những giờ lao động dưới trưa hè nắng đổ lửa vì đó là "*sự khoan hồng*" mà kẻ thù dành cho chúng tôi. Mình phải gánh chịu, mình phải chịu không ai có thể làm thế mình được vì cái hình phạt ấy dành cho mình, những người lính thất trận.

Những giọt mưa vô tình nhắc chúng tôi nhớ đến vị sư già, người tù khả kính. Thầy vẫn như còn đang ngồi thiền trong mùng, mặt quay vào tường trong thê kiết già. Những người tù hiểu rằng chính nhờ Thầy cầu nguyện mà đã có trận mưa đêm nay. Vị sư già đó chính là Thượng Tọa Thích Thanh Long quyền Giám Đốc Nha Tuyên Úy Phật Giáo, một người tù xuất chúng mà anh em thường gọi bằng Bố, người đã làm cho kẻ thù phải kính nể. Giang sơn của Thầy chỉ là một tấm chiếu, nằm một dãy với các Đại Đức Tuyên Úy khác, *tiêu chuẩn* cũng hai bộ quần áo tù, và một cái chăn đỏ của Tầu như mọi người.

Tính tình của Thầy dù là một vị tu hành nhưng rất phóng khoáng của một người luôn ý thức được những lời nói và hành động của mình. Thời gian chúng tôi được thăm nuôi, Thầy cũng vừa được các Phật tử từ Nam ra thăm. Các quà cáp còn lại Thầy bỏ vào trong một thùng sắt không có khóa để ngoài hàng hiên dọc theo buồng. Một hôm qua thăm Thầy tôi thắc mắc hỏi Thầy không sợ kẻ xấu nó lấy mất sao

https://tieulun.hopto.org

thì Thầy cười, vẫn giọng cười của ông già trên lục tuần nhưng lời nói lại của một vị cao tăng:

-Sợ gì! Đã có chư thần thổ địa giữ cho rồi mà lo gì.

Tôi ngầm hiểu trong lòng rằng Thầy là bậc chân tu nên đi đâu cũng được chư thần tại đó bảo vệ và che chở, giống như tôi đọc trong sách đức Phật ngày xưa khi đang tham thiền thì trời mưa và có con rắn vươn lên để che mưa cho Ngài. Thầy ở tù hơn mười hai năm gồm một năm trong Nam và mười một năm ba tháng lưu đày trong những trại giam được dựng lên nơi rừng thiêng núi độc miền Bắc. Về miền Nam, Thầy trở lại chùa Giác Ngạn để lại lo Phật sự, và lúc còn mạnh khoẻ Thầy vẫn luôn cúng kiếng giúp đỡ các gia đình Phật tử. Khi đi đâu tụng kinh cho các gia đình Phật tử, Thầy vẫn đơn sơ trong chiếc áo nâu sòng, môi luôn nở nụ cười hiền hậu của một con người luôn sống vì mọi người.

* * * * *

https://tieulun.hopto.org



Ảnh Hòa Thượng Thích Thiện Chánh (Thầy Tâm)

# Kính Dâng Vị Sư Khả Tuyên Úy

Nhìn lại giòng lịch sử của dân tộc Việt Nam, đất nước chúng ta như đầm chìm trong chiến tranh tàn khốc, Hòa Bình chẳng khác gì những mảnh áo còn lành lặn trên một chiến bào tả tơi vì thương tích.

Ngày mà Sàigòn sụp đổ mới như hôm nào mà đã 36 năm qua rồi với bao đau thương tang tóc trên quê hương miền Nam dưới chế độ cai trị hà khắc của *cộng sản*.

https://tieulun.hopto.org

Nếu chúng ta không viết lại những chiến tích oai hùng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, những công lao to lớn của hàng triệu người đã đứng dưới lá cờ vàng ba sọc đỏ để chiến đấu bảo vệ những giá trị quí báu như Dân Chủ, Tự Do cho ngôn luận, báo chí, tín ngưỡng tại miền Nam suốt hai mươi năm 1954-1975, thì những giá trị ấy sẽ dần dần bị rơi vào quên lãng và con cháu chúng ta sau này cũng thiếu tài liệu trung thực để tham khảo về quãng thời gian hai mươi năm ấy.

Khi miền Nam mất vào tay *cộng sản*, hàng triệu người quân dân cán chính của chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã lần lượt vào tù, đặc biệt bao gồm cả các nhà sư, các vị linh mục, và mục sư trong các Nha Tuyên Úy Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo và Tin Lành.

Vì vậy các vị này cũng bị tập trung "*cải tạo*" và cưỡng bách lao động trong trại giam y như những sĩ quan Cộng Hòa khác.

Trong thời gian lưu đầy ở miền Bắc, tôi không có duyên ở cùng buồng với quí vị linh mục nhưng có những thời gian cùng buồng với các vị mục sư. Trong các vị tuyên úy, tôi có dịp trò chuyện với mục sư Kỳ người đứng đầu Tuyên Úy Tin Lành, và kính trọng ông vì tình tình ông giản dị hiền hòa, nhưng lại thân với mục sư Lộc và rất mến vị mục sư trẻ tuổi này. Trong các vị linh mục tôi thấy có một cha rất trẻ đẹp trai mà nhiều anh nói rằng Chúa dấu cha trong này vì cha điên trai quá.

Về tuyên úy Phật giáo, đứng đầu là Thượng Tọa Thích Thanh Long, quyền Giám Đốc, thứ hai là Thầy Minh Tâm hay Hòa Thượng Thích Thiện Chánh, chánh sở Phật Giáo Đô Thành.

https://tieulun.hopto.org

Thầy Thích Thanh Long là một huyền thoại, còn Thầy Tâm là vị sư đã giúp cho tôi và nhiều Phật tử nữa hiểu được đạo Phật, hiểu được đạo và đời. Thầy đã khai sáng lại niềm tin của người tù vào tôn giáo trong những năm tháng lưu đầy, khi những người tù không còn một nơi nào bám víu vào để tồn tại. Khi mà đồng minh Hoa Kỳ đã bỏ rơi để họ sa vào tay kẻ thù, khi mà gia đình thì quá xa vời và cũng đang khôn khổ bên ngoài vì gọng kìm siết chặt của *kẻ xâm lược*, khi mà chung quanh họ chẳng còn ai khác ngoài các chiến hữu cũ, bốn bức tường và những cai tù cay nghiệt đang đọa đầy thân xác họ.

Khi đó chợt xuất hiện những vị lãnh đạo tinh thần trong Nha Tuyên Úy trong trại mà tôi đang bị giam giữ, không biết đó là điều ngẫu nhiên hay định mệnh đã an bài để cứu vớt những người tù?

Các thầy đều sống lân với những người tù trong buồng giam. Thầy Tâm đúng là chân chất thật thà, phẩm chất của người dân miền Nam Bộ, Thầy lúc nào cũng cười hiền hậu và sẵn sàng giúp đỡ các anh em đau ốm như cạo gió hay lể nếu bệnh nặng, hay nói chuyện đời chuyện đạo an ủi họ. Anh em thường gọi Thầy là Má và Thầy Long là Bố để Phật giáo trong tù cũng giống như một gia đình có cha mẹ vậy.

Hình như Ơn Trên đã xui khiến cho nên hai Thầy đều đã từ chối sự giúp đỡ của các tòa đại sứ bạn không di tản, để vào tù cùng với các vị linh mục và mục sư mà cứu độ các người tù trong cõi hỏa ngục trần gian.

Bởi tôn giáo trong suốt thời gian đó chính là niềm hy vọng cuối cùng cứu rỗi người tù, những con người bị bỏ rơi trong tuyệt vọng. Bởi lúc đó, con người sống trong nhục nhằn, đau khổ và đói khát đến tận cùng và hầu hết niềm tin

https://tieulun.hopto.org

vào tôn giáo đã bị lung lay; cho nên những trại giam nơi có bước chân của qui thầy đi qua đã củng cố lại niềm tin ấy, giúp cho đạo Phật được hoằng dương ngay tại những nơi hoang vu thâm sơn cùng cốc nghèo nàn nhất.

Thế rồi như một phép lạ an bài, Lễ Phật Đản đầu tiên khoảng năm 1984 đã rơi vào ngày Chủ Nhật và được tổ chức qui mô nhất trong không khí trang nghiêm, trật tự và được Thầy Thích Thanh Long chủ trì.

Một buồng giam đã được chọn, quét dọn gọn gàng sạch sẽ, hai tầng trên dưới dùng làm nơi ngồi cho Phật tử và một bàn thờ Phật với bình bông nhang đèn đầy đủ bầy biện trong một góc sàn trên, với hàng trăm tù nhân Phật tử tham dự ngồi đầy hai tầng trên và hai tầng dưới.

Một hình ảnh thật lạ lùng không ngờ và huyền diệu chưa từng có trong lịch sử trại giam tại miền Bắc *xã hội chủ nghĩa*. Thầy Khuê, Đệ Tam Đẳng Huyền Đai của võ đường Nhu Đạo Quang Trung khi xưa được cử ra canh giữ ngoài cổng cùng với hai thầy đại đức khác để đề phòng đám cán bộ trại có thể bất ngờ vào trại xin trà cà phê thuốc lá.

Nhưng đúng như Thầy Long nói vì mình thờ Phật và kính Tam Bảo nên mình được chư vị Sơn Thần Thổ Địa che chở, và như Thầy Tâm nói trại gần chùa Hương Tích nơi thờ Phật Bà Quán Thế Âm nên được hưởng những an lành, cho nên hôm đó bên ngoài trại hầu như trống vắng vì họ kéo rốc hết ra thị xã để xem một trận đá banh, không có một bóng trực trại nào bén mảng vào bên trong, nên buổi lễ mừng Phật Đản năm đó đã diễn ra hết sức viên mãn.

Thầy Long chí tâm đảnh lễ chư Phật xong thì trì niệm chú Đại Bi, bài Thập Chú, Sám Pháp, Thập Nhị Nguyện Quán Thế Âm. Các Phật tử trì niệm theo, những lời kinh trầm

https://tieulun.hopto.org

trầm êm êm, nhẹ nhàng thanh thoát bay lên không trung và mọi người như cảm thấy tuy thân trong tù nhưng tâm hồn như đã thoát ra vút lên cao, những lời kinh cầu đó như xoa dịu đi những nỗi đau của kiếp biệt xứ lưu đầy.

Buổi sáng hôm đó tôi lại học thêm một bài học nữa khi chạy qua khu nhà Văn Hóa vì bên đó nhờ bàn tay các anh em nghệ nhân mà có một vườn hoa rất đẹp vừa hoa hông, vạn thọ, hướng dương đủ cả, để xin bó hoa cắm bình bông cho buổi lễ. Khi về Thầy Long thấy và bảo tôi rằng chỉ nên lấy vừa đủ bông hoa thôi, không cần nhiều thế, còn để cho trời đất cùng hưởng hương thơm của cây cảnh.

Từ đó, tôi ngộ được rằng con người ta không phải sống lẻ loi mà cùng với trời đất tồn tại. Trời đất cũng biết thưởng thức hoa cảnh thiên nhiên như con người và cùng chịu đựng cả những sự tàn phá thiên nhiên mà con người gây ra nữa.

Không những năm ấy là năm duy nhất mà chúng tôi đã tổ chức được một đại lễ Phật Đản trong tù mà vào dịp cuối năm các anh em, do quí vị linh mục và mục sư hướng dẫn cũng đã tổ chức được một lễ Giáng Sinh thật là huy hoàng chưa bao giờ có trong trại giam.

Hàng đoàn người mang theo tượng Đức Mẹ và Chúa Giê Su đi rước lễ từ buồng này qua buồng kia, hát những bài thánh ca gợi nhớ lại kỷ niệm êm đềm của những mùa lễ Giáng Sinh năm xưa ở Sàigòn, ngày đó những mùa lễ xa vời đó, tôi thường đến Nhà Thờ Đức Bà xem lễ nửa đêm cùng với mấy cậu em họ. Tôi như quên đi cảnh tù tội, cùng cất tiếng hát những bài thánh ca với các bạn. Những người tù theo đạo đều hôn chân tượng Đức Mẹ và tượng Chúa khi các anh rước qua các buồng. Buổi lễ mừng Chúa Giáng Sinh năm đó tổ chức bất ngờ và thành công rực rỡ ngoài dự

https://tieulun.hopto.org

định vì không kể các con chiên còn nhiều Phật tử trong đó có tôi cũng tham dự.

Tôi còn có duyên ở chung buồng với quí thầy một thời gian. Một tối tôi ngồi sàn trên nhìn thấy Thầy Tâm đang lễ cho một anh bạn bị bệnh khá nặng, tự dưng tôi thấy có thiện cảm ngay với Thầy. Tôi bám lây cây cột đê leo xuống từng dưới, bước lại chỗ Thầy ngồi và đưa biếu Thầy ít bông gòn gia đình vừa gửi đến, không ngờ đó là cái duyên gạch nối giữa hai thầy trò. Ít hôm sau Thầy Tâm gọi tôi xuống ngồi cạnh bên chiếc võng Thầy đang nằm và bắt đầu nói chuyện với tôi về đời và đạo. Tôi bắt đầu hiểu được đạo Phật từ đó.

Thời gian trôi qua, tôi thấm dần các chuyện Thầy kể, cũng không biết rằng chính Thầy đang trang bị cho tôi một kiến thức về đạo Phật để giúp cho tôi sau này đủ nghị lực chống chỏi với những thử thách quá lớn lao của những năm tháng sau cùng còn trong tù. Những thử thách tưởng không vượt qua nổi khi mà các bạn tù của mình lần lượt ra về và số người ở lại cứ thưa dần đi trong trại giam, khi mà niềm trống vắng của người ở lại càng ngày càng lớn, đắm chìm trong buồn khổ và cô đơn. Những lúc ấy, không có cách nào khác là tôi phải tập quen dần với những trống vắng cô đơn, tìm trong đạo Phật niềm an ủi, vì biết rằng nếu không tập làm quen với cô đơn thì nó sẽ giết mình theo thời gian rồi sức khoẻ sẽ suy kiệt.

Có thể Thầy Tâm đã tham thiền nhập định thông hiểu các chuyện quá khứ vị lai nên Thầy luôn khuyên tôi phải luôn giữ chánh tâm mà niệm Phật "Lục Tự Di Đà" để giải trừ bớt nghiệp chướng.

Thầy ví trại giam như tấm lưới của cái võng mà Thầy đang nằm, nếu ta chấp nhận nghiệp thì nó sẽ như cái võng đu

https://tieulun.hopto.org

đưa mình, nhưng nếu ta chống lại nó tức là nghịch lại với nghiệp chướng, nó sẽ là những sợi dây thừng siết cổ mình lại.

Thầy bảo rằng mỗi chúng sanh đều có nghiệp riêng và quốc gia cũng có lúc hưng thịnh hay suy vong. Mất nước thì con dân đều phải gánh chịu một phần, kiên tâm chịu đựng thì tương lai sẽ còn. Cái gì đã an bài thì chúng ta không thể đi ngược lại được định mệnh mà phải xuôi theo giòng để xem tương lai sẽ về đâu.

Thầy kể cho tôi nghe về sư Ông là người thầy của Thầy, tu tại chùa Châu Viên vùng Thất Sơn, Châu Đốc, là một vị chân tu mà *Việt Minh* cũng sát hại sư Ông một cách dã man bằng cách trói tay bằng dây kẽm gai và chặt đầu bằng mã tấu như thời Trung Cổ vậy.

Lúc ấy, Thầy Tâm mới mười mấy tuổi nhưng cảnh tượng hãi hùng giết người tàn bạo đó của *Việt Minh* cả đời Thầy không bao giờ quên được. *Việt Minh* sau này đã lộ bộ mặt thật là *cộng sản*, tay chân của Nga Sô và Trung Cộng là chế độ Thầy dặn tôi rằng không bao giờ chúng ta có thể sống chung được .

Qua những lần thăm nuôi có một vị Tuyên Úy đã bí mật đem vào trại cuốn "Đức Phật và Phật Pháp" và cho tôi mượn. Tôi có lẽ có duyên với đạo Phật hay sao nên tất cả quí thầy nhỏ lớn đều yêu mến tôi nên thường hay gặp tôi trò truyện những cái hay cái dở của đời người nhờ đó tôi lại hiểu thêm nhiều về cả đạo lẫn đời, về căn tu, về Duyên, Nghiệp và Quả Báo.

Nội quy trại giam nghiêm cấm tất cả sách báo từ ngoài vào cho nên có được một cuốn sách Phật trong tay phải nói là điều kỳ diệu.

https://tieulun.hopto.org

Tôi đã đọc một mạch từ đầu đến cuối cuốn sách, những dòng chữ ấy như từ từ thấm vào trong người, đem lại cho tôi một kiến thức về đạo Phật và một bản lãnh mà trước đó mình chưa hề có.

Trước kia, tôi thường hay thắc mắc không biết hỏi ai vì sao hai anh em tôi cùng một mẹ cha, cùng cắp sách học chung trường, cùng lớn lên dưới một mái nhà mà anh tôi, Thiếu Tá Hải Quân lại đoàn tụ được với vợ con hạnh phúc bên Mỹ, Thiên Đàng của Hạ Giới, trước khi Sàigòn sụp đổ, trong khi đó tôi sa vào chốn địa ngục này không biết ngày nào ra, và gia đình thì chia ly rồi tan vỡ?

Tại sao đêm 29 tháng Tư ấy tại cổng sau của tòa đại sứ Hoa Kỳ, tôi không quyết định ra đi một mình vì an nguy của bản thân như mẹ tôi đã căn dặn là mẹ sẽ ở lại và lo cho vợ con tôi để tôi yên tâm ra đi, mà lại vì vợ con ở lại để sống trong kiếp lưu đầy và cuối cùng thì gia đình cũng chẳng còn gì?

Tôi muốn hỏi "tại sao" hàng trăm lần nhưng bây giờ sau khi đọc xong cuốn sách Phật, được nghe những lời giảng huấn của quí thầy, nhất là Thầy Tâm và Thầy Long thì tôi đã hiểu mỗi con người là một nghiệp riêng một con đường riêng, và tôi chấp nhận chịu đựng cái số kiếp của mình trên con đường định mệnh.

Buổi tối sau một ngày lao động mệt mỏi, ngồi cạnh Thầy Tâm nghe Thầy kể chuyện đời xưa, về Phật pháp, là những lúc an ủi nhất cho tôi.

Thầy bảo với tôi rằng Ơn Trên đã xui khiến cho Thầy về trại này để độ trì cho tôi vì tôi là một trong bốn đệ tử của Thầy. Tôi vui mừng hân hoan tiếp nhận ân sủng đó, nhất là khi Thầy nhận tôi làm dưỡng tử. Từ đó, Thầy nấu cơm cho hai thầy trò ăn chung, tôi chỉ có nhiệm vụ xách thùng nước

https://tieulun.hopto.org

về cho Thầy và thu dọn rửa mấy cái chén bát. Các anh Xoàn, anh Phan V. Phúc và anh Mạch Văn Trường cũng thường hay ghé qua buồng ăn cơm chung với Thầy và tôi vào Chủ Nhật. Bằng một thời gian bận rộn gì đó tôi không gặp anh Xoàn nhưng rồi một buổi chiều anh qua buồng nói với Thầy Tâm:

-Thầy cho con ăn cơm chay lại nhe.

Thầy Tâm và tôi đều ngạc nhiên, Thầy hỏi:

-Sao vậy, anh muốn cứ qua đây ăn cho vui.

-Thầy biết không? "Anh hạ giọng xuống:" Tối qua con nằm mơ thấy có ông Thần nào đó giở từng trang sách ra ghi chép là con đã bỏ ăn chay từ ngày nào làm con sợ quá.

Thầy Tâm cười hiền lành, cái cười hiền hậu của người miền Nam:

-Thầy nói anh nghe, nếu anh có lời nguyện ăn chay thì anh phải giữ. Khi nào vì sức khoẻ hay điều kiện không cho phép thì nguyện lại không sao hết. Ăn chay là tại tâm mình.

Cũng nhờ Thầy luôn khuyến khích nâng đỡ bên cạnh nên giúp cho tôi làm được một công đức mà Thầy gọi là vô lượng vì sau mấy tháng ròng rã tôi đã trì trí chép xong được hai bộ kinh rất quí giá của đạo Phật là kinh Pháp Hoa và kinh Địa Tạng.

Thầy Tâm đã cung kính thắp một nén nhang dâng cuốn tôi sao chép lại kinh Pháp Hoa lên chư Phật và cuốn Địa Tạng thì hồi hướng công đức cho ba tôi đã mất.

Thầy luôn nhắc nhở cho tôi nhớ là chúng ta đang sống trong thời Mạt Pháp, lành ít dữ nhiều, là thời của quỷ đỏ

https://tieulun.hopto.org

tung hoành nên phải chuyên tâm niệm Phật, bố thí và làm Phước.

Sau hơn mười hai năm tù giam, Thầy Tâm cùng tất cả các vị Tuyên Úy được thả ra khỏi trại và theo xe lửa về Nam, như đem theo cả một phần sinh khí của trại cùng xuôi về phương Nam với các vị ấy.

Tôi còn ở lại trong sự trống vắng mênh mông của những buồng giam, trong không khí buồn tẻ băng giá nhất của ngày Tết phương Bắc, và sự trống rỗng ngay cả trong tâm hồn mình vì thiếu bạn, thiếu những buổi tối ngồi bên nghe Thầy Tâm kể chuyện đời xưa.

Nhớ đến các lời Thầy dặn dò và chỉ dậy như vẫn còn văng vẳng đâu đây khi hai thầy trò còn bên nhau, tôi đứng dậy ra sân trại, nhìn về phía những rặng núi chập chùng mây trăng bao phủ xanh xanh mờ xa và tự nhủ lòng rằng mình sẽ phải hết sức giữ sức khoẻ để sống còn ra khỏi cõi hỏa ngục u minh này.

Dầu sao qua hơn năm năm sống bên cạnh Thầy Tâm, được nghe Thầy Long tâm sự về cuộc đời của Thầy và những chỉ dậy quí báu về đạo Phật, được các vị Đại Đức trong Nha Tuyên Úy thương mến, tôi đã có một căn bản khá vững vàng về cả đạo và đời. Tôi học được ở Thầy Tâm đức tính giúp người chữa bệnh như cạo gió hay lê lây máu bâm ra cho các người tù đau yếu, như những câu chuyện Thầy nói về đạo để xoa dịu nỗi thống khổ của tù nhân và tạo tình thân hữu đoàn kết trong tù. Tôi kính phục sự uy dũng của Thầy Long trước kẻ thù và hạnh Phước Thiện của Thầy đối với anh em tù nhân thiếu thốn. Từ đó tôi nhận thấy đạo Phật rất gần với cuộc sống thường nhật của con người, bàng bạc trong cuộc đời và là kim chỉ nam soi đường cho tôi những khi lâm vào tình trạng khắc nghiệt hay bế tắc.

https://tieulun.hopto.org

Dù rằng quí thầy đã ra về không còn bên cạnh nhưng tôi vẫn ghi nhớ các lời Thầy Tâm, Thầy Long dậy bảo và tập hành Thiện giúp đỡ và chia sẻ với các bạn tù đồng cảnh ngộ. Đó cũng là niềm mong ước của Mẹ tôi mỗi khi gửi quà cáp thuốc men vào trong tù cho hai anh em chúng tôi ngoài Bắc. Mẹ nói gia đình luôn tiết kiệm để dành mọi thứ cho hai anh em trong tù, cố gắng gửi nhiều hơn một chút để cho hai anh em tôi có khả năng giúp những người bạn không có gia đình thăm nuôi hay đang đau ốm.

Càng nghĩ tôi càng thấy tôi vẫn còn chút may mắn trong hoàn cảnh bất hạnh vì nhiều lúc chỉ cần nghe một lời nói phải đã có thể làm thay đổi cả một đời người huống chi tôi đã được nghe, được thấy nhiều từ các vị trong Nha Tuyên Úy suốt một thời gian dài.

Điều này lại củng cố trong tôi niềm tin về chữ Duyên trong đạo Phật.

https://tieulun.hopto.org

## *Chương tám:*



# Tấm Lòng Người Vợ

Phụ nữ Á Đông, đặc biệt là người phụ nữ Việt Nam không những đẹp về thân hình vóc dáng mảnh mai, khuôn mặt thanh tú, mà còn nổi bật ở giá trị của vẻ đẹp ẩn tàng về đức hạnh được thể hiện rõ nét qua tình thương yêu hy sinh vô bờ bến dành cho chồng con mình.

Khi đất nước chiến tranh cái đẹp này đã không mất đi mà còn thể hiện đậm nét hơn, tô điểm đẹp hơn hình ảnh người phụ nữ trong vai trò người vợ lúc phải đương đầu với bao

https://tieulun.hopto.org

nhiêu hoàn cảnh nghiệt ngã bởi cuộc chiến điêu tàn thảm khốc diễn ra trên quê hương chúng ta, và bao nhiêu đau xót chia ly sau khi miền Nam rơi vào tay *cộng sản.*

Sau ngày 30-4-1975, dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, các trại tù mọc lên khắp nơi trong nước để tập trung những quân dân cán chính Việt Nam Cộng Hòa, và người tù chính trị đã phải chịu đựng sự trả thù tàn bạo trong các trại "*cải tạo*".

Người vợ ở nhà cũng không được yên thân trong khi chồng con họ bị giam giữ. Đa số các chị trước năm 1975 là nội trợ, chân yếu tay mềm sống vào đồng lương ba cọc ba đồng của chồng. Nay các chị đã phải hứng chịu bao phũ phàng và kỳ thị phủ lên gia đình như một hình thức trừng phạt.

Con cái không được tiếp tục con đường học vấn lên đại học dù là các cháu học rất giỏi, khi tìm việc làm các cháu bị từ chối vì lý lịch của người cha. Các chị cũng chịu bao nhiêu là hạch sách nhiễu nhương bởi phường khóm: bị đuổi nhà, đầy đi vùng kinh tế mới, bị đánh tư sản, bị công an địa phương rình rập ngày đêm tìm cách gây khó khăn hãm hại và làm tiền.

Các chị bơ vơ giữa đường đời đầy cạm bẫy và những cơn ác mộng dài, những đêm thâu lẻ loi một mình tính toán phải làm gì kiếm sống cho ngày mai... trong một xã hội đã bị đảo lộn, trật tự không còn, căn bản đạo đức bị băng hoại, phẩm giá của người phụ nữ bị chà đạp. Quả là một thử thách quá sức cho người vợ tù với bao khó khăn trong cuộc sống đảo điên của *chế độ xã hội chủ nghĩa* phi nhân tính.

Nhưng các chị không sờn lòng, vẫn vững bước trên con đường mình đi, vừa tìm mọi cách mưu sinh vừa nuôi dạy con cái trong hoàn cảnh đơn lẻ vì người chồng bị tù đày không biết ngày nào có thể trở về.

https://tieulun.hopto.org

Thế rồi khi được thư của chồng báo tin trại giam bắt đầu cho thăm nuôi, người vợ vừa mừng vừa lo.

Mừng vì sau bốn năm trường bặt tin kể từ ngày người chồng chia tay với vợ con bước chân vào trại giam, bây giờ người vợ đến thăm nuôi sẽ có cơ hội được gặp mặt người chồng yêu thương, nhưng lại lo lắng vì tìm đâu ra một số tiền lớn để mua vé xe lửa và chi phí trong chuyến đi suốt ba ngày theo *con tầu Thống Nhất* ra tận ngoài Bắc. Chưa kể những trở ngại như phường khóm và công an địa phương cố tình gây ra về giấy tờ thủ tục rườm rà, làm khó dễ việc thăm nom của các người vợ tù, mục đích để làm tiền một cách trắng trợn.

Chị Lãm là một trong những người vợ đang trong tâm trạng ưu tư ấy.

Bốn năm qua, chị sống trong khắc khoải lo âu vì không biết *cộng sản* giam giữ chồng mình ở đâu và anh ấy còn sống hay đã chết?

Bây giờ được thư của anh Lãm chị ngơ ngẩn cả người, không ngờ anh đã bị đầy ải ra tận ngoài Bắc trong khi ngày ra đi anh có đem theo một cái áo ấm nào đâu?

Rồi không biết làm sao anh chịu nổi cái lạnh khủng khiếp của mùa Đông băng giá ngoài đó trong tình trạng thiếu ăn thiếu mặc? Cầm lá thư của chồng trong tay mà nước mắt thương chồng lăn dài trên hai gò má xanh xao của chị, thấm ướt cả lá thư.

Anh lấy chị chưa đầy năm năm thì mất miền Nam. Lúc đó hai đứa con còn bé bỏng, cháu trai mới mười một tháng lúc anh đi tù. Sống trong hoàn cảnh thiếu thốn, chị vừa phải bươn chải để nuôi các con vừa phải dậy dỗ chúng nữa.

https://tieulun.hopto.org

Chị đau xót trong lòng vì cái nghèo cái khổ mà gia đình chị và hàng trăm ngàn gia đình có chồng con đi tù, đã phải chịu đựng kể từ ngày *cộng sản* xâm chiếm Sàigòn. Hai đứa con nhìn chị hỏi có phải thư của ba không mẹ. Chị ôm hai đứa con vào lòng và cả ba mẹ con ôm nhau khóc cho vơi đi bao nỗi tủi nhục từ ngày mất nước, cho vơi đi bao niềm thương nhớ người chồng, người cha chất chứa bấy lâu.

Chị nhìn đôi đũa, cái chén mà anh thường dùng trong những bữa cơm với vợ con, trong tủ là những bộ quần áo anh vẫn mặc khi còn ở nhà mà nghe lòng mình tê tái trong nỗi sầu nhớ anh khôn nguôi. Anh biết không anh! Trong tù anh đang bị đọa đầy sống trong khổ nhục, nhưng em ở nhà cũng chìm đắm trong đau khổ và nhớ thương u uất anh ơi.

Chị trở nên xanh xao qua bao nhiêu cuộc biển dâu của cái xã hội mới này, một phần cũng vì chị buồn, thương nhớ chồng trăn trọc hằng đêm. Chị thương cho người chồng hiền hậu không biết có sống nổi hay không trong cái hỏa ngục trần gian. Chị đâu có thể nào tâm sự với hai con vì chúng còn nhỏ quá chúng không hiểu được rằng ngày ba nó bị tập trung "*cải tạo*", ba nó đã mang theo bao nhiêu sức sống và cả nửa phần hồn của mẹ rồi.

Bao nhiêu năm qua, tuổi xuân của chị không còn là những ngày vui vẻ hạnh phúc bên chồng mà cuộc sống bây giờ là mỗi tối cô đơn nước mắt không ngừng rơi. Nhưng khi chị nhìn hai đứa con thấy như mình thêm can đảm dấn bước tranh đấu với nghịch cảnh. Chị kiên nhẫn cố gắng dậy dỗ con cái để hai cháu luôn ghi nhớ hình ảnh của anh, chị mong muốn hai cháu không bao giờ quên anh dù thời gian anh bị tù đày có thể là biền biệt, dù cho *cộng sản* bắt anh đi mà không cho biết ngày trở lại. Mỗi buổi tối sau một ngày làm việc mệt nhọc, chị lấy ảnh của anh Lãm ra chỉ cho hai con thấy, chị cũng kể các câu chuyện về anh - người sĩ

https://tieulun.hopto.org

quan hào hùng và người công chức cao cấp ngày trước. Chị mong cho hai con luôn nhớ đến người cha của chúng, nhất là đứa con trai còn quá nhỏ khi anh đi để cháu biết ba của nó. Nhờ vậy mà sau này khi cháu theo chị vào trong tù thăm anh, cháu đã nhận ra ngay ba của cháu và tình thương cha con dễ gần gũi nhau ngay.

Để sống còn, công việc mỗi ngày của chị là phải đi giao hàng, những đồ nan tre rổ rá thúng mủng cồng kềnh được máng vào và cột trên chiếc xe đạp đã mòn cả đôi lốp để kiếm từng đồng nuôi hai đứa con tại Sàigòn.

Nhiều khi chuyên chở trên xe đạp các hàng tiểu thủ công nghệ bằng nan tre này, chúng hầu như muốn che khuất luôn cả con đường trước mặt và che mất luôn cả con người của chị, nhưng chị vẫn kiên nhẫn ngồi trên chiếc xe đạp cũ kỹ, năm vững tay lái để giao từng chuyên hàng cực khổ, từng chuyến hàng gian nan cho qua ngày đoạn tháng. Chị nhất định không đầu hàng số phận nghiệt ngã đã phủ xuống gia đình của chị.

Anh Hoàng Lãm là một sĩ quan trong quân lực Việt Nam Cộng Hòa được biệt phái sang ngành tình báo thuộc Phủ Tổng Thống. Khoảng năm 1964, anh giải ngũ để chính thức bước vào lĩnh vực tình báo, anh là một viên chức mẫn cán, tài giỏi nên sau một thời gian ngắn anh đã trở thành nhân viên cao cấp của Phủ. Vì thế, anh cũng như các anh em tù nhân chính trị khác trong ngành tình báo, an ninh quân đội, cảnh sát đặc biệt, đều bị cho vào danh sách các thành phần nguy hiểm của chế độ mới và bị tập trung đưa ra Bắc, qua con đường lao động mà "*cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt*".

Bốn năm tập trung lao động khổ sai vác đất đá trong một xã hội phát triển ngược chiều, đưa con người ta trở lại thời kỳ

https://tieulun.hopto.org

sơ khai đồ đá như chế độ *cộng sản* tại miền Bắc, đã làm anh và tất cả tù nhân chính trị kiệt sức nhưng tinh thần anh vẫn vững vàng.

Khi đặt bút viết lá thư đầu tiên về cho người vợ yêu dấu, anh cũng trong tâm trạng vừa mừng vừa lo và không khỏi đắn đo. Anh biết bên ngoài người dân trong đó có vợ anh đang chật vật gian khổ từng ngày để kiếm sống để sinh tồn trong một cái xã hội cũng chỉ là một nhà tù rộng lớn hơn mà thôi.

Tôi biết chị Lãm qua những lần gặp gỡ chị lên thăm anh Lãm. Chị là một trong hàng trăm ngàn người vợ tù, những người vợ với sức chịu đựng thật bền bỉ, những phụ nữ với tình yêu thương chồng thật nồng nàn và vô bờ bến dù bao đắng cay vùi dập sau khi *cộng sản* xâm chiếm miền Nam, các chị vẫn một lòng chung thủy chung lo cho chồng nhưng với tôi, chị Lãm có một sắc thái rất là đặc biệt.

Chị sống trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn và vật lộn rất vất vả với đời sống hàng ngày, nhưng lúc nào chị cũng tỏ ra lạc quan, ít nhất trong thời gian thăm chồng và gặp những bạn của chồng khi họ đang lao động hay trong khu thăm nuôi. Không bao giờ chị hé môi cho chồng mình biết về cuộc đời thiếu thốn cơ cực bên ngoài để anh bớt phần lo lắng cho vợ con. Những khi chị không thể ra thăm anh Lãm được, chị gửi các bưu kiện để anh có thêm thức ăn và thuốc men hầu giữ gìn sức khỏe chờ ngày đoàn tụ.

Với anh em tù bạn của chồng mình, chị Lãm còn là một ân nhân, một phụ nữ cần cù nhẫn nại có đức tính thương người, hay giúp đỡ người hoạn nạn.

Sau chuyến đầu tiên đến thăm chồng, chị và các bà vợ đã nhìn thấy cảnh thương tâm của các người tù ốm yếu xanh

https://tieulun.hopto.org

xao đang vác các tảng đá đi xiêu vẹo bên đường, các chị đã không cầm được nước mắt và nhủ lòng sẽ tập hợp nhau lại để thay phiên đi thăm nuôi ngõ hầu nâng vực chồng mình dậy. Các chị đã nối được sợi dây liên lạc với nhau, thành lập hội của các người vợ có chồng đi tù "*cải tạo*". Cái hội không tên này nhằm giúp đỡ, thông báo cho nhau, hay cùng nhau đi thăm chồng, hoặc đem dùm các thùng hàng thăm nuôi nếu có chị nào không đi được chuyên đó. Các chị đã luân phiên đi thăm chồng mình không quản ngại vất vả gian nguy, còn tải đồ tiếp tế cho các bạn của chồng nên nhờ thế chúng tôi có thức ăn khô và thuốc men thường xuyên hơn. Nhờ tinh thần đoàn kết của các chị mà hầu hết các người chồng trong tù sức khoẻ hồi phục nhanh chóng, nhất là niềm hy vọng ngày đoàn tụ với gia đình thêm mãnh liệt.

Ngoài việc đến thăm chồng trong trại giam, các chị còn âm thầm đem những tin vui về việc phái đoàn Hoa Kỳ thương thuyết với Hà Nội để sớm trả tự do cho những tù nhân chính trị, nhờ đó mà tinh thần các người tù được củng cố thêm.

Mỗi lần nghe tin chị Lãm đến thăm là hầu như cả khu tù chính trị đều rộn rã trong nôn nóng chờ đợi vì chị thường đem theo mấy chục thùng hay mấy chục giỏ quà tiếp tế cho rất nhiều bạn của chồng mình.

Đối với những người tù "*cải tạo*" như chúng tôi mỗi lần được thăm nuôi, chúng tôi không còn gì sung sướng hơn nữa. Những người có vợ thăm thì được ở lại lâu, nếu ai chỉ có quà cũng được ra để nhận quà gia đình gửi vào. Nên khi có tên, chúng tôi vui trong bụng vì đỡ được một buổi lao động cuốc đất ngoài nắng và còn biết thêm tin tức về gia đình của mình. Những gì chúng tôi nhắn nhủ, các chị đều chuyển về đầy đủ dù là gia đình chúng tôi ở Sàigòn hay dưới tỉnh.

https://tieulun.hopto.org

Mỗi chuyến từ Nam ra Bắc thăm nuôi thật là vất vả và gian truân chị Lãm không nề hà cực khổ với những kiện hàng quá nặng đối với người phụ nữ. Rồi khi về chị cũng đem theo bao nhiêu thư từ "*chui*" của các bạn chồng mình gửi về gia đình. Chị rất khôn khéo ngoại giao nên kỳ nào cũng mang về được hết các thư từ này vì chị biết ở nhà ai cũng trông tin.

Phải nói chị Lãm và các người vợ tù khác đã rất gan dạ dám nhận và đem về hàng trăm thư từ sau mỗi chuyến thăm nuôi vì các giỏ của các chị cũng thỉnh thoảng bị cán bộ khu thăm nuôi lục soát. Nếu họ bắt được các thư *chui* thì người tù sẽ bị ngưng thăm nuôi một thời gian dài.

Nhưng các chị hiểu rằng thư từ là gạch nối giữa người tù và gia đình của họ, là vô cùng quan trọng trong giai đoạn vợ chồng phải chia ly này, nên đã có sáng kiến khâu những túi xách thành hai lớp, qua mặt được sự kiểm soát của đám cán bộ thăm nuôi của trại giam, và đem an toàn được hết thư từ về Sàigòn.

Chúng tôi rất khâm phục sự biến báo của các chị cùng lòng can đảm của người vợ tù đã hết lòng vì chồng mình và cả bạn của chồng mình nữa. Ngoài ra, một yếu tố thành công của các chuyến thăm nuôi phải kể đến sự giao thiệp khéo léo của chị Lãm và những bà vợ tù từ lúc lo giấy tờ ở địa phương, đến lúc khuân hàng hóa lên tầu hỏa cho đến khi vào tới khu thăm nuôi của các trại giam. Nhờ vậy mà đi tới đâu các chị đều qua được trót lọt và êm thắm.

Cần phải mở ngoặc để nói thêm về một sự kiện rất quan trọng đã diễn ra chỉ một thời gian ngắn sau ngày 30-4-1975. Đó là các cán bộ đảng viên *cộng sản* người miền Nam hay từ miền Bắc vào Nam thấy đều choáng ngợp trước sự giầu có thịnh vượng của miền Nam, nhất là ở

https://tieulun.hopto.org

Sàigòn và các tỉnh thành, nên họ lao vào vơ vét tất cả tiền bạc, của cải, vật chất, cho đầy túi tham và nạn tham nhũng hối lộ lan tràn khắp nơi, từ trung ương xuống địa phương.

Vì vậy, gọng kìm siết cổ người dân của chế độ *cộng sản* tại miền Nam đã từ từ nới lỏng bớt, không còn những ngày tháng kinh hoàng ngộp thở như khi Sàigòn mới sụp đổ hay tắm máu điêu tàn như miền Bắc sau hiệp định Genève năm 1954.

Người *cộng sản Bắc Việt* đã tương đối thành công khi nhuộm đỏ miền Bắc như ý họ muốn sau năm 1954 nhưng khi họ xâm chiếm được miền Nam sau tháng Tư năm 1975, họ đã thất bại, họ đã không thể chuyển hóa miền Nam thành xã hội chủ nghĩa như mong muốn mà ngược lại, họ đã bị cuộc sống trù phú của miền Nam đưa họ ngày càng xa rời *lý tưởng cộng sản* và gần hơn với tư bản chủ nghĩa. Sự kiện quan trọng nêu trên là một trong những lý do chính đã làm thay đội hăn xã hội bên ngoài cũng như cái xã hội nhỏ hơn trong những trại giam, theo chiều hướng tốt hơn.

Trong bao nhiêu năm những người tù chính trị bị lưu đày, nhờ hàng ngàn người vợ tù như chị Lãm, không ngại khổ cực mệt tâm nhọc sức đi thăm nuôi chồng, nên sợi giây liên lạc giữa người tù và người thân thương của họ đã được từ từ nối lại vững chắc. Nền tảng của gia đình đang bị lung lay đã được kịp thời vun đắp, tinh thần cùng sức khoẻ của người vợ ở nhà cũng như người chông trong tù nhờ đó mà phục hồi lại mau chóng.

Chỉ nghĩ đến cảnh chị vất vả khuân bao nhiêu thùng hàng, bao nhiêu là giỏ quà từ Sàigòn lên tầu hỏa rồi phải canh giữ chúng ba ngày đêm trên tầu vì sợ mất cắp. Khi đến sân ga Hà Nội, chị lại kiểm soát từng thùng từng giỏ một để khuân chúng xuống tầu, xong xuôi chị phải thuê xe chở vào trại,

https://tieulun.hopto.org

mất bao nhiêu công sức. Chúng tôi không khỏi xúc động, xin được cám ơn chị, những người vợ tù tuyệt vời. Những lúc tôi gặp cám ơn, chị Lãm bao giờ cũng xua tay nở một nụ cười thật tươi, chị nói rất vui vì đã có dịp giúp được bạn của chồng mình nên quên hết cả mệt nhọc.

Trên những chuyến tầu ra Bắc thăm chồng, cái khó nảy ra cái khôn và có nhiều chị đã nghĩ ra cách mua hàng từ ga này qua ga khác bán. Thí dụ như mua khô mực ở Nha Trang đem ra Hà nội vì ngoài đó rất ưa chuộng những hải sản từ miền Nam. Hoặc ngược lại mua các sản phẩm từ Hà Nội hay Huế đem vào bán tại các sân ga trong Nam. Các chị đều chỉ cho nhau nhờ vậy mà kiếm được thêm một số tiền có khi đủ trả vé tầu hỏa cũng như mua thêm quà cáp cho chồng mình.

Những khi nghèo khổ thiếu thốn như vậy mới thấy được lòng đảm đang trung trinh thương chồng của người vợ tù, mới thấy được sự biến báo tài tình của người phụ nữ Việt Nam trước muôn vàn khó khăn thử thách mà chế độ tàn bạo độc tài của *cộng sản* đang áp đặt lên người dân trong nước sau tháng 4-1975.

Từ khi chị Lãm được lá thư của chồng gửi về, chị cứ như con thoi theo các chuyến xe lửa từ Nam ra Bắc đi đi về về thăm anh ròng rã suốt 12 năm trời không biết mệt mỏi. Lúc anh được chuyển vào Nam năm 1988, chị lại cho hai con đến thăm anh tại trại Hàm Tân Z-30D thường xuyên hơn.

Tôi rất phục chị Lãm và những người vợ có chồng đi tù vì ở nhà, các chị phải đóng vai người mẹ và cả vai người cha. Các chị xông pha ra đời kiếm tiền nuôi con và nuôi chồng trong một xã hội mới đầy hận thù, các chị bị chèn ép, bị cư xử bất công. Tôi tin rằng Trời Phật đã nhủ lòng thương mà

https://tieulun.hopto.org

độ trì che chở cho các chị để các chị luôn được mạnh khỏe mà bôn ba với đời.

Tại trại Ba Sao, Nam Hà ở ngoài Bắc cũng như trại Hàm Tân trong Nam, không những tên của chị Lãm trở thành quen thuộc với chúng tôi mà tên của các chị Lựu, chị Thụy, chị San, chị Hoan, chị Trân, chị Nhơn, chị Tài vợ chú Wòng và hàng trăm người vợ tù khác cũng không còn xa lạ. Dân dà tình cảm chúng tôi dành cho các chị thật là thân thiết giống như người trong cùng một đại gia đình vậy.

Các chị liên lạc thường xuyên với mẹ và các em tôi trong những lần thăm nuôi để cùng hỗ trợ nhau, kết nối với nhau trong một tấm chân tình thật là hiếm có.

Khu thăm nuôi nhờ có các chị và gia đình đến thăm nom thường xuyên nên khởi sắc. Những người tù sinh động hẳn lên, trên nét mặt nay đã có nụ cười và trong ánh mắt đã chứa chan niềm hy vọng, và sự u ám nặng nề của trại giam cũng dần tan biến đi.

Sau một thời gian tiếp xúc, các cán bộ coi tù cũng dần tỏ ra nhiều thiện cảm với người tù và cảm động trước tình nghĩa vợ chồng bền chặt, sự gắn bó của những gia đình tù nhân chính trị với nhau. Họ thành thật nói ra những lời ca ngợi sự đảm đang tháo vát của những người vợ từ trong Nam lặn lội đường xa ngàn dặm ra Bắc thăm chồng.

Trong suốt 12 năm chị Lãm đi thăm anh ngoài Bắc, thông thường khoảng ba tháng chị lại vào trại thăm anh một lần hay gửi quà qua bưu điện, hay qua các chị bạn và bao giờ cũng kèm một lá thư thăm hỏi anh.

Mấy năm chúng tôi bị giam tại trại Hàm Tân, Bình Thuận, chị vẫn thăm anh thường xuyên, nhưng bẵng đi một thời gian khá lâu, chúng tôi không thấy chị đến thăm anh tại trại

https://tieulun.hopto.org

nữa và cứ ngỡ là chị đã vượt biên? Anh cũng thao thức không yên cho đến một hôm chị xuất hiện nhưng gầy ốm hơn dù chị lúc nào cũng tươi cười khi gặp anh em chúng tôi.

Khi nói chuyện với anh Lãm, tôi mới hay hung tin chị Lãm bị bệnh nan y ung thư bao tử và đang chờ mổ. Chúng tôi đều thương cảm cho chị và chỉ biết an ủi anh Lãm mà thôi. Một điều may mắn bác sỹ phẫu thuật lại là một bác sỹ giỏi thuộc ngành quân y ngày trước của Việt Nam Cộng Hòa cho nên khi biết tình cảnh của chị, ông hứa sẽ hết sức giúp đỡ.

Anh Lãm rất lo lắng cho người vợ lâm bệnh ở nhà, nhiều lúc anh thẫn thờ như người mất hồn. Anh theo Thiên Chúa giáo nên mỗi ngày anh đều dốc lòng cầu nguyện Đức Mẹ và Đức Chúa che chở cho vợ mình ở nhà qua khỏi được chứng bệnh nguy hiểm này. Bạn bè cũng câu nguyện cho chị và chỉ còn biết chia sẻ với anh rằng có bác sỹ giỏi như vậy ở Sàigòn tận tâm chữa trị cho thì chị sẽ không sao đâu, rồi ai cũng nín lặng vì chẳng biết nói gì hơn trong hoàn cảnh đau thương của bạn mình.

Rất nhiều, không thể biết là bao nhiêu người tù chính trị cũng mang tâm trạng đau buồn như anh Lãm, thân đang trong vòng tù tội, ngày về thì vô định, họ còn bị chồng thêm mối suy tư ưu sầu vì vợ con đau yếu bệnh hoạn, vì gia đình phân tán đổ vỡ và con cái phải gửi qua nội ngoại mỗi nơi một đứa. Quả là họa vô đơn chí cho cuộc đời của những tù nhân chính trị chế độ cũ trong tay kẻ thù.

Tôi chợt nhớ đến bài hát "Mầu tím hoa sim": "Sao không chết người trai khói lửa mà chết người em nhỏ hậu phương? Tôi về không gặp nàng, nhớ xưa em hiền hòa, áo anh em viền tà..." mà đôi lúc tự hỏi ông Trời ở đâu rồi.

https://tieulun.hopto.org

Chị Lãm đã vượt qua không biết bao nhiêu là khó khăn gian nan, đeo đuổi không mỏi mệt việc thăm nuôi anh trong 12 năm ròng rã từ năm 1979 đến năm 1991 để mong anh có sức khỏe mà sống còn trong tù với một ước vọng duy nhất là vợ chồng sẽ sớm có ngày đoàn tụ. Nhưng khi trái cây sắp chín, khi ngày đoàn tụ gần kề thì chị lại ngã bệnh. Quả thật chúng tôi không bao giờ ngờ được đó là sự thực hay là trong thời mạt Pháp tai họa cứ giáng xuống những con người hiền lành có trái tim nhân hậu như chị Lãm. Sao ông Trời không giáng những tai họa đó vào đầu bọn *cộng sản* cai trị đang đưa dân Việt đến cảnh lầm than nghèo nàn xơ xác?

Anh Lãm ở trong trại, nhưng trông tin từng ngày về bệnh tình của chị cho tới khi gia đình báo tin vào qua khu thăm nuôi là chị vừa mổ xong và đang nằm tại bệnh viện Sàigòn anh càng nóng lòng thêm. Một sự kiện lạ lùng xảy ra lần đầu tiên và hiếm có trong tù. Đó là Thiếu Tá Nhu, một trưởng trại có đầu óc rất cấp tiến, ông đã cho anh Lãm được đặc biệt về Sàigòn một ngày thăm chị.

Có thể tấm lòng thủy chung ngời sáng của người vợ tù như chị Lãm trong bao nhiêu năm vất vả ngược xuôi thăm chồng từ Nam chí Bắc đã cảm hoá được những cán bộ *cộng sản* sắt đá này.

Anh về lại Sàigòn sau gần mười bảy năm xa cách để thăm chị. Nhìn người vợ thương yêu của mình tiều tụy nằm trên giường bệnh lòng anh thật xót xa. Anh nắm lấy bàn tay gầy guộc của chị, nói những lời yêu thương vỗ về mà trong tim anh nỗi đau đớn cứ dâng đầy, vì anh cũng không biết mình có còn cơ hội gặp lại người vợ yêu quí này lần nữa hay không? Rồi anh trở lại trại giam, bề ngoài vẫn bình tĩnh nhưng bên trong anh là tâm trạng thê lương não nề.

https://tieulun.hopto.org

Tôi và các bạn thân đều cầu nguyện cho chị và cho cả anh nữa để anh chị có thể vượt qua được giai đoạn thử thách lớn lao này, nhất là trên vai người tù khi ấy đã chồng chất mười bảy năm giam cầm. Rất may mắn chỉ thời gian ngắn sau, anh có tên thả ra khỏi trại. Anh là một trong số một trăm người tù cuối cùng tại Hàm Tân Z-30D.

Đến lượt tôi khi ra khỏi trại, tôi thu xếp ghé lại thăm một sô bạn tù cũ, đặc biệt là gia đình anh chị Lãm. Gặp anh chị và các cháu thật là vui, tôi nhắc lại những kỷ niệm không bao giờ quên được khi gặp các cháu vào tù thăm ba cháu. Chị tuy không khoẻ, gầy ôm nhiều so với trước, nhưng chị vẫn cười cười nói nói biểu lộ một tinh thần lạc quan đáng nể ở con người đang mắc phải căn bệnh hiểm nghèo nhất của thế kỷ.

Tôi nói với chị rằng chị rất cứng cỏi và lạc quan như thế căn bệnh thê nào cũng phải lui, sau đó tôi ở lại dùng bữa cơm thật thân mật với gia đình anh chị.

Một năm sau khi ra tù, gia đình anh Lãm đi theo chương trình Humanitarian Operation (HO) qua định cư tại Los Angeles, California.

Sau khi cắt bao tử tại Sàigòn và lúc đến Los Angeles, chị Lãm đã được các bác sỹ Mỹ tận tâm cứu chữa điều trị theo phương pháp *chemotherapy*. Một cuối tuần, tôi đến thăm anh chị trong căn apartment trên lầu hai, tôi không ngăn được xúc động vì sau một thời gian *hoá trị*, chị gây sọp hẳn đi chỉ còn như bộ xương. Làn da trắng trước kia bây giờ xám đen vì hóa chất. Tôi ngồi nói chuyện với anh trong lúc chị nằm thiêm thiếp trên chiếc giường đơn ở góc phòng. Bây giờ chỉ còn hai vợ chồng anh chị sống với nhau vì hai cháu đều đi làm xa bên miền Đông. Anh vẫn luôn bên cạnh chị săn sóc hàng ngày nhưng sức chị cứ yếu dần đi như

https://tieulun.hopto.org

ngọn đèn héo hắt trước cơn gió. Hoá chất dùng trong *chemo* quá mạnh, chúng tiêu diệt các tế bào ung thư nhưng đồng thời cũng tàn phá luôn cơ thể của chị.

Vài năm sau khi qua được miền đất Tự Do, chị trút hơi thở cuối cùng.

Rất đông bạn bè, nhất là những người đã cùng ở tù với anh Lãm đều đến thăm viếng chị lần cuối và tiễn đưa chị ra nghĩa trang hoa hồng để an giấc nghìn thu. Tôi gặp lại nhiều bạn tù cũ ngày nào, ai cũng già đi nhiều dù qua đây cuộc sống tương đối đầy đủ và khí hậu tốt. Chúng tôi tay bắt mặt mừng khi nhìn thấy nhau còn mạnh khoẻ, ôn lại những kỷ niệm ngày xưa khi còn trong trại, lúc các bà vợ tải hàng vào thăm. Chúng tôi đều bùi ngùi thương tiếc chi Lãm. Chúng tôi cùng đến chia buồn an ủi anh Lãm, anh rất đau khổ vì anh vừa mất đi một người bạn đời yêu quí, người vợ luôn hy sinh tất cả cho chồng.

Nhìn chiếc quan tài của chị hạ dần xuống huyệt sâu, đất phủ lấp dần chiếc quan tài, tôi chào vĩnh biệt chị lần cuối. Trong lòng tôi tự dưng dâng lên một niềm thương cảm về kiếp người, về hạnh phúc, về đoàn tụ và chia ly, về mối tình thật đẹp của anh chị Lãm. Tôi nói khẽ với chị rằng chị là một trong những người phụ nữ Việt Nam, một người vợ bạn mà tôi vô cùng mến phục.

Chị không những đã làm tròn bổn phận của một người vợ tù "*cải tạo*" vừa nuôi con ở nhà vừa nuôi chồng trong tù, mà chị đã làm cho kẻ thù phải cảm động, phải nể phục tình nghĩa vợ chồng sắt son của xã hội miền Nam, chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Chị cũng làm được bao nhiêu công đức khi giúp đỡ các bạn chồng mình hơn một thập niên khi chị như con thoi đi thăm nuôi chồng.

https://tieulun.hopto.org

Nhờ có chị mà anh đã phục hồi được sức khỏe, lên tinh thần và đã sống sót về được với gia đình. Anh chị và các cháu đã được đoàn tụ trên vùng đất Tự Do bỏ lại bao đau thương uất hận sau lưng. Hai cháu bây giờ đã khôn lớn và đều có gia đình cả rồi cho nên chị hãy yên tâm an nghỉ.

Con người ta có sinh thì có tử, đó là lẽ thường tình của trời đất, nhưng con người ta không dễ gì mấy ai làm nổi những nghĩa cử như chị, không mấy ai có được một tấm lòng Bồ Tát như chị.

Vĩnh biệt chị Lãm!

https://tieulun.hopto.org

# *Chương Chín*:



# Sức Người Trong Vòng Xoay Định Mệnh

Ngày Sàigòn sụp đổ, nhà cầm quyền Bắc Việt lập tức xâm chiếm toàn bộ miền Nam và hoạch định sẵn một kế hoạch khổng lồ, một âm mưu thâm hiểm nhằm diệt trừ hết những cội rễ của chế độ Việt Nam Cộng Hòa trên con đường đưa miền Nam vào hẳn trong quỹ đạo của *chế độ xã hội chủ nghĩa*.

Một mặt *cộng sản Bắc Việt* bắt hàng trăm ngàn viên chức sĩ quan chế độ Việt Nam Cộng Hòa phải tập trung "*cải tạo*" đồng thời ra lệnh cho tất cả các hạ sĩ quan, viên chức sơ cấp và xã ấp khác phải theo học một khóa ngắn hạn ba ngày tại địa phương.

https://tieulun.hopto.org

Mặt khác họ thực hiện "cải tạo" xã hội bằng cách xua đuổi dân chúng, đa số là thành phần "tiểu tư sản" tức là những người có một chút tài sản, trong các thành phố kể cả Sàigòn ra khỏi nơi họ cư trú về vùng kinh tế mới là những vùng hoang dã chưa khai phá hay là nơi rừng thiêng nước độc vắng bóng người.

Mục đích trước tiên nhất là chiếm ngay nhà đất tài sản của những thành phần dân chúng bị đưa ra khỏi thành phố. Mục tiêu thứ hai nhằm củng cố thế lực c*ộng sản* tại các thành phố thị xã vừa chiếm được và triệt tiêu các lực lượng "*thù địch*" trong đó có thành phần tiểu tư sản và trí thức.

Mục đích không kém phần quan trọng nữa là khủng bố tinh thần, gieo hoang mang sợ hãi trong dân chúng miền Nam vừa bị xâm chiếm để dễ bề cai trị.

Mấy năm sau lại ra lệnh đổi tiền, mỗi gia đình chỉ được đổi tối đa là 200 đồng thôi, nếu có nhiều tiền hơn thì đồng tiền mồ hôi nước mắt của người dân cũng trở thành tờ giấy trắng vô giá trị.

Việc đổi tiền này nhằm "*bần cùng hóa*" nhân dân, làm cho dân chúng trong Nam vốn giầu có phải trắng tay nghèo đói khốn khổ như nhân dân ngoài Bắc, để người dân suốt đời cứ lo kiếm miếng ăn, không còn tinh thần nào mà chống đối nữa.

Người dân lành chất phác của một miền Nam hiền hòa phút chốc rơi vào hoàn cảnh cực kỳ bi thương, ai nấy đều ngơ ngác bởi từ ngàn xưa đến nay chưa từng xảy ra trên đất nước và quê hương này bao giờ - chính người Việt đang tiêu diệt người Việt vì ý thức hệ - *cộng sản* đang thay thế tư bản.

https://tieulun.hopto.org

Đảng *cộng sản* với chủ nghĩa Vô Thần đang reo rắc kinh hoàng khắp nơi với âm mưu làm tê liệt mọi ý chí đối kháng nếu có còn rải rác trong xã hội cũ miền Nam, cấm đoán tất cả các quyền tự do căn bản của con người kể cả tự do tôn giáo.

Sự huênh hoang về chế độ "*khoan hồng nhân đạo*" thực chất là lừa các quân dân viên chức chế độ cũ vào một nhà tù tập trung vô nhân đạo nhất trên thế giới, nhằm giết dần mòn những tù nhân chính trị này từng ngày, từng tháng, từng năm, bắt họ kéo lê cuộc đời tù tội, lao động khổ sai trong khi nhân phẩm con người lại bị xúc phạm nghiêm trọng.

Trong nhà tù c*ộng sản*, người tù không những bị hành hạ, đoạ đày mà họ còn phải hứng chịu các dịch bệnh như tiêu chảy, kiết lỵ do vấn đề thời khí quá oi bức, buồng giam lại chật ních tù nhân, cộng với việc nấu ăn trong nhà bếp không vệ sinh và bệnh xá không có thuốc men.

Dịch bệnh đáng sợ nhất là kiết lỵ, một loại bệnh nhiễm trùng đường ruột rất dễ chữa trị, nhưng tại nhiều trại giam bịnh này đã cướp đi không biết bao nhiêu sinh mạng của tù nhân chính trị và hình sự với lý do đơn giản là không có thuốc điều trị. Thực tế mà nói chính ngoài dân chúng còn không có thuốc thì làm sao trong tù có thể có được.

Bởi thế, nếu so sánh với các trại giam phương Tây, tù nhân tuy mất tự do nhưng được săn sóc về y tế đầy đủ nên họ không bị chết oan uổng, mới thấy được cái phi nhân bản và vô nhân đạo của những trại giam dưới *chế độ cộng sản* ở Việt Nam

Những đợt dịch bệnh ấy như làn mây đen bao phủ các trại giam, nó quật ngã không biết bao nhiêu tù nhân. Nó là ác

https://tieulun.hopto.org

mộng cho những người tù trong những năm đầu thiếu thốn khi họ chưa được cho thăm nuôi. Nhưng có một trường hợp thật lạ lùng và đối với tôi mang tính cách huyền bí là anh Luân, Đại Tá Chỉ Huy Trưởng đơn vị 101, sau khi anh ra khỏi biệt giam đã kể lại cho tôi nghe.

Thời gian anh Luân đang bị biệt giam tại trại Hà Tây, tỉnh Hà Sơn Bình, anh bị kiết lỵ, trại cũng chỉ cấp cho Xuyên Tâm Liên là thứ thuốc tễ đông y duy nhất mà trại phân phát cho mọi người. Anh dần dần kiệt sức chỉ còn nằm chờ chết vì anh không ăn uống được gì dù là cháo loãng.

Thế nhưng, lúc sức đang cùng kiệt rồi anh lại cảm thấy có một cái gì thôi thúc anh phải chống lại căn bệnh để sống còn. Anh cố gắng ngồi dậy dựa vào bức tường trong phòng biệt giam, rồi anh chuyên tâm niệm danh hiệu Đức Phật Bà Quán Thế Âm Cứu Khổ Cứu Nạn. Khi nào quá mệt, anh nằm xuống nghỉ một chút, xong lại gượng ngồi dậy để chuyên chú niệm danh hiệu Đức Phật Bà trong mấy ngày đêm liên tục.

Trong thâm tâm, anh chỉ cầu mong Đức Phật Bà nghe được lời cầu xin của anh, Ngài sẽ thương xót mà đem anh đi cho anh thôi đau đớn vì bị căn bịnh hành hạ và cho anh nằm xuống trong thanh thản mà thôi. Nhưng như là một phép lạ, anh cảm thấy trong người từ từ bớt đau nhói trong bụng, kiết lỵ cầm dần dần, anh bắt đầu húp được ít cháo và sức khỏe dần dà hồi phục lại lúc nào không hay.

Anh đã khỏi bệnh truyền nhiễm này mà không cần đến một viên thuốc trụ sinh nào trước con mắt cực kỳ kinh ngạc của bọn cai tù vì chúng đã dự định bảo bên tù hình sự làm một cái quan tài bằng gỗ mộc rẻ tiền để chờ khiêng anh lên ngọn đồi nghĩa trang của trại.

https://tieulun.hopto.org

Khi ra khỏi khu biệt giam, anh thực hành quán Thiền với Thầy Tông, với anh Trãi, Đại Tá Không quân và anh Đồng Tuy, một người thầy về khoa Tử Vi. Tôi thấy anh có sức khoẻ, da dẻ hồng hào hơn như anh đã tìm thấy sự an vui trong tâm hồn. Sau này, gia đình đến thăm nuôi hay gửi bưu phẩm vào thường là những thức ăn chay để anh dùng trong khi tập quán Thiên. Nhìn anh tóc bạc phơ, lúc nào nói chuyện với tôi, anh cũng nở nụ cười hiền hậu như một tiên ông, tôi học thêm được một nhân cách đáng quí của một con người mà tôi mến phục.

Trước kia là chỉ huy trưởng của cả một đơn vị quân báo oai hùng, anh luôn được sự kính trọng của thuộc cấp, bây giờ dù thân tù tội, anh vẫn hiên ngang không đầu hàng kẻ địch dù đang sa cơ thất thế. Cuối cùng, *cộng sản* cũng phải cho anh ra khỏi khu biệt giam. Tôi tin rằng Trời Phật đã ngó xuống và cứu anh trong giây phút thập tử nhất sinh đó - bởi anh là một anh hùng.

Muốn trị các bệnh tật thì phải có thuốc, nhưng thuốc men cung cấp cho các tù nhân không có gì ngoài Xuyên Tâm Liên, nó giống như một loại thuốc tễ cao đơn hoàn tán hình viên tròn nhỏ dẹp xam xám. Không ai biết nó ra đời từ hồi nào, được bào chế ra sao, gồm những chất gì, và không biết nó dùng để trị bệnh gì nữa.

Nhưng trong nhà tù mà chúng tôi ở, Xuyên Tâm Liên được dùng để trị... bá bịnh. Nhức đầu, cảm, sốt cao độ bịnh nhân được cho Xuyên Tâm Liên, kiết lỵ cũng Xuyên Tâm Liên, đao bao tử cũng nó luôn, có anh khai bị ói mửa cũng Xuyên Tâm Liên. Riết rồi chẳng ai muốn đi khai bệnh xin thuốc làm gì vì đã biết loại thuốc nào mà bệnh xá trại sẽ cung cấp. Tay cán bộ y tế của bệnh xá nói thẳng với các bệnh nhân chính trị cũng như hình sự là không lấy Xuyên Tâm Liên thì không có thuốc nào khác.

https://tieulun.hopto.org

Trong ba năm đầu tiên chúng tôi bị tù ngoài Bắc, trong những điều kiện khắc nghiệt của thời tiết và chế độ ăn uống thiếu thốn, nên người nào cũng ốm o gầy mòn một cách thảm thương, chúng tôi như những bộ xương khô còn cử động, sức khoẻ như một sợi giây đã bị kéo ra quá căng. Mỗi lần dịch bệnh phát ra, có khi đến nửa đội lao động bị bệnh phải nằm tại buồng hay khiêng xuống bệnh xá.

Vào năm thứ hai ở ngoài Bắc có một dịch cúm lan tràn vào đến trong trại giam, hầu như tất cả anh em chúng tôi đều bị lây lan căn bệnh này, vì lúc ấy sức mọi người đã quá yếu rồi. Ngoài dân chúng cũng rất sợ bệnh "ông cúm bà co" này, nhưng vì thiếu ý thức và thiếu kiến thức về bệnh dịch, nên một khi dịch xảy ra thì bùng phát rất nhanh.

Bệnh xá trại không còn chỗ trống, bệnh nhân phải nằm ngay tại buồng giam của mình, không gì ngán ngẩm hơn khi các cán bộ y tá của họ vào đê chân bệnh, hỏi qua loa cho xong, phát cho mỗi người bịnh vài chục viên Xuyên Tâm Liên, rồi quay gót đi.

Cuối cùng vì quá nhiều người bị cúm không còn sức lao động, trại tìm cách trấn an người tù bằng hình thức cho các bộ phận y tế vào từng buồng giam đề nhỏ nước tỏi vào mũi.

Anh Lạt, người bạn tù từ lúc đầu với tôi, một Thiếu Tá Cảnh Sát Đặc Biệt, khi anh còn ở trại giam Long Thành, miền Nam, năm đâu tiên, dáng người khỏe mạnh răn chắc như lực sỹ, bây giờ anh gầy đen như que củi và nói với tôi rất bi quan rằng có lẽ anh sẽ không qua khỏi được cơn bệnh này vì thấy trong người không còn một chút hơi sức nào.

Lúc đó tôi cũng chẳng khá gì hơn chỉ biết an ủi anh rằng hy vọng đợt cúm này sẽ chóng qua mọi người sẽ bình phục, nhưng không ngờ rằng ngày hôm sau chính tôi lại bị sốt

https://tieulun.hopto.org

cao độ và cơ thể đau nhừ khắp người như bị tra tấn rồi tôi mê man không còn biết gì nữa. Tôi được đưa xuống bệnh xá và thấy các giường đầy bệnh nhân. Chỉ có hai ngày bị "ông thần" cúm tấn công, tôi trở nên hốc hác đến độ các bạn tù xuống thăm không nhận ra tôi nữa, dù họ đang đứng ngay bên giường của tôi cứ hỏi thăm xem tôi đang nằm ở đâu.

Thế rồi tôi cũng chẳng hiểu sao, từ từ tôi lấy lại sức; bệnh xá cũng chẳng có gì "bồi dưỡng" ngoài ít cháo loãng mỗi ngày hai bữa. Vừa đứng dậy được chúng tôi được lệnh phải ra lao động ngay vì đợt cúm đã làm cho kế hoạch sản xuất của trại bị chậm lại.

Anh Trung, đệ tam đẳng huyền đai Thái Cực Đạo cũng bị dịch cúm này tấn công muốn gây sốt. Anh không chịu đầu hàng, ra sân luyện võ cho nó ra mồ hôi giải độc nhưng không ngờ cúm lại ngâm vào cơ thể sâu hơn và trở bệnh nặng hơn.

Lúc tôi vừa đỡ một chút phải theo đội làm công việc nhổ cỏ trong những đám ruộng còn ngập nước mà tay quản giáo nói là trại đã "*ưu ái*" cho lao động nhẹ. Nhưng không may cho tôi là người chưa khỏe hẳn mà hai chân ngâm trong nước suốt ngày, nên đêm hôm đó tôi lại lên cơn sốt lần nữa.

Trong đêm, hai hàm răng tôi đánh lập cập, người lúc nóng ran, lúc lạnh run như lên cơn sốt rét làm rung cả sàn ván gỗ đến nỗi anh Luận nằm bên cạnh phải thức giấc. Hôm sau tôi cùng với một sô anh nữa được cho nghỉ tại buông ăn cháo một ngày.

Tôi tin vào định mệnh và cũng nói với anh Lạt lúc hai đứa đang bệnh một câu có vẻ như vô nghĩa, nhưng rất thực tế

https://tieulun.hopto.org

và khôi hài rằng nếu mình không chết bây giờ thì... mình sẽ sống dai lắm và cả hai đều mỉm cười.

Sau một năm tại trại Long Thành, miền Nam, và ba năm tù đày khốn khổ ngoài Bắc, số mệnh đã mỉm cười với chúng tôi. Gia đình trong Nam nhận được thư chúng tôi gửi về báo cho gia đình biết trại giam đã cho nhận mỗi người một gói nhỏ gồm các thứ thật cần thiết như nhu yếu phẩm, thuốc men và quần áo ấm.

Tôi tin rằng Ơn Trên, Trời Phật, Mẹ Việt Nam, đã nhủ lòng thương xót những tù nhân chính trị này mà xui khiến cho đám vô thần mở cửa cho gia đình chúng tôi được ra Bắc thăm nom và tiếp tế kịp thời. Nếu trễ một năm nữa thôi có lẽ nhiều người trong đó có tôi sẽ chẳng bao giờ còn nhìn thấy ánh nắng mặt trời.

Sau khi chị Liên từ Hà Nội vào thăm tôi trước đê đò đường, mẹ và Tuyết, em gái tôi đã từ trong Nam ra thăm tôi lần đầu tiên. Nhìn những loại thuốc tây hiếm quí, mà anh thứ hai của tôi trước kia trong quân y đi tù *"cải tạo"* ba năm đã được về gửi cho tôi rất đầy đủ, từ thuốc trị kiết lỵ tiêu chảy Imodium, cảm cúm Contac, B-complex, đau nhức cảm sốt Aspirin, cho đến cả kẹo ngậm ho thì lòng tôi rất vui vì nghĩ rằng mình sẽ dùng nó để trị bệnh cho mình và cho các bạn bè của mình nữa.

Con người ta sau nhiều năm bị tù đầy giam giữ, cũng ví như cây khô hạn mà sự sống luôn mong manh.

Vì lẽ đó, khi có các loại thuốc quí hiếm đó trong tay, các viên thuốc này có tác dụng kỳ diệu y như thần dược trong các truyện cổ tích mà chúng ta đọc khi còn bé.

Một hôm, anh bạn nằm cạnh bên tôi là anh Bạch, Trung Úy trong số mấy trăm anh em từ trại Thạnh Mỹ Tây trong Nam

https://tieulun.hopto.org

theo tầu Sông Hương chuyển ra Bắc về cùng trại với tôi, đang ghè đầu vào tường.

Tôi lớn hơn Bạch vài tuổi nên coi như anh em, tôi lấy làm lạ bèn hỏi anh:

-Ê! cậu làm sao vậy?

-Nhức răng quá chịu không nổi phải ghè đầu vào tường cho bớt đau.

Tôi suy nghĩ mãi vì thông thường nếu ở ngoài xã hội chỉ có đi nha sĩ mới chữa được thôi, nhưng trong hoàn cảnh này đời nào họ chịu chở tù nhân ra thành phố để... chỉ chữa răng? Đến bệnh trầm kha nhiều lúc họ cũng vất xuống bệnh xá trại và chờ khi nào có chỉ thị mới đưa đi chữa bệnh ngoài tinh nữa là.

Tôi sực nhớ trong tờ giấy anh hai tôi chỉ dẫn là thuốc Aspirin chữa được các loại đau nhức nhưng không uống lúc bụng đói. Tôi bèn tự đóng vai bác sỹ bất đắc dĩ. Tôi lục trong ba lô ra hai viên Aspirin đưa cho Bạch mà trong lòng cũng cầu cho bạn mình qua được cơn đau nhức này:

-Anh mình bảo rằng Aspirin chữa được đó, bây giờ cậu ăn ít bánh bột hấp, (là phần ăn mỗi ngày của chúng tôi trong khẩu phần 15 kí chất bột cho người lao động), xong rồi uống một viên rồi hai tiếng nữa uống thêm viên nữa xem sao.

Tôi không dám cho uống cùng một liều lượng 2 viên vì sợ quá mạnh cho bao tử. Bạch nghe lời tôi uống hai viên Aspirin trong hai tiếng đồng hồ và đúng là phước chủ may thầy hay sao, anh ta hết đau răng luôn từ đó.

https://tieulun.hopto.org

Bạch chưa có gia đình thăm nuôi, nên đau bệnh gì chỉ biết cắn răng mà chịu thôi. Từ đó chúng tôi thành bạn thân ngoài tình anh em láng giềng nằm cạnh nhau. Bạch là một người rất dễ thương, tính tình nhỏ nhẹ như con gái và thường cười để lộ cái... răng vàng sáng chói.

Năm sau anh được thả về, anh có ghé thăm mẹ, các em tôi tại Sàigòn, anh cũng vào Phú Lâm thăm vợ con tôi. Anh kể những chuyện vui buồn trong những năm tháng tù đầy, khi tụi tôi sống chung trong trại cho mẹ và gia đình tôi nghe trước khi anh về tinh.

Một trường hợp nữa về sự diệu kỳ của thuốc gia đình gửi vào là một ngày khi tôi đang nằm ở từng trên bỗng thấy có ai giựt chân mình, hóa ra là anh Nhơn, Đại Úy pilot trực thăng. Tôi cũng thường là một khán giả trung thành nghe anh Nhơn kể chuyện về những chiến công oai hùng của Không quân ngày trước.

Một trong những truyện làm tôi vô cùng xúc động là người anh hùng phi công trẻ tuổi nhất của Không quân Việt Nam Thiếu Tá Nguyễn Dzu, và về sự trả thù tàn bạo hèn hạ man rợ của *cộng sản*.

Khi Nguyễn Dzu được vinh thăng Thiếu Tá, cấp bậc đó bị hoãn lại một thời gian vì anh quá trẻ. Anh lập không biết bao nhiêu chiến công oanh liệt kể cả diệt hàng chục xe tăng T-54 của Cộng Sản ở Quảng Trị. Phi đội của anh đã chặn đứng cả một trung đoàn địch không vượt qua được con sông Thạch Hãn. Anh luôn tình nguyện lái thay các bạn mình về phép, nhưng không ngờ chuyến bay của anh thay cho một người bạn bên bờ sông Thạch Hãn trong Mùa Hè Đỏ Lửa năm ấy lại là chuyến bay cuối cùng của định mệnh oan nghiệt.

https://tieulun.hopto.org

Phi đội anh hoàn tất nhiệm vụ lạng cánh bay về, anh chợt nhìn thấy một cụm pháo phòng không ngụy trang của địch, cụm pháo này đã bắn cháy một khu trục trong trận chiến hôm đó và anh quyết định vòng trở lại một mình bất chấp các bạn trong phi đội can ngăn để diệt họng pháo này trả thù cho bạn mình. Lúc anh bắn được trái rocket trúng mục tiêu cũng là lúc máy bay anh trúng đạn phòng không bốc cháy, còn anh bị trúng thương nơi chân.

Anh phải nhảy dù khẩn cấp, không may cho anh tuy cố gắng để lái chiếc dù về phía bên này bờ sông, nhưng gió lại thổi nghịch chiều nên xui khiến cho anh đáp xuống phía bên kia bờ sông nơi mà địch quân đang kiểm soát. Một chân anh trên bờ một chân dưới nước. Các bạn anh đều quay lại để tiếp cứu, ngăn được ba lần toán du kích địa phương từ những tàng cây trong rừng nhào ra để bắt anh, nhưng đến lần thứ tư không kịp nữa, chúng đã lôi được anh vào trong rừng. Viên đại tá cô vân Mỹ của Không Đoàn khi nghe tin anh vừa bị bắt ông lên ngay tần số và phát thanh liên tục ra ngoài Bắc yêu câu họ đối xử tử tế với Thiếu Tá Nguyễn Dzu theo luật quốc tế về tù binh, nhưng tin tức về anh thì vẫn biệt tăm.

Năm 1973, khi có trao đổi tù binh giữa hai miền Nam Bắc, một hạ sỹ quan Cộng Hòa được trao trả khai rằng anh đã phải mục kích cảnh bọn *Việt Cộng* và *quân Bắc Việt* lập tòa án nhân dân trong rừng để xử Thiêu Tá Nguyên Dzu. Người phi công trẻ tuổi này vẫn kiêu hùng không khuất phục, nên chúng tức quá ra lệnh tra tấn anh, nhưng anh vẫn ngừng cao đầu. Rồi chúng điên cuồng lên ra lệnh hành hình anh bằng tùng xẻo cho đến khi anh trút hơi thở cuối cùng. Tùng xẻo là cứ đánh một tiếng trống thì xẻo một miếng thịt cho đến khi tội nhân chết thì thôi, một thứ hành hình dã man như thời Trung Cổ mà chỉ có *cộng sản* còn áp dụng trong thế kỷ thứ 20 này.

https://tieulun.hopto.org

Anh Nhơn cũng kể rằng trong các cơ khí sửa máy bay có một anh hạ sỹ quan rất giỏi về khoa tướng số có xem cho Thiếu Tá Nguyễn Dzu rằng anh có đại nạn về sông biển. Người hạ sĩ quan đề nghị cho anh đi theo trong một phi vụ trực thăng nào đó ra ngoài biển với Thiếu Tá Dzu, anh sẽ thả một hình nộm xuống biển và cầu nguyện thì hy vọng có thể cứu mạng được.

Nhưng do chiến sự lan rộng, tình hình quá căng thẳng trong những tháng ngày năm 1972 của Mùa Hè Đỏ Lửa, các phi công đều phải trực chiến và Thiếu Tá Dzu bay liên tục để yểm trợ quân bạn, không có một giây phút nào nghỉ ngơi nên từ từ mọi việc dần rơi vào quên lãng. Người hạ sỹ quan đó không có dịp "cải số" lại cho người pilot anh hùng tên Dzu. Âu cũng là số mệnh.

Dòng tư tưởng của tôi bị ngắt quãng bởi câu hỏi của anh Nhơn và mấy cái lay chân của anh:

-Nghe nói *toi* có thuốc trị tiêu chẩy phải không, đề cho *moi* vài viên?

-Xin lỗi nẫy giờ mình đang nghĩ về câu chuyện ông kể cho mình nghe hôm nọ, nhưng mà ông biết là tôi có bao giờ bán thuốc tây đâu, tôi chỉ dùng nó để chữa bệnh thôi, nhưng ai bị vậy?

-Ông Bẩy Bớp nằm bẹp dưới kia kìa, hai ngày nay có ăn uông tí cháo nào đâu?

-Ông đưa cho ông ấy uống ngay một viên Imodium này, đây là loại tốt nhất mới có và nói ông ấy ráng húp ít cháo đi rồi tối uống thêm viên nữa, khỏi nói là thuốc của tôi đưa nghe. Thuốc này vừa trị tiêu chẩy vừa trị nhiễm trùng đường ruột nữa.

https://tieulun.hopto.org

Thuốc Imodium khi ấy quả là thần dược vì sau khi uống hai viên xong ông Bẩy Bớp đi lại được ngay, không còn bị đi cầu nữa. Bẩy Bớp là biệt danh mà không biết anh em nào đã đặt cho ông Tân, một người tù trong thành phần đảng phái bị giam giữ.

Buổi chiều trước khi kẻng điểm danh vào buồng chúng tôi hay đi bộ trong sân quanh cái hồ chứa nước từ sông bắt vào cho dãn gân cốt. Một hôm sau khi các buồng "*biên chế*" lại, có một số anh chuyển qua buồng tôi, tôi chú ý thấy một anh đang chống gậy cố tập đi đi lại lại trong sân. Tôi bước lại hỏi thăm thì hóa ra là anh biết tôi do bạn bè nói vì tôi có thuốc tây nhưng anh rất ngại nên không tiện mở lời trước, tên anh là Chính, Thiếu Tá Quận Trưởng, anh nói:

-Bà xã *moi* viết thư sắp ra thăm, mấy hôm nay *moi* cố tập đi lại vì hai chân suy dinh dưỡng nên rất yếu, *moi* không muôn bà xã gặp *moi* trong tình cảnh chống gậy như thê này thì tội nghiệp cho bà ấy lắm, nhưng không biết phải làm sao. Nghe nói *toi* có thuốc bổ không biết nó có giúp gì được không?

Tôi lại tìm trong các loại thuốc bổ do ông anh gửi vào và đọc kỹ lại tờ hướng dẫn. Cuối cùng buổi tối hôm đó tôi đến chỗ anh nằm đưa tặng anh một vỉ B-Complex của Pháp vì trong đó có B1, B-6 và B-12 hy vọng có thể làm cho hai chân anh mạnh hơn.

Sau khi anh uống hết vỉ B-Complex đó, tôi rất vui mừng vì thấy anh đã bỏ được chiếc gậy, anh có thể lững thững đi được từng bước một. Tôi bèn biếu anh vài viên nữa và như một phép lạ, hai chân anh trở nên vững hơn anh đi lại được gần như bình thường.

https://tieulun.hopto.org

Hôm bà xã anh đến thăm cũng đúng lúc anh bỏ được cây gậy. Anh mặc vào người bộ áo *treillis* mà trại phát cho mà ra gặp vợ.

Anh nhìn tôi cười:

-Chỉ thiếu có chiếc lon Thiếu Tá thôi chứ có khác gì ngày xưa đâu?

Tôi vỗ vai anh chúc vui vẻ. Khi anh trở vào trại sau lần thăm nuôi đó anh rất là vui tinh thần phấn chấn hẳn lên, anh nắm tay tôi:

-Cám ơn *toi* nhiều nhe, nếu không có thuốc của *toi* chắc bà xã mình khóc hết nước mắt rồi, *moi* không muốn thấy vợ mình khóc trước mặt bọn chúng, *toi* hiểu không?

Tôi gật đầu nói:

-Anh may mắn lắm đó vì tôi chỉ có độc nhất hai vỉ B-Complex gia đình gửi cho chứ chẳng có thuốc bổ nào khác cả.

Tối hôm ấy anh mời tôi cùng một số bạn đến chỗ anh nằm để thưởng thức trà cà phê ngon của gia đình. Từ đó tôi trở thành một người bạn thân mà anh thích tâm sự.

Thời gian chúng tôi chuyên trại vào Hàm Tân, tôi bị viêm cổ họng, lúc đó mới có loại trụ sinh Amoxycilin thay thế cho loại Ampicillin đã lỗi thời vì Amox có thể uống bất cứ lúc nào không cần bụng đói như Ampi.

Cổ họng tôi vừa đau vừa rát mẩn đỏ hết ăn uống không được, may có anh bạn nằm đối diện là Lê Văn Hoan, Thiếu Tá Cảnh Sát Đặc Biệt, đưa cho tôi một viên Amox, uống xong ngày mai tôi thấy hết ngay bịnh, cổ họng không còn

https://tieulun.hopto.org

đau và mẩn đỏ nữa. Chỉ một viên Amox mà chữa hết viêm họng, quả là thần sầu thuốc men trong tù.

Luận, anh chàng nằm cạnh tôi trước kia, mà không biết ai đặt tên cho là "Nhái" có lẽ vì nhỏ con, một lần nói với tôi rằng:

-Ông mà cho người ta thuốc men thì ông... khỏi phải uống nó chứ có sao đâu.

Sau này tôi có cơ duyên gặp được thầy của tôi là Thầy Tâm, Thầy cũng bảo tôi rằng trong tù thuốc men rất là quí hiếm, một phần mình uống để chữa bệnh cho mình, một phần mình đem cho anh em là rất có phước. Đồng thời cái Tâm tốt của mình truyền vào viên thuốc đó sẽ giúp cho viên thuốc bội phần công hiệu.

Chính nhờ vào tình thương yêu ruột thịt của gia đình đùm bọc và cưu mang, nên tôi cũng như hàng chục ngàn người tù khác đã được tiếp tế liên tục trong suốt bao nhiêu năm trời mà tôi ví như nước Cam Lồ tưới vào các thân cây khô héo. Nhờ vậy mà chúng tôi, người có dư lại giúp đỡ những người thiếu thốn, những người có gia đình tiếp tế thường xuyên lại giúp cho những người ít được tiếp tế.

Nhờ sống chan hòa với nhau nên đa số chúng tôi dần dần phục hồi sức khoẻ, tinh thần hưng phấn, có thêm sức chịu đựng để chờ ngày ra khỏi trại về đoàn tụ với những người thân yêu.

Kể từ đó tôi bắt đầu tin rằng con người ta có số mạng. Số chúng tôi không chết trong tù nên xui khiến cho gia đình đã gửi bưu phẩm và đến thăm nuôi kịp thời.

Trong thời gian ở trại Ba Sao Nam Hà ngoài Bắc, tôi có ở chung trại với anh Nguyễn Phát Lộc, Quyền Đặc Ủy

https://tieulun.hopto.org

Trưởng của Phủ Đặc Ủy. Anh là một con người tình cảm hiền lành, có sự suy nghĩ sâu sắc và trầm tĩnh. Anh là một nhân tài của Phủ và là tác giả của cuốn Tử Vi Hàm Số, Tử Vi Tổng Hợp rất nổi tiếng xuất bản trước năm 1975, không may anh bị bạo bệnh nằm ở bệnh xá trại. Khi nào bệnh anh trở nặng thì được đưa ra ngoài thị xã chữa trị, nhưng cũng không thuyên giảm.

Một lần trại cho anh ra tỉnh để chữa trị, anh em phải cáng anh lên xe vì anh không đi được nữa. Khi khiêng anh qua chỗ chúng tôi đứng cạnh cánh cổng sắt, mắt anh rưng rưng lệ, còn hai tay chắp lại về phía chúng tôi như muốn chào từ biệt vì anh cũng không biết có còn trở về gặp lại anh em nữa không? Chúng tôi bước lại gần để anh thấy rằng anh em vẫn luôn bên cạnh anh. Tôi mắt cũng đỏ hoe phải nhìn đi chỗ khác vì xúc động. Suốt đời tôi cũng không bao giờ quên được hình ảnh đó.

Nhưng khoảng tuần lễ sau bệnh xá tỉnh trả anh về trại, có lẽ họ cũng biết hết phương cứu chữa. Một điều phải nói là những nhân viên y tế kể cả bác sĩ tỉnh khi nhận bệnh nhân là tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa thì họ thường tỏ ra rất tử tế và săn sóc tận tình một cách đặc biệt.

Anh vẫn thường nói với anh em chúng tôi rằng số anh không chết trong tù.

Một hôm anh có gia đình chị em của anh từ trong Nam đến thăm nuôi nhưng anh sức đã quá yếu không đi nổi nên phải cáng trên băng ca đưa anh ra khu thăm nuôi ở ngoài trại khoảng vài trăm thước. Ngày hôm sau chúng tôi nghe tin anh đã qua đời trong vòng tay của những người thân ruột thịt của anh. Anh xem tử vi cho anh cũng đúng, vì khi anh mất anh không ở trong vòng rào của khu trại giam.

https://tieulun.hopto.org

Tôi cũng tin vào sự an bài của trời đất như anh Đồng Tuy đã chỉ dậy cho tôi một phần trong khoa Tử Vi: "nhất ẩm, nhất trác giai do tiền định" tức là "một miếng ăn, một miếng uống là đều có định trước".

* * * * *



Bức Tượng Thương Tiếc - Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa

## Tình Người Hay Chữ Không Cùng

Có nhiều người đã hỏi tôi là lý do nào, động cơ nào đã giúp cho tôi sống sót được sau bao nhiêu năm tháng chịu muôn vàn khó khăn thiếu thốn đầy ải khổ nhục trong ngục tù *cộng sản*?

Câu hỏi đó tôi không thể nào diễn đạt lại được thật đầy đủ trong một câu trả lời bởi vì không phải chỉ có một lý do, một động cơ, mà có rất nhiều yếu tố đã giúp cho những người tù cuối cùng tồn tại. Chính ngay chúng tôi những người tù khi bước chân ra khỏi trại giam họ cũng tự hỏi và phân vân tại sao mình vẫn còn sống?

https://tieulun.hopto.org

Một trong những yếu tố căn bản và vô cùng quan trọng là yếu tố gia đình bao gồm vợ con, bố mẹ, anh chị em, họ hàng. Những người đã cưu mang, đến thăm, tiếp tế các nhu yếu phẩm thuốc men tiền bạc cho người tù.

Ngoài ra, những lời nguyện cầu của gia đình, của chính họ hằng đêm chắc cũng thấu đến trời xanh và Ơn Trên, Trời Phật đã ban cho họ niềm hy vọng, tạo nên một nghị lực phi thường, một sức chịu đựng bền bỉ để vượt qua những cơn phong ba bão táp tưởng nhiều lần đã chôn vùi cuộc đời họ trong bốn bức tường trại giam.

Nhưng có một yếu tố rất nhân bản đã giúp cho những người tù thêm sức mạnh để sống còn trong cái chốn không cùng ấy chính là Tình Người với hai chữ viết hoa.

Trại tù "*cải tạo*", một nơi chốn chi thấy toàn chết chóc, bệnh tật, khổ ải như một địa ngục, nơi mà con người không có quyền được sống như một con người, hay còn thua một con vật, thì tình người đã nở ra rực rỡ như ánh ban mai ngời sáng và tinh khiết như cánh hoa Sen giữa chốn bùn lầy.

Tình người là tình đồng đội, là tình anh em chiến hữu đồng cam cộng khổ trong cảnh tù tội, là tình bạn chia sẻ với nhau từng hạt muối, từng điếu thuốc lá thuốc lào trong những ngày Đông băng giá, chia sẻ những giọt mồ hôi nhọc nhằn của những tháng năm lưu đầy và lao động cưỡng bức trong một môi trường phi nhân tính.

Càng ở lâu trong tù thì tình người, tình bạn ấy lại càng thắm thiết và gắn bó, càng nương tựa vào nhau, đem cho nhau thêm sức mạnh và niềm tin. Chúng tôi vẫn thường nói với nhau rằng vợ chồng trước kia cũng không ở với nhau

https://tieulun.hopto.org

mỗi ngày hai mươi bốn tiếng và một tuần bảy ngày như thời gian chúng tôi trong trại giam được.

Trong những năm đầu lưu đầy trên xứ Bắc với một năm chỉ hai bộ quần áo tù và đôi dép râu cho lao động, chúng tôi đã phải tự kiếm cho mình một đôi guốc mộc, phải nói là nhờ vào các anh trong đội Mộc rất nhiều mới cung cấp đủ guốc và sau đó hầu như ai cũng có một đôi.

Một hôm, tôi đang đi đôi guốc trên hàng hiên bước xuống sân thì trặc chân một cái và bị bong gân. Bàn chân bên phải sưng vù lên một cách nhanh chóng. Tôi không biết phải làm sao, may có anh Trung, Đại Úy Cảnh Sát Đặc Biệt, huấn luyện viên Thái Cực Đạo đã lại bên cạnh dìu tôi vào chỗ nằm và chữa cho tôi. Anh nói phải ráng nhịn đau mới chữa được, nếu không để đến ngày mai chỉ có nước lết đi thôi.

Tôi bám chặt hai song sắt chịu đau, các ngón tay anh miết nhiều lần vào chỗ sưng vù trên bàn chân tôi, anh nắn lại ngay chỗ gân bị bong. Lúc ấy tôi thấy đau thấu xương luôn nhưng khoảng chỉ mười phút sau chỗ sưng vù đó từ từ xẹp xuống thật là hiệu quả trông thấy. Mấy ngày sau tôi đi lại được bình thường thật là may mắn.

Từ đó tôi quen thân với anh, lại càng cảm thương cho anh hơn khi biết người vợ mới cưới của anh trước khi anh đi tù đã bước thêm bước nữa, chỉ mường tượng thôi tôi cũng biết anh đau khổ như thế nào. Tuy vậy anh vẫn luôn vui cười với mọi người, hòa đồng với anh em và được mọi người quí mến.

Trong trại tôi ở có hai anh huấn luyện viên về Thái Cực Đạo và đều là đệ tam đẳng huyền đai là anh Trung và anh

https://tieulun.hopto.org

Xuân, không kể Thầy Khuê đệ tam đẳng Nhu Đạo của võ đường Quang Trung.

Tuy nhiên hành động anh Trung tình nguyện đứng ra cứu giúp ông nguyên viện trưởng viện đại học Cần Thơ là Nguyễn Duy Xuân đã làm cho tôi cảm phục anh nhiều hơn.

Trong tù ba năm đầu ông Xuân tương đối khỏe mạnh. Khi đó không hiểu sao lại ông lại thích mặc áo quần mầu đà như những tu sĩ tại gia, có thể lòng ông đã hướng về sự tu hành rồi? Mỗi buổi sáng ông thường rất siêng năng luyện tập thể dục đều đặn.

Ít lâu sau, ông có triệu chứng ăn không tiêu hóa và nhờ có gia đình vợ con ở bên Pháp gửi về thuốc lọc máu, gia đình nghĩ rằng trong tù ăn uống không được vệ sinh nên gây ra bệnh. Lúc đó sức khỏe tôi cũng không khá đau ốm liên miên nên ông Xuân có bảo tôi lấy vài gói về uống thử xem sao. Tôi từ chối vì ông là người cần thuốc hơn.

Thế rồi ông sụt cân mau lẹ, ăn uống trở nên khó khăn. Cuối cùng phải khênh xuống bệnh xá trại lúc ấy có bác sĩ Trương Như Quýnh trước kia tôi nghe nói ông làm việc tại bệnh viện Sàigòn, anh Đại Tá Đức, trước thuộc Lực Lượng Đặc Biệt, là những người của chế độ Việt Nam Cộng Hòa rất có lương tâm trông nom.

Bác sĩ Quýnh là anh của Trương Như Tản trong "*mặt trận giải phóng*". Sau tháng Tư năm 1975 chiếm xong miền Nam, *Bắc Việt* trở mặt và đã tiêu diệt hết các người có công trong "*mặt trận*".

Vì vậy ông Trương Như Tản đã phải bỏ nước trốn ra nước ngoài rồi lên tiếng tố cáo Hà Nội đã diệt trừ "*mặt trận giải phóng miền Nam*" để nắm lấy hết quyền hành trong tay sau khi đạt được *chiến thắng*.

https://tieulun.hopto.org

Ông Xuân điều trị một thời gian dài tại bệnh xá và có vài lần được đưa ra bệnh xá thị trấn nữa, nhưng bác sĩ Quýnh một hôm nói nhỏ với tôi và anh Võ là ông Xuân bị cancer bao tử. Cả hai đứa tôi đều bị "xốc" khi nghe tin ấy vì ông Xuân rất là một người trí thức mà tôi rất thương mến, tính tình hiền hòa khiêm nhường không ngờ lại mắc phải chứng bệnh nan y này.

Ông Quýnh nhìn chúng tôi lắc đầu, nhưng vấn đề ở đây cần có một người túc trực bên ông Xuân vì ông Xuân không còn khả năng tự ăn cháo hay uống nước được nữa.

Khi đó anh Trung xuất hiện, anh tình nguyện xin xuống bệnh xá để tự tay chăm sóc cho ông Xuân những tháng ngày cuối đời.

Anh Triệu Huỳnh Võ, trước kia là Thứ Trưởng Bộ Thông Tin, người mà bạn bè vẫn nói đùa là có họ mà không có tên, anh và tôi rất thân nhau. Mỗi buổi chiều sau giờ lao động về trại, chúng tôi vội vàng ăn qua loa để xuống thăm ông Xuân cho kịp trước giờ kẻng đánh vào buồng.

Khi ông Xuân còn tương đối tỉnh táo ông thường hay hỏi tôi về thời sự bên ngoài và về việc Mỹ can thiệp thả tù nhân có hay không?

Tôi cố tóm lược một số tin quan trọng liên quan đến vấn đề này cho ông nghe là mọi việc đang tiến triển tốt nhưng trong lòng lại nghĩ rằng có lẽ khi nó đến thì đã quá trễ rồi vì bệnh của ông đang bộc phát rất nhanh.

Ông nắm tay tôi nói:

-Anh hãy nhớ rằng mai mốt có người bạn của anh nằm trên ngọn đồi ngoài kia nhe!

https://tieulun.hopto.org

Tôi vội quay mặt chỗ khác để ngăn sự xúc động và cố an ủi ông:

-Ông viện trưởng đừng quá bi quan, bác sĩ Quýnh của mình rất là giỏi sẽ cố chữa cho ông mà, đừng lo.

Thực ra thì ngay ngoài đời cũng còn bó tay với căn bệnh này, huống chi trong trại giam thiếu đủ thứ thuốc men và phương tiện.

-Sao anh cứ gọi tôi là viện trưởng vậy?

-Chúng ta mất hết cả rồi nhưng cái học thức của mình thì không mất ông viện trưởng à.

Từ khi anh Trung xuống bệnh xá, ông Xuân vui hẳn lên, tinh thần cũng phấn chấn hơn, nhưng chẳng thoát khỏi số mệnh vì bệnh ông càng lúc càng trở nặng.

Ban đầu anh Trung còn đút cho ăn được vài thìa cháo, sau ông Xuân phải khó khăn lắm mới nhấp được vài giọt nước cầm hơi. Bác sĩ Quýnh nói rằng cancer đã di căn từ bao tử lên chẹt lấy cổ họng rồi. Ông Quýnh còn cầm tay tôi ấn vào bên cạnh cổ xuống ngực của ông Xuân để có thể cảm thấy rõ cái di căn khủng khiếp này.

Một buổi chiều trong những ngày cuối của ông Xuân, tôi và anh Võ xuống thăm tôi không cầm được nước mắt vì ông Xuân chỉ còn đúng là một bộ xương, đâu ông chỉ còn là một cái sọ người không hơn kém. Nếu không có cái môi trên còn mấp máy một chút, đó là một bộ xương của người đã chết rồi.

Tôi và anh Võ lại nói chuyện một lát với bác sĩ Quýnh và anh Đức rồi vội về buồng.

https://tieulun.hopto.org

Anh Đức làm việc tại bệnh xá có kể cho tôi nghe về mẹ của anh cũng bị cancer ruột trước năm 1975. Bà cụ chỉ còn nằm chờ ngày ra đi mà thôi, nhưng cụ vẫn kiên tâm hàng đêm niệm Phật và cầu nguyện Đức Phật Bà Quán Thế Âm.

Thế rồi một buổi tối khi đang ngủ, mẹ anh nằm mơ thấy Phật Bà hiện về sáng một góc trên trời, Ngài rưới nước Cam Lồ vào miệng của mẹ anh, sau khi mẹ anh uống được nước thánh ấy, ngày hôm sau cụ tự nhiên thấy trong người khỏe lại, ăn được ít cháo, rồi ăn cơm và dần dần bình phục hoàn toàn trước con mắt kinh ngạc của vị bác sĩ điều trị cho cụ.

Anh nói rằng chính nhờ mẹ anh đã khỏi bệnh một cách diệu kỳ như vậy, nên anh dốc lòng tin và theo đạo Phật, nhưng anh không biết cụ đã khấn nguyện những gì, nếu biết thì anh sẽ khấn cho ông Xuân.

Chỉ vài ngày sau, tôi được tin ông Xuân qua đời đúng vào ngày Quốc Tế Nhân Quyền. Hôm đó một ngày mùa Đông tiết trời ảm đạm, mây xám giăng mắc đầy trời, gió Bấc thổi từng cơn lạnh buốt qua ngọn cây và lùa vào trong buồng giam.

Có lẽ ông Trời cũng thương cảm và tiếc nuối cho một nhân tài của đất nước vừa nằm xuống.

Tôi nghe nói dưới bệnh xá đã đề nghị khi ông Xuân mới phát hiện ra bệnh để xin cho ông về nhà may ra có thân nhân chăm sóc có thể sống thêm một thời gian nữa chờ gặp vợ con bên Pháp, nhưng không có kết quả.

Tôi cũng không hiểu sao *chính quyền cộng sản* lại ác độc và lạnh lùng đến như vậy. Tại sao họ không cho ông về nhà một thời gian để được chết bên cạnh người thân? Ông trước kia chỉ là viện trưởng đại học thôi và dù ông có tham gia

https://tieulun.hopto.org

vào Nội Các cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa đi chăng nữa, ông cũng đâu có làm gì đến độ *cộng sản* phải căm thù nhất định không tha ông trong những ngày ông lâm trọng bệnh cuối đời. Quả là chúng ta vẫn chưa hiểu được con người *cộng sản* tính toán mưu toan những gì trong đầu của họ.

Điều mà tôi vô cùng khâm phục ở ông viện trưởng là lúc ông biết mình mang trong người căn bệnh nan y hết thuốc chữa này khi thân đang trong tù tội và đứng trước cửa Tử, ông Xuân vẫn bình tĩnh, sống từng ngày một với thái độ can đảm chấp nhận chứ không than thân trách phận hay lộ vẻ bi quan.

Ngay cả khi căn bệnh phát tác dữ dội gây khó thở vì bị di căn chẹn ngang cổ họng, cùng bao nhiêu đau đớn, ông không ăn rồi không uống được dù là chỉ vài giọt nước, ông vẫn bình thản đón chờ thần chết đang dần đến bên giường.

Anh Trung sau mấy tháng trời thức đêm thức hôm trông coi người bệnh, người anh sút giảm trông thấy, nhưng anh vẫn gắng gượng cười nói chuyện với các bạn tù khi họ xuống thăm ông Xuân.

Đến khi ông Xuân mất, anh Trung trở về ở cùng buồng giam với tôi, anh gần như kiệt sức muốn nhuốm bệnh.

Tôi thấy buổi tối hôm đó, anh tìm cách xông hơi để ra bớt chất độc trong người, nhưng không có phương tiện nên anh đành phải trùm chăn kín với cây đèn dầu hôi bên trong ngồi dưới đất trong một góc phòng suốt mấy đêm liền mới thấy anh tỉnh người ra một chút.

Trước khi chuyển trại, chúng tôi có dịp đi làm cỏ cho ngọn đồi nghĩa trang, tảo mộ cho những bạn tù đã yên nghỉ và sửa sang lại ngôi mộ cho ông Xuân sạch sẽ khang trang lần

https://tieulun.hopto.org

cuối cùng. Khi tôi đang lượm mấy nhánh cỏ, bỗng nhiên một cọng cỏ đâm vào ngón tay tôi làm ứa máu và nhỏ giọt xuống trên mộ của ông. Tôi hiểu rằng ông muốn nhắn nhủ với tôi hãy nhớ một người bạn, một người tù đã nằm xuống tại đây.

Lần tảo mộ đó đâu ngờ lại là lần chót, chúng tôi sẽ không còn cơ hội nào săn sóc nơi an nghỉ của các bạn tù trên ngọn đồi nghĩa trang đó nữa.

Trong lần tảo mộ sau cùng đó, một hình ảnh như in sâu vào tiềm thức làm tôi không bao giờ quên được về sự vĩ đại của sức người. Phải nói là vĩ đại vì nó ra ngoài cả trí tưởng tượng của tôi, không tin vào mắt mình nữa. Lúc tôi đang dẫy cỏ trong khu nghĩa trang bao quanh bởi những ngọn núi cao chập chùng thì thấy trên đỉnh ngọn núi trước mặt hiện rõ dần một bóng người, dù rất xa nhưng đó là một phụ nữ, với áo dài sậm mâu và chiếc khăn mỏ quạ, đang gánh trên vai đôi quang thúng không biết đựng những gì, từ bên kia ngọn núi leo lên đỉnh rồi từ từ xuống dốc núi bên này. Ngọn núi khá cao và dốc thoai thoải, tôi nghĩ chỉ đi chân không leo núi như vậy cũng đã khó rồi, lại thêm đôi thúng nặng trên đôi vai nhỏ, không hiểu sao người phụ nữ bé nhỏ ấy có thể vượt qua quả núi như thế được. Có thể là công việc hàng ngày gánh hàng từ nhà bên kia núi ra chợ bán ở bên này núi, nhưng sao có thể làm nổi? Qua hình ảnh người phụ nữ vượt núi, tôi đã mường tượng ra rằng sông dưới chế độ hà khắc sau bức màn sắt của *cộng sản miền Bắc*, người dân, nhất là ở miền rừng núi đã phải cố gắng đến tận cùng sức mình mới có thể sống còn được.

Giã từ ngọn đồi nghĩa trang, tôi không khỏi buồn bã nhìn lại các ngôi mộ nằm rải rác khắp nơi không thứ tự và cũng chẳng phải là khu nghĩa trang nữa vì không có cổng vào mà cũng chẳng có cổng ra.

https://tieulun.hopto.org

Ngọn đồi này cán bộ trại không chịu cho làm hàng rào quanh khu nghĩa trang, nên chi một thời gian sau trâu bò qua lại sẽ phá húc đổ hết các mộ bia và dẫm đạp lên cả mộ phần, nhưng họ cũng chẳng mấy quan tâm.

Tình người đã thể hiện đậm nét qua những săn sóc tận tình của anh Trung, của bác sĩ Quýnh và anh Đức dành cho ông viện trưởng Nguyễn Duy Xuân. Trong những tháng ngày nằm tại bệnh xá trong sự săn sóc tận tình của những người bạn tù nên khi nhắm mắt xuôi tay chắc ông Xuân cũng phần nào được an ủi.

Tình người giữa những bạn tù cũng lồng trong tinh thần huynh đệ chi binh ngày trước và bàng bạc ở nhiều nơi khác trong trại giam. Ngày mà tôi được "*biên chế*" về đội gạch, tôi cũng không biết rằng công việc lao động lại quá nặng nề khủng khiếp đến như vậy, chả trách nào mà đội gạch được coi như đội trừng giới và bên tù chính trị ai bị kỷ luật xong thì đều bị thẩy về đội này.

Chỉ sau hai tiếng lao động của ngày đầu tiên, chúng tôi đã biết thế nào là lao động khổ sai. Hầu như ai cũng oải vì toàn thân đau nhừ và trong 15 phút "giải lao" mọi người đều nằm xõng xoài trên những tấm phên bằng tre nứa để nghỉ mệt.

Tay quản giáo tên là Doãn đi qua nhìn chúng tôi nói nửa đùa nửa thật:

-Sao đã rã xương ra chưa?

Tụi tôi vì quá mệt nên cũng chẳng ai buồn lên tiếng.

https://tieulun.hopto.org

Trong những ngày tháng đầu tiên làm gạch, từ xúc đất sét chở về khu sản xuất của đội bằng xe cải tiến, đến đạp bằng chân trần lên những cục đất cứng như đá cho nó mềm ra, xong sang chỗ đất mềm này bằng cái mai thành từng lớp rồi đánh chúng thành những khối đất sét lớn.

Giai đoạn kế là cắt khối đó ra từng miếng đất sét nhỏ, chở bằng xe cút kít và nhồi nó vào cái máy cũ kỹ đê nhào ra từng viên gạch mềm, đem ra phơi nắng. Giai đoạn sau cùng khi các viên gạch đã phơi cho thật khô chúng tôi lại gánh chúng vào lò để nung ba ngày ba đêm mới thành những viên gạch xây nhà được.

Tôi nghĩ rằng mình đang làm một công việc quá sức người, chắc chi một thời gian ngắn phải bỏ cuộc.

Khi con người ta gặp phải những gian nan hoạn nạn, ông trời cũng hé mở cho con người ta một con đường sống.

Trong hoàn cảnh cực kỳ khó nhọc đó, tình bạn, tình đồng đội xuất hiện như một vì sao sáng chói trên vòm trời đen tối. Tất cả anh em trong đội đều cùng một nhận định như vậy, cùng hiểu rằng nếu mình không cùng chung lưng lại làm thì không có ai phụ giúp mình được cả nên chúng tôi đoàn kết lại, người mạnh khỏe hơn làm đỡ cho người sức yếu, người có của phụ giúp người còn thiếu thốn.

Trong đội gạch, thành phần đa số là các anh cấp úy còn tương đối trẻ từ trại Thạnh Mỹ Tây trong Nam chuyên ra Bắc theo tầu Sông Hương hay từ Hoàng Liên Sơn và Vĩnh Phú chuyển về, nhưng trong đó cũng có vài người lớn tuổi như bác A trước là Hội Đồng tỉnh, hay một anh nghĩa quân nữa, không hiểu sao cũng bị đưa ra Bắc. Vì bác A lớn tuổi nên thường khi ra lao động các anh trong đội vẫn nhường cho bác công việc nhẹ nhất như nấu nước uống cho đội.

https://tieulun.hopto.org

Thời gian ấy người tù thiếu ăn thiếu mặc thiếu cả chất đường và muối nữa. Trại cấm tích trữ muối, chi thỉnh thoảng họ mới cho một ít "*nước chấm*". Tụi tôi tưởng là nước mắm nên cũng mừng, nhưng *cộng sản* là siêu đẳng về môn lừa bịp và lường gạt cho nên "*nước chấm*" thực chất chỉ là nước muối pha loảng. Vì lao động ra mồ hôi nên mất rất nhiều chất muối trong người mà họ không cung cấp muối đủ cho mỗi khẩu phần ăn, nên nhiều người mới bị xỉu tại chỗ khi đang lao động.

Mỗi tháng, một tù nhân được cấp cho ba đồng để tiêu vặt, sau khi mua kem đánh răng, xà bông, vài bao thuốc lá hay thuốc lào thì tôi vẫn dư ra được khoảng một đồng. Đôi khi trại cho bán bánh nướng để *bồi dưỡng* thêm. Xe của nhà bếp lọc cọc kéo đến bên ngoài cửa sổ của từng buồng để bán, bán chứ không cho.

Bác A cũng giống như một sô anh khác luôn luôn cạn tiền bởi vì ba đồng bạc đâu có là bao. Trong đội bác thân với tôi hơn cho nên mỗi lần như thế thì bác lại nhìn tôi, và tôi lại ra dấu cho bác cứ mua đi. Các anh em trong buồng cũng chung tiền lại với nhau để cuối cùng ai cũng có một miếng bánh ăn cho vui buổi tối nhất là trong người đang thiếu chất ngọt.

Dù rằng bánh nó cứng, vì làm bằng bột gạo và nhân chỉ pha ít bột đậu xanh, không thơm ngon và mềm như những loại bánh mà chúng tôi mơ tưởng, vẫn bầy bán đầy trong các cửa hiệu ở Sàigòn - Chợ Lớn mỗi dịp tết Trung Thu, nhưng cũng làm âm lòng và đỡ đói đôi chút vào mùa Đông.

Đó là tình người chia sẻ ngọt bùi với nhau trong buồng giam, nhưng ngoài khu vực lao động, chúng tôi cũng luôn bên nhau chung lưng gánh vác những ngày tháng gian khổ.

https://tieulun.hopto.org

Khoảng thời gian làm mẻ gạch để nung đầu tiên đầy những khó khăn cực nhọc, nhưng không ai bảo ai, chúng tôi cùng nhẫn nhục chịu đựng, cố hết sức nương vào nhau, chia sớt nhọc nhằn để cùng nhau làm xong các chỉ tiêu mà trại giao cho mỗi ngày.

Có những hôm tôi tưởng không còn hơi sức mà lao động nữa nhưng nghĩ đến nếu mình bịnh nghỉ ở nhà thì các bạn mình lại phải gánh thêm một chút trên vai nên lại cố đi cùng với đội ra lao động.

Mỗi người ai cũng quyết tâm như vậy cho nên mẻ gạch đầu tiên đã ra lò thành công ngoài dự tính cả về số lượng và chất lượng. Anh Phong, tự giác của đội gạch là một tù hình sự án chung thân và tay quản giáo đội vô cùng mừng rỡ. Quả thật tôi cũng không ngờ rằng các bạn mình trước kia chỉ quen cầm súng nay lại tài giỏi như vậy dù là sức khỏe chẳng còn bao nhiêu và cũng chẳng hề bao giờ biết nghề làm gạch ngói là gì. Đúng là con người ta lúc gập khó khăn thì tài năng phát triển.

Tay quản giáo mới rất trẻ tên Tâm là người tương đối hiền lành nói rằng trong đội có những anh là kiện tướng về lao động nên mới đạt được thành quả như vậy, anh ta cũng tỏ ra rất là vì nể những người tù chính trị cho nên mỗi khi ra chỉ tiêu cho đội thì nói rất là ôn tồn, chứ không có vẻ nghênh ngang như tay quản giáo trước, hay lúc nào cũng phách lối như các quản giáo khác bên tù hình sự.

Anh ta cũng còn khen là đội gạch có nhiều anh đẹp trai hơn mấy đội khác nữa làm chúng tôi nhìn nhau mỉm cười không biết y có cà tửng hay không.

Về sau khi ngồi uống trà trong giờ "*giải lao*", anh ta tâm sự với chúng tôi, tôi mới hiểu lý do là khi anh về quê thăm cha

https://tieulun.hopto.org

mẹ thì hai ông bà thân sinh ra anh đều bảo anh phải đối xử tử tế với những người tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Anh ta không hiểu vì sao nhưng cũng nghe theo lời cha mẹ anh căn dặn.

Không những quản giáo vì nể mà ngay cả anh Phong tự giác là chuyên viên về nghề gạch của đội sau một thời gian làm việc chung với chúng tôi cũng tỏ lòng kính trọng, có gì cũng luôn bàn bạc với các anh em có trách nhiệm trong đội chứ không dám chuyên quyền. Trong khi các trật tự hay tự giác khác đối với tù hình sự thì họ thẳng tay không thương tiếc đôi lúc chúng tôi cũng bất nhẫn nhưng không thể can thiệp được.

Khi anh Lạt tổ trưởng được điều qua đội văn nghệ, tôi lên thế anh coi tổ đất. Đội có hai tổ, tổ máy chỉ có sáu người trong khi tổ đất là 30 người, nên tổ đất coi như lực lượng lao động chính của đội. Một hôm tôi được gọi vào cùng với các anh trong tự quản đội để họp với tay quản giáo và anh Phong. Đúng ra, anh tự giác này đã nhận chỉ tiêu của trại giao cho tổ đất là tăng chỉ tiêu từ một mét khối lên hai mét khối một ngày và gọi chúng tôi vào mục đích để giao chỉ tiêu mới mà thôi.

Tất cả là trong tay của anh chàng tự giác này hết vì tay quản giáo chẳng biết gì về chuyên môn. Anh Phong và các anh tự quản đội đều quay sang nhìn tôi để chờ tôi sẽ nhận chỉ tiêu mới, nhưng họ không ngờ là tôi từ chối. Tôi biết rằng từ chối có thể sẽ bị để ý và gặp khó khăn sau này. Nhưng nếu tôi đồng ý, anh em chúng tôi sẽ phải làm kiệt lực và chỉ tiêu sẽ tăng lên mãi.

Tôi nói với anh Phong:

https://tieulun.hopto.org

-Anh Phong à! Không làm nổi đâu, anh biết mà. Ngày một khối đất sét *ra thành phẩm* cũng quá sức rồi làm sao tôi dám nhận chỉ tiêu gấp đôi?

Tay tự giác suy nghĩ một chút rồi đề nghị giảm xuống:

-Để tôi trình với Ban một khối rưỡi vậy?

-Một khối rưỡi cũng không kham nổi. Cứ để cho chúng tôi chỉ tiêu cũ vì còn bảo đảm *chất lượng* nữa chứ. Anh có muốn làm nhanh mai mốt ra gạch bể hết không?

Sau một hồi bàn thảo, cuối cùng cả quản giáo và anh tự giác có lẽ nhận thấy hợp lý nên chúng tôi đã giữ lại được mức lao động cũ. Khi ra đứng đạp đất cùng anh em, tôi thuật lại và ai cũng đồng ý vì lên chỉ tiêu nữa đồng nghĩa với đi nhanh hơn lên ngọn đồi nghĩa trang.

Cái cực nhọc vất vả của người tù thay đổi theo từng mùa trong năm.

Vào mùa Xuân và mùa Thu thì việc lao động tương đối bớt cực khổ một chút nhờ thời tiết mát mẻ.

Mùa Hè thì khủng khiếp với cái nóng đến nung người mà phải ở ngoài trời suốt ngày, thỉnh thoảng lại thấy có người xỉu vì trúng nắng.

Nhưng mùa Đông là mùa chúng tôi sợ nhất vì ngoài cái băng giá mưa phùn gió Bấc là những cục đất sét cứng lại còn hơn đá mà cứ phải rưới nước và dầm mềm ra bằng đôi chân trần của mình đạp nhẹ lên, ấn nó xuống từ từ, lại rưới nước lên, nước và đất sét đều lạnh tanh, chân thì mềm mà một tốp người tù cứ phải đạp như vậy cho tới khi nào đất sét nhuyễn ra thì mới qua "*khâu*" sang mai đánh nó thành khối được.

https://tieulun.hopto.org

Đội gạch, đội ngói, đội rau xanh, và đội mộc, đội rèn là những đội đã đem lại nguồn lợi nhuận to lớn cho trại, không những đã giúp trại tự túc được về lương thực mà về "tài chánh" còn dư ra nữa.

Tuy nhiên chúng tôi vẫn chỉ được 15 cân quy ra chất bột mỗi tháng không hơn, thỉnh thoảng những khi đội rau xanh sản xuất vượt chỉ tiêu, họ thưởng cho người tù một bát rau muống luộc là hết, tiền dư ra không hề biết họ làm gì.

Trại dùng chữ chất bột, ban đầu tôi cứ nghĩ là gạo nhưng khi họ cấp phát thì toàn là sắn hay miền Nam gọi là khoai mì phơi khô có khi đã mốc meo, hay khoai tây nhỏ xíu thứ không bán được giá, hay khi thì bo bo, bánh bột hấp, thì cũng không ai thắc mắc gì được.

Chính là tình anh em đồng đội đùm bọc lấy nhau chia sớt với nhau từng âm trà, ly cà phê, điếu thuốc; và sự can đảm chấp nhận cái lao động khổ sai đã giúp cho chúng tôi sống sót qua được giai đoạn đầy gian khổ ấy.

Thời gian ấy anh Võ và tôi đều trong đội gạch, anh ở tổ máy còn tôi tổ đất nhưng không hiểu sao chúng tôi rất hợp nhau nên thường tâm sự với nhau.

Khi mới được thăm nuôi, anh Võ có ít cà phê và phích đựng nước sôi. Trong đó nhất là vào mùa Đông mà có phích nước nóng thì không còn gì mơ ước hơn. Mỗi buổi trưa có hai giờ để nghỉ ngơi tại buông nên khi vừa ăn xong cái bánh bột hấp là khẩu phần ăn trưa, anh Võ thường pha một phin cà phê đen với cái vợt pha bằng bí tất tự tạo, xong anh ra dấu cho tôi qua cùng thưởng thức. Các bạn ai nấy đều đang nằm sắp lớp như cá mòi trên ván gỗ nên tôi bước nhè nhẹ qua từng người một đến chỗ anh Võ.

https://tieulun.hopto.org

Ngồi nhấp ngụm cà phê đầu tiên và khi tôi gật đầu là anh biết hôm đó anh pha ngon. Hai đứa cùng im lặng thưởng thức những giọt cà phê thơm ngon xong không ai nói với ai một tiếng, rồi về tìm giấc ngủ.

Tình bạn đơn giản như vậy của những người đồng cảnh ngộ nhiêu lúc đã đem đên cho họ một niêm vui âm áp khó mà diễn tả, khó mà quên được, nhất là trong thời gian tù đày xa nhà với những đêm Đông lạnh giá nằm trong buồng giam nghe gió hú từng cơn bên ngoài dội vào vách tường hay trên nóc nhà.

Tình bạn, tình người nơi tận cùng của thế giới đày đọa là niềm hạnh phúc nhỏ bé của người tù khi mà họ hầu như mất hết chi còn đôi tay trần chai sạm vì sương gió.

Ngoài ra, tình bạn cũng thêm phần thân thiết nhờ...uống trà. Không ngờ uông trà vừa là một thú vui trong tù nhưng cũng tập hợp lại những người bạn cùng hợp "gu" với nhau. Anh Đại Úy Sơn Không quân, Thiếu Tá Quận Trưởng "Y-Trong", ông bầu Ngọc, anh Xuân võ sư, những anh ngành Cảnh Sát Đặc Biệt như Huỳnh Thanh Nhơn, Nguyễn Hữu Trân, hay chú Wòng người Tầu và nhiều nữa, đều là những bạn trà tâm đắc của tôi một thời trong tù.

Mỗi người một vẻ, mỗi người pha trà một cách khác nhau và tôi là khách hàng của tất cả các quán trà đó. Hoặc ngược lại, các anh ghé lại chỗ tôi để thưởng thức nhâm nhi loại trà mà tôi mới mua được.

Gọi là quán cho vui chứ người tù có được cái nồi nhỏ hay lon guigoz để nấu nước sôi pha trà là quí rồi. Chú Wòng là người Tầu nhưng rất thích party trà lá, nhiều buổi tối chú buồn quá lại leo lên từng trên chỗ tôi nằm để ngồi bên lò dầu hôi nho nhỏ nấu nước uống trà suốt tối, kể chuyện ngày

https://tieulun.hopto.org

xưa. Chú nhờ ở tù chung với chúng tôi mà dần dần nói khá sõi tiếng Việt. Tôi nghe chú nói chi đi buôn bán thôi trước kia nhưng không hiểu trường hợp nào lại bị bắt và bị đầy tuốt ra Bắc.

Chú nghe ai gọi chú là Ba Tầu thì chú bực lắm, chú thường đến chỗ tôi phân bua rằng tại sao lại gọi chú là Ba Tầu, chú có làm gì đâu mà bị gọi là Ba Tầu, chú cũng ở tù cùng anh em mà, làm cho nhiều anh trong buồng tùm tim cười. Trong hoàn cảnh tù tội, tôi cũng không nhịn được cười và giải thích với chú rằng những người Tầu khi xưa qua Việt Nam đi trên ba cái tầu nên gọi người Hoa là ba tầu vậy thôi chứ không có ý gì hết. Nghe vậy chú mới nguôi giận.

Uống trà nó có hai cái lợi là giải khát trong mùa Hè và sưởi ấm người trong mùa Đông. Vào mùa Hè, nhiều khi quá khát uống bao nhiêu nước cũng không hết khát, hoặc nhiều khi khát quá uống liều cả nước sông có thể gây ra nhiễm trùng đường ruột, nhưng chỉ uông một vài chung trà nhỏ là cơn khát dịu đi ngay, thế mới tài tình.

Còn những tháng mùa Đông lạnh lẽo, buổi tối thứ Bẩy ngồi quay quần với nhau ở tầng trên, vì kín đáo hơn, bên cạnh một ấm trà nóng với vài bi thuốc lào hay vài điếu thuốc lá . Ngồi uống chung trà "móc câu" (ngoài Bắc gọi trà "móc câu" là những đọt trà non xấy lên xoăn lại giống như hình móc câu), nghe buổi văn nghệ bỏ túi thì không còn gì hơn; khi ngoài trời gió Bấc vi vu thổi từng cơn qua các hàng cây hay luồn thốc dưới mái nhà.

Dần dần trà trở thành một thú tiêu khiển của chúng tôi lúc nào không hay, nhưng vẫn không bì được với bên hình sự, họ uống trà với xác trà ngập lên đến nửa lon guigoz, đắng nghét.

https://tieulun.hopto.org

Một dụng cụ làm cho các quán trà "mọc" lên nhiều là sự xuất hiện của lò dầu hôi.

Trong đội có những anh khéo tay chế ra lò dầu hôi nhỏ rất gọn và tiện lợi từ những lon đồ hộp, từ đó chúng tôi bớt cực nhọc đi mót củi hay lượm cành cây khô để đem vào trại nấu nướng. Nhưng đôi lúc dầu hôi trở thành khan hiếm mua không được.

Có lần anh em đang đứng ngoài sân, người thì lo đạp đất, người lo chạy máy ra gạch, bèn bàn với nhau phải đột nhập vào phòng của anh Phong tự giác này vì trong đó luôn có sẵn một phuy dầu hôi dành cho chạy máy. Thấy ai cũng nhường nhau và chưa biết tính sao, tôi lấy lon guigoz và bảo mấy người bạn coi chừng dùm bên ngoài. Khi thấy anh tự giác này ra sau vườn, tôi vội bước vào và múc đầy lon gô dầu rồi vẫy bạn đem hai lon gô vô nữa.

Khi tôi múc vừa xong lon gô thứ ba, bạn bè bên ngoài ra hiệu, nhưng không kịp nữa vì bất ngờ tay tự giác này có lẽ quên gì quay vào căn phòng nên bắt gặp tôi với lon dầu. Không hiểu sao lúc đó tôi thật bình tĩnh, tôi nói thiệt với anh ta là chúng tôi cần ít dầu. Chả hiểu sao anh ta chi ngần ngừ một chút, không nói gì và bước lại ra sau vườn. Quả thật là hồi hộp vì nếu hắn làm lớn chuyện tôi sẽ bị đi kỷ luật. Mấy ngày sau, tôi phải nhờ một anh bạn làm một chiếc lò dâu hôi mới tinh đem ra cho anh tự giác. Anh ta rất mừng anh nói sẽ gởi về quê làm quà. Sau này khi có gia đình đến thăm, tôi cũng xã giao cho anh ta ít quà cho vui và anh ta đã thay hẳn thái độ, tỏ ra rất thân thiện với anh em chúng tôi, và không còn thắc mắc về vấn đề chi tiêu nhiều hay ít nữa. Nhờ vậy mà người tù cũng dễ thở hơn.

https://tieulun.hopto.org

Với Tình Người luôn luôn được thắp sáng, dù chúng tôi sống trong cảnh tù đày gian nan, vẫn giúp nhau thoát qua những giây phút tuyệt vọng khốn cùng.

Một đêm khi tôi đang ngủ, anh Trãi, đánh thức tôi dậy nói rằng cậu Út nằm bên cạnh đang ói mửa ra đầy cả mùng chiếu. Anh Trãi, cậu Út đều là hai người làm việc rất giỏi của đội và ba người chúng tôi nằm cạnh nhau ở sàn trên. Trong ba người, anh Trãi lớn hơn tôi, còn Út nhỏ nhất nên thường gọi cậu ta là Út.

Hỏi ra tôi mới biết Út uống thuốc tự tử nhưng bị phản ứng thuốc.

Tôi bảo Út vào trong mùng ngủ chung với tôi đêm đó. Hôm sau khi ra lao động tôi cố sức khuyên:

-Út à! Đừng có dại dột làm vậy nữa nhe. It nhất Út cũng nghĩ đến Má ở miệt quê vẫn ngày đêm trông chờ Út về chứ.

Tuy nói như vậy, xong tôi hiểu rằng cuộc sống trong tù quá cực nhọc, không có một tia sáng nào cho người tù bám vào đề mà hy vọng, chi còn nhìn về gia đình như cái phao cấp cứu, nhưng người yêu và là hôn thê của Út đã lập gia đình, Út đi tìm cái chết cũng không có gì là lạ.

-Út không có hứa gì với anh được vì lần sau Út biết rồi, uống một liều là đi luôn.

Luôn hai ngày tôi theo sát bên Út, không thể tìm cách nào mà thuyết phục cậu ta được vì nói gì, Út cũng khăng khăng bác đi. Tôi rất thương Út vì tình tình khí khái của con người tuổi trẻ tài cao này. Út rất chịu khó chia sẻ mọi công việc nặng nhọc với anh em, đã học xong bằng B.A. (Bachelor of Art) tại Hoa Kỳ, về nước làm việc cho một cơ quan tình báo thuộc Phủ Tổng Thống và kẹt luôn vô tù.

https://tieulun.hopto.org

Tôi suy nghĩ mãi trong lòng rất lo lắng vì biết cậu ta nói là làm, lần sau mà Út tự tử không biết lúc nào mà ngăn cản được. Tôi biết anh Trãi cũng khuyên nhủ Út nhiều nhưng không biết sao.

Một hôm tôi kéo Út ra một góc sân vắng chỉ có hai người, tôi đã tìm mọi lý lẽ để thuyết phục, tìm cách trả lời hết những câu hỏi của Út, cuối cùng Út móc ngéo ngón tay tôi hứa sẽ bỏ ý định tự tử.

Tôi vô cùng mừng rỡ báo tin cho anh Trãi biết chúng tôi lại sánh vai nhau với các anh em hàng ngày xuất trại đi lao động bình thường.

Sau này có cơ duyên gặp được Thầy của tôi là Hòa Thượng Thích Thiện Chánh, Thầy có bảo tôi rằng: "Cứu một mạng người còn hơn xây ba cảnh chùa, nhất là người đó lại đang trong khô nạn như con."

Khoảng vài năm sau, anh Trãi và Út có tên trong danh sách được thả ra khỏi trại. Út đã về đoàn tụ cùng với bà mẹ tại miệt vườn dưới quê.

Những đợt thả người từng đợt ấy làm cho chúng tôi dần dần xa nhau, kẻ ở lại người trở về với gia đình. Rồi thời gian trôi qua ai cũng tất bật lo cho cuộc sống và những người tù này tản mát đi khắp nơi. Có nhiều người tình cờ gặp lại nhau, hay nghe được tin tức nhau nhưng nhiều người cũng biệt vô âm tín.

Lúc tôi qua Mỹ định cư vài năm, đang làm cho Hội Cộng Đồng Người Việt tại Quận Cam, Nam California, một hội thiện nguyện giúp cho những người tỵ nạn từ Việt Nam mới qua, bất ngờ chị Nguyễn Duy Xuân từ bên Pháp đến Cali, chị đi theo một người bạn vào văn phòng tìm gặp tôi.

https://tieulun.hopto.org

Tôi mời hai chị ngồi rồi từ từ kể lại cho chị nghe hết thời gian khi anh Xuân mới mang bệnh và được bác sĩ Quýnh, anh Đức nhất là anh Trung tận tình chăm sóc ngày đêm như thế nào vì tôi chứng kiến từ đầu đến cuối bệnh tình của anh.

Chị nghe xong, cám ơn tôi, lau nước mắt ra về. Tôi cũng bối rối và xúc động nên quên hỏi thăm số điện thoại của chị để liên lạc lại. Một thời gian rất lâu sau này, qua một anh bạn thân tôi vui mừng khi biết rằng chị và gia đình đã về Việt Nam để bốc mộ anh ra khỏi trại giam và đem cốt của anh qua Pháp lo liệu cho anh êm ấm, để anh không phải nằm lạnh lẽo trên ngọn đồi nghĩa trang ngoài Bắc. Đúng như lời anh nhắc tôi đừng quên anh, bây giờ anh có thể yên tâm an giấc ngàn thu trên vùng đất tự do.

Vài năm sau, tôi có ý đi tìm anh Trung, người võ sĩ đầy lòng trắc ẩn ngày trước. Trong một dịp đến Virginia thăm gia đình người bạn thân là chị Sâm, tôi gặp được những người bạn tù nhiều kỷ niệm như anh Đệ biệt danh Cá Đẫn và anh Sửu con Trâu rồi chúng tôi ghé vào một ngôi chùa để thăm anh Trung vì nghe nói anh đã quy y.

Anh Trung đã xuống tóc và trụ trì ngôi chùa nhỏ tên Pháp Vương trong thành phố, nhưng chúng tôi không có duyên gặp anh vì anh vừa hướng dẫn một phái đoàn Phật tử đến một công viên để thuyết pháp và cùng tập khí công bởi nơi khu vực chùa không cho tập trung đông người.

Khi về lại Cali tôi gọi điện thoại thăm anh Trung, anh rất là mừng nói chuyện với tôi về những năm tháng còn trong tù. Tôi cũng nhắc lại công đức anh đã làm được khi tận tụy với ông viện trưởng Xuân cả năm trời tại bệnh xá của trại và cầu chúc cho anh thân tâm thường an lạc.

https://tieulun.hopto.org

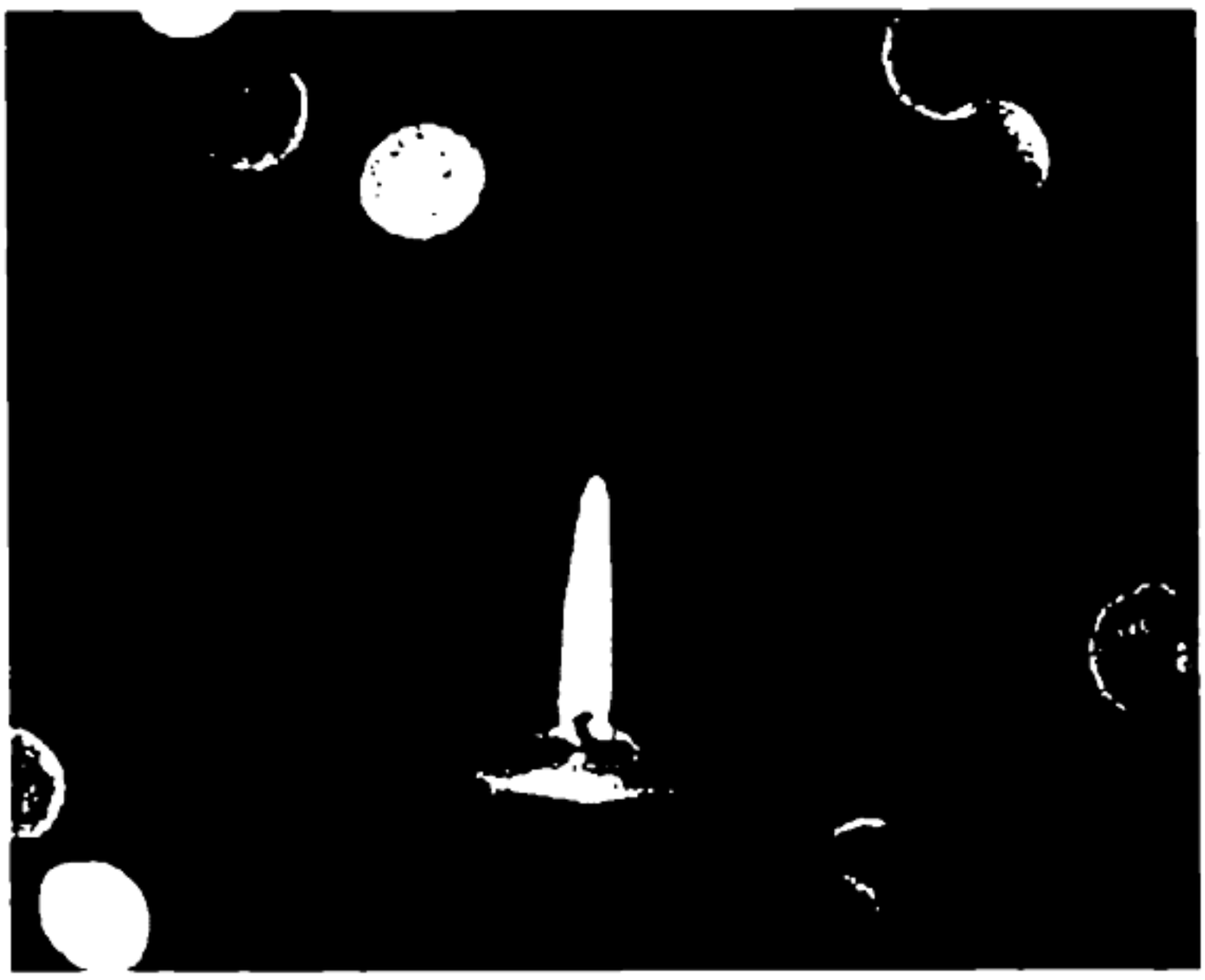
Thời gian trôi qua thật nhanh như bóng câu qua cửa sổ nhưng mỗi khi nghĩ lại cuộc đời tù "cải tạo" và những năm tháng lưu đầy trên xứ Bắc ấy, tôi vẫn không sao quên được sự chịu đựng bao đau đớn một cách can đảm và sự ra đi trong âm thầm lặng lẽ của ông viện trưởng viện đại học Cần Thơ Nguyễn Duy Xuân. Tôi cũng không thể quên được những hình ảnh hào hùng vị tha cứu giúp người của anh Trung võ sư; không quên được ly cà phê đen cùng chia sẻ với anh Võ; và nhất là khuôn mặt còn nhiều nét ngây thơ và thất tình như mất hồn của cậu Út.

Tôi không được tin tức gì thêm về cậu Út nữa ngoại trừ Út đã về đoàn tụ với Má. Vài năm sau khi qua Mỹ, trong kỳ tôi đi công tác cho hội thiện nguyện lên Sacramento, tôi gặp lại anh Võ, có dịp ngồi cùng nhau ăn trưa. Anh Võ, tôi cùng với một người bạn nữa đã hàn huyên rất lâu, hồi tưởng lại những kỷ niệm không bao giờ quên được của một cơn ác mộng dài. Sau này tôi được biết thêm Út cũng định cư tại Sacramento, lập gia đình có hai cháu trai và đang làm cho DMV (Department of Motor Vehicle) tại thủ phủ của tiểu bang California.

Bao nhiêu biến cố đã qua đi trong cuộc đời một con người, nhưng mỗi con người có một cuộc đời khác nhau, không ai giống ai. Lúc vừa mới sinh ra với tiếng khóc chào đời, quả thật mỗi người đã mang theo một số mệnh khác nhau không biết đâu mà nói trước được là ai sẽ còn ai sẽ mất, ai may mắn và ai bất hạnh trong chốn hồng trần này, khi mà miền Nam đã mất và Sàigòn không còn nữa.

Bởi vậy cứ chuyên tâm "làm Phước" như lời Thầy Thích Thanh Long vẫn thường khuyên bảo là điều nên làm hơn cả, nhất là trong thời mạt pháp khi mà quỷ dữ đang lộng hành, như Thầy Tâm vẫn thường nhắc nhở tôi.

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

## *Chương mười*:



# Những Giấc Chiêm Bao

Cuộc đời của con người nếu trải dài được một trăm năm có lẽ không đêm nào mà chúng ta không thấy một giấc mơ dù là ngắn hay dài, cũng không thể đếm được bao nhiêu đêm đã ngủ say trên gối mộng.

Khi tỉnh lại, nhiều khi tiếc nuối vì nó đẹp và ngắn ngủi quá, nhưng cũng rất nhiều lần ngủ dậy rồi chẳng nhớ được điều gì.

Tôi có cô em gái mười năm trước nằm mơ thấy mình trúng số Super Lotto, đến khi thức giấc cứ tiếc ngẩn ngơ vì tại sao nó không là sự thật. Tôi suy đoán rằng thời gian đó vốn liếng dành dụm gia đình cô cả nửa đời người phút chốc tan thành mây khói theo Mutual Funds, Stock; nên ban ngày cô cứ ao ước trúng số để bù vào số tiền không lồ không cánh

https://tieulun.hopto.org

mà bay nên đến đêm ngủ tiềm thức làm việc tạo ra giấc mơ đó.

Có những giấc mơ đúng là chi đi qua chúng ta trong giây lát không để lại một chút gì trong trí nhớ nhỏ nhoi, nhưng rất nhiều giấc mộng dù là đã trải qua bao nhiêu năm tháng nó vẫn còn in hằn trong ký ức như mới tự hôm nào. Lại có những giấc mơ hay chiêm bao đến thật rõ rệt y như điềm báo mộng về những chuyện gì sắp xảy ra cho chúng ta.

Thời gian tôi còn bị giam giữ tập trung "*cải tạo*" tại miền Bắc ở trại Ba Sao Nam Hà, Hòa Thượng Thích Thiện Chánh là Thầy Tâm có bảo tôi rằng miền đất này gần chùa Hương Tích, nơi thờ phượng Đức Phật Bà Quán Thế Âm rất linh thiêng cho nên người tù sẽ được hưởng nhiều phước lành. Thầy nói thêm rằng những núi đồi trùng trùng điệp điệp bao quanh khu trại giam thường có nhiều vị Sơn Thần Thổ Địa trấn giữ. Những vị thần đó sẽ ngày đêm hộ trì cho anh em tù nhân chính trị chê độ Việt Nam Cộng Hòa chúng ta.

Một buổi tối, Thầy Tâm chi lên trên một đỉnh núi và hỏi tôi:

-Con có nhìn thấy gì trên đỉnh núi kia không?

-Thưa Thầy không.

Vì thật tình tôi chăng thấy gì trên ngọn núi đó cả.

-Trên đỉnh núi ấy, nhất là những đêm sáng trăng sẽ thấy rất rõ một vị Thần một chân đang chống gậy nhìn về phía trại tù này. Đó là vị Sơn Thần vùng này đấy.

Thầy nói tiếp:

https://tieulun.hopto.org

-Các Sơn Thần Thổ Địa ở đây đều được lệnh bảo vệ chúng ta trong trại giam này, nhờ thế cuộc sống của chúng ta trong tù gần đây cũng đỡ vất vả, ít tật bệnh nguy hiểm và không bị chết oan. Con biết tại sao không?

-Dạ không.

-Bởi vì chúng ta có Chính Nghĩa, bởi vì chúng ta biết thờ Trời, thờ Phật, thờ các vị Thần Linh. Chúng ta mất Nước vì đó là Thiên Ý.

Thầy bảo chúng tôi đang phải trả nghiệp chướng cho chính mình và cho cả vận nước bị suy vong.

Tôi càng lúc càng thấy lời Thầy nói là đúng, những lúc cuốc đất đến hoa mắt trong mùa Hè nắng cháy da cháy thịt mà trên đầu chúng tôi chỉ có một chiếc nón lá đơn sơ; hay những ngày mùa Đông khi gió Bấc thổi qua từng cơn, đứng giữa trời lạnh buốt mà hai chân trần phải đạp lên từng lớp đất sét cứng như đá thì tôi tự dưng nhận thức ra được rằng đây chính là cái nghiệp dành cho mình khi đất nước đã mất; và chính tôi phải gánh lấy. Nếu từ chối nó thì vào nhà kỷ luật cũng như nhau mà thôi.

Từ bên dưới thung lũng và đầm lầy nhìn lên, trại Ba Sao đúc toàn bằng đá sừng sững kiên cố như một pháo đài thời trung cổ. Trại liên lạc với thế giới bên ngoài chỉ bằng con đường đất sỏi đá độc đạo, ngoằn ngoèo chạy bọc quanh sườn núi từ trại qua khu gia binh đến thị xã.

Trong trại, hai dẫy buồng giam nằm hai bên ngăn cách bởi một cái sân rộng hình chữ nhật với hai vách tường bằng đá được xây dựng lên bởi bàn tay của những người tù. Khi chuyển trại về đây năm 1983, chúng tôi nghe một câu giống như sấm truyền từ những anh em sống trong trại kể lại:

https://tieulun.hopto.org

*"Bao giờ vách đá nở hoa*
*Nam Hà hội tụ thời ta lại về"*

Vách đá làm sao mà nở hoa được, chúng tôi cứ thắc mắc mãi cho đến khi các nghệ nhân là những anh em khéo tay được phân công để trang trí tô điểm lại trong khu sân trại và cho khu nhà "*Văn Hóa*" được nghệ thuật hơn.

Một nhóm trồng các loại hoa trong khuôn viên của nhà "*Văn Hóa*", một nhóm khác khắc những bông hoa trên hai vách tường đá của khu sân trại ngăn chia hai khu, một bên là tù chính trị còn bên kia giam tù hình sự.

Từ đó, những đóa hoa đã nở ra trên vách đá và sau đó các tù chính trị từ các trại khác cũng được lần lượt chuyển về trại Ba Sao Nam Hà.

Như vậy là "*Vách đá đã nở hoa*" và "*Nam Hà đã hội tụ*", nhưng còn phải chờ đến hơn ba năm sau nữa câu sấm truyền đó mới linh ứng.

Một điểm đặc biệt của khu giam tù chính trị vụ "cầu cơ" mà cụ Phan đã giáng bút cho những bài thơ thật là hay có ý nghĩa cả về hình thức lẫn nội dung.

Nhiều anh ghi chép lại hàng chục bài thơ Đường Luật rất dài này. Người tù vừa cảm phục những áng thơ hay của Cụ vừa mừng vì trong ý thơ Cụ cũng hé mở ra những ánh sáng hân hoan và niềm hy vọng cho người tù.

Cũng chính tại trại giam Ba Sao Nam Hà này, nhiều giấc mơ kỳ diệu đã xảy ra.

Một đêm, không bao lâu sau khi tôi có cơ duyên gặp được Thầy Tâm, tôi nằm mơ thấy mình đang đứng trước một vị Thánh Mẫu rất uy nghi ngồi trên chiếc ghế to bọc vải mầu

https://tieulun.hopto.org

vàng lóng lánh kim tuyến giống như một cái ngai vàng vậy. Hai bên vị Thánh Mẫu có hai tiên nữ cầm quạt đứng hầu. Hai mắt Ngài sáng như hai vì sao nhìn tôi thật_hiền từ, Ngài vẫy gọi tôi lại gần, hỏi tôi đúng một câu và Ngài phán cũng đúng có một câu.

-Anh có phải tên họ là Đại, Phạm Gia Đại? "c*ộng sản*" nó sẽ không bao giờ thả anh đâu, nhưng cuối cùng chúng cũng sẽ phải thả.

Nói xong Ngài và hai vị tiên cô biến mất, thoạt đến và thoạt đi, đúng là một giấc mộng linh hiển.

Tôi đem giấc mơ này kể cho Thầy Tâm nghe, Thầy nhìn tôi rồi bảo đó là vị Thánh Mẫu mà dân gian vẫn thờ phượng. Ngài giáng xuống bảo tôi phải chuẩn bị để chấp nhận những thử thách lớn lao còn nữa sau này.

Thầy nói với tôi rằng Thầy cũng nằm ngủ thấy một giấc mơ giống như vậy.

Thầy thấy một giòng sông mà nước đã cạn tới đáy nằm trơ ra mấy chục con cá mà lạ lùng thay một trong những con cá đang nằm thoi thóp còn quẫy đuôi trên đáy sông đó lại chính là tôi.

Thế rồi cuộc sống cứ trôi mãi đi trong bốn bức tường, tôi cũng quên đi giấc mộng ấy.

Vào tháng 9-1987 và Tết Nguyên Đán năm 1988 có hai đợt thả tù nhân chính trị chế độ cũ lớn nhất. Sau hai đợt thả này thì trong toàn trại, tù chính trị chỉ còn sót lại chín mươi người cuối cùng, tôi là một trong số chín chục người đó còn lại trên đất Bắc.

https://tieulun.hopto.org

Điều khôi hài là gia đình vào thăm cho biết *thủ tướng cộng sản* Phạm Văn Đồng vừa tuyên bố với báo chí quốc tế là họ đã thả hết tù chính trị, không còn giam giữ người nào ở miền Bắc nữa. Những người còn ở lại là những thành phần nhiều *nợ máu với nhân dân* hay ngoan cố không chịu "*cải tạo*".

Tin tức gia đình cũng cho biết phái đoàn của cựu Đại Tướng John Vessey, Đặc Sứ của Tổng Thống Ronald Reagan đã thương thuyết thành công sau bao nhiêu là khó khăn và phía Bắc Việt đã đồng ý trên nguyên tắc sẽ thả hết tù. Nhưng thực tế phải mất bốn năm nữa những người tù cuối cùng mới ra khỏi trại giam.

Lúc thầy trò chia tay nhau để tôi vào trại và quí thầy lên xe ra ga Phủ Lý theo xe lửa xuôi về Nam, Thầy Tâm kể cho tôi nghe về giấc mộng linh thiêng báo cho Thầy biết hạn tù đã hết. Một tuần trước, Thầy nằm mơ thấy Sư Ông, giấc mơ này y như trong truyện kiếm hiệp mà tôi đọc ngày xưa, nếu không phải chính Thầy kể ra thì tôi đã không tin. Sư Ông đứng bên ngoài bức tường thành bằng đá của trại giam Ba Sao, cố gắng dùng chưởng lực của mình để đánh sập bức tường này hầu cứu người đệ tử của mình và các anh em tù nhân khác ra, nhưng tất cả sức mạnh của Sư Ông đánh vào bức tường chỉ lùng bùng như đánh vào bông gòn chứ không phải vào vách đá và bức tường vẫn trơ trơ.

Sư Ông lại dùng chưởng lực lần thứ hai cuồn cuộn công phá vào vách đá nhưng bức tường chỉ hơi rung rinh như mặt nước bị khuấy động một chút rồi lại trơ ra vô tri vô giác

Con có biết tại sao không? Thầy hỏi tôi rồi nói bức tường đá đó chính là cái nghiệp chướng u minh quá nặng đã vây

https://tieulun.hopto.org

kín khu trại giam bao nhiêu chục năm nay không cho người tù thoát ra được.

Thầy thấy sau lưng Sư Ông xuất hiện các vị Sơn Thần, Thổ Địa và Đức Thánh Mẫu với bao nhiêu phép thần thông đang hỗ trợ cho Sư Ông mà vẫn chưa phá thủng được nó. Thầy nhìn ra phía xa xa thì thấy thấp thoáng bóng hình ẩn hiện của Đức Phật Bà Quán Thê Âm từ hướng ngọn núi chùa Hương Tích; Ngài vừa ra tay ban phép lành thì bức tường bị phá thủng ngay một lỗ hổng lớn rồi như một phép lạ, Thầy và các bạn tù được hút khỏi lỗ hổng đó bay ra ngoài trại giam. Đến đó thì Thầy giật mình tỉnh dậy.

Sự xuất hiện của các vị Thánh Thần, Đức Thánh Mẫu và Phật Bà Quán Thế Âm là điềm báo hiệu cho sự chịu đựng những nghiệp chướng của những tù nhân đã hoàn thành, đã trả xong nợ tù đầy cho mình và nghiệp cho đất nước.

Thầy trò tôi chia tay nhau kẻ ở người đi và phải mất năm năm sau, tôi mới được gặp lại Thầy tại chùa Thới Hòa, đường Quang Trung, quận Gò Vấp, Sàigòn.

Sau hai đợt thả lớn đó thời gian trong trại giam Ba Sao trôi qua thật là lặng lẽ nặng nề và thê lương bởi vì các bạn đã về hết, các Thầy cũng về hết, buồng giam trống rỗng, trước kia 60 người bây giờ chỉ còn mười mấy người một buồng, mỗi đứa nằm co ro một nơi. Chưa bao giờ thảm não như vậy. Khi trại vừa thả xong đợt thứ nhì trước Tết thì mùa Đông ập đến, mùa Đông năm đó còn ảm đạm rét mướt mưa phùn gió Bấc nhiều hơn những năm trước nữa. Trong lòng thì buồn bã và ngoài trời thì giông bão, có lẽ ông Trời cũng cảm thương cho chín mươi người tù còn lại tại miền Bắc quá xa xôi cái nắng ấm của miền Nam, lại một lần nữa phải đón Tết trong tù xa bao người thân yêu.

https://tieulun.hopto.org

Tinh thần chúng tôi lúc đó xuống rất thấp vì số còn lại quá ít chi còn chín mươi người trong số hàng năm bảy chục ngàn người khi mới ra Bắc năm 1976, cũng không biết cái gì sẽ xảy ra nữa, chi biết là cố gắng mà sống vậy thôi.

Nhìn cảnh những người tù còn ở lại trong trại Nam Hà quá thảm não, mỗi người nằm một nơi trùm mền kín mít từ đầu đến chân, buông giam im ăng như chăng ai còn thiết tha nói chuyện như trước nữa, tôi nghĩ nếu tình hình kéo dài tinh thần sẽ mau chóng suy sụp nên tôi lại gần chỗ bầu Ngọc để pha trà uống. Anh Ngọc bên An Ninh Quân Đội là người luôn có lòng hảo tâm nấu trà party với anh em trong buồng. Tôi đến từng chỗ nằm kéo chân từng người dậy mời đến uống trà ăn bánh mứt gia đình gửi vào cho vui. Thế là lò dầu hôi được dịp hoạt động và mỗi tối các *quán trà* sống lại, chúng tôi ngồi quây quần bên nhau uống chung trà nóng hàn huyên cho qua ngày tháng. Niềm u buồn của người ở lại cũng từ từ nguôi đi.

Một điều đáng ngạc nhiên là lần đầu tiên sau hai đợt lớn thả tù nhân chính trị, trại đặc biệt cho chúng tôi được nghỉ ngơi một tuần lễ để chuẩn bị đón Tết, cái Tết thứ 14 trong tù.

Rồi một cái Tết nữa buồn thảm trong tù, một mùa Xuân như không còn tiếng cười và chẳng thiết tha gì đến mọi sinh hoạt. Chúng tôi vẫn cố gắng sống bên nhau, tìm niềm vui bên chén trà điếu thuốc, câu chuyện hàn huyên để quên đi rằng cả miền Bắc này bây giờ chỉ còn lại đúng chín mươi người tù. Phải chờ đến tháng 5-1988, chúng tôi mới được lệnh di chuyển vào miền Nam để nhập vào trại Hàm Tân Z-30D trong tỉnh Bình Thuận.

Trong khoảng hai năm cuối tôi ở trong trại Hàm Tân, anh em tù nhân chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa chợt bỗng xôn xao hẳn lên không phải vì tin tức các anh em đã được

https://tieulun.hopto.org

thả về trước đang chuẩn bị ra đi định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình H.O mà vì nhiều người đã được vị Thổ Thần báo mộng cho ngày trở về một hai ngày trước khi trại đọc lệnh tha ra khỏi trại giam.

Một trong những anh em đó là Thiếu Tướng Tất của Biệt Động Quân, hay anh Nguyễn Công Hầu, Thiếu Tá An Ninh Quân Đội, đã kể lại cho tôi nghe. Còn nhiều người khác nữa đều mô tả giống nhau về vị Thổ Thần này râu tóc bạc phơ và chống cây gậy trúc đã hiện ra báo mộng ngày về của họ.

Tôi nghĩ rằng nghiệp chướng tù đầy của các anh em chúng tôi đã đến hồi chấm dứt nên những hiện tượng tâm linh như vậy mới xuất hiện trong giấc chiêm bao có vị Thổ Thần mang niềm vui và ánh sáng chiếu rọi vào trong trại giam. Mùa Xuân năm một chín chín hai, tôi cũng không ngờ đó là mùa Xuân cuối cùng tôi ăn Tết trong trại. Lúc đó vào cuối mùa Xuân và gần cuối tháng Tư, tôi lại thấy một giấc mộng thật lạ kỳ mà vẫn còn nhớ in như mới ngày nào.

Trong giấc mơ tôi thấy ông cụ thân sinh ra tôi hiện về rõ ràng như người còn sống vậy, và không phải là vị Thổ Thần, mà chính là ông cụ tôi đã báo trước cho tôi biết ngày được trở về.

Sáng hôm sau đi ra lao động tới lán của đội 23, lúc đó chỉ còn hai mươi người kể cả bôn ông Tướng Lê Minh Đảo, Trần Bá Di, Đỗ Kế Giai và Lê Văn Thân, tôi kể lại cho các bạn nghe thì ai cũng bán tín bán nghi.

Sau bao nhiêu năm sống như một cái bóng trong các trại giam từ Nam ra Bắc rồi lại từ Bắc vào Nam, hai chữ Tự Do hình như quá xa vời khỏi tầm tay và có vẻ huyền hoặc. Ông cụ thân sinh ra tôi bảo rằng bỏ ngày thứ Hai sắp đến,

https://tieulun.hopto.org

thứ Hai nữa thì tất cả các anh sẽ được thả về. Tôi cứ suy nghĩ mãi vì ông cụ tôi đã mất ba chục năm rồi không lẽ vẫn chưa đầu thai hay vẫn chưa được siêu thoát? Rồi thời gian vẫn chầm chậm trôi qua và mọi người lại sinh hoạt như một cái máy và quên đi giấc chiêm bao đó của tôi.

Đúng vào buổi sáng ngày Thứ Hai ấy, trong lúc anh em đang sửa soạn chờ xuất trại đi lao động như thường lệ thì được lệnh lên hội trường chờ nghe nói chuyện.

Chúng tôi ngồi lọt thỏm trong cái hội trường rộng mênh mông có thể chứa đến hàng ngàn người để chờ đợi. Khoảng một tiếng đồng hồ sau, một tay Thượng Úy đại diện trại đến nói vài câu chuyện xong lôi ra trong túi một lệnh tha các anh em còn lại ra khỏi trại giam, đọc tên từng người một và ra lệnh mau chóng tập trung để xe đò sẽ đưa về Sàigòn.

Chúng tôi đều thở ra một cách nhẹ nhõm và trở lại buồng giam để thu dọn hành trang. Đến lúc đó thì tôi mới kêu mấy thằng bạn thân lại và nhắc đến sự chính xác trong giấc mơ mười ngày trước đó mà ông cụ thân sinh ra tôi đã hiện ra báo mộng ngày những người tù cuối cùng được thả ra khỏi trại.

* * * * *

https://tieulun.hopto.org



# Yêu Người Dương Thế

Thật khó mà diễn tả cho hết được cái vẻ đẹp của mùa Thu trên đất Bắc, nó mong manh như sương khói, yểu điệu như nàng thục nữ ngồi ngắm bóng mình bên hồ Sen, nó bàng bạc như quyện vào từng chiếc lá vàng rơi rơi bay bay theo từng cơn gió chiều nhè nhẹ đìu hiu trên con đường làng quê nghèo mộc mạc.

Bởi thế, mùa Thu đã tạo nên nguồn cam hứng cho bao nhiêu văn nhân thi sĩ sáng tác ra bao nhiêu áng thơ tuyệt tác cùng những truyện tình lãng mạn làm cho lòng chúng ta không khỏi thổn thức mỗi độ Thu về.

https://tieulun.hopto.org

Đúng vậy mùa Thu đã về rồi đó, riêng đối với những người tù thì mùa Thu là một mùa không phải là đẹp nhất trong năm nhưng là một khoảng thời gian mà thời tiết mát mẻ dễ chịu nhất sau ba tháng Hè nóng như nung người trong lò lửa.

Đây cũng là thời gian mà anh em chúng tôi lấy lại được một phần sức khỏe để dự trữ và chuẩn bị chống đỡ lại sự tấn công đáng sợ của cái lạnh kinh người cho một mùa Đông nữa sắp đến.

Thời gian này chúng tôi thích nhất vì như được tắm mình trong một vùng không gian bao la mát rượi xen lẫn ít cái se se lạnh báo hiệu của một mùa Đông. Ban đêm cũng chỉ cần đắp cái chăn ngang bụng và dễ đi vào giấc ngủ sau một ngày mệt nhọc.

Mùa Xuân cũng đem đến cho người tù một khoảng thời gian ấm áp sau những đêm Đông lạnh giá, nhưng có lẽ không có mùa nào trong năm lại gây nhiều nhung nhớ sâu đậm như mùa Thu nơi xứ Bắc, nhất là khi khoác trên người bộ áo tù nhưng mắt thì vẫn dõi theo những cụm mây trôi dần trôi dần về phía chân trời vô định.

Chúng tôi đang chia ra thành từng toán nhỏ năm bảy người để cùng đạp đất. Tôi vào cùng nhóm với các anh cấp Đại Úy như anh Trung Pháo binh, anh Thế, Cảnh, Tâm, Châu vừa lao động vừa kể lại chuyện ngày xưa để giết thời gian và cũng để quên đi cái hiện tại nhọc nhằn. Mỗi người một câu chuyện trò rôm rả và chúng tôi như tìm được những nụ cười hiếm hoi lẫn trong những giọt mồ hôi vất vả, dù là trời đã sang Thu. Tôi nhìn các anh và chợt có ý kiến là mỗi người sẽ kể về mình một câu chuyện tình. Mỗi ngày một người được làm "máy" tức là đóng vai máy quay phim "chiếu" lại một khúc phim tình nào đó mà mình từng đóng

https://tieulun.hopto.org

vai chính. Thế là tôi được nghe những câu chuyện tình thật đẹp thật và ngộ nghĩnh của các bạn mình, được dịp thả hồn mình đi mơ mộng theo từng tình tiết của câu chuyện hay bật ra những tràng cười thoải mái về những sự ngây ngô của mình khi mới bước chân vào tình yêu của thời sinh viên mới lớn lên tại Sàigòn hay trong quân ngũ.

Qua đi gần hết một vòng, người cuối là anh Trung, dáng anh nhỏ người da ngăm đen, tính tình thật hiền lành và dễ mến của người miền Nam, nhưng cười rất có duyên và cách kể chuyện của anh lại hấp dẫn nhất trong nhóm.

Anh Trung nhìn tụi tôi rồi nói hơi tếu một chút:

-Tui chẳng có chuyện gì để kể hết à! Đi lính quen bà xã rồi lấy nhau vậy thôi, hổng có gì nữa để kể, vậy là hết.

Dĩ nhiên là mọi người đều không chịu một câu chuyện quá ngắn và có vẻ chạy làng như vậy cho nên cuối cùng không tránh né được, anh Trung đề nghị là để đền bù, anh sẽ kể một câu chuyện có thật nhưng rất kỳ lạ và đầy bí ẩn của một người bạn của anh vừa mới xảy ra trước khi anh chuyển trại về đây, mà chính anh cũng không biết đoạn kết của câu chuyện tình này sẽ ra sao nữa.

Giọng anh trầm trầm hẳn xuống và ngay lập tức tụi tôi bị cuốn hút vào câu truyện đầy tính liêu trai này...

... "Buổi sáng hôm ấy sương mù dày đặc trắng xóa cả bầu trời, hình như mây mù từ những nơi khác trong lòng thung lũng đều kéo nhau tụ cả về đây. Những ngọn núi chung quanh khu vực liên trại Hoàng Liên Sơn này cũng chỉ ẩn hiện mờ mờ trong một mầu trắng đục.

"Cách xa chỉ năm thước cũng không nhìn thấy được mặt người. Cảnh vật nhạt nhòa trong sương khói như làm cho

https://tieulun.hopto.org

bầu không khí thêm phần ảm đạm, làm tăng thêm cái rét căm căm của mùa Đông miền Bắc. Cái lạnh thì xuyên thấu qua từng chiếc áo rằn ri mầu hoa rừng, qua luôn lớp áo lót bên trong và thấm vào từng sớ thịt của những sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa-người tù chính trị trong trại giam *cộng sản*. Vì sương mù nếu xuất trại ra lao động có thể tù dễ trốn trại cho nên tất cả chúng tôi được lệnh ở lại trong trại sáng hôm đó.

"Chẳng ai bảo ai chúng tôi đều vào buồng, leo lên chỗ nằm ngả lưng xuống nghỉ ngơi cho khỏe hoặc nấu ít trà nóng uống cho đỡ lạnh. Mỗi khi mà được nghỉ lao động là đều có lý do nếu không vì sương mù như hôm nay thì hoặc là mưa quá lớn, hay có thể là chuẩn bị di chuyển trại giam, hay là cái gì nữa không đoán trước được. Bởi vậy người tù lúc nào cũng phải chuẩn bị tinh thần cho những gì xấu nhất có thể xảy tới cho mình bất kỳ lúc nào, tuy trong lòng luôn cầu nguyện những gì tốt đẹp nhất sẽ đến.

"Khoảng một tiếng đồng hồ sau bỗng có hàng loạt bộ đội vào sân trại ra lệnh cho tất cả tù nhân đem hết tư trang ra ngoài sân để khám xét. Cái điều khó chịu ấy cứ sáu tháng lại tái diễn một lần và họ lựa đúng vào những dịp tù được nghỉ lao động để khám xét mục đích không cho chúng tôi được nhiều thời gian riêng cho mình và đưa chúng tôi vào tình thế luôn bị động.

"Mục đích của khám xét để xem tù nhân có tàng trữ những gì trái với nội quy của trại không như vật nhọn, muôi, tiền mặt, kinh sách tôn giáo, "nhạc vàng"?

"Trung và các bạn trong buồng lần lượt khuân hết các ba lô hay túi xách, các thứ linh tinh và chiếc chiếu cá nhân ra ngoài sân.

https://tieulun.hopto.org

"Mỗi lần như vậy Trung nhận thấy mình lại mất đi một vài thứ, lúc thì cái muỗng bằng bạc dùng để ăn cơm, lúc thì con dao cùn dùng để cạo râu. Còn những thứ thực sự có giá trị như đồng hồ, nhẫn vàng, tiền mặt ngay từ lúc đầu bước chân vào trại giam họ đã tịch thu dưới danh nghĩa là trại "*quản lý*" dùm cho các anh khi nào được tha về sẽ trả lại. Mỗi lần như vậy, đám cán binh và đám bộ đội trực trại khám thật kỹ từng người một, từ cái lai quần đến ve áo trên người cho đến chăn mền quần áo, từng chỗ nằm của mỗi người ngay cả vết nứt trên tường.

"Trung khoanh tay đứng nhìn một cách hờ hững vì anh chẳng còn gì để bọn họ tịch thu nữa mà phải lo nghĩ, bên cạnh anh các bạn cũng từ từ cuốn chiếc chiếu lại đem vào buồng giam.

"Vừa cuốn chiếc chiếu Trung vừa nhìn qua Tuấn, người bạn bên cạnh anh đang bị tên trực trại hạch hỏi về chiếc dây chuyền kết bằng những sợi chỉ ngũ sắc bện với nhau rất đẹp mà Tuấn đang đeo trên cổ.

"Tuấn cố giải thích đó là kỷ vật của gia đình nhưng tên bộ đội còn trẻ măng vẫn không nghe, nhất định tịch thu sợi dây chuyền ngũ sắc ấy của anh. Có thể mỗi đợt kiểm tra như thế này xong bọn chúng phải tìm nộp cho cấp trên một số tang vật bất cứ thứ gì của người tù để lập công cho nên chúng cố tịch thu càng nhiều càng tốt.

"Ngày hôm sau trên đường đi lao động vào rừng đốn gỗ cho trại Trung thấy Tuấn lộ vẻ đăm chiêu và lo lắng không yên nên anh hỏi:

"-Sao thấy cậu có vẻ lo lắng chuyện gì thì phải?

https://tieulun.hopto.org

"-Ừ! Đêm qua mình lại nằm mơ thấy bà xã của mình, bà ấy khóc quá nói là mấy năm nay đi tìm kiếm mình khắp nơi mà không gặp.

"-Ùa! Mình tưởng là cậu còn độc thân chứ? Nhưng như vậy cũng là vui rồi, không gặp được người thực ở ngoài đời thì gặp người trong mộng cũng là vui và an ủi rồi còn gì?

"-Không phải vậy đâu! Mình vẫn còn độc thân nhưng bà ấy là bà xã trong mộng của mình mà thôi nhưng câu chuyện dài lắm để mình kể cho cậu nghe...

"Thế rồi Tuấn từ từ kể lại cho Trung nghe về cuộc đời và mối tình kỳ lạ của mình ngày còn trong quân ngũ.

"...Thời gian ấy sau cuộc tổng tấn công của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa qua Campuchia phá hủy hầu hết các căn cứ hậu cần của *Việt Cộng* và *quân Bắc Việt* tại Kompong Cham, Kompong Sap, Kratie, đơn vị của Tuân tháp tùng sư đoàn trở về vùng đồng bằng sông Cửu Long, miền Nam trong chiến thắng oai hùng và Tuấn được thăng cấp Trung Úy. Sau đó đơn vị của Tuấn được lệnh đi hành quân tảo thanh diệt địch, tạm thời trú đóng bên cạnh một con sông nước trong vắt với hàng dừa xanh thật là thơ mộng.

"Rồi một hôm, một biến cố đã xảy ra trong một ngày định mệnh làm đảo lộn hết cả cuộc đời binh nghiệp của anh.

"Hôm đó, đơn vị Tuân dừng lại đóng quân cạnh một làng nhỏ nằm ven sông thì binh lính dưới quyền báo tin có một xác thiếu nữ trôi sông vừa dạt vào bờ. Tuấn vội chạy ra xem, anh thấy một thiếu nữ tuổi chừng mười tám hai mươi tuyệt đẹp trong chiếc áo dài màu trắng nữ sinh, làn tóc thề lòa xòa che mất một phần của khuôn mặt trái xoan, nằm mấp mé bờ sông, nàng chết mà như đang trong giấc ngủ, có

https://tieulun.hopto.org

vẻ đẹp quí phái của con người tinh thành chứ không phải thôn dã.

"Anh ra lệnh cho binh sĩ khiêng nàng lên bờ và cho lính vào trong làng hỏi thăm xem có ai biết tông tích người con gái này ra sao để báo tin cho gia đình nạn nhân đem về mai táng. Anh buột miệng khen một câu:

"-Người đẹp như vậy mà chết uổng quá! Giá mà còn sống lấy mình thì thật là đẹp đôi.

"Không biết có phải vào giờ linh hay nàng sống khôn chết thiêng hay sao, ngay tối hôm đó Tuấn nằm mơ thấy nàng hiện về và hai người bắt đầu quen nhau. Kể từ hôm đó, hễ đặt lưng nằm xuống Tuấn lại thấy nàng hiện ra ngay trong giấc mộng trong suốt chặng đường hành quân của anh hay khi về phép y như một đôi tình nhân vừa quen nhau trong một khung cảnh hệt như thương xá Tax và hàng quán phố phường trên đường Lê Lợi tại Sàigòn vậy. Giấc mơ này nói tiếp giấc mơ kia y như những chương trong một cuốn tiểu thuyết lồng trong một mối tình thật nên thơ lãng mạn.

"Anh đặt tên cho nàng Mộng Điệp, anh mơ thấy mình mặc quân phục về phép Sàigòn, tình cờ gặp nàng rồi làm quen trên đường nàng đi học về trong tà áo nữ sinh tha thướt. Ai đi ngang qua cũng trầm trồ là hai người thật đẹp đôi.

"Những ngày sau, anh lái xe gắn máy đến trường đón nàng mỗi khi tan học, hai người chở nhau đi chơi, đi xem xi nê, ăn uống và chở nàng về nhà của mẹ nàng bên cầu Thị Nghè.

"Tình yêu nảy nở lúc nào không hay giữa trai tài gái sắc, hai người trao nhau nụ hôn đầu tiên trong vườn Bách Thảo rồi bàn tính chuyện hôn nhân. Anh rất mừng là mẹ nàng cũng tán thành và tác hợp cho đôi lứa.

https://tieulun.hopto.org

"Anh mơ thấy mình tổ chức đám cưới với Mộng Điệp. Đám cưới thật vui với đầy đủ lễ nghi đón dâu, đãi tiệc tại nhà hàng có cả xác pháo hồng và áo cưới cho cô dâu về nhà chồng.

"Lúc đó tại thị xã nơi đơn vị Tuấn đóng quân, các cô bán hàng mỹ phẩm, quần áo phụ nữ rất ngạc nhiên khi thấy Trung Úy Tuấn thường đến cửa hiệu của họ mua những quần áo kể cả đồ lót cho phụ nữ và đồ trang sức nữa. Ở cái thị xã nhỏ như vậy ai cũng biết chàng trung úy đẹp trai anh hùng này vẫn còn độc thân nhưng mỗi khi các cô hỏi chàng mua tặng cho ai, Tuấn chỉ cười lắc đầu chứ không trả lời.

"Rồi chiến trận lan tràn khắp nơi trên quê hương miền Nam và Tuấn bị cuốn hút vào cuộc chiến không có thì giờ để nghĩ đến một chuyện gì khác nữa ngoài những cuộc hành quân liên miên diệt trừ cộng phỉ. Nhìn những xóm làng nằm trong vùng "xôi đậu" bị *Việt Cộng* thiêu rụi với những xác dân lành vô tội bị giết vì đã không theo chúng, hay những cây cầu đoạn đường bị phá hoại mà Tuấn không khỏi uất hận bọn *cộng nô* và bùi ngùi cho đất nước đau thương của mình.

"Cuộc sống hạnh phúc của vợ chồng Tuấn và Mộng Điệp kéo dài thật êm đêm trong những giấc mộng nối tiếp nhau suốt một năm trời như vậy trong từng giấc ngủ cho đến một hôm một nhân vật huyền bí khác xuất hiện làm thay đổi hẳn đời sống của chàng sĩ quan trẻ.

"Một ngày thật đặc biệt với Tuấn, hôm đó sau cuộc hành quân truy lùng diệt địch thật vất vả gian nguy trong vùng sình lầy của đồng bằng sông Cửu Long, đơn vị của Tuấn di chuyển ngang qua một ngôi làng rất nhỏ có lẽ chỉ vài chục nóc nhà tranh. Anh thấy một cụ già đang đứng trước ngôi

https://tieulun.hopto.org

làng như đang chờ đợi ai. Khi anh đi tới bất ngờ cụ bước ra nói với các binh sĩ là muốn gặp anh.

"Tuấn cho đại đội dừng quân lại, phát cho dân làng một số thực phẩm khô, đồ hộp Quân Tiếp Vụ mà đơn vị anh mang theo và anh đi theo bà cụ vào trong làng.

"Vừa bước chân vào ngôi nhà tranh của bà cụ, Tuân rất ngạc nhiên vì hình như bà cụ đã biết anh từ trước. Cụ bà tuy đã luống tuổi nhưng trông còn tinh anh và nhanh nhẹn. Cụ nói rất từ tốn rằng tối hôm qua cụ nằm mộng thấy một ông già râu tóc bạc phơ báo cho cụ bà ngày hôm nay ra đón anh sẽ hành quân qua làng, và phải lo chữa bệnh cho anh. Bà cụ nói rằng anh đang bị ám khí rất nặng, nếu không chữa trị kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng. Anh thường hay làm những điều phước thiện giúp đỡ binh lính và dân chúng cho nên cụ được lệnh phải cứu giúp anh.

"Mới đầu Tuấn không hiểu nhưng sau anh chợt nhớ ra người vợ Mộng Điệp của mình và kể cho bà cụ nghe từ đầu đến cuối câu chuyện. Bà cụ trầm ngâm một lúc rồi nói rằng rất may anh gặp được cụ, cụ có thể chữa bệnh ma ám này cho anh vì anh đang nhuốm bệnh suốt hơn năm qua mà không hay. Lúc này Tuấn mới hiểu rằng tại sao sức khỏe của anh sa sút da mặt xanh hẳn đi như người bị mất máu, trước kia anh cứ nghĩ vì các cuộc hành quân gian khổ. Hóa ra cuộc tình giống như truyện trong Liêu Trai Chí Dị mà anh đã đọc hồi xưa đã tàn phá sức khỏe của anh trông thấy.

"Bà cụ lấy một chén nước sắc bằng những lá rừng, làm phép trên đó, để lên một cái bàn thờ nhỏ trong nhà thắp một nén nhang, bảo anh uống chén nước đó. Xong rồi, cụ cho anh một cái sợi dây chuyền bện bằng những sợi chỉ ngũ sắc rất đẹp và bảo anh là luôn luôn phải đeo trên cổ không

https://tieulun.hopto.org

được xa rời thì người vợ ma kia sẽ không còn hại anh được nữa.

"Điều lạ lùng kể từ ngày anh đeo sợi dây chuyền ngũ sắc trên cổ, anh không còn gặp lại người vợ trong mộng nữa. Không những thế, hình như sợi dây chuyền này cũng che chở và đem may mắn cho anh trước lằn tên mũi đạn của quân thù.

"Thời gian thấm thoát thoi đưa cho đến một hôm anh chợt nhớ đến vị ân nhân của mình khi hành quân gần ngôi làng cũ và ghé vào thăm bà cụ ngày trước đã cứu mạng cho anh. Khi gặp lại thì cụ rất là vui mừng y như người mẹ gặp lại đứa con còn an lành sau những ngày tháng hành quân gian khổ.

"Cụ kể cho anh nghe một câu chuyện anh cũng không tin vào tai mình nữa. Khoảng vài tuần trước, cụ đi qua chợ phiên làng bên, bất thình lình một người đàn bà mặt mày đỏ gay xông lại xia xói chỉ tay lung tung vào mặt cụ còn xấn xổ tính hành hung cụ nữa, và bảo rằng cụ đã cướp người chồng của chị ta. Cụ đã biết người phụ nữ bị ma nhập đó là ai rồi nên cụ rút cái cây roi mây trong giỏ ra, bảo chị ta không được hỗn nếu không cụ sẽ bắt nhốt vào trong cái giỏ này. Nghe thấy vậy, người đàn bà kia chợt thụt lui, không còn la hét nữa rồi cúi đầu cum cúp rảo bước đi mất ra khỏi chợ.

"Cụ hỏi anh có biết người phụ nữ đó là ai không, cụ nói ngay với anh rằng chính người vợ trong mộng của anh đã nhập vào người đàn bà đó để làm dữ với cụ vì cụ đã làm phép cho anh không còn bị ma ám nữa nên chị kia đã không tìm thấy anh.

https://tieulun.hopto.org

"Những năm tháng sau đó khói lửa khắp nơi, người Sàigòn bắt đầu làm quen với những địa danh như Tống Lê Chân, Khe Sanh, Mùa Hè Đỏ Lửa tại Quảng Trị, Đông Hà, An Lộc Tử Thủ, Đại Lộ Kinh Hoàng với hàng ngàn đạn pháo của quân Bắc Việt dọc theo Quốc Lộ 1 đã tàn sát bao nhiêu thường dân vô tội và gia đình của họ khi di tản từ miền Trung vào miền Nam lánh nạn. Đơn vị của Tuấn đã liên tiếp chiến thắng lẫy lừng đem lại niềm hãnh diện cho Trung Đoàn và được Trung Đoàn khao quân và tưởng thưởng nhiều huy chương cao quí của quân đội.

"Một điều bất hạnh cho người Quốc Gia là đồng minh Hoa Kỳ đã quyết định bỏ rơi họ đơn độc chiến đấu trong tình trạng thiếu súng đạn nhiên liệu trước một kẻ thù hung hãn khát máu đang được yểm trợ đắc lực bởi *Nga Sô, Trung Cộng và khối Đông Âu.*

"Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa một quân đội anh hùng đã vì thế mà mất đi dần ưu thế trên chiến trường. Chiến đấu cơ không còn đủ xăng nhớt để hoàn thành những phi vụ, pháo binh cũng không còn đạn pháo để yểm trợ cho quân bạn như xưa nữa và điều gì phải đến đã đến.

"Ngày 30 Tháng Tư năm 1975, Miền Nam sụp đổ rơi vào tay *cộng sản*, Tuấn cũng như hàng triệu quân dân cán chính khác của chế độ Việt Nam Cộng Hòa sa chân vào chốn lao tù. Sau những lần chuyển trại trên đất Bắc, tình cờ Tuấn gặp lại người bạn thân năm xưa cũng sư đoàn là Trung pháo binh.

"Tuấn ngừng một chút rồi tâm sự: "Kể từ ngày họ tịch thu sợi dây chuyền ngũ sắc của mình, ngay ngày hôm sau lên rừng đốn củi tự dưng mình thấy buồn ngủ ríu cả mắt lại và ngồi tựa gốc cây ngủ lúc nào không hay. Chỉ một lát sau mình thấy ngay người vợ trong mộng hiện ra, nàng khóc

https://tieulun.hopto.org

lóc ôm lấy mình nói rằng mấy năm nay nàng đã đi tìm mình khắp nơi mà không gặp, một điều bất ngờ nàng nói rằng đã có một đứa con hai tuổi với mình và ôm con sống trong cô đơn suốt mấy năm nay."

"Trung nhìn sững bạn anh, nếu không phải người bạn thân đích thực kể cho nghe, chắc anh sẽ không tin câu chuyện này có thực của một người cõi âm đã đem lòng yêu thương một người trên dương thế là bạn của anh; người nữ này đã lặn lội từ Nam ra Bắc ôm con đi tìm chồng như người chinh phụ ngày xưa.

Cuộc đời vẫn luôn xoay vần, Trung những tưởng là mình sẽ chết và chôn vùi trong xó núi rừng miền Bắc nhưng vì quân Bắc Việt tấn công qua Campuchia và Trung Cộng đánh qua sáu tỉnh miền Bắc, nên anh và những bạn tù được di chuyển từ các liên trại Hoàng Liên Sơn về các trại giam khác ở miền trung du vào cuối năm 1978.

Nhưng Trung và Tuấn sau lần chuyển trại bị tách ra về hai nơi khác nhau, không còn gặp nữa.

Những năm sau Trung không được tin tức gì nữa về Tuấn, không biết bạn mình lưu lạc phương nào, có được trả tự do chưa hay đã vì mất sợi dây chuyền hộ mạng nên cũng đã chết theo người vợ cõi âm nặng lòng với mối tình yêu người dương thế? Trung kể chuyện một cách say sưa với nhiều tình tiết từ đầu đến cuối. Khi anh kết thúc rồi tôi vẫn còn ngẩn ngơ về một mối tình liêu trai đầy lãng mạn xen lẫn nét huyền bí của bà cụ giải bệnh ma ám cho Trung Úy Tuấn.

Năm 1983, từ trại Hà Tây anh Trung cùng một số lớn tù nhân được di chuyển vào trong Nam còn tôi cùng với số tù

https://tieulun.hopto.org

nhân còn lại trong đó có các thầy và các vị mục sư, linh mục di chuyển về trại Ba Sao Nam Hà.

Từ đó tôi mất liên lạc với anh Trung pháo binh nên không biết khi vào trong Nam anh có gặp lại nhân vật chính trong truyện hay không. Nhưng tôi vẫn không bao giờ quên được câu chuyện đầy kỳ bí huyền hoặc và mối tình tha thiết của người nữ sinh xâu số nặng lòng yêu người dương thê.

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

# *Chương mười một*:



# Thân Mẫu Tại Đường Như Lai Tại Thế

Trong thời gian cùng chung một trại giam ở miền Bắc với quí thầy Nha Tuyên Úy Phật Giáo, tôi có cơ duyên học hỏi nhiều điều hay cả về đời và về đạo. Một lời chỉ dậy mà tôi ghi nhớ nhất trong lòng là hình ảnh diệu kỳ của người Mẹ trong câu: "Thân Mẫu Tại Đường - Như Lai Tại Thế".

Câu châm ngôn này nói lên vai trò cùng công lao to lớn nuôi nấng con cái của người mẹ trong gia đình. Mẹ đã chỉ dậy cho con những điều hay lẽ phải, mẹ dắt díu con qua những đoạn đường đời đầy chông gai khổ ải. Mẹ là người bảo vệ đàn con trong những lúc khó khăn nguy nàn và tình

https://tieulun.hopto.org

thương của mẹ thật bao la không điều kiện, nên không có gì có thể so sánh được; cũng ví như Đức Phật đang còn tại trần gian để cứu vớt chúng sanh ra khỏi sự trầm luân của bến mê khổ ải.

Điều này cũng nói lên sự may mắn cho những gia đình nào còn có mẹ sẽ thật vững vàng, được che chở giống như trên thế gian còn Đức Phật đang đi hoằng dương Phật Pháp vậy.

Quả thật trong gia đình mẹ tôi đã đóng một vai trò rường cột trong thời bình cũng như trong thời chiến tranh loạn lạc giặc giã triền miên trải dài hơn bốn chục năm trên đất nước Việt Nam từ Bắc chí Nam.

Quê ngoại tôi trong tận Thanh Hóa. Mẹ tôi là con gái lớn trong nhà vì vậy mẹ đã sớm phải rời nhà trường ra đời buôn bán đỡ đần cho ngoại nuôi các em, và trở thành trụ cột của gia đình.

Tôi ít khi nghe mẹ kể về ông ngoại, chỉ biết ông mất sớm. Hồi nhỏ tôi ở Hải Phòng mẹ đã cho người vào Thanh Hóa đón bà ngoại ra chơi nên tôi đã được gặp một bà ngoại thật hiền lành chất phác, trung hậu và giản dị. Tôi nghĩ đó là những đức tính của người phụ nữ miền thôn dã nhiều hơn là ở tỉnh thành.

Chuyện tình của ba mẹ tôi thật bình thường nhưng không kém phần thơ mộng và lãng mạn. Trong những chuyến đi buôn bằng xe lửa từ Thanh Hóa ra Bắc, Mẹ tôi đã gặp ba tôi lúc đó là "xếp" trên đoàn xe và y như trong tiểu thuyết, ba tôi đã bị "cú sét" của tình yêu khi nhìn thấy mẹ tôi trong những chuyến tầu ngược ra Bắc để bỏ hàng.

Mẹ tôi, người con gái tuy ở miền ngoại ô của thị xã Thanh Hóa nhưng lại có một vẻ đẹp rất tỉnh thành, mới mười tám tuổi nhưng rất chững chạc và đảm đang. Đã có nhiều chàng

https://tieulun.hopto.org

trai theo đuổi, mẹ tôi vẫn chỉ lo buôn bán giúp cho bà ngoại.

Khi gặp ba tôi, một con người học thức, điển trai và "ga lăng" luôn giúp đỡ mẹ trong từng chuyến hàng, mẹ tôi không khỏi cảm động trước tình cảm ấy.

Lúc đó chắc mẹ tôi cũng không thể ngờ sau khi lập gia đình với ba tôi, cuộc đời mình sẽ phải trải qua ba giai đoạn thử thách ghê gớm theo vận nước thăng trầm mà nhiều người đã không vượt qua nổi.

Mỗi khi nghe mẹ kể lại về cuộc đời mình, tôi đều nghĩ rằng chính cái Tâm của mẹ tôi thật tốt, trung hậu, hay giúp người nên Trời Phật đã độ trì cho qua được bao nhiêu là gian nan, thử thách, hiểm nghèo trong một quê hương đã quá lầm than vì giặc giã, chiến tranh và đói khổ.

Giai đoạn đầu tiên khi ba mẹ tôi lấy nhau được hơn một năm thì chiến tranh Thế Giới lần Thứ Hai bùng nổ. Mẹ tôi không kịp về Thanh Hóa để đón ngoại và các em mà mẹ phải theo chồng ngược lên Yên Bái để đứng ra khai phá một đồn điền cao su với người em rể là chồng của cô em út ba tôi.

Công việc tuy vất vả, nhưng tiến triển rất tốt cho đến khi chiến tranh lan dần đến Yên Bái, các đồn điền trở thành vùng mất an ninh vì hoang dã. *Việt Minh* bắt đầu phá hoại các ruộng vườn trang trại để chống lại Pháp trong chiến dịch "vườn không nhà trống", nên ba mẹ tôi lại tản cư về Nam Định để giúp ông chú rể chồng bà cô ruột ba tôi gây dựng nên xưởng làm xà phòng.

Ông chú này chỉ biết công thức sản xuất, lại không biết phương pháp làm sao để chế tạo ra được xà phòng nên mới mời ba tôi cộng tác.

https://tieulun.hopto.org

Nghĩ tình bà cô ruột của mình nên ba tôi nhận lời. Chi một thời gian ngắn sau với sự tìm tòi nghiên cứu ngày đêm của ba tôi, xưởng xà phòng mới mang tên "Sao Mai" này đã thành công ngoài mức dự tính vì phẩm chất của nó không những tốt mà còn rẻ hơn cả xà bông "Cây Đờn" của ông Trương Văn Bền, là loại xà bông nổi tiếng nhất và chiếm lĩnh hầu hết thị trường từ Nam ra Bắc thời bấy giờ.

Thực tế thật phũ phàng, sau khi thành công nắm được cách sản xuất pha chế trong tay, ông chú rể đã nhẫn tâm hất ba tôi ra để hưởng lợi một mình. Ba tôi quá tức giận qua nhà ông chú này hỏi cho ra lẽ nhưng bà cô ruột năn ni ba tôi mãi mong ba tôi tha cho ông ta. Mẹ tôi cũng khuyên nên bỏ qua và tìm công việc khác vì ba tôi là người có tài, mẹ tôi nói rằng người nào ăn ở không phải trời đất sẽ trừng phạt họ.

Ba tôi lại chuyên qua ngành dệt và chỉ một thời gian sau đã thành công trong sản xuất vải vóc và tơ lụa. Xưởng thợ đông đúc dần tạo được nhiều công việc cho dân chúng quanh vùng. Lúc đang trên đà phát triển thì một người quen cũ là bà Cửu tình nhân của một tay sĩ quan Nhật, bàn tính hùn hạp để chia lời. Ba mẹ tôi đành phải chịu để giữ công ăn việc làm cho hàng trăm nhân viên, nhưng bà này lòng tham không đáy càng ngày càng đòi hỏi phần chia cao hơn, cuối cùng không được như yêu cầu bà đã cho lính Nhật đến đóng cửa xưởng dệt. Mẹ kể rằng bà Cửu này đã gặp tai nạn té ngã từ trên lầu xuống và phải ngồi xe lăn suốt đời. Mẹ nói tội nghiệp cho người đàn bà đó vì cuối đời cũng chẳng còn gì ngoài tấm thân tàn phế.

Tình hình không sáng sủa nên ba tôi nghe theo lời mẹ tôi khuyên bỏ xưởng dệt rời thành phố Nam Định, hơn nữa bom đạn bắt đầu tàn phá các xưởng thợ trong thành phố, mọi người đều lo tản cư. Ba Mẹ tôi quyết định ra Hải

https://tieulun.hopto.org

Phòng làm ăn. Khi đó ba mẹ tôi được bốn con trai, tôi thứ tư mới sanh. Mẹ kể lại thời gian tản cư muôn vàn gian khổ, mẹ phải bỏ tôi và ông anh thứ ba mới hai tuổi vào hai cái thúng rồi gánh đi, hai anh lớn đi theo hai bên và ba tôi đi bọc hậu.

Trong lúc tản cư anh thứ ba của tôi bị bệnh phù thủng, ông nội bảo cho ăn chuối sẽ hết, nhưng đang chạy loạn lấy đâu ra chuối. Với lòng thương con vô bờ bến, mẹ tôi đã đi vào các khu vực chung quanh, lùng kiếm ngay cả các vườn tược bỏ hoang, cuối cùng đã tìm được mấy quả chuối nhờ đó mà anh ba tôi khỏi bệnh. Đoàn tản cư đi chung với nhau lên đến ba chục người, ngoài gia đình ba mẹ tôi còn hai gia đình ông chú bà bác nữa cũng đi theo. Ba tôi là trưởng tộc nên đi đâu họ hàng thường đi theo, đó là tình gia đình họ hàng của người Bắc ngày xưa.

Có lần mẹ kể đoàn người lạc mất nhau, mẹ tôi không thấy ba tôi và họ hàng đâu nữa, mẹ cùng bốn đứa con trai ngồi chờ bên đường từ sáng tới chiều rồi mẹ quyết định quay lại tìm ba tôi. Đi mãi đến khi trời vừa tối mới gặp ba tôi đang bị một toán *Việt Minh* bắt giữ. Đêm hôm đó dù vợ chồng mừng rỡ tìm được nhau, nhưng ba tôi bảo phải tìm cách trốn vì toán *Việt Minh* này nghi mình tản cư vào thành với Pháp. Điều cực kỳ may mắn, tên trưởng toán nhận ra ba tôi là bạn trung học ngày trước nên đã đặc biệt cấp giấy cho đi ngay trong đêm.

Đoàn người tản cư qua được bao nhiêu cửa ải mới ra tới Hải Phòng bình an vì trên đường đi lớp phi cơ Pháp thả bom vào những chỗ nghi ngờ có *Việt Minh*, lớp *Việt Minh* nổ mìn phá hoại đường xá cầu cống. Bao nhiêu dân chúng bị thương và chết dọc theo đường tản cư vì bom đạn mà gia đình tôi lại không bị suy xuyển gì như thế, mẹ nói đúng là Trời Phật ông bà phù hộ.

https://tieulun.hopto.org

Một yếu tố quan trọng giúp ba tôi thành công, ba lần vươn lên thành triệu phú, là hình bóng người vợ hiền ở bên cạnh. Trong suốt các thời gian gây dựng lên cơ nghiệp từ làm đồn điền đến nhà máy dệt, xây dựng xưởng xà phòng, bao giờ mẹ tôi cũng là người theo sát bên ba tôi như hình với bóng để yểm trợ và bàn thảo những lúc khó khăn.

Điều mà tôi phục mẹ tôi nhất là mẹ dù không được theo học hết bậc tiểu học, nhưng đầu óc tính toán đâu vào đấy và làm gì cũng đều hợp tình hợp lý. Những lúc còn hàn vi hay khi đã giầu có, ba mẹ tôi luôn luôn coi trọng tình cảm họ hàng và bạn bè trên đồng tiền.

Ba mẹ tôi chọn thành phố Hải Phòng để làm ăn buôn bán, còn gia đình cô ruột em út ba tôi là cô Hanh về Hà Nội để phát triển ngành buôn nước mắm vì có mấy người bạn thân của ba tôi là bác Tặng và chú Huệ trong Nam đang làm ăn phát đạt tại Phú Quốc và Phan Thiết.

Rồi không ngờ nước mắm Việt Hương của ba mẹ tôi lại được ưa chuộng khắp nơi. Thế là ba mẹ tôi lại phất lên thành triệu phú một lần nữa tại Hải Phòng và cô tôi triệu phú tại Hà Nội. Đó chính là nhờ công sức vô cùng kiên nhẫn khổ cực của mẹ tôi như thân cò lặn lội bờ ao. Mẹ tôi đi chào hàng mấy tỉnh bằng những mẫu nước mắm ngon, từ Hải Phòng qua Hải Dương lên gần đến Hà Nội mấy năm trời liên tục đến gầy rộc đi vì lao lực.

Ba tôi người rất thương vợ nên đã mua đủ thứ sâm, nhung, yến tẩm bổ cho mẹ, và ông nội tôi cũng hốt thêm nhiều thang thuốc bổ nữa cho con dâu, ông còn pha chế các sâm nhung đó với các vị thuốc bắc, nhờ vậy mẹ tôi mau lại sức. Ba tôi khi trở nên giầu có, đã mua tặng cho mẹ tôi đủ thứ nữ trang, kim cương, vòng vàng ngọc thạch không thiếu gì để đầy cả một hộp. Trong những quà tặng của ba tôi dành

https://tieulun.hopto.org

cho mẹ thứ mà tôi thấy mẹ quí nhất là cái áo choàng bằng lông thú trắng tinh mà khi mặc vào người trông mẹ tôi thật đẹp và sang trọng. Cái áo đó tôi nghe mẹ nói giá tới mười ngàn đồng, theo thời giá bấy giờ thì lương của công chức chi khoảng một ngàn một tháng.

Tôi còn nhớ năm 1953 thời gian ấy gia đình tôi sống trong căn nhà rộng, xây gần hai năm mới xong, lớn như một dinh thự trên một mẫu đất tại Hải Phòng. Phòng dành cho bốn anh em tôi vách tường đầy chấm đỏ thật dễ thương và phòng của ba mẹ tôi dán đầy hoa giấy thật đẹp nhìn xuống con đường Cầu Đất qua một ban công hình bán nguyệt vòng cung dát đầy những ngôi sao bằng bạc. Dưới cửa hàng rộng mênh mông tôi nhớ nhất là hình con cá Chim trắng bạc được chạm nổi chiếm gần hết vách tường - biểu tượng của hãng nước mắm Việt Hương. Mỗi buổi tối tiền bán được trong ngày đổ ra đầy cả hai cái chiếu, bốn anh em chúng tôi ngồi chung quanh đê đếm và săp xếp lại ngay ngắn từng chồng tiền một, từ loại một đồng, năm đồng cho đến mười đồng cho mẹ. Mỗi ngày mẹ cho anh em chúng tôi mỗi người một đồng bỏ vào ống để dành để dậy cho các con tính tiết kiệm.

Nhưng kỷ niệm tôi nhớ nhất tại căn biệt thự tại Hải Phòng ấy vẫn là ngày Tết. Ông Công, người bõ già của gia đình, đã *ngả* nguyên một con lợn vào đêm hai mươi bảy để lấy thịt nấu các món và gói bánh chưng. Mẹ tôi là người sắp xếp mọi chuyện, dưới tay là hàng chục cô chú và đôi khi có các chị họ tôi con bác Phán từ Hải Dương vào lo chuẩn bị đón Tết trong không khí se se lạnh. Chiều ba mươi Tết tất cả đâu vào đấy hết để còn lo đón Giao Thừa.

Thời đó còn quá nhỏ, bốn anh em chúng tôi chưa biết đến giá trị của đồng tiền, chỉ biết quả mình đang sống trên nhung lụa, nhưng tiếc rằng ba mẹ quá giầu có khi mình còn

https://tieulun.hopto.org

bé nên chẳng hưởng được bao nhiêu thì Hiệp Định Genève 20-7-1954 chia đôi Nam Bắc. Lần này, gia đình tôi không phải tản cư lánh nạn *cộng sản* từ tỉnh này qua tỉnh khác mà phải bỏ quê hương di cư cùng với hàng triệu đồng bào ngoài Bắc vào miền Nam.

Khi anh em chúng tôi trưởng thành trong miền Nam đầu thập niên sáu mươi thì gia đình ba mẹ tôi lại suy vi. Những năm sống trong cảnh thiếu thốn, tôi lại học được đức tính khiêm tốn, kiên nhẫn, giỏi chịu đựng và không ngờ sau này những đức tính ấy đã giúp tôi sống sót qua bao thử thách gian nan bão tố trong cuộc đời lao tù.

Giai đoạn thứ nhì khi di cư vào Sàigòn được ba năm thì ba tôi bị bạo bệnh. Mẹ tôi bàn với gia đình để chuyển ra Nha Trang sinh sống hy vọng với khí hậu tốt của vùng biển cát trắng này ba tôi sẽ phục hồi sức khoẻ, nhưng chỉ một thời gian sau bệnh ba tôi trở nặng, gia đình phải về lại Sàigòn cho ba tôi vào bệnh viện Grall điều trị vì ba tôi từ xưa vẫn ảnh hưởng văn hóa Pháp. Năm sau, ba tôi mất khi mẹ tôi mới bước vào lứa tuổi bốn mươi.

Bây giờ nghĩ lại lứa tuổi bốn mươi thật còn quá trẻ, mẹ tôi đã nhất quyết ở vậy để nuôi con chứ không bước đi bước nữa là điều đáng khâm phục đức tính trung trinh của người phụ nữ Việt Nam.

Thời gian đó chúng tôi thương mẹ rất nhiều, thấy mẹ đau khổ quá vì chồng không còn nữa mà nợ nần tứ tung. Bây giờ tôi đang học Đệ Tứ trường Trần Lục ở Tân Định; mỗi buổi tối phải nhận kèm tư gia thêm cho các học sinh thi tiểu học để kiếm ít tiền giúp cho mẹ trong khi các anh lớn đã vào quân đội trong lúc các em gái tập may vá quần áo.

https://tieulun.hopto.org

Mẹ tôi đã can đảm đứng lên làm lại từ đầu với hai bàn tay trắng, sau lưng một số nợ với năm đứa em tôi còn nhỏ dại. Dịp may giúp cho mẹ tôi có vốn buôn bán là một bà bạn thân của mẹ đã cho vay một số vốn lớn nên mẹ tôi đã quyết định chuyển nghề.

Căn nhà vừa ở vừa dùng làm cửa hiệu buôn bán tạp hóa được sửa sang lại khang trang hơn. Mẹ chuyên qua nghề sản xuất quần áo trẻ em, một thời gian sau nhờ Trời trên đà phát đạt với cửa hiệu ngay ngoài mặt đường Trương Minh Giảng, Quận Ba, Sàigòn. Các anh tôi vào quân đội cũng gửi tiền về, tôi kiếm được việc làm phụ giúp thêm, các em gái nhất là Tuyết và Khánh cũng may vá tại nhà, nhờ đó gia đình dần dà đứng vững trở lại. Mẹ tôi đã trả hết số nợ khi ba tôi phải nằm cả tháng trời trong bệnh viện Grall, Sàigòn.

Một lần nữa mẹ tôi lại cứu gia đình thoát khỏi cơn nguy biến và cuộc sống chúng tôi bắt đầu hưng vượng trở lại khi tôi học xong Tú Tài II trường Chu Văn An.

Giai đoạn thử thách thứ ba khi miền Nam mất vào tay *cộng sản* sau ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Đây mới chính là khoảng thời gian mà hình ảnh người mẹ hiền lại hiện lên rõ nét nhất để giữ vững cho đại gia đình anh em chúng tôi không bị hủy diệt trước những âm mưu thâm độc của kẻ thù nhằm phá hoại các gia đình có thân nhân trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

Miền Nam tan tác thành từng mảnh vụn dưới bàn tay sắt của *chế độ mới xã hội chủ nghĩa*, nền tảng gia đình cũng tan vỡ theo. Chiến tranh đã chấm dứt, nhưng cuộc sống người dân trong Nam lại lầm than đói khổ hơn ngày trước. Mọi người luôn luôn phải sống trong sự phập phồng lo sợ. Tiếng cười đã tắt trên môi người dân lành, các nhu yếu

https://tieulun.hopto.org

phẩm dần cạn kiệt không có cho người lớn và sữa không còn cho trẻ thơ. Tất cả đi vào chế độ tem phiếu của *chế độ mới*, bao tử của người dân bắt đầu bị "*nhà nước cộng sản quản lý*".

Trong lúc ba anh em chúng tôi đang bị giam giữ tại các trại tập trung, ở nhà mẹ tôi có tên trong danh sách những gia đình trong thành phố Sàigòn bị trục xuất đi kinh tế mới. Bao nhiêu ngàn gia đình phải nộp nhà cửa tài sản cho bọn cán bộ phường khóm theo chính sách mà người dân gọi là thủ đoạn ăn cướp của *nhà nước và đảng cộng sản* trên toàn miền Nam. Hàng ngày, chúng kêu mẹ tôi ra phường ra khóm để họp hành với mục đích ép buộc ký tên vào tờ giấy ưng thuận giao nhà cửa cho chúng, nhưng lần nào cũng vậy, mẹ tôi đều cương quyết không ký, không giao nhà, và cũng không đi vùng kinh tế mới.

Bọn chúng tìm cách chụp mũ mẹ tôi chống lại chính sách của *nhà nước*, mẹ nói chi hoãn thi hành chứ không phải chống lại lệnh của *nhà nước*. Lý do chưa thể giao nhà cho địa phương *quản lý* chưa đi vùng kinh tế mới được vì ba con trai đang đi tù "*cải tạo*", nếu giao nhà khi ba người con được thả về biết tìm mẹ tôi ở đâu?

Suốt một năm trời mẹ tôi bị phường khóm xách nhiễu đủ thứ, chúng rình cứ khi nào nhà sắp sửa ăn bữa cơm chiều là kêu mẹ tôi ra phường khóm "*làm việc*". Mẹ vẫn bình thản, nhưng cương quyết theo lý luận của mình không ký nhận bất cứ đơn từ nào.

May mắn sau đó chúng để cho mẹ tôi được yên thân một thời gian vì thấy căn nhà này khó nhai. Bọn cán bộ địa phương đã tịch thu được không biết bao nhiêu nhà đất, tài sản trong thành phố Sàigòn để chia chác cho nhau, và chia

https://tieulun.hopto.org

cho bọn cán bộ từ ngoài Bắc vào nữa, bọn chúng đều no nê cả rồi.

Họa vô đơn chí cho mẹ và các em tôi, mới tạm yên đi kinh tế mới, *cộng sản* quay sang đánh tư sản để một lần nữa lại trấn lột trắng trợn tiền bạc tài sản mồ hôi nước mắt của người dân miền Nam. Chế độ đánh tư sản này là sản phẩm của *chủ nghĩa xã hội* nhằm tiêu diệt thành phần tư sản là kẻ thù giai cấp của *cộng sản.*

Các bài bản trước kia áp dụng tại miền Bắc sau năm 1954, bây giờ bọn chúng đem ra thi hành tại miền Nam nhằm vơ vét sạch của cải cuả người dân. Bởi lẽ khi xâm chiếm được miền Nam, *cộng sản* phương Bắc cũng không ngờ miền Nam lại trù phú giầu có như vậy; nên bề ngoài họ trương ra những từ hoa mỹ của *chế độ mới xã hội chủ nghĩa* nhưng trên thực tế tìm mọi cách lùa mọi thứ vào cho đầy túi tham và chở ra Bắc.

Mẹ tôi chỉ có một cửa hàng bán quần áo trẻ em như một tiểu thương tại quận Ba cũng không thoát khỏi cặp mắt cú vọ của chúng. Rất may cho gia đình một anh trước kia giúp việc đạp xe ba bánh giao hàng cho mẹ tôi đã thông báo cho biết tin này nên gia đình đã di tản được hầu hết vải vóc, quần áo và những thứ quí giá ra khỏi nhà kịp thời.

Phường khóm cho một tiểu đội thanh niên nam nữ vào trú đóng ngay trong nhà 10 ngày đêm đê đào bới, cậy vách, đào sân, xâm xoi mọi nơi, chủ yếu tìm tiền vòng vàng để tịch thu. Họ nêu khẩu hiệu thật vĩ đại là "*giải phóng*" người dân khỏi nghèo đói áp bức của "*Mỹ-Ngụy*", nhưng đến khi nắm được miền Nam trong tay những con người *cộng sản* đả lộ bộ mặt của kẻ giết người cướp của giữa ban ngày. Người dân chỉ còn biết than trời.

https://tieulun.hopto.org

Ban đầu mấy em gái tôi rất sợ vì mỗi khi đi chợ chúng cho người đi theo suốt từ nhà ra chợ và từ chợ về nhà, chúng sợ tẩu tán tài sản, nhưng mẹ tôi bảo các em tôi cứ bình tĩnh nếu mình tỏ ra sợ hãi chúng sẽ lấn tới, theo kinh nghiệm của mẹ những năm tản cư nhiều lúc phải sống trong vùng *Việt Minh* kiểm soát.

Cuối cùng chán nản chúng bỏ cuộc rút quân bởi bọn chúng không lấy được gì. Mấy lạng vàng chưa đem đi kịp mẹ tôi dấu trong lớp giẻ lót của giỏ nan bọc ấm tích nụ vối mẹ vẫn ngồi uống hàng ngày - để ngay trước mắt mà bọn chúng không biết, cứ hết nậy sàn đá hoa lên lại cậy vách tường.

Ngoài việc phải căng thẳng đầu óc đối phó với bọn phường khóm ngày đêm rình rập để hãm hại mình, mẹ tôi còn thường xuyên liên lạc với gia đình vợ con anh em chúng tôi để giúp đỡ, nhờ đó vợ con tôi trong những năm tháng tôi trong tù, cũng không đến nỗi cơ cực như nhiều gia đình khác.

Mỗi khi các cháu thiếu thốn gì lại chạy ra bà nội ở Trương Minh Giảng, nên tuy các cháu sống cạnh bên ngoại trong Phú Lâm nhưng lại gắn bó nhiều với bên nội và các cô chú trong những năm tháng đầy khó khăn đó.

Đến khi gia đình được phép vào thăm nuôi anh em chúng tôi ở miền Bắc, mẹ tôi là tổng chỉ huy, các em Tuyết, Khánh, Trang, Nam lo việc mua bán, sắp xếp các thùng quà giỏ hàng, xin giấy phép tại địa phương, mua vé xe lửa ra Hà Nội, v.v.. nhưng Khánh là vất vả nhất vì em Thu đã theo chồng là Dũng vượt biên rồi.

Vừa chuẩn bị các thứ cần thiết gửi cho hai anh em tôi, ở nhà mẹ và các em tôi vừa dành dụm tiết kiệm mọi thứ để ưu tiên gửi những thứ tốt nhất cho anh cả và tôi trong tù.

https://tieulun.hopto.org

Chuyến thăm nuôi đầu tiên ra Bắc, mẹ và cô em gái kế tôi tên Tuyết đi thăm hai anh em tôi trước để dò xét tình hình ra sao rồi những chuyến sau mẹ mới chuẩn bị đầy đủ cho hai nàng dâu ra thăm chồng.

Sự chu đáo của mẹ, các em tôi trong suốt mười bốn năm trời ròng rã gửi quà, đi thăm nuôi ra Bắc rồi vào Nam, cộng với sự trợ giúp từ Mỹ gửi hàng về của vợ chồng anh ba và vợ chồng cô bảy em gái tôi, đã giúp cho hai anh em tôi phục hồi được sức khỏe, thêm sức chịu đựng những năm sau này trong trại giam.

Anh cả tôi khi đang bị giam trên Hoàng Liên Sơn năm 1978 đang trong tình trạng kiệt sức, nói rằng nếu không nhận được mười gói bưu kiện một ký lô gồm thuốc men, quần áo ấm và thực phẩm khô mẹ tôi gửi ra ngay sau khi nhận được thư của anh gửi về, chắc anh đã không còn trên cõi đời này rồi.

Theo nguyên tắc, trại chỉ cho mỗi người tù nhân nhận một bưu phẩm một ký lô mà thôi, nhưng mẹ tôi đã tìm ra một người quen làm trong Bưu Điện Sàigòn, nhờ đó mà em gái tôi đã gửi đi trót lọt mười gói mỗi gói đúng một ký nhưng trong mười ngày khác nhau. Đó quả là một sáng kiến độc đáo, tôi phục mẹ sát đất vì gửi một gói 10 kí lô hay gửi 10 gói mỗi gói 1 kí cùng một lúc không những anh tôi không nhận được gói nào cả vì vi phạm quy định của trại giam mà còn có thể bị kiểm điểm. Thế nhưng gửi làm nhiều lần khác nhau ở trại họ không để ý nên anh tôi từ từ nhận được đủ cả mười gói bưu phẩm trước con mắt thán phục của các bạn tù. Gói quà của gia đình gửi vào là tất cả những gì người tù trông đợi để vượt qua đói khổ bệnh tật mà sống còn.

Nhiều lúc nghĩ lại tôi nhận ra một điều hình như có bàn tay an bài trước của Trời Phật của Ơn Trên cho người nào ra đi,

https://tieulun.hopto.org

cho người nào ở lại, người nào vào trong tù khi miền Nam rơi vào tay *cộng sản*; để bốn năm sau khi gia đình đã liên lạc được với thân nhân ở hải ngoại thì cũng là lúc mà trại giam cho phép gia đình gửi quà vào cho tù nhân.

Một thí dụ trong đại gia đình tôi có gia đình anh ba qua Mỹ trước khi mất miền Nam, mẹ và các anh em đều ở lại, ba anh em trai vào tù. Rồi vòng tay thương yêu nối lại được với nhau qua một bà con bên Pháp ba năm sau. Từ đó anh ba thường xuyên gửi quà về cho mẹ, nếu không có gia đình anh ba đi trước, sau đó là vợ chồng cô bẩy và sự lo toan của mẹ, hai anh em tôi trong tù không có được đầy đủ như vậy.

Bởi thế, một thời gian nghiền ngẫm trong tù, tôi tin rằng con người ta có số mệnh, trời hại thì chết chứ *cộng sản* muốn giết hết những thành phần của chế độ Việt Nam Cộng Hòa bằng bỏ đói và lao động khổ sai, nhưng chúng đâu có thực hiện được mưu đồ thâm hiểm ấy.

Nguồn tiếp tế cho những người tù chính trị không những từ gia đình ở miền Nam mà còn từ nhiều nước trên thế giới gửi về Sàigòn, nguồn hàng ấy và cả những thư từ khắp nơi cũng được chuyển vào trại giam đến tay người tù.

Tôi nhớ lần đầu tiên nằm trong buồng giam, cầm trong tay lá thư của anh ba tôi gửi từ bên Mỹ gửi vào, tôi không khỏi xao xuyến và ngậm ngùi trong lòng. Bức thư có đoạn viết lúc đó tôi chưa lý giải được như sau: "Tôi không hiểu, không thể giải thích được tại sao tôi và chú lúc nhỏ rất gần gũi chơi thân với nhau, cùng một cha một mẹ, cùng đi học một trường, mà lớn lên bây giờ hai hoàn cảnh thật khác xa nhau. Tôi bên này một cuộc sống tạm gọi là sung túc và hạnh phúc có vợ con đoàn tụ trong khi chú gia đình ly tán đang trong hoàn cảnh thật gian nan đầy thử thách?".

https://tieulun.hopto.org

Đọc xong lá thư, tôi cũng không giải đáp được. Sau này khi tôi gặp được Thầy Tâm và được đọc cuốn "Đức Phật và Phật Pháp", tôi từ từ hiểu rằng đó là do Nghiệp lực.

Năm 1989, sau mười một năm, mẹ và hai em út Trang Nam được anh ba bảo lãnh sang Hoa Kỳ và định cư tại miền Nam tiểu bang California từ đó đến nay. Năm sau đến vợ chồng Tuyết cô năm, em gái kế tôi cũng được anh bảo lãnh qua Mỹ, và một năm sau nữa, gia đình Khánh cô sáu, cũng rời Sàigòn trong chương trình ODP (Orderly Departure Program).

Thấm thoát nhìn lại đã hơn hai chục năm kể từ ngày mẹ tôi đặt chân lên vùng đất Tự Do ra khỏi vòng kìm kẹp và kiểm soát của chế độ Cộng Sản.

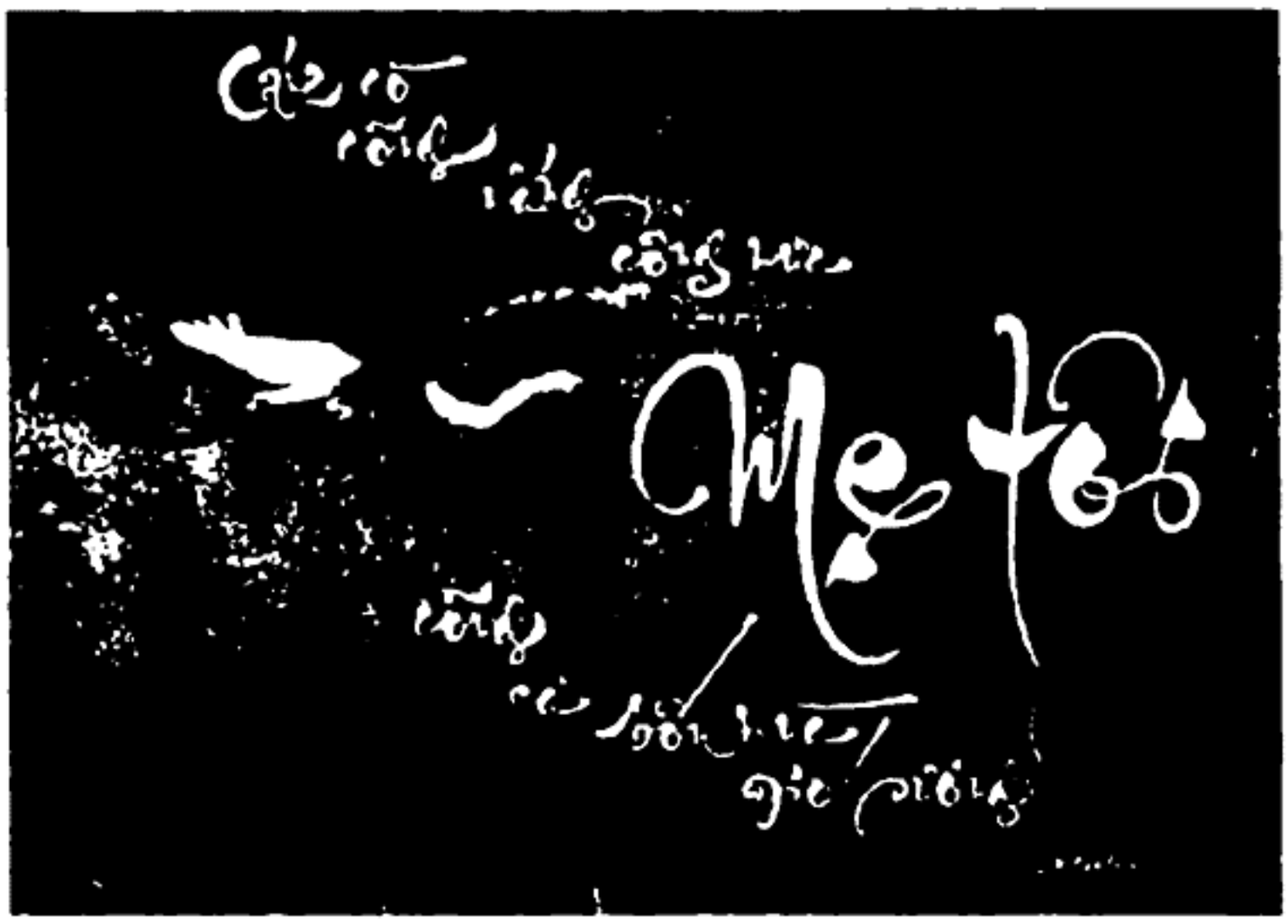
Mẹ và các em tôi thỉnh thoảng vẫn nhắc lại những ngày gian truân còn ở trong nước bị địa phương làm khó dễ, vì thế mẹ mới mắc phải bệnh cao huyết áp và bàn chân với vết sẹo vẫn còn đau khi trở trời do mẹ vấp thanh sắt trên toa xe lửa trong chuyến ra thăm tôi ngoài Bắc lần đầu tiên. Mẹ nhắc cả những khó khăn vất vả chuẩn bị quà cáp thuốc men quần áo đi thăm nuôi hai anh em tôi trong tù những năm tháng ấy.

Bây giờ mẹ tôi đã ngoài chín mươi, tuổi cao sức yếu nhưng mẹ lúc nào cũng hãnh diện cả cuộc đời mình đã hy sinh hết cho chồng, cho các con, và trong mọi nghịch cảnh mẹ vẫn không bao giờ đầu hàng kẻ thù, không chấp nhận các yêu sách của bọn *cộng sản* tại địa phương dù chúng hăm dọa áp bức gia đình dưới mọi hình thức trong những năm đầu khi chúng chiếm được miền Nam.

Mẹ tôi đôi khi nhìn một bầy con cháu chắt và nói :

https://tieulun.hopto.org

-Mẹ sẽ không bao giờ về Việt Nam khi mà bọn *cộng sản* còn cai trị dù mẹ rất nhớ quê hương mình, nhớ miền quê Thanh Hóa của bên ngoại, nhớ căn nhà to như một dinh thự ở Hải Phòng, nhớ con đường Trương Minh Giảng đầy kỷ niệm, nhớ người dân miền Nam hiền hòa với nếp sống thanh bình ngày mới di cư vào Nam năm 1954, nhưng mẹ nhất định không về khi bọn chúng còn đó. Chẳng hiểu sao bọn Cộng Sản nó ác độc như vậy mà ông Trời cho chúng sống lâu và quá sung sướng như thế? Trên đời này có những người đã hãm hại ba mẹ để lấy tiền, đã đối xử xấu với gia đình mình, nhưng mẹ đã tha thứ cho họ, chỉ riêng bọn *cộng sản*, bọn *Việt Cộng* này, mẹ không bao giờ tha thứ cho các tội ác tầy trời mà bọn chúng đã gây ra cho dân tộc Việt Nam.




https://tieulun.hopto.org

# *Chương mười hai*:



## Chuyến Tầu Xuôi Phương Nam

Đoàn xe buýt chở tù vào đến ga Nam Định thì lúc trời vừa tối, chúng tôi được chỉ định vào một góc tường nhà ga làm nơi tạm nghỉ trước khi có lệnh lên tầu hỏa.

Chín mươi người tù cuối cùng của miền Bắc đứng dựa vào bức tường hay dựa vào chiếc xe vận tải, không ai dám trải

https://tieulun.hopto.org

tờ báo ngồi xuống đất bởi chung quanh đó không có một chỗ nào tương đối sạch sẽ một chút, toàn những đất đen lẫn những miếng gạch vỡ và ẩm thấp.

Một vài người dân trong những bộ quần áo nghèo nàn ăn mặc thật giống nhau đang đi bộ gần đấy hay đạp xe vội qua, họ ngoái nhìn chúng tôi có vẻ hơi thắc mắc vì thấy chúng tôi đều ăn mặc các bộ quần áo dân sự đàng hoàng do gia đình gửi vào nhưng lại bị còng tay cứ hai người một cái còng số tám.

Quả thật tôi không thể ngờ rằng cuộc đời nhiều lúc đắng cay nghịch lý như hoàn cảnh của tôi.

Năm một chín sáu lăm, tôi là một học sinh Chu Văn An mang trong người mảnh bằng Tú Tài toàn phần với nhiều mộng ước vào đời, nhưng đúng mười năm sau, miền Nam sụp đổ trong định mệnh đau thương, tôi lại quay về ngôi trường thân yêu ấy trong thân phận người tù, chờ xe đến đề vào trại tập trung "*cải tạo*".

Thêm một chuyện đau lòng nữa ngày hôm nay tôi được chở đến nhà ga Nam Định, nơi chôn nhau cắt rốn của tôi trong tư thế một tù nhân chuyển trại. Cứ ngỡ rằng nếu có một ngày nào về thăm quê hương Nam Định của tôi đó phải là một ngày về quê trong vinh quang và niềm hân hoan.

Trời đã sập tối, các gian hàng trong khu nhà ga bắt đầu lên đèn, loại đèn bóng tròn hắt ra một thứ ánh sáng vàng vọt bệnh hoạn yếu ớt không đủ chiếu sáng dù chỉ là một khoảng sân ga ngay trước mặt. Đến đêm chúng tôi được lệnh lên tầu, tôi học được kinh nghiệm rằng đa số cuộc chuyển tù đi bao giờ *cộng sản* cũng thi hành về đêm. Từng hai người một bước vào lòng con tầu cũ kỹ, già nua

https://tieulun.hopto.org

cũng như ga Nam Định, cái nhà ga đã nhiều chục năm vẫn mang một bộ mặt không thay đổi.

Lúc đó vào tháng 5-1988, các tù nhân chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa còn bị giam giữ tại miền Bắc chỉ còn lại đúng chín mươi người trong số hơn năm chục ngàn tù nhân bị di chuyển vội vã bằng mọi phương tiện từ Nam ra Bắc của mười hai năm trước. Cộng với một tù hình sự nghe nói có người chú là *Thiếu Tướng cộng sản* nên được ưu đãi cho vào Nam tiếp tục thụ án.

Chúng tôi chiếm hai toa, các cán bộ cán binh đi áp tải ở toa thứ ba để ngăn cách chúng tôi với dân chúng trong khi những người buôn bán bị dồn xuống các toa tầu phía sau. Mỗi toa có hai hàng ghế dọc theo hai bên, phía giữa là lối đi. Hai người ngồi trên một băng dài bằng gỗ khá rộng rãi nhưng bốn người lại quá chật, nên cứ bốn người ngồi thành hai cặp đối diện nhau.

Tôi và anh Hai Hầu may mắn ngồi thuận theo hướng tầu chạy nên nhìn được nhiều cảnh vật bên ngoài. Cổ tay phải tôi khóa với tay trái anh Hầu nên tôi ngồi bên cạnh cửa sổ bên trái toa tầu còn anh Hầu cạnh lối đi.

Tôi để cây đàn ghi ta, giỏ mây đựng các thứ cần thiết lên trên giá gỗ cho rộng chỗ, vừa ngồi xuống chưa bao lâu con tầu bắt đầu chuyển bánh một cách nặng nhọc rời nhà ga.

Gió bên ngoài thổi vào trong toa mát rượi như xua đi bao mệt nhọc trong ngày di chuyển từ trại Ba Sao Nam Hà đến đây. Bây giờ con tầu đang xuôi về Nam.

Quả thật đây là giấc mơ bất ngờ đã đến sau bao nhiêu năm chờ đợi, ít ra nếu không được thả khỏi trại, nhưng cho về miền Nam cũng dễ thở hơn, cũng như án tù của mình được giảm đi một phần rồi.

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi đang xa rời dần xứ Bắc theo tiếng máy tầu xình xịch chạy trên đường ray làm tôi chợt nhớ đến anh Hiến, người tù, Đại Úy Biệt Động Quân tôi gặp rất ngắn tại trại Ba Sao Nam Hà 5 năm về trước, tác giả bài hát "Chuyến Tầu Xuôi Phương Nam" bài đó nhiều anh em tù nhân trong đó có tôi rất thích:

*"Chuyến tầu xuôi phương Nam, xin từ giã từng đoạn đường, ... Mái trường Phan Chu Trinh em còn nhớ lời hẹn hò, bao giọng nói lời hỏi chào, dòng kỷ niệm quấn quít bên nhau... Mãi mãi vườn xưa xanh tươi, môi hồng thắm lại nụ cười, phố phường sống dậy tình người, mẹ già ngồi bếp cũ năm xưa, qua một thời dĩ vãng thương đau..."*

Người tù và nhạc sĩ Biệt Động Quân tài hoa ấy vẫn mơ về một ngày đất Mẹ sẽ có lại những nụ cười thương yêu, những khuôn mặt rạng rỡ, có lại được tình người nồng thắm trong một không gian đầm ấm của hạnh phúc ngày xưa, tất cả những đau thương do chiến tranh và tù đầy đổ xuống quê hương tang tóc sẽ chỉ còn là dĩ vãng.

Nhưng niềm mơ ước ấy đã không thể thành hiện thực, những người tù vẫn còn bị giam giữ không có ngày tháng, người dân vẫn còn bị đọa đầy; và nhất là tôi nghe tin anh sau một thời gian thả về anh và một anh bạn nữa đã đi vượt biên rồi bị hải tặc Thái Lan hãm hại.

Anh không còn nữa, anh đã trở về với cái ngày xưa ấy khi còn giòng máu nóng trong người chiến sĩ, anh cầm súng trên tay cùng các đồng đội đi săn lùng diệt địch.

Anh Hai Hầu ngồi bên cạnh tôi đã ngủ từ lúc nào, anh thật hiền hậu vô tư lự, thật dễ ngủ dù trong tư thế ngồi và đôi khi thân hình lắc lư theo con tầu. Tôi rất mến anh vì tính tình đôn hậu giản dị của người miền Nam, coi anh như

https://tieulun.hopto.org

người anh, chúng tôi ăn chung với nhau kể từ ngày Thầy Tâm, thầy tôi và các vị trong Nha Tuyên Úy được thả về. Anh thường nhìn tôi cười cười:

-Mỗi lần anh nghe Đại thuyết trình về tin tức thời sự, về sự can thiệp của Mỹ và các hội đoàn cho anh em mình sớm được trả tự do, anh lại lên tinh thần.

Tôi nhìn lối đi qua toa bên cạnh nơi số anh em tù nhân còn lại đang ngồi trong đó có các ông Tướng và nhớ đến có lần tôi đánh liều vượt tường qua khu giam các anh để thuyết trình về thời sự. Để vào khu giam của mấy ông tướng, tôi phải nhảy khỏi bờ tường bên khu tôi và leo lên nằm một lúc trên bờ tường khu bên các anh vì phía xa từ khu gia binh có một chòi canh. Một lúc sau, không thấy bóng dáng lính canh trên chòi tôi mới leo vào bên trong. Tôi thông báo tin tức cho các anh theo yêu cầu của hai anh mà tôi rất qúi mến, vì sống trong đó các anh không nghe được nhiều như tụi tôi ở ngoài này.

Hơn nữa, tin tức về các cuộc thương thuyết giữa Hoa Kỳ và Hà Nội để sớm thả các tù nhân chính trị khỏi trại giam vẫn là những đề tài nóng bỏng nhất mà mọi người đều muốn biết, tin tức ấy đã nhen nhóm lên trong chúng tôi một ánh lửa hy vọng.

Một điểm nữa, các tù nhân còn bị giữ sau mười ba năm trong trại giam đa số đều thuộc các thành phần như tình báo, an ninh quân đội, cảnh sát đặc biệt mà *cộng sản "kết tội"* nhiều *"nợ máu với nhân dân nguy hiểm cho chế độ"*. Những thành phần này sẽ còn bị giữ trong trại rất lâu, có thể không có thời gian tính, nếu không có sự can thiệp từ bên ngoài của chính quyền Mỹ và các hội đoàn tại hải ngoại.

https://tieulun.hopto.org

Đó là lý do tại sao chúng tôi phải săn lùng các tin tức liên quan đến tù nhân chính trị để biết chắc được rằng thế giới bên ngoài vẫn còn nhớ tới mình.

Anh Hầu đang ngủ gật gù bỗng dưng chúi xuống đất, may tôi dùng tay trái chụp được vai của anh níu lại kịp lúc. Anh tỉnh dậy:

-Chuyện gì đó Đại?

-Anh ngủ gục. Không được rồi tôi chẳng có thể ngồi canh anh như thế này suốt đêm được rất nguy hiểm. Bây giờ anh nằm xuống sàn tầu đi rồi gần sáng tôi đổi chỗ cho anh lên ghế nằm chứ ngủ ngồi không xong rồi.

Bên ngoài trời tối đen không còn nhìn thấy gì nữa vì tầu đang đi qua một vùng hoang vu không có người ở nên không một ánh đèn, chỉ thấy những vì sao long lanh xa tít trên trời như cũng lấp lánh chung vui với chúng tôi trên chuyến tầu xuôi về Nam hôm nay.

Đây là đất nước mình đây ư! Quê hương của mình đây ư! Nhưng tại sao chúng tôi vẫn còn bị giam giữ đọa đầy ngay trên quê hương mình khi cuộc chiến tranh khốc liệt, kéo dài hai thập niên với bao nhiêu triệu người chết đã tàn rồi từ mười ba năm trước? Hỏi để mà hỏi thôi chứ chẳng ai trả lời được.

Hầu hết các bạn tôi đều đang say ngủ, toa tầu thật yên tĩnh, thỉnh thoảng mới có một vài cán binh chạy lên xuống xem chừng chúng tôi mà thôi rồi lại trở về toa của họ.

Ánh đèn vàng nhỏ trên nóc toa tỏa ra một ánh sáng mờ mờ theo tiếng xình xịch của bánh xe lửa lại càng làm tăng thêm cơn buồn ngủ, nhưng không hiểu sao dù rất mệt mỏi tôi vẫn chưa ngủ được.

https://tieulun.hopto.org

Có thể hôm nay là một ngày gì rất đặc biệt trong quãng đời tù tội của chúng tôi, những người tù cuối cùng đang rời xa dần đất Bắc.

Tất cả là chín mươi người, con số thật là bé nhỏ so với số lượng hàng ngàn người trước kia từ các trại khác nhau trên miền Bắc về tụ hội tại Nam Hà năm 1983. Bây giờ đây năm 1988, chín mươi người còn lại đó đang ngồi trên con tâu này xuôi Nam, sau mười ba năm giam cầm.

Nếu nói đây là sự thành công kỳ diệu của sức người vượt qua được những thử thách của một thời gian dài lao tù đau khổ thì chúng ta phải cảm ơn Ông Trời đã sinh ra con người, tuy bằng xương bằng thịt nhưng trong gian nan nguy khốn, đã có được một tiềm lực chịu đựng bền bỉ ngoài sức tưởng tượng.

Những người tù cuối cùng này còn sống sót còn minh mẫn, chính nhờ vào tinh thần bất khuất, sự nhẫn nại phi thường của họ, chính nhờ Ơn Trên và Mẹ Việt Nam vẫn che chở cho họ, cũng chính nhờ gia đình trong đó những người vợ với tấm lòng son sắt, đã không quản ngại khó nhọc đi thăm chồng suốt bao nhiêu năm trường.

Viễn ảnh đang trở về miền nắng ấm có lẽ cũng làm cho tôi thao thức không ngủ được chăng. Trên bầu trời đêm, ông Trăng vừa ra khỏi được cụm mây để tỏa xuống trần gian một làn ánh sáng thanh thoát cho đêm bớt tăm tối.

Có thể một tương lai tốt đẹp hơn đang chờ chúng tôi trong miền Nam nơi có nhiều tình người hơn, gần gũi với gia đình, và gần với Sàigòn hơn.

Hai chữ Sàigòn gây cho tôi một cảm giác thật xao xuyến, đã bao nhiêu năm rồi tôi cố chôn chặt nó trong lòng để quên đi, nhất là những đêm Đông giá buốt, bởi vì mỗi khi

https://tieulun.hopto.org

nghĩ đến Sàigòn là cả một vùng trời kỷ niệm sống dậy dằn vặt tôi trong nỗi nhớ khắc khoải khôn nguôi.

Sàigòn trong tôi là khoảng thời gian tuyệt vời nhất trong cuộc đời của tôi, cậu sinh viên Văn Khoa với sách vở bút nghiên, với tình yêu những chiều thứ Bảy nhạt nắng trên hè phố Bô-Na, tay đan tay với người yêu bé nhỏ.

Sàigòn hai chữ đó cũng nhắc nhở tôi về cuộc sống yên bình có vẻ như xa xưa lắm rồi, tôi đã có những năm tháng tươi vui hạnh phúc bên những người thân yêu, bên mẹ, anh em, bên vợ bên con, bên bạn bè, rồi bỗng dưng tất cả sụp đổ tan tành và thân tôi bỗng nhiên thành tù tội ngay trên quê hương mình.

Rồi tôi bắt đầu làm quen với lao động "*cải tạo*" tại trại Long Thành, rồi đột ngột chuyển trại ra miền Bắc trong một đêm không trăng sao và sống lưu đầy ở ngoài đó mười hai năm.

Cuối cùng, giờ đây tôi đang bỏ lại sau lưng cả một quãng đời tù đầy cơ cực trên xứ Bắc.

Bỏ lại mười hai mùa Hè nóng như thiêu như đốt, ban ngày phải lao động khổ sai mồ hôi chan hòa trên những tảng đất sét oan nghiệt, ban đêm phải chống chỏi từng giờ với cái nóng ghê gớm trong buồng giam ngộp thở hơi người.

Tôi cũng bỏ lại sau lưng mười hai mùa Đông mưa phùn gió bấc, với những cơn gió lạnh buốt quất vào da thịt người tù, cái lạnh thấm sâu vào tận xương tủy, nhiều lúc như không còn cảm giác ở hai bàn tay.

Những buổi sáng thức dậy trời còn đầy sương trắng đục, mây mù giăng mắc khắp núi rừng chung quanh, cảnh vật có

https://tieulun.hopto.org

lẽ không phải trên trần thế, mà người tù vẫn phải thức giấc chuẩn bị cho một ngày lao động mới.

Nói về mùa Đông, tự dưng tôi nhớ đến một người tù trẻ tuổi cũng rất đặc biệt, anh chỉ cấp bậc Thiếu Úy, không hiểu sao cũng bị đưa ra Bắc trong tình trạng gần như mất trí nhớ.

Anh tự xưng là Nguyễn Huệ, ban đầu tôi tưởng tên anh Huệ thật, sau đó các bạn cho biết anh tự nhận như vậy. Anh thường quanh quẩn trong trại, đúng ra loanh quanh trong khu vực buồng giam mà thôi, nhiều lúc nói những gì nghe không hiểu và lại mỉm cười một mình. Tôi đoán anh đã trải qua một giai đoạn nào khủng khiếp lắm trong đời, có thể sau khi bị bắt, bị tra tấn hay ngược đãi, hoặc vì tình cảnh gia đình nên đã mất trí luôn.

Có điều rất lạ lùng khó giải thích được trong mùa Đông xứ Bắc lạnh căm căm như vậy, ngay cả những ngày buốt giá nhiệt độ hạ thấp đột ngột bởi những đợt khí lạnh từ phương bắc thổi xuống, anh vẫn phong phanh trong bộ quần áo tù để đầu trần mà vẫn bình thường không thấy anh bị cảm lạnh hay đau ốm gì. Có anh trong buồng thấy vậy cho anh cái áo len mặc thêm hay cái mũ để độ, nhưng chỉ một hai ngày rồi lại thấy anh bỏ mũ áo đâu mất.

Như thế suốt mùa Đông anh không hề hấn gì trong khi tôi mặc mấy lớp áo kể cả áo len, trên đầu còn trùm một cái mũ ni nữa mà vẫn thấy khí lạnh thấm sâu lạnh buốt.

Khi ấy tôi mới thấy cái kỳ diệu của cơ thể con người mà ông Trời đã ban cho chúng ta, có thể vì hệ thống thần kinh của anh bị tổn thương nên không còn cảm nhận được cái lạnh khủng khiếp đó của những ngày mùa Đông?

https://tieulun.hopto.org

Có lúc anh mua được một miếng thịt tươi, như các anh em khác đem ra nấu lên rồi ăn, nhưng anh lại đem chôn nó xuống đất. Tôi hỏi anh chôn để làm gì? Anh nói để dành cho mùa Đông năm sau.

Một bác nữa ở cùng chung buồng giam với tôi, bác Hưởng cùng đợt chuyển ra Bắc với anh Thiếu Úy "Nguyễn Huệ". Bác tuy lớn tuổi xong rất tinh táo sáng suốt, bác hơi móm mém vì các răng cỏ đều rụng gần hết. Bác được anh em rất thương mến vì tính tinh hiền hòa, nhiều anh gọi bác rất thân thương là Tía nữa.

Tôi không biết sao bác không có cấp bậc gì mà bị đầy tuốt ra miền Bắc, nghe nói trước kia bác hay chơi và ăn nhậu với nhóm nghĩa quân sát Cộng nổi tiếng trong vùng. Có thể sau khi chiếm miền Nam, *Việt Cộng* nằm vùng ở địa phương mang lòng hận thù đề nghị đưa bác ra Bắc tập trung để trả thù bác cùng các cấp tướng tá của chế độ Việt Nam Cộng Hòa.

Tôi nhớ rất rõ hình dáng còm cõi, da sạm nắng, cái lưng hơi gù cùng tướng đi còn nhanh nhẹn của bác. Bác Hưởng luôn vui cười với mọi người, hay kể những chuyện về miền quê hương của bác ở miệt Tiền Giang với đủ loại trái cây và các món ăn ngon ít nơi nào có được.

Tôi đã không có dịp về thăm Tiền Giang và Hậu Giang nên nghe bác kể một cách thích thú say mê, đôi lúc cảm thấy hối hận trước kia chỉ biết lao vào làm việc quên cả đi thăm những danh lam thắng cảnh quê hương mình, bây giờ ân hận đã muộn.

Giờ đã mất hết rồi, nếu còn có dịp nào chăng nữa sau này đi du lịch, những nơi chốn đó cũng không thể nào còn cái vẻ đẹp, cũng không còn không khí tự do của ngày xưa nữa.

https://tieulun.hopto.org

Hôm nào hứng chí, bác Hưởng lấy đôi đũa ra gõ nhịp nhịp rồi ngồi ca mấy câu vọng cổ, ca xong bác có vẻ hài lòng lắm, bác quay qua nhìn chúng tôi hỏi:

-Tụi bay thấy tao ca có hay không?

Rồi lại nhịp nhịp chiếc đũa.

Dù sống trong hoàn cảnh tù tội lao động khổ sai, dù không mang cấp bậc gì trong quân đội mà bị hàm oan lưu đầy ra Bắc nhưng bác không bao giờ than thở, bác vẫn giữ vững lập trường Quốc Gia của mình và tinh thần chống Cộng vẫn còn mạnh trong con người già yếu hom hem đó.

Một buổi chiều Đông, trời tối xuống rất nhanh, tôi thấy bác tự dưng chạy ra sân rồi la hét điên cuồng, bác chửi lung tung, than Trời xong lại trách Đất. Anh em vội kéo bác vào trong buồng, bác vẫn nhìn ra ngoài cổng trại chửi cho đến khi khan cả tiếng không nói được nữa mới chịu bước vào buồng. Đó là triệu chứng bất thường vì bác lúc nào cũng tỏ ra rất bình tĩnh.

Một vài ngày sau, một buổi tối bác đi ngủ như thường lệ, nhưng sáng hôm sau bác không còn tỉnh dậy nữa.

Người tù đó đã tìm được sự bình yên, bác đã về nơi không còn thù hận và không có tù tội. Có thể bây giờ bác đang thong dong trở về thăm miệt quê Tiền Giang yêu thương với nhiều trái cây thức ăn ngon địa phương của bác. Ngày bác nằm xuống, chúng tôi vẫn phải xuất trại lao động, trong lòng tôi chợt dâng lên một mối cảm hoài cho thân phận người dân nói chung và người tù nói riêng đang sống trong đau khổ dưới bàn tay sắt của *cộng sản*, khi miền Nam tự do thân yêu đã không còn nữa.

https://tieulun.hopto.org

Một anh nghĩa quân tôi không nhớ tên, không hiểu bị kết tội chi cũng bị đưa ra Bắc giam giữ. Anh rất hiền lành ít nói sống âm thầm như chiếc bóng, chỉ một hai năm sau anh dần dần rơi vào tình trạng lãng trí và anh cũng ra đi bất ngờ trong một ngày đầu Đông không biết vì căn bệnh gì.

Số lượng tù nhân chính trị bị chết vì lao động khổ sai, vì kiệt sức do thiếu ăn thiếu mặc, vì bệnh tật không thuốc men, vì bị tra tấn dã man trong những trại giam tập trung "*cải tạo*" của *cộng sản* khắp nơi tại Việt Nam sau ngày 30-4-1975 lên đến hàng ngàn người. Mạng người tù trong trại giam không có một chút giá trị nào đối với người *cộng sản*, kẻ đã tô vẽ một mầu đỏ máu cho cái *chiến thắng hoang đường* của họ.

Xin thành tâm cầu nguyện cho tất cả các anh em tù nhân đã nằm xuống sớm được về miền Vĩnh Hằng - nơi không còn đói rét khổ ải đây đọa thân xác.

Hôm nay theo chuyến tàu xuôi Nam tôi đang bỏ lại sau lưng cả một quãng đời cơ cực với bao hiểm nguy, tôi sẽ cố quên đi hết những nhục nhằn của một kiếp người lầm than. Bỏ miền Bắc *xã hội chủ nghĩa* để trở về miền Nam dù vẫn trong tay kềm kẹp của *cộng sản*, tôi như thấy mình đã thoát được một tầng áp bức và con đường sống hiện ra rõ nét hơn trước.

Chúng tôi đã mất mát quá nhiều và cũng học được những bài học quá đắt giá. May nhờ Ơn Trên che chở, chúng tôi đã xoay chuyển được tình thế trở nên thuận lợi hơn trong những năm gần đây.

Chúng tôi biết sống hơn để có thể tồn tại, niềm tin mình sẽ có ngày về càng lúc càng được củng cố vững chắc. Đặc biệt khi về trại Ba Sao Nam Hà, anh Toan đã kể cho tôi nghe về

https://tieulun.hopto.org

những bài thơ Đường thật tuyệt tác của cụ Phan, ẩn dụ ý nghĩa về tương lai người tù, anh em thường gọi cụ Phan với bút cơ giáng xuống là Thánh Tùng La.

Cụ Phan chính là nhà ái quốc Phan Đình Phùng tương truyền đã hiển Thánh, ngài đã giáng cơ, theo lòng thành cầu khẩn của một số anh em muốn biết số phận của mình ra sao. Cụ cho những người tù từng bài thơ một, phác thảo một tương lai nhiều hứa hẹn.

Các bài thơ này được anh em tù chép lại và chuyền tay nhau, khiến cho tinh thần người tù lên cao, niềm hy vọng tưởng như lụi tàn nay bừng cháy lại.

Xin thành kính đội ơn Thánh Tùng La đã ban những bài thơ như rồng bay phượng múa trong ý thơ tràn đầy sức sống để nhóm lại ngọn lửa tin yêu trong khi nhiều người tù đã trở nên bi quan yếm thế tại trại Nam Hà.

Lúc này, ngồi trên toa xe lửa xuôi về Nam, tôi đã trở thành một con người hiểu biết, nhiều nghị lực hơn so với mười hai năm trước lúc còn ngơ ngác trước cánh cửa dẫn vào địa ngục trại giam trong chế độ *xã hội chủ nghĩa miền Bắc*.

Bởi vì tôi đã học được bao nhiêu kinh nghiệm sống, tác phong quân tử của những người bạn thân trong đó có các anh trong tổ Điện. Tôi học được từ thái độ bình thản chấp nhận cái chết đến từng ngày của ông Xuân viện trưởng, từ sự hy sinh tận tụy của anh Trung trong những ngày tháng cuối chăm sóc bên cạnh ông Xuân. Sự trầm tĩnh trước số phận nghiệt ngã của anh Đồng Tuy, anh Luân, sự uy dũng của Thượng Tọa Thích Thanh Long trước kẻ thù, và còn nhiều nữa.

Quan trọng nhất tôi học được những điều quí báu về tôn giáo, về số phận con người, về định mệnh, qua tấm lòng

https://tieulun.hopto.org

đáng kính của Thượng Tọa Thích Thanh Long, qua Thầy Tâm người thầy hiền hậu của tôi, Thầy Khuê, Thầy Thạnh, Thầy Tùng, Thầy Đức, qua Mục Sư Kỳ, Mục sư Lộc, và quí vị Linh Mục.

Nhiều lúc so sánh tôi thấy cuộc đời tôi có một nét rất giống câu chuyện ngày xưa tôi rất thích là "Bá Tước Monte Cristo". Trong truyện, nhân vật Edmond Dantes bị vu oan khi đang chuẩn bị lễ cưới với người yêu, anh bị bắt, bị lưu đầy đến một trại biệt giam trên đỉnh núi cao - nơi chỉ có đi mà không có về.

Nhờ cơ duyên Edmond đã gặp một vị linh mục là một nhà thông thái cũng bị biệt giam trong đó, chính nhờ gặp được vị thầy, này một minh sư đã dậy anh văn võ song toàn đã làm thay đổi hẳn cuộc đời của anh sau này. Edmond được tôi luyện trở nên một con người uyên bác, anh còn được vị linh mục tiết lộ nơi chôn dấu một kho tàng bí mật nữa.

Lại nhờ vào may mắn lúc vị linh mục này qua đời phù hộ cho, Edmond đã trốn thoát ra khỏi chốn biệt giam trở về lại xã hội và ân đền oán trả.

Tôi cũng có cơ duyên sống với Thầy Tâm, được Thầy dậy dỗ bảo ban mọi việc, nhất là về căn bản đạo Phật, nhờ đó tôi có nghị lực chống chỏi với bao phong ba bão táp trong nỗi tuyệt vọng không cùng như muốn nhận chìm mình xuống vào những năm sau cùng còn trong trại giam. Nếu không gặp được những người thầy như Thầy Tâm, Thầy Long, chắc tôi đã nằm lại trong bốn bức tường nhà tù rồi.

Một điểm khác giữa tôi và Edmond là ra khỏi tù tôi không tìm được kho tàng như Edmond Dantes và tôi cũng chỉ trả ơn chứ không trả oán.

https://tieulun.hopto.org

Dòng tư tưởng của tôi đứt quãng vì một ánh đèn từ đâu quét ngang qua từ bên kia đường. Nhìn ra vùng tối trước mặt với những hàng cây sậm đen, những cọn đường đất, những mái nhà tranh mờ mờ đang ngủ yên, những thửa ruộng thấp thoáng ánh nước trong đêm hòa trong tiếng xình xịch của bánh xe lửa, mắt tôi chợt nhòa đi khi nghĩ về những người tù hiền lành đã ngã gục dưới sự trả thù tàn nhẫn của trại giam *cộng sản*.

Họ đã phải nằm lại miền Bắc lạnh lẽo ấy chứ không có được may mắn như chúng tôi hôm nay đang theo con tầu cũ kỹ này xuôi về với phương Nam nhiều hứa hẹn.

Vĩnh biệt xứ Bắc, xin giã từ mười hai năm lưu đầy, xin chào những con người mà tôi đã gặp ngoài đó, xin giữ mãi trong lòng không bao giờ quên những kỷ niệm đau thương xen lẫn những nụ cười của các người bạn tù.

Tiếng xình xịch đơn điệu của con tầu trong đêm khuya lặng lẽ như đưa dòng tư tưởng tôi về với những người thân thương. Nghĩ đến gia đình tự dưng hình ảnh hai đứa con hiện lên trong trí nhớ, có lẽ giờ này chúng lớn lắm rồi, ngày tôi ra đi đứa con gái chưa đầy năm tuổi, con trai chưa đầy bốn, bây giờ... bây giờ... chúng đã mười tám và mười bảy tuổi rồi, chắc khi gặp lại, tôi không thể nhận ra con tôi nữa. Hơi mát của làn gió hiu hiu thổi vào khung cửa ru tôi ngủ lúc nào không biết. Tôi chợt mơ thấy mình trở về mái nhà xưa nơi tôi đã sống hơn mười lăm năm trên con đường Trương Minh Giảng. Tôi mơ mình đang dạo trên đường phố Sàigòn thân thương, và chợt nghe đâu đây tiếng cười rộn rã của hai đứa con nhưng chẳng thấy chúng đâu, rồi lại nghe thấy tiếng cười xen lẫn nước mắt của mẹ già tóc nay đã phai mầu vì bao nhiêu năm tháng thương nhớ các con trong tù.

https://tieulun.hopto.org

Tôi đã đi vào một giấc ngủ thật sâu lắng và êm đềm cho đến khi ánh nắng ban mai rọi chiếu vào toa tầu qua khung cửa sổ làm tôi tỉnh giấc. Trời đã sáng từ lúc nào, con tầu đang đi vào địa phận miền Trung.

Miền Trung, nhất là các tỉnh Thanh Nghệ Tĩnh, miền đất cằn lên sỏi đá thiên tai bão lụt quanh năm, vốn đã nghèo nay lại còn xơ xác hơn với những mái nhà tranh vách đất xiêu vẹo, những con trâu gầy gò, những con bò ốm giơ xương và những con người bừa thay trâu cầy thật là khốn khổ. Đâu đâu cũng nhìn thấy những khuôn mặt xanh xao thiếu ăn trong những bộ quần áo lam lũ làm chúng tôi tuy trong thân phận tù đầy không khỏi bồi hồi xúc động thương thay cho dân mình.

Mỗi khi tầu ghé tới ga nào, mấy tay cán binh đi theo canh giữ chúng tôi trên tầu thường hay hỏi anh em chúng tôi cần gì không họ mua dùm cho. Đây là giai đoạn chuyển biến quan trọng trong tâm tư tình cảm của các cán bộ, cán binh trại giam đối với tù nhân chính trị. Một số cán binh và mấy tay Thiếu Úy trên tầu, chúng tôi quen mặt vì họ thường xuyên vào trại uống cà phê, trà lá và đôi lúc tâm sự rất chân thành với anh em chúng tôi. Họ biết chúng tôi nên đi theo canh giữ cũng dễ chịu.

Bao tử và ruột tôi bị yếu nên rất cần nước nóng, một tay cán binh thường đến xách cái phích nước của tôi rồi chạy bay xuống mua dùm nước sôi.

Có lần tầu đã chạy rồi, tôi vẫn chưa thấy anh ta đâu, bất ngờ y xuất hiện hớt hơ hớt hãi chạy theo con tầu, vội vàng nhảy lên toa kịp thời, nhưng đã làm văng mất cả nắp cái phích nước của tôi.

https://tieulun.hopto.org

Mỗi lần như thế, tôi lại cho anh ta ít tiền để uống cà phê nhờ vậy tôi có nước sôi pha trà, cà phê hay làm gói mì ăn sáng cho tôi và anh Hầu, còn anh cán binh cũng có thêm tiền xuống ga ăn uống thêm. Qua những lần tiếp xúc với họ, tôi nhận ra một điều là những cán bộ trung sơ cấp hay cán binh cũng đều là công cụ của chế độ, bị tuyên truyền sai lạc về tù chính trị nên trước kia đã hiểu sai và đối xử đầy thù hận với anh em chúng tôi. Sau một thời gian được chúng tôi giúp đỡ thuốc men cho gia đình họ, những người cán bộ ấy chợt tỉnh ngộ, họ đã thay đổi 180 độ và đối xử trong tình người với tù chính trị. Đó là một điều vô cùng may mắn vì người tù được thoải mái dễ thở hơn, bệnh tật và chết chóc cũng lui dần đi.

Nhờ vậy chúng tôi suốt ba ngày đêm trên tầu cũng ăn uống tạm đủ. Nhìn cảnh lính coi tù tình nguyện một cách vui vẻ đi mua dùm phích nước sôi hay bao thuốc lá ly cà phê cho người tù kê cũng vui vui, chứng tỏ thời thê đã đổi thay. Người tù tuy thân còn trong vòng lao lý nhưng được đối xử nể trọng hơn. Lính coi tù nhiều lúc ngược lại còn ngồi uống nước để giải bầy tâm sự như mấy tay Thiếu Úy *công an* nói chuyện:

-Các anh khó tìm thấy một thằng Thiếu Úy nào chịu chơi như tôi đâu.

-Các anh tù một thời gian rồi về với gia đình, còn có cơ hội vượt biên ra nước ngoài nữa, chúng tôi ở đây tưởng hơn các anh chứ thật ra là ở tù cả đời mình trong xó núi này.

-Ngồi đây nói vậy thôi chứ sống trong xã hội này tôi phải là một người khác mới có thể sống còn được.

-Tôi hỏi thật chứ về rồi các anh có nghĩ đi ra nước ngoài không?

https://tieulun.hopto.org

-Thử đặt các ông vào vị trí của chúng tôi bị mất tự do, khi trở về lại bị phân biệt đối xử thì có ra đi hay không?

Tất cả đều im lặng. Im lặng là chấp nhận sự thật.

Những cán binh rất thích giúp chúng tôi chạy xuống các sân ga mua dùm những thứ cần thiết để tỏ sự thiện cảm. Một điểm nữa đưa họ lại gần với chúng tôi chính là các buổi văn nghệ bỏ túi trong buồng giam tối thứ Bẩy với các bản nhạc xưa đã làm họ say mê.

Đây là một giai đoạn đáng ghi nhớ, đánh dấu một thời điểm rất quan trọng vì chúng tôi đã xoay chuyển được tình thế, từ lúc mới vào tù bị họ coi như cặn bã trong xã hội, bị chà đạp lên nhân phẩm, cho đến ngày nay họ nhìn chúng tôi với con mắt vừa tôn trọng vừa nể phục. Nhiều cán binh đã chăm chỉ vào trại xin học Anh Văn và tôn các bạn tôi làm thầy.

Trước ngày rời trại Nam Hà để lên xe lửa vào Nam, tay Thượng Tá trưởng trại trong một buổi nói chuyện cũng nói rằng:

-"Chúng tôi không có khả năng để *giáo dục cải tạo* các anh, tôi bảo các cán bộ của tôi hãy vào trong trại mà thực tế học tập ở các anh nữa."

Hoặc như lúc tù chính trị rời trại Hà Tây để chuyển về trại Ba Sao Nam Hà năm 1983, mấy tay cán bộ áp giải tù trong lúc còng tay chúng tôi đã nói nhỏ ngỏ lời xin lỗi vì phải theo thủ tục chứ họ không muốn làm như vậy. Ngồi trên xe vừa chạy ra khỏi cổng trại, anh em chúng tôi rất xúc động khi bất ngờ nhìn thấy hàng dài những người trong khu gia binh, các cán bộ nữ ôm con trên tay, người khóc người mắt đỏ hoe, đứng hai bên đường vẫy tay chào từ biệt chúng tôi, từ biệt những ân nhân đã giúp đỡ và cứu mạng họ và con

https://tieulun.hopto.org

cái họ khi bệnh tật. Tiếng nói của cán bộ *giáo dục tên Bốn* mà anh em đặt tên cho là "Bốn Lù" còn văng vẳng bên tai tôi:

-"Các anh đi chúng tôi như chết nửa người."

Tiếng động lục cục của đoàn tầu chạy chầm chậm đề vượt qua sông Bến Hải đưa tôi trở về hiện thực. Chúng tôi vừa bỏ lại sau lưng miền Bắc đang vào ranh giới miền Nam, ý nghĩ đó nhen nhóm một niềm vui trong lòng mà tôi cũng không hiểu sao nữa có lẽ xa miền Nam quá lâu, tôi chỉ mong ngóng ngày trở về.

Qua khỏi miền bắc Trung phần chưa bao xa vào địa phận trong Nam đã thấy rõ cảnh vật đổi khác nhanh chóng với nhà cửa ruộng vườn xanh tươi, con người cũng bớt lam lũ hơn và khí hậu như mát dịu hẳn đi.

Con tầu đi qua ba miền tuy cùng trong một đất nước, nhưng tôi cảm nhận ngay được sự khác biệt của cái nghèo, sự chịu đựng, sự khổ cực của con người sống trên xứ Bắc, so với sự trù phú của miền Nam. Cho nên dù phải sống dưới chế độ *cộng sản*, người miền Nam vẫn có thể bươn chải tồn tại được dễ dàng hơn người Bắc.

Trời đã xế chiều, con tầu dừng lại để chờ đổi đầu máy mới. Trong khi tầu đang tạm thời chờ vào trạm, viên Thượng Úy phụ trách chuyến di chuyển nầy tưởng rằng đã đến sân ga nên ra lệnh cho các người tù xuống tàu.

Sự bất cẩn của tên Thượng Úy nầy suýt nữa đã gây ra thương vong cho anh em tù nhân trong đó có tôi và anh Hầu.

Bởi vì cứ hai người còng tay lại với nhau bằng còng số 8, nên lúc anh Hai Hầu vừa bước chân xuống sân, tôi còn

https://tieulun.hopto.org

đang trên các bực thang bất ngờ tàu chuyển bánh trong tư thế người trên kẻ dưới mà anh Hầu hoàn toàn không biết tầu đã chạy nên kéo tôi xuống trong khi tôi đang ghì trở lại. Tay trái tôi cầm cây đàn guitar của Y Trong tặng cho tôi trước khi về, tay phải còng với anh Hầu nhưng vẫn nắm lấy cái giỏ xách đựng thuốc men vật dụng cần thiết và bộ ấm trà băng sứ. Tôi đang bối rối chưa biết phải làm sao, tay Thiếu Úy đứng dưới sân ga vẫn thường trà lá với tôi đứng cạnh cửa lên xuống toa tàu la lên một tiếng:

-Anh Đại đưa cho tôi cây đàn!

Trong một tích tắc động hồ như có ông bà xui khiến, tôi ném cây đàn về phía tên Thiếu Úy, tay phải buông cái giỏ rơi loảng xoảng xuống bực thềm, nhảy một cái qua hai bực thang xuống lòng sân ga trong khi toa tàu chạy vụt qua phía sau lưng.

Tôi cảm thấy hơi lạnh chạy dọc theo xương sống. Chỉ một tích tắc không nhảy xuống kịp, hoặc anh Hầu hay tôi sẽ bị té xuống và rớt vào đường rầy xc lửa.

Lúc đó tôi nghĩ ông bà linh thiêng đã phù hộ cho tôi, nhưng sau này khi vào Hàm Tân gặp gia đình mới biết ông anh cả tôi vừa mất vài tháng trước khi tôi lên tầu vào Nam. Tôi cứ suy nghĩ mãi về vụ thoát chết trong gang tấc đó và tin rằng chính anh cả tôi linh thiêng đã cứu tôi kịp thời.

Tôi lững thững đi theo đoàn người vào sân ga, chưa kịp hoàn hồn, lại được lệnh leo lên cái toa tàu mà suýt nữa tôi mất mạng vì nó để tiếp tục xuôi phương Nam.

Đến chiều tối ngày thứ nhì, chúng tôi vào tới thành phố Huế, nhưng tầm nhìn bị che khuất bởi bóng đêm vừa xuống và vì họ kéo rèm che hết các cửa sổ lại sợ dân chúng thấy chúng tôi trên tầu.

https://tieulun.hopto.org

Tôi chỉ nhìn thấy loáng thoáng một cái sân ga vắng lặng như đang yên ngủ, vài hàng quán còn le lói ánh đèn nhưng đều đã đóng cửa, cảnh vật thật đìu hiu vắng vẻ của một sân ga đêm.

Lúc con tầu chạy trên phần đất miền Bắc tôi không có nhiều cảm xúc ngoại trừ sự thương cảm cho cái nghèo cùng cực của người dân với hình ảnh tôi không bao giờ quên được của người đàn bà bụng chửa đã vượt mặt mà vẫn còn ráng chầm chậm gánh gạch vào lò, hay những thửa ruộng khô cằn cỗi, cảnh người cầy thay cho trâu bò. Nhưng không hiểu sao từ khi tầu bắt đầu chạy vào địa phận miền Nam, tim tôi như đập nhanh hơn có thể như đang trở về quê hương của mình, như đang tới gần hơn gia đình mình.

Chợt một cậu soát vé còn rất trẻ lững thững đi lại phía tôi và anh Hầu rồi hỏi chuyện làm quen:

-Hình như các bác các chú các anh từ miền Bắc chuyển trại vào trong Nam?

Tôi nhìn cậu ta gật đầu

-Ba của cháu trước kia làm cho Bưu Điện Sàigòn cho nên không phải đi "*học tập cải tạo*". Các bác đã ở tù mười mấy năm rồi nhưng trông còn rất khí phách.

Tôi cảm động vì hai chữ *khí phách* mà cậu ta đã dùng, cậu ta có vẻ như không phải là người của họ, nên tôi mời cậu điếu thuốc lá, cậu ta nở nụ cười một cái lắc đầu cám ơn. Cậu hỏi thêm vài câu bâng quơ nữa, tựu trung lấy làm lạ sao chúng tôi vẫn còn phong độ sau mười mấy năm tù. Tôi mỉm cười bảo rằng nhờ gia đình vào tiếp tế kịp lúc. Cậu ta lại lững thững đi xuống các toa dưới sau khi gật đầu chào anh em tôi một cách thiện cảm.

https://tieulun.hopto.org

Đó cũng là những kỷ niệm nhỏ khó quên, chứng tỏ người dân miền Nam vẫn chưa quên, vẫn còn dành phần nào cảm tình cho chúng tôi những quân dân cán chính chế độ cũ đang bị *cộng sản* giam giữ.

Suốt thời gian hai đêm ba ngày trên tầu, tất cả các hàng quà bánh buôn bán trên xe lửa đều bị ngăn cấm không được vào bên trong các toa có chở tù chính trị.

Khi tầu dừng lại ở ga, các cán binh thường được lệnh canh gác tại các cửa lên xuống, nếu các người dân buôn bán nào không biết ôm rổ bánh hay thúng khoai sắn chen lên hai toa này để bán hàng, đều bị đẩy xuống ngay.

Nhưng sự canh giữ nghiêm ngặt nhất có lẽ tại ga Diêu Trì. Tại các ga khác như Huế, Nha Trang, các cửa sổ được lệnh kéo rèm xuống hết, các cán binh cũng đứng loanh quanh cạnh hai lối đi lên xuống tầu mà thôi.

Tại ga Diêu Trì sự việc xảy ra hoàn toàn khác hẳn. Khi dân chúng nghe tin tù chính trị về đến miền Nam không hiểu sao dân làng kéo nhau ra đông nghẹt rồi ùa lại vây quanh hai toa này vẫy tay chào chúng tôi rất là thân thương.

Tôi nhìn xa về phía cổng làng thấy một đội võ trang đã án ngữ bên ngoài, đóng cổng rồi khóa lại nên một số dân làng ở bên trong muốn ra chỗ xe lửa đang đậu để đón những người tù chính trị trở về, nhưng không thể ra được.

Bất chợt một em bé gái chi khoảng mười hai tuổi dáng gầy gò đã bất chấp lính gác chen vào được toa nơi tôi đang ngồi, em đứng hơi ngơ ngác một chút ở góc toa, bỏ thúng bánh lá xuống chi cho chúng tôi thấy rồi thoăn thoắt chạy vụt xuống xe biến mất vào trong đám đông.

https://tieulun.hopto.org

Ban đầu tôi tưởng em muốn bán hàng, nhưng khi nhìn em vụt chạy xuống tầu tôi mới hiểu rằng em muốn tặng thúng bánh đó cho chúng tôi, những người tù trên chuyến tầu xuôi phương Nam.

Tôi ngỡ ngàng không kịp cám ơn em, không kịp đứng dậy để trả lại em thúng bánh hay đưa cho em ít tiền nữa vì sự việc xảy ra quá nhanh chỉ trong nửa phút đồng hồ.

Lòng tôi chợt dâng lên một niềm cảm xúc mãnh liệt khi mắt tôi dõi theo bóng em lẫn vào trong đám đông. Tôi nhìn anh Hầu không ai nói được lời gì.

Ngay đám cán binh đứng gần đó cũng trở tay không kịp, nên sau khi em bé gái đó chạy xuống sân ga, một toán cán bộ xộc vào trong toa tôi đang ngồi, ra lệnh cho các cán binh cầm súng làm thành một hàng rào bên ngoài hai toa này và đẩy dân chúng ra xa khỏi con tầu.

Những hình ảnh ấy, những khuôn mặt dân chúng lại gần toa tầu để nhìn thấy những người tù cho rõ hơn, hình ảnh em bé gái đi chân đất mặc chiếc quần đen cái áo nâu đã bạc mầu đắp miếng vá trên vai, với cặp mắt thơ ngây nhìn chúng tôi - em là ai mà đã dám lại bỏ cả thúng bánh lá, tiền kiếm được của cả một ngày buôn bán, trên toa tầu cho những người tù mà em chưa hề quen biết. Một nghĩa cử thật hiếm có, là một trong những kỷ niệm mà tôi không bao giờ quên được trong đời.

Hồi nhỏ tôi có đọc một cuốn sách rất nổi tiếng, cuốn "Tấm Lòng Cao Thượng" truyện dịch của Hà Mai Anh, làm tôi liên tưởng ngay đến bé gái quê mộc mạc với thúng bánh lá cho những người tù, em mới chính là con người với trái tim vàng.

https://tieulun.hopto.org

Tôi thấy lòng thật ấm áp, thật cảm động khi nhận biết trong tâm trí của người dân trong đó có cô bé bán bánh lá tuổi đời còn quá nhỏ dại mà em đã biết thương mến những người của chế độ Việt Nam Cộng Hòa đang bị *cộng sản* còng tay.

Tôi cứ bâng khuâng suy nghĩ mãi không biết tối nay khi em về nhà nói với cha mẹ ra sao về thúng bánh lá em đã tặng cho các bác các chú tù chính trị trên đường chuyên trại? Thúng bánh ấy dù của người dân tặng cho tù dĩ nhiên toán cán bộ áp giải tù không phát cho chúng tôi, và ra lệnh tịch thu đem về toa của họ.

Cần nói thêm thời gian những năm sau này tuy trại giam đã thả lỏng bớt không còn quá khắt khe nhưng chúng tôi vẫn bị cấm không được liên lạc với dân chúng, nhiều lý do cho sự cấm đoán này. Thứ nhất vì sợ tù chính trị biết tin tức bên ngoài, thư tù về gia đình không qua trại kiểm soát, mua bán "*bồi dưỡng*" thêm sức khoẻ, nhưng họ sợ nhất là người dân sẽ có cảm tình với tù nhân thì sự tuyên truyền của *cộng sản* sẽ sụp đổ và người dân có thể giúp cho tù trốn trại, như đã từng xảy ra.

Bên ngoài, trời đã tắt nắng nhưng dân chúng vẫn còn bao quanh toa tầu hò reo chỉ chỏ về phía chúng tôi, anh Bửu Uy ngồi gần, bước lại cạnh tôi bên cửa sổ với một anh nữa rồi bảo chúng tôi cùng giơ chiếc còng lên cho dân chúng thấy.

Mấy anh em chúng tôi cũng cùng đứng dậy giơ cao cánh tay đang còng lên vẫy vẫy để chào những người dân của Diêu Trì đã dành cho chúng tôi một tấm lòng thật quí giá.

Lòng tôi dâng lên một niềm hạnh phúc, một cảm giác khó tả khi nhìn đồng bào bao vây con tầu và đám cán binh đang vất vả để ngăn cản họ lại gần.

https://tieulun.hopto.org

Mười hai năm trước tay tôi bị xích bằng sợi lòi tói với anh bạn đồng nghiệp là anh Sửu ra đi vội vã với đầy âu lo trong đêm tăm tối; còn bây giờ mười hai năm sau còng tay với anh Hầu xuôi Nam nhưng trong tư thế thong dong hơn, đôi chút tự hào của người tù đang trở về quê hương trong danh dự. Chuyến tầu chín mươi người tù chúng tôi xuôi phương Nam lần nay thực khác hẳn với các chuyến tầu chở tù từ Nam ra Bắc một năm sau ngày mất miền Nam. Khi ấy, các người tù bị nhét vào các toa chở súc vật đến kẹt cứng không còn có chỗ ngồi chứ đừng nói là chỗ nằm, không khí lại ẩm thấp hôi hám đến ngộp thở làm một số tù nhân ngất xỉu và chết một cách tức tưởi vì thiếu dưỡng khí.

Trên những toa khác khi tầu chạy qua các làng mạc, dân chúng đã được đạo diễn hoặc bị nhồi sọ bằng những xuyên tạc ác độc về những người tù chúng tôi, nên dân và công an buông những lời chửi rủa rồi liệng gạch đá lên tầu gây thương tích cho nhiều tù nhân, chưa kể nhiều người tù bị thiệt mạng oan uổng vì những cục đá oán thù đó.

Giờ đây, tình hình hoàn toàn đổi khác, chúng tôi vẫn trong thân tù tội xong đang trở về miền Nam trong sự đường hoàng của một con người - bởi lòng dân đã hiểu rõ *chế độ cộng sản*.

Tôi nghe được một số tin tức vui vui về các lần chuyển tù trong những năm 1979-1983 từ các trại giam ở Nghệ Tĩnh, Thái Nguyên, Hoàng Liên Sơn hay từ Nam Hà vào miên Nam. Các người tù tay tuy vẫn bị còng lại với nhau trên xe lửa, nhưng không còn cảnh tầu chạy qua các vùng dân cư bị ném đá nữa. Các cán binh đi áp tải nói người tù kéo cửa sổ toa tầu xuống, nhưng thực tế trái ngược người dân hai bên đường lại ném thuốc lá, bánh kẹo lên, và những anh chàng cán binh đứng ở hành lang nối hai toa để hóng gió lại là những người hứng chịu các trận mưa đá của dân mới là vui.

https://tieulun.hopto.org

Qua hai đêm trên tầu bắt đầu ngày thứ ba, tầu chạy qua các tỉnh phía nam Trung phần, tôi thấy quả thật miền Nam được thiên nhiên ưu đãi hơn hẳn miền Bắc chưa kể các bãi biển đẹp như tranh vẽ với các hàng dừa nghiêng nghiêng trên bãi cát trắng phau dọc theo Cà Ná, Mũi Né của Phan Rang, Phan Thiết.

Tôi hít thật sâu làn gió biển trong lành vào lồng ngực vì không dễ gì có dịp đi qua bãi biển Cà Ná quá đẹp này nhưng tiếc thay không dừng chân xuống được. Tôi như quên cả thân tù tội trước cảnh thiên nhiên biển xanh cát trắng tuyệt vời của quê hương.

Có những bãi biển vắng tanh không một bóng người, chỉ nghe tiếng sóng vỗ rì rào theo những đợt lăn tăn xô nhau vào bờ rồi chạy dài mãi đến tận xa xa. Tôi có cảm giác bãi biển này tinh khiết hoang sơ như chưa hề có bước chân người đặt tới bao giờ.

Chợt có hai tay cán binh bước về phía tôi và nói với anh Bửu Uy:

-Mấy anh có đàn đây hát vài bản đi. Chúng tôi rất thích bài "Chủ Nhật tươi hồng" (Beautiful Sunday).

Tôi mỉm cười giơ cổ tay đang còng lên. Hai tay này sốt sắng:

-Tôi sẽ chạy lại ngay và mở khóa cho hai anh.

Tôi mỉm cười, lắc đầu. Trong hoàn cảnh này đâu có hứng thú gì mà ca hát.

Tôi đọc nhiều thư của các bạn được thả về trước viết vào trại cho tôi kể lại trên chuyến tầu về Nam rất vui, họ đã hát hò suốt dọc đường, được các hành khách trên xe tán thưởng

https://tieulun.hopto.org

còn tặng các bánh trái nữa. Nhưng trong hoàn cảnh bây giờ chúng tôi vẫn còn trong tình trạng mất tự do, trong đầu tôi còn biết bao phân vân cho bước đường sắp đến nên chẳng có tâm hồn nào mà ca hát.

Lá thư của một anh Trung Tá ra về trong đợt Tết năm 1988 gửi vào cho tôi tại Nam Hà có đoạn nói rằng các anh được về trước tuy vui mừng vì đoàn tụ với gia đình, nhưng chỉ là huy chương bạc, chín mươi người tù còn ở lại mới xứng đáng nhận huy chương vàng. Bây giờ những người tù còn lại đó hiện có mặt trên chuyến xe lửa đang xuôi về Nam.

Sau hai đêm ba ngày di chuyển, cuối cùng đoàn tầu cũng đến được nơi dừng chân. Với một đoạn đường hơn ngàn cây số mà phải mất đến ba ngày trời mới bò tới đích đủ biết con tầu này chậm chạp già nua như thế nào. Tôi tính vận tốc trung bình của nó còn thua vận tốc xe đạp. Có thể nó đã còm cõi từ thời Pháp để lại, chỉ tu sửa tân trang chút ít rồi được sử dụng cho đến giờ.

Vừa bước chân xuống sân ga, tôi thấy một dẫy xe đang chờ. Tôi không xác định được nơi này là đâu chỉ biết một điều là mình đang ở trong miền Nam. Chúng tôi lại lục tục leo lên xe. Các xe này chạy bon bon trên đường nhựa tôi đoán là Quốc lộ số 1 để đến nơi nào chúng tôi không biết.

Tôi ngồi dựa vào lưng ghế, tay phải vẫn còng vào tay trái anh Hầu cố nhắm mắt lại tìm giấc ngủ, đến đâu thì tính đến đó, con người ta đều có số mệnh lo nhiều cũng chẳng được.

Đoàn xe rời quốc lộ chạy vào con đường nhỏ một đoạn khá xa rồi rẽ vào một con đường lát toàn đá vụn với hai bên đường những hàng cây cao vút như muốn che rợp cả bầu trời. Nhìn xuyên qua phía sau hàng cây cao là cả một rừng

https://tieulun.hopto.org

toàn lá Buông. Khoảng nửa tiếng xe chạy trên con đường đất đá thì vào tới khu vực trại giam.

Chúng tôi vừa đến trại Hàm Tân trong tỉnh Bình Thuận- là điểm dừng chân cho những người tù cuối cùng sau ba ngày từ miền Bắc di chuyển vào trong Nam.



https://tieulun.hopto.org

# *Chương mười ba*:



## Thăm Nuôi Trong Trại Giam

Không rõ hai chữ "*thăm nuôi*" có từ bao giờ và từ đâu, nhưng có điều tôi biết chắc chắn rằng trong trại giam họ không thích chúng tôi sử dụng hai từ ngữ này.

Lý do rất dễ hiểu họ giải thích là:

-*Nhà Nước* đã nuôi các anh đầy đủ cho gia đình đến "*thăm gặp*" các anh mục đích để "*động viên*" cho các anh lên tinh thần và... lao động tốt hơn các anh sẽ sớm được đoàn tụ.

Họ nói một cách rất bài bản, rất tự nhiên và có vẻ tự hào nữa về chế độ "*tập trung cải tạo*" cũng như về vấn đề cho phép gia đình đến "*thăm gặp*" trước hàng trăm tù nhân chính trị mà thân hình chỉ còn hơn que củi, quần áo không

https://tieulun.hopto.org

vá trên thì vá dưới, nhưng những nét tinh anh trong con người họ vẫn chưa biến mất dù sau nhiều năm trong ngục tối và bị hành xác.

Thời gian đó là đầu năm 1979 khi lệnh cho thăm nuôi chính thức được loan báo sau một biến cố quân sự. Vì quyền lợi đôi bên đụng chạm với nhau tại Campuchia nên hai thầy trò Trung Cộng và Bắc Việt đã choảng nhau một trận nên thân tại sáu tỉnh biên giới Việt Trung, kết quả đau thương là một số đất của cha ông chúng ta đã lọt vào tay Trung Cộng, kẻ thù muôn đời phương Bắc đã dời cột mốc sâu hơn vào lãnh thổ Việt Nam khi tiếng súng vừa ngưng.

Các trại giam ở miền Nam được thăm nuôi sớm hơn có lẽ vì gần gia đình; hay vì các tù nhân chính trị trong Nam không bị coi như thành phần *nguy hiểm* hay có "*tội với cách mạng và nhân dân*" nặng như các tù nhân bị đưa ra Bắc năm 1976, thật sự cũng không hiểu được.

Một niềm tin không lay chuyển trong tôi do sự mầu nhiệm nào đó của Ơn Trên đã xui khiến cho cái cánh cổng sắt nặng nề, hắc ám của trại giam phải mở ra cho thân nhân các tù nhân chính trị vào thăm, tiếp tế cho họ kịp thời. Bởi nếu chậm hơn nữa không rõ tôi và các bạn tôi còn đủ sức đi nữa trên con đường lưu đầy khổ sai hay không?

*Cộng sản miền Bắc* muốn chúng tôi phải trả một giá thật đắt để trả thù lại việc chúng tôi chiến đấu chống lại họ trước kia nên chúng tôi mỗi ngày chỉ được cấp khẩu phần ăn thật ít ỏi. Người tù phải chịu rét lạnh quanh năm và đói khổ ngày đêm nhưng chết không thể chết được mà phải sống lây lất để làm ra của cải cho trại qua những hình thức lao động quá sức người.

https://tieulun.hopto.org

Nhiều tù nhân sau vài năm đọa đày, họ không chịu nổi đói khát bệnh tật nằm yên nghỉ trên ngọn đồi nghĩa trang, hay đang nằm tại bệnh xá của trại trong tình trạng không thuốc men, không dinh dưỡng và cũng đang chờ Thần Chết đến để "*thăm gặp*".

Chuyện phải mở cửa sau bôn năm giam cầm cho gia đình đến thăm nói đúng ra thực tâm *cộng sản* không muốn đâu, nhưng bàn tay Trời Phật đã ban xuống để cứu lấy những người tù.

Tuy nhiên có những người tù đã không còn đủ sức chờ đợi người thân đến thăm, nên nhiều trường hợp các người vợ đến trại thăm chồng mới hay chồng mình đã qua đời.

Trong niềm đau tột cùng đó, có chị đã cắt mái tóc xanh của mình vùi sâu trên mộ phần của chồng để "anh không còn lạnh lẽo nơi hoang vu này vì có một phần của em nằm bên anh". Tiếng khóc uất nghẹn u buồn của chị quyện trong tiếng gió chiều vi vu qua rừng cây vắng lặng của núi rừng trùng trùng điệp điệp miền Bắc, hình như chỉ có Trời cao thấu hiểu nỗi tang tóc đau thương vụt đến với người vợ tù. Người phụ nữ nhỏ bé đơn côi chít khăn tang cho mình, cho con rồi bái biệt mộ chồng ra về, đôi mắt còn ngơ ngác với hai hàng lệ không ngừng tuôn rơi.

Có chị rất bình tĩnh, không than khóc, tuy nét mặt không che dấu được nỗi đau xót tận cùng, chị cố ngăn dòng nước mắt ghi hết lại các chi tiết nơi chôn cất chồng mình. Rồi trước mộ chồng chị khấn nguyện: "Em sẽ quay lại đây một ngày không xa để đem anh về miền Nam ấm áp, anh sẽ được chôn cất bên cạnh những người thân, để anh không còn cô đơn giá lạnh nơi rừng thiêng nước độc."

https://tieulun.hopto.org

Những tình cảm thủy chung, hình ảnh những người vợ từ trong Nam ra Bắc, vất vả ngược xuôi ba ngày đêm trên xe lửa cũ kỹ, phải băng rừng lội suối vượt bao gian nan đến bằng được trại giam thăm chồng. Trong tay, trên vai họ đầy những thực phẩm, vật dụng mà cán bộ tù chưa bao giờ trông thấy. Điều này cũng góp phần vào sự thay đổi cách nhìn của các cán bộ trại giam với người tù chính trị và họ cũng không dấu sự kính nể đối với các người vợ tù.

Sự mở cửa cho thăm nuôi là luồng gió mới trong lành mà Trời Phật đã ban cho để xua đi bớt những tăm tối u minh ám chướng của trại giam. Sự hận thù của *kẻ chiến thắng*, những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc tù chính trị cũng dần dần phai nhạt như một điều huyền diệu.

Nhờ có "*thăm nuôi*" cuộc đời tù tội của những người tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa đang bước sang một chương mới dễ thở hơn.

Các trại giam cho thăm nuôi thời khóa biểu thay đổi khác nhau do quân đội hay công an "*quản lý*", từ những liên trại trên Hoàng Liên Sơn, xuống đến Vĩnh Phú, xuống đến Hà Tây, Nam Hà, Thanh Cẩm trong Thanh Hóa, nhưng tựu trung khoảng cuối năm 1978 đầu năm 1979, khoảng bốn năm sau khi bước chân vô trại tập trung chúng tôi ngoài Bắc bắt đầu biết thế nào là thăm gặp gia đình.

Người đầu tiên đến thăm tôi trong trại giam lại là chị Liên, một bà chị họ, con bác ruột tôi bác Phán ở Hà Nội, chị là người ngày xưa vẫn thương tôi nhất trong các anh em.

Chị Liên đã khéo léo gửi một lá thư cho tôi biết mẹ tôi nhờ chị vào trước xem tôi ra sao, chị cũng cho tôi biết chị đã già rồi không còn đẹp như ngày xưa nữa để tôi chuẩn bị tinh thần. Nhưng khi ra gặp chị hình ảnh một thiếu nữ đẹp đẽ

https://tieulun.hopto.org

duyên dáng của Hà Thành ngày xưa bây giờ là một bà lão gầy ốm, da mặt nhiều nếp nhăn dù chị chỉ khoảng ngoài năm mươi mà thôi. Cuộc thăm viếng ngắn ngủi ấy để lại lòng tôi nhiều chua sót ngậm ngùi khi thấy chị tôi cuộc sống cũng không đến nỗi quá kham khổ mà còn biến đổi nhanh chóng như vậy, đủ hiểu người dân xứ Bắc đã chịu khổ cực lam lũ như thế nào dưới cái chế độ *cộng sản* sau năm 1954?

Lúc tôi vào trại đồ hết ra xem các thứ bà chị mua cho lên chiếc chiếu ở từng trên, một anh từng dưới ló đầu lên hỏi tôi cái gì cũng không nhớ, tôi đưa cho anh một gói mì. Sau này anh cứ thắc mắc hỏi làm sao tôi biết anh đang thèm gói mì, tôi trả lời quà thăm nuôi của tôi lần đầu ấy chỉ lỏng chỏng vài gói mì, vài bao thuốc lá, các cube súp bò để nấu canh, đâu biết cho gì khác, vả lại đang đói cái gì làm cho ấm lòng như gói mì là đáng giá nhất.

Đầu năm 1979 khi đó dù đã vào đầu mùa Xuân nhưng còn rất lạnh, tôi đang ở đội gạch ngày ngày cùng với các bạn tù vật lộn với những tảng đất sét. Chúng tôi đứng lao động ngoài trời nơi đồng không mông quạnh phơi mình trong từng cơn gió, đến bây giờ tôi cũng không hiểu sao tôi và các bạn tôi vẫn còn sống được trong hoàn cảnh đói lạnh nhiều năm như thế. Chỉ có nhờ Trời thương phù hộ che chở cho mà thôi.

Khi đi lao động ở đội gạch rất cực nhọc, tôi thường thủ trong túi ít cục kẹo bà chị vừa cho, tôi dúi cho các bạn mỗi người một cục để vừa ngậm vừa tán dóc, trong không khí lạnh buốt của một ngày trời u ám không một ánh nắng. Chúng tôi vừa đạp đất vừa kể chuyện ngày xưa đi uống cà phê La Pagode, Brodard, ngồi ăn kem quán Mai Hương, xem xi nê rạp Casino, hay đi dạo phố Bô Na như thế nào ở Sàigòn. Các anh Trung, Thế, Tâm, Cảnh, Trãi, Châu,

https://tieulun.hopto.org

Nghiêm, Thắng có khi anh Võ, và cậu Út tăng phái cho tổ đất, đều là những người kể chuyện có duyên lôi cuốn làm cho chúng tôi lao động mà quên bớt đi nỗi nhọc nhằn.

Sau này nhiều anh cũng được gia đình thăm nuôi rồi nhưng nói rằng chưa bao giờ trong đời được ăn một cục kẹo ngon đến như thế và hỏi tôi xem bà chị mua ở đâu. Tôi chỉ cười nói rằng các viên kẹo ây cũng là loại kẹo tâm thường bán ngoài Hà Nội còn thua xa kẹo Sàigòn, lúc đó cơ thể người tù thiếu đủ thứ chất béo, chất ngọt và chất bột nên ăn thấy quá ngon mà thôi, thậm chí chi dám ngậm cho nó tan từ từ mà không dám cắn viên kẹo vỡ ra sợ mau hết.

Một ngày khi tôi đang đạp đất, chân lấm tay bùn tôi nghe tin báo mẹ và em gái từ trong Nam ra thăm. Cảm giác lúc đó thật khó tả, tôi đứng ngây người xúc động trên đống đất sét. Các bạn tôi phát vào vai dục đi rửa tay chân vào trại chuân bị ra thăm. Có anh chi vào hai măt ra dâu đừng khóc trước mặt họ. Tôi gật đầu rồi vội vã vào trại thay quần áo. Ra tới khu thăm nuôi, tôi được cho biết thời gian thăm là 15 phút. Mẹ tôi có hỏi đi từ Nam ra Bắc ba ngày trên xe lửa, qua một đêm chờ đợi mà được gặp con có 15 phút sao? Tay phụ trách thăm nuôi chi trả lời ngắn gọn:

-Đó là lệnh trên đưa xuống.

Nhìn mẹ tóc đã ngã mầu sương bàn chân bị sưng vì vấp thanh sắt trên tầu, tôi cố ngăn niêm xúc động đang dâng lên trong lòng, tôi vội vã hỏi thăm gia đình. Mẹ, em gái tôi ngồi một đầu bàn, tôi một đầu, tay cán bộ ngồi giữa nghe hết các lời đối thoại nên không nói gì được nhiều.

Lợi dụng lúc mẹ tôi đến chi các thứ đem ra cho tôi, tôi nắm lấy tay mẹ:

https://tieulun.hopto.org

-Mẹ à! Con không muốn mẹ ra thăm con cực nhọc như thế này nữa, mẹ cứ gửi quà các thực phẩm khô qua bưu điện được rồi.

Mẹ tôi im lặng thật lâu như cố dằn xuống niềm cảm xúc, mẹ chỉ tay qua bàn bên cạnh tôi thấy một người vợ đang nói chuyện với chồng, mẹ nói rằng, tối qua chị ấy cũng ở ngoài khu thăm nuôi này, khát quá uông nước mưa chứa trong vại và bị nhiễm trùng tiêu chảy nằm suốt đêm trên cái ghế dài không dậy nổi, may mẹ tôi có đem theo thuốc và chai dầu cù là nên chị đã tỉnh lại sáng nay.

Tôi thầm cám ơn mẹ đã giúp đỡ những người đồng cảnh ngộ bởi đã xảy ra nhiều trường hợp người vợ ngã bệnh ngay tại khu thăm nuôi và qua đời khi chưa được nhìn thấy mặt chồng sau bao năm xa cách vì tình trạng vệ sinh tồi tệ tại khu thăm nuôi, hoặc người vợ đã ngã bệnh trên đường trở về sau khi gặp mặt chồng.

Mười lăm phút thật ngắn ngủi đã hết, tôi cám ơn mẹ và em gái rồi quay người vào trại mà không dám ngoái đầu nhìn lại. Khi vào đến cổng cán bộ trực trại chận lại khám xét, tịch thu một số thuốc men, một số thực phẩm gia vị vì không được đem vào trong trại. Tôi lẳng lặng thu gom những thứ còn lại vào bao rồi xách vào cổng.

Luồng gió thăm nuôi như chiếc đũa thần giúp cho chúng tôi dần lấy lại sức mau chóng y như những cây khô được tưới nước đúng lúc, khi ra lao động chúng tôi nhìn nhau thấy đã có da có thịt.

Tôi nhớ một câu chuyện thăm nuôi đầy nước mắt, chuyện anh Cư, một Đại Úy truyền tin hiền lành chân thật, sau khi vợ đến thăm, vào lại trại tự dưng anh như người lãng trí. Anh thường nói với anh em rằng ngày nào anh cũng đánh

https://tieulun.hopto.org

tín hiệu ra vũ trụ. Có lúc tôi đang đi trong sân, anh bước tới nói huyên thuyên những từ về truyền tin, anh cười cười chỉ tay lên trời. Hễ có ai hỏi gì anh lúc nào cũng trả lời "Yes" hết, khiến sau đó anh được mệnh danh là "Yes man" luôn.

Quà cáp của vợ đưa cho anh hôm thăm nuôi, anh lấy ra phân phát hết cho tất cả trọng buồng, anh nói ăn một bữa no rồi cần gì giữ nữa, cho hết cho hết. Một trường hợp khác như tình trạng một anh đại tá buồng bên cạnh, nhận được gói quà của vợ gửi về từ Pháp xong anh như người điên chạy trong sân rồi vứt hết các thực phẩm kể cả thuốc men vào thùng rác. Các anh trong buồng biết anh Cư đã bị một cái gì "sốc" nặng lắm nên không còn tỉnh táo nữa, các anh thâu giữ dùm các quà mà anh Cư đã cho mọi người để từ từ đưa lại anh dùng sau này.

Một tối, anh lui cui nấu nước trong phòng tắm, đám lính đi tuần tra trông thấy lửa bất ngờ mở cửa buồng giam xông vào hỏi anh đang làm gì, anh trả lời rất tự nhiên:

-Tôi làm Đại Úy Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Một số anh đang cùng nấu nướng với anh Cư bật ra cười thành tiếng dù biết bị bắt nấu nướng trong buồng giam là vi phạm nội qui của trại và sẽ bị kỷ luật.

Cán bộ tù hỏi anh nhiều lần anh nấu gì, họ cũng bảo anh vi phạm nội qui trại cấm nấu nướng, nhưng anh cứ một mực nói anh làm Đại Úy, không hiểu sao tối hôm đó họ lại bỏ đi.

Không phải tất cả các trại giam đều được gia đình đến thăm bởi có những nơi đường xá rất xa xôi và ngay tại "*khâu*" xin giấy tờ ở địa phương để ra Bắc cũng là một vấn đề khó khăn rồi, chưa nói đến một chuyến đi như vậy rất tốn kém, nên nhiều người vợ dù rất nhớ thương chồng rất muốn đi

https://tieulun.hopto.org

thăm chồng nhưng không có khả năng tài chánh hoặc sức khoẻ không cho phép.

Trong hoàn cảnh thiếu thốn người tù hay tìm ra những phương tiện để "*cải thiện*" sức khỏe. Thí dụ như nhờ vào những đồ hộp có anh đã phát minh ra lò dầu hôi tiện lợi để đun nước nấu thức ăn, vừa nhỏ gọn lại dễ cất dấu hơn_nấu củi rất lích kích, và lại ban đêm nâu củi khó mà dâu được ngọn lửa và khói bay ra qua cửa thông hơi.

Anh Tính người rất khéo tay đã làm được nhiều lò dầu hôi này anh đưa cho tôi một cái, ban đầu tôi không lấy nhưng anh cứ bỏ lại chỗ tôi nằm, thấy vậy tôi biếu anh một hộp cá. Anh mừng quá nói:

-Để tôi sẽ gửi về nhà!.

Tôi rất ngạc nhiên tưởng mình nghe lâm, thường từ ngoài gửi vào trong tù chứ ai lại làm ngược đời như vậy:

-Anh gửi về nhà?

-Đúng vậy! Để tôi cho anh xem cái này.

Rồi anh lấy từ trong ba lô một lá thư của vợ anh đưa cho tôi.

Trong thư vợ anh viết chị không thể ra thăm anh được dù chị rất nhớ anh rất mong gặp anh, các con anh nhắc đến ba nó hoài xong ở nhà hết gạo chị lại đang bịnh nên không biết sẽ phải xoay sở ra sao.

Tôi nhìn anh, đầu anh hơi cúi xuống hai mắt như thất thần, tôi tự dưng thấy mắt mình cay cay và bồi hồi dù sau bốn năm tâm hồn tôi đã phần nào chai đá rồi. Không biết ngoài anh ra còn bao nhiêu người tù khác hiện đang phải chịu

https://tieulun.hopto.org

đựng cảnh tù lưu đầy mà trong lòng còn mang nặng thêm nỗi đau khôn nguôi của vợ con nheo nhóc ở nhà. Hai niềm đau cho một kiếp người!

Tôi kéo anh lại chỗ tôi nằm từng trên, mời anh một chung nước trà xong tôi đưa cho anh một ít đồ hộp, thuốc bổ nói anh hãy mau tìm bạn nào ra thăm để gửi ngay về cho chị, nếu tôi có thêm được sẽ đưa sau.

Một tháng trôi qua, anh được thư gia đình, anh đến cám ơn tôi món quà nhỏ đã về đến nhà. Tôi rất mừng nhưng tôi vui nhất vì chỉ khoảng một thời gian sau anh có lệnh tha. Tôi tin ông Trời có mắt cho anh về kịp lúc để giúp gia đình đang quá túng quẫn.

Từ khi có thăm nuôi, nhờ quần áo gia đình gởi vào chúng tôi được ăn mặc tươm tất hơn, nhưng thời gian đầu họ bắt đóng dấu sơn hai chữ "*cải tạo*" đỏ lòm vào áo quần.

Rồi một vài tay tự giác vào tiếp xúc làm quen với chúng tôi, lúc đầu bán trà móc câu hay trứng gà, dầu hôi, từ từ "*móc nối*" để mua lại các quần áo dân sự. Lúc đó tôi mới biết người dân bên ngoài cũng rất thiếu quần áo, họ rất thích những bộ quần áo đẹp may trong Nam. Ngay cả những bộ *treillis* răn ri của quân đội Cộng Hòa họ cũng rất ưa chuộng vì đi rừng rất bền.

Nhớ lại năm 1976 khi chúng tôi mới ra tới những trại giam miền Bắc, bên hình sự khu B có lẽ bị đám cán binh trại xúi dục nói xấu về chúng tôi, nên tù hình sự đã lên tiếng mắng chửi thâm tệ mỗi khi họ đi lao động về ngang qua khu A chúng tôi.

Qua một thời gian liên lạc tiếp xúc với nhau, họ đã hiểu những người tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa có phẩm cách, có tự trọng, luôn luôn giúp đỡ mọi người nên

https://tieulun.hopto.org

bên hình sự đã thay đổi hẳn cách xưng hô và tỏ ra kính trọng bên khu A chúng tôi, nhờ Trời cuộc sống đã dễ thở hơn trong môi trường phức tạp đó.

Ngay cả dân làng ở các thôn xóm hay các thị trấn nơi mà gia đình, hay các người vợ tải hàng qua trên đường đến trại thăm chồng, họ cũng không thể ngờ rằng miền Nam lại giàu có đến như vậy. Sự tuyên truyền về một miền Nam nghèo đói bị "*Mỹ Ngụy*" áp bức dần tan theo mây khói, nhất là khi thấy người miền Nam đều thật thà, giản dị nhiều tình cảm.

Mỗi lúc thăm nuôi vào trại, thủ tục bao giờ cũng phải qua cuộc kiểm tra tại cổng từng thứ một. Có lần mẹ tôi gửi vào cho hai anh em tôi mỗi người một cái bật lửa gas thật đẹp và tiện lợi. Tôi thấy cặp mắt của tay trực trại tỏ vẻ rất thèm thuồng, hắn không nói gì và ra dấu đã kiểm tra xong. Ngày hôm sau một tay tự giác bên B qua gặp tôi muôn xin cái bật lửa cho tay trực trại. Tôi nghĩ hai anh em dùng chung một cái cũng được rồi, không cho hắn có thể kiếm chuyện đấy, nhưng chính tôi lúc đó không ngờ rằng cái bật lửa ấy đã cứu tôi một lần thoát nạn.

Số là anh cả tôi theo đoàn tù chuyển trại từ Hoàng Liên Sơn xuôi về miền trung du. Hai anh em bất ngờ gặp nhau tại trại Hà Tây và từ đó tôi lo việc nấu nướng cho hai anh em ăn chung, nhưng tôi ở khu bên này, anh tôi khu bên kia cách nhau một cái sân rộng. Chúng tôi phải lao động sáu ngày một tuần, có khi Chủ Nhật cũng bắt đi lao động luôn gọi là "*lao động xã hội chủ nghĩa*" để tăng gia sản xuất. Những Chủ Nhật như thế không có gì chán nản hơn, thân phận tù đầy đành phải chịu. Mỗi sáng Chủ Nhật được nghỉ trong trại không phải lao động, anh tôi thường chờ mở cửa buồng bên ấy xong và khi cửa buồng bên tôi cũng vừa mở thì anh sẽ nhanh chân qua để hai anh em có dịp ăn uống chung một

https://tieulun.hopto.org

bữa vì tôi có lò dầu hôi, rồi chiều anh tôi lại vù về. Thời gian hai cửa buồng cùng mở chi trong vài phút, nếu chậm cả hai cửa buồng đều khóa lại.

Một sáng Chủ Nhật, tôi đứng ngay cửa buồng tôi chờ mãi không thấy anh tôi qua, tôi rất sốt ruột không biết anh mình ra sao nên tôi đánh liều bảo mấy người bạn canh chừng dùm cho tôi chạy qua khu bên kia đê đem thức ăn cho anh.

Hai khu ngăn cách nhau bởi một cái sân rất rộng với hai bức tường, bên tay phải tôi là cái cổng sắt và hai văn phòng trực trại từ đó họ có thể nhìn suốt chiều dọc cái sân, nên không có gì qua mắt họ được.

Tôi liếc nhìn vào văn phòng trống trơn, có lẽ các cửa khu đều khóa kín nên họ đi chơi? Cái sân lớn ấy không một bóng người, tôi nghĩ rất nhanh chỉ cần nhảy khỏi bức tường bên này, chạy nhanh qua sân và nhảy một bức tường nữa là vào khu anh tôi đang bị giam.

Người bạn ra hiệu cho tôi là mọi việc thuận tiện.

Trước kia tôi có thời gian học Thái Cực Đạo và luyện tập thể dục nhiều nên tôi nhảy xuống sân dễ dàng, đang định lấy đà chạy qua sân thì cái cổng trại nặng nề tự dưng mở ra ken két, một cái nón cối bước vào. Tôi đứng như trời trồng, viễn ảnh sáng thứ Hai phải đứng trước hàng quân nghe bản án kỷ luật hiện ra trong đầu tôi, thật nản hết sức.

Cái nón cối kia từ từ quay lại nhìn thấy tôi, lúc đó tôi chưa biết sẽ phải biện hộ ra sao cho việc nhảy qua tường này, tôi chợt nhận ra nón cối này là tay trực trại đã xin tôi cái bật lửa gas. Có lẽ hắn cũng nhận ra tôi hay sao nên sau vài giây lưỡng lự hắn quay lưng đi ra và đóng cánh cổng lại.

https://tieulun.hopto.org

Anh bạn tôi lại ló đầu lên cho tôi nắm tay leo vào, nhưng tôi khoát tay, chạy lẹ qua sân và nhảy vào khu bên anh tôi, đem đồ ăn cho anh. Tôi ngồi hồi hộp chờ đến trưa khi họ mở cửa khu hai bên để phát phần ăn trưa tôi đi lẫn vào mấy anh nhà bếp đẩy xe cải tiến mới vù về được.

Đến năm 1983 một phần ba trại được lệnh di chuyển tù chính trị vào Nam trong đó có anh tôi và một sô bạn thân của tôi, rồi tất cả còn lại nhổ neo khỏi Hà Tây về trại Ba Sao ở Nam Hà. Các bà vợ tù lại lếch thếch cùng nhau đến trại Ba Sao để thăm chồng mình trong suốt năm năm trời.

Năm 1988, sau nhiều đợt thả, còn chín mươi người trên toàn miền Bắc tại trại Nam Hà và tù chính trị được lệnh di chuyển vào Nam tiếp tục "*cải tạo*" tại trại giam Hàm Tân Z-30D. Đối với các chị có chồng còn trong tù, đi thăm nuôi tại Hàm Tân dễ dàng, đỡ cực nhọc hơn vì từ Sàigòn ra Bình Tuy vào tới trại chỉ mất khoảng nửa ngày.

Hàm Tân tuy nằm trong khu rừng lá Buông có núi đồi bao quanh nhưng lại thuận tiện vì gần quốc lộ. Bên cạnh là một con sông với các nhánh chảy xuyên qua trại róc rách ngày đêm thật mát mẻ, thời tiết vì thế hiền hòa hơn ngoài Bắc.

Trong bốn năm còn lại tại trại Hàm Tân từ 1988 đến 1992, có lẽ đó là thời gian đặc biệt nhất trong suốt cuộc đời tù đầy của tôi. Với một số lượng còn lại trên một trăm năm mươi tư người cuối cùng so với hàng triệu người vào tù sau ngày mất nước năm 1975, hình như ngoài lao động vẫn còn căng thẳng, cách đối xử của các cán bộ trại nhất là trại trưởng Thiếu Tá Nhu đều dễ chịu hơn, trại dành mọi sự dễ dãi cho tù chính trị.

Họ cho đem vào trại cả những máy radio cassette cùng những băng nhạc. Gia đình có thể đem bia các sách báo tạp

https://tieulun.hopto.org

chí ngoại quốc vào nữa. Căng tin bán đủ loại cần thiết và đặc biệt họ cho chúng tôi tiêu tiền mặt. Rồi gia đình vợ con đến thăm có thể ở lại vài ngày trong khu nhà tranh rất mát ngay bên cạnh dòng suối.

Khi về đến trại Hàm Tân trong Nam, anh em chúng tôi đều thở phào nhẹ nhõm vì đã qua được cửa ải khủng khiếp mười hai năm lưu đầy khắp các trại giam miền Bắc. Riêng với tôi, bốn năm tại Z-30D có lẽ cuộc đời tôi không bao giờ quên được vì bao kỷ niệm đau thương và êm ái vụt đến rồi vụt bay đi của những lần thăm nuôi.

Những kỷ niệm về thăm nuôi đáng ghi nhớ nhất là tại hai trại Ba Sao Nam Hà, thuộc Hà Nam Ninh và khi về miền Nam tại trại Hàm Tân.

Thời gian tôi ở trại Ba Sao, Nam Hà, sinh hoạt đã cởi mở nhiều, vấn đề nấu nướng trước kia đụng tới là kỷ luật, nay đã thành sự thường tình. Người người nấu nướng, buồng buồng nấu nướng. Nhất là khi trại mở cửa cho thăm nuôi, mỗi chiều lao động về ai cũng vội vã nấu thêm một chút, bếp lửa hồng reo vui ở mọi nơi. Chính nhờ nấu ăn được thoải mái mà sức khỏe nói chung của chúng tôi đều khá lên. Mọi người có thêm sức chịu đựng những mùa Đông băng giá giữa núi rừng thâm sơn cùng cốc miền Bắc.

Trước mỗi buồng có sân rất rộng nơi trở thành phòng ăn lộ thiên cho từng nhóm hai, ba người quây quần ăn chung trước khi kẻng vào buồng. Trong các nhóm, có nhóm của hai anh em ông Quy, Đại Tá đội trưởng và anh Tấn là đông nhất với bảy tám anh em kể cả anh Toan nghị sĩ, anh Thanh Thiếu Tá, ông Hợp Đại Tá, anh Tôn; các anh vừa ăn vừa nói chuyện huyên thuyên cả một góc sân.

https://tieulun.hopto.org

Ở đây cần mở ngoặc ra về những biệt danh mà một số anh em không biết từ bao giờ đã đặt cho nhau, có thể do tính hay chọc phá của mình, nhiều lúc tôi cứ quen gọi theo biệt danh quên khuấy luôn cả tên thật của họ.

Thí dụ như một hôm tôi nghe các anh báo tin về tình hình thăm nuôi hôm đó như sau: Cậu Ba ra thăm nhưng "Hốt Ô", "Tân É" cũng ra theo, những người cùng ra khu thăm nuôi còn có "Gà Tre", "Con Trâu", "Y Trong", "Cả Đẫn" và "Quách Tĩnh".

Cậu Ba là ông Quy, Tấn É là em ông Quy để phân biệt với "Tấn Bầu" thuộc Phủ Đặc Ủy, Hốt Ô là Thanh, Gà Tre là Sơn Thiếu Tá Cảnh Sát Đặc Biệt, Y Trong là anh Trọng Thiếu Tá Quận Trưởng, Cả Đẫn là anh Đệ Đại Úy và Quách Tĩnh là anh Tĩnh Đại Úy Cảnh Sát.

Ông Quy có gia đình bên Pháp là một trong những người có thực lực nhất về phương diện thăm nuôi. Ông cũng rất khéo trong xã giao, giống như một số anh em có thăm nuôi khác, mà không khí trong trại cũng từ từ được thoải mái hơn. Không những các cán bộ trại mà cả các cán binh cũng ra vào trại thường xuyên để uống cà phê, uống trà, hút điếu thuốc với các tù nhân chính trị và khi đi ra cũng không quên dắt trên vành tai một điếu thuốc nữa. Họ rất mê cà phê phin cũng như thuốc lá ngoại quốc nhất là ba số năm.

Một trong những kỷ niệm khó quên khi tất cả tù từ các trại giam được chuyển về trại Nam Hà năm 1983 là một đại nhạc hội đông nhất từ trước đến nay trong sân buồng số một để đánh dấu cho sự hội tụ đặc biệt này, quy tụ gần trăm người ngồi đầy trong sân, cả trong buồng với bánh kẹo, trà, thuốc lá đầy đủ không thiếu gì nhờ các anh mới có thăm nuôi yểm trợ.

https://tieulun.hopto.org

Buổi sáng đó vào ngày Chủ Nhật, ban nhạc có trống, ba cây đàn ghi ta với đầy đủ mặt anh hào trong làng văn nghệ và một nhân vật rất tài hoa, anh Hiến Đại Úy Biệt Động Quân vừa là nhạc sĩ vừa là ca sĩ, người đã sáng tác những bài hát bất hủ như "Chuyến Tầu Xuôi Phương Nam", "Biệt Động Quân".

Các bài hát ngày xưa, các bài về di tản như "Người Di Tản Buồn", "Món Quà cho Quê Hương", "Bài Hát Cho Người Ở Lại", đã đem lại một niềm vui bất ngờ, một cái gì thật hào hùng hòa lẫn vào với xúc động của thân phận tù đầy, tiếng ca tiếng đàn như bay vút lên đến từng mây xanh.

Buổi đại nhạc hội đó đã thành công ngoài dự tính, có điều lạ lùng suốt buổi sáng hôm ấy không thấy bóng dáng một tay "chèo" (tiếng anh em vẫn gọi các cán bộ trại) nào xuất hiện. Sự thành công thật sự nhờ một phần do khi thăm nuôi, gia đình đã đem vào nhiều loại nhạc cụ đầy đủ.

Vài ngày sau khoảng phân nửa trại được lệnh chuyển vào miền Nam, bên tù chính trị thưa vắng hẳn đi. Chúng tôi còn ở lại, tuy không nói ra, ai cũng luyến tiếc nhớ mãi buổi ca hát đó.

Nam Hà nơi để lại nhiều kỷ niệm nhất về thể thao.

Không hiểu bắt nguồn từ đâu, một nhóm cán bộ trẻ và chịu chơi từ ngoài vào trong trại dùng cái sân rộng giữa hai khu trại giam làm sân đá bóng.

Sau đó từ từ hình thành những trận "đọ sức" giữa đội tù chính trị và đội của "chèo". Đội bên tù chính trị bao gồm những anh em sau thời gian được thăm nuôi đã lấy lại phong độ như Bích Thiếu Tá Không quân, Hóa Trung Úy người về từ tầu Việt Nam Thương Tín, Thân tự giác, Chí "nhỏ" Phục Quốc đang làm trật tự, Sa, cùng một số anh

https://tieulun.hopto.org

trong bếp bên Văn Hóa để đấu với nhóm "chèo" đó; anh Phạm Bá Hoa Đại Tá bên Văn Hóa làm trọng tài.

Anh em chúng tôi ùa ra sân để cổ vũ đội nhà. Cứ một hai tuần lại có một trận đá banh rất hào hứng để "phục thù". Hai bên hầu như ngang ngửa dù bên tù chính trị nhiều anh tuổi tác cao hơn bên "chèo" xong không vì vậy mà bị thất thế. Phía bên "chèo" tuy trẻ cũng không làm sao áp đảo được. Sau cả năm trời thi đấu "giao hữu" với nhau, cuối cùng hai bên đều công nhận không mèo nào cắn miu nào được và chấp nhận hòa.

Tuy nhiên trong con mắt chúng tôi, đội nhà đã thắng oanh liệt trên phương diện tinh thần.

Các trận đá banh ấy cũng góp phần vào củng cố lại uy thế cho những người tù chính trị đối với các cán bộ, khu gia binh của họ và ngay cả bên tù hình sự nữa. Tôi trước kia không có ham thích môn đá banh này nhiều nhưng không hiểu sao có một cái gì cuốn hút nên trận nào cũng có mặt để cổ vũ đội nhà đến khan cả cổ.

Nhưng trận đấu volley biểu diễn trong sân trại mới làm cho toàn thể các cán bộ trại họ nể vì nhất, bởi họ tưởng chúng tôi không biết gì về môn thể thao này. Một số "chèo" kéo vào sân trại, tay đóng cọc tay dựng lưới lên biểu diễn đánh volley ball.

Một hôm, anh em mới thúc anh Tuấn cầu thủ dự bị hạng C về volley ball ngày trước ra biểu diễn. Anh Tuấn chấp sáu tay "chèo" một bên và chỉ mình anh một bên. Anh chơi thật nhẹ nhàng trong lúc sáu tay cán bộ trẻ đỡ banh không kịp. Anh đã thắng họ một cách dễ dàng trước những khuôn mặt không dấu được sự thán phục của bên hình sự và cán bộ trại.

https://tieulun.hopto.org

Hoặc như anh Xuân, Đệ Tam Đẳng Thái Cực Đạo và là Đại Úy huấn luyện viên Cảnh Sát Quốc Gia một hôm nhân ngày lễ của họ đã biểu diễn. Anh cho một tay đô vật trong vùng tha hồ muốn khóa anh như thế nào thì khóa, anh cứ nằm yên trên đất, chỉ một loáng sau anh đã gỡ được và thoát ra khỏi hai tay như gọng kìm của anh chàng đô vật kia. Sau khi thử hai ba lần cuối cùng anh chàng đô vật cúi mình chịu thua trong sự nể phục, họ không ngờ trong những người tù chính trị có những người võ nghệ giỏi như vậy.

Các tin tức thể thao về đá banh, volley ball trong trại lại được chính những tay cán bộ trẻ chịu chơi này trong lúc trà lá đã phổ biến cho họ hàng dân chúng ở tận thị xã Phủ Lý biết.

Những hoạt động thể thao vui chơi trong những ngày Chủ Nhật được nghỉ lao động, nhìn bề ngoài chỉ như chơi cho qua ngày đoạn tháng, nhưng trên thực tế đã giúp cho uy tín của bên tù chính trị lên rất cao. Đó là một giai đoạn rất quan trọng đánh dấu sự phục hồi của người tù cả về thể lực lẫn danh dự sau gần mười năm bị giam giữ mất tự do, bị tước hết nhân phẩm làm người.

Đây cũng là một cái mốc cực kỳ to lớn đánh dấu sự cáo chung và thất bại thảm hại của các âm mưu nham hiểm của *cộng sản* muốn tiêu diệt hết các tù chính trị là giai cấp tiểu tư sản.

Họ đã thành công trong việc cô lập hàng triệu quân dân cán chính của chế độ cũ trong tù, tách những người này ra khỏi gia đình và xã hội, tuyệt đường sinh sản của thành phần "*kẻ thù của giai cấp*" này, trong khi đồng thời thẳng tay san bằng các lực lượng đối kháng trong miền Nam như họ đã làm tại miền Bắc sau Hiệp Định Genève năm 1954.

https://tieulun.hopto.org

Họ cũng thành công một phần những năm đầu chiếm đóng miền Nam trong việc đàn áp, kỳ thị, và tiêu diệt gia đình của những tù nhân này ngoài xã hội bằng cách đầy đọa đi vùng kinh tế mới, tịch thu nhà cửa, tài sản, khủng bố tinh thần, cấm con cái "*Ngụy*" học lên đại học, từ chối không cho việc làm, nhưng Ông Trời có mắt.

Những tù nhân bị lưu đầy khổ sai đã không bị tiêu diệt vì Trời Phật đã mở đường cho gia đình họ đến thăm nuôi kịp lúc. Đồng thời Trời Phật cũng xui khiến cho gia đình họ ở nhà đã xoay sở và bươn chải được sau một thời gian ngộp thở dưới sự cai trị tàn bạo của chế độ mới *xã hội chủ nghĩa*.

Thêm vào đó, vợ con, cha mẹ, anh chị em của người tù vẫn nhớ thương họ, đại gia đình ở nhà vẫn giữ gìn bao bọc lẫn cho nhau nên nền tảng giá trị căn bản gia đình có từ thời chế độ cũ đã không bị hủy diệt.

Âm mưu sâu độc của *kẻ chiến thắng* đã thất bại trước những tấm lòng trung kiên của vợ con ngươi tù và trước tinh thần bất khuất của chính người tù trong bốn bức tường vây hãm của trại giam.

Bởi thời gian đầu mới vào trại giam, người tù như đám bèo bị đánh trôi dạt khắp nơi, nhưng từ từ vài năm sau những cánh bèo đó đã hội tụ lại, trụ lại được thành một khối, đoàn kết với nhau tương trợ lẫn nhau nên đã sống sót và tồn tại.

Bởi thế những người tù nào ở ngoài Bắc đã đi qua ngưỡng cửa của trại Ba Sao Nam Hà hay sau năm 1988 còn bị giam tại trại Hàm Tân trong Nam là những người đã sống và trải qua những năm tháng lịch sử của chương bi hùng ca "*tập trung cải tạo*" khi mà những người tù chính trị đã lật ngược được thế cờ.

https://tieulun.hopto.org

Từ khi các trại mở cửa cho thăm nuôi, thấm thoát gia đình đi thăm từ trong Nam ra đã được bốn năm rồi, nhưng chỉ khi tù nhân ở các trại khác ngoài Bắc đồng loạt được chuyển về hội tụ tại trại Ba Sao Nam Hà việc thăm nom đó mới nở rộ. Các chị đã liên kết lại thành những hội, những nhóm nhỏ không tên tuổi của các bà vợ chung thủy đề tượng trợ lẫn nhau trong các chuyến hành trình gian nan ra Bắc thăm chồng.

Mỗi chuyến đi các bà vợ đều có kinh nghiệm nên thường đi chung với nhau ít nhất là hai hay ba chị để thay phiên canh cho nhau ngủ, canh chừng luôn cả một đống kiện hàng túi xách của mình trên xe lửa nên cũng bớt phần vất vả nguy hiểm vì các thành phần bất hảo đủ loại có đầy rẫy trên tầu.

Một điều khôi hài đcn, ngay cả các tay cán bộ phụ trách khu thăm nuôi, các tay quản giáo đội cũng vui lây mỗi khi thấy các chị từ trong Nam ra thăm, lý do giản dị là ít nhất họ cũng được biếu một gói thuốc lá "*ngoại*"; nên mỗi khi nghe các chị đến khu thăm nuôi trở thành vui nhộn và náo nhiệt như một cái chợ.

Tuy vậy, đường xá rất là xa xôi diệu vợi từ Nam ra Bắc, nên không phải gia đình nào cũng đi thăm được cũng như không thể thăm nuôi thường xuyên, một phần cũng vì khả năng tài chánh hữu hạn dù các người vợ tù đều có một tấm lòng vàng quí giá hầu như muốn mua hết cả Sàigòn đem ra cho chồng. Những gia đình không đi được lại nhờ các chị đi thăm mang dùm ra cho chồng mình hay gửi quà tiếp tế cho chồng qua đường bưu điện.

Tôi rất phục các chị, các người mẹ và gia đình ở điểm mặc dù trại chỉ cấp phát cho mỗi tù nhân một *phiếu gửi quà* cho mỗi quí ba tháng mà thôi, nhưng không hiểu làm cách nào các chị lại kiếm ra nhiều phiếu "*ngoài luồng*" nên thực tế

https://tieulun.hopto.org

nhiều người tù, trong đó có tôi, lại nhận được bưu phẩm gửi ra đều đặn có khi hàng tháng.

Gia đình còn phải nặn óc nghĩ cách nào để gửi tiền "*ngân*" vào trong trại giam để người tù có tiền mặt mà chi tiêu khi cần thiết vì trại họ thấy tiền mặt sẽ tịch thu ngay không cần nói một lời.

Ngoài các chị ra, tôi rất phục mẹ tôi vì mẹ có được học nhiều đâu nhưng tính đâu ra đấy.

Khi tôi nhận được thùng quà gửi qua bưu điện hai ngày sau thư của mẹ tôi họ kiểm duyệt xong mới đưa lại cho tôi trong đó có đoạn viết:

-Con nhớ giữ lại cái thùng vì nắp của nó rất là tốt, kẹo dừa rất ngon, con để dành mà ăn, đừng cho bạn bè. Cái chăn của anh Cả cũng vậy.

Thảo nào, khi có bịch kẹo dừa buổi tối, tôi mừng quá mời bạn bè tía lia uống trà, có mấy tay ngậm kẹo mà cứ ú ớ mãi, sau nhè ra thì hóa ra là tiền đã được gói nhỏ xíu lại rất khéo bọc trong vỏ kẹo, thoáng nhìn không nhận ra sự khác biệt. Tôi bèn nắn lại hai nắp thùng các tông quả nhiên thấy cái gì cồm cộm bên trong. Anh Cả tôi cũng lần mò tìm trong cái chăn đắp được một số tiền nữa.

Những gói quà bưu điện tôi nhận được, thỉnh thoảng lại có bịch kẹo dừa, mỗi lần qua cổng trại kiểm soát tim tôi hồi hộp khi trực trại cắt bao ra hết và đổ các viên kẹo lẫn vào các món khác như tôm khô hay đậu phọng da cá; nhưng rất may họ không để ý thấy những cục kẹo dừa này lại mập ốm khác nhau. Nói đúng ra họ không thể ngờ rằng vì tình thương yêu vô bờ bến của gia đình dành cho những tù nhân mà gia đình đã ngồi ti mi gói từng viên kẹo như vậy rồi sắp xếp lai ngay ngắn vuông vức trong chính bao kẹo dừa ấy.

https://tieulun.hopto.org

Thời gian đó, các viên cube thịt bò để làm xúp nấu canh rất quí và mới mẻ chưa ai biết dùng hết. Tôi nhận được mười viên mừng quá nghĩ rằng phải là loại kẹo thật quí mới được bọc trong giấy bạc nên mắt nhắm mắt mở chia cho mấy thằng bạn chung quanh mỗi đứa một cục ngậm chơi. Một lát sau, tụi nó nhìn tôi hỏi:

-E, mày chắc là kẹo chứ?

-Kẹo ngon mới bọc trong giấy bạc đó.

-Mày ăn thử chưa?

Tôi đang soạn đồ đạc lấy làm lạ bèn bóc một cục bỏ vào miệng thì ôi thôi nó mặn cái gì đâu. Tội nghiệp mấy thằng bạn nghe nói kẹo quí lắm nên dù mặn chát cứ ngậm bồ hòn làm ngọt không dám nhè ra.

Hai hôm sau thư gia đình kiểm duyệt xong đưa vào, tôi mới ngã ngửa ra và đếm lại chỉ còn ba viên thịt bò làm vốn.

Sau đó tôi rút kinh nghiệm, món gì lạ tôi bỏ qua một bên chờ thư vào mới đem ra dùng cho chắc ăn. Mỗi lần nhắc lại "kẹo tiền" và "kẹo cube thịt bò" tôi không nhịn được cười khi nhớ lại những bộ mặt nhăn nhó vì mặn của mấy thằng bạn.

Một kỷ niệm khó quên tình cờ tôi được uống rượu Mơ nguyên chất. Một bà chị ngoài Hà Nội vào thăm theo yêu cầu của mẹ tôi, đã mua cho tôi một số thực phẩm khô và một số trái Mơ chín bỏ trong một hũ đường trắng. Lúc đầu tôi cũng hơi thắc mắc sao không bỏ mấy chục quả Mơ đó bên ngoài. Tôi để hũ đường trộn Mơ trên cái giá trên đầu và quên đi cho đến một hôm chợt thấy nó sủi bọt lên nhỏ giọt xuống chỗ nằm, mở ra hũ đường đã thành rượu Mơ nguyên chất thật ngon. Bấy giờ tôi mới biết vì sao trái Mơ lại để lẫn

https://tieulun.hopto.org

vào trong hũ đường. Tôi cho các bạn thân mỗi người một hớp, ai cũng nói là thần tiên trong tù được uống rượu Mơ ngon như vậy.

Tình mẹ thật bao la như trời biển, thấy tôi không khỏe nên mẹ tôi gửi ra một hũ *nhau* có pha rượu, ngụy trang là hũ thịt, để ăn cho bổ, nhưng tôi không cách nào ăn được, đành giao lại cho một bạn thân lúc đó là anh Kinh đề đem về nhóm ba người của anh gồm có thêm anh Đạt và Lê Bá Cường, đều cấp Trung Tá họ rất là "hoan hỉ" giúp dùm.

Sau này trở thành cái lệ hơi trưởng giả một chút, ai có thăm nuôi vào mời anh em thân trong nhóm ăn uống xả láng một bữa cho đã đời.

Các câu chuyện buồn vui trong suốt mười mấy năm thăm nuôi trong trại giam có thể viết thành một trường thiên tiểu thuyết bởi vì nó lung linh như một bông hoa trong sương đêm và thơm ngát muôn sắc mầu rực rỡ của tình người, nhất là những mối tình thủy chung son sắt đẹp tuyệt trần của người vợ tù dành cho chồng.

Những hành trình thăm nuôi đầy gian nan ấy trải rộng và chạy dọc suốt một chiều dài của đất nước từ miền cực Nam của quê hương ra đến tận biên giới Việt - Hoa.

Sự kỳ diệu của thăm nuôi cũng không có bút mực nào tả được hết bởi vì nó không những đem lại sức khỏe, chữa được các bệnh tật cho các tù nhân chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa trong trại giam tập trung và nâng tinh thần họ lên cao. Thăm nuôi còn làm thay đổi hoàn toàn thái độ và cách đối xử của tập thể cán bộ và của người dân trong những ngôi làng, những xã hội nho nhỏ chung quanh trại giam với tù chính trị, hay ngay trong những trại giam có tù chính trị đi qua.

https://tieulun.hopto.org

Người dân chung quanh trại đều bị choáng ngợp bởi các thứ quà cáp thực phẩm vật dụng chất đầy trên những chuyến xe thồ, xe cải tiến hoặc xe ngựa mà các chị và gia đình đem từ trong Nam ra Bắc nuôi chồng trong tù.

Ngay cả các cán bộ tại cổng khi kiểm tra các thùng quà này trước khi cho vào trại cũng phải công nhận là có nhiều thứ cả đời họ chưa từng thấy bao giờ như hộp thịt bò, thịt heo, thịt gà ngoại quốc, những cặp lạp xưởng, đôi bao tay bằng da vừa mềm vừa ấm, những bút nguyên tử loại mới nhỏ mà đẹp, bật lửa gas, và các thứ thuốc tây đủ loại.

Thực tế này đã đánh tan cái tuyên truyền giả dối của *Đảng và Nhà Nước* của họ rằng miền Nam rất *nghèo khổ dưới sự kìm kẹp của chế độ "Mỹ-Ngụy" nên cần phải "giải phóng" miền Nam và đưa nó lên* "thiên đường xã hội chủ nghĩa".

Thời gian lúc các tù nhân mới được nhận gói quà tiếp tế đầu tiên, quí như cả một gia tài, gửi vào cho họ từ gia đình, không khí như sôi động hẳn lên trong buồng giam. Khi về đến chỗ nằm mỗi người bầy ra ngay trên chiếc chiếu, là giang sơn của mỗi người, nào là hũ thịt kho mặn, cá khô Sặc, mì gói, đường, hộp sữa đặc, tôm khô, lạp xưởng, rồi thì kem đánh răng, ôi thôi đủ thứ hết.

Nhắc đến lạp xưởng, tôi không quên được anh bạn Trung Úy to con nằm bên trái vừa nhận hồi chiều gói quà trong đó có nửa ký lạp xưởng. Anh mở gói quà ra ngắm nghía một lát rồi lấy từng cái lạp xưởng sông bỏ vào miệng ăn một cách ngon lành. Tôi nhìn anh:

-Ông không sợ ăn vậy đau bụng hay sao?

-Ê! Đại ơi, sao nó ngon quá hà.

https://tieulun.hopto.org

Anh vừa ăn vừa xoa xoa cái bụng ra chiều rất ư hài lòng vì đã lâu lắm rồi anh không được ăn một bữa nào ngon no nê và bổ dưỡng như vậy.Chỉ trong vòng chưa đến nửa tiếng đồng hồ, nửa ký lạp xưởng đó, nửa ký tức là năm cặp hay mười cái lạp xưởng đã nằm gọn trong bụng anh ta rồi; cái điều lạ lùng sau đó anh ta không có đau bụng đau bão gì cả. Có lẽ cơ thể người tù quá thiếu chất béo nên cho vào bao nhiêu nó cũng hấp thụ hết mà không gây ra phản ứng gì.

Tôi nhìn qua bên phía tay phải là anh Miên, một hồi chánh viên, một người bạn tôi rất thương mến vì anh có một sức chịu đựng phi thường, một tình tình hiền lành nhẫn nhục, một người luôn luôn gánh vác những công việc nặng nhọc khó khăn nhất trong đội, dù có cực khổ cách mấy không bao giờ thấy anh than thở điều gì. Có thể anh đã biết trước, hơn chúng tôi, vào tù "cải tạo" tập trung thì nó phải như vậy đừng thắc mắc vô ích.

Anh Miên đang "xơi" đường trắng đựng trong cái lon Guigoz. Ban đầu anh lấy lon Guigoz xuống, ngồi xếp bằng tròn lại một cách trịnh trọng xong lấy cái muỗng súp ra xúc đường ăn, thấy tôi nhìn, anh chìa hũ đường, tôi lắc đầu, anh bỏ thìa đường vào miệng ngậm cho nó tan ra từ từ để thưởng thức cái vị ngọt của nó. Sau đó với một động tác dứt khoát đóng nắp hộp lại cẩn thận, đứng dậy cất cái hộp lên giá trên đầu nằm rồi nói một mình như vừa quyết định xong một việc gì rất là hệ trọng:

-Để dành ngày mai.

Anh nằm xuống đắp chăn lại đàng hoàng tìm giấc ngủ, nhưng chỉ một lúc sau tôi thấy anh cựa quậy hình như không ngủ được; và vụt một cái anh đứng dậy lấy lon Guigoz xuống với động tác cũng dứt khoát như khi anh bỏ nó lên trên cái giá, anh xúc ăn một lúc hai ba muỗng đường

https://tieulun.hopto.org

cho đã cơn thèm chất ngọt. Xong lại cũng trịnh trọng như lần trước, cất nó về chỗ cũ.

Trong vòng chưa đến một tiếng đồng hồ buổi tối, tôi thấy anh nằm xuống và đứng dậy khoảng chừng bốn năm lần thì anh đã "xơi" sạch luôn hơn nửa cái lon Guigoz đựng đường ấy. Ngó tới ngó lui thấy nó đã trống trơn, khi đó anh mới yên tâm nằm xuống lân chót, quân tâm mền phủ kín từ đầu xuống chân và ngủ yên không thấy cựa quậy nữa.

Tôi nhìn anh ngủ yên ngáy nhè nhẹ mà cười thầm trong bụng dù tôi cũng đã qua những cơn đói khát không kém gì anh.

Điều may mắn mấy ngày hôm sau anh cũng không bị phản ứng hay nổi mụn nhọt gì vì ăn một lúc hơn nửa lon Guigoz đường cát. Cơ thể con người ta ông Trời sanh ra cũng thật là kỳ diệu.

Mỗi lần nhớ đến hình ảnh này tôi lại cười thầm vì tuy rất thèm chất mỡ và chất đường sau bốn năm bị ăn "chay trường" bị bỏ đói, nhưng chưa lần nào tôi dám thử xơi một lúc nửa ký lạp xưởng sống hay cả nửa lon Guigoz đường cát như hai người bạn nằm bên cạnh tôi.

So sánh giữa hai anh bạn bên tả bên hữu, tôi mến anh Miên hơn, tội nghiệp anh Lực hơn, bởi bất kỳ khó khăn gì ở ngoài "hiện trường" lao động, anh Miên đều hoàn tất mau chóng và luôn sánh vai cùng anh em không nề hà khó nhọc nhờ vậy mà chúng tôi đã đi qua được nhiều năm lao động khổ sai vượt quá sức người ở ngoài Bắc.

Phải nói nhờ Trời nên đội lúc đó lại có một tay quản giáo dễ chịu như anh chàng Tâm này vì anh ta luôn ăn nói từ tốn và tôn trọng chúng tôi, chứ nếu gặp phải một quản giáo khác dùng những lời lẽ nặng nề trong lúc chúng tôi hàng

https://tieulun.hopto.org

ngày đánh vật vất vả với đống đất sét đã muốn khùng rồi, chắc nhiều người trong chúng tôi có thể đã tiêu diêu từ lâu vì những va chạm giữa tù và quản giáo như đã xảy ra ở những đội khác. Ngược lại, cũng nhờ thái độ đứng đắn của anh em chúng tôi, nên ngay cả tay tự giác lớn tuổi của đội cũng có cảm tình nói chung với đội gạch.

Mỗi khi có gia đình đến thăm anh em chúng tôi có truyền thống chiêu đãi toàn đội trà thuốc bánh kẹo tùy hỉ, chúng tôi đều mời anh Phong tự giác tham dự cho vui vẻ cả làng, nên cũng dần lấy được cảm tình của anh Phong tự giác này.

So với tính tình nhẫn nhục của anh Miên, anh Lực lại bộc trực và thẳng thắn, nên một hôm anh nổi nóng ngay khi đang lao động, có thể vì trời quá nóng nên anh vứt xẻng vứt mai qua một bên để phản đối.

Có thể anh suy nghĩ nhiều về gia đình nên đầu óc căng thẳng. Đội để cho anh vào chỗ mát nghỉ ngơi, quả thật khoảng một giờ sau thấy anh đứng đậy từ từ bước về phía chúng tôi, nhập vào tổ và lao động lại như thường.

Những sự việc như vậy không hiểu sao đã từ từ biến mất đi một cách lạ lùng từ lúc chúng tôi được gia đình gửi quà tiếp tế và vào thăm nom trong trại thường xuyên hơn.

Có thể anh em nhận được tin tức gia đình đều đặn hơn, sự căng thẳng cũng bớt dần đi và chúng tôi có điều kiện để giúp cho mình quên đi hoàn cảnh hiện tại cố mà vui sống.

Hai phương tiện đã giúp cho chúng tôi thêm thư giãn nhiều nhất là trà lá và văn nghệ.

Ngoài các bưu kiện tiếp tế qua ngả thăm nuôi chúng tôi bắt đầu có được ít tiền, nhờ đó có thể mua trà uống giải khát, mua thêm dầu hôi cho lò dầu, mua gạo và trứng gà làm

https://tieulun.hopto.org

thức ăn tươi khi gia đình chưa vào thăm kịp thời, nên trong trại bên tù chính trị tự dưng hình thành những "quán trà lá".

Mặt khác, nhiều nhạc cụ cũng đồng thời được đưa vào trong trại như đàn ghi ta, violon, accordion nữa, các buổi văn nghệ trong buồng giam mỗi đêm thứ Bảy đã có cơ hội thành hình.

Lúc đó tôi mới hiểu tại sao trong một phim truyện nổi tiếng "Người Tù Khổ Sai Papillon" do Steve McQueen đóng và chiếu tại Sàigòn trước kia, nhân vật tù vai chính trong phim luôn luôn đề cập đến sự tối cần thiết phải bằng mọi cách đem tiền vào trong trại giam.

Về văn nghệ, trong chúng tôi có nhiều anh em là nhạc sĩ, ca sĩ tài tử xong thật nhiều tài năng nên các buổi văn nghệ dù bỏ túi trong buồng bao giờ cũng đầy hứng thú và dù có tổ chức hàng tuần, chương trình vẫn luôn hấp dẫn.

Nhóm nổi đình đám nhất vẫn do Cậu Ba Qui tổ chức, đôi lúc Cậu Ba kéo accordion hay đàn ghi ta phụ theo, anh Quí Lùn là ghi ta chính, anh Thanh cũng cầm một cây guitar hòa theo anh Quí hay đi Bass, Cò Lạt Thiếu tá Cảnh Sát Đặc Biệt là cây ghi ta chủ lực thứ nhì. Ca sĩ rất nhiều và đa dạng như cò Hoan "Ngố" luôn mở màn với bản Paso "Dừng Bước Giang Hồ", Dũng Thiếu Tá An Ninh Quân Đội với "Mộng dưới Hoa", "Quách Tĩnh", "Cả Đẫn" rất được hoan nghênh với các bài như "Năm năm rồi không gặp", "Mâu tím hoa Sim", "Cười lên đi em ơi".

Tôi thường tham gia hát bè cùng Bửu Uy, một bạn tù có tính nghệ sĩ rất dễ thương, người hát không bao giờ biết mỏi mệt, các bài song ca như "Thiên Thai", "Suối Mơ", nhưng nhiều nhất vẫn là các bài nhạc Pháp và Mỹ như "A Summer Place", "Besame Mucho".

https://tieulun.hopto.org

Mỗi tối thứ Bẩy, nghe tin có văn nghệ trong buồng các anh em tự động đóng góp nào trà, thuốc lá, bánh kẹo hay lo phụ nấu nước trà, cà phê cho ban nhạc rất là vui. Nhờ có lò nấu bằng dầu hôi nên nấu nướng rất thuận tiện.

Khi ban nhạc bắt đầu vào chương trình, hầu như trong buồng im ắng hẳn đi, nhiều anh chui vô mùng nằm trong chăn âm, hay hai ba người chụm lại một góc uông trà hút thuốc để thưởng thức các bài nhạc ngày xưa cho hồn mình cùng bay bổng với bài hát, để nhớ về Sàigòn những ngày tháng cũ đầy kỷ niệm và mộng mơ.

Có những bài khi hát lên đã làm cho con tim người tù xa nhà nơi xứ Bắc thật bùi ngùi xúc động như "Chiều trên Phá Tam Giang, anh chợt nhớ em, nhớ ôi là nhớ ôi là nhớ đến bất tận em ơi! em ơi! em ơi!...".

Bửu Uy, người hay hát "duo" với tôi, đôi khi đã không ngăn được cảm xúc anh phải ngưng lại bất ngờ trong khi đang hát bài "Món quà cho Quê Hương" vào một ngày đầu Xuân. Nhiều bài hát ngày xưa cũng gây cho người tù niềm khắc khoải như mỗi khi hát bài "Trộm nhìn nhau, xem dung nhan đó bây giờ ra sao, em có còn đôi má đào như ngày nào...", tôi thấy bác Tư ngồi ở từng dưới lần nào cũng lấy cặp kiếng ra chấm hai giọt nước mắt; chắc bác đang nhớ đến người vợ hiền ở nhà quá xa xôi bây giờ không biết ra sao. Bác Tư là người trong tổ trồng hoa và đan lát cho trại người mà tôi rất mến phục vì dù tuổi đã cao nhưng lúc nào tôi cũng thấy ở bác sự nhẫn nại phi thường không bao giờ than thở, dù nắng ráo hay rét mướt bác vẫn cần cù cố gắng từng giờ từng ngày làm tròn nhiệm vụ trại giao phó cho người tù.

Chương trình hình như càng về khuya càng hấp dẫn hơn, văn nghệ luôn luôn tổ chức ở từng trên cho kín đáo, nhưng

https://tieulun.hopto.org

nhiều lần các cán binh cũng bỏ luôn ca tuần tra canh gác của họ đến ngồi bên cạnh cửa sổ để cùng nghe chương trình này. Các anh từng dưới lại đưa cho họ điếu thuốc hay chung trà, họ thành thực nói rằng nhạc của các anh trong Nam hay quá. Có lần tôi đang ngồi quay lưng lại cửa sổ từng trên, thình linh một cái nón cối leo lên ló đầu ngoài khung cửa làm tôi hơi giựt mình, hóa ra anh ta yêu cầu hát bài "Nha Trang Ngày Về" mà tôi thường hay hát, báo hại tưởng chuyện gì.

Thường mùa Đông, đêm xuống mau khí lạnh bên ngoài từ từ thấm dần vào trong buồng. Để xem anh em có còn thức hay còn thích nghe văn nghệ nữa không, tôi giả bộ nói với ban nhạc:

-Thôi cũng khuya rồi chắc mình *ò e con ma đánh đu* nhe!

Thì nghe ngay nhiều câu phản đối:

-Chơi nữa đi, cần thì tôi nấu thêm trà cho.

-Ngày mai nghỉ mà, tới luôn đi bác tài.

Trong buồng có anh chàng Tiến anh em vẫn gọi "Tiến mù" có lẽ tại cận thị nặng quá hay "chành Tiến" vì anh ta thường đứng trung gian liên lạc với mấy tay cán binh hay tự giác để mua dùm đồ ăn thức uống cho anh em. Có hôm Tiến đi ngang qua bên dưới chỗ văn nghệ đang chơi, anh ngước nhìn lên tôi và Bửu Uy rồi nói:

-Hai cha này đeo kiếng, sao hát hay quá, tôi cũng đeo kiếng sao hát hổng được.

Có tiếng người nói vọng ra từ trong mùng hình như của anh Xuân võ sĩ:

https://tieulun.hopto.org

-Tại mày là "Tiến mù" mà là "chành" nữa thì hát với hò gì.

Vậy là anh em ai cũng còn thức cả. Cũng vui qua được một vài trống canh.

Viết về thăm nuôi, về các buổi văn nghệ mà không đề cập đến sinh hoạt trà lá là một sự thiếu sót bởi nó và văn nghệ là những yêu tô đã làm thay đôi hăn cuộc sông trong trại giam. Trà lá hai chữ được ghép lại bởi uống trà và hút thuốc lá hay thuốc lào, có lẽ xuất phát đầu tiên từ bên phía tù hình sự và tụi tôi dùng luôn cho tiện việc sổ sách.

Các quán trà lá này cùng những buổi văn nghệ cuối tuần cứ tuần tự bung ra, nhiều nhất trong những năm tôi ở trại Ba Sao Nam Hà ngoài Bắc 1983-1988, chỉ nhạt dần đi khi các "ông bầu" và các ca nhạc sĩ được lần lượt ra về vào đầu năm 1988 và cho tới ngày chúng tôi chuyển vào trong Nam.

Những người nổi tiếng nhất về chiêu đãi anh em về trà lá phải kể đến ông bầu Ngọc Thiếu Tá An Ninh Quân Đội, Sơn cao kều Đại Úy Không quân, Y-Trong Quận Trưởng, anh Xuân võ sư, chú Wòng người Tầu, không biết phạm tội gì mà cũng bị đưa tuốt ra Bắc, và nhiều nhiều chủ quán nữa.

Những buổi chiều đi lao động về hay ngày Chủ Nhật, các anh bầy "quán hàng" ra, nấu nước pha trà "móc câu" ngon rôi ủ nó lại bên cạnh mây cái chung nhỏ. Anh em nào nghiện trà đều có thể ghé qua ngồi nhâm nhi, tán dóc hay trao đổi những tin tức thời sự mới nhất trong ngày. Tôi cũng là một trong những người thường xuyên ghé lại các "quán trà" ấy bởi lúc đầu uống trà thấy vị nó hơi chan chát thế nào, nhưng dần dà nghiện lúc nào không biết, nghiện ngay cả cái khung cảnh thật đơn sơ thân tình của cái ghế gỗ

https://tieulun.hopto.org

thấp lè tè bên cạnh cái bàn gỗ mộc cũng thấp chùm với ấm trà nóng và nụ cười thật dễ mến của các chủ quán.

Gọi là "quán trà" nhưng nhiều khi các anh cũng nấu những món rất hấp dẫn như hủ tíu, mì gói ăn liền. Tôi mê nhất món cá Nục kho hấp mía của Y-Trong. Các con cá Nục làm sạch xong xếp ngay ngắn trên các khúc mía chẻ hai rồi cho nước mắm vào hâm cho đến khi khô queo lại ăn với cơm thì tuyệt cú mèo. Vì vậy khi tôi có mì bún, gia vị nhà gửi vào tôi đưa cho mấy tay "chủ quán" này nấu rồi ngồi cạnh cái bàn thấp chùm đó cùng ăn với nhau rất vui và ấm cúng.

Có những khoảnh khắc ngồi giữa sân trước buồng giam, tôi nhìn lên trời trên cao mây xám bay ngang qua đầu, với núi biếc non xanh mờ nhạt chung quanh; nhất là những chiều cuối Thu se lạnh sang Đông, ngồi nhâm nhi chung trà hay ly cà phê, hút điếu thuốc lá hoặc rít điếu thuốc lào ba số tám, cảm thấy thật sảng khoái. Nếu quên đi thân phận tù đầy, chúng tôi chẳng khác gì những người đang tu khổ hạnh trên đỉnh non cao vậy.

Có khi tôi vừa ghé lại quán trà của Y-Trong hay anh Xuân. Chủ quán xúc ngay ấm để pha trà mới xong rót cho tôi thưởng thức một loại trà ngon mà các anh vừa mua được vì chúng tôi cùng chung một sở thích uống trà hàng ngày. Trà ngon thường phải pha đậm nên khi uống có vị hơi ngọt qua cổ họng, nhưng phải uống quen vì có lần bụng trống tôi uống mấy chung xong, lần đầu tiên trong đời biết thế nào là say trà.

Say rượu đã khó chịu rồi, nhưng có lẽ say trà mới làm cho con người mình trong tình trạng say đậm hơn trong bao tử gây cảm giác còn khó chịu hơn nhiều.

https://tieulun.hopto.org

Không hiểu sao cái thú trà lá này chỉ phát triển mạnh tại Ba Sao Nam Hà, khi di chuyển vào Hàm Tân trong miền Nam tự dưng nó phai nhạt đi, phải chăng đa số các chủ quán trà đều đã được thả ra về? Hay miền Nam nắng ấm các thức uống trong Nam dồi dào hơn nên chuyển qua cà phê đá và đôi lúc là bia? Dầu sao cũng mất đi một cái thú rất là tao nhã.

Thăm nuôi cho tù chính trị có thể được ví như một luồng gió trong lành thổi vào tới từng ngõ ngách trong trại giam, quét đi những nặng nề đồng thời tạo ra nhiều sự chuyển biến thật diệu kỳ.

Ngoài vấn đề sức khỏe của mọi tù nhân nói chung đều khả quan rõ rệt cả về thể chất lẫn tinh thần, trí nhớ dần trở lại,

mặt khác các bệnh tật cũng lui dần, không còn ai bị chết oan vì thiếu thuốc hay thiếu dinh dưỡng như trước nữa - trừ phi vướng vào những căn bệnh nan y.

Các loại thuốc tây gia đình gửi vào trong trại giam đã phát huy tác dụng như thần dược, cứu nguy không những các tù nhân mà cả một số gia đình dân làng gần đó hay cho cả một số gia đình trong khu gia binh nữa.

Một buổi chiều đang chờ kẻng điểm danh vào buồng tôi thấy một tay cán binh vẫn đi theo đội chạy vào xin ít viên thuốc, vì đứa con trai ba tuổi của anh ta sốt rất cao đang mệ sảng mà bệnh xá khu gia binh không có một viên thuốc nào cả.

Các anh em nhìn nhau, phần vì không có thuốc phần không biết chữa ra sao. Tôi sực nhớ trong bản hướng dẫn của ông anh thứ hai của tôi vẫn gửi kèm với thuốc cho tôi có ghi Aspirine trị được đau nhức và sốt. Tuy không biết Aspirine hữu hiệu bao nhiêu, tôi lấy đưa cho anh ta hai viên và bảo

https://tieulun.hopto.org

cho cháu nó ăn ít cháo rồi uống hai lần mỗi lần nữa viên thôi.

Không ngờ ngày hôm sau, anh ta nét mặt hớn hở chạy vào cám ơn tôi rối rít và hỏi thuốc gì mà hay như thần vậy, cháu nó đã dứt sốt và tỉnh lại. Không ngờ anh ta tìm cách trả ơn, từ đó nhiều lần anh ta vào trại lấy một mớ thư "chui" của chúng tôi ra bỏ dùm ngoài bưu điện thị xã.

*Cuộc đời quả thật nhiều lúc nhân quả ngay trước mắt chứ chẳng phải chờ đến kiếp sau.*

Thăm nuôi đã đem đến cho chúng tôi sự may mắn y như từ trên trời rơi xuống vậy vì lần lần nó đã giải tỏa đi bao nhiêu sự tuyên truyền xuyên tạc đầy ác độc của kẻ thù nhằm làm cho dân chúng, cho chính cán bộ họ và bên tù hình sự thù ghét bên tù chính trị. Sau này hiểu được sự thực, từ dân chúng đến ngay các cán bộ đều không dấu diếm lòng mến thương của họ dành cho tù chính trị. Như một nữ cán bộ trẻ tên Thư vẫn thường giao dịch với anh em chúng tôi về mua bán ở căng tin trại Nam Hà, đã đạp xe vào tận trong sân buồng giam một mình, đứng nói chuyện với tụi tôi rất lâu, rồi khóc một cách rất tự nhiên, khi hay tin chúng tôi đang chuẩn bị ra nhà ga Nam Định, và chúc anh em chúng tôi xuôi về miền Nam bình an.

Trong họ có nhiều người rất tình cảm, nhưng sống trong một xã hội đầy dối trá lừa lọc họ phải dấu con người thật của mình đi mà sống giả dối nếu muốn sống còn như một tay quản giáo già đã tâm sự.

Thời gian năm năm trời tại Ba Sao Nam Hà, các người vợ tù đã thành công khi đoàn kết với nhau trong những chuyến ra Bắc thăm nuôi chồng thì khi chúng tôi vào đến trại Hàm Tân Z-30D trong Nam năm 1988, nhịp độ thăm nuôi và

https://tieulun.hopto.org

sinh hoạt còn cao hơn và mang tính rất đặc thù mà có lẽ không có một trại giam nào có được.

Khi bước chân vào trại Hàm Tân, chúng tôi chín mươi người tù chân ướt chân ráo từ Bắc vào Nam được tay trại trưởng là Thiếu Tá Nhu và các cán bộ dưới quyền ông ta dàn chào ngay tại sân trại, được ông ta cho biết các anh vào đây để tiếp tục cải tạo chờ ngày về mà thôi.

Sau đó một loạt các căn nhà tranh xinh xắn được lệnh dựng lên vội vã dọc theo con suối của khu thăm nuôi. Nếu đừng nghĩ đến thân phận tù tội, con đường dọc theo khu nhà tranh này khá nên thơ vì nó có những ghế đá cạnh bờ suối, những hàng cây cao vút. Có những mái tranh, những cây cao vươn nhánh dài ra tới bờ suối, che bớt cái ánh nắng oi bức của mùa Hè nên con đường ấy rợp bóng mát kéo dài ra tận cây cầu bắc qua con suối dẫn đến khu căng tin.

Mỗi lúc đi ngang qua khu nhà tranh đó chúng tôi đều tự hỏi không biết khu nhà mới này dành cho ai nhưng không ngờ khu này được dựng lên chính là để chờ đón gia đình chúng tôi đến thăm.

Thế rồi tin tức chúng tôi đã vào Nam lan nhanh như tin điện về Sàigòn và các tỉnh, có lẽ nhờ các mẩu giấy chúng tôi vứt xuống đường khi xe lửa chạy qua Nha Trang vào Sàigòn. Các gia đình nhất là các chị lại bảo nhau tay xách tay nải đến Hàm Tân.

Khi tôi đang cuốc đất trồng các loại rau cải tại đội 20, anh Lộc cũng tù chính trị phụ giúp tại khu thăm nuôi lóc cóc đạp xe đạp ra đưa danh sách các người có thân nhân đến thăm trong đó có tôi.

Buổi trưa lúc ra đến nơi thì tôi thấy cả một đại gia đình đầy đủ hết các em tôi và hai đứa con đều có mặt. Nhiều em tôi

https://tieulun.hopto.org

còn nhỏ chỉ mười mấy tuổi lúc tôi vào tù nên mẹ tôi không cho ra Bắc thăm tôi, nay nghe tin anh vào Nam nên kéo rốc hết đến thăm.

Hai con tôi lúc ngoài Bắc có theo mẹ nó ra thăm được vài lần khi cháu gái mười hai tuổi và cháu trai mười một, bây giờ nhận không ra vì con gái tôi đã mười tám thành một thiếu nữ đẹp và dịu dàng như một nàng tiên, cháu chạy ngay lại nắm cánh tay bố, còn con trai đã lớn bổng ra dáng một thanh niên bảnh trai đến cạnh tôi. Thời gian trôi quá nhanh chăng, mới ngày nào tôi giã từ gia đình hai cháu chưa đầy bốn và năm tuổi nay đã là thanh niên thiếu nữ cả rồi và chỉ nhận ra thoáng qua được vài nét.

Cậu em út tôi hoàn toàn không còn nhận ra nữa, khi tôi đi tù cậu mới mười lăm tuổi, bây giờ đã hai mươi tám, trưởng thành và đang là giáo sư Anh Văn; nhưng tôi hơi thắc mắc vì không thấy có mặt vợ tôi và ông anh cả đã cùng ở trong trại tù với tôi ngoài Bắc. Gia đình đã cố dấu tôi đến vài năm sau tôi mới biết anh cả tôi đã qua đời tại Bình Dương vì xuất huyết não sau ba năm được thả về, anh đã mất vào khoảng thời gian vài tháng trước khi tôi chuẩn bị chuyển trại theo chuyến tầu xuôi về phương Nam năm 1988.

Còn vợ tôi các em tôi đều lảng tránh không đề cập đến mà chỉ nói gia đình mừng lắm vì anh đã vào Nam sau mười hai năm sống đói lạnh khổ cực ở Bắc. Về đây gần Sàigòn nên các em tôi và hai con tôi sẽ đến thăm thường xuyên hơn.

Các bạn tôi ở những bàn bên cạnh cũng tíu tít không kém với vợ con và cười nói như chợ vỡ. Tôi nhìn thấy các chị quen vẫn hay ra thăm chồng ở Ba Sao Nam Hà vẫy tay chào tôi, các chị miệng cười mà hai mắt hoen lệ nhìn chồng trong khi các đứa con nay đã lớn đang vây quanh người bố

https://tieulun.hopto.org

hỏi han đủ thứ, hình ảnh đó không khỏi làm cho tôi chạnh lòng nhưng lại gạt đi.

Có thể bà xã tôi bận việc gì đó, nhưng bận gì thì bận, chồng đã vào đến miền Nam rồi mà không đến thăm ngay thì quả là một chuyện bất thường.

Các bạn tôi ai có vợ đến thăm được ở lại ngoài khu nhà tranh cạnh con suối ấy để chuẩn bị bữa cơm chiều gia đình. Trong khi chờ đợi vào trại, mọi người đều ra căng tin ngồi chờ xe đò của ông Tô đến đón về Sàigòn và bọn tôi không khỏi ngạc nhiên khi thấy các tù nữ có sắc đẹp bên hình sự trang điểm phấn son, trong những bộ áo bà ba đủ mầu sắc hay quần jean áo sơ mi và guốc cao gót, đã được tuyển chọn ra phục vụ căng-tin.

Các nữ tù hình sự này nghe nói đích thân trại trưởng Nhu lựa chọn mới được ưu đãi ra căng tin để bán nước uông, cà phê, trà, thuốc lá, và nấu đủ món từ hủ tíu, mì đến bánh canh giò heo vừa bán cho cả tù chính trị, tù hình sự và gia đình họ nữa để kiếm thêm cho trại. Đó là điều mà mười ba năm nay, từ Nam ra Bắc bây giờ từ Bắc vào Nam, tụi tôi mới thấy cách kinh doanh với sáng kiến độc đáo như vậy trong khuôn viên của một trại giam.

Ngày hôm sau, lợi dụng khu lao động gần bên khu nhà tranh thăm nuôi, tôi ghé vào mấy căn để thăm gia đình bạn mình và cũng như cám ơn các chị đã đến thăm nhất là để thăm chị Sơn vợ của Sơn "Gà tre", Thiếu tá trẻ tuổi nhất của ngành Cảnh Sát Đặc Biệt vì nghe chị bị chứng bịnh nan y.

Chị Sơn ngồi trên chiếc ghế dáng người bé nhỏ xanh xao, nhưng tinh thần rất vững vàng, chị cố gắng đến thăm chồng kỳ này có lẽ là lần cuối. Tôi hỏi thăm tình hình sức khỏe

https://tieulun.hopto.org

của chị ra sao, chị nắm lấy tay tôi nói rằng nó đã di căn ăn lan hết hai bên ngực ra tới cánh tay rồi, chi còn chờ ngày thôi.

Tôi nhìn Sơn mấy hôm nay nghe tin vợ ra thăm mà mất ngủ, thấu hiểu nỗi đau đớn của bạn mình bởi vì gia đình ở nhà đều dành tất cả cho người tù trong trại cho nên khi tìm ra căn bệnh chị cũng không có đủ tiền để chữa chạy kịp thời nên bệnh phát ra nhanh chóng. Một vài tháng sau tôi nghe tin chị đã mất và Sơn cũng có tên trong danh sách được thả ra khỏi trại.

Bao nhiêu năm trời chị gồng gánh mọi thứ để nuôi con, nuôi chồng trong tù, đến bây giờ khi chồng đã vào Nam, gần hơn sắp được thả về chị lại ra đi, hoàn cảnh thật đau khổ thật éo le và quả thật nhiều lúc không ai qua khỏi được Định Mệnh.

Thời gian lặng lẽ trôi qua cho đến một ngày bất ngờ tôi được báo có em gái đến và tôi được ra cùng với một số bạn trong đội 20. Khi vào khu thăm nuôi, tay cán bộ phụ trách hỏi tôi có muốn ở lại không. Tôi trả lời em mà ở lại cái nỗi gì. Hắn ta nhìn tôi cười và nói bà xã tôi chứ em nào.

Hóa ra bà xã tôi thật, nhưng khi gặp tôi, bà ấy bỏ phịch cái giỏ mây mà mẹ và các em gửi cho tôi xuống đất rồi nói rất bận vì nhờ người ta chở đi nên phải về ngay không ở lại được. Tôi chưa hết ngỡ ngàng thì sau vài câu hỏi thăm, bà ấy quay lưng bước về phía căng tin. Tôi cũng không biết phải làm gì hơn là theo ra căng tin ngồi đợi cho các gia đình thăm nom xong xuôi rồi vào trại. Lúc tôi ra tới nơi vừa kịp thấy bà xã tôi leo lên sau xe Honda 90cc chạy ra khỏi khu căng tin.

https://tieulun.hopto.org

Tôi chưa hết thắc mắc, chiều hôm đó anh bạn tôi là H., Thiếu Tá Cảnh Sát Đặc Biệt, kéo tôi qua một chỗ vắng anh nói sự thật cho tôi biết vợ tôi đã có người khác nhưng sợ ảnh hưởng đến sức khoẻ tôi nên gia đình đã dấu mấy năm nay sợ tôi không đủ sức mà sống sót ra khỏi tù nữa.

Ban đầu tôi không tin, nhưng H. nói rõ câu chuyện từ đầu và các diễn tiến thì tôi mới tin.

Ngày hôm sau ra lao động, tôi tìm một gốc cây Buông xa nơi làm việc bên cạnh nhánh một con suối đang cuộn chẩy về khu thăm nuôi, tôi ngồi đó không biết bao lâu, cứ nhìn giòng suối chảy miết mãi không biết mình nên làm gì.

Những con chim bé nhỏ vẫn chuyền từ cành này qua cành kia hót líu lo bay từng cặp bên nhau một cách vô tư lự, những chiếc lá vàng vẫn theo từng cơn gió bay là là xuống mặt nước, nhỏ dần rồi mất hút về hạ nguồn.

Một sự trống rỗng mênh mông xâm chiếm tâm hồn tôi trước một sự việc mà tôi không bao giờ nghĩ có thể xẩy ra được, cực kỳ vô lý.

Mười bốn năm nay chịu đựng mọi gian nguy, khốn khó, đói rét, nhọc nhằn trong tù đầy, tôi không bao giờ thốt một lời oán trách Trời Phật, tôi vẫn cam tâm chịu những hình phạt khủng khiếp đó, những tưởng sẽ có một ngày đẹp trời nào đó tôi sẽ được đoàn tụ với vợ con. Nay tôi như thân chiếc lá vàng khô kia đang bị giòng suối cuốn trôi đi về đâu, về đâu bây giờ hỡi Trời?

Tôi muốn khóc nhưng có lẽ nước mắt đã khô rồi trong trái tim đã cằn cỗi vì nhục hình bao năm của kẻ thù nay lại xót xa vì đau thương và mất mát không ngờ này.

https://tieulun.hopto.org

Khi vào đến trong Nam chúng tôi nhìn thấy một điều khá chắc chắn mình sẽ không thể chết được nữa vì khí hậu miền Nam hiền hòa, gần gia đình thuốc men tiếp tế nhanh chóng hơn. Nhưng ở đời đâu ai nói trước được điều gì và một lần nữa tôi lại thấy mình quá lạc quan vì một ngày còn trong tù là một ngày tính mạng mình còn trong vòng nguy hiểm.

Mấy ngày khi Sàigòn đang trong cơn hấp hối, tôi cứ cầm cái thẻ nhân viên của tòa đại sứ Mỹ trong tay khi có cơ hội đi tôi đã không đi một mình chi vì vợ và hai đứa con còn quá nhỏ sợ bỏ lại *cộng sản* sẽ trả thù. Nay thân tôi tù tội lê bước từ Nam ra Bắc rồi từ Bắc vào Nam không biết ngày nào ra. Gia đình là cái phao cuối cùng để bám víu, nay cái phao đó không còn nữa. Tôi cũng vừa được tin mẹ và các em tôi đã lên đường bay qua Mỹ dưới sự bảo trợ của ông anh thứ ba là anh Chính đang ở California.

Tối hôm đó, tự dưng tôi thấy khó thở cảm giác đau nhói bên ngực trái và hoa mắt không còn nhìn rõ chung quanh. Mấy anh bạn cùng buồng như Nhơn, Trân, thấy vậy vội chạy ngay sang khu đối diện kêu cứu với vị bác sỹ dân y là người của chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị bắt vì âm mưu lật đổ chính quyền.

Anh bạn bác sỹ này cho tôi biết tôi có triệu chứng đau tim anh bảo tôi phải bình tĩnh thì mới qua khỏi được vì ở đây không có thuốc men hay phương tiện cấp cứu nào hết. Tôi không tin vì trước nay tim tôi không có vấn đề gì, nhưng anh quả quyết tôi phải thật bình tĩnh nếu không nhịp tim rối loạn lên không làm sao được trong hoàn cảnh này.

Lúc ấy không hiểu sao đầu óc tôi còn tỉnh táo, tôi chợt nhớ tới các lời dậy của Thầy Tâm khi hai thầy trò còn bên nhau trong tù ngoài Bắc:

https://tieulun.hopto.org

-Nếu có gặp chuyện gì hung hiểm, con cứ niệm Phật, đừng cưỡng lại nó, hãy chấp nhận thì từ từ sẽ qua.

Tôi nhìn anh bác sỹ ra hiệu cám ơn, nhắm mắt lại rồi cố hít vào thở ra nhè nhẹ để Tâm an trong khi niệm Phật trong đầu.

Trong thâm tâm tôi nghĩ rằng hôm nay ngày cuối cuộc đời mình ở nơi đây. Cũng xong một kiếp tù đầy, nhưng thật vô lý bởi khi vào tới trong Nam, tôi vừa nhìn thấy ánh sáng cuối đường hầm sau bao nhiêu năm dài tăm tối lại là lúc tôi phải ra đi một cách vô nghĩa như vậy sao?

Tôi cứ niệm Phật trong đầu miết rồi chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay. Tối hôm đó thứ Bẩy, theo thông lệ anh em đều tổ chức party trà lá tán dóc cho vui trong tù, và đó là lần đầu tiên tôi không tham dự được, không biết đứa bạn nào đã bỏ mùng dùm và đắp cho tôi cái chăn ngang bụng.

Buổi sáng hôm sau tôi thức dậy, ánh nắng ban mai đang lung linh xuyên qua các kẽ lá của hàng cây trong sân lùa vào qua khung cửa sổ nhỏ hẹp trên đầu và chiếu rọi vào mắt tôi.

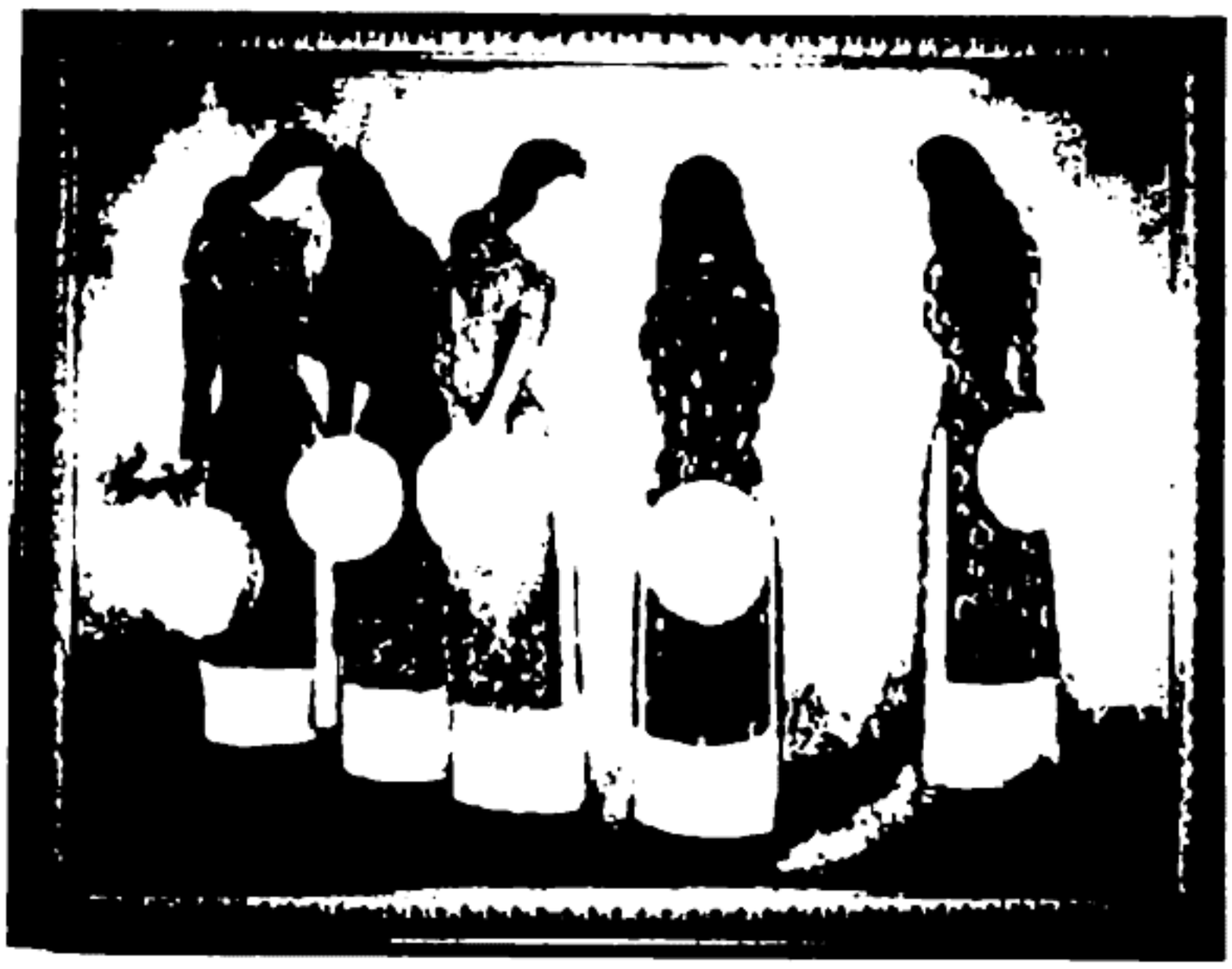
Tôi rờ lại chung quanh, mình còn sống ư? Hơi thở chợt dễ chịu, ngực không còn cảm giác nhói đau nữa.

Phép lạ nào đã cứu tôi sống sót?

Bên ngoài, như mọi sáng Chủ Nhật nghỉ lao động, dọc hàng hiên của buồng giam mấy bạn thân của tôi đang bầy mấy cái tách, ấm trà trên cái bàn gỗ mộc tự tạo, bên cạnh lò dầu nước đang bốc khói để chuẩn bị cho bữa ăn sáng thường chỉ có vào ngày Chủ Nhật.

https://tieulun.hopto.org

Những chú chim non từ trên ngọn cây, rất là bạo dạn, bay vụt xuống bàn những bước chân chim nhỏ xíu, ngước đôi mắt đen lay láy lên nhìn những người tù này rồi lại vụt bay đi. Một ngày mới lại bắt đầu.



https://tieulun.hopto.org

# *Chương mười bốn:*



## Một Thoáng Yêu Người

Phải nói rằng hầu như tất cả các loại trà ngon ngoài Bắc tôi đều được thưởng thức hết, từ những trà móc câu nguyên chất đến các loại ướp hoa Nhài, hoa Cúc, nhưng có lẽ chỉ khi vào đến trong Nam một lần tình cờ tôi mới có cơ hội được uống một loại trà ướp Sen. Với tôi loại trà này khó có loại trà nào sánh bằng bởi nó được ướp thực sự trong những búp Sen chứ không phải từ hương thơm của hóa chất mùi hoa Sen.

Tôi đã từng nghe có loại trà ướp nguyên chất như vậy, nhưng chưa hề thấy hay được thưởng thức hương thơm của mùi hoa Sen thoang thoảng ngan ngát lạ lùng và vị ngọt dịu của nó. Bởi vậy, ngay lần đầu tiên uống loại trà hiếm quí

https://tieulun.hopto.org

này, tôi chẳng thể nào quên được vì nó nằm sâu trong ký ức những kỷ niệm êm đềm một thời đã qua.

Thời gian thấm thoát thoi đưa cứ hết năm này lại qua năm khác, chúng tôi đã trải qua mười lăm năm trong trại giam, trong đó hai năm vừa qua tại Hàm Tân. Phải nói một cách trung thực rằng khí hậu trong Nam và ở gần gia đình đã làm cho chúng tôi được thoải mái hơn nhiều. Sự cởi mở của trại giam cũng giúp chúng tôi dễ chịu hơn trong sinh hoạt, người tù không còn cảm giác bị kìm hãm ngộp thở như lúc còn ngoài Bắc nên sống trong niềm hy vọng ngày về cũng không còn xa lắm.

Tôi ở trong trại Hàm Tân được hai năm rồi, những người chủ yếu vào trại thăm tôi là cô em gái tên Khánh và vợ chồng cô em Tuyết Dũng kế tôi. Hai đứa con nay đã lớn thay phiên nhau mà đi hay theo các cô chú lên thăm bố. Mẹ cháu sau lần lên thăm rồi về vội vàng đã không còn đến thăm tôi nữa, nỗi đau trong tôi cũng vơi đi theo năm tháng.

Cậu em rể Dũng anh, để phân biệt với cậu em rể nữa là Dũng em đã đi vượt biên từ hơn chục năm nay rồi, đang phụ trách một nhà hàng ở Sàigòn, nấu nướng rất giỏi lại biết chế biến, nên khi nào em tôi hay con tôi đi thăm cậu em rể này thường đi theo ở lại để lo vấn đề nấu nướng ăn uống cho vui. Nhờ vậy không những tôi đã có một thời gian đầm ấm với người thân trong căn nhà tranh của khu thăm nuôi bên dòng suối êm đềm ấy, tôi còn được ăn nhiều món ngon nóng hôi là một niềm hạnh phúc nho nhỏ nữa của người tù.

Những hôm được ở lại, em gái tôi hay sang mời các anh chị ở những căn nhà tranh bên cạnh qua cùng ăn cho vui với các món ăn ngon lạ miệng mà cậu em rể vừa nấu xong.

https://tieulun.hopto.org

Tình thân của những gia đình đồng cảnh ngộ lại càng thắt chặt hơn.

Những lúc thoải mái bên cạnh người thân tại khu thăm nuôi tôi tự hỏi có thể nghiệp chướng tù đầy này sắp hết chăng nên những niềm vui đang trở lại?

Về phương diện vật chất từ khi vào miền Nam, chúng tôi những người tù còn trong trại giam đã không còn phải lo nghĩ đến cái ăn cái mặc nữa. Nếu gia đình chưa vào thăm, quà cáp tiếp tế cho chúng tôi có thể gởi qua các chị vào thăm chồng hay gửi qua xe đò. Từ đó niềm vui lớn nhất của người tù đang lao động ngoài lán buổi trưa nghe tin xe của ông Tô vừa tới, có gia đình vợ con mình và các gia đình bạn mình đến thăm.

Giờ lao động gồm bốn tiếng buổi sáng, bốn tiếng buổi chiều, trưa được hai tiếng để ăn uống, và nghỉ ngơi tại chỗ. Nhiều buổi trưa nghỉ mệt tại lán của đội, chung quanh là các luống rẫy trồng hoa mầu và một rừng lá Buông thật tĩnh mịch, sao tôi vẫn không ngủ được. Chẳng phải mình tôi mà hầu như các bạn tôi, ai cũng trong tâm trạng cố nén buồn đau mà sống, nhất là những khi trời chợt đổ cơn mưa rào, buổi trưa nằm trong lán, mái lá bốn phía che chắn đơn sơ. Gió mưa lùa vào chỗ nằm, nhìn những hạt mưa giăng mắc trong rừng rồi tự hỏi sao mình vẫn còn nơi đây. Hay những trưa hè, tôi ráng nằm tại chỗ lấy sức cho lao động buổi chiều, nhưng có lúc buồn quá, tôi lại thơ thân đi bộ vào rừng cây, ngồi một mình ngắm trời mây nước.

Thỉnh thoảng có con sóc nhỏ chạy ra khỏi lùm cây, hay chú thỏ rừng ngơ ngác nhìn quanh rồi vụt chạy qua mất dạng, những con chim non bay nhảy trên cành tự do và hồn nhiên, lòng tôi lại chùng xuống trong nỗi buồn của người tù xa nhà đã quá lâu. Bây giờ Hàm Tân và Sàigòn đâu xa cách

https://tieulun.hopto.org

nghìn trùng như lúc tôi còn ngoài Bắc mà sao vẫn như xa vời vợi. Thiếu vắng một lời nói yêu thương, thiếu vắng một bàn tay dịu hiền của người vợ, thiếu vắng một cuộc sống đích thực của con người.

Đôi khi tôi tự hỏi sao mình vẫn sống được, vẫn cứ phải chịu đựng từng ngày trong cơn khắc khoải ưu phiền của kiếp tù, dù ánh sáng của tự do và hy vọng ngày về đã như nằm trong tầm tay. Gia đình vẫn vào thăm nuôi thường xuyên, nhưng trong tôi vẫn có một khoảng trống không gì lấp nổi. Phải chăng nhìn các bạn mình có vợ đến thăm, người chồng được sống những giây phút hạnh phúc đầm ấm, hình ảnh này lại làm cho vết thương tạm ngủ yên trong tôi bộc phát mãnh liệt? Tại sao tôi không được hưởng những niềm yêu thương vợ chồng tuy ngắn ngủi đầy tình người ấy?

Chăng biết ông trời có thấu hiểu tâm tư, tình cảm trống vắng trong tôi hay không mà xui khiến cho một câu chuyện tình như phép lạ đã xảy ra bất ngờ nhất trong cuộc đời tù tội của tôi.

Một buổi trưa cũng bình thường như những trưa hè khác, chúng tôi đang nằm nghỉ trong lán của đội 20, tiếng xe đạp lóc cóc của anh Lộc chạy lạo xạo trên con đường đá sỏi vào khu vực đội đã đánh thức mọi người ngồi dậy vì mỗi khi có mặt anh Lộc, hay có khi anh Trí nghĩa là có những anh được thân nhân đến thăm. Trong danh sách hôm đó ra thăm nuôi có tên tôi, nhưng tôi chỉ được ra để nhận quà gia đình gửi vào chứ không có ai đến thăm nom hết. Dù vậy lần ra khu thăm nuôi đó đã để lại trong tôi một kỷ niệm khó phai mờ làm cho tôi càng tin rằng con người ta có số mệnh, có duyên phận.

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi từ trong trại đi bộ ra hôm đó khá đông, ngoài gần mười anh có vợ đến thăm có thêm khoảng mười anh nữa tháp tùng ra nhận quà. Lúc ra đến nơi ôi thôi cả một phái đoàn thật giống như ngày xưa các bà đi thăm ủy lạo các thương bệnh binh chúng ta trong Tổng Y Viện Cộng Hòa vậy. Đông vui như Tết, ai cũng dành nói, chẳng có người chịu nghe; nhiều lúc như chợ vỡ nhưng cũng chẳng ai lưu tâm vì niềm vui gặp gia đình tràn ngập mọi nơi. Phái đoàn các bà vợ gồm chị Lãm, chị Lựu, chị Nhơn, chị Trân, và một số chị nữa đi thăm chồng, và các bạn của chồng. Các giỏ, các thùng quà chất hết cả một góc phòng chưa kể những túi xách tay đựng thức ăn tươi mà các chị luôn để bên cạnh mình.

Phái đoàn được thăm nuôi cũng đông không kém đến hai chục anh em cùng đi ra một lúc, trong đó có các anh tướng Lê Minh Đảo, Trần Bá Di, Mạch văn Trường, cùng các anh trong đội 23 và đội 20 của tôi.

Tôi nhận gói quà mẹ các em gửi cho, quay qua cám ơn chị Lãm, hỏi thăm các chị xong, tôi tìm một cái ghế ở góc phòng ngồi chờ vào trại trong khi các bạn tôi đang tíu tít với vợ con và chuẩn bị chuyển đồ đạc ra khu nhà tranh để ở lại cùng gia đình. Nhìn các bạn mình đang trò truyện với vợ con, những nét mặt hớn hở của người thân khi gặp nhau trong bầu không khí vui như ngày Tết, lòng tôi thoáng buồn khi thấy mình không được như bạn mình, tôi cảm thấy lạc lõng và mong chóng đến giờ vào lại trại.

Tôi đưa mắt nhìn ra chỗ khác xa hơn để ngắm vườn hoa đủ mầu sắc chạy dọc theo khu thăm nuôi, cũng là công lao trồng tỉa của người tù. Tôi không để ý đến những bóng người đi lại trước mắt mình nữa. Thời gian gần đây tôi cũng đã quen dần, không còn mong ngóng người vợ đến thăm như trước nữa. Tôi vẫn nhớ lời thầy tôi dậy khi hai

https://tieulun.hopto.org

thầy trò còn tù chung ở ngoài Bắc rằng con người ta có số mệnh, có nhân duyên, mọi việc đều đến, rồi đi khi nhân duyên đã dứt, cho nên niềm u buồn trong tim tôi cũng nguôi ngoai đi.

Tôi vẫn được đầy đủ nhờ các em tôi hay các con tôi đến thăm hay gửi quà qua xe đò như thế cũng bảo đảm được sức khoẻ rồi nên tôi cô không suy nghĩ gì nữa.

-Anh không có thân nhân đến thăm sao?

Tôi giật mình vì thấy đứng ngay trước mặt là một người con gái dáng lịch sự và giọng nói dịu dàng.

-Xin lỗi cô! Tôi vô ý quá, cứ tưởng cô hỏi ai chứ. Hôm nay tôi chi ra đây để nhận quà gia đình.

Thế rồi nàng xin phép ngồi xuống bên cạnh tôi vì nàng cũng đang chờ tập hợp ra xe đò về Sàigòn.

Khi biết hoàn cảnh gia đình tôi tan vỡ, nàng chợt bối rối và xúc động, nhưng trấn tỉnh lại:

-Xin lỗi anh! Phượng hơi tò mò làm cho anh buồn. Hôm nay Phượng theo phái đoàn của các chị lên đây cũng một phần vì nghe nói nhiều về các anh, nên muốn gặp xem các anh là ai mà sao ở tù lâu thế, bao năm rồi vẫn còn trong đây chưa được thả. Bên ngoài họ cứ nói đùa tại các anh không chịu học thuộc bài. Ban nẫy Phượng thấy ai cũng vui cười vì có gia đình lên thăm, nhưng chợt thấy anh ngồi một mình tư lự, Phượng muốn hỏi thăm anh vài câu không ngờ lại khơi dậy nỗi đau trong lòng anh.

Tôi bắt đầu có cảm tình với nàng bởi nàng dùng chữ "ở tù" chứ không dùng từ "*học tập cải tạo*" như nhiều người dân vẫn quen miệng.

https://tieulun.hopto.org

Bấy giờ tôi mới có dịp nhìn kỹ Phượng. Nàng chạc ngoài ba mươi, khuôn mặt đẹp một cách thông minh, tóc xõa hai bên vai trên cái áo sơ mi xanh nhạt, cái quần jeans cũng mầu xanh trên đôi guốc mộc.

Nàng quay qua nhìn tôi, tôi bắt gặp cái nhìn ấy rồi vội quay đi, trong lòng chợt xao xuyến.

Sau này nàng thổ lộ rằng nàng thấy tôi trông rất quen như có gặp ở đâu rồi. Nàng không hiểu sao bị cuốn hút có lẽ bởi sự trầm tĩnh, cam chịu số phận của tôi? Hay như nàng tâm sự sau này vì nàng cảm thấy tội nghiệp tôi ở tù quá lâu, mà người vợ lại bỏ ra đi.

Nói chuyện chưa được bao lâu, tay cán bộ thăm nuôi hối thúc các gia đình ở lại qua bên khu nhà tranh còn ai vào trại ra căng tin chờ. Nàng hỏi tôi họ tên và ở đội nào, tôi cũng trả lời cho có vì lúc đó tôi nghĩ thân mình tù tội biết ngày nào ra khỏi chốn này, và vì lúc đó tôi không chú ý đến nàng mấy, tôi nghĩ sẽ chẳng bao giờ gặp lại nàng lần thứ hai.

-Anh ráng giữ gìn sức khỏe nhe!

-Cám ơn Phượng! Cầu Trời Phật phù hộ cho những người có lòng tốt như cô.

Nàng theo mọi người ra căng-tin rồi theo một số thân nhân lên xe đò ông Tô về lại Sàigòn. Tôi lững thững vào trại, đếm từng bước đi, nghĩ đến bữa cơm chiều nay sẽ có thêm vài món đãi vài người bạn thân như anh hai Hầu, bầu Ngọc, anh Hùng, lòng thấy vui vui.

Ngày hôm sau ra lán lao động cuốc đất, tôi cứ nghĩ đi đâu đâu trong khi tụi bạn tha hồ châm chọc. Nibubu cười cười:

https://tieulun.hopto.org

-Tay Đại này khờ quá! Người đẹp đã đến làm quen mình mà không dám nói năng gì cả. Bây giờ nàng đi mất rồi mới tiếc?

Tôi trả lời:

-Mình có nói với cô ấy là có duyên sẽ có ngày gặp lại mà.

Nibubu, biệt hiệu anh em đặt cho cò Niệm bởi lẽ từ ngày có thăm nuôi ở ngoài Bắc vào đến trong Nam, anh ta có vẻ phát triển theo bề ngang thành Niệm bụng bự.

Tôi có nhiều bạn thân trong thời gian cuối ở trại Hàm Tân này, nhiều anh cũng chết luôn với cái biệt danh giống như Hoan *Ngố*. Thật ra bạn bè đặt tên cho vui chứ không có ác ý gì.

Có lúc cu cậu tức tối lắm muốn tìm xem tên nào cả gan đặt tên cho anh ta như vậy mà còn kêu biệt danh đó công khai trước mặt vợ anh ta ngoài khu thăm nuôi nữa chứ, làm mất mặt bầu cua quá.

Thực tâm mà nói sau này tôi cũng rất thân với Hoan nhưng cũng phải công nhận anh ta... ngố thật.

Có lần anh ta hỏi tôi làm tôi phục sát đất, tôi tưởng rằng anh ta kiến thức còn cao hơn tôi khi Hoan tự nhiên đố tôi một câu ngang xương:

-Ông biết thuốc lá Kent không? Biết ai là nhà sản xuất không?

Tôi đang bối rối chưa biết trả lời sao thì anh ta mau mắn:

-Đô Đốc Mc Cain đó!

https://tieulun.hopto.org

-Sao ở trong tù mà ông hay quá vậy?

Tôi nói với sự cảm phục bạn mình, trong đó tụi tôi cũng rất thích các loại thuốc lá nhẹ như Kent, Salem.

-Thì ông không thấy Kent và Cain nó vần âm giông giống nhau sao?

Chả trách tay nào đặt cho Hoan biệt danh ngố như vậy cũng đúng, từ đó về sau tôi rất cẩn thận mỗi khi anh ta đố câu gì.

Cũng như anh Tấn khi thăm nuôi vào ôm kè kè quả bầu, từ đó chết tên luôn là *Tấn bầu*. Nhưng Tấn bầu còn có biệt tài kể chuyện rất hay, lúc đầu tôi rất say mê nghe anh ta kể chuyện vì thấy anh sống nhiều hiểu đời cũng nhiều. Nhưng dần dần tôi không còn kiên nhẫn nữa bởi lẽ mỗi khi anh muốn nói về đề tài gì anh thường đi vòng vo Tam Quốc hết chuyện này qua chuyện khác cả nửa tiếng đồng hồ cũng chưa... vào phim chính.

Sau này mỗi khi Tấn Bầu kể chuyện, anh em biết tính nên thường chặn ngang:

-Này! Ông vào phim đi chứ loanh quanh cuối thế kỷ hai mươi rồi đến thế kỷ hai mốt cũng vẫn còn quảng cáo?

Các bạn thân của tôi nhiều khi như vậy đấy bao năm tù đày bên nhau chúng tôi không nói ra mà thương nhau còn hơn anh em trong gia đình. Vì thế họ đã hết sức ủng hộ tôi khi biết tôi và người con gái tên Phượng bất ngờ gặp nhau ngoài khu thăm nuôi.

Thế rồi thời gian vẫn lặng lẽ trôi, tôi cũng quên đi buổi tao ngộ ấy cho đến khoảng một tháng sau có một phái đoàn các bà vợ lên thăm nữa. Lần này anh Trí chạy ra đội đưa danh sách và nháy mắt với tôi. Lúc đó tôi chẳng hiểu anh muốn

https://tieulun.hopto.org

nhắn tôi cái gì. Đến khi tôi và khoảng mười mấy anh nữa đi ra tới khu thăm nuôi nhìn thấy Phượng ngồi cùng với các chị vợ các bạn tôi, nàng nói chuyện với các chị coi bộ rất thân thiết. Tôi nghe tim mình đập nhanh và mạnh trong lồng ngực, một nỗi vui như làn gió mát phả vào trong hồn.

Nàng cho tôi biết nàng đã xin phép địa phương nên hôm nay nàng thăm tôi chính thức chứ không phải đi theo các chị như lần trước.

Tôi cám ơn nàng, nhưng Phượng gạt đi nói nàng rất vui gặp lại tôi, rồi hỏi tôi có khỏe không. Tôi thấy nàng trông "mi-nhon" hơn trong cái váy đầm mầu hồng nhạt, nhưng dáng có vẻ không tươi như lần trước. Nàng nói hay mất ngủ kể từ hôm lên đây kỳ rồi.

Tôi đưa Phượng ra căng tin, chọn một cái bàn đặt ở ngoài trời cho mát, đó là phần của căng tin xây nhô ra bên trên dòng suối với một lan can gỗ đơn sơ bao quanh trông cũng rất nên thơ. Sàn là những tấm ván gỗ xếp sát vào nhau nên ngồi tại bàn này nhìn xuống qua khe gỗ vẫn thấy được dòng nước chảy róc rách dưới chân mình.

Vừa ngồi xuống ghế Phượng nói trong giỏ quà có một món rất đặc biệt hy vọng tôi sẽ thích - đó là lạng trà búp ướp Sen.

Nhờ nàng quen với một gia đình ở Ngã Ba Ông Tạ có hồ Sen, chính tay họ đã tự ướp trà lấy, nên trà này là trà Sen thực, lâu lắm mới có dịp mua được. Tôi không ngờ hôm trước cũng tại nơi đây, tôi ngồi uống với nàng ly trà nóng tôi buột miệng nói trà không ngon mà nàng nhớ và mua cho tôi thứ quà giá trị này hôm nay.

Dòng suối bên dưới đang chảy hiền hòa qua những phiến đá mầu ngà, từng phiến, từng phiến một, con suối cứ chảy

https://tieulun.hopto.org

mãi qua những phiến đá. Trên cao là bầu trời xanh xanh lơ không gợn áng mây, bên kia bờ suối khu rừng lá Buông thật yên lặng không một cơn gió lay. Chiều đang xuống dần ánh nắng hắt những tia xiên xiên lấp lánh từ bên kia qua các cành cây Buông rọi sang phía bên này, và tiếng gió rì rào lướt qua mặt bàn gỗ như thì thầm muốn nói điều gì đó với hai người vừa mới quen nhau.



Một con cá chợt quẫy đuôi nhảy lên khỏi mặt nước như chào mừng hai đứa tôi rồi lặn sâu xuống dòng suối mát, trở về cái không gian mênh mông của nó để xuôi nguồn.

Tôi ước gì giá mình không còn thân phận tù đầy.

-Anh đang nghĩ gì vậy?

-Không có gì! Cám ơn em cho trà Sen nhé, anh rất thích. Anh chỉ nghĩ giá như...

Nàng khoát tay như không muốn tôi nói nữa:

-Em đang đến thăm anh đây, anh đừng có buồn nữa nhe. Anh còn buồn thì... em không ngủ được.

https://tieulun.hopto.org

Phượng ngừng một chút rồi nói:

-Tôi nghiệp anh quá. Anh đâu có làm Tướng Tá gì đâu mà sao họ giam anh lâu quá vậy?

-Sao em lại mất ngủ? Xin lỗi em, anh vô ý quá.

Tôi trong lúc xúc động đã năm lây tay nàng, những ngón tay búp măng ấy cũng siết lấy bàn tay tôi.

Hai bàn tay đều hơi lạnh vì ngồi trên bờ suối đã lâu như đang muốn tìm hơi ấm cho nhau:

-Anh mà cứ buồn mãi thì... em không đến thăm anh nữa đâu!

Tôi nhìn vào khuôn mặt thông minh nhưng hơi bướng binh ấy:

-Em à! Cho phép anh nói điều này nhe. Thực sự ra, anh không biết anh còn ở tù đến bao giờ. Bạn bè anh còn lại ở đây chẳng bao nhiêu, nhưng tụi anh cũng được gia đình lo cho đầy đủ cả, anh không muốn em tốn kém vì anh.

Rồi tôi ngập ngừng:

-Nếu... nếu mà em có lòng tốt lên thăm anh thì... đi tay không thôi, mình ra đây ăn trưa cũng được anh có tiền mà, anh rất cám ơn nhưng đừng mua gì hết.

Phượng nhìn tôi cười khoe hàm răng trắng đều như bạt bắp:

-Anh nói chuyện buồn cười quá hà! Ai đời đi đến đây thăm... anh mà lại đi tay không?

https://tieulun.hopto.org

Tôi cũng cảm nhận điều đó, nhưng vẫn cố thuyết phục nàng vì không muốn nàng phải tốn kém cho mỗi chuyến đi thăm, như vậy Phượng sẽ dễ đến thăm tôi thường xuyên hơn.

Tôi chưa có can đảm nói rằng tôi cần tình thương hơn vật chất sợ nói không khéo nàng lại buồn.

Văng vẳng đâu đây tiếng người nói lao xao, có thể các đội lao động giờ đang đổ dồn về phía cuối dòng suối này cho các tù nhân tắm giặt trước khi vào trại.

Đã đến giờ chia tay, nàng đứng dậy với một thoáng buồn lướt nhanh trên khuôn mặt, tôi đi theo vào căng tin.

Mấy cặp mắt của những tù nữ phục vụ phía sau quầy đang ngó ra nhìn tôi và nhìn Phượng, cái nhìn có vẻ dò xét, có lẽ bộ áo đầm thanh nhã của nàng chăng?

Bất ngờ nàng khoác tay tôi, quay qua nhìn tôi với ánh mắt hãnh diện rồi liếc về phía mấy cô phục vụ sau quầy mỉm cười chào họ.

-Anh không có quen các cô đó!

-Em có nói gì đâu?

Kể ra phụ nữ họ tinh thật, tôi ngốc ngếch chả hiểu gì tâm lý phụ nữ. Nghĩ lại mới thấy Phượng thật khôn, nàng muốn ra dâu cho các cô tù nữ răng tôi là của nàng đây, đừng có léng phéng.

Chúng tôi đi qua khu căng tin xuống khu vườn hoa.

-Anh chỉ được đưa tiễn em tới mấy bực thềm này thôi. Anh không ra ngoài khu căng tin đến tận xe đò để tiễn em được. Em đừng buồn nhé!

https://tieulun.hopto.org

Nàng vuốt mấy sợi tóc lòa xòa trước trán nhìn tôi:

-Không sao anh. Em về nhe. Em hứa sẽ lên thăm anh nhưng chưa biết khi nào, anh đừng có mong tội nghiệp.

Tôi nhìn theo dáng nàng, chiếc áo đầm hồng nhạt từ từ xa dần. Các thân nhân không ở lại cũng đã lên hết trên xe rồi, Phượng là người cuối cùng bước lên xe đò để xuôi về Sàigòn.

Căng tin ban nẫy thật đông với bao nhiêu người cười cười nói nói, những nắm tay những dặn dò những ánh mắt thương yêu, bỗng chốc trở nên văng lặng một cách lạ lùng.

Chỉ còn lại một mình, tôi đứng đó trên mấy bực thềm nhìn theo chiếc xe đò nhỏ dần cuối con đường đá sỏi dẫn ra con lộ chính, trên đó có một người con gái vừa làm con tim tôi bừng tỉnh dậy sau mùa Đông băng giá.

Các gia đình được ở lại qua đêm đều nhờ anh Lộc hay anh Trí kiếm cho một xe cải tiến để chở đồ đạc qua khu nhà tranh chuẩn bị cho bữa cơm chiều đoàn tụ.

Mừng cho các bạn mình được ở lại, được hưởng một chút đầm ấm với gia đình.

Tôi chợt nhớ đến bài mà chúng tôi vẫn hay hát ở trại Ba Sao Nam Hà: "Mưa Cam Lồ", một trong hàng trăm những bản "tù khúc" nổi tiếng được luân lưu đi khắp các trại giam ngoài Bắc:

"Người chưa biết ta, em chưa biết ta nhưng sao yêu ta hỡi người!"

"Ta chưa biết em, ta chưa biết người nhưng sao yêu người hỡi ta?"

https://tieulun.hopto.org

"Người đến với ta, em đến với ta khi con tim ta khô gầy."

"Ta đến với em, ta đến với người khi người còn tuổi xuân xanh."

"Ta như con chim trong lồng, em đến tỏa hơi nồng ấm áp."

"Em như cơn mưa Cam Lô, em đến cho đời ta... thêm tươi."

Trong đầu đang nghĩ đến bài hát "Mưa cam Lồ" giống mối tình vừa chớm nở của tôi và Phượng, ánh mắt tôi vẫn dõi theo bóng của Phượng trên chuyến xe đò đang xa dần Hàm Tân, chợt dòng tư tưởng bị đứt quãng.

-Thôi mình vào trại đi anh Đại.

Tiếng của tay cán bộ phụ trách khu thăm nuôi đưa tôi trở về thực tế. Anh ta đến bên tôi lúc nào tôi không hay.

Tôi rút bao thuốc lá ngoại quốc mời anh ta một điếu rồi xách cái giỏ lên.

Ừ thì vào trại, con đường này tôi đã đi qua lại nhiều lần, nhưng sao lần này thấy nó dài lê thê và vắng lặng như vậy? Hay vì lòng tôi đang trống vắng, đang thiếu một tình cảm thương yêu, hay thiếu giọng nói tiếng cười hồn nhiên của Phượng?

Hay tâm trí tôi đang bay theo chuyến xe đò xuôi về Sàigòn? Dẫu sao lòng tôi ngày hôm nay cũng được sưởi ấm rất nhiều vì trong giỏ quà nhỏ bé tôi đang xách trên tay có mùi hương thơm ngát của gói trà ướp hoa Sen với lời nói của nàng như còn vẳng đâu đây:

-Em hứa là sẽ lên thăm anh nhưng chưa biết khi nào.

https://tieulun.hopto.org

Kể từ ngày mà người vợ không đến thăm nữa, tôi vẫn sống như một cái bóng bên cạnh cuộc đời.

Có điều tôi tự hào sau đó tôi không bao giờ đề cập đến người vợ ấy với bạn bè, cũng như không bao giờ nói một câu than trách người vợ, hay ông Trời hay số phận, tôi giữ kín nó trong lòng mà thôi.



Ngày tháng qua tôi chấp nhận sự mất mát đó một cách nhẫn nhục như tôi đã chấp nhận những đòn sấm sét thịnh nộ mà kẻ thù đã giáng xuống chúng tôi trong bao nhiêu năm qua với bao tủi nhục đau đớn cả về thể xác lẫn tinh thần. Những lúc có ít phút "*giải lao*" trong khu rừng lá Buông, tôi tìm

https://tieulun.hopto.org

chỗ khuất ngồi một mình nghỉ mệt dưới tàng cây râm mát, bỏ chiếc nón lá xuống để lau những giọt mồ hôi; đôi khi trong lòng buồn quá tôi ngước lên trời xanh tự hỏi ông Trời xem tôi đã làm gì nên tội để phải chịu quá nhiều cay đắng?

Nhìn những con chim bay nhẩy trên cành hay vụt bay lên hút cuối khu rừng, tôi không khỏi ước ao mình được tự do tung cánh không xiềng xích như mấy con chim kia.

Tôi nhớ đến anh Đồng Tuy, một người thầy về khoa Tử Vi mà tôi kính trọng như một người anh. Anh đã chỉ vẽ cho tôi ít điều về khoa này khi chúng tôi còn trong trại giam ở ngoài Bắc và có một thời gian tôi đã học say mê.

Nhờ hiểu biết về khoa Tử Vi và qua những chứng nghiệm với sự dẫn giải của anh Đồng Tuy, tôi tin rằng con người ta, ai cũng có một số mệnh riêng kể từ lúc cất tiếng khóc oa oa chào đời.

Tuy nhiên, anh Đồng Tuy cũng nói: "Tử Vi không phải là bất biến mà có thể thay đổi ít nhiều tùy theo Phước của người đó tạo ra trong hiện tại và tương lai". Anh cũng thường kết hợp Tử Vi với khoa Tướng Mạo hay khoa Nhâm Độn, hoặc Chỉ Tay, nếu biết coi tổng hợp lại sự chính xác càng cao.

Điều này phù hợp với lời dậy của Thầy Tâm theo đạo Phật rằng số mệnh con người lúc hên xui, vui buồn cũng tùy vào nghiệp lành hay dữ mà người đó đã tạo ra trong kiếp trước và cả kiếp này nữa.

Cho nên khi gặp vận không may, phải bình tĩnh chịu đựng, niệm Phật thường xuyên, tai ương sẽ như mây mù dần dần tan đi.

https://tieulun.hopto.org

Tôi tin rằng mỗi con người, mỗi gia đình và cả mỗi dân tộc đều có số mệnh riêng của nó với những hưng vong thăng trầm và buồn vui không thể tránh được.

Anh Đồng Tuy cũng xem lá số cho tôi, anh nói cung Thê của tôi xấu lắm. Anh bảo tôi nhờ bồn mạng vững, nếu không tôi khó có thể ra khỏi tù được vì hai tuổi tôi và bà xã tôi xung khắc với nhau. Thật tình lúc đó tôi đang lưu đầy ở ngoài Bắc, người vợ vẫn thương yêu tôi với những lá thư chan chứa tình cảm gửi vào, nên tôi không khỏi phân vân về lời giải đoán của ông thầy tử vi.

Khi chuyển trại vào Nam, gia đình tan vỡ, tôi mới thấy lời giải đoán của anh gần mười năm trước không ngờ lại chính xác như vậy.

Nghĩ đến anh Đồng Tuy, nhớ đến lời căn dặn của Thầy Tâm về nghiệp lực, tôi như tìm được lời giải đáp, tìm lại được sự thanh thản tâm hồn, có thêm nghị lực cất bước đi nữa trên con đường dài hun hút.

Trong thời gian tôi buồn vì hạnh phúc gia đình vuột bay, tình bạn thật quí, các bạn tôi rất thông cảm và tỏ ra săn sóc hỏi han tôi nhiều hơn, thường xuyên kéo tôi vào uống trà cà phê tán dóc với họ, sợ tôi nằm không rồi nghĩ ngợi.

Tuy nhiên ông Trời không bao giờ đóng cửa với bất cứ ai hay triệt đường sống của ai trừ phi đã đến số trời gọi về, hay nếu ông Trời có đóng cửa này thì sẽ hé mở ra một sinh lộ khác. Tôi thấy điều này đúng với trường hợp cá nhân tôi và một số bạn nữa trong tù.

Trại Hàm Tân là một trại giam khá đặc biệt, tù chính trị giam riêng một bên, tù hình sự cả nam và nữ một bên. Tuy giam trong hai khu khác nhau nhưng tù nam tù nữ được

https://tieulun.hopto.org

phép làm quen nhau chứ không bị cấm đoán như những trại khác.

Buổi chiều sau giờ lao động, bên hình sự cả nam lẫn nữ túa đầy ra sân trong những bộ quần áo thời trang nhiều mầu sắc thật vui mắt, khung cảnh trở nên rất nhộn nhịp huyên náo.

Nhiều nữ tù phải công nhận họ vừa trẻ vừa đẹp không biết mang tội gì mà vào đây, nghe nói đa số biển thủ tiền bạc, hành nghề mãi dâm hay bị làm con vật tế thần cho cấp trên chạy tội. Vào đây rồi họ cũng quên đi phần nào oan ức của mình để tìm những niềm vui nhỏ nhoi. Bên tù hình sự hầu như ai cũng đều có đôi có lứa với nhau; mỗi chiều họ ra ghế đá công viên ngồi thủ thỉ, hay sánh vai mua vé xem phim buổi tối trông thật tình tứ.

Các tù nam và nữ cũng rất thích làm quen, nói chuyện với các bác, các chú các anh bên tù chính trị, nhưng sao tôi thấy lòng mình như đã nguội lạnh từ lúc nào, không còn hứng thú gì nói chuyện với ai nữa. Tôi ngỡ rằng mình sẽ chẳng bao giờ còn rung động được nữa cho đến ngày tôi gặp Phượng.

Sau khi Phượng đến thăm tôi vài lần, tôi nghĩ ông Trời đã cho Phượng đến với tôi như một niềm an ủi để xoa dịu nỗi đau sâu kín trong lòng tôi.

Hầu như cứ một hai tháng Phượng đến thăm tôi, lúc đi theo một hai chị nào đây cho có bạn, có lúc đi một mình vì như nàng nói khi nào rảnh, có tiền nàng lên thăm ngay không để tôi phải chờ mong tội nghiệp. Mỗi lần đến, nàng mua xôi, bánh dầy giò chả hay bánh cuốn đủ thứ.

Khi vào Nam việc thăm nuôi không còn khắt khe với nguyên tắc ba tháng thân nhân mới được vào thăm một lần

https://tieulun.hopto.org

như ở ngoài Bắc thời gian đầu, mà một tháng thăm nuôi ba lần nếu có khả năng cũng không bị làm khó dễ.

Những lần Phượng thăm tôi, những mẩu chuyện tâm sự, những nụ hôn ngọt ngào, tay trong tay thật hạnh phúc đã xua đi bao nhiêu bóng tối ưu phiền trong tôi. Nàng như tia nắng rực rỡ ban mai, với nụ cười trong trẻo hồn nhiên, ánh mắt triu mến nàng đã cho tôi sự ấm áp trong tâm hồn. Tôi đã tìm thấy niềm vui trở lại bên trong bức tường trại giam.

Có khi tôi hỏi nàng làm gì để sinh sống, vì như nàng nói người chồng Hải Quân Thiếu Tá qua Mỹ năm 1975 đã lấy vợ khác, đến khi ông ấy về Việt Nam thăm Phượng cũng không giúp đỡ được gì, Phượng chỉ cười nói cuộc sống bên ngoài bây giờ cũng dễ thở hơn trước.

Rồi hai tháng trôi qua, tôi không thấy Phượng đến thăm ngoài một, hai lá thư nàng viết cho tôi nói tôi cứ yên tâm nàng vẫn khỏe làm tôi vô cùng băn khoăn.

Một buổi trưa đang nằm nghỉ trên sạp gỗ ngoài lán chờ giờ lao động buổi chiều, tôi nghe tiếng lóc cóc xe đạp của anh Lộc phụ trách thăm nuôi báo là có tên tôi, trên đường đi bộ về trại để thay quần áo anh Lộc nói nhỏ với tôi người thăm tôi hôm nay là Phượng. Bởi sau mấy lần Phượng đến thăm tôi hai anh phụ trách thăm nuôi ngoài đó là anh Lộc và anh Trí đều biết mối tình của tôi và Phượng.

Tôi rất mừng, lòng rộn ràng niềm vui. Trong khoảng một tiếng đồng hồ để chờ tất cả các bạn và bên hình sự nữa tập trung xong rồi cùng đi ra, sao tôi thấy thời gian thật dài và không biết làm gì cho hết giờ.

Lúc gặp lại Phượng trong nhà thăm nuôi, tôi thấy nàng ốm hơn trước. Vừa thấy tôi là nàng nở ngay một nụ cười thật tươi và đưa giỏ đựng thức ăn nàng mua cho tôi. Tôi đưa

https://tieulun.hopto.org

Phượng đi dạo dọc theo khu nhà tranh bên con suối nơi mà tôi đặt tên cho nó là con đường tình của hai đứa.

Phượng nắm nhẹ cánh tay tôi:

-Em nhớ anh lắm anh biết không?

-Nhớ sao hai tháng nay không thấy em đâu? Làm anh lo quá chừng, em có khỏe không?

Nàng lắc đầu nhưng hai mắt nhìn ra dòng suối:

-Cảnh ở đây tuy tĩnh mịch nhưng đẹp quá anh nhỉ? Giá mà mình có thể cất một căn nhà nhỏ ở đây?

Tôi nắm lấy tay nàng, hai đứa đi chầm chậm, tóc nàng bay lòa xòa qua vai tôi. Con đường thật vắng lặng vì chưa có gia đình nào dọn vô những căn nhà tranh xinh xắn đó hôm nay.

Các hàng cây to rợp bóng mát đang ngả mình soi bóng trên dòng suối. Lâu lâu một cơn gió nhẹ thổi qua hàng cây và những chiếc lá khô bay bay trong gió là xuống ngay chân hai đứa chúng tôi:

-Mấy hôm ở Sàigòn, em có nhớ con đường này không?

Tôi quay qua nhìn Phượng, chợt thấy mắt nàng long lanh giọt lệ lúc nào. Tôi vội lấy khăn lau nước mắt cho nàng. Tôi kéo nàng ngồi xuống một ghế đá bên cạnh con suối:

-Đừng khóc nữa, anh gặp được em như thế này là anh mừng lắm rồi. Các bạn anh cũng gửi lời hỏi thăm em đó. Có chuyện gì nói cho anh nghe?

https://tieulun.hopto.org

Linh tính báo cho tôi biết có gì bất thường, nhưng tôi chưa mường tượng ra được.

Nàng lắc đầu rồi vội mỉm cười nhìn tôi, móng tay bấu vào tay tôi nói lảng qua chuyện khác:

-Anh hỏi những câu thừa quá, nếu em không nhớ anh, không nhớ con đường kỷ niệm này, hôm nay em đâu có ngồi với anh ở đây? Chắc em có nợ với anh đó, ở Sàigòn nhiều người theo đuổi em mà không hiểu sao em không thích họ, trong khi anh ở tuốt trong này, anh đâu có tán tỉnh gì em đâu sao em lại thương? Hôm nọ đang làm cơm, em xắt trái chanh nhớ đến lúc lên thăm anh ở đây rồi em cắt trúng ngón tay. Anh à! Không hiểu anh có cái gì làm cho em cứ nghĩ về anh hoài, thương anh và tội nghiệp anh nữa? Mình quen nhau mới nửa năm thôi mà sao em thấy như em đã quen anh từ rất lâu rồi? Ở trong con người anh có cái gì đó, có thể là tâm anh thật tốt, hoàn cảnh anh bị bỏ rơi nữa, nên đã làm cho em xúc động và muốn đến thăm để an ủi anh.

Tôi nhìn ngón tay đã lành của nàng, những lời Phượng nói làm tôi thật cảm động, trong lòng dâng lên một niềm xao xuyến bồi hồi, bất giác tôi kéo Phượng vào vòng tay. Hai đứa ngồi bên nhau rất lâu trên ghế đá nhìn xuống con suối. Hôm nay nước suối chảy thật chậm nên nhìn rõ suốt tới đáy, một vài con cá lượn lờ, không gian và thời gian hình như đứng lại trong giây phút hạnh phúc ngắn ngủi cho hai tâm hồn vừa tìm đến nhau trong cảnh ngộ đầy éo le.

Con đường hôm nay không một bóng người, có thể các đội đã vô thung lao động ở xa, chỉ nghe tiếng lá rừng xào xạc trên con đường chiều rợp bóng mát chạy mãi vòng vèo theo con suối đến nơi nào? Tôi có cảm giác như hai chúng tôi

https://tieulun.hopto.org

đang đi lạc vào một khu rừng hoang dã ở một hòn đảo nào đó xa hẳn thế giới văn minh của nhân loại.

Thời gian ngoài Bắc, tôi cũng bắt gặp một tình cảm thật nhẹ nhàng. Những lần đi theo nhóm bạn tù đẩy xe "cải tiến" chở các bưu phẩm của gia đình gởi cho các người tù từ bưu điện Ba Sao về trại, chúng tôi thường ghé vào một quán bên đường để uông nước.

Một thời gian sau, không ngờ cô cháu bà chủ quán lại để ý tôi mà tôi không hay cho đến khi sắp rời miền Bắc theo tầu xuôi về phương Nam, tôi mới cảm nhận được mối tình đẹp mong manh của Thái.

Bà chủ quán là bác và cô cháu gái là Thái cô bán hàng dễ thương của quán cóc bên đường, nơi dừng chân của người bộ hành và chúng tôi là khách hàng quen dạo đó.

Một lần thấy tôi, người khách còn ngồi uống trà một mình tại quán, bà bác mời chúng tôi Chủ Nhật ghé ra nhà bà ăn bữa cơm gia đình. Tôi chưa kịp trả lời thì bà lấy một nhánh hoa Hải Đường đưa cho tôi và ra dấu tôi trao cho Thái. Tôi hiểu bà muốn tôi làm quen với Thái. Tôi bước vào bên trong quán nơi Thái đang đứng dọn dẹp trao cho nàng nhánh Hải Đường rồi vội đi ra, cám ơn bà bác tốt bụng, tôi nhập vào toán ở bưu điện và đẩy xe về trại.

Trên đường về tôi thấy vui trong bụng vì thái độ của dân chúng ngoài Bắc đã tỏ ra nhiều thiện cảm dành cho tù chính trị. Tôi cũng vừa buồn cười khi nhớ lại lời mời của bà bác bởi khi vào trong trại chúng tôi bị giam ngay trong bốn bức tường với cửa tù khóa trái bên ngoài, đâu có được tự do đi ra thị xã bé nhỏ Ba Sao ngày Chủ Nhật để ghé lại dùng bữa cơm gia đình với bà bác nhân hậu chủ quán và thăm cô cháu dễ thương ấy được.

https://tieulun.hopto.org

Tôi vẫn nhớ hoài những lần ngồi uống trà tại quán, khi Thái đạp xe đạp về với thúng mủng đàng sau, các bạn tôi đều đứng dậy giúp dựng xe cho nàng, xách dùm hàng hoá vào bên trong. Mỗi lần như thế bà bác lại nhận xét:

-Các anh có phong thái của người Châu Âu.

Bởi vì ở đây đàn ông họ thây kệ, trên lý thuyết người phụ nữ được nâng lên hàng bình đẳng với đàn ông, hô hào cho nhiều vào, thực tế phụ nữ phải làm hết việc nặng nhọc cho đàn ông mà thôi, chẳng lợi lộc gì. Tôi đã chứng kiến nhiều lần người chồng ngồi trong nhà hút thuốc lào tán gẫu với bạn bè để cho vợ nai lưng ra kéo xe "cải tiến" bên ngoài đường. Hình như họ cho rằng điều đó là sự tự nhiên, không có gì phải thắc mắc.

Giữa hai người con gái, Thái là một tình cảm nhẹ nhàng thoảng qua như cơn gió mùa Thu, còn Phượng hiện tại đang đến với tôi những tháng ngày qua mới là món quà mà ông Trời ban xuống để sưởi ấm con tim người tù đã khô héo trong đọa đầy.

Phượng người phụ nữ đã từng trải qua nhiều đau khổ nhiều đổ vỡ nên tôi tin chắc rằng nàng sẽ đem lại cho tôi được hạnh phúc sau này. Chính tôi cũng cảm giác như đã thân thương từ lâu với người con gái có từ tâm ấy.

Bóng chiều bắt đâu xuống, ánh năng nhạt phai chỉ còn sót lại ở cuối dòng suối lăn tăn như những giải lân tinh vàng vỡ ra từng mảnh. Giống như những lần trước, tôi nhìn đồng hồ, đến giờ đưa nàng ra căng tin để lên xe đò trở về rồi. Nàng không nhìn đồng hồ nhưng hỏi tôi:

-Mình đi chưa anh?

https://tieulun.hopto.org

Nhìn quanh vẫn một hoang vắng đến heo hút, tôi kéo Phượng lại trao nàng nụ hôn vội vã, nàng ôm lấy tôi trong giây lát như không muốn buông rời.

-Mình đi nhe em?

Hai đứa tôi sánh bước bên nhau chầm chậm như muốn níu kéo lại thời gian. Con đường tình hôm nay sao thật buồn, tôi dìu nàng bước lên chiếc cầu gỗ bắc ngang con suối để vào căng tin.

Mọi người đã có mặt đông đủ trong tư thế chuẩn bị chờ xe đò ghé vào để ra về.

Chiếc xe đò quen thuộc ghé lại ngoài cổng của khu thăm nuôi, mọi người lục tục lên xe.

Phượng nắm tay tôi ra mấy bực thềm rồi quay lại nhìn tôi rất lâu, ánh mắt đăm đăm:

-Anh nhớ giữ gìn sức khỏe nhe! Em sẽ viết thư cho anh.

Không hiểu sao trong tôi thật xúc động, các cảnh vật chung quanh hình như mờ dần. Chúng tôi chia tay nhau kẻ ở người đi. Nàng vẫn thái độ từ tốn thân thương ấy bước lên xe đò xong còn quay lại vẫy tay tôi miệng mỉm cười mà sao mắt ngấn lệ.

Lúc đó tôi mới thấy thâm thía cái cảnh chia ly mà tôi đã đọc nhiều lần trong tiểu thuyết.

Trước giờ tôi vẫn nghĩ trong thơ ca văn chương, nhà văn và thi sỹ đã bi thương hoá, lãng mạn hoá những cảnh biệt ly, mục đích làm cho độc giả bi lụy; nhưng nhìn bóng Phượng lẫn vào trong các hành khách trên xe và chiếc xe đò từ từ lăn bánh rời khu thăm nuôi, hồn tôi như tê tái, tôi thấy rằng

https://tieulun.hopto.org

hoàn cảnh của tôi còn đau xót hơn nhiều so với những cảnh chia tay trong tiểu thuyết và thơ văn.

Quay lưng về trại tôi mới chợt thấy lạ, mọi khi trước lúc ra về nàng luôn nói sẽ lên thăm tôi nữa, nhưng lần này sao lại nói sẽ viết thư cho tôi?

Tôi đâu ngờ đó là lần cuối cùng nàng đến thăm tôi, một buổi chiều cuối Thu ở miền Nam.

* * * * *



## Tình Yêu Mong Manh

Khoảng hai tuần lễ sau khi Phượng đến thăm, tôi nhận được thư nàng gửi vào. Đây là bức thư thứ hai tôi nhận được qua ngã thăm nuôi nhờ các chị đem dùm.

Nàng viết cho tôi nhiều thư thường khi đến thăm Phượng đưa cho tôi đọc cho tiện việc sổ sách, chỉ có hai lần đặc biệt này là nàng gửi đi mà thôi.

https://tieulun.hopto.org

Tôi nhớ rất rõ bức thứ thứ nhất đã làm cho tôi vừa cảm động vừa biết ơn, nàng đã cho tôi niềm an ủi xen lẫn tự hào cũng như nhiều tin tức bên ngoài.

Lá thư đó viết trên hai trang giấy học trò, trong thư có đoạn:

"Sàigòn ngày...tháng...năm...

Anh yêu,

Chữ em không được đẹp anh ráng đọc nghe. Em về đến Sàigòn là lao vào kiếm tiền nhưng vẫn luôn nhớ anh. Tối nay nằm viết thư cho anh bên ngọn đèn dầu vì khu vực Quận Tám của em trong kế hoạch nên bị cúp điện liên miên.

Thời gian ở bên anh tuy ngắn ngủi, nhưng đã để lại trong em một tình cảm khó quên, có thể rằng vì anh và em đồng cảnh ngộ, những người đang cô đơn và thiếu tình yêu.

Khi mới gặp anh, nghe anh nói người vợ không còn đến thăm anh nữa, trong lòng em tự dưng bồi hồi thương cảm, bỗng dưng em muốn thay thế người ấy đem lại cho anh niềm vui mà không biết có được không.

Những trường hợp như anh nhiêu lăm, anh đừng buồn vì không phải chi rơi vào mình anh. Em nghĩ rằng những gì thiệt thòi nhất vẫn là những người như anh, sau cuộc chiến còn ở lại, phải vào trong tù chịu bao nhiêu là tủi nhục mà gia đình còn tan vỡ.

Bên ngoài thiên hạ vẫn sống, có người còn nhớ đến các anh nhưng có lẽ nhiều nhất vẫn là gia đình.

https://tieulun.hopto.org

Vũ trường bây giờ được phép mở cửa, những người có tiền, đa số của chế độ mới bắt đầu ăn chơi thâu đêm suốt sáng.

Hôm nọ, các bạn em tình cờ rủ nên em vào một vũ trường tại đây cho biết. Có nhiều người mời, nhưng em không nhảy bản nào cả vì em đang nghĩ đến anh, đến hai cảnh đời trái ngược.

Thật vô lý quá khi em ngồi ở đây thành thơi ấm cúng trong ánh đèn mầu mờ mờ bên cạnh những người chỉ biết một điều ăn chơi nhảy nhót, trong khi anh và các bạn anh, những người tù cuối cùng, vẫn còn đang phải lao động khổ sai trong trại giam sau mười lăm năm rồi. Niềm vui của các anh là những giờ phút bên nhau đùa vui hút điếu thuốc dưới gốc cây Buông hay chờ gia đình lên thăm? Lúc nghĩ tới điều phi lý này, em không cầm được nước mắt, nhưng dấu không cho bạn em thấy. Xin lỗi anh vì nước mắt em đã làm nhòe nhiều dòng chữ anh ráng đọc nhe.

Anh cố giữ gìn sức khoe nha, em sẽ lên thăm anh ngày gần đây.

Thôi em đi ngủ đây,

Hôn anh / Em của anh/ Phượng"

Tôi tần ngần nhìn lá thư thứ nhì mới nhận được. Chắc phải có chuyện gì cần thiết lắm nàng mới lại biên thư gửi các chị cầm tay chuyển cho tôi. Tôi xé góc phong bì ra, những dòng chữ như nhảy múa trước mắt:

https://tieulun.hopto.org

"Sàigòn ngày...tháng...năm...

Anh yêu,

Khi anh nhận lá thư này có nghĩa em sẽ không lên thăm anh được nữa. Anh có nhớ lá thư anh giới thiệu em về gia đình anh để cho em có thể thay gia đình lên thăm anh không?

Em có đến thăm thì mẹ anh và hai người em út của anh đã được đi đoàn tụ theo chương trình ODP sau 11 năm chờ đợi nhờ người anh Hải Quân Thiếu Tá của anh bảo lãnh. Em có gặp người anh thứ hai của anh và gia đình để đưa lá thư này, anh ấy đọc xong nói gia đình bàn tính lại rồi sẽ liên lạc với em.

Một tuần lễ sau em lên gặp anh hai của anh, anh ấy nói cám ơn em, nhưng hai đứa con của anh và cô của hai cháu sẽ cáng đáng việc đi thăm nuôi anh.

Em viết vài hàng cho anh hôm nay, vì ngày lên thăm anh lần cuối nhìn anh em nghẹn lời không nói được.

Sàigòn thay đổi nhiều và lòng người cũng nhiều thay đổi, nhưng bây giờ người dân mới biết cái giá trị của cuộc sống cũ như thế nào sau bao năm dưới chế độ mới này.

Anh ráng giữ gìn sức khỏe, em tin rằng ngày anh về trong niềm vui rộn ràng sẽ không còn xa.

Em của anh/ Hôn anh/ Phượng"

Tôi là con người mảnh khảnh, sức khỏe không nhiều nhưng sức mạnh về tinh thần rất vững vàng nhất là khi sống với

https://tieulun.hopto.org

Thầy Tâm ngoài Bắc, Thầy đã dậy dỗ tôi cả năm năm trời với bao nhiêu điều về đạo Phật cho nên tôi ít khi để cho cảnh trí bên ngoài tác động đến mình; nhưng khi đọc xong lá thư của Phượng, tôi thấy như sự vững vàng ấy đang lung lay dưới chân mình và trời đất như thể quay cuồng.

Một sự thật không bao giờ tôi ngờ là ông anh thứ hai lại can thiệp vào chuyện tình cảm của tôi. Ông ấy cũng phải hiểu tình cảm trong tù cần thế nào chứ một khi người vợ đã bỏ ra đi?

Tôi không muốn Phượng vì thương tôi mỗi lần lên lại tốn kém một ít nên tôi mới giới thiệu nàng về gia đình.

Không ngờ! Quả thật trong cuộc đời con người ta không bao giờ chúng ta học hết được chữ ngờ. Một sự thật quá đau lòng cho tôi và tội nghiệp cho Phượng.

Trong bao nhiêu năm qua, gia đình là nguồn sống thăm nuôi cho tôi, nhưng nay nếu có thêm Phượng càng đỡ cho gia đình chứ, nhất là khi mà đại gia đình tôi đang lần lượt ra đi theo chương trình đoàn tụ ODP.

Mấy người bạn thân của tôi như Thụy, Trân, Nhơn, anh Hầu, bâu Ngọc, anh Hùng, đều hỏi thăm tôi nhưng tôi dấu lá thư Phượng viết cho tôi đi, chỉ thuật lại vắn tắt những gì đã xảy ra. Các bạn tôi đều không đồng ý về cách giải quyết của ông anh thứ hai của tôi trong chuyện này.

Dầu sao tôi vẫn đang ở trong tù, đang phải nhờ vào gia đình, nên tôi không làm gì khác hơn là viết thư về lần nữa cho ông anh để giải thích tôi rất cần Phượng trong lúc này. Tôi cũng viết thư an ủi Phượng ráng chờ tôi giải tỏa vấn đề hiểu lầm đó.

https://tieulun.hopto.org

Những buổi chiều đi bộ trong sân trước cửa buồng, lòng tôi trĩu nặng buồn phiền, tôi thường trao đổi với các bạn ngõ hầu tìm ra cách nào cho ông anh tôi hiểu được, nhưng vẫn chưa tìm được kế sách gì trong khi tôi thường là người sáng suốt và nhanh trí mà trong hoàn cảnh này tôi cũng chịu thua.

Một tháng sau, vẫn không thấy Phượng lên thăm tôi như mọi tháng, trong khi đó vợ chồng em gái kế tôi lên để chào tôi vì đã qua được cuộc phỏng vấn của phái đoàn Mỹ và hai vợ chồng đã có vé lên máy bay qua Hoa Kỳ.

Lần này lên thăm có hai đứa cháu gái con anh cả tôi từ Bình Dương nữa. Cu Thắng nhỏ nhất ở nhà với mẹ cháu, hai cháu Thoa và Thảo đến trại để chào tôi vì rất may mắn vợ con của anh cả nộp đơn xin đi theo chương trình bảo lãnh ODP nhưng được phái đoàn Hoa Kỳ phỏng vấn chấp thuận cho đi theo "*diện*" H.O tỵ nạn dù anh cả tôi đi tù về và mất tại nhà.

Ai cũng nói anh cả tôi linh thiêng nên phù hộ cho vợ con anh được ra đi định cư thật tốt đẹp.

Một vài gia đình bạn tôi rơi vào trường hợp tương tự, người cha được tha về một thời gian rồi mất ngoài trại giam cũng hỏi tôi để giúp cho họ, nhưng chính tôi cũng không hiểu sao vợ con anh cả tôi lại đi theo chương trình H.O được nữa.

Hôm đó tôi được ở lại ngoài khu nhà tranh với vợ chồng cô em gái và mấy đứa cháu. Cậu em rể có dịp trổ tài nấu nướng một bữa, nhưng tôi ăn không ngon miệng chút nào, hình ảnh của Phượng cứ lởn vởn trong đầu tôi như một bài toán mà tôi chưa tìm ra lời giải đáp.

https://tieulun.hopto.org

Tôi có hỏi tại sao gia đình lại cản trở việc Phượng đến thăm tôi, hai vợ chồng em gái đều nói tất cả do ý kiến ông anh thứ hai hết. Thế là lại đi vào bế tắc.

Sau bữa ăn chiều tôi đi thả bộ với hai đứa cháu dọc theo con suối để qua thăm mấy anh bạn có vợ đến thăm cũng ở lại đêm đó.

Em tôi có đem theo cây đàn ghi ta, nên tôi định rủ mấy vợ chồng bạn qua chơi làm văn nghệ bỏ túi cho đỡ buồn tình cờ tôi đi ngang qua ghế đá lần trước tôi và Phượng ngồi với nhau rất lâu lần cuối bên bờ suối này.

Tôi bảo hai cháu dừng lại một chút rồi ngồi xuống chiếc ghế đá, hai đứa cháu cũng ngồi hai bên nắm lấy tay chú.

Tôi mường tượng tiếng nói của Phượng còn văng vẳng đâu đây, những sợi tóc lòa xòa bay qua vai tôi hôm nào, bất giác tôi buông tiếng thở dài. Hai đứa cháu nhìn tôi rồi nói:

-Chú chắc cũng sắp được về rồi chú à! Chú đừng buồn nữa.

-Cháu qua đó sẽ gửi nhiều ảnh đẹp cho chú nha!

Tôi nắm lấy hai tay hai đứa cháu đứng dậy cố gượng vui:

-Ừ qua đó nhớ gửi hình về cho chú nhưng phải cố học cho thật giỏi nhe!

Hai đứa cùng dạ và tung tăng chạy trước, tôi lững thững theo sau những bước chân vô hồn trên con đường tình của tôi và Phượng.

-Phượng ơi! Em có biết giờ này anh đang nghĩ đến em không?

https://tieulun.hopto.org

-Bao giờ anh về anh sẽ ghé lại nhà thăm em ngay.

-Nhưng giờ này em đâu rồi? Em có nhớ đến anh không, em có biết trong anh đang nhiều trống vắng với niềm thương nhớ em khôn nguôi.

Các căn nhà tranh có người ở giờ đã lên đèn, một ánh sáng vàng vọt chiếu hắt ra con đường phía trước.

Bên kia chiếc cầu là căng tin nơi tôi và Phượng đã nhiều lần ngồi uống nước với nhau để chờ xe đò, xa hơn nữa là con đường lộ liên tỉnh chạy xuôi về Sàigòn nơi có người con gái tên Phượng mà tôi đang thầm thương nhớ.

*Viết những dòng chữ này để riêng tặng người con gái từ tâm tên Phượng ngày ấy.*

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

# *Chương mười lăm*:



# Ngày Trở Về

Chúng tôi lục tục xuống xe, lích kích khiêng ba lô túi xách cá nhân vào bên trong cổng trại "Hàm Tân Z-30D" và được chỉ định tập trung vào một khu vực sâu phía bên trong trại .

Chín mươi người chiếm hẳn một góc sân trong tư thế nghỉ ngơi kẻ đứng người ngồi dưới tàng cây rợp bóng mát.

Trên khuôn mặt những người tù cuối cùng này có một điểm giống nhau về sự bình thản và nhẫn nại.

Sự bình thản là kinh nghiệm nhiều năm ở tù đã tạo cho họ một đức tính âm thầm chịu đựng, biết chờ đợi, biết bình tĩnh trước mọi tình huống.

https://tieulun.hopto.org

Chính sự bình tâm trước mọi thử thách gian nguy, thái độ can trường chịu đựng một cách bền bi mọi hình phạt tàn khốc của kẻ thù phủ lên người họ, đã giúp họ tồn tại và dần dần biến đổi môi trường sống của người tù thuận lợi hơn.

Hoặc giả vì cái nghiệp lực to lớn phủ chụp xuống toàn dân miền Nam khi nước đã mất vừa lui đi? Hoặc kẻ thù sau bao nhiêu năm trả thù đã hả hê, bây giờ họ chợt nhận thấy rằng mình đã xuống tay quá mạnh trên lưng kẻ thất trận cùng một mầu da nên dừng bớt lại?

Cộng thêm vào đó, lòng nhân đạo của người tù lấy ân báo oán, "lấy trí nhân mà thay cường bạo" khi cứu giúp thuốc men và nhiều thứ linh tinh nữa cho các khu gia binh, dân chúng quanh vùng đã làm cho chính kẻ thù phải suy nghĩ về tình người?

Tất cả những sự việc bề ngoài tuy trông rất bình thường đó lại là những yếu tố quan trọng cảm hóa kẻ thù, lấy được lòng dân, và xoay chiều cơn sóng dữ bao lần muốn nuốt sống mạng người tù. Trước khi xoay chuyển được tình thế, hàng ngàn tù nhân đã gục ngã, nắm xương tàn vùi sâu trong lòng đất Mẹ.

Sau thời gian dài suốt chín năm vừa qua, được gia đình đến thăm nom tiếp tế đủ thứ từ ăn uống đến thuốc men, quần áo vật dụng, chúng tôi có một "tài sản" khá nhiều, dù là đã bỏ lại trại cũ Nam Hà nhiều thứ linh kinh, nhưng chưa đến nỗi nhiều công kênh như đô đạc trong truyện "Hoàng Trừu" ngày xưa.

Trong các vật dụng cá nhân có những thứ các bạn về trước để lại như cây đàn ghi-ta, bình ấm pha trà, các sách truyện quý kể cả kinh sách về tôn giáo mà chúng tôi cố gắng mang

https://tieulun.hopto.org

theo vào Nam vì đó là những kỷ niệm của người đã rời trại giao cho người ở lại.

Thêm vào đó, những người tù trước khi ra khỏi cổng trại còn phải chịu một lần kiểm soát gắt gao nữa, các sách báo kinh điển như vậy sẽ bị tịch thu ngay. Bởi thế kinh nghiệm của những người về trước để lại cho người sau là càng gọn nhẹ càng tốt để tránh bị đám trực trại làm khó dễ hay hạnh họe trong lúc kiểm tra.

Trong những năm tháng tù đầy, có nhiều sự việc bất ngờ xẩy ra làm cho đời sống tù nhân thêm vất vả khốn đốn mà chuyển trại là một. Chuyển trại luôn đáng e ngại vì ngoài sự cực nhọc lao đao của thân xác là sự bất định của một tương lai không biết sẽ đi về đâu. Dầu sao đi nữa việc chuyển trại lần này từ Bắc vào Nam là xa nhất coi như tạm xong.

Đây không phải lần đầu tiên chúng tôi chuyển trại, có thể cũng chưa chắc lần cuối, cho nên cách tốt nhất chấp nhận hiện tại rồi từ từ tính sau; bởi vậy chúng tôi mỗi người sẵn sàng bên cạnh hành trang của mình chờ đợi thủ tục nhập trại.

Thủ tục này như mọi lần bao gồm điểm danh từng người để bàn giao quân số cho trại mới, nhắc nhở về tuân thủ nội quy, kế nữa mỗi người tù tự mở ba lô của mình cho trực trại khám xét từng vật dụng một. Thứ nào được cho qua mới được đem vào, còn lại tịch thu hết.

Điều lạ lùng tôi thấy lần đầu tiên thủ tục khám xét để nhập trại tại Hàm Tân được thông qua dễ dàng chứ họ không lục tung lên tất cả mọi thứ tư trang mỗi người như những lần nhập trại tại miền Bắc.

https://tieulun.hopto.org

Có thể đây là một dấu hiệu tốt hay chăng? Cái gì cũng phải đợi một thời gian nữa xem sao vì họ đã lường gạt người tù quá nhiều rồi, bây giờ chúng tôi thấy đều thận trọng.

Chúng tôi được lần lượt mở còng. Thái độ của những cán bộ này tỏ ra thân thiện mà tôi tin rằng do cấp trên ra lệnh cho họ đối xử như vậy, chứ không đầy hận thù như tại trại giam Long Thành mười hai năm trước khi còng tay chúng tôi để chuyển đến trại Thủ Đức trên đường ra Bắc lưu đầy.

Tôi lấy bàn tay trái xoa bóp cổ cánh tay phải một chút, có chỗ hơi bị sưng lên vì cái còng số tám.

Ba ngày trời rồi cổ tay phải của tôi mới được thong dong rời khỏi cổ tay trái của anh Hai Hầu.

Ba ngày rồi trên tầu hỏa hay khi xuống xe lửa về trại Hàm Tân, anh Hai Hầu đi đâu tôi phải đi theo, ngược lại cũng vậy cả tôi lẫn anh Hai Hầu đều không than phiền gì dù cái còng có hơi nhỏ một chút.

Sau đó, vài cấp chỉ huy họ gọi là "Ban"_đến nói chuyện với nội dung tóm tắt anh em chúng tôi được chuyển vào Nam để "*tiếp tục cải tạo chờ ngày về đoàn tụ gia đình*".

"Ban" đề cập một số những giáo điều chúng tôi chẳng ai buồn nghe, sau ba ngày di chuyển trên xe lửa thật mệt mỏi, ai cũng chỉ muốn cho xong mọi thủ tục để tìm chỗ nghỉ ngơi mà thôi.

Mười lăm phút nói chuyện để chào đón chín mươi người từ miền Bắc vào Nam, không thấy ai có ý kiến gì nên mấy tay cán bộ này bảo nhóm trật tự hướng dẫn chúng tôi về buồng giam, một khu vực riêng từ cổng vào nằm biệt lập bên trái sân trại.

https://tieulun.hopto.org

Lúc đó đang mùa Hạ nhưng khi ánh nắng dịu đi, dưới đất không còn bốc lên cái nóng hừng hực nữa, hơi mát từ trong không khí tỏa xuống thật dễ chịu. Sau này tôi mới biết nơi này mát một phần nhờ trại nằm gần bên một nhánh sông tách ra thành các dòng suối nhỏ nước chảy róc rách ngày đêm xuyên qua khu rừng chạy vòng quanh trại.

Trước kia, nơi đây là mật khu rừng Lá của *Việt Cộng*, họ thường chận các xe đò liên tỉnh, hăm dọa hành khách, bắt hành khách vào trong khu rừng này để tuyên truyền về "*giải phóng*" về "*cách mạng*" mất cả nửa ngày mới thả cho ra về. Nếu quân nhân hay công chức có thể bị bắt dẫn đi luôn.

Tôi có hai cháu trai lúc còn bé đi theo chuyến xe đò liên tỉnh này, hai cháu cũng bị bắt vô đây nghe thuyết giảng mấy tiếng đồng hồ rồi mới được thả cho về lại Sàigòn.

Lúc về tới nhà mấy ngày sau hai cháu_vẫn còn sợ hãi. Hình ảnh họng súng AK chĩa về phía hành khách đang ngồi bệt xuống đất trong rừng, những chiếc khăn rằn quấn quanh cổ với những bộ mặt lạnh lùng. Các cháu nói không quên được dù sau này đã trưởng thành.

Sau khi chiếm miền Nam, mật khu này được biến thành trại tập trung "*cải tạo*" để giam giữ cả tù hình sự lẫn tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Thời gian những năm trước, trại này nổi tiếng khắc nghiệt, ngược đãi tù nhân với bàn tay sắt.

Số lượng tù nhân chết vì kiệt sức, vì vượt trại và bị bệnh tật không phải là ít.

Dòng đời vẫn trôi nhanh, tôi cũng không tưởng tượng được một ngày nào đó như hôm nay tôi lại có mặt trong khu rừng Lá này, không phải để nghe, như các hành khách xe đò

https://tieulun.hopto.org

ngày xưa, những tuyên truyền của *cộng sản*, mà chính tôi và các bạn tù đang bị giam giữ tại nơi đây.

Dầu sao tôi đã vào đến trong Nam, thực tế gần gia đình hơn, khí hậu miền Nam ôn hòa hai mùa mưa nắng sẽ tốt và thích hợp cho sức khỏe chúng tôi nhiều hơn.

Một điều đáng mừng là gia đình sẽ ít vất vả, không còn phải lặn lội ngược xuôi từ Nam ra Bắc trong những chuyến thăm nuôi vào tận rừng sâu núi thẳm tiếp tế cho người tù: những chuyến đi gian nan và nguy hiểm mang đầy tính huyền thoại của người vợ tù.

Một điểm nữa, không hiểu sao khi vào đến đây, niềm hy vọng chợt loé lên hình ảnh ngày trở về không còn xa nữa. Nghĩa là tôi sẽ có một ngày nào đó trở lại thành phố Sàigòn, cái thành phố mà tôi đã phải u buồn trong câm nín, đau buồn trong tang tóc lặng lẽ bỏ nó ra đi, sau ngày miền Nam mất vào tay kẻ thù phương Bắc.

Miền Nam, hai tiếng đó như cái gì thật gần gũi yêu thương, sau mười hai năm lưu đầy xa vắng, nay tôi mới có dịp quay về để hít thở lại bầu không khí ấm áp của phương Nam.

Tôi đang miên man suy nghĩ thì chân bước đến cửa buồng quay về thực tại vì các tiếng động ồn ào, tiếng nói lao xao của các bạn. Chúng tôi thấy các ba lô vật dụng cá nhân lên chỗ nằm, đi tìm nước tắm một cái đã, mọi việc khác tính sau. Buồng giam này giống như hàng chục buồng giam tôi đã trải qua, mỗi buồng chứa sáu chục người. Tụi tôi ở làm ba buồng, hai buồng lớn và một căn nhỏ trên mấy bực tam cấp dành cho các ông tướng. Đây là lần đầu tiên từ mười ba năm qua chúng tôi, các dân sự hay cấp úy cấp tá, được ở chung cùng một khu, cùng chung một sân, không có bờ tường hay hàng rào kẽm gai ngăn cách với các ông tướng.

https://tieulun.hopto.org

Tất cả tụi tôi, những người tù cuối cùng đều tập trung trong khu này trừ một số các anh đã ở Hàm Tân trước được phái ra ngoài làm tự giác canh giữ các lán hay chăn nuôi gia súc heo bò tăng gia cho trại.

Phía trước mặt khu vực chúng tôi ở là bờ tường, còn phía bên hông trái là hàng rào dây kẽm gai, chừa một khoảng làm cổng ra vào thông ra sân lớn. Phía bên kia sân chạy dọc vào sâu bên trong là các khu dành cho tù hình sự.

Đặc điểm của trại này có hai khu giam giữ một dành cho tù hình sự nữ và một cho nam.

Trong ba căn buồng giam dành cho chúng tôi, hai căn lớn với sàn xi măng bên dưới và một tầng sạp gỗ bên trên.

Buồng giam ở đây tương đối thoáng mát hơn các buồng giam ngoài Bắc vì có nhiều cửa sổ, trông sạch sẽ hơn.

Chỉ có căn dành cho các ông tướng được ngăn ra làm mấy phòng nhỏ, mỗi anh có một chiếc giường cá nhân thoải mái để nằm chứ không phải nằm trên sàn. Nơi dành cho các anh ở là một căn nhà nhỏ trông tươm tất, không có hình dáng một buồng giam như chúng tôi đang ở dưới này.

Mấy ông tướng vào những năm sau cùng thường nói chuyện tâm sự nhiều với chúng tôi. Chúng tôi thường gọi mấy ông tướng bằng "anh" chứ không có còn gọi theo cấp bậc chức vụ cũ nữa.

Vì cùng giam chung trong một khu không ngăn cách nên thỉnh thoảng chúng tôi có dịp gặp anh Lê Minh Đảo, anh Lê Văn Thân. Văn nghệ đàn hát chung cho vui nữa.

Anh Đảo rất văn nghệ, mau mắn và có giọng cười thật phóng khoáng dễ mến.

https://tieulun.hopto.org

Anh vừa đàn vừa hát nhiều bản do anh sáng tác nhưng hay nhất, cảm động nhất vẫn là bài "Mẹ" mà anh viết để tặng người Mẹ hiền. Anh Di dáng người cao lớn như anh Trường nhưng gầy hơn, miệng lúc nào cũng nở nụ cười thật tươi khi gặp hay trò truyện với anh em chúng tôi. Điểm đặc biệt ở anh Di tôi nhận thấy nổi bật là anh lúc nào cũng giữ được tinh thần lạc quan và tinh thần chiến hữu bền chặt với anh em cấp dưới trong tù.

Anh Giai dáng hơi gù gù giống như vai hùm của võ tướng thời xưa, nhiều lúc anh hay cười mỉm chi như vừa tìm ra được một điều gì đắc ý vậy trong lúc nói chuyện với các đàn em.

Anh Thân học thuật châm cứu của ông thầy người Tầu khi còn ở trại Hà Tây ngoài Bắc. Ông người Tầu này bị bắt khi đi hái thuốc tại biên giới Việt-Trung và bị ghép vào tội làm gián điệp, ông là người đã từng cứu giúp nhiều anh em chúng tôi bằng phương pháp châm cứu thật độc đáo.

Ông là một thầy thuốc có tài châm cứu như thần tôi rất khâm phục vì chính mắt tôi thấy những lần ông chữa nhiều thứ bệnh cho các anh em tù nhân chính trị với hai cây kim bạc dài đến gần hai tấc đâm lút vào bụng, vào sống lưng hay ngay sâu vào đỉnh đầu.

Phải nói tôi hơi ớn lạnh khi mục kích ông chữa bệnh đau lưng cho anh Vy bằng cách ấn cây kim lún sâu cả tấc vào một huyệt đạo ngay trên cột xương sống của anh, hay ân hai cây kim sâu vào trong bụng để nâng bao tử của anh Bửu Uy lên, hoặc thử nghiệm thị giác cho ông mục sư Lộc bằng châm cứu phía gần vành tai bên trái. Anh Vy và anh Uy đều thấy dễ chịu ngay sau khi được châm cứu, mục sư Lộc cũng phải nói lên lời ngạc nhiên lẫn thán phục.

https://tieulun.hopto.org

Ông có một họa đồ, tôi rất thích ngắm nghía nhưng chẳng hiểu gì cả vì đầy những huyệt đạo trên cơ thể con người, để chỉ dẫn thuật châm cứu cho anh Thân.

Ngoài tài về châm cứu, anh Thân còn có biệt tài về thổi sáo. Buổi chiều khi đi lao động về, sau bữa cơm đạm bạc, tôi thường ngồi trên ghế đá trong sân trước buồng để hưởng một chút thanh tịnh của một ngày sắp tàn.

Những khoảng thời gian đó là lúc anh Thân lấy ống sáo ra, tiếng sáo của anh bay từ căn nhà trên bực tam cấp đó vi vu thoảng trong gió chiều xuống buồng chúng tôi làm tôi thấy tâm hồn mình lâng lâng một cảm giác mênh mang khó tả trong ánh chiều tà.

Tiếng sáo, ấy chắc không thể so sánh với tiếng sáo của Trương Lương ngày xưa vì hai hoàn cảnh khác nhau nhưng để lại trong tôi những cảm xúc buồn vui lẫn lộn.

Lúc anh thổi, đầu anh hơi cúi xuống như đang để hết tâm sự mình vào trong tiếng sáo nên khi nghe dù tôi nhìn thấy anh hay không nhìn thấy anh chăng nữa, trước mắt tôi vẫn hiện rõ một khuôn mặt hiền hậu xương xương nước da sạm nắng với nụ cười mím trên môi, đôi mắt hiền lành nhưng luôn như vương vấn một nỗi niềm u uẩn.

Có lúc nghe tiếng sáo lòng tôi vui theo, nhưng nhiều khi tiếng sáo thật buồn da diết như lời trần tình của một vị tướng, một chiến sĩ đã không làm tròn được bổn phận giữ nước của mình và sa vào tay giặc.

Đôi khi tôi chạy lên phòng để nói với anh rằng anh thổi sáo thật tuyệt vời dù anh học chưa bao lâu, những lúc đó anh chỉ cười, nụ cười hiền hậu cám ơn, nụ cười mà không bao giờ xóa nhòa trong trí nhớ của tôi.

https://tieulun.hopto.org

Có khi tôi không nghe nữa, bỏ vào trong buồng lên chỗ nằm tìm cuốn sách để đọc bởi vì tiếng sáo ấy như khơi dậy trong tôi niềm đau sâu kín trong lòng về thân phận tù đầy của mình, về sự tan vỡ của gia đình, về niềm nhớ không nguôi thành phố mang tên Sàigòn, về tương lai có nhiều hứa hẹn nhưng vẫn chưa là hiện thực.

Anh Trường thân với tôi khi còn ngoài Bắc vì chúng tôi đều chung học một thầy. Anh là một trong những người mà Thầy Tâm cũng rất quý mến hay trò chuyện. Thỉnh thoảng tôi có dịp ăn bữa cơm chay với anh Trường, ông Xoàn bên Cảnh Sát, hay anh Phúc Không quân. Bữa cơm chay nào Thầy Tâm đều lo việc nấu nướng chế biến, trong khi ăn Thầy thường kể những câu chuyện về đạo Phật trong đời sống dân gian ngày trước rất hay và lạ lùng.

Tôi có một kỷ niệm đáng nhớ với anh Trường ở ngoài Bắc khi trại loạn báo đổi tiền. Anh từ buồng giam của mấy ông tướng đưa cho tôi hai trăm đồng qua bờ tường nhờ tôi đổi dùm. Thời gian này, dù là Nam Hà đã thoải mái hơn, nhưng các anh vẫn bị hạn chế nhiều trong bốn bức tường ít tiếp xúc với bên ngoài bằng tụi tôi, cho nên tiền bên các anh đều phải tuồn qua bên chúng tôi để tìm cách đổi cho kịp.

Chúng tôi trong buồng gom tiền lại đưa cho anh H. tự giác đi ra ngoài trại nhờ đám cán bộ đổi dùm. Không may hôm đó họ khám tất cả mọi người ra vào trại kể cả tự giác và trật tự nên anh H. bị tịch thu hết số tiền mang ra.

Tối hôm đó tôi nằm mơ thấy mình mặc một áo sơ mi quần tây trắng sạch sẽ, đột nhiên một con gà từ đâu chạy đến nhảy vào người tôi làm vấy loang những đốm đỏ lên chiếc quần trắng. Tôi nhìn cái quần bị lốm đốm máu giật mình tỉnh dậy. Có thể là một điềm xấu chăng. Tôi đem giấc mơ

https://tieulun.hopto.org

hỏi Thầy Tâm, Thầy bảo tôi ráng niệm Phật và Thầy sẽ cầu nguyện cho.

Chiều hôm sau, trực trại kêu mười mấy người trong đó có tôi qua khu bên Văn Hóa "*làm việc*". Chúng tôi phải viết kiểm điểm vì lưu trữ tiền "*ngân*" vi phạm nội quy của trại. Giấc mơ đã báo trước cho điềm không hay. Tôi viết và nhận số tiền hai trăm đồng của tôi vì không muốn họ làm khó dễ anh Trường vì dầu sao anh cũng cấp tướng còn tôi chỉ là phó thường dân.

Họ thu hết các bài kiểm điểm đem ra khỏi trại, tịch thu hết tất cả các khoản tiền, nhưng rất may sau đó vụ này từ từ êm đi không ai bị kỷ luật gì. Tiền đi thay cho tai ương khác như ông bà thường nói chăng?

Tôi nhắn với anh Trường số tiền đã bị tịch thu rồi, tôi nhận số tiền hai trăm ấy của tôi và xin lỗi anh đã không làm tròn lời hứa nhưng anh vui vẻ không trách cứ tôi gì cả.

Anh Trường cũng như anh Hai Hầu đều lớn tuổi hơn tôi nhiều, coi tôi như em trai. Anh Trường được thả ra sau hơn mười sáu năm tù, khi anh ra về tôi gặp anh nói chuyện chốc lát, anh siết chặt tay tôi cũng vẫn với nụ cười tươi và tiếng nói rổn rảng. Anh vẫy tay chào mọi người còn lại, nói mong sẽ sớm gặp lại hết các anh em ở Sàigòn một ngày không xa.

Tình chiến hữu ngày xưa quyện với tình người tù đồng cảnh ngộ, nhất là cùng ở tù với nhau trong giai đoạn cuối này đã trở thành một thứ tình cảm gắn bó không khác gì anh em một nhà.

Trong những lần trại có đợt thả như vậy, khi nhìn các người tù được ra về tôi mừng cho các bạn mình. Tôi mường tượng ra cảnh các anh tối nay đoàn tụ quây quần bên bữa cơm gia

https://tieulun.hopto.org

đình với nụ cười trong nước mắt. Nghĩ về mình còn ở lại tôi không khỏi buồn, thật nhiều trống vắng trong tâm hồn vì mất một số bạn hữu không biết bao giờ gặp lại nhau.

Buồng giam ngày càng buồn tẻ hơn, người càng lúc càng thưa dần và không thể diễn tả hết được nỗi u buồn của người ở lại, nhưng mười mấy năm trong tù đã tôi luyện cho tôi quen dần đi với những đợt thả không có tên mình.

Lúc đầu khi họ kêu ra sân ngồi tập hợp để nghe đọc tên, tôi rất hăng hái đi ra với hy vọng có tên mình trong danh sách được thả, nhưng bao lần tên tôi như bị lãng quên, nên riết rồi tôi cũng chán, mỗi lần như vậy lại cáo ốm nằm trong buồng vì biết chẳng bao giờ có tên mình. Nghe đọc tên các bạn tù ra về, bên cạnh niềm vui cho bạn là sự chán nản cho mình. Nỗi chán chường bắt nguồn từ tình bạn thường ăn cơm chung với nhau, cùng chia sẻ những mệt nhọc trong các giờ lao động ngoài nắng mưa hay những buổi chiều dạo bước trên sân tâm sự với nhau, đột nhiên bạn mình ra về để lại cho mình ngồi ăn lẻ loi, không ai tâm sự, một trống vắng một nỗi buồn da diết trong tâm hồn khó bù lấp ngay được.

Vào Hàm Tân tôi mới biết trong Nam cũng còn giam giữ chưa thả hết tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Hơn một trăm năm mươi tư người tù là số sau cùng còn lại của hàng triệu người đã bước chân vô các trại giam tập trung kể từ khi mất miền Nam.

Khi toán tù từ Bắc nhập vào toán trong Nam, có những người bạn cùng đơn vị ngày xưa lưu lạc giang hồ bao nhiêu năm trời, qua bao nhiêu trại giam từ Nam ra Bắc rồi từ Bắc vào Nam, bỗng chốc gặp nhau tại Hàm Tân Z-30D mới biết bạn mình vẫn còn ở lại đây, giống như bài hát của Thục Vũ và Vũ Đức Nghiêm:

https://tieulun.hopto.org

-"Anh ở đây bạn bè anh cũng ở đây, áo rách xác xơ thân gầy cùng nhau chung kiếp lưu đầy. Anh ở đây cơm chiều chia chưa đầy chén, chiều chiều ra trông đàn én kiếm mồi thấp thoáng bay qua. Toa liền toa tầu đi trong bóng hoàng hôn, tiếp nối những dư âm buồn thành thơ ray rứt tâm hồn..."

Các bạn bè gặp lại nhau mừng rỡ một phần vì những giai đoạn cam go nhất trong cuộc đời tù tội như đã qua, trong cái không gian còn nhiều tù túng và hạn chế này niềm hy vọng đã thắp sáng lên cho một ngày trở về.

Tuy nhiên, không ai biết rằng phải chờ tổng cộng bốn năm, họ mới thả hết chưa tới một trăm sáu mươi người tù này trong những đợt nhỏ lớn khác nhau.

Bên ngoài xã hội, trong vòng hơn hai năm từ 1989 đến cuối 1991, mẹ và hai em út cùng hai gia đình hai cô em gái của tôi được ra đi đoàn tụ qua Mỹ theo chương trình ODP mà anh thứ Ba tôi đã bảo lãnh từ 11 năm trước. Chắc chi có trong các nước *cộng sản* việc xin đi ra nước ngoài của người dân mới bị làm khó dễ và thủ tục lâu la đến 11 năm như vậy.

Kể cả vợ chồng Thu-Dũng, cô bảy em gái tôi đi vượt biên mười mấy năm trước thì gia đình anh thứ hai tôi là gia đình độc nhất còn ở lại Sàigòn. Những người trụ cột cho việc thăm nuôi tôi trong tù bao nhiêu năm qua đã lần lượt rời quê hương qua Thái Lan trên đường qua Mỹ định cư, chỉ còn hai con tôi (Trâm và Đăng) đảm nhận vai trò đi thăm nuôi tôi trên những chuyến xe đò của ông Tô mà thôi.

Cùng lúc đó, kể từ đầu năm 1990, niềm hy vọng, nỗi mong đợi bấy lâu: chương trình H.O đã bùng lên thành sự thật một cách rạng rỡ (H.O: chương trình Nhân Đạo:

https://tieulun.hopto.org

Humanitarian Operation của chính phủ Hoa Kỳ dành cho các gia đình có thân nhân đã bị giam trong trại tập trung từ ba năm trở lên được đi định cư tại Hoa Kỳ). Thỉnh thoảng, chúng tôi nhận được tin từ thăm nuôi vào cho biết những gia đình H.O nào đã lên máy bay qua Thái Lan, gia đình nào đang chờ đợi chuyến bay.

Một mặt, trại thả nhỏ giọt những người tù, mặt khác bên ngoài các chương trình H.O 1, H.O 2, H.O 3... vẫn tiến hành đều đặn, cứ vài tháng lại có một đợt H.O ra đi, trong khi đó chúng tôi vẫn còn ở tù với một trạng thái vui buồn lẫn lộn. Vui vì chương trình H.O đã thành tựu, gia đình các cựu tù nhân đang lên đường định cư qua Hoa Kỳ; quả là một phép lạ đối với những người tù như từ cõi chết được lên Thiên Đàng. Buồn cho số phận cộng thêm chút nôn nóng vì mình vẫn trong bốn bức tường trại giam đến bao giờ? Có sống trong giai đoạn này mới hiểu được tâm trạng của những người tù cuối cùng trước nhiêu áp lực về mặt tâm lý. Tuy nhiên trên vai họ bao nhiêu năm tù đầy và những kinh nghiệm đau thương xuyên qua những năm tháng ấy đã giúp họ vững vàng chịu đựng, không bị xao xuyến trước tin tức ra đi bên ngoài và kiên nhẫn chờ đợi. Người biết kiên tâm chờ đợi sẽ là người chiến thắng sau cùng.

Một số các bạn tù được ra về những năm trước nghe chúng tôi về Nam nên rủ nhau vào thăm đem theo quà cáp, nhân dịp cũng để từ giã chúng tôi luôn vì các anh đã có tên trong danh sách H.O sắp lên máy bay qua Mỹ định cư cùng gia đình. Khi ra khu thăm nuôi gặp lại bạn tù cũ không nén được xúc động. Cuộc đời nhiều lúc cũng khó lý giải được vì các người bạn đứng đây lúc trước đều là tù nhân như nhau nhưng bây giờ chúng tôi còn trong trại giam mà các bạn đó sắp rời Việt Nam để bước vào một cuộc đời hoàn

https://tieulun.hopto.org

toàn mới và tươi sáng trên phần đất Tự Do. Hai cảnh đời khác nhau.

Niềm an ủi cho chúng tôi còn trong trại giam là các cán bộ trại đều đối xử một cách cởi mở, có lẽ họ cũng biết trước sau gì chúng tôi cũng sẽ được thả? Có hôm chiều đi lao động về điểm số để vào cổng, anh Đảo đội trưởng của đội 23 thây tay trưởng trại Thiêu Tá Nhu bước lại gân đội, tưởng nói điều gì nhưng ông ta lấy trong túi hai gói thuốc lá ngoại quốc có *menthol* đưa biếu để các "bố" hút cho vui trước sự ngạc nhiên của mọi người kể cả tù hình sự. Ông ta thường gọi các người tù bên đội 23 bằng "bố" vì đều trên 55 tuổi; dưới 55 thì trong đội 20. Những sự kiện nho nhỏ như vậy chứng tỏ cục diện đã xoay chiều, sự hận thù của các cán bộ trong trại giam đối với người tù chính trị không còn, thay vào đó là sự thông cảm và nể trọng đối với những người tù này.Tôi tin rằng mỗi con người đều có số mạng khác nhau. Nghiệp lực đã hết thong dong ra về, người nghiệp lực chưa hết thì ở lại trong chờ đợi.

Hơn ba năm kể từ 1988, trại chỉ thả số lẻ chưa đến 60 người làm nhiều lần khác nhau. Đầu năm 1992 tổng số còn lại là một trăm người tù vừa bước sang năm thứ 17.

Số một trăm người này lần lượt ra khỏi trại làm ba đợt trong bốn tháng: tháng Giêng, tháng Hai và cuối tháng Tư đầu tháng Năm.

Đợt thứ nhất gồm 42 người trong đó có các anh Lãm, Tỷ, Diễm, Chương "Tây Ninh", Tống, Điền, Nghi.

Nhắc đến anh Tỷ thuộc Phù Đặc Ủy mới thấy con người ta sống chết quả là số mạng, cái chết nhiều khi đến thật dễ dàng nhưng có lúc gặp bao tai nạn bệnh tật vẫn thoát lưỡi hái của Tử Thần thật kỳ diệu.

https://tieulun.hopto.org

Khi còn ngoài Bắc, tôi nằm cùng sàn trên với anh Tỷ, một buổi sáng thức dậy, anh đứng lên để tháo dây cột mùng ra khỏi sợi dây kẽm, có lẽ chóng mặt hay sao đó anh mất thăng bằng nên té từ trên độ cao hơn hai thước, đầu cắm xuống đất. Cái chết thấy ngay trước mặt. Bên dưới là các thùng gánh nước bằng sắt tây dầy, đầu anh đập vào đúng một thùng đầy nước, rất may tối hôm trước không hiểu anh nào đã đậy thùng nước với cái chậu thau bằng gang chia cơm; nhờ có chậu thau đó mà anh Tỷ đã không bị bể đầu. Cái chậu thau đó như một cái đệm đã cứu mạng anh.

Mọi người đều hỏi anh cần đi bệnh xá không, anh nói không sao chỉ choáng váng thôi, và một hai ngày sau tôi thấy anh không có biến chứng gì nguy hiểm và ra lao động bình thường.

Khi mới vào Hàm Tân khoảng hai năm một buổi tối anh Tỷ đau lăn lộn tại chỗ nằm, chúng tôi đứng chung quanh cũng bối rối chưa biết làm sao và không hiểu nguyên nhân gì mà anh đau dữ dội như vậy, may có anh nhanh trí chạy qua bên bệnh xá mời một bác sĩ (anh là bác sỹ tại bệnh viện Sàigòn ngày trước, bị bắt sau này vì "*âm mưu lật đổ chính quyền*"). Qua chẩn đoán có triệu chứng sưng ruột dư.

Vì thiếu phương tiện hay người tù không được ưu tiên hay sao nên anh Tỷ được một cán bộ trại chở bằng xe gắn máy từ đó trên con đường sỏi rất xóc cả cây số mới ra tới ngoài lộ để đến bệnh viện.

Dù ngồi đằng sau xe gắn máy xóc như vậy nhưng rất may anh đến bệnh viện kịp lúc vì nếu trễ có thể nguy hiểm. Phòng mổ mở cửa sổ bụi bậm tha hồ bay vào và chẳng có phương thức khử trùng gì cả. Mổ xong nhà thương bôi đầy mật ong lên vết mổ nói để sát trùng vậy mà anh vẫn sống ngon lành.

https://tieulun.hopto.org

Đợt thả lớn thứ nhì sau Tết vào khoảng 20 tháng Hai với 38 người trong đó có PKNiệm, TQ Lựu, Tấn "bầu", HĐ Sung hay "Sung Bụi", PV Phô, LM Sơn, LT Lạt, BQ Nghĩa (cũng là bạn cờ tướng của tôi đã từng đấu với nhau nhiều trận bất phân thắng bại trong mấy năm ở đây).

Sau hai đợt thả ấy, tổng số những người tù còn lại trong trại giam Z-30D đúng hai mươi người, trong đó có tôi.

Hai mươi người cuối cùng còn trong tù sau tháng 2-1992 có bốn ông tướng: Lê Minh Đảo, Lê Văn Thân, Đỗ Kế Giai, Trần Bá Di, và mười sáu anh em nữa từ cấp Đại Tá trở xuống. Bên Phủ Đặc Ủy có anh Bửu Uy và Trung Úy Thắng; Cảnh sát có Trung Tá NH Hải, Trung Tá TV Xoàn, Thiếu Tá PT Ngưu; Trinh sát tinh có Thiếu Úy Hòa; An Ninh quân đội Đại Tá Sảo, Đại Tá Hãn, Trung Tá Hiếu, Trung Tá Kiên, Thiếu Tá Mẫn; Lực Lượng đặc biệt Thiếu Tá LH Minh, hai dân sự làm cho tòa đại sứ Mỹ là Hoàng Hiểu người về từ Việt Nam Thương Tín và tôi.

Hai mươi người cuối này đều nằm trong đội 23 còn đội 20 trước kia được giải tán.

Nhắc đến Hoàng Hiểu tôi lại nhớ đến con chó Pepsi thân yêu. Quân số đội 23 vào tháng 2-1992 là hai mươi người, nhưng đúng ra phải kể con chó Pepsi rất dễ thương của Hoàng Hiểu nữa là hai mươi mốt.

Con Pepsi này anh Hiểu đã xin khi nó mới sanh, anh nuôi nó lớn lên thành con vật được cưng chiều thương yêu nhất của đội, mỗi khi đội xuất trại lao động là nó chạy theo một cách trung thành không bao giờ vắng mặt. Anh đặt tên cho nó Pepsi không biết có phải để nhớ lại vùng đất Tự Do mà anh vừa đặt chân đến nhưng đã chối bỏ nó rồi bước lên tầu

https://tieulun.hopto.org

Việt Nam Thương Tín tìm về với vợ con rồi rơi vào gông cùm xiềng xích?

Khi anh Hiếu vào rừng đốn củi cho đội, con Pepsi chạy theo anh, có lúc nó lẽo đẽo theo tôi ra chỗ lao động nằm trong bóng mát nhìn các ông chủ của nó cuốc đất hay trồng cây, hoặc đôi khi theo anh Thăng, đầu bếp của đội nằm trong lán để chờ đến chiều trước khi về trại được anh Hiếu, tôi hay anh Thắng tắm cho nó trong dòng suối mát. Ngoài anh Hiếu nó thường chạy theo anh Thắng và tôi. Những lúc nó được tôi sát xà bông tắm rửa sạch sẽ xong thường nhìn tôi với cặp mắt biết ơn rồi lon ton theo đội vào trại. Có lần nó chạy vào rừng sâu rỡn chơi cái gì không biết, khi về thì ôi thôi phân đầy thân hình hôi hám chịu không nổi, tôi phải nhấn đầu nó xuống dòng suối nhiều lần rồi mới dám sát xà bông cọ rửa cho nó. Bực quá, tôi phát cho nó mấy cái thật mạnh vào mông vậy mà nó biết lỗi và im lặng chịu đòn đuôi cúp xuống không dám phản ứng gì.

Có lần tôi ra khu thăm nuôi và trong khi đang ngồi nói chuyện với gia đình, tôi nghe thấy tiếng cào cào vào cánh cửa và cái đầu của con Pepsi ngó vào trong để cho tôi thấy nó cũng có mặt như là một thành viên trong gia đình vậy, thật là dễ thương hết sức. Nó chờ cho đến khi tôi bước ra vuốt đầu khen ngoan mới vẫy đuôi chạy mất về đội.

Nhiều lúc tôi cũng không giải thích được, y như nó nghe được tiếng người vậy nên khi thấy tôi chuẩn bị vô trại để ra gặp gia đình thì chạy theo về và sau đó ra tận khu thăm nuôi tìm tôi cho bằng được.

Trong ba tháng cuối tôi đi lao động chung với các vị Tướng, Đại Tá và các anh trong đội 23. Sinh hoạt của đội 23 hoàn toàn khác hẳn với đội 20 trước kia vì lúc này ra lao động cho lấy lệ mà thôi. Ba tháng cuối đáng ghi nhớ ở chỗ

https://tieulun.hopto.org

trại cho chúng tôi thoải mái ra ngoài để trồng rau xanh, bí mướp, khổ qua cho bữa ăn thêm dinh dưỡng chứ không còn phải lao động cực nhọc nữa. Có anh đi câu cá, dựng thêm dàn mướp bí bầu, hay viết thư cho gia đình.

Tóm lại chế độ cưỡng bách lao động từ mười mấy năm qua dành cho chúng tôi nay đã cáo chung, họ thả lỏng cho 20 người còn lại của đội 23 sống trong trại hay ra lán của đội để chờ ngày về mà thôi.

Thời gian này quả thật khá đặc biệt, tôi không còn cảm thấy không khí tù tội chung quanh mình, không còn cảm thấy những cảm giác nghẹt thở của trại giam, tuy nhiên đôi lúc tôi không khỏi băn khoăn vì chúng tôi còn lại quá ít, hai mươi người sống bên cạnh hàng ngàn tù hình sự đủ loại tội trạng.

Hàng rào kẽm gai được đẩy lùi thêm vào trong khu vực của chúng tôi, nơi ở chỉ còn một góc nhỏ gồm căn nhà dành cho bốn ông tướng còn mười mấy anh em chúng tôi sống trong một nhà kho đã sửa lại thành phòng ngủ. Lần đầu tiên trong cuộc đời tù tội, chúng tôi mỗi người có một chiếc giường cá nhân đàng hoàng giống như bốn anh tướng trên căn nhà kia.

Cuộc sống của chúng tôi trong bốn năm tại Hàm Tân Z-30D có nhiều cái mới lạ và cũng nhiều cái khó hiểu.

Mới lạ vì trước đó chưa hề xảy ra bao giờ trong mười mấy năm lưu đầy thí dụ như chúng tôi được ưu đãi trong nhiều phương diện hơn hẳn tù hình sự. Nhưng vấn đề thả tù vẫn nhỏ giọt như thể phía Bộ Nội Vụ đang chờ đợi một cái gì từ Phương Tây, nói rõ hơn là từ phía Hoa Kỳ thì họ mới mở rộng công thả hết tù .

https://tieulun.hopto.org

Bởi vậy có sống với *cộng sản* mới hiểu *cộng sản*, khi nào bước chân ra khỏi nhà tù mới biết là ra khỏi trại giam, hoặc khi bước chân về ngưỡng cửa nhà mình mới biết đã về đến nhà - vì trại giam có thể nại ra bất cứ lý do nào đó để giữ người tù ở lại. Cho nên người tù còn trong trại giam thì không có một cái gì chắc chắn cả.

Nhịp độ lao động vẫn căng thẳng sau hơn một năm trời trong Nam. Một hôm chúng tôi được lệnh ngày mai sẽ đi khai quang một vùng đồi núi vẫn còn đầy bom mìn cách trại không xa.

Tối hôm đó tôi thao thức nghĩ đến ngày mai không biết ra sao? Cuốc đất khai hoang giữa bãi mìn? Không lẽ ở tù mười sáu năm rồi mà chết một cách âm thầm lặng lẽ như vậy; hay "anh sẽ trở về trên đôi nạng gỗ"?

Sáng hôm sau, rất may mắn Trời nhủ lòng thương những con người đã quá nhiều khổ đau này và một đội hình sự trẻ đã được điều động thay thế cho đội tù chính trị. Chúng tôi vác cuốc đi rẫy cỏ ở một khu rừng thưa gần ven lộ.

Trong bốn năm cuối này tại Hàm Tân với tôi thật nhiều kỷ niệm. Hôm làm cỏ gần ven lộ đến giờ nghỉ, anh Dậu, Trung Tá Lực Lượng Đặc Biệt, một người bạn thân mà tôi coi như một người anh, đã hứng chí rủ tôi lẻn ra ngoài lộ kiếm tiệm cà phê ngắm thiên hạ xem sao. Từ chỗ đứng cuốc đất trên sườn đồi, tôi đã nhìn thấy cái tiệm cà phê đó rồi nên tôi và anh Dậu biên lẹ xuông chân đôi và hai anh em trong bộ quần áo dân sự ung dung vào quán mua hai ly cà phê ngồi nhâm nhi, nghe nhạc tình cảm ngày xưa để nghe lòng mình lắng đọng lại. Quả là thú vị bất ngờ, trong mươi phút phù du tôi và anh Dậu như quên đi thân phận tù đầy, thả hồn theo tiếng nhạc và vị ngọt đắng của cà phê mà nhớ da diết về Saigòn. Mười phút thần tiên qua thật nhanh, chúng tôi

https://tieulun.hopto.org

vội trả tiền và leo lên dốc nhập vào đội. Vẫn không ai "*phát hiện*" chúng tôi vắng mặt, ông Thần may mắn đang ở phía tôi. Đó là một kỷ niệm mạo hiểm thật khó quên giữa tôi và anh Dậu.

Một kỷ niệm nữa xen lẫn niềm hãnh diện nằm trong tiềm thức của tôi về đội 20.

Sau mười ba năm lưu đầy từ Nam ra Bắc cuối cùng về Hàm Tân chúng tôi lại bị cưỡng bách lao động khổ sai trong khi trưởng trại công khai tuyên bố nhiều lần các anh về đây để được ở gần gia đình và chờ ngày được thả về mà thôi. Cường độ lao động thường xuyên căng thẳng, tất cả các đội xuất trại buổi sáng, buổi chiều lao động xong đi tắm suối mới về, trưa nghỉ tại lán. Bên hình sự tuổi trẻ họ còn chịu đựng được, chúng tôi tuổi đời trung bình trong quãng bốn lăm đến sáu lăm nên sức khoẻ suy kém nhiều dù có thăm nuôi đầy đủ.



Cây Buông

Chưa kể có lần bão rớt ở miền Trung, vùng chung quanh khu rừng lá Buông này tuy lất phất mưa nhưng gió rất mạnh, chúng tôi được lệnh "*vô thung*" tức là theo các đội hình sự vào sâu trong thung lũng để trồng giống đào lộn hột bấy giờ là mục tiêu sản xuất chính của trại. Khi đi qua một khu rừng thưa, vác trên vai cuốc xẻng và dù chúng tôi cố khom người lần từng bước một để bám chặt chân xuống đất mà nhiều lần suýt bị té ngã vì gió thổi quét ngang rất nguy

https://tieulun.hopto.org

hiểm. Mãi mới di chuyển an toàn ra khỏi được vùng gió xoáy đó.

Quá bị ức chế nên một cuộc biểu tình ngồi của đội 20 đã bùng nổ chống lại cái lao động khổ sai. Lúc ấy, toàn thể anh em trong đội đã tự động đứng lại không di chuyển nữa.

Mọi người đồng lòng ngồi nghỉ trên cán cuốc của mình, hút điếu thuốc hay nói chuyện với nhau một cách thản nhiên trước con mắt vừa tức tối vừa ngạc nhiên của tay quản giáo là Hợp "chuột". Anh em trong đội đặt cho anh ta bí danh này vì khuôn mặt giống chuột nhắt, dáng loắt choắt, và luôn rình rập chúng tôi tại các khu vực lao động.

Tay quản giáo này ra lệnh cho chúng tôi tiếp tục di chuyển không được, bèn nói với anh Hải là đội trưởng để thúc anh em trong đội nhưng anh Hải im lặng. Có nhiều tiếng nói phản đối vang lên trong đó tôi nghe tiếng của cò Trân, cũng là một người bạn trà lá rất thân với tôi:

-Các ông phải biết rằng con vật bị dồn vào đường cùng nó sẽ phản ứng, đừng nói gì con người.

-Chúng tôi không lao động khổ sai như thế này nữa. Ông vào trại mà trình báo đi.

Lần đầu tiên mặt tay quản giáo tái đi, có lẽ trong đời làm công an của Hợp "chuột" chưa bao giờ y bị du vào tình thế khó xử như vậy. Nếu là tù hình sự, cùm ngay lập tức với các trận đòn thù. Nếu tù chính trị mươi năm trước thì cũng như vậy. Nhưng bây giờ, y biết rằng những người tù cuối cùng này một ngày nào không xa sẽ được thả và quốc tế cũng đang theo dõi. Y nhìn mấy quản giáo các đội tù hình sự khác đang vây quanh để hỗ trợ, biết chẳng làm gì khác hơn được, anh ta vội đạp xe về hướng trại.

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi vào căn nhà trống bỏ hoang bên đường để chờ đợi. Tuy trong lòng không khỏi hồi hộp nhưng chúng tôi nhất định không lùi nữa vì đã lớn tuổi với mười sáu năm tù rồi mà còn khổ sai không thể chấp nhận được. Chúng tôi phải chống lại vì tay trưởng trại nói nhiều lần về trại Hàm Tân này để chờ ngày thả mà thôi, nhưng mặt khác y ngầm ra lệnh cho chúng tôi phải lao động ngang với tù hình sự, quả thật là ma mãnh. Đúng là đừng nghe những gì *cộng sản* nói.

Cuối cùng phải tạ ơn Trời Phật, phía trại đã nhượng bộ cho chúng tôi được về khu lao động cũ gần hơn, áp dụng chế độ lao động mới nhẹ nhàng hơn. Đội 23 của những anh trên 55 tuổi cũng lao động trong khả năng của mình chứ không còn thúc bách như trước nữa. Chúng tôi đều thở ra một cách nhẹ nhõm, không ngờ mình đánh một nước cờ liều thí xe mà thắng được ván cờ đang vào chỗ bí.

Sự kiện này là một biến cố lớn trong lịch sử của trại tù Hàm Tân vì họ chưa bao giờ nhượng bộ tù hình sự hay chính trị lần nào. Điều đó cho chúng tôi một bài học nếu biết tranh đấu đúng thời điểm thì sẽ thành công.

Bên cạnh cái chông gai lao động mà chúng tôi vừa tranh đấu thắng lợi là những nét mới lạ có lẽ độc nhất vô nhị của trại Hàm Tân. Trước hết, sự thoải mái trong nếp sống cách sinh hoạt của trại giam dành cho chúng tôi.

Ngoài việc được ăn mặc thường phục ở trong trại hay khi ra ngoài lao động là sự sử dụng tiền mặt một cách tự nhiên và công khai chứ không phải nhìn trước nhìn sau như các trại ngoài Bắc.

Có thể cái Nghiệp lực đã lùi ra xa, mọi việc sẽ hanh thông chăng. Ngay cả những anh tự giác hay trật tự của trại -

https://tieulun.hopto.org

những anh thuộc viên chức hay sĩ quan chế độ cũ bị bắt những năm sau, đều tỏ thiện cảm và nể vì bên tù chính trị nên không khí dễ chịu đi nhiều.

Nói chung từ các anh trật tự, đến cán bộ trại đều dành cho chúng tôi một sự dễ dãi. Bên cạnh đó, tại khu thăm nuôi, những cán bộ phụ trách thường thông cảm không tìm cách làm khó dễ, hạch sách người tù khi cho họ ra thăm thân nhân như những năm đầu gia đình mới đến.

Tôi nhìn thấy các chị nói chuyện với những cán bộ rất tự nhiên hoặc xã giao cho họ bao thuốc lá, gói thuốc lào ba số tám một cách công khai, và sự vui mừng của những cán bộ hay các anh trật tự khi được các chị cho quà.

Tôi tin rằng cán bộ phụ trách đã được chỉ thị từ cấp trên của họ để mở cửa cho gia đình đến thăm chúng tôi tại Hàm Tân, bỏ những thủ tục rườm rà quy định ba tháng mới được thăm một lần.

Khi cần các chị có thể vào thăm các anh hầu như bất cứ lúc nào và chính những người vợ tù đến thăm chồng đã khiến cho khuôn mặt của khu thăm nuôi trở thành náo nhiệt vui tươi.

Một điểm đặc biệt trong sinh hoạt của người tù trong ba năm đầu tại Hàm Tân là buổi tối mãi đến chín giờ mới đóng cửa buồng giam để cho chúng tôi có thì giờ nhiều hơn, đi ra sân, ngồi uống trà với nhau hay đi bách bộ hít thở không khí trong lành; trong khi phía hình sự vẫn sáu giờ là đóng cửa buồng.

Sự cởi mở này còn được nới ra hơn nữa khi chỉ còn lại hai mươi người cuối cùng. Chúng tôi ở trong nhà kho có hai cánh cửa ra vào nhưng không khoá trái bên ngoài vào ban đêm.

https://tieulun.hopto.org

Mỗi tối, đúng chín giờ mười mấy anh em chúng tôi tự động vào phòng khép hai cánh cửa lại trước khi lên giường. Nếu quên còn ở ngoài sân, vài cán binh đi tuần ngoài hàng rào bên khu hình sự lại nhắc chúng tôi vào buồng bằng ra dấu một cách nhẹ nhàng.

Năm 1990, cả trại giam giống như một xã hội nhỏ lên cơn sốt về giải Túc Cầu Thế Giới, lần đầu tiên nửa đêm trại cho mở cửa hai buồng giam cho anh em chúng tôi ra xem các trận tranh tài này trên truyền hình.

Anh Dậu, tôi cùng vài người bạn ngồi uống trà với nhau chờ nửa đêm ra xem, sợ ngủ quên; sự kiện này nói lên phía trực trại không còn lo sợ việc tù trốn đi nữa.

Nhưng điều làm cho tôi có lẽ vui và tự hào về tù chính trị là các buổi chiếu phim tại hội trường lớn.

Bên hình sự, cả nam lẫn nữ đều nô nức rủ nhau mua vé mỗi chiều khi vừa vào trại để đi xem phim "chưởng" hàng đêm, đa số là phim kiếm hiệp của Hồng Kông hay Đài Loan như "Võ Tắc Thiên", "Thái Bình Công Chúa". Mỗi tuần, các cán bộ trại lại về Sàigòn mướn các phim "chưởng" mới đem về Hàm Tân chiếu thu tiền. Chúng tôi muốn xem tối chiếu phim gì và phim hay dở cứ hỏi các cô cậu bên hình sự là biết hết. Những phim ảnh *xã hội chủ nghĩa* sau này đều bị dẹp tiệm, chả ai buồn đi coi vì phim đã dở, đóng không hay, mà cốt truyện tuyên truyền khô khan không hấp dẫn được khán giả. Trại thử chiếu vài lần thất bại đành chuyển hướng kinh doanh qua phim "chưởng" thì đúng là hốt bạc.

Anh trật tự, một Thiếu Úy Việt Nam Cộng Hòa ngày trước thông báo chính thức "*Ban*" Nhu mời các bác các anh lên

https://tieulun.hopto.org

hội Trường xem không phải mua vé. Ban đầu vài anh còn nghi ngờ nhưng lên hội trường, đúng là không cần vé.

Hầu như mỗi tối ngày thường có chiếu phim, một nhóm anh em chúng tôi trong đó có tôi và anh Dậu luôn đi cùng nhau, phe phẩy cái quạt nan thả bộ về phía Hội Trường. Khi đến cửa, các anh trật tự đang soát vé các đội bên hình sự, nhìn thấy chúng tôi đến đều chào hỏi rất lịch sự và bước sang một bên nhường chỗ cho chúng tôi vào hai dẫy ghế đầu dành riêng bên trên. Chỉ một lát sau cả ngàn hình sự nam nữ ngồi đầy nghẹt hết chung quanh nói chuyện ồn ào như một cái chợ.

Có hôm nhóm chúng tôi vào trễ nhưng vẫn thấy hai hàng ghế bên trên để trống dành cho chúng tôi chứ tù hình sự vẫn ngồi từ hàng thứ ba trở xuống. Một cử chỉ nhỏ đó cũng đủ cho tôi thấy ít nhiều trại hay "*Ban*" Nhu đã tỏ ra ưu đãi những người tù cuối cùng này.

Nhiều lúc vô tình chạm trán tay Thiếu Tá trưởng trại, chúng tôi đều chào ông ta, ông ta chào lại, không tỏ thái độ gì còn thù hận sự kiện đội 20 đã dám biểu tình chống đối lao động tức là chống lại ông ta - bởi trong trại kể cả tù hình sự lẫn cán bộ dưới quyền, họ sợ ông ta như sợ cọp.

Những kỷ niệm ấy tôi chẳng bao giờ quên bởi lẽ đó là những gì một thoáng tự hào của người tù chính trị. Giống như mẹ tôi thường nói một cách hãnh diện với mọi bà con họ hàng thân quen cũng như với Phường Khóm rằng các con trai của mẹ đi *tù cộng sản* là *tù Ông tù Cha* chứ không phải tù bình thường. Tại địa phương Phường Khóm Trương Minh Giảng ở Sàigòn chúng nó tức lắm nhưng cũng không làm gì được.

https://tieulun.hopto.org

Vì có đầu óc kinh doanh thực tế nên khi về làm trưởng trại Hàm Tân, Thiếu Tá Nhu đã đặt vấn đề kiếm tiền lên hàng đầu. Nguồn lợi to lớn từ nhiều phía đem lại như các toán khai thác lâm sản, những dịch vụ "căng tin", dịch vụ thăm nuôi và chiếu phim "chưởng" hợp với thị hiếu của đám trẻ tù hình sự nam nữ.

Chưa kể chủ trương của tất cả trại giam là sử dụng tối đa năng lực tù nhân nam cũng như nữ, vắt hết sức lực của họ với mục đích kiếm tiền thật nhiều cho trại qua những từ ngữ lừa bịp khuôn sáo như "*tạo ra của cải vật chất*" cho trại hay "*lao động là vinh quang*".

Vì hai chữ "*vinh quang*" ấy mà hàng ngàn hàng vạn tù nhân đã phơi xác ngoài cánh đồng, trong trại tập trung vì kiệt sức, vì bệnh tật không thuốc men, vì khẩu phần ăn quá thiếu thốn sau bao năm tháng lao động cật lực, vì sức khoẻ đã bị vắt kiệt.

Nhiều trại đã trở thành giầu có, đám cán bộ chỉ huy có túi đầy tiền, trong đó có trại Hàm Tân Z-30D, nhờ giam giữ thường xuyên một nguồn lao động dồi dào hàng ngàn tù nhân.

Các nữ tù có sắc đẹp ở trại được tuyển chọn ra phục vụ "căng-tin" và được đi lại khá tự do như những tự giác. Bên hình sự còn tiết lộ trong các nữ tù này, đặc biệt một cô đẹp nhất tên Mai còn phải phục vụ riêng "*Ban*" Nhu mỗi khi có yêu câu tại nhà riêng của ông ây gần đó nữa.

Hàng ngàn tù hình sự nam nữ, đa số trẻ tuổi đều thích được ra sân sau giờ điểm danh để ăn diện quần áo, nhiều cô có dịp dồi phấn thoa son. Họ thường cặp với nhau thành từng đôi tíu tít nói cười, kéo nhau đi mua vé, trò truyện rất là vui mắt.

https://tieulun.hopto.org

Nhiều tù nữ có bạn trai là tù nam, mỗi buổi chiều ra gặp nhau truyện trò với nhau hai mái đầu sát vào nhau trên ghế đá công viên thật tình tứ và lãng mạn. Nhìn họ vui cười bên nhau một cách vô tư tôi tự hỏi không biết khi vào buồng giam rồi xa cách nhau họ có buồn không? Họ có nghĩ rằng họ là nạn nhân của cái chế độ phi nhân bản này không?

Nếu miền Nam không sụp đổ, nếu chế độ Cộng Hòa còn tồn tại, những người trẻ ở đây có thể là các cô Tú cậu Tú hay sinh viên đại học hay những công nhân viên chức sĩ quan của chính phủ Cộng Hòa, những tương lai của đất nước chứ đâu có phải mang thân tù tội oan uổng như vậy.

*Cộng sản* quả thật đi đến đâu tàn phá và đem hoang tàn đổ nát đến đó. Chúng tôi những viên chức sĩ quan chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã thất trận nên phải chịu sự trả thù đầy thủ đoạn tàn nhẫn và thâm độc của *kẻ mang danh chiến thắng* chứ các người trẻ tuổi này họ đâu có tội tình gì mà cũng vướng vào vòng lao lý? Chính cái xã hội do chế độ *cộng sản* tạo ra đã đẩy những người trẻ tuổi này vướng vào vòng tù tội, đẩy họ xuống hố.

Lòng tôi không khỏi bùi ngùi thương xót cho những thiếu nữ còn quá trẻ, nét mặt còn thơ ngây mà đã bị rơi vào vòng lao lý. Xã hội bên ngoài còn bao nhiêu ngàn thiếu nữ khác bị rơi vào những thảm cảnh tăm tối cùng đường khi nền tảng gia đình đang bị phá hoại, đạo đức và các giá trị tinh thần tôn giáo đang bị lung lay tới tận gốc rễ dưới sự cai trị của chế độ *cộng sản* ở miền Nam hơn hàng chục năm nay.

Tôi không thể quên được hình ảnh các em bé vị thành niên khoảng mười đến mười bảy tuổi trong trung tâm Thanh Xuân ở Hà Sơn Bình ngoài Bắc, nơi giam giữ "*các trẻ phạm pháp*". Đa số bị bắt vì tội ăn cắp, đánh nhau gây thương tích, một ít vì mãi dâm mà chịu những án tù rất

https://tieulun.hopto.org

nặng tới ba năm, năm hay bẩy năm, các em cũng chính là nạn nhân của *chủ nghĩa xã hội* bần hàn đã dậy cho con người biết lường gạt, biết ăn gian nói dối để sống còn. Nhiều lần tôi thấy các em xúm nhau vào ì ạch đẩy chiếc xe "*cải tiến*" nặng nề chất đầy củi hay hoa mầu trên đường về trại. "C*ải tiến*" là loại xe trước kia do bò kéo nay được cải tiến lại để cho người kéo, vậy mà họ lúc nào cũng hãnh diện ta nay có xe "*cải tiến*".

Nhìn các em còn quá nhỏ, đi chân đất, thân hình gầy gò ốm yếu xanh xao, hàng ngày phải nai lưng lao động làm ra của cải cho trại, lòng tôi không khỏi quặn đau. Trại được đặt tên thật đẹp là *Thanh Xuân* nhưng chính là nơi đã chôn vùi cuộc đời hàng trăm em bé, nơi giết chết tuổi thơ. Nhiều em khi bước vào trại trong tâm hồn còn ngây thơ trong trắng nhưng bị nhồi nặn trong môi trường đó, khi bước ra những năm sau đã trở thành như một tay anh chị.

*Cộng sản* tự nhận vô thần nhưng thực tế họ lại rất tin vào nhiều chuyện tâm linh. Trong thời gian ở Hàm Tân, tôi còn nhớ một trường hợp khá lạ lùng về một cô bé bên đội hình sự bị ma dấu.

Một buổi chiều trong lúc nhập trại tôi thấy phía cổng bỗng xôn xao nhiều người chạy lung tung, hoá ra là một đội nữ thiếu mất một người. Các cán bộ và cán binh túa ra đi lùng sục khắp nơi chung quanh khu vực lao động và xa hơn ngoài trại, phải mất hàng giờ sau mới lôi về một nữ hình sự còn nhỏ tuổi, miệng cô ta đầy đất bùn. Nghe nói cô ta bị ma nhát và dấu dưới một gốc cây Buông.

Tôi chưa thấy trường hợp ma ám nào nhưng phải công nhận Thổ Thần rất linh thiêng y như lời Thầy của tôi đã chỉ dậy lúc trước rằng núi có chủ, sông ngòi có chủ và đất cũng có chủ.

https://tieulun.hopto.org

Một ngày trên đường về trại cùng đội 20 đi ngang qua một lùm cây, chiếc đồng hồ đeo tay của tôi bị rơi mất. Tôi cố tìm chung quanh sân cỏ, trong lùm cây vì biết nó chỉ rơi quanh quẩn đâu đây thôi nhưng không thấy. Tôi nhớ lời Thầy Tâm và xin Thổ Thần cho tôi lại chiếc đồng hồ vì tôi rất cần nó.

Vừa câu xin xong, tôi thấy ngay cái đồng hồ đang treo tòng teng trên một nhánh cây nhỏ ngay trước mắt. Chỗ này tôi đã tìm hai ba lần có thấy nó đâu, sao bây giờ nó lại hiện ra lạ kỳ như vậy?

Đây là điều chỉ có thể lý giải bằng tâm linh chứ không bằng khoa học được, cũng giống như nhiều lần vị Thổ Thần đã báo mộng trong khu buồng giam hay tại khu thăm nuôi cho một số anh có tên thả về và các anh đều tả vị Thần này là một cụ già thấp nhỏ người, râu tóc bạc phơ chống cây gậy trúc.

Một đặc điểm của Hàm Tân chính là thăm nuôi. Nhờ có các người vợ tù vào thăm chồng thường xuyên nên chúng tôi biết nhiều tình hình bên ngoài, những kiến thức này rất cần thiết có thể xem như chuẩn bị cho những người tù trở lại xã hội bên ngoài. Đặc biệt tin tức liên quan đến chương trình mà chúng tôi đều đang mong đợi là H.O, một chương trình nhân đạo có thật của chính phủ Mỹ chứ không còn đồn đãi như khi chúng tôi ở miền Bắc.

Việc thăm nuôi diễn ra cả chục năm nay rồi nhưng chưa bao giờ lại nhộn nhịp, chưa bao giờ thực sự đem lại nhiều niềm vui hứng khởi cho người tù như bốn năm này tại Hàm Tân; có thể vì ở gần hơn, phương tiện xe đò thuận tiện hơn cho gia đình đến thăm, và vì chế độ thăm nuôi đã mở ngỏ cho tù chính trị chế độ cũ.

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi được thăm liên tục nên ai cũng lấy lại phong độ nhanh chóng, sự tinh anh như trở lại trên khuôn mặt của mỗi người và những u ám bám vào người tù bao nhiêu năm nay đang từ từ tan biến?

Điều này làm tôi liên tưởng lúc mới mất miền Nam đầu tháng 5 năm 1975, trong lúc chờ đi tù tập trung, tôi đến thăm gia đình một đồng nghiệp tại Sàigòn. Bà mẹ của cô người Hoa biết về tướng số nói rằng sắc diện của tôi lúc đó rất xấu, ám đen trên khuôn mặt.

Điều bà nói ám chỉ việc tôi sẽ vào tù, điều này dễ hiểu thôi vì tôi và hàng mấy trăm ngàn viên chức sĩ quan chế độ cũ đều đang nằm trong cái viễn ảnh đen tối không tương lai đó, nhưng chính tôi cũng không ngờ là thời gian đã kéo dài lê thê đến hãi hùng như vậy.

Lúc sa chân vào vòng tù tội, khi đích thực hiểu được thế nào là *cộng sản*, thế nào là *chủ nghĩa xã hội* thì đã quá trễ, người tù chỉ còn biết giữ trong lòng một niềm tin vào tôn giáo của mình và cầu nguyện mà thôi.

Có ra đến khu thăm nuôi của Hàm Tân, có gặp mặt các người vợ tù, nói chuyện tâm sự với các chị mới nhận chân được phần nào cái cao quí, sự quả cảm và lòng hy sinh đến tột cùng của người vợ dành cho chồng.

Nếu phải tuyên dương những người vợ tù như chúng ta thường tuyên dương các chiến sĩ Cộng Hòa anh hùng chiến thắng từ chiến trường trở về thành phố, tôi nghĩ rằng chúng ta chưa có một huy chương nào xứng đáng và có đủ ý nghĩa để trân trọng trao tặng cho những người vợ tù đáng quí này.

Có lẽ trong lịch sử bốn ngàn năm của dân tộc Việt Nam, chưa có bao giờ người vợ, người phụ nữ Việt lại phải đối phó hầu như đơn độc trước những thử thách to lớn của cuộc

https://tieulun.hopto.org

đời như dưới ách cai trị vô nhân tính của *cộng sản* tại miền Nam sau tháng 4 năm 1975.

Nhìn các bạn tù đã trải qua mười bảy năm trong trại giam tôi cũng phải nể sợ sức chịu đựng bền bỉ của họ, nhưng khi gặp các người vợ tù yếu đuối ở khu thăm nuôi, hiểu được các hoàn cảnh gay go cam khổ bơ vơ trong một xã hội đầy thù nghịch và kỳ thị mà các chị đã phải sống qua bao nhiêu năm khi người chồng đã vào tù, tôi không khỏi thốt lên những lời thán phục đối với các chị.

Quả thật những người vợ tù đã tạo nên một huyền thoại có một không hai trong lịch sử hiện đại, các chị đã viết lên một trang sử đầy những kỳ tích về sức người, về tình nghĩa vợ chồng đã giúp các chị vượt lên trên mọi gian khổ trầm luân ngăn cách để đi tới hạnh phúc và đoàn tụ ở tận cuối con đường đầy chông gai đó.

Không phải tất cả tù nhân đều có gia đình khi vào tù, mà nhiều người vì còn trẻ hay còn mải mê với những công trận của đời lính nên vẫn độc thân khi Sàigòn thất thủ.

Một câu chuyện tình thật đẹp của một bạn tù rất thân với tôi dù anh lớn hơn tôi một con giáp.

Gia đình đã đưa một cô giáo ở Sàigòn, bạn với các em gái của anh, lên trại để giới thiệu và thăm anh. Cô giáo vốn có nhiều cảm tình với anh trai bạn mình, một người hùng Biệt Động Quân ngày trước, một Đại Tá hiêm hoi của quân đội còn đơn lẻ, nên tuy trong lòng nhiều e thẹn nhưng cô quyết định đi theo gia đình đến Hàm Tân thăm anh.

Cả hai như bị tiếng sét ái tình ngay phút đầu gặp gỡ giữa trai anh hùng gái thuyền quyên nên sau đó cô giáo thay mặt gia đình lên thăm anh thường xuyên và mối tình có một kết thúc thật hạnh phúc. Một đám cưới đơn sơ trang trọng có

https://tieulun.hopto.org

một không hai đã được tổ chức ở nhà của anh tại Sàigòn. Cô dâu trong áo voan cưới mầu trắng bên cạnh họ hàng hai bên nhưng không có chú rể bởi lẽ lúc đó chú rể còn trong trại giam.

Khi xem tấm ảnh cưới với một mình cô dâu đứng lễ trước bàn thờ gia tiên trong ngày cưới không có chú rể, tôi thật xúc động nhìn anh vừa vui vừa buồn cho niềm vui chưa được trọn vẹn của anh.

Khoảng một năm sau anh được thả về đoàn tụ hạnh phúc bên cạnh người vợ hiền đã kiên tâm chờ đợi anh.

Khu thăm nuôi, các mái nhà tranh, các con đường đất sỏi đá rợp bóng mát bao quanh, con suối lững lờ trôi từ phía trước chảy siết ở phía sau khu nhà tranh, chiếc cầu bắc ngang qua khu "căng-tin", những chuyến xe đò Sàigòn - Hàm Tân, đã là chứng nhân cho bao nhiêu câu chuyện về tình nghĩa vợ chồng tuyệt đẹp, về những cuộc tình thật nên thơ và đẹp như trong mộng của những người tù cuối cùng.

Đẹp như trong mộng vì lẽ chúng tôi ở tù chẳng bao giờ biết có một ngày nào đó một người đẹp thương mến mình mà cất công vào tận khu rừng lá Buông để thăm những người chiến sĩ Cộng Hòa năm xưa, những tù nhân cuối cùng, những người đã ở tù 15 năm, 17 năm sau khi chiến tranh đã chấm dứt. Sự kiện có một người đẹp từ thành phố đến thăm mình sau mười mấy năm là một hạnh ngộ hoàn toàn bất ngờ và lý thú bởi vì chính các tù nhân này tưởng lầm rằng xã hội bên ngoài đã lãng quên họ.

Những người đẹp ấy là các người vợ tù đi thăm chồng, là những phụ nữ với tấm lòng cao cả như cô giáo, là người con gái một thời để yêu và một thời để nhớ tên Phượng đã ghé thăm tôi ngày nào bên dòng suối mơ.

https://tieulun.hopto.org

Buổi sáng hôm ấy là một buổi sáng tôi khó có thể quên được trong cuộc đời mình.

Một buổi sáng cũng bình thường như mọi buổi sáng trong trại Hàm Tân, nhưng nó đã trở nên khác thường, sáng ngời trong ánh bình minh, tràn đầy niềm vui hân hoan khi chúng tôi từ trong hội trường bước ra và trên tay mỗi người cầm một tờ "*Giấy Ra Trại*".

Đó là ngày 29 tháng Tư năm 1992, đánh dấu chấm dứt mười bảy năm trong trại giam tập trung và những người tù cuối cùng đang chuẩn bị rời trại, rời cuộc sống tăm tối không có ngày mai để trở về với xã hội bên ngoài.

Tôi nhìn tờ giấy ra trại, một miếng giấy chi to hơn hai lòng bàn tay một chút hay hai phần ba tờ giấy đánh máy, mầu xám đùng đục trông mất cảm tình vì còn thua tờ giấy báo gói hàng hoá ngoài chợ. Nếu không phải tờ giấy trả lại tự do cho chúng tôi, chắc tôi đã ném nó vào thùng rác.

Chúng tôi rảo bước về buồng để gom những đồ đạc vật dụng cá nhân. Một hai anh còn đứng ngay cửa hội trường, tay cầm tờ giấy nhìn xuống đất như suy nghĩ điều gì hay vì còn đang xúc động bàng hoàng chưa tỉnh?

Lòng tôi thật nhiều cảm xúc lẫn lộn. Vừa vui vì cái ngày mà mình chờ đợi bấy lâu nay đã tới, vừa suy nghĩ lo lắng về cuộc sống mới bên ngoài của mình sẽ ra sao. Tôi nhìn qua các bạn mình thấy họ vẫn bình tĩnh, nhưng tôi biết rằng trong lòng họ cũng giống như tôi đang có những đợt sóng trào dâng.

Tôi từng đứng nhìn có lẽ hàng trăm lần các bạn tù cùng trại được thả về với tờ giấy này trên tay, nhưng tên mình chẳng bao giờ có. Tôi đã âm thầm tuyệt vọng với nỗi buồn ray rứt

https://tieulun.hopto.org

trong tâm hồn khi trở vào buồng giam để tiếp tục nữa kiếp tù đày trên con đường đi mãi không đến đó.

Có ngờ đâu khi mà chúng tôi chờ đợi đã quá lâu, khi chúng tôi quá chán chường để nghĩ tới niềm hy vọng được thả, khi chẳng ai còn thiết tha nghĩ tới... ngày về nữa thì đùng một cái được thả ra như ngày hôm nay, chúng tôi tựa như trên trời rơi xuống.

Tôi nhớ lại các giấc chiêm bao khi còn lưu đầy ngoài Bắc. Đúng là những giấc mơ linh hiển hay những điềm báo mộng.

Giờ đây là sự thực không còn chiêm bao nữa.

Từ hội trường về căn phòng tôi đang ở chỉ khoảng hai trăm mét sao tôi thấy nó có vẻ dài hơn mọi ngày.

Khi cầm tờ giấy ra trại trên tay, ý nghĩ đầu tiên loé trong đầu tôi là phải thu dọn thật nhanh đồ đạc của mình để ra khỏi chỗ này sớm giây phút nào tốt giây phút ấy vì chẳng còn cái gì mà lưu luyến.

Bên cạnh đó, chúng tôi tuy không nói nhưng ai cũng sợ lần chần mãi lỡ mà họ đổi ý thâu tờ giấy này lại thì khổ.

Bởi có sống dưới chế độ c*ộng sản,* có nằm nhiều năm trong trại tù mới thấy được tận đáy những đau thương gây ra do sự lừa bịp xảo trá ẩn bên trong những từ ngữ mị dân được đánh bóng của họ.

Nắng bắt đầu lên cao chiếu rọi vào căn phòng, chúng tôi vội vã gom các thứ cần thiết cho nhanh để bước ra khỏi căn phòng nơi chúng tôi mới dọn vào ở mấy tháng nay. Có anh còn bỏ quên vài đồ đạc ngoài khu lao động nên không hiểu có xin chạy ra đó hay không. Chắc là hơi mất bình tĩnh chứ

https://tieulun.hopto.org

vài cái soong nồi lặt vặt xá gì mà cất công chạy ra nữa vì nếu trễ giờ họ bỏ lại thì khóc hận.

Riêng tôi khi ra đi mang theo duy nhất một cái ba lô của lính thì nay trở về cũng chỉ đem về cái ba lô thân thương đó mà thôi. Nó trông vẫn y hệt như ngày nào tôi xách vào trường Chu Văn An, Chợ Lớn, gối đầu lên nằm chờ xe cam nhông chở đi "*cải tạo*", chỉ có cái khác là ba lô bị thủng một vài chỗ do bị chuột đục và tôi đã vá lại rồi.

Tất cả các đồ hộp thức ăn dự trữ tôi nhét hết vào một cái thùng sắt tây có nắp, tôi chỉ bỏ phòng hờ vài thức ăn trong ba lô đem theo bên mình thôi, vì kinh nghiệm sống trong trại giam là chỉ khi nào bước chân về đến ngưỡng cửa nhà mình mới yên tâm đã về đến nhà. Tôi bê thùng sắt tây này lên phòng bốn ông tướng để lại cho các anh, vì hôm đó chỉ mười sáu anh em chúng tôi được thả. Bốn anh tướng còn ở lại, khoảng năm ngày sau bốn anh mới có giấy ra trại. Lòng dạ của *cộng sản* thật khó hiểu và tính toán như vậy đó, chỉ còn có hai mươi người cuối cùng trong tù, họ cũng tách ra thả làm hai lần cách nhau mấy ngày.

Căn phòng nhỏ hẹp của chúng tôi bỗng huyên náo nhộn nhịp hẳn lên với mọi người tại giường cá nhân của mình, người đang cuốn mùng mền, người lo đóng gói các vật dụng lại cho gọn ghẽ để ra về gấp rút giống như cuộc hành quân vậy.

Mấy anh trật tự của trại cũng vào chia vui với chúng tôi, tôi bước ra bắt tay họ và chúc họ ở lại mạnh khoẻ sớm về với gia đình. Bốn ông tướng từ căn phòng trên tam cấp cũng bước xuống hỏi han chúng tôi tíu tít. Tôi bỗng dưng thật xúc động nghĩ đến các anh còn ở lại, tôi bắt tay các anh thật lâu và chúc các anh sẽ ra về nay mai.

https://tieulun.hopto.org

Anh Di vẫn nụ cười tươi siết chặt tay tôi, anh Giai vẫn dáng gật gù ra chiều đắc ý khi thấy chúng tôi chuẩn bị ra khỏi trại, anh Thân cười hiền hậu vẫy tay chào và anh Đảo đến bắt tay từng người. Dù bốn anh bề ngoài trông bình tĩnh nhưng vẫn có một thoáng buồn trên nét mặt. Chúng tôi càng ở tù lâu với nhau càng hiểu nhau và có tình thương gắn bó hơn. Nay chúng tôi ra về mà bốn anh còn ở lại thì tránh sao không khỏi bùi ngùi.

Bên ngoài trại đang thúc dục chúng tôi ra đón xe đò về Sàigòn. Tôi vẫy tay chào bốn anh lần chót rồi vác ba lô lên vai cùng với các bạn ra tập trung phía cổng trại. Tôi nhìn lại căn phòng lần nữa để kiểm soát xem có còn bỏ sót gì không nhưng căn phòng đã trống trơn chỉ còn bao bì giấy má vứt lung tung trên đất.

Nhìn chung quanh thật không ngờ tôi đã sống bốn năm ở đây từ 1988 đến 1992, lúc còn hơn một trăm năm mươi người đến hai mươi người, bây giờ tụi tôi đang rời trại chỉ còn bốn ông tướng trên căn phòng tam cấp.

Thời gian trong tù nhiều lúc thật chậm như trái đất không còn quay nữa nhưng bây giờ thì thật nhanh và cái cổng trại đang ở trước mặt chúng tôi.

Mới ngày nào mười sáu năm trước đang ngủ trong buồng giam của trại Cải Huấn Thủ Đức, chúng tôi bị đánh thức dậy khi trời chưa sáng để gấp rút rời trại di chuyển ra Bắc bắt đâu cuộc sông lưu đây; bây giờ mười sáu năm sau, chúng tôi cũng mau chóng quải hành lý để rời trại nhưng với trạng thái thơ thới của những người vừa được trả tự do.

Vĩnh biệt những cuốc với xẻng, vĩnh biệt những năm tháng tù tội lao động khổ sai, vĩnh biệt luôn cái địa ngục trần gian

https://tieulun.hopto.org

kinh hoàng đã giam hãm và đầy ải những người tù suốt mười bảy năm qua.

Chúng tôi vừa tập họp xong thì có lệnh xuất trại, thủ tục khám xét rất nhanh chóng chỉ làm cho có lệ.

Một lúc sau chúng tôi bước ra khỏi trại và hai cái cổng bằng sắt của Hàm Tân Z-30D nặng nề khép lại đàng sau lưng.

Tôi muốn nhìn nó lần cuối nhưng người tù tin dị đoan là ngày có giấy thả về bước chân ra khỏi cổng trại giam rồi thì không bao giờ ngoái đầu nhìn lại.

Cánh cửa tù đã đóng, đóng lại cả một quãng đời đen tối trong đó hàng ngàn người tù đã lần lượt ngã xuống: bị xử bắn, bị tra tấn, bị kiên giam, bị bỏ đói, bị bệnh tật hành hạ thân xác cho đến chết. Những người còn lại vẫn tiến về phiá trước như những bóng ma bên cạnh cuộc đời.

Hôm nay một ngày đặc biệt trong đời, tôi có cái cảm giác lâng lâng như thể mình đang sống trong mơ chứ đây không phải thực tế nếu không có những cái sóc của xe lăn bánh trên con đường toàn đá sỏi đôi lúc làm nẩy người lên. Cũng con đường này bốn năm trước chúng tôi đi ngược chiều từ ngoài lộ vào đây để bước vào trại với bao ưu tư trong đầu về cái trại giam mới này.

Quả thực mười bây năm là một cơn ác mộng dài đầy hãi hùng, chúng tôi cũng không ai nghĩ rằng mình còn sống sót được sau bao nhiêu năm thiên nan vạn nan ấy.

Bây giờ tôi đây đang là một trong những người cuối cùng ra khỏi trại giam và đó là sự thật.

https://tieulun.hopto.org

Tôi ngồi gần cửa sổ, cái ba lô dưới chân, nhìn những hàng cây hai bên đường từ từ lui về sau. Tôi sờ khung cửa sổ và cái thành ghế ngồi rồi nhìn các hành khách khác trên xe để biết chắc rằng đây không phải giấc mơ.

Chúng tôi đang rời xa dần trại giam Hàm Tân, xa dần khu rừng lá Buông nhiều kỷ niệm, hướng ra Quốc Lộ để xuôi nam về thành phố. Nhiều hành khách trong đó có các cụ già, các chị buôn thúng bán bưng, các em nhỏ, cứ tròn xoe mắt nhìn chúng tôi vì họ không tin mười bảy năm sau khi hết chiến tranh mà tù chính trị chế độ Việt Nam Cộng Hòa vẫn còn bị giam giữ trong trại tù.

Những hành khách trên xe đều tỏ thiện cảm với những người tù vừa được trả tự do, mỗi người hỏi một câu tạo thành một không khí thật là ấm cúng như trong đại gia đình vậy, có các cô bác còn cho chúng tôi trái cam trái quít hạy chiếc bánh lá. Nhìn chiếc bánh lá lòng tôi lại chợt nhớ đến cô bé tại ga Diêu Trì ngày nào trên chuyến tầu chúng tôi xuôi về Nam đã biếu không cho chúng tôi nguyên thúng bánh lá của cô rồi quầy quả chạy xuống toa tầu mất hút vào đám đông.

Làm sao tìm gặp lại được người con gái bé nhỏ có tấm lòng vàng ấy để cám ơn?

Các chị buôn bán ngồi trên xe đò nghe chúng tôi là người chế độ cũ Việt Nam Cộng Hòa thì tin tưởng hơn và kể ra nhiều câu chuyện khó khăn và đau thương ngoài xã hội lúc đó cũng muôn vàn gian truân sau khi chúng tôi vừa vào tù:

- Các anh biết không lúc đó khổ lắm, dân cũng không có cơm mà ăn, toàn là bo bo không à, riết rồi chịu hổng nổi mới kéo nhau ra biển vượt biên đó.

https://tieulun.hopto.org

- Nào là nó đổi tiền rồi nó đánh tư sản, đi kinh tế mới, ôi thôi người dân nào cũng mất hết tài sản. Cái mạng mình còn sống là may phước lắm rồi.

Có chị còn rành về thời sự:

-Nhưng thôi nói chi nhiều, mấy ổng về Sàigòn rồi thì cũng chuẩn bị đi nước ngoài với gia đình chứ còn ở đây nữa đâu.

Tôi chỉ nhìn các chị cười thông cảm, tuy không nói gì nhưng trong lòng vui vui vì đây là lần đầu tiên sau mười bảy năm tôi có dịp ngồi với người dân và nhận thấy rằng họ vẫn còn mang trong lòng một ấn tượng đẹp đẽ về chế độ cũ Việt Nam Cộng Hòa. Sau bao năm bi sự kìm kẹp áp bức và bần cùng hoá của chế độ mới người dân đã quá lầm than nên nhận chân được bộ mặt thực bịp bợm của cái gọi là *chế độ xã hội chủ nghĩa*. Khi người dân đã hiểu ra được sự thực, không còn ai tin nữa và chế độ *cộng sản* này coi như đã bị cứa đứt ngay tại gốc rễ rồi.

Ngồi trên xe đò mà hồn tôi như để tận đâu đâu trong khi xe đang lăn bánh trên quốc lộ. Tôi cũng chẳng hiểu vì sao mình ốm yếu như thế mà còn sống sót được? Nhìn hàng cây bên đường, những ngôi nhà, những vườn tược đang chạy lùi lại phía sau, mắt tôi mờ dần trở về với ký ức không bao giờ quên được cái cảm giác lạnh trong xương sống lúc một giờ sáng một ngày tại trại cô nhi Long Thành mười sáu năm trước. Những khuôn mặt lạnh lùng chĩa các họng súng AK, CKC vào chúng tôi khi gạn lọc ra những thành phần "nguy hiểm cho chế độ" phải tức khắc di chuyển một cách âm thầm trong đêm tối ra Bắc.

Rồi ba ngày sau đó, cái cảm giác hãi hùng bơ vơ và tuyệt vọng khi biết mình đã bước chân xuống phi trường Gia Lâm, Hà Nội của *miền Bắc xã hội chủ nghĩa*, khi biết mình

https://tieulun.hopto.org

bị tách khỏi miền Nam thân yêu bắt đầu cuộc sống lưu đầy nơi rừng thiêng nước độc.

Một tay cán bộ của Bộ Nội Vụ ra đón chúng tôi tại sân bay nói huyênh hoang rằng các anh sẽ được ở nhà ngói có điện, có "*điều kiện để cải tạo tốt*" mau sum họp với gia đình. Họ đang đưa chúng tôi vào cõi chết trong những nhà giam tội tàn nhất thế giới của một nước cũng nghèo nàn lạc hậu nhất trên thế giới mà vẫn nói được những lời giáo điều dối trá như vậy.

Thực tế chúng tôi được chở về giam ở những buồng không có điện. Ban đêm tối như hũ nút ngửa bàn tay ra cũng không thấy vì tuy có điện nhưng họ cúp các buồng giam tù chính trị, và họ cũng không cấp cho một ngọn đèn dầu nào.

Họ tạo điều kiện cho chúng tôi "*cải tạo*" tốt bằng cách cho ăn câm hơi nhưng lao động quá sức người đê từ từ mà kiệt lực.

Người tù phải khiêng những tảng đá to nhỏ đủ cỡ, do bên hình sự bắn ra từ trong núi, trên đôi vai gầy mòn mỏi dần đi theo tháng ngày, để tiến hành việc xây dựng và mở rộng trại giam đón thêm nhiều tù mới.

Người tù áo rách tả tơi vì mồ hôi và khiêng đất đá, còn hai tay và hai chân thì rã rời sau mỗi ngày lao động, cho nên sau vài năm khổ sai như vậy với tình trạng thiếu ăn thiếu mặc, bệnh dịch lây lan không có thuốc men, sức khoẻ suy nhược, chúng tôi cũng không biết lúc nào Thần Chết sẽ đến rước mình đi.

Mùa Đông rất lạnh và rét mướt, phải nói là quá lạnh đối với những người tù thiếu ăn uống, không quần áo ấm, mỗi người chỉ được cấp một cái mền đỏ của Tầu. Có anh quấn trong người từ trong ra ngoài là mười tám lớp toàn giấy báo

https://tieulun.hopto.org

mà đêm đến lạnh quá không nằm xuống được nên ngủ ngồi dựa vào tường trong thế co ro run bần bật.

Bởi thế bi thuốc lào hay điếu thuốc lá là thứ không thể thiếu được trong đời sống người tù nhất là trong thời tiết băng giá. Tôi chẳng biết điếu cầy là cái gì mà cũng phải tập hút để chống lạnh, riết rồi quen, quen rồi khó bỏ nó đúng như các cụ nói: "Đã chôn điếu xuống lại đào điếu lên".

Nhưng cái khó khăn là lấy đâu ra lửa để mà hút thuốc? Cho nên cái khó nảy ra cái khôn và không biết ai là người nghĩ cách chẻ một que diêm ra làm bốn với một lưỡi lam mài thật sắc.

Người tù phải hết sức tập trung khi một tay cầm lưỡi lam, tay kia cầm que diêm thật vững mới chẻ được nó ra làm hai rồi từ hai thành bốn mà que diêm không bị gẫy và diêm sinh chẻ ra làm bốn vẫn ngay ngắn.

Nhờ đó mà kéo dài được mấy hộp diêm quẹt đem từ trong Nam ra. Mỗi lần sắp sửa đánh một que diêm thì hô cho cả buồng chuẩn bị "nạp đạn" - nghĩa là sẵn sàng nạp bi thuốc lào vào các điếu cầy để cả buồng châm lửa cùng hút một lúc.

Bữa ăn trại phát cho chỉ tạm dằn cơn đói xuống chứ lưng bát cơm hay cái bánh bột hấp, lưng chén bo bọ vào bao tử chẳng thấy nó đâu, bởi vậy bi thuốc lào hay điếu thuốc lá là người bạn an ủi nhất cho người tù sau mỗi bữa ăn.

Mỗi tháng trại cấp cho ba đồng tiêu vặt, ngoài kem đánh răng ra là để dành mua thuốc lá thuốc lào loại sản xuất nội địa như "Sa-Pa" hay "Tam Đảo" vì căng-tin trại cũng chẳng có gì để mua nữa.

https://tieulun.hopto.org

Những mặt hàng nhu yếu phẩm đều khan hiếm và lẽ dĩ nhiên không bao giờ đến tay người tù.

Chỉ khi nào có phái đoàn ngoại quốc đến thăm, trại mới dàn cảnh rất khôi hài là đặt trên mỗi gối của tù nhân một hộp sữa đặc trong lúc họ đang đi lao động bên ngoài xa trại và sau khi phái đoàn ra khỏi cổng, các hộp sữa đó đều bị thu lại.

Trong sự thiếu thốn lúc ban đầu phải kể đến hạt muối. Vì trại cấm lưu trữ muối sợ tù dùng muối để bẻ song sắt buồng giam trốn trại, nên ngoài bát lưng cơm hay khoai sắn ngày hai bữa là một ít nước muối loãng rưới lên cơm để ăn vậy thôi. Sau này họ cũng bỏ luôn không cho nước muối loãng nữa.

Có anh nói với tôi rằng khi nào ở tù ăn hạt muối mà ngọt như hạt đường mới là đã ở tù.

Đúng vậy, từ trong Nam ra Bắc tôi còn trữ được muối vào hai ống Aspirine nhỏ xíu và không ngờ sau đó nó quí như vàng. Mỗi khi ăn cơm tôi gọi vài bạn thân đến rắc cho mỗi người tí ti muối trên cơm là hạnh phúc rồi.

Lúc ấy, nhấm hạt muối không còn thấy nó mặn nữa mà lạ lùng một điều nó lại trở nên đậm đà hơi ngòn ngọt.

Một kỷ niệm khó quên nữa trong tôi là tên của một đội lao động của tù chính trị: đội 20.

Đội 20 khi tôi chuyển trại về Nam Hà năm 1983 và đội cũng tên 20 khi chúng tôi vào Hàm Tân năm 1988.

Khi về Nam Hà, tỉnh Hà Nam Ninh, chúng tôi được biết rằng đội 20, gồm nhiều anh em trẻ thành phần Phục Quốc bị bắt sau tháng Tư 1975, đã anh dũng đứng lên biểu tình

https://tieulun.hopto.org

đả đảo *cộng sản*, chống lại chế độ hà khắc của trại giam và sau đó các anh em này đã bị trả thù tàn bạo trong khu kiên giam.

Cũng đội 20 mà tôi đã sống qua tại Hàm Tân, miền Nam, chúng tôi đồng loạt biểu tình dưới hình thức bất bạo động chống lại lao động khổ sai, nhưng may mắn nhờ Ơn Trên phù hộ chúng tôi đã thắng.

Tên đội 20 đã đi vào lịch sử, mang theo nhiều kỷ niệm đau thương lẫn tự hào với hình ảnh các người tù chính trị đã hiên ngang tay không đứng lên chống lại cái chế độ bạo quyền của hệ thống trại giam.

Tôi đang miên man theo dòng tư tưởng lùi về dĩ vãng, một dĩ vãng đầy thương đau và tủi nhục, tiếng động lao xao trên xe đò đưa tôi về thực tại.

Tôi rùng mình ra khỏi cơn ác mộng, hoá ra mình vừa hồi tưởng lại những năm trước còn trong tù, bây giờ tôi ngồi đây và chỉ hơn tiếng đồng hồ nữa về đến thành phố. Tôi như con chim xổ lồng đang tập vỗ đôi cánh để sắp bay đi thật xa đến chân trời mơ ước.

Tiếng người nói lao xao vì xe đò bỗng chết máy phải dừng lại với tiếng vừa càu nhàu vừa diễu của tài xế:

-Tại các ông ấy ở tù lâu quá nên xe đò của tui bị "pan" chứ xe nây ngon lăm có bao giờ ngừng âu như vậy đâu. Chắc tại học bài không thuộc chứ gì nên mới đi học tập lâu dữ dzậy.

Bình thường chúng tôi rất không ưa ai dùng chữ "*học tập*" hay "*cải tạo*" để chỉ cái lao động khổ sai trong tù tập trung nhưng tôi chỉ cười không nói gì vì biết sau mười mấy năm người dân đã quen với các từ ngữ tuyên truyền rồi, nay bảo

https://tieulun.hopto.org

họ sửa lại cũng không phải là dễ. Riêng chúng tôi cố gắng ghi nhớ không dùng các từ ngữ lừa bịp đó của họ.

Sau khoảng mười lăm phút kiểm soát lại máy móc và dầu nhớt, máy xe nổ trở lại rồi bác tài xế cười rất tươi nhe ra mấy cái răng vàng, ông ta ngoái đầu lại nhìn chúng tôi nheo mắt một cái rồi lái xe trực chỉ Sàigòn.

Đúng là tuýp người miền Nam chân thật hiền hoà nghĩ sao nói dzậy người ơi.

Hai tiếng Sàigòn làm tim tôi đập nhanh hơn bởi vì trong suốt mười bảy năm xa Sàigòn, xa miền Nam, lòng tôi lúc nào cũng nhớ không bao giờ quên được những kỷ niệm thật êm đềm, những năm tháng tôi lớn lên và trưởng thành ở thành phố thân yêu này. Vì mất miền Nam mà tôi phải xa thành phố ấy mười bảy năm qua nhưng giờ đây tôi đang trên chuyên xe đò này xuôi về thành phố, cái gì tôi cũng thấy lạ, từ phong cảnh dọc theo Quốc Lộ, đến nhà cửa, phố xá bên đường. Chắc về đến Sàigòn tôi sẽ lạc đường vì đường xá đều đã đổi tên và ngay cả tên thành phố cũng không còn nữa.

Nói đến hai chữ Sàigòn, khi chúng tôi lần đầu tiên ở ngoài Bắc khoảng đầu năm 1979 được viết thư về gia đình để xin tiếp tế, nhiều anh đã suýt nữa không được gửi thư vì anh nhất định đề tên thành phố nơi đến là Sàigòn, không chịu viết là thành phố HCM. Sau cùng anh em bảo nhau là "chập kinh thì phải tòng quyền" và sức khoẻ của mình trên hết, không nên chấp những tiểu tiết, nhất là việc liên lạc với gia đình sau bốn năm biệt tin là điều quan trọng, anh mới chịu viết tên mới thành phố vào mà gương mặt còn đỏ lên vì tức giận.

https://tieulun.hopto.org

Về đến Sàigòn tôi sẽ làm gì trước? Chắc tôi phải nhờ người chạy xuống Phú Lâm báo cho hai con tôi biết.

Hai con tôi sẽ mừng lắm nghe tin bố đã về, dầu sao tôi cũng còn may mắn vì cả hai cháu đều hiếu thảo, thương tôi. Ngoài ra cả hai cháu đều được nhiều bạn tôi rất thương mến. Có nhiều anh còn muốn làm thông gia với tôi vì con gái tôi vừa đẹp người vừa đẹp nết và cậu con trai cũng bảnh nữa.

Một kỷ niệm khó quên lúc con gái tôi tên Trâm mới lên mười ba ra Bắc thăm tôi cùng mẹ cháu, tôi đã ngầm liên lạc được với hai mẹ con và dặn cháu ngày mai qua bên đội đem các thư "chui" về dùm cho các bác. Hôm sau cháu mặc một váy đầm xoè rất đẹp dài gần đến cổ chân, mau mắn chạy qua chỗ lao động của đội gạch và thâu hết các thư từ mà bạn bè trong đội muốn gửi về gia đình. Lúc cháu nhét thư vào đây hai túi quần rồi cột một mớ nữa vào hai chân xong vội chạy về khu thăm nuôi, đã có vài cậu trước kia là Thiếu Úy còn độc thân nửa đùa nửa thật gọi tôi bằng bố làm bỗng dưng thấy mình già.

Việc thứ hai tôi sẽ đánh điện thư ngay qua Mỹ cho mẹ và các em tôi mừng. Tất cả công lao của toàn thể gia đình bao gồm cả vợ chồng anh ba và vợ chồng cô bảy ở bên Mỹ gửi tiền cùng quà về, nhất là mẹ tôi luôn nắm giữ cán cân suốt mười bốn năm qua trong việc thăm nuôi tôi đã đơm hoa kết trái với ngày tôi trở về còn tương đối mạnh khoẻ.

Nói đến ngày trở về, tôi liên tưởng tới tác phẩm: "Khi Người Tù Trở Về" của đại văn hào người Pháp nếu tôi nhớ không lầm là Andre Malreau.

Câu chuyện về một nhóm tù binh Pháp được trả tự do sau Thế Chiến, khi quân Đức bại trận.

https://tieulun.hopto.org

Trên chuyến xe lửa trở về quê hương, một viên sĩ quan trẻ khoe với các bạn anh về người vợ tuyệt vời của mình và anh ta sẽ làm gì trong giây phút đầu tiên được đoàn tụ trong niềm mơ ước. Anh phác thảo một viễn ảnh sum họp thật hạnh phúc của vợ chồng anh dưới mái ấm gia đình như ngày xưa. Tuy nói vậy nhưng trong lòng anh lại tương phản với ý nghĩ rằng không biết vợ mình có còn chờ đợi mình hay không?

Khi anh về đến ngôi nhà cũ, anh không vào thẳng nhà mà đi vòng chung quanh để quan sát bữa cơm chiều xem vợ mình có sống với ai không. Núp sau bụi cây sau vườn, anh thấy vợ mình gầy ốm hơn xưa nhưng đang rất tươi vui lăng xăng bầy biện hai phần ăn, hai chiếc muỗng, hai chiếc nĩa thì anh lầm tưởng rằng vợ mình đang sống với người khác nên hai dòng nước mắt tuôn ra rồi anh lủi thủi đi mất. Trong khi ấy người vợ được tin chồng mình sẽ trở về nên đã nấu ngay món súp đặc biệt cho chồng nhưng chờ mãi mà không bao giờ thấy người chồng trở về nữa.

Hoàn cảnh của tôi thì khác nên tôi không thể trở về mái nhà xưa trong Phú Lâm, Quận Sáu, tôi sẽ về tạm thời ở chung với gia đình anh Minh ông anh thứ hai của tôi trên đường Trương Minh Ký, bây giờ chả biết là tên đường gì nữa, nhưng tôi cũng chẳng quan tâm vì mục tiêu trước mắt của tôi là tiến hành thật nhanh thủ tục nộp đơn ra đi theo chương trình H.O vì an ninh cho bản thân mình và vì tương lai của hai đứa con.

Tôi biết rằng những người tù cuối cùng như chúng tôi sở dĩ có được ngày trở về là do sự can thiệp mạnh mẽ của các cá nhân, các hội đoàn Việt-Mỹ, của chính phủ Mỹ và trên thế giới nữa đã tranh đấu liên tục không mỏi mệt cho tù chính trị bao nhiêu năm trời, tranh đấu cho đến khi Hà Nội phải lui bước và phải thả hết các tù nhân ở ngoài Bắc sau đó là

https://tieulun.hopto.org

thả hết các tù trong Nam. Sự bền gan tranh đấu ấy là một nghĩa cử thật cao quí mà suốt đời tôi không bao giờ quên.

Điều này một lần nữa khẳng định rằng nếu chúng ta tích cực bền bỉ tranh đấu chống Cộng đúng lúc thì *cộng sản* sẽ buộc phải lui. Biểu tượng của các hội đoàn tranh đấu mạnh nhất là hội gia đình các tù nhân chính trị của bà Khúc Minh Thơ.

Một ân nhân tôi luôn ghi nhớ trong lòng là Tổng Thống Hoa Kỳ Ronald Reagan, vị Tổng Thống anh hùng không những đã cứu chúng tôi ra khỏi tù mà còn đẩy lùi sự bành trướng của *cộng sản* trên thế giới, đưa nó đến chỗ diệt vong ở Nga va các nước Đông Âu.

Tôi nhìn qua các bạn ngồi trên xe đò, những nét vui mừng xen lẫn tư lự hiện trên những khuôn mặt của những người đang hít thở bâu không khí tự do lần đâu tiên sau bao nhiêu năm bị cầm tù. Tối nay sẽ là một ngày trọng đại của vợ con họ - ngày trở về của người tù cuối cùng - ngày gia đình thực sự đoàn tụ với một tương lai đầy hứa hẹn.

Một anh bạn ngồi bên tôi hỏi tôi còn thuốc lá hay không, tôi lục trong ba lô còn nguyên gói Kent bèn đưa hết cho anh vì sau một trận ốm nặng tưởng không gượng dậy nổi ở ngoài Bắc, tôi đã quyết định không bao giờ sờ đến điếu thuốc nữa. Gia đình biết tôi đã bỏ hút thuốc nhưng vẫn gửi vào vài gói cho tôi để xã giao.

Chiếc xe đò vẫn lăn bánh bon bon trên đường nhựa mà sao tôi thấy như nó chạy quá chậm có lẽ vì tôi quá nôn nóng chăng, nhưng rốt cuộc chúng tôi cũng vào đến thành phố.

Quang cảnh thật nhiều thay đổi nhất là nhìn đâu cũng chỉ thấy xe đạp, xe gắn máy và tuy tiềm năng giầu có của miền Nam đã giúp cho cuộc sống người dân đỡ phần cơ cực

https://tieulun.hopto.org

nhưng tựu trung vẫn còn nghèo rất nhiều so với miền Nam trước năm 1975. Phố xá quán hàng, cửa hiệu, chợ búa dần hiện ra trước mắt, tôi như một người từ cõi chết trở về, nhìn cái gì cũng lạ lùng và có cảm giác lạc lõng tựa như mình không phải là người thuộc về cái xã hội này.

Chiếc xe đò phải ngừng tại bến, không thể chở chúng tôi về từng căn nhà được. Tôi xách ba lô xuống xe, các bạn tôi cũng xuống tụ tập một chỗ bên đường. Chúng tôi nhìn nhau lần cuối, siết tay nhau xong rồi mỗi đứa đi một ngả vội vã tìm đường trở về với gia đình.

Suốt mười mấy năm sống bên nhau, no đói có nhau, bệnh hoạn có nhau, mồ hôi cùng đổ xuống lên bao cánh đồng, bao khu rừng, bao nương rẫy suốt chiều dài của đất nước, từng chia sẻ vui buồn cùng nhau, cùng vượt qua bao gian nguy của đời người tù khổ sai trên bước đường lưu đầy, tất cả đã hình thành trong chúng tôi một thứ tình cảm gắn bó mật thiết mang tính thiêng liêng và nhân bản của những người đồng cảnh ngộ.

Thế rồi, ngày hôm nay chúng tôi như những con chim được xổ lồng bay đi khắp nơi không còn bên nhau nữa cho tôi cảm giác mất mát một cái gì thật quý giá về tinh thần về tình bạn. Tôi nghe mắt mình cay cay khi nhìn các bạn mình dần khuất trên các ngả đường, thôi đành chia tay các bạn nhé rồi hy vọng chúng ta sẽ gặp lại nhau nơi phương trời xa xăm kia trong bầu không khí Tự Do.

Tôi vội xua đi nhiều ý tưởng hiện lên trong đầu vì việc cần lúc này là tìm phương tiện về nhà trước đã.

Tôi vẫy một chiếc xe Honda ôm, giở trang giấy viết tay trong cuốn sổ nhỏ ghi địa chỉ của ông anh hai tôi rồi đưa

https://tieulun.hopto.org

cho anh lái xe xem, xong leo lên ngồi đàng sau, ba lô khoác trên vai.

Tôi bỏ cuốn sổ vào túi quần, đó là một cuốn sổ nhỏ ghi lại địa chỉ của một số bạn thân trong tù tôi hứa sẽ đến thăm gia đình họ khi có thì giờ thuận tiện. Trong cuốn sổ ấy cũng có ghi địa chỉ của một người con gái ở tận bên Quận Tám đã một thời làm trái tim tôi rung động và nhung nhớ.

Từ sáng đến giờ bao nhiêu biến chuyển đã làm thay đổi cuộc đời tôi từ một người tù "không có bản án" trở thành một người tự do đang trở về với xã hội bên ngoài nên tôi không nghĩ đến Phượng. Nhưng khi tìm địa chỉ nhà người anh mắt tôi vô tình lướt qua đường nhà Phượng và hình ảnh của Phượng bỗng hiện lên rõ nét trong trí nhớ của tôi, hình bóng ấy như thật gần mà lung linh như hư ảo.

Đã hai năm rồi cuộc tình ấy tưởng đã chìm vào quên lãng, hai năm rồi tôi không nhận được một hồi âm nào của Phượng và tôi vẫn sống như một chiếc bóng suốt thời gian đó, ôm ấp một chuyện tình dang dở. Tôi biết nàng buồn lắm và tự ái nữa nhưng tôi nào có vui gì. Bây giờ Phượng còn ở nơi đó nữa không, nàng còn chờ tôi hay đã bước thêm bước nữa?

Nếu nàng đã đi lấy chồng tôi không hề phiền trách gì vì đã hai năm trường chúng tôi không còn liên lạc với nhau, nàng cũng cần một nơi nương tựa. Chỉ cầu xin cho nàng một bến đỗ bình an và hạnh phúc.

Tôi đề tay lên đùi chỗ cuốn sổ nằm trong túi quần và tự nhủ rằng thế nào tôi cũng phải đến thăm nàng.

Phượng ơi! Hôm nay anh đã là người tự do không còn trong bốn bức tường của trại giam. Tiếc rằng không có mặt em ngay bây giờ để chia sẻ niềm vui với anh.

https://tieulun.hopto.org

Phượng thương yêu của anh,

Thế nào anh cũng đến thăm em để nói cho em biết rằng anh chân thành cám ơn tấm lòng tốt của em. Em đã vào tận trong tù thăm anh. Em biết không em, em đã đem đến cho anh những yêu thương ngọt ngào để con tim anh bừng sống lại khi nó đang khô héo trong sầu úa.

Em đã mang tình em vỗ về đời anh khi anh bị đầy ải nơi suối rừng cô liêu hoang dã không có tình người.

Em đã cho anh những giây phút thật êm đềm, thật hạnh phúc khi anh đang ở nơi chỉ có đau thương và khổ nhục.

Và anh cũng muốn nói với em rằng... anh vẫn còn nhớ em, anh vẫn rất nhớ em như ngày nào mình còn bên nhau, trong khu rừng lá Buông, trên ghế đá công viên trước mái nhà tranh, ngồi bên nhau em nép vào vai anh và nói những lời an ủi làm ấm áp tâm hồn băng giá của anh, mình tay trong tay không rời.

Anh vẫn còn nhớ tiếng nói và giọng cười hồn nhiên của em, mỗi khi ra căng-tin đón xe đò về em thường ngoái đầu lại nhìn anh nói thật dịu dàng và âu yếm:

-Em sẽ lên thăm anh nhưng chưa biết ngày nào, anh đừng mong tội nghiệp.

Anh muốn nói với em rằng anh còn thương yêu em, thương em rất nhiều dù cho kỷ niệm của chúng mình đã phần nào phai nhòa theo năm tháng.

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

## *Chương mười sáu:*



# Thành Phố Kỷ Niệm

Tôi trở về Sàigòn thành phố đầy kỷ niệm sau mười bảy năm xa vắng. Mười bảy năm, thời gian đủ dài để một đứa trẻ bắt đầu chương trình mẫu giáo cho đến khi hoàn thành xong văn bằng cử nhân đại học để chuẩn bị bước vào chương trình cao học hay bước vào đời; một khoảng thời gian có thể làm thay đổi mầu tóc xanh và thay đổi cả đời người.

Tôi trở về trong ánh nắng vàng tươi vui rực rỡ của một ngày mới trên quê hương thân yêu, giống như lời phán của cụ Phan khi giáng cơ cho những người tù các bài thơ tại trại Nam Hà ngụ ý rằng họ sẽ có ngày về trong cờ Hoa và niềm vinh dự.

Tôi đang ở giữa thành phố trong một tâm trạng thật kỳ lạ, vừa vui háo hức nhìn lại những đường xá, những căn nhà

https://tieulun.hopto.org

góc phố khi xưa mình đã từng đi qua, vừa lo âu xen chút hồi hộp vì tôi biết mọi thứ đều không còn như trước nữa. Những căn nhà đã đổi chủ, những con đường thân thương cũng đã đổi tên, như chính thành phố thân yêu này. Tôi bước xuống xe Honda ôm, trả tiền rồi đi vào con hẻm bên trái đường Trương Minh Ký cũ để tìm nhà ông anh thứ hai.

Sau một hồi lần mò tôi mới tìm thấy con hẻm nhỏ nữa bên trong và nhà anh tôi nằm cuối cùng bên phải. Căn nhà khá lớn ba tầng lầu xây theo kiểu tây phương, tôi bước qua cái cổng sắt rồi vào căn phòng khách, ngạc nhiên vì cửa mở mà chẳng thấy ai. Tôi để cái ba lô xuống nền đá hoa bóng loáng, nhìn quanh căn phòng khách rộng thoáng mát được trang trí theo kiểu Pháp rất đẹp, ngăn ở giữa là một cái kệ gỗ trang trí với dăm lẵng hoa, mấy con búp bê nhỏ, bên dưới là một tủ kính đánh *vẹc ni* đen trưng bầy những chai rượu và ly thủy tinh. Quả thật trong các anh em, ông anh hai tôi có mắt mỹ thuật giống ông cụ thân sinh tôi ngày xưa khi còn ở căn nhà nguy nga như một dinh thự tại Hải Phòng.

Tôi đang ngắm căn phòng khách, chợt anh tôi xuất hiện từ nhà dưới đi lên, sau vài giây ngỡ ngàng anh mừng rỡ la lên:

-Em ơi! Chú Đại về này.

Anh mau mắn xách cái ba lô rồi kéo tôi vào trong nhà:

-Chú khoẻ không? Anh đã dành sẵn một phòng nhỏ cho chú trên tầng ba mà chờ mãi vẫn chưa thấy chú trong lúc bao nhiêu bạn của chú đều đã về hết cả rồi.

Tôi nhìn anh như nói với chính mình:

-Tôi về là đợt cuối, những người sau cùng.

https://tieulun.hopto.org

Anh đưa tôi lên lầu để nghỉ ngơi trong khi vợ anh đang chuẩn bị bữa cơm gia đình. Căn phòng nhỏ rất vừa cho tôi. Tìm trong ba lô bộ quần áo mới xong tôi mở cửa vào phòng tắm, tôi suy nghĩ phải tắm để rũ sạch bụi đường, để xoá đi những gì tù đầy còn vương trên thân thể. Bao nhiêu năm nay tôi mới thấy lại cái vòi hoa sen, mới được tắm nước ấm áp sạch sẽ trong phòng kín như thế này. Dòng nước chảy từ trên đầu, đem hơi nóng xuông cô hai vai dài xuông trên người như tẩy rửa đi những u ám của quá khứ bất hạnh. Bây giờ tôi là người tự do, cho dù vẫn còn trong vòng kiểm soát của họ đi chăng nữa, ít nhất tôi đã ra khỏi bốn bức tường giam hãm mình bấy lâu, và quan trọng nhất tôi có thể quyết định về cuộc đời mình.

Tôi mặc quần áo mới, bước trên những bực thang hình xoắn ốc xuống phòng khách để gặp chị và gia đình cháu gái.

Anh hai tôi có ba cháu, hai cậu con trai đã vượt biên hơn mười mấy năm, chỉ còn đứa con gái lớn có chồng con nên còn ở lại. Anh đi tù chưa đến ba năm được thả vì thuộc ngành quân y và không tác chiến. Sau một thời gian vất vả khi mới tù về, anh chị làm ăn dần dà khá giả nhờ vào sạp vải ngoài chợ Bến Thành và anh làm thêm địa ốc nhận xây dựng nhà cửa cho tư nhân.

Bữa cơm với gia đình anh buổi tối hôm đó thật vui vẻ náo nhiệt.

Nhìn khung cảnh ấm cúng trong bữa cơm tối đầu tiên với gia đình anh hai, tôi nghĩ đến bạn bè của mình vừa ra khỏi tù hôm nay chắc giờ này đang  hạnh phúc bên người thân. Tôi chạnh lòng buồn vì rất nhiều anh em chúng tôi cũng mong muốn được ở gần những người thân yêu mà phải đánh đổi lấy 17 năm tù đầy.

https://tieulun.hopto.org

Bất chợt, tôi nhớ đến câu chuyện thật thương tâm về những người chồng vì tình thương vợ con mà từ bỏ miền đất tự do trở về trên con tầu Việt Nam Thương Tín sau khi miền Nam rơi vào tay *cộng sản*. Câu chuyện của một anh bạn thân với tôi...

... "Anh là một trong 20 người tù chính trị của chế độ Việt Nam Cộng Hòa còn sót lại sau bao nhiêu đợt thả ở trại Hàm Tân Z-30D này. Vì số lượng còn lại quá ít nên trại để cho anh và các bạn được thoải mái nên nhờ Trời cũng dễ thở.

"Bầu trời chiều nay một mầu xanh thẳm trong vắt không gợn áng mây. Anh nhìn chung quanh toàn những cây Buông lớn nhỏ bao quanh khu vực sản xuất, con suối róc rách chảy qua gần đó, một vùng ngày trước là khu rừng thiêng nước độc ít ai dám ở.

"Anh ngồi bên những luống cải, rau muống, mấy dàn mướp, bí bầu và khổ qua, nghỉ một lát để chờ giờ nhập trại với các bạn trong đội 23. Các bạn anh hầu hết ai cũng tìm một mảnh đất nhỏ canh tác thêm, nhờ thế mà vừa có rau tươi sạch sẽ cho bữa cơm vừa giữ được sức khoẻ.

"Nhìn lại mình, anh vẫn không thể tượng tượng rằng anh vẫn sống, thật như một phép lạ. Tay anh rờ một bẹ cải xanh đang vươn ra chắc nịch, nâng trái bí đã quá nặng lên trên dàn, để cảm nhận đích thực rằng mình vẫn còn hiện hữu trong cuộc sống thật lênh đênh trên cõi đời này. Nhiều lúc anh cho rằng mình sinh ra dưới một ngôi sao xấu đê tự an ủi mà thôi vì vợ con, những người thân yêu nhất của anh bây giờ đã xa cách nghìn trùng.

"Hạnh phúc nhỏ nhoi nhất của anh, những khi được thư gia đình hay những món quà nho nhỏ từ nửa bên kia vòng trái đất gửi về, dù anh biết đêm hôm đó mình sẽ không thể nào

https://tieulun.hopto.org

tìm được giấc ngủ. Ban đêm, ngồi một mình trên chiếc giường đơn trong cái mùng vải đọc kinh khấn nguyện trước giờ đi ngủ, anh có lần nghĩ đến triết lý đời người, vừa có niềm vui nhỏ bé đọc thư gia đình thì tối hôm đó lại trằn trọc trong giấc ngủ. Tuy nhiên, anh tin rằng số phận cuối cùng đã mỉm cười với anh *bởi vì anh vẫn còn sống*.

"Những buổi chiều êm đềm như buổi chiều hôm nay với tiếng gió thì thào thổi qua rừng lá Buông, tiếng chim hót líu lo như gọi nhau bay về tổ ấm vì màn đêm sắp buông xuống, tâm hồn anh thật nhẹ nhàng, thấy lòng mình lắng đọng, những cảnh vật chung quanh mờ dần đi và cái con tàu ấy từ từ hiện rõ dần như một cơn ác mộng mà anh không thể nào quên được...

"Cuộc đời anh quả thật như một cuốn tiểu thuyết đầy những yếu tố bất ngờ kể từ khi anh và hàng trăm người quyết định trở về quê hương trên con tàu Việt Nam Thương Tín định mệnh đó, chuyến trở về đã vùi dập bao nhiêu cuộc đời.

"Khi miền Nam đang chìm trong khói lửa của biến cố 30 tháng Tư tang tóc, anh may mắn đi thoát được đến đảo Guam, niềm ao ước vô biên của hàng bao nhiêu triệu người Việt Nam vào ngày Sàigòn sụp đổ và những năm tháng sau đó.

"Vậy mà anh đã quyết định trở về sau một thời gian ngắn đến được đảo Tự Do này bởi vì vợ con anh đều bị kẹt ở lại Sàigòn.

"Hình ảnh người vợ hiền, những đứa con dại còn ở lại quê nhà cứ ám ảnh tâm trí anh dù anh đang được sống trong bầu không khí tự do đầy đủ về vật chất của một người tỵ nạn.

https://tieulun.hopto.org

"Trách nhiệm người chồng, người cha trong hoàn cảnh loạn ly không quay về kịp đón vợ con mình, đành phải ra đi ngậm ngùi một mình đã làm anh bao đêm thao thức và đó cũng là tâm trạng của những người quyết định lên con tầu ấy trở về miền Nam.

"Nhưng có một điều họ quên rằng quê hương của họ nay đã đổi thay, căn nhà xưa nay đã đổi chủ.

"Lúc đoàn người bước qua cái cổng sau cùng để lên tầu Việt Nam Thương Tín, những người Mỹ trong chương trình định cư hết lời khuyên can họ nên quay lại vẫn còn kịp bởi vì về tới Việt Nam, họ sẽ bị giam giữ tù đầy; nhưng họ không tin, lòng thôi thúc thương nhớ vợ con gia đình quê hương đã thắng. Anh trong số hằng trăm người bỏ ngoài tai những lời cảnh cáo của giới chức Hoa Kỳ và bước lên con tầu định mệnh.

"Khi con tầu nhổ neo quay mũi hướng về hải phận Việt Nam, họ không thấy đâu cái anh chàng tranh đấu hăng nhất thậm chí còn đốt phá một số căn lều trên đảo để đòi về cho bằng được đâu nữa. Mọi người mới lờ mờ hiểu rằng anh ta là một *Việt Cộng* nằm vùng thì quá trễ rồi. Trong kế hoạch hậu chiến của *cộng sản*, nhân viên của họ đã được cài vào giòng người di tản qua Mỹ để tiếp tục phá hoại cộng đồng chúng ta ở hải ngoại.

"Con tầu lặng lẽ rẽ sóng hết ngày lại qua đêm, tới khi tài công báo cho biết sắp vào hải phận Nha Trang mọi người đều reo hò mừng rỡ vì người Quốc Gia chúng ta ai lại không nặng lòng vì gia đình vợ con và vì quê hương đất nước?

https://tieulun.hopto.org

"Nhưng niềm vui đó không kéo dài được bao lâu, lệnh từ trong bờ đánh ra là tầu phải bỏ neo ngoài khơi, không được tiến gần sát vào bãi biển làm mọi người đều thắc mắc.

"Họ phải chờ đến gần tối mới thấy ba con tầu nhỏ có võ trang và bộ đội trên đó ra đón đưa họ dần vào bờ, để lại con tầu lẻ loi nằm với sóng vỗ rì rào ngoài khơi.

"Vào đến bờ, đoàn người mới cảm thấy một cái gì nguy hiểm đang rình rập chung quanh nhưng đã muộn màng vì màng lưới đã giăng ra phủ chụp xuống đầu họ, tóm gọn hết toàn bộ những người trên con tầu từ Mỹ trở về. Một lực lượng vũ trang hùng hậu, một đoàn xe vận tải đã chờ sẵn chào đón họ trên bãi biển để chở họ... vô tù.

"Tất cả đều bị tống giam trong sự ngỡ ngàng đến cùng cực, những lời phân bua giải thích như tiếng kêu trong sa mạc.

"Một vài ngày sau, một số đàn bà con nít được thả ra cho về trước. Các thanh niên, đàn ông đều phải trải qua cuộc thẩm tra ngày đêm vì họ nghi ngờ rằng tình báo Mỹ đưa người về lại theo chương trình hậu chiến để đánh phá "*cách mạng*". Anh đúng từ trên Thiên Đường phút chốc rơi xuống Hỏa Ngục trên đất nước mình.

"Những lời khai của anh vì nhớ vợ con quay về, không được họ chấp nhận và những cuộc hỏi cung liên tu bất tận làm cho anh kiệt sức. Họ xem xét kỹ từng tờ giấy, chiếc bút bi, áo quần, giầy vớ, tịch thu hết vòng vàng, đồng hồ và dĩ nhiên tất cả đô la mà anh đem về. Họ khám xét từng *centimét* trên con người của anh từ cọng tóc đến ngón chân, thậm chí soi cả vào cổ họng, hốc mũi, hai vành tai cho đến cả hậu môn làm cho anh cảm thấy mình không còn là con người nữa trong tay *cộng sản*. Không một chỗ nào trên người của anh thoát khỏi cặp mắt cú vọ của mấy tên công

https://tieulun.hopto.org

an. Những tháng ngày giam giữ sau đó là những ngày tháng kinh hoàng hoảng loạn cho anh và những người trở về.

"Một số đông trong đó có anh bị chuyển đến trại giam khác và ra Bắc, bắt đầu cuộc hành trình đến một nơi vô định với một bản án không công bố không có thời hạn vì chủ trương của *cộng sản* là thà giam lầm hơn thả lầm. Anh còn bị chiêu cô kỹ hơn nữa vì trước năm 1975, anh là nhân viên của tổng lãnh sự Mỹ tại Nha Trang nên họ kết luận ngay anh là điệp viên Hoa Kỳ.

"Giấc mơ về sum họp với gia đình được nhìn thấy vợ con của anh tan ra như bọt sóng đại dương một cách thật không thể nào hình dung ra nổi với cái chế độ mới kỳ quái này.

"Anh không những không được nhìn thấy mặt vợ con mình, gia đình anh cũng không hề được thông báo anh đã trở về đề đến thăm anh mà thân anh tự dưng sa vào vòng tù tội không biết lúc nào ra.

"Cuộc đời anh từ đó gian nan phiêu lưu còn hơn câu chuyện người tù khổ sai Papillon anh từng đọc khi trước.

"Nhiều năm sau, anh mới nhận được tin gia đình cho biết vợ con anh không chịu nổi đời sống kìm kẹp và tàn bạo của chế độ *cộng sản* nên đã lên đường vượt biển. Anh từ bên kia bờ đại dương theo tầu trở về, không gặp được những người thân yêu rơi vào tù tội, vợ con anh lại nghĩ anh đang ở trên đất Mỹ và lao ra biển đề tìm đường sum họp. Ông Trời quả thật quá trớ trêu đề cho con Tạo xoay vần như không.

"Bao nhiêu năm sau đó anh sống như người mất hồn trong một thân xác trống rỗng cho đến khi qua gia đình bạn anh đến thăm nuôi thì anh được tin vợ con anh đã đến được bến

https://tieulun.hopto.org

bờ tự do bình yên, lúc đó anh cố bình tĩnh, cố gắng sống còn để còn có ngày đoàn tụ.

"Những ngày tháng đầu tiên trong phòng biệt giam, ăn uống thiếu thốn toàn khoai sắn và thẩm vấn căng thẳng ngày đêm, đã có những lúc anh nghĩ đến sự giải thoát cho thân xác hết đau khổ, nhưng hình ảnh vợ con hiện lên lại giúp anh có thêm sức chịu đựng từng ngày. Sau một thời bị biệt giam, anh được đưa ra buồng giam lớn, may mắn được ở chung với các bạn tù chính trị chế độ cũ và sức khoẻ của anh dần dần hồi phục.

"Năm 1979, từng đoàn người trong Nam tải hàng tiếp tế cho chồng con của họ đang bị giam trong các trại miền Bắc thì việc thăm nuôi đó, những sự hy sinh đó của gia đình đã đem lại luồng sinh khí cho những người tù này trong đó có anh.

"Dù qua bao nhiêu gian truân bao nhiêu thăng trầm như từ cõi chết trở về cõi sống nhưng lúc nào anh cũng hòa nhã vui vẻ với các bạn tù đồng cảnh ngộ và được anh em thương mến.

"Nhiều người về từ tầu Việt Nam Thương Tín, cũng bị lưu đầy ra miền Bắc nhưng dần dần họ được thả hết. Anh Hóa, Trung Úy tù mười ba năm là người bị giam lâu nhất sau anh.

"Thời gian sống chung tại trại Nam Hà, những khi kể về con tầu định mệnh, anh kể lại với sự bình tĩnh chấp nhận số mệnh và không hề tỏ lời than trách, anh vẫn dốc tâm cầu nguyện hằng đêm theo tôn giáo của mình. Anh cũng tìm niềm vui khi xin nhận con chó con Pepsi về nuôi và chia sẻ niềm vui đó cho cả đội.

https://tieulun.hopto.org

"Anh tên là Hoàng Hiểu, người về từ con tầu Việt Nam Thương Tín oan nghiệt, một trong 20 người tù cuối cùng, vì lòng thương nhớ vợ con mà đã phải trả bằng cái giá quá đắt của mười bảy năm tù đầy.

"Anh được thả ra khỏi trại Hàm Tân, tỉnh Bình Tuy ngày 29 tháng Tư năm 1992. Một năm sau anh được ra đi theo chương trình H.O qua Mỹ đoàn tụ với gia đình. Một đoàn tụ đầy xúc động và nước mắt nhưng là những giọt nước mắt của hạnh phúc sum vầy.

"Hình ảnh gia đình đoàn tụ mà anh cứ ngỡ đến với anh mười bảy năm trước khi anh leo lên con tầu rời đất Mỹ về lại quê hương"...

Dòng tư tưởng của tôi bị đứt quãng, tôi trở về thực tế vì những tiếng động ồn ào chung quanh của gia đình anh Như. Anh Như là bác sỹ bạn của anh hai tôi, ở gần cũng chạy qua cùng với một người bạn. Không biết anh hai tôi giới thiệu như thế nào mà cô bạn của chị Như cứ nhìn tôi mãi có vẻ thắc mắc:

-Anh Minh nói anh đi tới 17 năm nay mới về, sao tôi trông anh hơi gầy và xanh nữa, không giống những người bên đó?

Tôi chưa kịp trả lời, anh hai tôi quay qua cười thành tiếng:

-Cô lầm rồi! Cậu em tôi ở tù "*cải tạo*" mới về chứ đâu phải bên nước ngoài trở về đâu.

Tôi không nhịn được cười vì sự hiểu lầm dễ thương này, cô bạn chị Như cũng phá ra cười. Một buổi tối trong không khí ấm cúng gia đình nhưng sao tôi nhớ hai đứa con tôi thật nhiều và trong lòng vương mang một nỗi buồn man mác. Giá mà gia đình tôi không đổ vỡ bây giờ vui biết bao nhiêu.

https://tieulun.hopto.org

Số phận đã như vậy tiếc nuối cũng chẳng được, tôi tự an ủi mình rằng còn nhiều việc phải tính trước mắt.

Ngày hôm sau, tôi dành thời gian nghỉ ngơi chưa muốn đi đâu vì chưa quen đường xá nên nhờ cậu cháu rể báo tin cho hai đứa con tôi. Hai cháu nghe tin vội vàng chở nhau trên xe Honda lên ngay, niềm vui thật khó tả lúc bố con gặp nhau. Con gái tôi nói với anh hai tôi là cháu sẽ ở lại để săn sóc tôi một thời gian giúp tôi mau lấy lại sức khoẻ, còn cậu con trai chạy ngay xuống chùa Thới Hòa báo tin cho Thầy Tâm. Chiều hôm đó một đệ tử chở Thầy bằng xe gắn máy đến thăm tôi. Đã năm năm trời thầy trò xa cách nhau kể từ ngày quí thầy được thả về từ Nam Hà, bây giờ tôi mới gặp lại Thầy thật là mừng rỡ. Thầy trông vẫn không thay đổi gì nhiều. Thầy và ông Thầy nhỏ dùng cơm chiều với tôi xong mới ra về. Thầy nắm tay tôi nói Thầy mừng lắm thấy tôi còn khoẻ mạnh dù có gầy ốm hơn nhiều.

Để có phương tiện di chuyển, tôi bắt đầu tập chạy xe gắn máy vì vợ chồng cô em gái là Khánh - Ân khi đi qua Mỹ đã để lại cho tôi một xe Honda còn khá tốt, chỉ có điều hơi buồn cười khi muốn cho xe nổ máy, phải đề máy rồi đẩy nó chạy một quãng thì máy mới nổ và *a-lê-hấp* nhảy phốc lên dọt đi. Riết rồi cũng quen, coi như tập thể dục vậy. Còn tốt chán so với đi bộ mười mấy năm trong tù.

Tôi viết ra một danh sách những người cần đến thăm trước trong đó có chùa Thới Hòa của Thầy tôi, có những bạn thân tại Hàm Tân bốn năm sau cùng, và người con gái tên Phượng.

Cùng lúc đó tôi hỏi thăm về giấy tờ thủ tục đi định cư tại Mỹ theo chương trình H.O. Tôi chạy xe đến Sở Ngoại Vụ làm giấy tờ và ra khu vực công viên trước dinh Độc Lập cũ đường Thống Nhất nghe ngóng thêm tin tức, vì đây giống

https://tieulun.hopto.org

như Radio Catina là nơi tụ họp của các anh em cựu tù nhân chính trị đang chờ ra đi định cư.

Tôi dự định làm giấy tờ cho ba cha con ra đi mà thôi nhưng hai cháu mong muốn tôi cho mẹ cháu đi cùng, vì bao nhiêu năm nay ba mẹ con cháu vẫn sống với nhau, hai cháu không muốn bỏ mẹ chúng ở lại, làm cho tôi rất khó nghĩ bởi đã mấy năm rồi không còn liên lạc với người vợ này nữa.

Tôi lên chùa thăm Thầy Tâm để nhìn thấy ngôi chùa thân yêu mà tôi chỉ nghe thầy kể khi hai thầy trò còn trong tù. Thầy bảo tôi thắp nhang lễ Phật, lễ Mẫu, bàn thờ Tổ rồi lên trên lầu ăn cơm với Thầy. Tôi trình bầy hoàn cảnh của tôi, Thầy trầm ngâm một lát rồi nói:

-Theo Thầy nghĩ việc cần trước tiên con phải ra đi ra khỏi nơi đây càng sớm càng tốt, nếu vì chuyện gia đình mà giấy tờ kéo dài không tốt cho con đâu. Thầy không có nhiều nhưng nếu con cần thêm tiền làm giấy tờ cho Thầy biết. Con đưa người vợ này đi qua đó mới hết nợ.

Tôi hiểu Thầy muốn nói đến vấn đề an ninh cá nhân của tôi, dù tôi ra khỏi tù rồi nhưng có chuyện gì nhà cầm quyền địa phương có thể bắt lại bất cứ lúc nào bởi lẽ trong hồ sơ ghi tôi CIA nhất định họ sẽ cử người theo dõi mỗi bước đi của tôi.

Tôi cũng chưa quyết định được vì ý tôi muốn tiến hành thủ tục ly dị xong rồi đi với hai con qua Mỹ hoặc tôi sẽ lập lại gia đình mới tại Sàigòn và đưa người vợ sau này cùng hai con tôi qua Mỹ.

Khi làm thủ tục giấy tờ, nhân viên phụ trách biết hoàn cảnh của tôi, họ khuyên tôi nếu muốn đi nhanh, nên cho mẹ của hai cháu đi cùng vì mười mấy năm qua hai cháu ở cùng "*hộ*

https://tieulun.hopto.org

*khẩu*" tức là ở cùng nhà với mẹ cháu và nếu người mẹ kiện cáo, tôi phải ở lại giải quyết xong chuyện gia đình mới lên máy bay được.

Trên giấy tờ đi định cư tại Mỹ, gia đình tôi nằm trong danh sách H.O 17 nhưng tôi thấy tên tôi nằm trong một trang đánh máy gồm hơn một trăm người đề là *Z-05*. Anh nhân viên trả lời *Z-05* là danh sách những người bị bệnh hoạn sẽ được ưu tiên ra đi sớm. Tôi không tin mà nghĩ rằng có một cái gì bí ẩn của danh sách riêng, tại sao không để chung vào danh sách H.O 17?

Thắc mắc này của tôi có câu trả lời không lâu sau đó. Một hôm tôi ghé lại thăm anh Hải đội trưởng cũ của tụi tôi trong trại Hàm Tân. Anh rất vui gặp lại tôi, hai anh em ngồi nói chuyện với nhau rất lâu. Trước khi tôi về anh vỗ vai tôi mừng anh em mình đã có ngày tự do nhưng anh nói nhỏ:

-Đại phải cẩn thận đấy! Tôi nghi họ cho người theo dõi chúng ta, những người tù cuối cùng. Mình cứ nói chuyện bình thường đi nhưng Đại nhìn qua bên kia đường trong cái quán cóc đó có một tay đội mũ vành và cái xe gắn máy dựng trước cửa, thấy chưa? Hắn là công an chìm có nhiệm vụ theo dõi tôi đấy. Tôi đi đâu hắn chạy xe bám theo đến đó.

Rồi anh cười nheo mắt:

-Làm sao qua mắt mình được!

Tôi rất mến anh vì thời gian bốn năm tại Hàm Tân, anh tế nhị xử sự trong mọi việc, luôn đứng về phía anh em. Ngay cả khi toàn thể đội 20 biểu tình ngồi phản đối lao động trên đường vào "*thung*", anh cũng buông cái cuốc xuống ngồi chung cho đến khi cuộc biểu tình ngồi này đạt được mục đích đáng tự hào và trại phải lùi bước. Đội trưởng là *chức*

https://tieulun.hopto.org

*vụ* của trại giam đặt ra, nếu không biết cư xử và biến báo rất dễ mất lòng anh em hay bị quản giáo *phê bình.*

Những lúc tên Hợp chuột cán bộ quản giáo càu nhàu đội lao động không tích cực, hắn tìm cách thúc anh nói với anh em làm nhanh lên, anh làm như nghe lời hắn đi ra phía đội đang lao động, nhưng đứng vấn điếu thuốc rê với mọi người và nói chuyện tâm phào cho vui mà thôi.

Trước khi đến thăm anh Hải, tôi cũng có cảm giác bị theo dõi nhưng đều lái xe vòng vòng đánh lạc hướng tay công an mặc thường phục này. Có lần đang chạy xe trong một con hẻm đông người bất chợt tôi quẹo ngay vào trong một quán nước, dắt xe vào bên trong. Tôi thấy một xe Honda cứ chạy qua chạy lại dáo dác tìm kiếm, một tay công an thường phục, nhìn mặt cũng đoán được hắn là công an chìm thứ chi giỏi hiếp đáp người dân lành vô tội. Tôi mỉm cười bước ra khỏi quán, thấy tôi, có lẽ hắn "quê" xệ nên rú xe phóng đi (tôi mới về nên cũng không biết bọn công an này chúng có biết "quê" mắc cở hay không?).

Các sự kiện cứ lần lượt diễn tiến như thế trong thời gian tôi còn ở Sàigòn làm thủ tục ra đi, nhưng một việc làm tôi quyết định phải đi qua Mỹ thật nhanh dù có phải nhượng bộ để cho bà vợ cũ cùng ra đi với hai đứa con, bỏ ý định lập lại gia đình trước khi qua Mỹ.

Đó là một buổi sáng ngày thường, tôi đang ở trên lầu thì anh tôi nói với lên tôi có khách đến thăm. Tôi vội thay quần áo xuống phòng khách, đang mừng trong bụng những tưởng sẽ gặp lại bạn bè cũ hay họ hàng nhưng thấy một người lạ mặt mặc thường phục ngồi trên ghế sa lông với một cái cặp đen chỉ khoảng ba mươi tuổi. Anh ta đứng dậy bắt tay tôi tự giới thiệu là Trung Úy Thắng đang làm tại văn phòng XYZ ở địa chỉ của Bộ Tư Lệnh cảnh sát cũ trên

https://tieulun.hopto.org

đường Trần Hưng Đạo. Tôi lịch sự hỏi anh ta có uống cà phê không và định vào phòng trong pha cà phê, trong đầu đang đặt ra bao câu hỏi là anh ta đến tìm tôi có mục đích gì, thì ông anh hai nói sẽ pha cho cứ ngồi nói chuyện đi. Tôi suy nghĩ rất nhanh tay Trung Úy này phải là người của ngành tình báo, phản gián hoặc ngành Công An.

Sau khi anh ta hỏi thăm tôi về đã ổn định chưa, giống như vào đề bằng chuyện mưa nắng thời tiết, xong hỏi thăm ngay tôi đã làm giấy tờ ra đi chưa. Tôi trả lời đang tiến hành và tôi sẽ đưa cả gia đình đi. Anh ta gật đầu bảo đó là quyết định đúng vì sẽ đi nhanh hơn, nhiều người bị chậm trễ vì chuyện gia đình. Nhấp ngụm cà phê anh ta chậm rãi nói:

-Tôi đến đây để xem anh đã làm thủ tục chưa. Nếu có ai cản trở hay làm khó dễ việc anh ra đi anh hãy bảo họ gọi cho Trung Úy Thắng, đây là số phôn của tôi.

Anh ta thong thả nói từng chữ rồi nhìn tôi như đe dọa:

-Chúng tôi muốn anh ra đi nhanh, anh hiểu không?

Tôi gật đầu:

-Tôi mới về chưa đủ tiền nhưng sẽ đóng tiền giấy tờ đúng thời hạn.

Thực ra trong bụng tôi muốn nói tôi chẳng có cái gì tha thiết ở lại Sàigòn nữa vì mọi thứ đều đổi thay trong một xã hội bị bần cùng hóa và cai trị dưới gọng kìm như thế này, ra đường toàn nhìn thấy đầy rẫy toàn mầu áo cảnh sát công an. Nhưng những năm tháng tù đầy đã dậy cho tôi đủ khôn ngoan để giữ ý nghĩ đó trong đầu. Anh ta uống xong ly cà phê hỏi một hai câu bâng quơ rồi ra về.

https://tieulun.hopto.org

Bây giờ mọi chuyện đã rõ ràng, tôi và một số người nữa trong "*diện Z-05*" nằm lẫn trong danh sách H.O 17 là những người tù trong "*diện trục xuất*". *Cộng sản* phải thả chúng tôi vì họ nghĩ giam giữ đã tạm đủ, thời gian hành xác cũng đủ rồi nên cho về để tránh bớt áp lực quốc tế về vấn đề nhân quyền, nhưng họ không muốn thấy chúng tôi có mặt trên quê hương miền Nam.

Một phần cũng ngăn ngừa điều có thể xảy ra - những người tù chính trị này ở lâu trên đất nước sẽ có cơ hội tái hoạt động chống lại chế độ.

Mặt khác, công an chìm được phái theo dõi một số những người tù cuối cùng khi trở về thành phố, sĩ quan thường phục của họ đến nhà bảo chúng tôi phải làm thủ tục rời thành phố thân yêu này ra đi thật nhanh. Giờ tôi đã hiểu.

Tôi nghĩ đến Phượng và chợt thở dài. Tôi về một thời gian nhưng cố nán lại chưa đến thăm Phượng vì tôi muốn khi tôi đến thăm nàng, tôi có thể nói với nàng những gì tôi muốn nói từ trong trái tim mình. Một phần vì tình trạng giấy tờ gia đình của tôi còn phức tạp, tôi còn phân vân chưa quyết định dứt khoát được. Nhưng hôm nay, sau sự việc này, tôi phải có quyết định ngay.

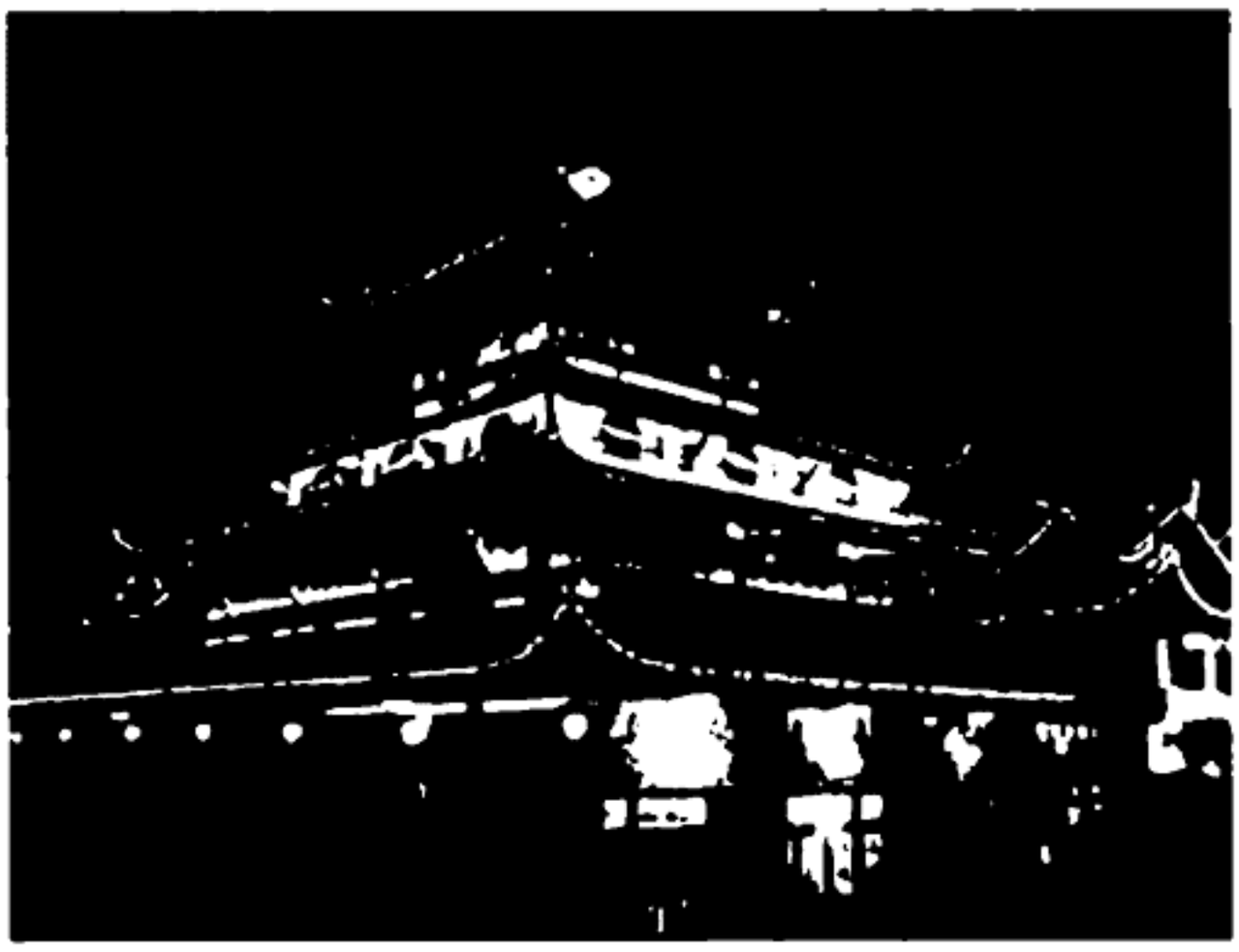
Lúc người khách lạ không mời đã ra về, anh tôi nhìn tôi dò hỏi nhưng tôi nói vắn tắt là họ cử người đến xem mình có làm thủ tục ra đi chưa mà thôi vì tôi biết anh chỉ ở trong quân đội không thể biết những thủ đoạn ngõ ngách trong ngành tình báo, nhất là tình báo *cộng sản* sẽ không chừa thủ đoạn nào, ngay cả việc bắt lại những người tù cuối cùng dưới "*tội danh*" khác, để đạt cho được mục tiêu của họ. Về phương diện khác, cuộc đời tôi nghĩ nhiều lúc cũng may mắn vì một buổi chiều, một anh bạn thân văn nghệ trong tù tên Đệ biệt danh cà Đẫn đi cùng với bà chị tên Sâm đến

https://tieulun.hopto.org

ngần ngại gì vì thực lòng tôi muốn gia đình anh cùng ra đi với gia đình tôi thoát khỏi cái chế độ bất nhân này càng sớm càng tốt. Một năm sau, rất nhiều gia đình các bạn tù mà tôi quen biết trong đó có gia đình anh đã lên máy bay giã từ Sàigòn qua Mỹ định cư.

Những người tù cuối cùng khi trở về thành phố sau bao nhiêu năm khổ ải, họ lại rơi vào những khó khăn nhiêu mặt trong cuộc sống mới dù rằng thời gian năm 1992, gọng kìm của *cộng sản* siết cổ họng người dân đã phải nhả bớt trước dư luận thế giới.

Vào trung tuần tháng Mười âm lịch nhân dịp lễ Hạ Nguyên năm 1992, Thầy Tâm đứng ra tổ chức một cuộc hành hương ba ngày về thăm Châu Đốc nơi nổi tiếng với các ngôi chùa cổ xưa, nơi có điện thờ Bà Chúa Xứ Thánh Mẫu linh hiển. Cám ơn Thầy hết sức, nhờ Thầy tôi mới có dịp viếng thăm vùng Thất Sơn linh thiêng, mới có những kỷ niệm không bao giờ quên được trong chuyến đi này. Các Phật tử trong đó có tôi khoảng hơn một trăm người tập trung tại chùa Thới Hòa từ sáng sớm để theo đoàn xe đò xuôi về nam.



Đền Thờ Bà Chúa Xứ Thánh Mẫu Núi Sam Châu Đốc

https://tieulun.hopto.org

Thầy Tâm hướng dẫn chuyến hành hương để các Phật tử chùa Thới Hòa nhân cơ hội này tạo thêm công đức. Khi vào địa phận tỉnh Châu Đốc, Thầy bảo đoàn xe dừng lại tại bất cứ ngôi chùa nào nhìn thấy trên đường xe đi qua, gom tiền ít nhiều của các Phật tử để cúng dường Tam Bảo và mọi người vào lễ Phật. Nhờ vậy, các Phật tử biết thêm hàng chục ngôi chùa lớn, không kể hàng chục chùa nhỏ khác trong phạm vi tỉnh Châu Đốc; nhưng có một ngôi chùa thật kỳ bí và huyền hoặc mà tôi không quên được, hình như tên khắc tại cổng là Thiên Vân Tự bằng chữ Việt và chữ Hán.

Để lên tới ngôi chùa xây gần trên đỉnh, từ dưới chân núi chúng tôi bắt đầu leo những bực thang toàn bằng đá, cứ một trăm bực thang lại có một hốc đá rộng như gian nhà nhỏ với vài ghế đá đục vào trong lòng núi làm chỗ cho khách thập phương nghỉ chân.

Mỗi bực thang đều được tạc rộng vừa đủ cho hai người cùng sánh bước với lan can hai bên cho khách hành hương vịn tay, đã nói lên bao nhiêu công phu mới xây được con đường lên chùa này. Con đường vút cao thăm thẳm với hàng mấy ngàn bực thang bằng đá trắng cứ dẫn chúng tôi lên mãi. Hỏi ra mới biết con đường này là... đường lên Trời.

Tôi không nhớ đã qua được bao nhiêu gian nhà nhỏ như vậy, cũng không biết bao lâu nữa vì đoàn người cứ theo nhau leo lên cao dần cho tới một lúc thấy mình đang đi xuyên qua một vùng thật thanh tịnh với những cụm mây trắng bay nhẹ nhàng như làn khói ngang lưng người. Chung quanh núi đồi chập chùng mây mù bao phủ, văng vẳng đâu đây tiếng chim hót hoà với tiếng suối reo trong gió, đẹp tựa bức tranh thủy mạc, và không gian thật trong sạch tinh khiết. Tôi đứng ngẩn ngơ nín thở nhìn mây nước mờ mờ hơi sương, cảm giác phiêu diêu như lạc vào tiên cảnh. Nếu

https://tieulun.hopto.org

thực sự trên trời có cảnh tiên như trong các truyện tôi đọc hồi còn nhỏ thì tôi nghĩ những cảnh đó cũng không thể đẹp hơn khung cảnh mà tôi hiện đang đứng trên bực thang đá, giữa mây núi cạnh dòng suối mơ, tai nghe tiếng chim hót thánh thót như nốt nhạc của thiên nhiên.

Khi đoàn người tới lưng chừng núi, Thầy ra hiệu cho dừng lại nghỉ ngơi và chỉ con suối trong vắt đang chảy róc rách từ trên triền núi chảy miết xuống bên cạnh những bực thang, Thầy bảo đây là Suối Tẩy Trần. Tương truyền những ai lên tới đây cũng như đã lên được cảnh trên trời, và nếu rửa mặt tay chân tại đây như gột rửa được bụi trần. Tôi xắn tay áo lên rửa mặt rửa tay thấy nước suối thật mát, định lấy sức leo nữa nhưng Thầy ra hiệu trời đã ngả bóng mọi người nghỉ ngơi một chút và chuẩn bị đi xuống về thị xã Châu Đốc.

Tôi tiếc mãi không lên được đến đỉnh núi vào chùa lễ Phật và tham kiến vị sư trụ trì tôi nghĩ phải là một vị cao tăng. Có lẽ nhân duyên chỉ đến đó thôi, hay như Thầy Tâm vẫn kể cho tôi nghe về một ngôi chùa linh thiêng cũng tọa lạc trên một đỉnh núi cao tại vùng Thất Sơn, Châu Đốc này; người thường ít khi nào tới được vì nghiệp trược quá nặng nề. Có Phật tử có duyên lên đến được ngôi chùa linh thiêng đó nhưng ban đêm đang ngủ chợt thấy mình đã ở dưới chân núi hồi nào không hay. Thầy bảo rằng ông Hổ đã tha người đó xuống núi vì *trược* trong người còn quá nặng. Trược là những gì không thanh tịnh, nặng nề dơ bẩn trong con người trần tục. Tuy nhiên tôi rất khoan khoái trong lòng vì đã rửa mặt và nhúng hai bàn tay trong dòng nước trong vắt của con Suối linh thiêng với niềm tin dòng suối tiên sẽ tẩy trừ bớt nghiệp lực của mình.

Trên đường hành hương, tôi có cơ duyên đến lễ bái tại Đền Bà Chúa Xứ Thánh Mẫu, núi Sam, Châu Đốc, tôi tận mắt

https://tieulun.hopto.org

chiêm ngưỡng bức tượng của Bà tạc bằng đá xanh, mà những đệ tử của Bà mỗi năm từ Sàigòn xuống cầu xin, họ đều nói tượng mỗi năm mỗi lớn ra. Nhờ chuyến đi này, tôi nhìn thấy bao nhiêu đền đài danh lam thắng cảnh của đất nước, mở rộng thêm kiến thức.

Ngoài Đền Mẫu Chúa Xứ được xây nguy nga vào năm 1820 trên ngọn đồi cao 230 mét của Núi Sam, chỉ cách biên giới Việt Miên hai cây số, là những di tích lịch sử như Lăng Thoại Ngọc Hầu và hai Phu Nhân, Chùa Tây An, Đồi Bạch Vân, Chùa Hang và Vườn Tao Ngộ.

Điểm đáng buồn từ khi *cộng sản* xâm chiếm miền Nam chúng chiếm cứ luôn nhiều chùa chiền đền miếu. Ngay tại nhiều vùng trong tỉnh Châu Đốc, tôi thấy họ cắm biển công khai trước một số chùa hay miếu thờ tấm bảng: "*tài sản của tỉnh*" hay "*thuộc quyền quản lý của tỉnh*". Người dân miền đồng bằng Nam bộ trước kia trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa đều sống sung túc với ao vườn ruộng nương thả cánh cò bay. Bây giờ mang trên vai gánh nặng thuế má đánh cả vào ao vườn, còn ruộng đất một phần bị địa phương tịch thu hay bắt vào công tư hợp doanh, một phần bắt phải hiến dâng cho nhà nước, hoa lợi cán bộ địa phương thâu tóm hết. Cuối cùng người dân chỉ còn hai bàn tay trắng vì *chính sách bần cùng hóa*.

Thăm viếng xong một vòng các đền miếu, buổi tối chúng tôi được chở đến chùa Châu Viên trong thị xã để cư ngụ. Vị sư trụ trì trước kia tại chùa Châu Viên là Sư Ông, Thầy của Thầy Tâm.

Sau chuyến hành hương về lại Sàigòn, tôi thấy trong người bình tĩnh hơn, tôi cứ ngày ngày đi làm cho thời gian qua mau. Niềm tin của tôi vào Trời Phật lại được củng cố nhiều hơn sau chuyến hành hương thăm Châu Đốc với những

https://tieulun.hopto.org

cảnh chùa chiền trên đỉnh non cao, những khung cảnh thần tiên mà tôi đã sống dù khoảnh khắc trong không gian huyền ảo.

Tôi như cảm nhận trên từng mây xanh thẳm kia là những linh hiển của Ơn Trên, của Trời Phật, của tổ tiên chúng ta dòng giống Tiên Rồng đang nhìn xuống thế gian mà cứu vớt cho dân Việt đang khổ nạn dưới chế độ *cộng sản*.

Nơi làm việc của tôi thật dễ chịu và thỏa mái vì năm chuyên viên Đại Hàn của công ty San Young nói chung đều mến tôi mỗi khi gặp nhau là chào hỏi vui vẻ, dù tiếng Anh của họ cũng rất hạn chế. Trong nhóm có một người tiếng Anh khá nhất tên Jumbum Seo đã từng du học đậu bằng Master ở Mỹ lại đặc biệt thân thiết với tôi hơn hết, sau đó xin kết làm huynh đệ, tôi lớn tuổi hơn nên anh ta nhận làm em trai. Tối tối buồn anh lại rủ tôi và nhóm Đại Hàn đi hát karaoke tại vũ trường Shangri La trong Chợ Lớn, họ uống rượu như hủ chìm, tôi chỉ chuyên uống trà nhưng cũng phải cố hòa mình tập uống vì có lần họ kêu chai rượu mời tôi uống chung, không cho tôi uống Coca. Nhờ sống trong tình thương yêu của nhóm Đại Hàn này mà tôi tạm quên đi nỗi buồn riêng u uẩn trong lòng để chờ ngày vượt Thái Bình Dương đến bến bờ tự do, gặp lại mẹ gia đình các anh và các em.

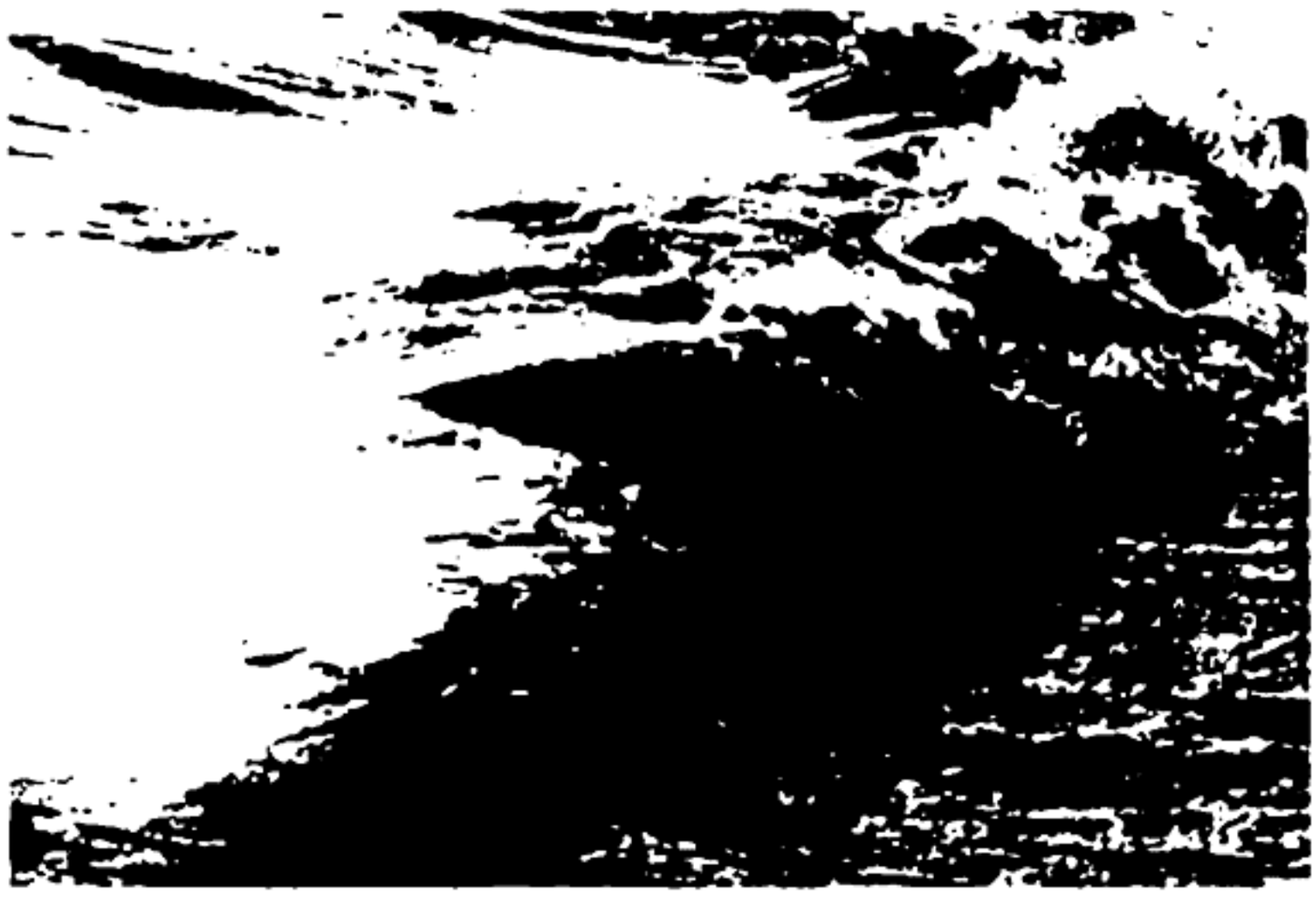
https://tieulun.hopto.org



Nhà Thờ Đức Bà - Sàigòn

https://tieulun.hopto.org

# *Chương mười bẩy:*



## Bến Bờ Tự Do

Sân bay Tân Sơn Nhất chiều nay có vẻ nhộn nhịp hẳn lên với bao nhiêu gia đình chờ đợi vào khu vực cách ly rồi lên máy bay đi định cư sang Hoa Kỳ. Trong số những hành khách đó có gia đình tôi đang chờ rời khỏi Việt Nam. Thủ tục khám xét đã xong, mọi người bề ngoài trông có vẻ bình tĩnh nhưng trong lòng ai cũng nôn nóng muốn mau chóng ra sân bay để yên tâm lên ngồi trên chiếc Boeing, nhất là những người đã ở tù tập trung nhiều năm trong trại giam *cộng sản*. Bây giờ họ là những người tỵ nạn chính trị sắp rời Sàigòn theo chương trình H.O.

Trong dòng người đang di chuyển, tôi chợt trông thấy Thầy Tâm và một đệ tử của thầy vừa đến để đưa tiễn tôi. Tôi bước vội lại đón Thầy, trong lòng tôi dâng lên niềm cảm xúc và trái tim rộn lên một niềm vui vì giờ phút sau cùng của tôi trên quê hương đã có Thầy bên cạnh. Thầy vẫn nụ

https://tieulun.hopto.org

cười hiền hòa hỏi thăm tôi xem có mang theo đủ những thứ cần thiết chưa, rồi Thầy viết lên ngực tôi chữ Nhẫn bằng Hán tự để nhắc nhở tôi trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải nhẫn nhịn như một Phật tử. Thầy chúc tôi và gia đình mọi sự an lành xong Thầy từ biệt tôi ra về. Nhìn bóng Thầy khuất dần sau đám đông dọc theo lối hành lang đi ra phía để xe ngoài sân bay, thâm tâm tôi thật buồn bã vì lần này là lần thứ hai không biết đến bao giờ tôi mới có thể gặp lại người thầy thân yêu này nữa. Suốt thời gian dài năm sáu năm trời Thầy đã dậy dỗ, chăm sóc, bảo ban tôi lúc còn tù đầy ngoài Bắc, những tháng ngày khó khăn nhất của đời người. Rồi hai thầy trò chia tay nhau khi Thầy được thả về năm 1987, mãi đến năm năm sau mới gặp lại.

Khi tôi trở về thành phố sống trong hoàn cảnh cô đơn, gia đình tan vỡ thêm sự phiền não về chuyện tình cảm không thành với Phượng, Thầy luôn luôn bên cạnh an ủi giúp đỡ tôi cả về tinh thần lẫn vật chất.

Mà thật buồn thay, tôi không ngờ lần Thầy ra tiễn tôi tại sân bay Tân Sơn Nhất lại là lần cuối hai thầy trò còn nhìn thấy nhau; sau khi qua Mỹ vài năm tôi được tin Thầy viên tịch trong sự ngỡ ngàng, Thầy đã ra đi về miền vĩnh hằng. Thầy là chỗ nương tựa của tôi qua bao giai đoạn gian nan của đời người, nay Thầy không còn nữa trên chốn hồng trần này.

Máy bay chao cánh để vào đúng hướng trực chỉ Thái Lan như vẫy chào thành phố Sàigòn và cho tôi nhìn lại thành phố kỷ niệm, thành phố với bao yêu thương của tôi một lần chót. Một niềm cảm hoài dâng lên trong lòng, tôi không biết rõ tôi đang vui hay đang buồn?

Tôi thật vui trong lòng vì biết mình đã thoát ra khỏi vòng kiềm tỏa của *cộng sản*, khi đã cùng với những bạn tù cuối

https://tieulun.hopto.org

cùng sống sót ra khỏi trại giam sau mười bảy năm kinh hoàng đó. Tưởng nhiều lần tôi đã bỏ xác ngoài Bắc, nhưng nhờ Trời thương đã che chở đã bảo vệ những người tù khốn khổ nên họ đã không hại được tôi và các bạn tù của tôi.

Xong tôi không khỏi bùi ngùi, tôi đang bay qua xứ người, bỏ lại bao kỷ niệm ngày xưa mà không biết bao giờ mới có ngày trở lại. Có thể tôi sẽ chẳng bao giờ về nữa khi *cộng sản* còn cai trị đất nước Việt Nam yêu dấu. Hơn ai hết, tôi hiểu rằng họ không muốn tôi có mặt trên quê hương của tôi. Họ muốn tôi phải ra đi. Điều này thật khôi hài vì ngược lại, họ cần phải hiểu rằng tôi không bao giờ muốn sống mất tự do sau bức màn sắt trong bàn tay quản thúc của địa phương nơi cư trú, tôi không bao giờ muốn mỗi ngày ra khỏi nhà thấy công an cảnh sát đầy rẫy như những con đỉa trên đường phố.

Hôm nay tôi giã từ miền Nam yêu thương, giã từ thủ đô Sàigòn thân thuộc nơi tôi đã sống gần một phần tư thế kỷ, hôm nay là ngày mùng 3 tháng 8 năm 1993, hơn một năm sau tôi ra khỏi trại giam Hàm Tân Z-30. Dầu sao đi nữa Sàigòn ơi! Ta ra đi nhưng mang em trong trái tim còn tràn đầy yêu thương, ta sẽ chẳng bao giờ quên được em. Tôi nói thầm với Sàigòn như nhủ với mình để nếu tôi sẽ chẳng bao giờ trở về nữa thì em hiểu dùm cho lòng tôi luôn nhớ thương em nhưng *cộng sản* đã ngăn đường cách lối.

Năm 1954, tôi theo ba mẹ bỏ miền Bắc lại sau lưng để hòa nhập vào cuộc di cư khổng lồ với hàng triệu người đi tìm tự do lánh nạn *cộng sản,* lúc đó tôi chưa biết gì và cũng chưa hiểu *cộng sản* là gì.

Gần bốn chục năm sau, tôi lại phải ra đi vì tự do trong miền Nam không còn nữa. Hàng triệu người dân yêu tự do yêu công lý đã thành thuyền nhân vượt biển, hàng trăm ngàn đi

https://tieulun.hopto.org

theo chương trình bảo lãnh, hay bây giờ ra đi theo chương trình tỵ nạn nhân đạo H.O.

Năm 1954 di cư vào Nam trong tâm trí của cậu bé chín tuổi và khi lớn lên trong Sàigòn, tôi vẫn mang trong lòng niềm hy vọng có một ngày không xa sẽ trở về sống lại những ngày thơ ấu đầy mộng mơ, bốn anh em trai lại cùng đùa vui như xưa trong căn phòng rộng lớn của anh em tôi ở căn biệt thự sang trọng trên đường Cầu Đất, Hải Phòng.

Nhưng biến cố tháng 4 năm 1975 đã vùi dập tất cả, vùi dập luôn niềm mơ ước của tôi và hàng triệu người dân miền Nam. Bây giờ ngồi trên máy bay rời Việt Nam, tôi phải ra đi lánh nạn *cộng sản l*ần thứ hai trong đời và thấy ngày về thật xa xôi mờ mịt. Tôi thật buồn không biết ngày tháng còn lại của cuộc đời mình sẽ còn có cơ hội quay về để nhìn thấy toàn dân Việt Nam thân yêu sống thanh bình tự do như ngày mới di cư vô Nam? Tôi còn có dịp được hưởng bầu không khí tưng bừng của ngày hội lớn dân tộc - ngày mà *chủ nghĩa cộng sản* bị xoá sạch trên quê hương mình.

Bên ngoài khung cửa kính ánh nắng lịm dần, máy bay đang hạ cánh xuống phi trường Băng Cốc, Thái Lan.

Chúng tôi làm thủ tục giấy tờ xong, mọi người ngồi trên những hàng ghế trong sân bay chờ giờ lên phi cơ đến Nhật Bản. Trời đã xế chiều bỗng nhiên đổ cơn mưa, gió thổi bay bay cái áo tôi khoác bên ngoài, những hạt mưa nhỏ li ti theo gió bay xiên xiên vào hàng rào thưa cạnh những hàng ghế. Tôi nhìn ra sân bay với những phi cơ mờ mờ dưới màn nước, tâm trí lại nhớ về Sàigòn trong một niềm nhớ thương da diết khôn nguôi.

Tôi dõi mắt trông theo những hạt mưa bay đan vào nhau, chúng rơi lộp bộp vào tấm ny lông che hàng rào những

https://tieulun.hopto.org

tiếng động đều đều. Đáng lẽ tôi phải thật vui thật hân hoan vì đã thoát cảnh tù đầy, thoát khỏi sự quản chế của *cộng sản* tại miền Nam nhưng tại sao lòng tôi lại u buồn, con tim nặng trĩu? Có phải vì tôi đã bỏ Phượng lại đằng sau lưng ra đi trong âm thầm. Tôi đã không dám báo cho Phượng biết vì sợ cảnh chia tay kẻ ở người đi, không biết mai này sẽ ra sao hay bao giờ hai đứa sẽ gặp lại nhau đây? Tôi tự trấn an mình rằng qua Mỹ sẽ ráng ổn định cuộc sống xong, rồi sẽ tính đến chuyện tình cảm. Đến đâu tính tới đó, tính nhiều trước cũng chẳng được.

Bên ngoài sân bay đã lên đèn, các máy bay di chuyển trên phi đạo loang loáng dưới cơn mưa nhẹ. Chúng tôi được thông báo lên chiếc Boeing bay qua Nhật và từ Nhật bay vào San Francisco, California, Hoa Kỳ. Trên phi đạo vẫn còn mưa, những hạt mưa nhỏ như bụi lất phất giăng mắc khắp bầu trời một mầu xám. Đúng như văn thơ vẫn viết người buôn cảnh có vui đâu bao giờ. Tôi nhìn qua hai đứa con, lòng chợt ấm áp vì ít ra sự hy sinh trong tình cảm của tôi đã giúp cho con tôi một tương lai sáng lạn. Nếu hai cháu còn ở lại với *cộng sản,* cuộc đời của hai chị em nó coi như chẳng còn gì.

Thôi hãy cố vui lên chẳng bao lâu nữa, tôi sẽ đến Hoa Kỳ, vùng đất hứa của bao nhiêu triệu người trên thế giới trong đó có những người tỵ nạn, những người tù chính trị cuối cùng, với bao mộng ước làm lại cuộc đời thật tươi đẹp.

Bước xuống phi trường tại Nhật, vào khu *terminal* rồi những khu bán hàng lưu niệm, khu shopping, tôi không ngờ nước Nhật tân tiến như vậy. Tuy nhiên khi đặt chân đến nước Mỹ, bước vào khu *arrival* của sân bay San Francisco, California tôi không khỏi kinh ngạc trước sự tối tân, văn minh, tự do phóng khoáng của Hoa Kỳ, chẳng trách nào họ đứng đầu thế giới.

https://tieulun.hopto.org

Chi tiếc một điều cho quê hương Việt Nam là Mỹ chi muốn làm đồng minh với chúng ta giai đoạn nào đó thôi trong cuộc chiến Quốc - Cộng trước kia.

Sau một tháng ở San Jose hoàn tất thủ tục giấy tờ cho ba mẹ con cháu ở lại, mình tôi dọn xuống vùng Quận Cam, nam Cali để sống với mẹ và gia đình các em ở Garden Grove. Tính tôi tuy hiền lành nhưng khi đã quyết định xong việc gì là không thay đổi. Khi ở tù ngoài Bắc, có lần tôi bị bệnh ốm liệt giường liệt chiếu tưởng không qua khỏi, lúc ngồi dậy được, tôi quyết định phải bỏ thuốc lá thuốc lào, từ đó không cầm lại điếu thuốc bao giờ.

Chuyện gia đình của tôi cũng vậy. Tôi đã làm xong bổn phận với hai con tôi, nay tôi phải tự lo cho bản thân mình, và báo hiếu phần nào cho mẹ quãng đời còn lại.

Một cuộc sống mới bắt đầu mở ra trước mắt tôi tại Quận Cam vùng Little Sàigòn, tôi cảm thấy mọi cảnh vật đều như toát ra một ánh sáng rực rỡ trong không khí tự do của một đất nước đầy cơ hội. Xa rồi những ngày tù tội đói khổ triền miên ở xứ Bắc.

Quả là một cơn ác mộng, nhưng là ác mộng thật dài đầy hãi hùng bởi khi trở về Sàigòn hơn một năm sống với gia đình ông anh hai, nhiều đêm tôi vẫn mơ thấy mình bị giam trong trại hay đang bị *cộng sản* theo dõi bắt bớ. Đến lúc giật mình tỉnh dậy, mồ hôi ướt cả bộ pyjama, nằm trằn trọc mãi không tìm lại được giấc ngủ. Tôi tưởng mọi ám ảnh đó sẽ trôi vào dĩ vãng nhưng tôi đã lầm, bao nhiêu năm sau, tôi vẫn nằm mơ liên tục về thời gian tù tội. Có thể ở tù quá lâu đã in sâu vào trong tiềm thức không gột rửa được nữa?

Tôi đọc những trang báo những tài liệu về "*hội chứng*" của các cựu chiến binh Hoa Kỳ kể cả những phi công bị giam

https://tieulun.hopto.org

trong Hỏa Lò, Bắc Việt sau chiến tranh Việt Nam trở về quê hương. Họ đã bị ám ảnh về sự tra tấn dã man của cai ngục *cộng sản*, về hình ảnh dân lành vô tội bị *Việt Cộng* chôn sống hàng loạt tại Huế Tết Mậu Thân, về nỗi đau thương của dân chúng bị đạn pháo của quân Bắc Việt tàn sát trên Đại Lộ Kinh Hoàng trong mùa Hè đỏ lửa 1972 khi họ di chuyển về hướng Nam trên quốc lộ. Tôi không ngờ tôi cũng là một nạn nhân của cơn ác mộng ấy.

Tôi tưởng rằng những người ở tù lâu như tôi mới bị ám ảnh dai dẳng trong giấc ngủ, nhưng hàng trăm cựu tù nhân chính trị khác mà tôi quen biết cũng thấy những ác mộng như ma đeo quỷ ám trong bao nhiêu năm dài.

Anh Hai của tổ Điện thường tâm sự với tôi sau khi qua Mỹ anh đã bị khủng hoảng thần kinh trầm trọng vì các anh hơn một ngàn sĩ quan, tướng đã bị tàn sát tập thể bởi ba khẩu đại liên đạn đã lên nòng khi vừa đến trại Sơn La năm 1977, rồi những cảnh tù đọa đầy miền Bắc đã khiến anh hoảng loạn nhiều khi la hét giữa đêm khuya và trí nhớ suy giảm. May mắn người vợ hiền của anh đã hiểu thấu nỗi đau của chồng, chị luôn kiên nhẫn, săn sóc an ủi vỗ về anh. Bên cạnh đó các con anh theo mẹ cháu ra đi từ khi Sàigòn sụp đổ, nay đã thành đạt trên quê người, các cháu luôn hiếu thảo kính trọng bố mình và thường đưa anh đi bác sỹ chuyên môn để trị liệu.

Tôi bỗng nhớ đến một người bạn tù, ông N. có thời gian sống chung cùng buồng với tôi ngoài Bắc. Trước năm 1975 ông là phó quản đốc trại giam phiến cộng tại Côn Sơn. Khi *cộng sản* chiếm hòn đảo này vốn đã bỏ trống nhiều ngày, chúng lôi ông ra đánh đập trả thù một cách vô nhân tính, ông bất tỉnh thương tích đầy người và bị gẫy xương nhiều chỗ từ đầu xuống chân. Nhờ các bạn tù trong trại giam tận tình cứu chữa nên ông đã sống lại.

https://tieulun.hopto.org

Năm sau ông bị đưa ra Bắc, có lẽ họ còn để tâm căm thù ông vì làm việc cho trại giam Côn Sơn nên nhốt ông vô xà lim, bỏ ông đói khát trong phòng biệt giam và cùm cả hai chân ông trong còng sắt. Mấy năm trời sống đọa đầy rét lạnh trong hoàn cảnh thật bi thương như vậy không hiểu sao ông vẫn sống sót được? Thấy hành hình có lẽ đã tạm đủ, trại cho ông ra buồng giam chung sinh hoạt với mọi người và ông về sống cùng phòng với tôi.

Thời gian đầu ông quá yếu sức nên ở lại buồng giam vì ông không còn khả năng lao động như người bình thường nữa. Anh em trong buồng đã bớt phần của mình để dành phần cơm nhiều hơn cho ông ăn mau lại sức. Ông ăn hình như không biết no, anh em đưa bao nhiêu cũng ăn hết. Nhờ ăn được như vậy một thời gian ông phục hồi sức khoẻ nhanh chóng, cơ thể mạnh dần.

Tuy nhiên có một điều rất lạ lùng, buổi tối ông không ngủ được. Chúng tôi hỏi vì sao, ông nói mấy năm hai chân nằm trong cùm sắt quen rồi, khi ra buồng giam lớn ngủ chân không bị còng, tự dưng hai chân thấy nhẹ hẫng đi ngủ không được. Ông phải kiếm một sợi dây tự trói hai chân mình rồi ghì vào hai cột bên cạnh, từ đêm đó ông mới tìm lại được giấc ngủ. Phải mất nhiều tuần lễ, ông mới bỏ sợi dây tự trói hai chân mình ra rồi ngủ bình thường như mọi người.

Vài năm sau ông được thả, con người ông đã suy nhược nhất là về thần kinh. Tôi không biết khi về miền Nam gia đình bồi bổ cho ông, sức khoẻ ông có phục hồi được không? Hay ông đã qua đời như nhiều tù nhân đã chết sau một thời gian ngắn đi được tha về, vì hậu quả của những trận tra tấn tàn bạo trong tù?

https://tieulun.hopto.org

Tôi tin vào khoa tử vi tướng số giải đoán rằng con người ta có số mệnh lúc hanh thông lúc bế tắc, con đường mỗi người phải đi đã có sẵn, chỉ có điều khi đi đến giai đoạn đó chúng ta mới nhận biết mà thôi.

Trí nhớ tôi trôi về những năm trước, lúc Phượng còn đến thăm ở trại Hàm Tân.

Có lần ngồi bên nhau, Phượng quay sang hỏi tôi:

-Em quen anh đã lâu mà cũng quên chưa hỏi anh sanh năm nào vậy?

Tôi nhìn nàng mỉm cười:

-Bộ em là thầy bói hay sao đây.

-Không phải, em biết ông thầy Sáu bên Xóm Cùi, ông ấy coi hay lắm, xem cho em nhiều chuyện rất đúng. Anh biết không, ông ấy có cách xem riêng như xủ quẻ gì đó, không phải coi bói mà cũng không phải coi tử vi nữa, nhưng thôi miễn sao coi trúng được rồi. Chỉ cần năm sanh chứ không cần nhiều chi tiết như tử vi.

-Thế em có hỏi chuyện anh và em như thế nào chưa?

-Chưa hỏi vì em đâu biết năm sanh của anh.

Tôi cho nàng năm sanh, chờ đợi khoảng một tháng sau, Phượng quay trở lại:

-Chắc anh trông em lắm phải không? Tội nghiệp quá vì em bận mấy công chuyện cho xong mới đến thăm anh được. Ông Sáu coi hay quá anh ơi!

-Hay là làm sao?

https://tieulun.hopto.org

-Em dấu hết các điều em biết về anh nhưng sau khi hỏi vài chi tiết về tướng mạo của anh, ông xem một hồi rồi nói ông thấy y như anh đang ở sau chấn song sắt. Ông còn nói anh ở tù nhưng không phải người tù tầm thường, nhưng phải chờ đến năm anh năm mươi tuổi cuộc đời mới thay đổi hẳn và đi lên.

-Như vậy tiêu đời trai rồi em à, có nghĩa là anh phải chờ năm năm nữa mới ra khỏi đây? Em có hỏi về chuyện chúng mình?

-Em có hỏi nhưng ông thầy trầm ngâm không nói gì.

Dầu sao tôi phải cám ơn Phượng vì nghiệm lại mọi việc diễn ra đúng y như vậy. Chuyện tình của chúng tôi bị cản trở, Phượng không còn lên thăm tôi nữa. Năm tôi ra khỏi trại giam là bốn mươi tám tuổi, về lại Sàigòn một năm sau ra đi định cư qua Mỹ năm bôn mươi chín và có việc làm ổn định không ngờ đúng năm năm mươi tuổi.

Từ một *counselor* cho hội bất vụ lợi ở Quận Cam, tôi được thăng chức nhanh chóng, vài năm sau phụ trách nguyên trung tâm Văn Hoá Xã Hội Little Saigon của Hội, đạt được nhiều thành công đáng kể trong hướng dẫn công ăn việc làm cho các gia đình tỵ nạn H.O, thuyền nhân di dân người Việt tại miền nam Cali.

Suốt bảy năm trời làm việc cho trung tâm Văn Hoá Xã Hội tại Little Saigon tôi đã có dịp may bất ngờ gặp lại nhiều bạn cựu tù và gia đình của họ. Chúng tôi nhìn nhau hân hoan vì mình đã thoát khỏi vùng Địa Ngục, đến được đất tự do, có cơ hội xây dựng cuộc sống mới, dù ban đầu cũng có một số khó khăn xong chúng tôi chấp nhận. Chúng tôi luôn thầm cám ơn Trời Phật đã xui khiến cho nước Mỹ mở cửa đón

https://tieulun.hopto.org

ngàn vàng", lúc đó tôi mới thấu hiểu ý nghĩa câu chuyện ngụ ngôn ấy.

Với số lượng mấy trăm ngàn người trong các gia đình H.O làm giấy tờ đi qua Mỹ, Sở Ngoại Vụ của họ, chỉ tính riêng tiền lệ phí không thôi, đã thâu được một khoản tiền khổng lồ lên đến hàng trăm tỷ đồng.

Ngoài ra, có tin cho biết Hoa Kỳ đồng ý chi cho phía *nhà nước cộng sản* mỗi đầu người 700 USD trong chương trình H.O qua định cư tại Mỹ; nhưng sau các cuộc thương thuyết của cựu Đại Tướng John Vessey, đặc sứ của Tổng Thống Ronald Reagan thì chỉ còn 200 USD mà thôi. Lý do có thể vì phía *cộng sản* đã giam giữ các tù nhân chính trị này quá lâu.

Nói về các gia đình H.O đang náo nức chuẩn bị ra đi theo chương trình này. Đa số gia đình cựu tù nhân chính trị đều gặp nhiều khó khăn về tài chánh nhưng vẫn cố phải vay mượn cho đủ mà đóng số tiền lệ phí đó, nếu không hồ sơ sẽ nằm tại chỗ.

Tôi không ngờ một trong những người bạn thân rất hiền lành của tôi, một người tù cuối cùng, lại rơi vào hoàn cảnh thiếu hụt này.

Một hôm tôi đến thăm gia đình anh trong khu Vườn Xoài, gần cuối đường Trương Minh Giảng, tôi vẫn thường đến thăm anh để hàn huyên mỗi khi rảnh rỗi. Hôm đó, thấy anh rất băn khoăn như có tâm sự gì, tôi biết anh một con người rất mực thước, tự trọng khẳng khái trong cuộc sống thanh đạm nên lựa lời hỏi thăm mãi mới biết anh không đủ tiền đóng lệ phí giấy tờ ra đi H.O cho gia đình quá đông con.

Tôi bèn kéo anh ra ngoài cửa nói riêng với anh tôi có thể giúp anh được vì tôi vừa có việc làm mới, đừng suy nghĩ

https://tieulun.hopto.org

Tôi ôm nhẹ vai nàng mà trong lòng tê tái rồi dắt xe ra chạy như ma đuổi. Tôi gửi Phượng món quà như một kỷ niệm trước khi chia tay và những dòng chữ cám ơn nàng, người con gái có từ tâm đã yêu thương tôi như tôi yêu thương nàng trong những ngày tháng đời tôi còn chịu nghiệt ngã tù đầy.

Chiều hôm đó tôi lên chùa Thới Hòa nói chuyện với Thầy Tâm, tôi thắp nén hương và ngồi rất lâu trong chánh điện rộng thênh thang vắng lặng chỉ mình tôi, nghĩ đến bao bất hạnh rơi xuống cuộc đời đầy thương đau của một cuộc tình vừa lịm tắt.

Biết tôi đang khổ lụy vì tình nên mỗi khi tôi đến chùa, Thầy Tâm luôn thương yêu vỗ về nhắc nhở tôi phải luôn niệm danh hiệu chư Phật để giải bớt nghiệp lực. Nhiều khi suy nghĩ tôi thấy mình còn may mắn vì lúc trong trại giam có duyên gặp Thầy chỉ dậy cho tôi hiếu đạo mà đứng vững trong lao tù, đến khi ra về gặp phải bao trở ngại về gia đình và tình cảm, cũng Thầy là người nâng đỡ giúp tôi thêm sức mạnh trong giai đoạn khó khăn này. Thầy không những là vị thầy tôi vô cùng kính mến, là dưỡng phụ của tôi mà Thầy còn là chỗ tôi nương tựa cả tinh thần lẫn vật chất trong những tháng ngày sóng gió khi mới ở tù về.

Khi tôi thiếu tiền để đóng cho Sở Ngoại Vụ, Thầy bảo tôi lên căn gác trên lầu, mở hộc tủ ra lấy bạ trăm ngàn đồng đưa cho tôi, vừa đúng số tiền tôi còn thiếu trong hơn một triệu đồng tiền lệ phí cho bốn người gia đình tôi làm thủ tục ra đi theo chương trình H.O. Tôi thắc mắc hỏi sao thầy biết con còn thiếu ba trăm ngàn mà cho đúng số tiền ấy? Thầy cười, nụ cười hiền hậu, nói rằng đó là tất cả số tiền Thầy để dành được. Ôi tình thầy trò đáng quí biết dường nào. Mẹ tôi vẫn thường bảo chúng tôi "bát cơm Phiếu Mẫu đáng giá

https://tieulun.hopto.org

Cuối cùng, tôi cho nàng biết vì hoàn cảnh tôi phải đưa toàn bộ gia đình ra đi, tôi đã không làm được điều mong ước là cùng Phượng xây dựng cuộc sống mới. Tôi thầm mong Phượng hiểu, mong nàng tha lỗi cho tôi.

Phượng nghe tôi nói trong im lặng, sau giây lát Phượng nói nàng biết nhiều người ở tù về rơi vào hoàn cảnh như tôi và nàng chấp nhận số phận.

Nàng nắm lấy tay tôi mắt đỏ hoe. Tôi thấy như muối xát trong lòng. Tôi đưa cho Phượng một gói nhỏ:

-Anh mua tặng em món quà nhỏ bé này, tấm lòng của anh dành cho em.

-Anh mới về mà mua làm gì tốn kém.

-Em giữ lấy và ráng giữ gìn sức khoẻ nhe em.

Phượng, mắt nhìn ra xa như nói một mình:

-Em quên tiếng Anh của anh giỏi, thế nào anh cũng có việc làm tốt, hay anh dậy học cũng sống rất ung dung đó anh. Sàigòn bây giờ rất cần những người giỏi Anh Văn như anh. Nếu mà anh ở lại, em nghĩ rằng anh sẽ không thiếu thốn đâu.

Tôi muốn nói cho nàng biết tôi phải ra đi vì an ninh cá nhân, vì tương lai cho hai đứa con, nhưng lại sợ Phượng buồn nghĩ tôi không muốn ở lại cùng nàng. Tôi muốn nói với nàng nhiều nữa, bao nhiêu điều tôi muốn thổ lộ, nhưng không hiểu sao ý tưởng không thể tiến đến với nàng làm cho tôi ngẹn lại. Tôi vội đứng lên vì tôi sợ rằng ngồi lâu nữa tôi sẽ đổi ý, tôi sẽ không tự chủ được trước người con gái đã một thời đến thăm tôi.

https://tieulun.hopto.org

Thời gian vẫn lặng lẽ trôi qua, tôi nghĩ đã đến lúc phải gặp Phượng, phải đến thăm nàng dù nhiều trái ngang chăng nữa.

Tôi lái xe vào quận Tám, tìm mãi mới thấy căn nhà nhỏ khuất trong con hẻm. Khi ở trong tù tôi cứ mong giây phút sẽ đến thăm Phượng để nói lên lòng thương nhớ của tôi, nỗi khát khao gặp lại người yêu. Hai năm xa cách, trái tim tôi vẫn còn ẩn hiện hình bóng Phượng và những kỷ niệm ngày nào hai chúng tôi bên nhau.

Nhưng bây giờ đứng trước cửa nhà nàng tôi thấy mình như kẻ phạm tội vì tôi đã làm thủ tục cho cả gia đình bốn người ra đi, tôi không thể làm giấy tờ ly dị như mong muốn. Hai đứa con tôi cực nhọc cắp giỏ vào tù thăm tôi những năm cuối cùng tại Hàm Tân, nếu làm giấy ly dị mẹ của hai cháu, có nghĩa là tôi sẽ làm hai cháu khổ tâm vì tình mẫu tử bị chia lìa, mặt khác hai cháu cũng có thể bị ở lại mà hoàn cảnh bây giờ hai cháu đã trưởng thành cần qua Mỹ xây dựng tương lai.

Tôi dắt xe vào trong sân, một cháu gái chạy ra hỏi tôi tìm ai rồi Phượng xuất hiện ở khung cửa trong bộ đồ bà ba giản dị.

Đôi mắt Phượng mở to mừng rỡ, nàng kéo tay tôi ngồi xuống ghế và ngồi bên cạnh. Sân nhà nàng tuy nhỏ nhưng có một giàn thiên lý che bóng mát cho cái bàn với hai chiếc ghế. Nàng hỏi tôi nhiều câu nhưng tôi nén xúc động nói cho Phượng biết tôi về cũng một thời gian, vì chuyện gia đình nên không đến thăm nàng ngay được như dự tính. Tôi nói cho nàng nghe rằng những gì trong thư Phượng viết cho tôi rất đúng vì những tù nhân là những người luôn phải chịu tất cả những gì cay đắng đau thương nhất, thiệt thòi nhất khi miền Nam đã mất.

https://tieulun.hopto.org

Công ty có nhiều người biết hoàn cảnh gia đình của tôi trong đó có hai nữ nhân viên trẻ tỏ ra rất ân cần với tôi. Chị Quỳnh luôn lịch thiệp vui vẻ và cô Mười tính tình hiền hậu, xinh xắn, khoảng hai mươi bảy tuổi có mẹ ở Thủ Đức. Chị Quỳnh gặp tôi thường chỉ thăm hỏi xã giao nhưng cô Mười mời tôi nhiều lần ghé lại nhà cô và thăm mẹ cô cuối tuần. Tôi cứ phải đè nén lòng mình vì sợ tình cảm nẩy sinh ra lại khổ cả hai người như tôi đã từng trải qua với Phượng.

Tôi thường gặp cô Mười trong giờ nghỉ hay giờ ăn trưa nói chuyện tâm sự với nhau, chúng tôi dần dà mến nhau và cũng không dấu được một tình cảm thật ấm áp đã nẩy sinh giữa hai người.

Tôi cố giải thích hoàn cảnh của tôi cho Mười nghe nhưng cô vẫn mong tôi ghé qua nhà thăm một lần vì nhà cô có ao vườn trái cây và cô muốn có nhiều thời gian bên tôi hơn là những lần gặp nhau chốc lát tại công ty.

Tôi nghĩ rằng Mười có những đức tính đáng quí của người phụ nữ Việt Nam và cô sẽ đem lại hạnh phúc cho tôi, nhưng lòng tôi đang rối như tơ vò về chuyện gia đình nên nào dám nghĩ gì khác sợ làm Mười đau khổ như trước đây đã xẩy ra cho Phượng. Dầu sao, trong lòng tôi lúc nào cũng mang một kỷ niệm thật đẹp và sự quí trọng đối với người con gái dễ thương Thủ Đức này.

Nghĩ đến những điều anh Đồng Tuy dậy cho tôi về Tử Vi, nghĩ đến những dậy bảo của thầy Tâm về nhân duyên trong đạo Phật, tôi tin rằng con người có số mạng, vợ chồng quả có duyên có nợ với nhau mới thành. Tôi đã gặp nhiều người con gái thật đáng quí mến khi từ nhà tù trở về nhưng hoàn cảnh éo le của gia đình đã ngăn tôi đến với họ, chẳng phải lòng tôi không cảm mến hay không thương yêu họ.

https://tieulun.hopto.org

thăm tôi. Chị rủ tôi đi theo Đệ vì anh chàng này có cuộc phỏng vấn việc làm hôm đó. Chúng tôi chạy hai xe gắn máy đến công ty Bình Minh làm giầy thể thao trong quận Sáu. Bà chủ sau khi hỏi han anh Đệ xong nhìn tôi hỏi có biết tiếng Anh không. Chị Sâm là bạn của bà chủ hãng nên chị giới thiệu sơ qua tôi trước kia làm cho tòa đại sứ Mỹ và vừa trở về từ trại tập trung. Không hiểu sao bà chủ lại chú ý đến tôi, bà vừa phỏng vấn vừa nói chuyện với tôi khoảng mười lăm phút rồi nhận tôi vào làm việc. Công ty của vợ chồng bà đang *liên doanh* với công ty làm giầy nổi tiếng của Đại Hàn San Young nên cần thông dịch viên vì mấy trăm nhân viên của Bình Minh không ai đủ khả năng về Anh ngữ. Đâu ngờ mới thời gian ngắn nằm nhà chơi tôi lại có việc làm, sáng vác ô đi chiều vác về. Tôi cũng muốn đi làm cho khuây khỏa vì tình trạng nhức đầu về chuyện gia đình. Những lúc buồn quá tôi lại chạy xe lên chùa thăm Thầy Tâm, lễ Phật cho đầu óc thanh thản hay qua ngõ bên cạnh thăm cô ruột tôi, trò truyện với cậu em họ tôi cũng tù về là Huy đang chờ đi H.O với vợ con. Những lúc lên chùa gặp Thầy Tâm hay tâm sự với cô tôi là thời gian an ủi nhất cho tôi khi không có vợ con hạnh phúc bên cạnh như các bạn mình.

Thời gian làm cho công ty Bình Minh, qua ba tháng đầu, tôi được lên lương rất nhanh từ bảy trăm ngàn lên hơn một triệu đồng. Bà chủ khoảng ba mươi tuổi dáng người nhỏ nhắn vui vẻ nói rằng tôi làm việc giỏi, giúp nhiều trong giao dịch giữa hai công ty, nhưng người chủ lại tỏ ra ghen tuông. Tôi tâm sự với các chuyên viên Đại Hàn rằng tôi sẽ xin nghỉ để lo cho việc ra đi, nhưng họ không chịu nói mọi công việc sẽ trở ngại nếu thiếu tôi và bảo tôi qua làm cho họ. Thế là tôi qua làm cho công ty San Young, công việc vẫn vậy mà lương tăng gấp ba lần. Quả là trong cái rủi có cái may.

https://tieulun.hopto.org

tiếp hàng trăm ngàn người H.O tỵ nạn, những cựu tù nhân chính trị chúng tôi.

Tôi là một trong số những người tỵ nạn H.O làm việc tại văn phòng, đa số các anh khá vất vả ở các công ty xưởng thợ shop may, nhưng chúng tôi có mẫu số chung giống nhau khi dịp gặp gỡ cuối tuần hay những tiệc cưới xin, hầu hết ai cũng hài lòng với cuộc sống.

Chúng tôi đều lớn tuổi, mục đích chính qua Mỹ vì an ninh bản thân, không muốn sống trong sự lo sợ phập phồng vì không biết lúc nào *cộng sản* kiếm cớ bắt lại, nhất là vì tương lai của con cháu.

Mấy năm đầu qua Mỹ, tôi như mọi người lao vào làm việc để ôn định cuộc đời mới, không có thời gian nghĩ đến hạnh phúc cá nhân, lúc đó tôi hiểu được một phần tại sao ở một xứ giầu có như Hoa Kỳ mà người ta sống độc thân quá nhiều.

Một hôm tôi tìm được số điện thoại của anh Hải người đội trưởng cũ đáng mến và một người rất ủng hộ mối tình của tôi và Phượng vì có lần anh đã gặp tôi và Phượng ở căng tin trại Hàm Tân. Anh cư ngụ ở thành phố Anaheim.

Hai anh em gặp nhau thật mừng vui, sau khi hỏi thăm về các bạn bè cũ, nhắc lại những kỷ niệm vui buồn, anh hỏi tôi có tin tức gì về Phượng không. Tôi tâm sự với anh lâu rồi tôi không được tin tức gì về Phượng, một phần lo cuộc sống, rồi tôi lại làm mất cuốn sổ trong đó có ghi địa chỉ của Phượng. Tôi tính nhờ cậu em họ ở Sàigòn tìm Phượng, nhưng không biết bắt đầu từ đâu để lần ra manh mối về nàng.

Anh trầm ngâm một hồi lâu xong bảo anh còn giữ địa chỉ của Phượng mà tôi đã cho anh lúc còn ở Hàm Tân nhờ đó

https://tieulun.hopto.org

anh đã nói một người bạn về Sàigòn lại thăm Phượng nhưng người hàng xóm nói Phượng đã lập gia đình với một Việt kiều từ Pháp về và không còn ở chỗ cũ nữa. Tôi im lặng không nói được một lời nào.

Khi tôi bắt tay anh ra về, anh siết tay tôi thật chặt, anh muốn chia sẻ với tôi nỗi buồn trong tình thương mến của một chiến hữu, một người bạn tù cũ ngày trước.

Bước ra con đường vắng người, tôi kéo cao cổ áo, một cơn gió se lạnh đang lùa những lá vàng bay bay lên trong ánh nắng nhạt nhòa, một buổi chiều mùa Thu trên xứ người. Niềm cô đơn như theo cơn gió kia lùa vào trong lòng làm tôi tê tái, niềm trống vắng của tâm hồn chợt mênh mang. Một lần nữa tôi lại mất Phượng.

Tôi định cư tại Cali đã hơn ba năm, nhưng chưa về Việt Nam lần nào dù tôi còn Thầy Tâm, người thầy đáng kính rất thương tôi, còn gia đình anh hai và nhiều họ hàng, nhất là trong tôi còn nhớ Phượng rất nhiều.

Tuy nhiên tôi biết mình trong thành phần bị trục xuất, nên tôi có thể bị bắt lại bất cứ lúc nào vì bất cứ một lý do gì dù không chính đáng khi về Việt Nam, những người họ không muốn thấy tôi có mặt trên quê hương.

Phượng thương yêu của anh, anh mất em rồi. Anh đã làm em chờ đợi quá lâu chăng? Hay hai đứa chúng mình duyên phận quá mỏng manh. Nay biết em lập gia đình anh mừng cho em đã tìm được bến bờ hạnh phúc.

Riêng anh, anh luôn thương yêu và trân quí tháng ngày em đến thăm anh trong trại giam.

Tạm quên đi nỗi buồn về tình duyên, tôi quay sang nghiên cứu tìm hiểu thêm về chính trị. Sống trên đất Mỹ vài năm

https://tieulun.hopto.org

tôi rất mừng vì cộng đồng chúng ta phát triển về mọi phương diện và vẫn giữ được tinh thần Quốc Gia, nhưng một điều không vui là chúng ta tại hải ngoại bị chia rẽ vì nhiều lý do trong đó có bàn tay phá hoại của *cộng sản*. Đồng thời tinh thần chống Cộng chỉ lên cao khi có sự việc chính trị nào xẩy ra mà thôi.

Trong khi *cộng sản* sau một thời gian nắm được miền Nam trong tay, chúng liền dùng người và tiền của chúng ăn cướp được từ nhân dân, từ Việt Kiều đem về, tung ra hải ngoại nhiều nhất là khu vực Bắc Mỹ. Mục đích của chúng để lũng đoạn, phá hoại một cách thâm hiểm tiềm năng của người Việt bên này. Thêm vào đó, chúng tìm mọi cách lôi kéo các cộng đồng người Việt trên thế giới về nước đầu tư, xây dựng cho chúng, đem đô la Mỹ về tiêu xài giúp cho nền kinh tế tuột dốc của chúng hồi phục.

Mặt khác, chính phủ Hoa Kỳ đã thay đổi chính sách, mở rộng buôn bán với các nước *cộng sản*, đặc biệt Trung Cộng và Hà Nội. Mỹ bình thường hóa bang giao với *cộng sản Hà Nội* năm 1995, ban cho họ nhiều đặc ân về kinh tế thương mại. Tôi nghĩ rằng chúng ta cần phải có tiếng nói để bảo vệ chính nghĩa Quốc Gia trong lúc nhiều học đường tại Hoa Kỳ đã giảng dậy một cách thiên cộng, sai lạc về quân lực Việt Nam Cộng Hòa, và bóp méo sự thật về cuộc chiến tranh 1954-1975 ở miền Nam trước kia.

Tôi băn khoăn suy nghĩ mình có thể làm gì cho quê hương đang bị nhuộm đỏ và bàn bạc với những bạn học đồng môn Chu Văn An cũng như những bạn cựu tù ngày trước.

Một cơ hội quí giá mở ra cho tôi năm 1997 lúc đại học UCI (University of California Irvine) có hai phái đoàn đến thăm vùng Little Saigon. Họ đã ghé lại trung tâm Văn Hoá Xã

https://tieulun.hopto.org

Hội nơi tôi làm việc và tôi được cử ra tiếp đón hai phái đoàn này.

Tôi thuyết trình tóm tắt về văn hóa Việt, về cuộc chiến Quốc - Cộng, về sự sụp đổ của Sàigòn đưa đến sự hình thành một cộng đồng lớn mạnh như thế này tại Quận Cam. Ngay sau đó hai giáo sư UCI đã mời tôi làm *guest speaker* cho các lớp học và giảng đường của họ.

Để cho lớp trẻ Mỹ hiểu rõ hơn về chế độ *cộng sản*, về những tuyên truyền dối trá của họ, tôi mời một số bạn tù cuối cùng như anh Nguyễn Hải -Trung Tá Cảnh Sát, anh Lê H. Minh -Thiếu Tá Lực Lượng Đặc Biệt, anh Phan T. Ngưu - Thiếu Tá Cảnh Sát và ông Quảng chú họ tôi đang làm cho Hội Cộng Đồng, với tôi thành một nhóm để thuyết giảng.

Hơn mười bốn năm qua, tôi vẫn tiếp tục đến các lớp học của UCI mỗi khi được mời.

Sau khi nghe tôi thuyết trình các giáo sư và sinh viên UCI tham dự đã am hiểu hơn về cuộc chiến tranh Việt Nam. Họ tỏ ra thương cảm cho đất nước Việt chìm trong khói lửa tang tóc điêu linh do *cộng sản Hà Nội* gây ra.

Họ hiểu được chính nghĩa nằm về phía người Quốc Gia, biết được những gương anh hùng trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa, và họ đã thực sự xót xa cho thân phận các quân dân cán chính bị *cộng sản* trả thù tàn nhẫn trong các trại giam khắp ba miền đất nước.

Tôi hiểu rằng "một con én không tạo nên mùa Xuân", nhưng tôi sẽ làm hết sức mình để kết hợp lại những người Việt hải ngoại, những ngươi Việt yêu chuộng tự do, những bạn hữu, những bạn cựu tù của mình để nuôi dưỡng một tinh thần chống Cộng vững vàng vì cuộc chiến tranh giữa

https://tieulun.hopto.org

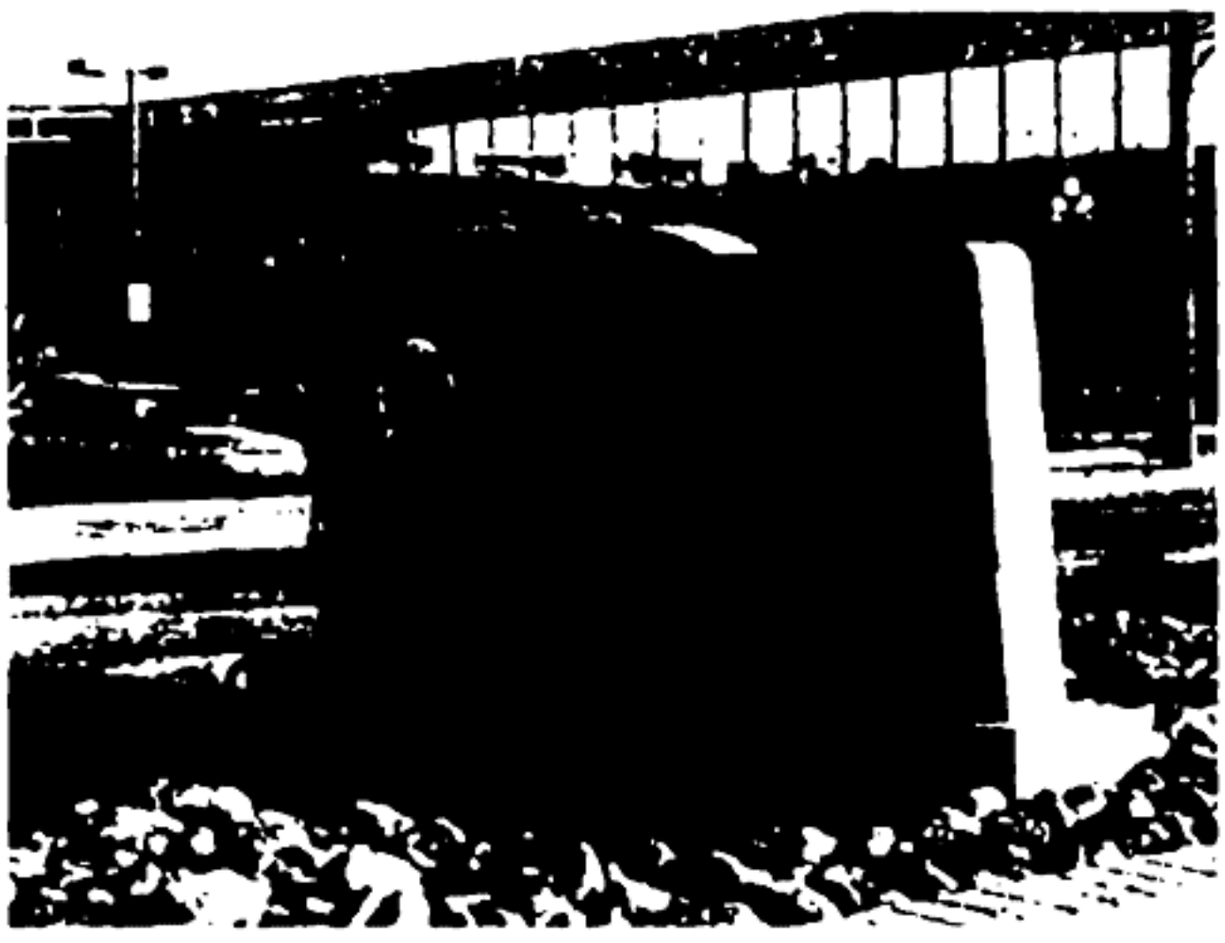
người Quốc Gia và *cộng sản* chưa kết thúc ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Tôi mong muốn cuốn Hồi Ký: "Những Người Tù Cuối Cùng" sẽ giúp mọi người hiểu rõ thêm sự thật về chế độ tù đày hà khắc của *cộng sản* đối với những người Quốc Gia. Hiểu được nhờ vào niềm tin tôn giáo đã vực họ ra khỏi hố sâu của tuyệt vọng và cho họ một nhân sinh quan mới, nhờ tình thương của gia đình tất cả dành cho thăm nuôi, nhất là nhờ tình đồng đội đùm bọc lẫn nhau, người tù chính trị đã có sức chịu đựng phi thường, giúp họ sống còn qua những năm tháng đen tối đọa đày triền miên hãi hùng trong ngục tù *cộng sản*. Mặc dù bị hành hạ, tâm hồn những người tù chính trị đã không bị chai đá vì hận thù mà vẫn tràn đầy niềm yêu thương. Hiểu được vì sao người tù chính trị, với tấm lòng bao dung lấy ân báo oán, đã lật ngược lại được thế cờ. Người cán bộ *cộng sản* trong các trại giam kể cả dân chúng quanh vùng, từ đâu thập niên tám mươi đã từ từ thay đổi hẳn nhận thức, họ không còn tin tưởng vào lời tuyên truyền dối trá của *nhà nước* họ nữa, và điểm quan trọng là cán bộ trại giam đã nhìn ra nhân cách và giá trị của những người tù chính trị. Tất cả thắp sáng cho niềm tin: Chính nghĩa đã thắng hung tàn.

https://tieulun.hopto.org



Khu Thương Mại Phước Lộc Thọ
Little Saigon – Nam California



Tấm Biển Chào Đón Du Khách
Little Saigon – Nam California

https://tieulun.hopto.org



https://tieulun.hopto.org

Hồi Ký **NHỮNG NGƯỜI TÙ CUỐI CÙNG**
Tác giả giữ bản quyền © 2011
Xuất bản lần thứ nhất

Liên lạc:
Tel:(714) 262-6128
Email: dpham93@yahoo.com

Ấn loát: PROTECH PRINTING
(714) 751-6424 * (714) 926-9236
Email: protechprinting@yahoo.com

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org